BAOVIET



SỐNG *Hạnh Phúc*

CÙNG BẢO VIỆT

BÁO CÁO PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG 2022

Next

BAOVIET
TẬP ĐOÀN BẢO VIỆT

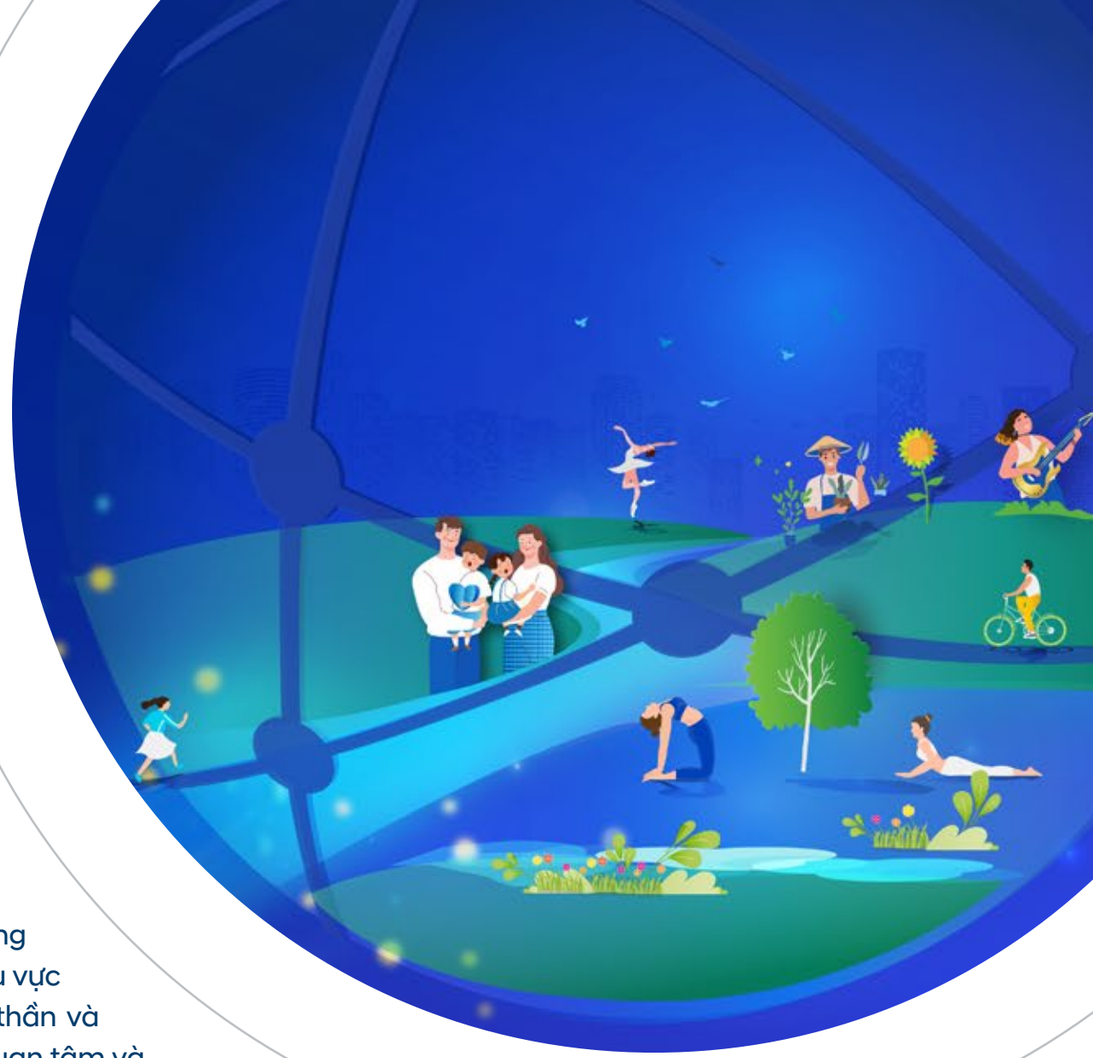
2022
BÁO CÁO PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững 2022
04 Điểm nhấn Báo cáo phát triển bền vững 2022
06 Giá trị kiến tạo từ mô hình phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2022

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG
GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ
GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG
GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI
BẢNG TUÂN THỦ GRI

CHỦ ĐỀ
BÁO CÁO PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG 2022

SỐNG *Hạnh Phúc* CÙNG BẢO VIỆT



Năm 2022, "Cơn bão" dịch bệnh Covid-19 qua đi để lại những nỗi bất an về sức khỏe, sự xáo trộn cuộc sống, nhưng cũng là cơ hội để tất cả chúng ta cảm nhận được rủi ro vô thường lúc nào cũng có thể xảy đến. Một cuộc sống hạnh phúc và khỏe mạnh lúc này trở thành điều quý giá quan trọng nhất trong cuộc sống mỗi người.

Giữ cho mình, cho gia đình mình được bình yên, hạnh phúc giữa mọi "cơn bão" hẳn là điều không hề dễ dàng. Nhưng điều đó, không phải là không làm được. Theo Báo cáo Hạnh phúc Thế giới 2023 (The World Happiness Report), chỉ số hạnh phúc của Việt Nam đã tăng 12 bậc trong năm 2022 và trở thành quốc gia hạnh phúc thứ 4 trong khu vực Châu Á cho thấy việc chăm sóc sức khỏe thể chất, tinh thần và sức khỏe tài chính để "Sống hạnh phúc" đang dần được quan tâm và cải thiện.

Với việc lựa chọn thông điệp **"Sống hạnh phúc cùng Bảo Việt"** là thông điệp xuyên suốt Báo cáo phát triển bền vững năm nay, chúng tôi hướng tới giá trị cốt lõi của doanh nghiệp đó là lấy Con người là yếu tố trung tâm của sự phát triển, quyết định mọi sự thành - bại. Hãy để Bảo Việt trở thành người đồng hành tin cậy, cùng khách hàng, cổ đông, đối tác và công đồng kiến tạo một cuộc sống bình an, thịnh vượng, chắp cánh cho yêu thương và hạnh phúc thêm đong đầy.

BAOVIET
TẬP ĐOÀN BẢO VIỆT

2022

BÁO CÁO PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững 2022
04 Điểm nhấn Báo cáo phát triển bền vững 2022
06 Giá trị kiến tạo từ mô hình phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2022

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI



BAOVIET
TẬP ĐOÀN BẢO VIỆT

2022

BÁO CÁO PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững 2022
04 Điểm nhấn Báo cáo phát triển bền vững 2022
06 Giá trị kiến tạo từ mô hình phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2022

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

PDF

HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG

Báo cáo này đã được xuất bản dưới dạng PDF tương tác, cho phép người xem dễ dàng tiếp cận báo cáo nhanh chóng và dễ dàng bằng cách click vào **Tên chương, Tiêu đề trang** bên trên để di chuyển đến các trang cần quan tâm.

BIỂU TƯỢNG TƯƠNG TÁC

ĐIỂM NHẤN BÁO CÁO PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG 2022



#HIỆN ĐẠI

#THUẬN TIỆN

#TƯƠNG TÁC

#GIAO DIỆN PHÙ HỢP

THÂN THIỆN VỚI MÔI TRƯỜNG

Truy cập vào website:
baoviet.com.vn

Quét mã QR để xem báo cáo

Chúng tôi mong muốn lắng nghe ý kiến từ các Quý vị để nâng cao chất lượng nội dung báo cáo.
Vui lòng liên hệ Bộ phận Quan hệ Nhà đầu tư
| investorbvh@baoviet.com.vn
| (+84) 24 3928 9999



Năm 2022, Bảo Việt đã đạt được tiến bộ vượt bậc khi được chứng nhận theo bộ chỉ số Dow John Sustainability Indices (DJSI). Đây là lần đầu tiên một doanh nghiệp bảo hiểm của Việt Nam được ghi tên và ghi nhận trong bộ chỉ số này.

MEMBER OF
Dow Jones
Sustainability Indices

BAOVIET

TẬP ĐOÀN BẢO VIỆT

2022

BÁO CÁO PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững 2022

04 Điểm nhấn Báo cáo phát triển bền vững 2022

06 Giá trị kiến tạo từ mô hình phát triển bền vững

06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2022

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

BAOVIET

Dow Jones Sustainability Indexes

BẢO VIỆT (BVH) - DOANH NGHIỆP VIỆT ĐẦU TIÊN CHÍNH THỨC ĐƯỢC CÔNG NHẬN ĐÁNH GIÁ XẾP HẠNG DOANH NGHIỆP BỀN VỮNG TRONG NHÓM CHỈ SỐ DOW JONES SUSTAINABILITY INDICES



BAOVIET
TẬP ĐOÀN BẢO VIỆT

2022

BÁO CÁO PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững 2022
04 Điểm nhấn Báo cáo phát triển bền vững 2022
06 Giá trị kiến tạo từ mô hình phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2022

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

GIÁ TRỊ KIẾN TẠO

TỪ MÔ HÌNH PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG





BAOVIET
TẬP ĐOÀN BẢO VIỆT

2022

BÁO CÁO PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững 2022
04 Điểm nhấn Báo cáo phát triển bền vững 2022
06 Giá trị kiến tạo từ mô hình phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2022

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

NỘI DUNG
BÁO CÁO PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG 2022

BAOVIET
TẬP ĐOÀN BẢO VIỆT

2022

BÁO CÁO PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững 2022
04 Điểm nhấn Báo cáo phát triển bền vững 2022
06 Giá trị kiến tạo từ mô hình phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2022

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI



BAOVIET
TẬP ĐOÀN BẢO VIỆT

2022

BÁO CÁO PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững 2022
04 Điểm nhấn Báo cáo phát triển bền vững 2022
06 Giá trị kiến tạo từ mô hình phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2022

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

14	Tổng quan về Báo cáo phát triển bền vững	GRI 101
21	Tổng quan về Tập đoàn Bảo Việt	GRI 102
32	Chiến lược phát triển bền vững	GRI 102
61	Đạo đức và tính chính trực	GRI 102
65	Quản trị phát triển bền vững	GRI 102
101	Gắn kết với các bên liên quan	GRI 102
103	Xác định các lĩnh vực trọng yếu	GRI 102

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

GRI 100

GRI 100
THÔNG TIN CHUNG

HIỆN DIỆN
TRONG TỪNG
Khoảnh Khắc

02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững 2022
04 Điểm nhấn Báo cáo phát triển bền vững 2022
06 Giá trị kiến tạo từ mô hình phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2022

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

14 Tổng quan về Báo cáo phát triển bền vững GRI 101
21 Tổng quan về Tập đoàn Bảo Việt GRI 102
32 Chiến lược phát triển bền vững GRI 102
61 Đạo đức và tính chính trực GRI 102
65 Quản trị phát triển bền vững GRI 102
101 Gắn kết với các bên liên quan GRI 102
103 Xác định các lĩnh vực trọng yếu GRI 102

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

100 Thông tin chung

Là khuôn khổ toàn cầu cho một tương lai bền vững và toàn diện cho tất cả mọi người, Chương trình nghị sự 2030 về Phát triển bền vững đã đặt ra 17 Mục tiêu Phát triển Bền vững (SDGs) và những mục tiêu phải đạt được vào năm 2030 như giảm đói nghèo, đẩy mạnh giáo dục, sức khỏe, bình đẳng giới và các vấn đề môi trường. Tuy nhiên, để có thể đạt được các mục tiêu đã đề ra vào năm 2030 phụ thuộc rất nhiều vào sự đồng lòng và chung tay tham gia của tất cả các doanh nghiệp lớn và nhỏ trên toàn thế giới.





- **GRI 101**
  Tổng quan về báo cáo
- **GRI 102**
  Tiêu chuẩn cơ sở

  GRI 102-14, GRI 102-15: Chiến lược
  GRI 102-1, GRI 102-13: Thông tin chung về tổ chức
  GRI 102-16, 102-17: Đạo đức và tính chính trực
  GRI 102-18, GRI 102-39: Quản trị phát triển bền vững
  GRI 102-40, GRI 102-44: Gắn kết với các bên liên quan
  GRI 102-47: Xác định các lĩnh vực trọng yếu
- **GRI 103**
  Phương pháp quản trị

02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững 2022
04 Điểm nhấn Báo cáo phát triển bền vững 2022
06 Giá trị kiến tạo từ mô hình phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2022

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

14 Tổng quan về Báo cáo phát triển bền vững GRI 101
21 Tổng quan về Tập đoàn Bảo Việt GRI 102
32 Chiến lược phát triển bền vững GRI 102
61 Đạo đức và tính chính trực GRI 102
65 Quản trị phát triển bền vững GRI 102
101 Gắn kết với các bên liên quan GRI 102
103 Xác định các lĩnh vực trọng yếu GRI 102

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

Gắn kết mục tiêu toàn cầu về phát triển bền vững (SDGs) và GRI standards trong quản trị vấn đề trọng yếu

Trên cơ sở liên kết 17 Mục tiêu Phát triển Bền vững (SDGs) và các chỉ tiêu GRI Standards, Bảo Việt có thể xác định các vấn đề trọng yếu cho Chiến lược phát triển bền vững tại doanh nghiệp, đồng thời đo lường được mức độ tác động và đóng góp của các vấn đề đó tới tiến trình thực hiện các mục tiêu SDGs toàn cầu.



02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững 2022
04 Điểm nhấn Báo cáo phát triển bền vững 2022
06 Giá trị kiến tạo từ mô hình phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2022

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

14 Tổng quan về Báo cáo phát triển bền vững GRI 101
21 Tổng quan về Tập đoàn Bảo Việt GRI 102
32 Chiến lược phát triển bền vững GRI 102
61 Đạo đức và tính chính trực GRI 102
65 Quản trị phát triển bền vững GRI 102
101 Gắn kết với các bên liên quan GRI 102
103 Xác định các lĩnh vực trọng yếu GRI 102

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

KINH TẾ



GRI 201: HIỆU QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

Là một Tập đoàn Tài chính - Bảo hiểm hàng đầu Việt Nam, chiến lược phát triển bền vững của Bảo Việt được xây dựng dựa trên nền tảng hoạt động kinh doanh vững chắc với các mục tiêu kinh tế được đảm bảo, đem lại lợi ích lâu bền cho khách hàng, cổ đông, người lao động và cộng đồng.

GRI 202: SỰ HIỆN DIỆN TRÊN THỊ TRƯỜNG

Bảo Việt áp dụng và duy trì chính sách trả lương hướng đến sự công bằng trong nội bộ cho người lao động và gia tăng tính cạnh tranh trên thị trường.

GRI 203: ĐÓNG GÓP KINH TẾ GIÁN TIẾP

Nhằm đảm bảo phát triển bền vững tạo ra các tác động tích cực và đóng góp trở lại cho nền kinh tế, Bảo Việt nỗ lực thực hiện các mục tiêu xã hội như giảm thiểu thiệt hại do rủi ro thiên tai, tạo việc làm và phát triển kinh tế địa phương, đầu tư trái phiếu Chính phủ.

GRI 204: THÔNG LỆ MUA SẮM

Việc lồng ghép vấn đề bền vững trong các quyết định mua sắm, đầu tư và sử dụng dịch vụ giúp Bảo Việt bám sát mục tiêu bền vững hơn, đặc biệt liên quan tới môi trường.

XÃ HỘI



GRI 401: VIỆC LÀM

Bảo Việt xác định con người là yếu tố cốt lõi, quyết định đến sự phát triển bền vững của doanh nghiệp.Trong chiến lược quản trị nguồn nhân lực Bảo Việt tập trung vào việc xây dựng, đào tạo, phát triển đội ngũ nhân sự có trình độ chuyên môn cao; xây dựng môi trường làm việc hấp dẫn, chuyên nghiệp để thu hút nhân tài.

GRI 403: AN TOÀN VÀ SỨC KHỎE NGHỀ NGHIỆP

Bảo Việt hiểu rằng để tổ chức có thể thành công và đi đến đích cần dựa vào những đóng góp và cống hiến của đội ngũ cán bộ. Do đó Bảo Việt luôn đảm bảo các quyền lợi và điều kiện an toàn lao động,chăm lo sức khỏe cho người lao động.

GRI 404: GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

Xu thế hội nhập sâu vào nền kinh tế thế giới, vừa là cơ hội, vừa là thách thức để duy trì và phát triển các thành tựu đã đạt được. Nhận thức rõ việc nâng cao chất lượng nguồn nhân lực là yếu tố then chốt, Bảo Việt đã đầu tư xây dựng nguồn nhân lực có chất lượng để tạo lợi thế cạnh tranh.

GRI 405: SỰ ĐA DẠNG VÀ CƠ HỘI BÌNH ĐẲNG

Về cơ cấu cán bộ, Bảo Việt tiếp tục duy trì tỉ lệ hợp lý giữa cán bộ quản lý và nhân viên, đảm bảo tính tối ưu trong quản trị, điều hành doanh nghiệp. Trong bộ máy quản lý điều hành của Bảo Việt đều có sự tham gia của nữ cán bộ.

GRI 413: CỘNG ĐỒNG ĐỊA PHƯƠNG

Với mạng lưới hoạt động rộng khắp cả nước, Bảo Việt mang lại lợi ích cho cộng đồng địa phương thông qua thực hiện các dự án phát triển cộng đồng nhằm góp phần xóa đói giảm nghèo, cải thiện đời sống về vật chất và tinh thần, tạo công ăn việc làm cho người dân tại các địa phương, góp phần thu hẹp khoảng cách chênh lệch giữa các vùng, miền.

GRI 416: AN TOÀN VÀ SỨC KHỎE KHÁCH HÀNG

Sự ra đời liên tục của các sản phẩm hưu trí tự nguyện không chỉ là cách Bảo Việt chia sẻ sức ép về ngân sách và quỹ bảo hiểm xã hội của Nhà nước mà còn là cách để gắn kết chặt chẽ hơn với người lao động, hỗ trợ họ chuẩn bị cho một cuộc sống an hưởng điền viên sau khi nghỉ hưu hoặc sức khỏe không may bị ảnh hưởng.

FS7: SẢN PHẨM VÀ DỊCH VỤ PHỤC VỤ LỢI ÍCH XÃ HỘI

Giá trị bằng tiền của sản phẩm và dịch vụ phục vụ lợi ích xã hội.

MÔI TRƯỜNG



GRI 302: NĂNG LƯỢNG

Bảo Việt luôn chú trọng giám sát việc sử dụng nguồn năng lượng và tài nguyên thiên nhiên qua đó góp phần giảm thiểu cường độ phát thải khí nhà kính và các tác động đến môi trường.

GRI 305: PHÁT THẢI, NƯỚC THẢI VÀ CHẤT THẢI

Việc kiểm soát các chất thải là biện pháp bảo vệ môi trường được áp dụng đối với các tòa nhà Bảo Việt.

GRI 307: TUÂN THỦ VỀ MÔI TRƯỜNG

Bảo Việt giảm thiểu tác động đến môi trường thông qua các hành vi kiểm soát ô nhiễm và xử lý, tái chế chất thải, tiết kiệm tài nguyên.

BAOVIET
TẬP ĐOÀN BẢO VIỆT

2022

BÁO CÁO PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững 2022
04 Điểm nhấn Báo cáo phát triển bền vững 2022
06 Giá trị kiến tạo từ mô hình phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2022

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

14	Tổng quan về Báo cáo phát triển bền vững	GRI 101
21	Tổng quan về Tập đoàn Bảo Việt	GRI 102
32	Chiến lược phát triển bền vững	GRI 102
61	Đạo đức và tính chính trực	GRI 102
65	Quản trị phát triển bền vững	GRI 102
101	Gắn kết với các bên liên quan	GRI 102
103	Xác định các lĩnh vực trọng yếu	GRI 102

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

GRI 100



02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững 2022
04 Điểm nhấn Báo cáo phát triển bền vững 2022
06 Giá trị kiến tạo từ mô hình phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2022

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

14 Tổng quan về Báo cáo phát triển bền vững GRI 101
21 Tổng quan về Tập đoàn Bảo Việt GRI 102
32 Chiến lược phát triển bền vững GRI 102
61 Đạo đức và tính chính trực GRI 102
65 Quản trị phát triển bền vững GRI 102
101 Gắn kết với các bên liên quan GRI 102
103 Xác định các lĩnh vực trọng yếu GRI 102

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

GRI 100

GRI 101

TỔNG QUAN VỀ BÁO CÁO PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG



Báo cáo phát triển bền vững 2022 cung cấp một bức tranh tổng quan về những hoạt động quan trọng của Tập đoàn Bảo Việt và các đơn vị thành viên của Bảo Việt (sau đây gọi tắt là "Bảo Việt") liên quan đến các vấn đề về phát triển bền vững trong năm. Chúng tôi sử dụng phương pháp tiếp cận xuất phát từ mục tiêu tăng trưởng kinh tế trong dài hạn của doanh nghiệp kết hợp với các mục tiêu phát triển xã hội và bảo vệ môi trường.

Một cách tích cực và chủ động, chúng tôi chia sẻ nội dung phát triển bền vững với các bên liên quan nhằm nhận diện những vấn đề được các bên quan tâm. Những vấn đề này tiếp tục được chúng tôi đánh giá và xem xét trong mối tương quan với hoạt động hiện tại, chiến lược phát triển bền vững của doanh nghiệp, từ đó xác định ra các vấn đề trọng yếu để thực hiện rà soát, cải tiến cũng như thể hiện trong cuốn Báo cáo này.

Với Bảo Việt, việc lập Báo cáo phát triển bền vững hàng năm là để rà soát lại chiến lược phát triển bền vững cũng như nhìn nhận và đánh giá lại các hoạt động mà doanh nghiệp đã thực hiện trong năm. Báo cáo được thực hiện theo các tiêu chí của Tổ chức Sáng kiến Báo cáo Toàn cầu (GRI) có phương pháp tiếp cận toàn diện, đầy đủ và có hệ thống nhất từ trước tới nay. Hệ thống báo cáo này đã giúp Bảo Việt xác định các vấn đề trọng yếu, xây dựng các chỉ tiêu KPIs cụ thể trong từng lĩnh vực phát triển, đảm bảo hài hòa lợi ích các bên liên quan, từ đó thực hiện theo dõi đánh giá và cải thiện một cách có hệ thống. Thông qua việc thực hiện báo cáo bền vững, doanh nghiệp cũng nhìn nhận và đánh giá được những đóng góp về mặt xã hội và môi trường, từ đó giúp doanh nghiệp cân bằng được các kế hoạch hoạt động sắp tới vì mục tiêu phát triển bền vững của doanh nghiệp và xã hội.

Phạm vi báo cáo

- Bao gồm các chỉ số hoạt động của toàn Tập đoàn, bao gồm Công ty Mẹ và các đơn vị thành viên.
- Giai đoạn báo cáo: **01/01/2022 - 31/12/2022**

02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững 2022
04 Điểm nhấn Báo cáo phát triển bền vững 2022
06 Giá trị kiến tạo từ mô hình phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2022

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

14 Tổng quan về Báo cáo phát triển bền vững GRI 101
21 Tổng quan về Tập đoàn Bảo Việt GRI 102
32 Chiến lược phát triển bền vững GRI 102
61 Đạo đức và tính chính trực GRI 102
65 Quản trị phát triển bền vững GRI 102
101 Gắn kết với các bên liên quan GRI 102
103 Xác định các lĩnh vực trọng yếu GRI 102

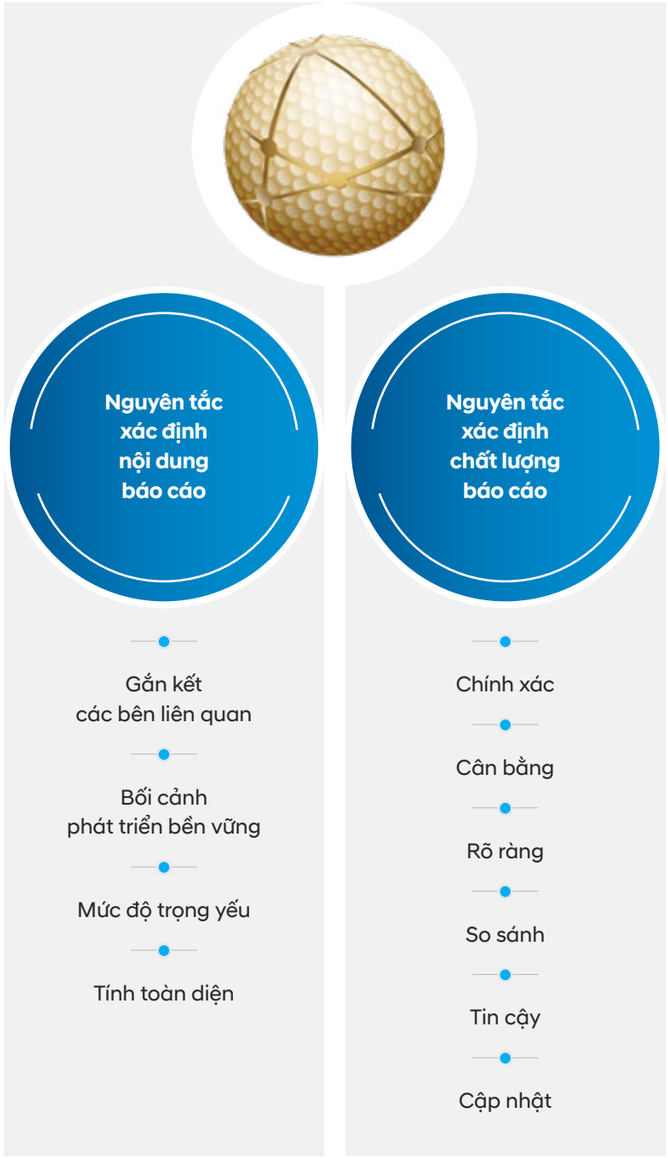
GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

GRI 100



Xem chi tiết tại "Bảng tuân thủ theo GRI Standards" trong phần Phụ lục của Báo cáo.

Tiêu chuẩn áp dụng

Báo cáo Phát triển bền vững năm 2021 của Bảo Việt tiếp tục được áp dụng Bộ tiêu chuẩn lập Báo cáo phát triển bền vững theo tiêu chuẩn quốc tế – GRI Sustainability Reporting Standards của Tổ chức sáng kiến Báo cáo toàn cầu. Cấu trúc Báo cáo được trình bày rõ ràng với 04 nội dung chính: GRI 100 Thông tin chung; GRI 200 Vấn đề kinh tế; GRI 300 Vấn đề xã hội; GRI 400 Vấn đề môi trường và các chỉ tiêu đặc thù, đồng thời áp dụng thêm chỉ tiêu báo cáo dành cho ngành tài chính (G4-FS7).

Là đơn vị tiên phong thực hiện Báo cáo phát triển bền vững theo Bộ tiêu chuẩn quốc tế GRI Sustainability Reporting Standards, Bảo Việt mong muốn khẳng định những nỗ lực nhằm minh bạch hóa các thông tin, thực hiện cam kết mang lại các giá trị bền vững và dài hạn tới cổ đông, nhà đầu tư và các bên liên quan, đồng thời góp phần thúc đẩy kinh doanh bền vững tại Việt Nam.



Liên hệ

Để gửi các câu hỏi, các khuyến nghị liên quan đến hoạt động phát triển bền vững của Bảo Việt cũng như nội dung của báo cáo, vui lòng liên hệ với chúng tôi theo thông tin như sau:



Ông Nguyễn Đình An
Thành viên Hội đồng Quản trị - Quyền Tổng Giám đốc Tập đoàn Bảo Việt
Điện thoại: +84 2439289999
Hòm thư: thongtin@baoviet.com.vn
Địa chỉ: **Tập đoàn Bảo Việt**, số 8 Lê Thái Tổ, Hoàn Kiếm, Hà Nội

Ý kiến của Quý vị sẽ giúp Bảo Việt nắm bắt những vấn đề được các bên quan tâm một cách sâu sắc và kịp thời hơn để đưa ra các quyết sách phù hợp, cải tiến nội dung báo cáo, đảm bảo lợi ích các bên liên quan.

02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững 2022
04 Điểm nhấn Báo cáo phát triển bền vững 2022
06 Giá trị kiến tạo từ mô hình phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2022

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

14 Tổng quan về Báo cáo phát triển bền vững GRI 101
21 Tổng quan về Tập đoàn Bảo Việt GRI 102
32 Chiến lược phát triển bền vững GRI 102
61 Đạo đức và tính chính trực GRI 102
65 Quản trị phát triển bền vững GRI 102
101 Gắn kết với các bên liên quan GRI 102
103 Xác định các lĩnh vực trọng yếu GRI 102

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

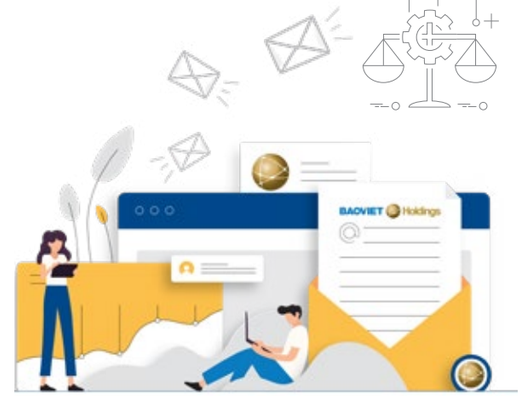
BẢNG TUÂN THỦ GRI

Báo cáo được đảm bảo bởi Kiểm toán nội bộ

BAOVIET Holdings
TẬP ĐOÀN BẢO VIỆT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phú c

Số: 334/2023/TĐBV-KTKTNB
V/v: **Đảm bảo một số chỉ tiêu Phát triển bền vững**



Kính gửi: **tập đoàn bảo việt**

Để đảm bảo độ tin cậy của một số chỉ tiêu trên Báo cáo Phát triển bền vững năm 2022 của Tập đoàn Bảo Việt, Kiểm tra - Kiểm toán nội bộ Tập đoàn Bảo Việt đã thực hiện đảm bảo một số chỉ tiêu Phát triển bền vững năm 2022.

TRÁCH NHIỆM CỦA BAN ĐIỀU HÀNH

Ban Điều hành Tập đoàn Bảo Việt chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày Báo cáo Phát triển bền vững năm 2022 theo Bộ tiêu chuẩn báo cáo Phát triển bền vững và Công bố bổ sung ngành dịch vụ tài chính của Tổ chức Sáng kiến báo cáo toàn cầu (GRI). Đồng thời Ban Điều hành chịu trách nhiệm về việc thiết kế và thực thi các kiểm soát nội bộ mà Ban Điều hành xác định là cần thiết để đảm bảo sự hợp lý của thông tin, số liệu trong Báo cáo Phát triển bền vững năm 2022 của Tập đoàn Bảo Việt.

TRÁCH NHIỆM CỦA KIỂM TRA - KIỂM TOÁN NỘI BỘ

Kiểm tra - Kiểm toán nội bộ có trách nhiệm đưa ra các ý kiến đánh giá độc lập, khách quan về các chỉ tiêu Phát triển bền vững được lựa chọn năm 2022 dựa trên quy trình, phương pháp đã được quy định tại Nghị định số 05/2019/NĐ-CP ngày 22/01/2019 của Chính phủ về kiểm toán nội bộ, Quy chế/Quy trình Kiểm toán nội bộ của Tập đoàn Bảo Việt, các hướng dẫn thực hành Chuẩn mực Kiểm toán nội bộ quốc tế và các thông lệ quốc tế. Quy định này yêu cầu các kiểm toán viên của Kiểm tra - Kiểm toán nội bộ tuân thủ Chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp, phương pháp đánh giá dựa trên rủi ro cho các bước tiến hành từ khâu lập kế hoạch, triển khai nhằm đưa ra kết luận.

Việc triển khai dịch vụ đảm bảo được tiến hành chủ yếu thông qua phương pháp phỏng vấn và thực hiện đối chiếu thông tin, dữ liệu.

Kết quả đảm bảo đã được thảo luận với lãnh đạo Ban chức năng/đơn vị có liên quan.

PHẠM VI RÀ SOÁT VÀ ĐẢM BẢO

Trên cơ sở nguồn lực hiện có, Kiểm tra - Kiểm toán nội bộ cung cấp dịch vụ đảm bảo có giới hạn cho 07 chỉ tiêu Phát triển bền vững tại Báo cáo Phát triển bền vững năm 2022 của Tập đoàn Bảo Việt dựa trên Bộ tiêu chuẩn báo cáo Phát triển bền vững và Công bố bổ sung ngành dịch vụ tài chính của GRI.

KẾT LUẬN

Dựa trên các thủ tục đảm bảo đã nêu trên, Kiểm tra - Kiểm toán nội bộ nhận thấy các chỉ tiêu Phát triển bền vững được lựa chọn trong Báo cáo Phát triển bền vững năm 2022 của Tập đoàn Bảo Việt đã được trình bày trung thực và phù hợp trên các khía cạnh trọng yếu theo quy định tại Bộ tiêu chuẩn báo cáo Phát triển bền vững và Công bố bổ sung ngành dịch vụ tài chính của GRI.

Bên cạnh đó, để cải thiện hoạt động lập Báo cáo Phát triển bền vững cho các năm tiếp theo, Kiểm tra - Kiểm toán nội bộ có đưa ra một số khuyến nghị liên quan đến việc lập Báo cáo Phát triển bền vững năm 2022.

TRẦN THỊ DIỆU HẰNG
Trưởng Kiểm tra - Kiểm toán Nội bộ

02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững 2022
04 Điểm nhấn Báo cáo phát triển bền vững 2022
06 Giá trị kiến tạo từ mô hình phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2022

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

14 Tổng quan về Báo cáo phát triển bền vững GRI 101
21 Tổng quan về Tập đoàn Bảo Việt GRI 102
32 Chiến lược phát triển bền vững GRI 102
61 Đạo đức và tính chính trực GRI 102
65 Quản trị phát triển bền vững GRI 102
101 Gắn kết với các bên liên quan GRI 102
103 Xác định các lĩnh vực trọng yếu GRI 102

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI



Thông điệp của Lãnh đạo Tập đoàn

"Thế giới đã, đang và sẽ thay đổi nhanh chóng nhờ sự phát triển vượt bậc về công nghệ; trạng thái ổn định cũng chỉ là tương đối. Hiểu được điều ấy, Bảo Việt đã triển khai các giải pháp kinh doanh theo hướng ứng biến nhanh trước thời cuộc, dựa trên nền tảng vững chắc đã xây dựng được cùng như đội ngũ nhân sự giàu kinh nghiệm. Chúng tôi cho rằng, bất cứ thách thức nào cũng có thể biến thành cơ hội nếu chúng ta biết vận dụng một cách linh hoạt. Chính những lúc này, mới cần tới bản lĩnh của một Tập đoàn Tài chính – Bảo hiểm với gần 60 năm hiện diện trên thị trường.

Trần Thị Diệu Hằng
Thành viên Hội đồng quản trị
Người phụ trách Hội đồng quản trị Tập đoàn Bảo Việt

02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững 2022
04 Điểm nhấn Báo cáo phát triển bền vững 2022
06 Giá trị kiến tạo từ mô hình phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2022

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

14 Tổng quan về Báo cáo phát triển bền vững GRI 101
21 Tổng quan về Tập đoàn Bảo Việt GRI 102
32 Chiến lược phát triển bền vững GRI 102
61 Đạo đức và tính chính trực GRI 102
65 Quản trị phát triển bền vững GRI 102
101 Gắn kết với các bên liên quan GRI 102
103 Xác định các lĩnh vực trọng yếu GRI 102

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

GRI 100



Với mục tiêu **"Linh hoạt để thành công"**, Tập đoàn Bảo Việt mong muốn khắc họa chân dung và hoạt động thực chất của doanh nghiệp khi đối mặt với những thách thức từ diễn biến phức tạp của dịch bệnh và sự đổi thay nhanh chóng của mọi mặt đời sống kinh tế xã hội. Khi chuẩn bị cho mình một tâm thế linh hoạt, doanh nghiệp có thể làm chủ được tình thế, chủ động đổi mới để thích ứng với các thách thức hiện hữu và phát sinh trong tương lai, từ đó đảm bảo sự thành công, đảm bảo cho sự phát triển bền vững của doanh nghiệp và đóng góp vào sự thịnh vượng chung của cộng đồng.

Năm 2022 vừa khép lại với nhiều biến động và thách thức đối với nền kinh tế Việt Nam nói chung, các doanh nghiệp bảo hiểm nói riêng, trong đó có Tập đoàn Bảo Việt. Những biến động toàn cầu xảy đến trên mọi phương diện, từ kinh tế, địa chính trị đến sinh thái, đặc biệt sau giai đoạn 2020-2021 tập trung thực hiện mục tiêu kép "vừa phòng, chống dịch, vừa phát triển kinh tế". Song với nền tảng vững chắc đã xây dựng được, với tầm nhìn và sự linh hoạt trong quyết sách của Ban Lãnh đạo, với sự nỗ lực của tập thể cán bộ nhân viên, Tập đoàn Bảo Việt đã tiếp tục đạt được mức tăng trưởng, phát triển ổn định, cơ bản hoàn thành các mục tiêu kế hoạch kinh doanh năm 2022 đã đặt ra. Bảo Việt đã thành công trong triển khai có hiệu quả các nhiệm vụ và giải pháp trọng tâm trên toàn hệ thống, khẳng định uy tín của thương hiệu hàng đầu với lịch sử gần 60 năm phát triển.

02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững 2022
04 Điểm nhấn Báo cáo phát triển bền vững 2022
06 Giá trị kiến tạo từ mô hình phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2022

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

14 Tổng quan về Báo cáo phát triển bền vững GRI 101
21 Tổng quan về Tập đoàn Bảo Việt GRI 102
32 Chiến lược phát triển bền vững GRI 102
61 Đạo đức và tính chính trực GRI 102
65 Quản trị phát triển bền vững GRI 102
101 Gắn kết với các bên liên quan GRI 102
103 Xác định các lĩnh vực trọng yếu GRI 102

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

GRI 100

Bền vững để phát triển

Thế giới đã, đang và sẽ thay đổi nhanh chóng nhờ sự phát triển vượt bậc về công nghệ; trạng thái ổn định cũng chỉ là tương đối. Hiểu được điều ấy, Bảo Việt đã triển khai các giải pháp kinh doanh theo hướng ứng biến nhanh trước thời cuộc, dựa trên nền tảng vững chắc đã xây dựng được cùng như đội ngũ nhân sự giàu kinh nghiệm. Chúng tôi cho rằng, bất cứ thách thức nào cũng có thể biến thành cơ hội nếu chúng ta biết vận dụng một cách linh hoạt. Chính những lúc này, mới cần tới bản lĩnh của một Tập đoàn Tài chính – Bảo hiểm với gần 60 năm hiện diện trên thị trường.

Các đơn vị thành viên trong lĩnh vực kinh doanh nòng cốt là Tổng Công ty Bảo hiểm Bảo Việt và Tổng Công ty Bảo Việt Nhân thọ giữ đà tăng trưởng mạnh mẽ, duy trì vị trí các Top dẫn đầu trên cả thị trường bảo hiểm phi nhân thọ và thị trường bảo hiểm nhân thọ; Công ty TNHH Quản lý Quỹ Bảo Việt tiếp tục là doanh nghiệp quản lý quỹ hàng đầu Việt Nam; Công ty CP Chứng khoán Bảo Việt thuộc Top 10 công ty có thị phần môi giới lớn nhất. Năm 2022, với những nền tảng được xây dựng vững chắc, với sự nỗ lực của toàn hệ thống, Bảo Việt tiếp tục đạt được nhiều kết quả khả quan, được các tổ chức uy tín trong và ngoài nước đánh giá cao. Sự ghi nhận của các tổ chức uy tín trong và ngoài nước đã góp phần nâng cao giá trị thương hiệu Bảo Việt.

Bên cạnh những mục tiêu kinh tế, chúng tôi hiểu rằng mục tiêu bảo vệ môi trường và trách nhiệm xã hội chính là các yếu tố nền tảng cho sự thành công lâu dài, bền vững của Bảo Việt. Hơn bao giờ hết, đại dịch Covid-19 liên tục có những diễn biến phức tạp, với những biến chủng mới nguy hiểm hơn, việc thay đổi khí hậu đã ảnh hưởng vô cùng nghiêm trọng đến kinh tế và xã hội toàn cầu, các hoạt động cộng đồng, an sinh xã hội gắn kết các mục tiêu phát triển bền vững của thế giới trong hoạt động kinh doanh đã và đang là yếu tố sống còn của các doanh nghiệp, trong đó, Bảo Việt đã và đang rất tích cực trong việc triển khai. Thấu hiểu nỗi lo lắng về sức khỏe, về tài chính của người dân sau dịch Covid-19, năm vừa qua, Bảo hiểm Bảo Việt triển khai chương trình bảo hiểm vi mô An bình yên vui – An sinh hạnh phúc (bảo hiểm cho các rủi ro ốm bệnh, ung thư, tai nạn, hỗ trợ giáo dục và thu nhập) với phạm vi bảo hiểm rộng. Là doanh nghiệp bảo hiểm trong nước đầu tiên triển khai loại hình bảo hiểm này, Bảo hiểm Bảo Việt kỳ vọng mang lại sự bảo vệ chắc chắn cả về tài chính lẫn sức khỏe tới phân khúc khách hàng có thu nhập thấp.

Thành quả đó đã được ghi nhận qua việc Bảo Việt được vinh danh nhiều giải thưởng danh giá: là đại diện duy nhất ngành bảo hiểm 10 năm liên tiếp trong "Danh sách 50 công ty niêm yết tốt nhất năm 2022", thuộc "Top 25 Doanh nghiệp dẫn đầu ngành tài chính" do Forbes công bố, đứng đầu Top 10 Doanh nghiệp Bền vững Việt Nam 7 năm liên tiếp. Bảo Việt cũng là doanh nghiệp Việt dẫn đầu ngành bảo hiểm 6 năm liên tiếp trong Top 50 công ty niêm yết kinh doanh hiệu quả nhất Việt Nam 2022, Top 50 Doanh nghiệp phát triển bền vững 2022 (Nhịp cầu đầu tư). Tại cuộc bình chọn Doanh nghiệp niêm yết, Bảo Việt đã được ban tổ chức vinh danh Top 10 Báo cáo thường niên tốt nhất Việt Nam trong nhóm vốn hóa lớn (Large cap) và nhận Giải doanh nghiệp báo cáo tin cậy nhất dành cho Báo cáo phát triển bền vững. Bảo Việt



cũng là đại diện sáng giá của Việt Nam đạt Giải Vàng Báo cáo Phát triển bền vững xuất sắc nhất Châu Á hạng mục quản trị (ASRA); Giải Bạc Báo cáo về nơi làm việc tốt nhất Châu Á (ASRA), Báo cáo Phát triển bền vững xếp hạng 1/80 Báo cáo tốt nhất khu vực Châu Á (LACP), Giải Bạch Kim báo cáo tốt nhất trong ngành Tài chính - Bảo hiểm (LACP); Giải Bạch Kim Báo cáo thực hiện nội bộ tốt nhất thế giới (LACP); Giải thành tựu Báo cáo ứng dụng công nghệ (LACP); Top 5 Báo cáo tốt nhất đến từ Việt Nam (LACP); Báo cáo bền vững xuất sắc nhất Châu Á nhóm Doanh nghiệp Nhà nước (ASRA).

> Tất cả những thành công trên là nhờ sự nỗ lực, sáng tạo và tận tụy của tập thể ban lãnh đạo, cán bộ nhân viên, tư vấn viên của Bảo Việt cũng như sự quan tâm chỉ đạo của các cơ quan quản lý và sự hỗ trợ, đồng hành của các quý cổ đông, khách hàng và đối tác của Bảo Việt trong suốt năm qua.

02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững 2022
04 Điểm nhấn Báo cáo phát triển bền vững 2022
06 Giá trị kiến tạo từ mô hình phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2022

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

14 Tổng quan về Báo cáo phát triển bền vững GRI 101
21 Tổng quan về Tập đoàn Bảo Việt GRI 102
32 Chiến lược phát triển bền vững GRI 102
61 Đạo đức và tính chính trực GRI 102
65 Quản trị phát triển bền vững GRI 102
101 Gắn kết với các bên liên quan GRI 102
103 Xác định các lĩnh vực trọng yếu GRI 102

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

GRI 100

Linh hoạt để thành công

Tạo hóa, thiên nhiên cho ta những thử thách, khó khăn mới chưa từng kinh qua. Tuy nhiên, với kinh nghiệm gần 60 năm hình thành và phát triển, Bảo Việt tự tin tiếp tục phát triển và lớn mạnh cho giai đoạn tiếp theo.

Bước sang năm 2023 – Năm tăng tốc cho giai đoạn tiền đề của chiến lược kinh doanh giai đoạn 2021 - 2030, Bảo Việt sẽ tiếp tục phát huy truyền thống đoàn kết, quyết tâm phát triển Bảo Việt thành một Tập đoàn Tài chính - Bảo hiểm có tiềm lực tài chính vững mạnh, trên cơ sở đẩy mạnh xây dựng những nền tảng bền vững trên các lĩnh vực quản trị doanh nghiệp, phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao, ứng dụng công nghệ thông tin và không ngừng hướng đến các chuẩn mực quốc tế.

Với uy tín thương hiệu và lịch sử phát triển của Bảo Việt trong suốt nửa thế kỷ qua, cùng với việc phát huy tinh thần

Đoàn kết — **Chia sẻ** — **Hợp lực** — **Đổi mới** — **Tiên phong**

Tôi tin tưởng rằng toàn hệ thống Bảo Việt sẽ tiếp tục hoàn thành thắng lợi nhiệm vụ kinh doanh và phát triển mạnh mẽ trong năm 2023, tạo nền tảng vững chắc thực hiện thắng lợi chiến lược phát triển 2021 - 2030. Từ đó, khẳng định vị thế và vai trò dẫn đầu, định hướng thị trường bảo hiểm Việt Nam, vươn tầm quốc tế.

Trân trọng cảm ơn.



TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ TẬP ĐOÀN BẢO VIỆT
NGƯỜI PHỤ TRÁCH

Trần Thị Diệu Hằng
Thành viên Hội đồng quản trị
Tập đoàn Bảo Việt

"Chúng tôi luôn luôn nỗ lực hết mình với tôn chỉ mang đến cho mọi người một cuộc sống khỏe mạnh, an toàn và hạnh phúc hơn."

02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững 2022
04 Điểm nhấn Báo cáo phát triển bền vững 2022
06 Giá trị kiến tạo từ mô hình phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2022

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

14 Tổng quan về Báo cáo phát triển bền vững GRI 101
21 Tổng quan về Tập đoàn Bảo Việt GRI 102
32 Chiến lược phát triển bền vững GRI 102
61 Đạo đức và tính chính trực GRI 102
65 Quản trị phát triển bền vững GRI 102
101 Gắn kết với các bên liên quan GRI 102
103 Xác định các lĩnh vực trọng yếu GRI 102

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

GRI 100

GRI 102

TỔNG QUAN VỀ TẬP ĐOÀN BẢO VIỆT

102-1 102-13



Bảo Việt luôn gắn liền tăng trưởng kinh tế với bảo vệ môi trường và trách nhiệm xã hội - ba yếu tố đóng vai trò nền tảng cho thành công lâu dài của Bảo Việt. Trong đó mục tiêu kinh tế là mục tiêu quan trọng nhất của Bảo Việt vì đây chính là điều kiện cần để thực hiện các mục tiêu xã hội, môi trường.

Thông qua các giới thiệu chung về tầm nhìn, sứ mệnh, các báo cáo tổng quan về hoạt động kinh doanh và hoạt động Phát triển bền vững của doanh nghiệp, Báo cáo Phát triển bền vững 2022 của Bảo Việt mang đến một cái nhìn tổng quát về doanh nghiệp, từ đó hỗ trợ các bên liên quan trong việc ra quyết định song hành cùng các hoạt động chiến lược của Bảo Việt.

Phạm vi báo cáo

- Tổng quan về Bảo Việt
- Cơ cấu quản trị
- Con số và sự kiện
- Các chỉ tiêu hoạt động cơ bản

02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững 2022
04 Điểm nhấn Báo cáo phát triển bền vững 2022
06 Giá trị kiến tạo từ mô hình phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2022

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

14 Tổng quan về Báo cáo phát triển bền vững GRI 101
21 Tổng quan về Tập đoàn Bảo Việt GRI 102
32 Chiến lược phát triển bền vững GRI 102
61 Đạo đức và tính chính trực GRI 102
65 Quản trị phát triển bền vững GRI 102
101 Gắn kết với các bên liên quan GRI 102
103 Xác định các lĩnh vực trọng yếu GRI 102

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

GRI 100

Giữ vững vị thế Tập đoàn Tài chính – Bảo hiểm hàng đầu tại Việt Nam, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc tế, tiềm lực tài chính mạnh, tăng trưởng hiệu quả và bền vững

Tầm nhìn

Sứ mệnh

Bảo đảm sự bình an, thịnh vượng và lợi ích lâu dài cho khách hàng, nhà đầu tư, người lao động và cộng đồng

Giá trị cốt lõi



TINH THẦN TRÁCH NHIỆM
Có tinh thần trách nhiệm với khách hàng, cộng đồng, đồng nghiệp và trung thực trong công việc

TINH THẦN HỢP TÁC
Thể hiện tinh thần hợp tác và tôn trọng đồng nghiệp

NĂNG ĐỘNG
Luôn năng động và sẵn sàng tiếp nhận các ý tưởng, cơ hội mới

CHẤT LƯỢNG
Tăng cường chất lượng hiệu quả công việc và hướng tới chuẩn mực cao hơn

DỄ TIẾP CẬN
Tạo phong cách làm việc gần gũi, dễ tiếp cận và phục vụ khách hàng chu đáo như phục vụ chính mình

02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững 2022
04 Điểm nhấn Báo cáo phát triển bền vững 2022
06 Giá trị kiến tạo từ mô hình phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2022

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

14 Tổng quan về Báo cáo phát triển bền vững GRI 101
21 Tổng quan về Tập đoàn Bảo Việt GRI 102
32 Chiến lược phát triển bền vững GRI 102
61 Đạo đức và tính chính trực GRI 102
65 Quản trị phát triển bền vững GRI 102
101 Gắn kết với các bên liên quan GRI 102
103 Xác định các lĩnh vực trọng yếu GRI 102

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ
GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG
GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI
BẢNG TUÂN THỦ GRI

GRI 100

GRI 102 — TỔNG QUAN VỀ TẬP ĐOÀN BẢO VIỆT (TIẾP THEO)

102-1 102-13

Tập đoàn Tài chính - Bảo hiểm hàng đầu với lịch sử 58 năm tiên phong khai mở và đồng hành cùng sự phát triển của thị trường bảo hiểm Việt Nam.



Ngày thành lập Tập Đoàn

15/01/1965

Tên giao dịch:
TẬP ĐOÀN BẢO VIỆT

Địa chỉ: số 8 phố Lê Thái Tổ, Phường Hàng Trống, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội

Vốn điều lệ: 7.423.227.640.000 VNĐ

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp của Tập đoàn Bảo Việt được đăng ký thay đổi 15 lần với lần thứ 15 được thực hiện vào ngày 12/7/2022

17.000.000
Khách hàng

300.000
Đại lý và tư vấn viên

>6.400
CBNV toàn hệ thống Bảo Việt

179
Chi nhánh

1.000
PGD trên tại 63 tỉnh thành

90
Sản phẩm Bảo hiểm phi Nhân thọ

60
Sản phẩm Bảo hiểm Nhân thọ

CUNG CẤP ĐẦY ĐỦ CÁC DỊCH VỤ CHỨNG KHOÁN, QUẢN LÝ QUỸ, NGÂN HÀNG

02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững 2022
04 Điểm nhấn Báo cáo phát triển bền vững 2022
06 Giá trị kiến tạo từ mô hình phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2022

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

14 Tổng quan về Báo cáo phát triển bền vững GRI 101
21 Tổng quan về Tập đoàn Bảo Việt GRI 102
32 Chiến lược phát triển bền vững GRI 102
61 Đạo đức và tính chính trực GRI 102
65 Quản trị phát triển bền vững GRI 102
101 Gắn kết với các bên liên quan GRI 102
103 Xác định các lĩnh vực trọng yếu GRI 102

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

GRI 100

Vì sao cổ phiếu BVH hấp dẫn nhà đầu tư?

BVH CỔ PHIẾU PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG TRONG DÀI HẠN

Với tỷ lệ thâm nhập doanh thu phí bảo hiểm/ GDP thấp như hiện nay (khoảng 2,6%), lĩnh vực kinh doanh bảo hiểm, đặc biệt là lĩnh vực bảo hiểm nhân thọ đang trở thành lĩnh vực có tiềm năng tăng trưởng cao, thu hút sự quan tâm của đông đảo nhà đầu tư trong nước và quốc tế.



02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững 2022
04 Điểm nhấn Báo cáo phát triển bền vững 2022
06 Giá trị kiến tạo từ mô hình phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2022

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

14 Tổng quan về Báo cáo phát triển bền vững GRI 101
21 Tổng quan về Tập đoàn Bảo Việt GRI 102
32 Chiến lược phát triển bền vững GRI 102
61 Đạo đức và tính chính trực GRI 102
65 Quản trị phát triển bền vững GRI 102
101 Gắn kết với các bên liên quan GRI 102
103 Xác định các lĩnh vực trọng yếu GRI 102

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

GRI 100

GRI 102 — TỔNG QUAN VỀ TẬP ĐOÀN BẢO VIỆT (TIẾP THEO)

102-1 102-13

HOẠT ĐỘNG KINH DOANH VỮNG CHẮC, HIỆU QUẢ

Tổng tài sản hợp nhất tăng trưởng 19%
201.664 TỶ ĐỒNG

Tổng doanh thu hợp nhất tăng trưởng 8,2%
54.540 TỶ ĐỒNG

Lợi nhuận sau thuế hợp nhất
1.626 TỶ ĐỒNG

Thanh khoản cao

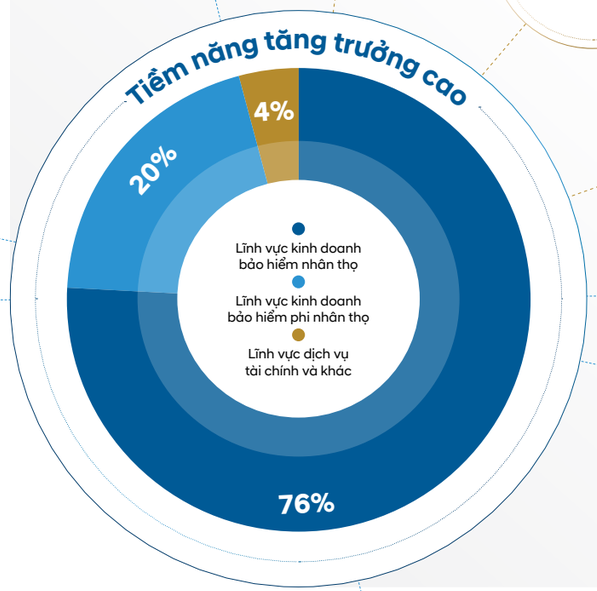
>1.000.000 CỔ PHIẾU/PHIÊN (Trung bình 10 phiên)

Trả cổ tức bằng tiền mặt cao kỷ lục

Dành **2.246** TỶ ĐỒNG Trả cổ tức bằng tiền mặt, đây là mức cao kỷ lục trên thị trường

Trong năm 2022, Tập đoàn Bảo Việt đã chi trả cổ tức bằng tiền với tỷ lệ 30,261% trên mệnh giá cổ phiếu, tương đương tổng số tiền chi trả hơn 2.246 tỷ đồng cho các cổ đông.

BVH dành tối thiểu 50% lợi nhuận hàng năm để trả cổ tức.



Tích cực đóng góp trở lại nền kinh tế

Đóng góp **26.976** TỶ ĐỒNG vào Ngân sách Nhà nước kể từ khi cổ phần hóa đến nay.

HỆ THỐNG PHÂN PHỐI QUY MÔ LỚN

≤200 Chi nhánh

>1.000 phòng giao dịch

63 tỉnh thành trong cả nước

Danh mục sản phẩm đa dạng và ưu việt

90 Sản phẩm bảo hiểm phi nhân thọ

60 Sản phẩm bảo hiểm nhân thọ

02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững 2022
04 Điểm nhấn Báo cáo phát triển bền vững 2022
06 Giá trị kiến tạo từ mô hình phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2022

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

14 Tổng quan về Báo cáo phát triển bền vững GRI 101
21 Tổng quan về Tập đoàn Bảo Việt GRI 102
32 Chiến lược phát triển bền vững GRI 102
61 Đạo đức và tính chính trực GRI 102
65 Quản trị phát triển bền vững GRI 102
101 Gắn kết với các bên liên quan GRI 102
103 Xác định các lĩnh vực trọng yếu GRI 102

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

GRI 100

Điểm nhấn đầu tư

Vị thế khác biệt và vượt trội

Bảo Việt có lịch sử lâu đời với gần 60 năm phát triển trên thị trường Việt Nam nên rất am hiểu thị trường địa phương.

Thương hiệu uy tín hàng đầu, giá trị thương hiệu được định giá 731 triệu USD (Brand Finance), được đông đảo nhà đầu tư, khách hàng tin dùng

Đội ngũ nhân sự giàu kinh nghiệm nhất trên thị trường tài chính bảo hiểm với hơn 300.000 cán bộ, đại lý, tư vấn viên gắn bó, trung thành.

Mạng lưới phân phối quy mô lớn, gồm 154 chi nhánh, hơn 1.000 phòng giao dịch bảo hiểm bao phủ rộng khắp các tỉnh thành của Việt Nam mà không một tập đoàn tài chính - bảo hiểm nào tại Việt Nam có thể so sánh được.

Là Tập đoàn tài chính - bảo hiểm dẫn đầu các lĩnh vực bảo hiểm phi nhân thọ, nhân thọ, quản lý quỹ, chứng khoán và các dịch vụ tài chính khác với tổng doanh thu hoạt động bảo hiểm phi nhân thọ năm 2022 đạt 11.226 tỷ đồng; tổng doanh thu lĩnh vực bảo hiểm nhân thọ đạt 41.677 tỷ đồng, tiếp tục dẫn đầu về thị phần doanh thu phí bảo hiểm trên thị trường bảo hiểm nhân thọ.

Vai trò tạo lập và phát triển thị trường

Bảo Việt tích cực tham gia tạo lập thị trường bảo hiểm và thị trường vốn trên thị trường tài chính Việt Nam.

Bảo Việt luôn đi đầu trong các chương trình bảo hiểm mang tính xã hội, đặc biệt là chương trình bảo hiểm nông nghiệp, bảo hiểm rủi ro thiên tai, bảo hiểm tín dụng xuất khẩu, bảo hiểm vi mô An Bình Yên Vui - An Sinh Hạnh Phúc...

Tiềm năng tăng trưởng lớn

Bảo Việt xây dựng nền tảng tạo đà cho sự tăng trưởng bền vững trong tương lai và chuẩn bị sẵn sàng khai thác các cơ hội lớn trên thị trường tài chính bảo hiểm Việt Nam.

Kết quả kinh doanh tăng trưởng bền vững, hiệu quả.

Bảo Việt đạt kết quả tăng trưởng doanh thu và lợi nhuận ổn định vững chắc qua các năm trên các mảng bảo hiểm nhân thọ, bảo hiểm phi nhân thọ, đầu tư, dịch vụ tài chính.

Luôn thuộc nhóm dẫn đầu các tổ chức tài chính có tỷ lệ sinh lời ROE, ROA cao nhất.

Cổ tức cao kỷ lục trong ngành bảo hiểm

Thuộc nhóm dẫn đầu trong các tổ chức tài chính có tỷ lệ cổ tức bằng tiền mặt ổn định qua các năm. Năm 2022, Tập đoàn Bảo Việt đã chi trả cổ tức bằng tiền với tỷ lệ 30,261% trên mệnh giá cổ phiếu, đây là mức cao kỷ lục trên thị trường chứng khoán, trong bối cảnh kinh doanh đầy biến động.

Tập đoàn Bảo Việt là doanh nghiệp niêm yết có vốn hóa thị trường lớn, cổ phiếu BVH đóng vai trò dẫn dắt trong nhóm ngành bảo hiểm. Niêm yết trên Sàn giao dịch chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh (HoSE), BVH thuộc nhóm cổ phiếu blue-chip thanh khoản cao và luôn nằm trong danh mục sở hữu của các quỹ ETFs nước ngoài tại Việt Nam.

02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững 2022
04 Điểm nhấn Báo cáo phát triển bền vững 2022
06 Giá trị kiến tạo từ mô hình phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2022

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

14 Tổng quan về Báo cáo phát triển bền vững GRI 101
21 Tổng quan về Tập đoàn Bảo Việt GRI 102
32 Chiến lược phát triển bền vững GRI 102
61 Đạo đức và tính chính trực GRI 102
65 Quản trị phát triển bền vững GRI 102
101 Gắn kết với các bên liên quan GRI 102
103 Xác định các lĩnh vực trọng yếu GRI 102

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

GRI 100

HÀNH TRÌNH HƠN NỬA THẾ KỶ

Kiến tạo giá trị vững bền

1965-2022



1965
Công ty Bảo hiểm Việt Nam chính thức đi vào hoạt động ngày 15/01/1965.



1989
Công ty Bảo hiểm Việt Nam chuyển đổi thành Tổng Công ty Bảo hiểm Việt Nam.



1996
Thành lập công ty bảo hiểm nhân thọ đầu tiên trên thị trường.
Trở thành công ty bảo hiểm hỗn hợp đầu tiên tại Việt Nam.



1999
Thành lập Công ty Chứng khoán Bảo Việt, là công ty chứng khoán đầu tiên trên thị trường.



2005
Thành lập Công ty Quản lý Quỹ Bảo Việt.



2007
IPO và thành lập Tập đoàn Tài chính - Bảo hiểm Bảo Việt.
HSBC Insurance mua 10% cổ phần tại Bảo Việt.



2008
Thành lập Ngân hàng TMCP Bảo Việt.



2009
Cổ phiếu BVH được niêm yết trên HOSE. Thành lập Công ty Đầu tư Bảo Việt.
HSBC Insurance tăng vốn góp tại Bảo Việt lên 18%.



2010
Ra mắt bộ nhận diện thương hiệu mới.



2011
Tập đoàn Bảo Việt tăng vốn điều lệ lên 6.805 tỷ đồng thông qua phát hành riêng lẻ cho các cổ đông hiện hữu.



2012
Sumitomo Life trở thành cổ đông chiến lược của Bảo Việt.
Ngân hàng Bảo Việt hoàn thành tăng vốn điều lệ lên 3.000 tỷ đồng.



2013
Bảo hiểm Bảo Việt và Bảo Việt Nhân thọ hoàn thành tăng vốn điều lệ lên 2.000 tỷ đồng.



2015
Hoàn thành Đề án tái cơ cấu Tập đoàn Tài chính - Bảo hiểm Bảo Việt giai đoạn 2011-2015.



2016
Tập đoàn tài chính - bảo hiểm đầu tiên tại Việt Nam vượt mốc doanh thu 1 tỷ USD.



2019
Thực hiện thành công dự án Phát hành riêng lẻ với đối tác Sumitomo Life, nâng tổng số vốn điều lệ của Bảo Việt lên mức 7.423 tỷ đồng, giúp Tập đoàn hoàn thành chiến lược tăng vốn 2016-2020.



2020
Hoàn thành vượt kế hoạch kinh doanh trong điều kiện dịch bệnh Covid ảnh hưởng đến nền kinh tế toàn toàn cầu.



2021
Thích ứng an toàn trong đại dịch, tổng doanh thu hợp nhất vượt 2 tỷ USD.

2022

Chi trả cổ tức bằng tiền với tỷ lệ

30,261%

(tương đương hơn 2.246 tỷ đồng), là mức cao kỷ lục trong lĩnh vực bảo hiểm.



02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững 2022
04 Điểm nhấn Báo cáo phát triển bền vững 2022
06 Giá trị kiến tạo từ mô hình phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2022

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

14 Tổng quan về Báo cáo phát triển bền vững GRI 101
21 Tổng quan về Tập đoàn Bảo Việt GRI 102
32 Chiến lược phát triển bền vững GRI 102
61 Đạo đức và tính chính trực GRI 102
65 Quản trị phát triển bền vững GRI 102
101 Gắn kết với các bên liên quan GRI 102
103 Xác định các lĩnh vực trọng yếu GRI 102

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

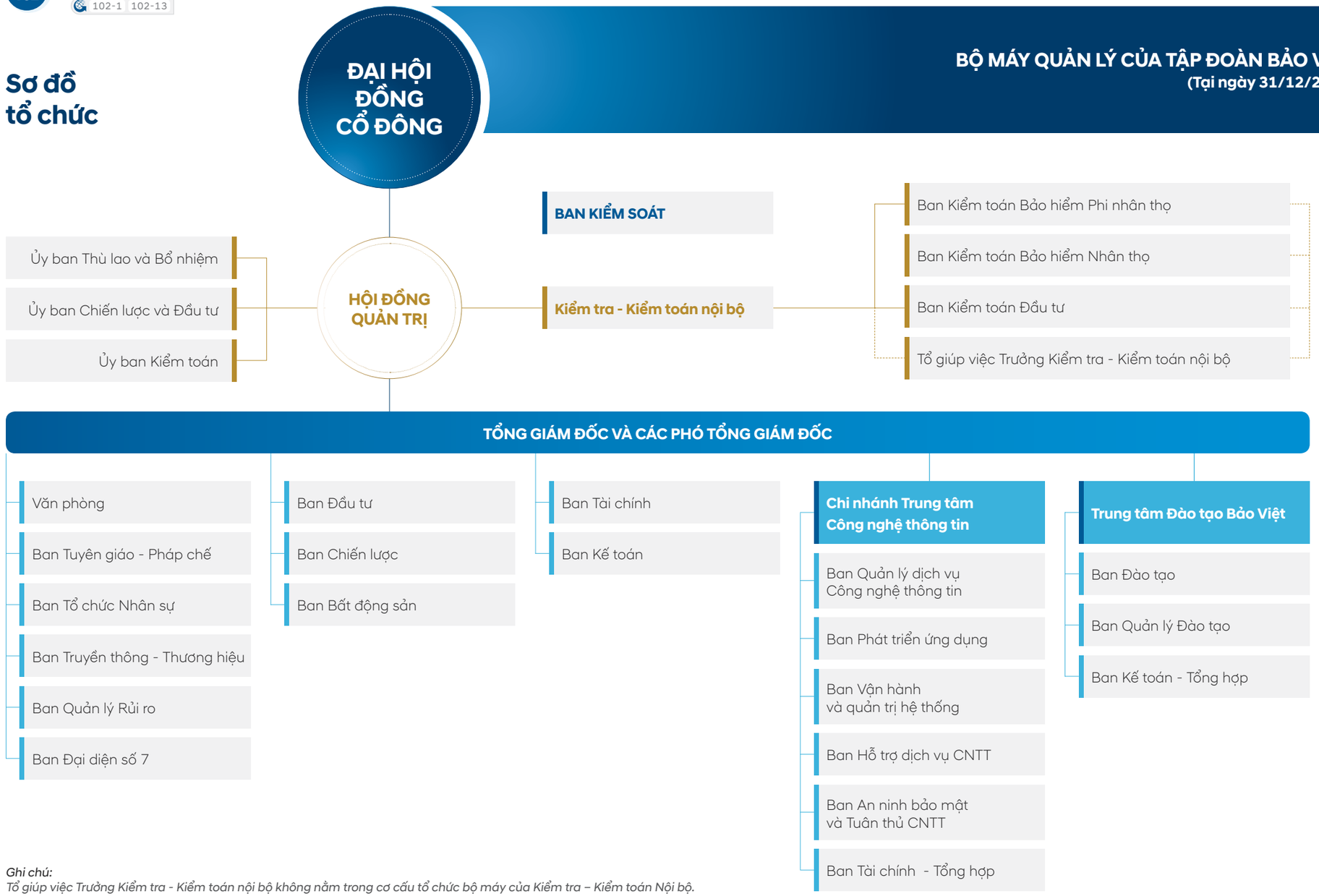
GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

GRI 100

Sơ đồ tổ chức

BỘ MÁY QUẢN LÝ CỦA TẬP ĐOÀN BẢO VIỆT
(Tại ngày 31/12/2022)



Ghi chú:
Tổ giúp việc Trưởng Kiểm tra - Kiểm toán nội bộ không nằm trong cơ cấu tổ chức bộ máy của Kiểm tra – Kiểm toán Nội bộ.

BAOVIET
TẬP ĐOÀN BẢO VIỆT

2022

BÁO CÁO PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững 2022
04 Điểm nhấn Báo cáo phát triển bền vững 2022
06 Giá trị kiến tạo từ mô hình phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2022

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

14 Tổng quan về Báo cáo phát triển bền vững GRI 101
21 Tổng quan về Tập đoàn Bảo Việt GRI 102
32 Chiến lược phát triển bền vững GRI 102
61 Đạo đức và tính chính trực GRI 102
65 Quản trị phát triển bền vững GRI 102
101 Gắn kết với các bên liên quan GRI 102
103 Xác định các lĩnh vực trọng yếu GRI 102

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

GRI 100

GRI 102

TỔNG QUAN VỀ TẬP ĐOÀN BẢO VIỆT (TIẾP THEO)

102-1 102-13

Dấu ấn 2022



147.238
Đầu tư trở lại nền kinh tế

50.380
Tỷ đồng
Doanh thu hợp nhất
>2,8%

500 POSTER
Truyền thông về việc sử dụng hợp lý nguồn năng lượng trên toàn Hệ thống Bảo Việt

11.447
LƯỢT ĐÀO TẠO
cho 6.530 cán bộ

183.649
GIỜ ĐÀO TẠO
Cho cán bộ nhân viên

18006966
ra mắt TỔNG ĐÀI TƯ VẤN sức khỏe gia đình miễn phí

35
Tỷ đồng
Đầu tư cho giáo dục và thế hệ trẻ, xây dựng trường học đạt chuẩn quốc gia

ISO 19600
TIÊU CHUẨN
Được tuân thủ trong tổ chức đào tạo

TĂNG TRƯỞNG KINH DOANH BỀN VỮNG

gần **9.500**
Tỷ đồng
Chi trả cổ tức bằng tiền mặt cho cổ đông

gần **700**
Tỷ đồng
Cổ tức chi trả trong năm 2021

CHUNG TAY BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG

360
Bản tin qua kênh workplace toàn hệ thống truyền thông về vấn đề phát triển bền vững

5s
Đẩy mạnh Thực hành 5s tại Môi trường làm việc, triển khai BVoffice giảm lượng giấy thải

Tiết giảm
7.000 m^3
lượng nước thải ra môi trường trên toàn hệ thống Bảo Việt

ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN NGUỒN NHÂN LỰC

108.524
GIỜ ĐÀO TẠO
Chuyên môn nghiệp vụ

95,5%
CÁN BỘ NHÂN VIÊN
Tham gia hoạt động cộng đồng năm 2021

ĐÓNG GÓP CHO SỰ PHÁT TRIỂN CỦA CỘNG ĐỒNG

18 Tỷ VNĐ
Đầu tư cho chương trình học bổng an sinh Giáo dục từ năm 2005

3.700
HỘ NGHÈO
được khám chữa bệnh miễn phí

2.000
ĐƠN VỊ MÁU
được hiến tặng cho bệnh nhân

GẮN KẾT PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG TRONG QUẢN TRỊ DOANH NGHIỆP

Nâng cao hiệu quả hoạt động của Tổ Thường trực về PTBV (Core Team) với **18 THÀNH VIÊN**

27
QUY ĐỊNH ISO
Điều chỉnh quá trình tác nghiệp nghiệp vụ quan trọng

02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững 2022
04 Điểm nhấn Báo cáo phát triển bền vững 2022
06 Giá trị kiến tạo từ mô hình phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2022

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

14 Tổng quan về Báo cáo phát triển bền vững GRI 101
21 Tổng quan về Tập đoàn Bảo Việt GRI 102
32 Chiến lược phát triển bền vững GRI 102
61 Đạo đức và tính chính trực GRI 102
65 Quản trị phát triển bền vững GRI 102
101 Gắn kết với các bên liên quan GRI 102
103 Xác định các lĩnh vực trọng yếu GRI 102

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

GRI 100

GRI 102

TỔNG QUAN VỀ TẬP ĐOÀN BẢO VIỆT (TIẾP THEO)

102-1 102-13

Giải thưởng tiêu biểu năm 2022

Thương hiệu Quốc gia Việt Nam 2022
Bộ Công thương

TOP 50
Công ty kinh doanh hiệu quả nhất 2022
Tạp chí Nhịp cầu Đầu tư

TOP 10
Doanh nghiệp Phát triển Bền vững 2022 (nhóm Thương mại - Dịch vụ)
CSI

TOP 5
Doanh nghiệp tôn trọng quyền con người & quyền trẻ em trong kinh doanh 2022
CSI

TOP 50
Công ty niêm yết tốt nhất Việt Nam 2022
Forbes

Giải Vàng
Báo cáo Phát triển bền vững xuất sắc nhất Châu Á (nhóm Quản trị công ty)
ASRA

Xếp hạng 75/100
Báo cáo tốt nhất thế giới 2022
VLCA

Xếp hạng 1/80
Báo cáo tốt nhất khu vực Châu Á
VLCA

Giải Báo cáo Phát triển bền vững tin cậy 2022
VLCA

Giải Bạc
Báo cáo về nơi làm việc tốt nhất Châu Á 2022
ASRA

02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững 2022
04 Điểm nhấn Báo cáo phát triển bền vững 2022
06 Giá trị kiến tạo từ mô hình phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2022

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

14 Tổng quan về Báo cáo phát triển bền vững GRI 101
21 Tổng quan về Tập đoàn Bảo Việt GRI 102
32 Chiến lược phát triển bền vững GRI 102
61 Đạo đức và tính chính trực GRI 102
65 Quản trị phát triển bền vững GRI 102
101 Gắn kết với các bên liên quan GRI 102
103 Xác định các lĩnh vực trọng yếu GRI 102

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

GRI 100

GRI 102

TỔNG QUAN VỀ TẬP ĐOÀN BẢO VIỆT (TIẾP THEO)

102-1 102-13

Các chỉ tiêu hoạt động cơ bản (KPIs)

ĐƠN VỊ: TỶ ĐỒNG

	HỢP NHẤT	CÔNG TY MẸ	BẢO HIỂM BẢO VIỆT	BẢO VIỆT NHÂN THỌ	QUẢN LÝ QUỸ BẢO VIỆT	ĐẦU TƯ BẢO VIỆT	CHỨNG KHOÁN BẢO VIỆT (*)
Tổng tài sản	201.664	17.581	13.890	176.232	194	302	3.858
Vốn chủ sở hữu	21.271	17.302	3.309	8.285	170	211	2.181
Tổng Doanh thu	54.540	1.565	11.226	41.677	133	368	898
Doanh thu từ hoạt động bảo hiểm	43.902	-	10.706	33.207	-	-	-
Lợi nhuận trước thuế	2.010	1.102	305	1.204	63	12	258
Lợi nhuận sau thuế	1.626	1.066	246	975	51	9	214
Vốn điều lệ	7.423	7.423	2.900	6.000	100	200	722
ROE	7,6%	6,2%	7,4%	11,8%	29,8%	4,5%	9,8%
ROCC	21,9%	14,4%	8,5%	16,3%	50,5%	4,7%	29,6%

(*): Số liệu của BVSC là số liệu Doanh thu/Lợi nhuận thực hiện

02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững 2022
04 Điểm nhấn Báo cáo phát triển bền vững 2022
06 Giá trị kiến tạo từ mô hình phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2022

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

14 Tổng quan về Báo cáo phát triển bền vững GRI 101
21 Tổng quan về Tập đoàn Bảo Việt GRI 102
32 Chiến lược phát triển bền vững GRI 102
61 Đạo đức và tính chính trực GRI 102
65 Quản trị phát triển bền vững GRI 102
101 Gắn kết với các bên liên quan GRI 102
103 Xác định các lĩnh vực trọng yếu GRI 102

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

GRI 100

GRI 102

CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

102-14 102-15



Bảo Việt triển khai chiến lược phát triển bền vững thông qua việc cân đối giữa các mục tiêu kinh tế - xã hội - môi trường và gắn kết các mục tiêu này trong hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp. Kiên định mục tiêu phát triển bền vững giúp Bảo Việt củng cố nội lực, tang trưởng vững chắc, nâng cao vị thế và uy tín đối với khách hàng, nhà đầu tư, người lao động và cộng đồng.

Phương pháp quản trị

Tại Bảo Việt, chúng tôi không chỉ quan tâm đến mục tiêu thúc đẩy hoạt động kinh doanh nhằm tăng trưởng doanh thu và lợi nhuận của doanh nghiệp. Chúng tôi cũng đồng thời nhận thấy sự khai thác quá mức nguồn tài nguyên, sự phát triển mất cân đối trong xã hội tạo ra các ảnh hưởng mang tính hệ thống và tác động ngược trở lại, hạn chế các hoạt động kinh doanh của chính doanh nghiệp. Vì vậy, chiến lược phát triển bền vững của Bảo Việt tập trung vào việc thực hiện thành công mục tiêu tăng trưởng kinh tế vững chắc trong dài hạn, kết hợp với thực hiện các mục tiêu xã hội và môi trường, đảm bảo hài hòa lợi ích của các bên liên quan.

Bảo Việt cũng thực hiện lồng ghép chiến lược phát triển bền vững trong chiến lược kinh doanh nhằm tạo ra các giá trị mới và chia sẻ các giá trị đó với cộng đồng. Chiến lược phát triển bền vững của Bảo Việt được xây dựng dựa trên các chia sẻ tích cực, chủ động với các bền liên quan nhằm nhận diện những thách thức, cơ hội và những vấn đề mang tính xu hướng và trọng yếu để Bảo Việt đưa ra các định hướng chiến lược nhằm tối ưu hóa nguồn lực, đảm bảo cho sự phát triển bền vững của doanh nghiệp và hài hòa lợi ích bên liên quan, góp phần cùng cộng đồng doanh nghiệp bảo vệ hệ sinh thái tự nhiên và kiến tạo hệ sinh thái kinh doanh bền vững.

Phạm vi báo cáo

Chiến lược phát triển bền vững của Bảo Việt được xây dựng, thực hiện và áp dụng trong phạm vi toàn Tập đoàn, bao gồm các nội dung sau:

- Môi trường kinh doanh – Cơ hội và thách thức
- Các xu thế thế giới ảnh hưởng đến chiến lược của Bảo Việt
- Báo cáo tác động của Bảo Việt liên quan đến Phát triển bền vững
- Chiến lược Phát triển bền vững của Bảo Việt

02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững 2022
04 Điểm nhấn Báo cáo phát triển bền vững 2022
06 Giá trị kiến tạo từ mô hình phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2022

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

14 Tổng quan về Báo cáo phát triển bền vững GRI 101
21 Tổng quan về Tập đoàn Bảo Việt GRI 102
32 Chiến lược phát triển bền vững GRI 102
61 Đạo đức và tính chính trực GRI 102
65 Quản trị phát triển bền vững GRI 102
101 Gắn kết với các bên liên quan GRI 102
103 Xác định các lĩnh vực trọng yếu GRI 102

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

Môi trường kinh doanh - Cơ hội và thách thức

Cơ hội, thách thức trong dài hạn (đến năm 2025)

Trong bối cảnh kinh tế và thị trường tài chính toàn cầu biến động khó lường, môi trường kinh doanh ở Việt Nam diễn biến phức tạp, với nhiều rủi ro tiềm ẩn, Bảo Việt đã chủ động thực hiện công tác dự báo, phân tích sự thay đổi của môi trường kinh doanh và nhận diện các cơ hội, thách thức đối với Bảo Việt trong ngắn, trung và dài hạn.



02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững 2022
04 Điểm nhấn Báo cáo phát triển bền vững 2022
06 Giá trị kiến tạo từ mô hình phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2022

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

14 Tổng quan về Báo cáo phát triển bền vững GRI 101
21 Tổng quan về Tập đoàn Bảo Việt GRI 102
32 Chiến lược phát triển bền vững GRI 102
61 Đạo đức và tính chính trực GRI 102
65 Quản trị phát triển bền vững GRI 102
101 Gắn kết với các bên liên quan GRI 102
103 Xác định các lĩnh vực trọng yếu GRI 102

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

GRI 100

Cơ hội, thách thức trong dài hạn (đến năm 2025)

Yếu tố tác động chính	Các nhân tố ảnh hưởng	Lĩnh vực Bảo hiểm	Lĩnh vực Đầu tư	Lĩnh vực Dịch vụ Tài chính
BỐI CẢNH KINH TẾ VĨ MÔ	Chính phủ đẩy mạnh đầu tư công tuy nhiên giảm đầu tư các dự án mới		●	●
	DN hồi phục sau giai đoạn gặp nhiều khó khăn	●	●	●
	Kiểm soát lạm phát	●	●	●
	Mặt bằng lãi suất thấp	●	●	●
	Gia tăng tiết kiệm và giảm thiểu chi tiêu	●		●
	Trục lợi và nợ phí bảo hiểm	●		
	Biến động tỷ giá	●	●	●
	Thắt chặt tín dụng và tiền tệ			●
	Nợ xấu tăng cao			●
TÁI CƠ CẤU THỊ TRƯỜNG TÀI CHÍNH - BẢO HIỂM	Áp lực tăng vốn, yêu cầu chặt chẽ hơn trong quy định giám sát của cơ quan quản lý	●	●	●
	Lành mạnh hóa thị trường theo hướng minh bạch và chuyên nghiệp hơn	●	●	●
	Tái cơ cấu ngành tài chính		●	●
HỘI NHẬP SÂU RỘNG VÀO KHU VỰC VÀ THẾ GIỚI	Gia tăng cạnh tranh với DN nước ngoài	●	●	●
	Thúc đẩy hoạt động thương mại	●	●	●
	Gia tăng dòng vốn đầu tư nước ngoài		●	●
YẾU TỐ DÂN SỐ XÃ HỘI	Tỷ lệ thâm nhập bảo hiểm/GDP thấp	●		
	Cơ cấu dân số vàng, tầng lớp trung lưu gia tăng nhanh chóng	●	●	●
	Nhận thức và hiểu biết của người dân về bảo hiểm ngày càng tăng	●		
	Áp lực nghiên cứu kỹ thị trường	●	●	●

02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững 2022
04 Điểm nhấn Báo cáo phát triển bền vững 2022
06 Giá trị kiến tạo từ mô hình phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2022

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

14 Tổng quan về Báo cáo phát triển bền vững GRI 101
21 Tổng quan về Tập đoàn Bảo Việt GRI 102
32 Chiến lược phát triển bền vững GRI 102
61 Đạo đức và tính chính trực GRI 102
65 Quản trị phát triển bền vững GRI 102
101 Gắn kết với các bên liên quan GRI 102
103 Xác định các lĩnh vực trọng yếu GRI 102

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

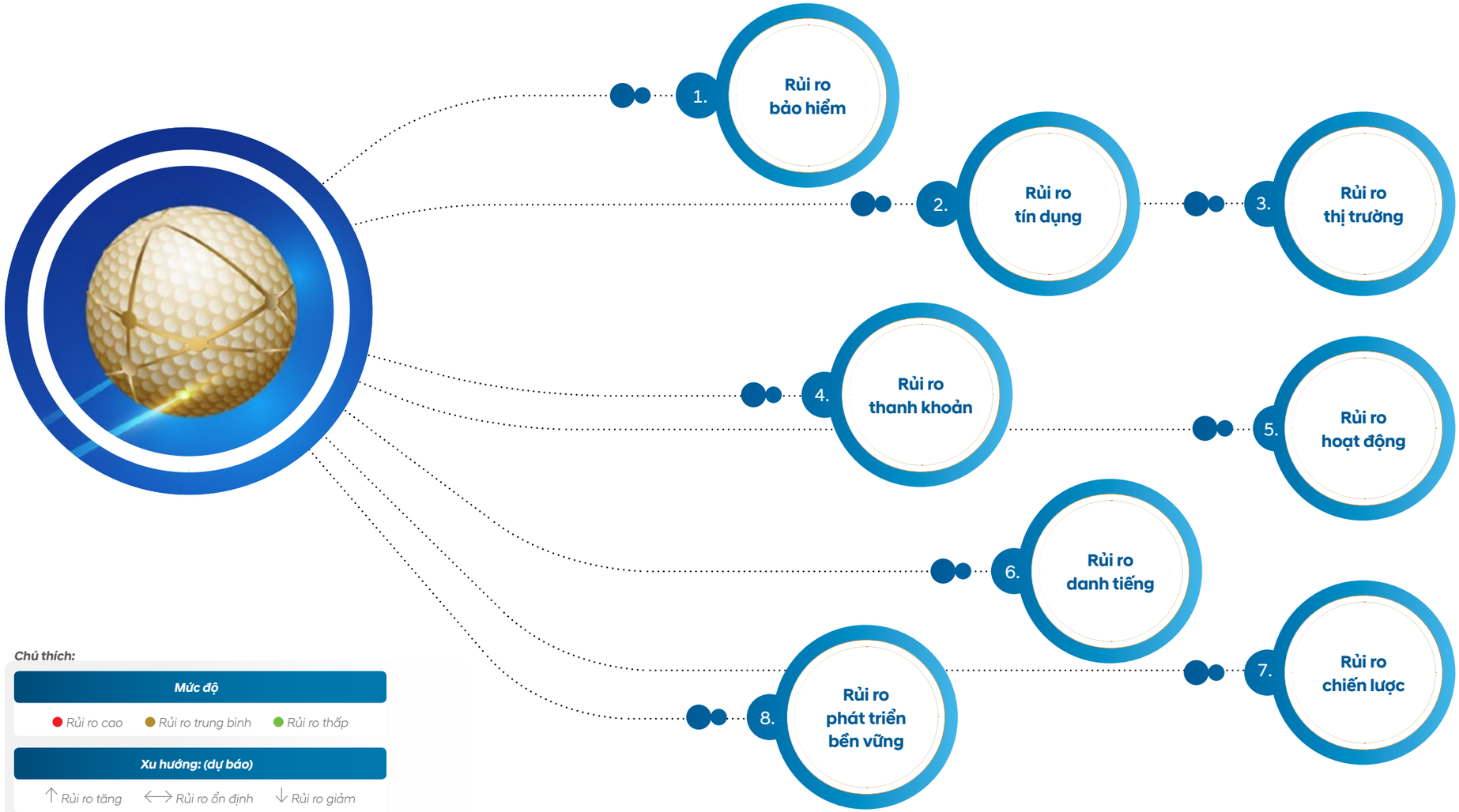
GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

GRI 100

Các rủi ro trọng yếu

Hướng đến mục tiêu phát triển bền vững và hiệu quả, Tập đoàn Bảo Việt và các Công ty con luôn chú trọng nhận diện, quản lý các rủi ro chủ yếu, rủi ro mới phát sinh trong hoạt động kinh doanh. Dưới đây là một số rủi ro chủ yếu được quản lý, kiểm soát hiệu quả trong năm qua:



Chú thích:

Mức độ		
Rủi ro cao	*Rủi ro trung bình*	*Rủi ro thấp*
Xu hướng: (dự báo)		
↑ Rủi ro tăng	*⟷ Rủi ro ổn định*	*↓ Rủi ro giảm*

02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững 2022
04 Điểm nhấn Báo cáo phát triển bền vững 2022
06 Giá trị kiến tạo từ mô hình phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2022

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

14 Tổng quan về Báo cáo phát triển bền vững GRI 101
21 Tổng quan về Tập đoàn Bảo Việt GRI 102
32 Chiến lược phát triển bền vững GRI 102
61 Đạo đức và tính chính trực GRI 102
65 Quản trị phát triển bền vững GRI 102
101 Gắn kết với các bên liên quan GRI 102
103 Xác định các lĩnh vực trọng yếu GRI 102

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

GRI 100

GRI 102 — CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG (TIẾP THEO)

102-14 102-15

Rủi ro	Nhận diện	Giám sát và Quản lý rủi ro
1. Rủi ro bảo hiểm Mức độ, xu hướng: ↔	• Những thay đổi của quy định pháp luật, chính sách, kinh tế vĩ mô; • Chi phí bồi thường bảo hiểm có biến động mạnh do yếu tố lạm phát; • Các giả định tính phí chưa phù hợp dẫn đến phí bảo hiểm tính toán không bù đắp được nghĩa vụ chi trả các sự kiện bảo hiểm phát sinh; • Rủi ro liên quan đến thảm họa, dịch bệnh.	• Đánh giá rủi ro trong thiết kế sản phẩm bảo hiểm mới, khai thác, giám định và trả tiền/bồi thường bảo hiểm; đánh giá và thiết lập các hạn mức rủi ro tích tụ theo từng nghiệp vụ, nhóm sản phẩm,... • Thường xuyên rà soát các giả định quan trọng (bảng tỷ lệ tử vong, lãi suất kỹ thuật; số liệu về tổn thất); rà soát các rủi ro chấp nhận bảo hiểm và đối tượng bảo hiểm; chuyển giao rủi ro thông qua nghiệp vụ tái bảo hiểm; • Áp dụng các phương pháp, mô hình tiên tiến dự báo các chỉ số kinh tế vĩ mô, rủi ro bảo hiểm; duy trì nguồn vốn đủ mạnh và dần tiếp cận với tiêu chuẩn Vốn dựa trên rủi ro (RBC) theo quy định của Luật Kinh doanh bảo hiểm năm 2022.
2. Rủi ro tín dụng Mức độ, xu hướng: ↓	• Rủi ro phát sinh do suy giảm mức độ tín nhiệm, tình hình tài chính của các đối tác; • Rủi ro phát sinh các khoản nợ xấu hoặc các khoản đầu tư trái phiếu, tiền gửi quá hạn; • Rủi ro tín dụng trong hoạt động kinh doanh bảo hiểm, hoạt động giao dịch ký quỹ.	• Xây dựng các quy định nội bộ về đánh giá tín nhiệm, thiết lập các hạn mức đầu tư, hạn mức rủi ro; • Đánh giá năng lực tài chính của khách hàng trước khi chấp nhận bảo hiểm, đầu tư, quản lý chặt chẽ các khoản nợ phải thu từ khách hàng, thực hiện các chính sách thu hồi nợ hiệu quả, đồng thời đầu tư vào các công cụ tài chính an toàn; • Định kỳ đánh giá tài sản đảm bảo của trái phiếu doanh nghiệp.
3. Rủi ro thị trường Mức độ, xu hướng: ↑	• Tác động của kinh tế thế giới, kinh tế vĩ mô; • Các biến động lãi suất tiền gửi, lãi suất trái phiếu chính phủ; • Biến động giá cổ phiếu, tỷ giá và/ hoặc giá của các hàng hoá khác.	• Xây dựng chính sách đầu tư an toàn và đa dạng sản phẩm, thiết lập các hạn mức đầu tư, hạn mức rủi ro; quy trình giám sát trước, trong và sau đầu tư; • Quản lý, đo lường bằng thước đo Value at risk (VaR), phân tích độ nhạy lãi suất PVO1, phân tích kịch bản, kiểm tra áp lực; áp dụng mô hình phân tích, dự báo; • Giám sát thông qua các báo cáo định kỳ hàng tháng, hàng quý.
4. Rủi ro thanh khoản Mức độ, xu hướng: ↔	• Các rủi ro gây mất cân đối về kỳ hạn của dòng tiền để thực hiện nghĩa vụ thanh toán hoặc ảnh hưởng trực tiếp đến trạng thái cân đối thanh khoản: tỷ lệ nợ phải trả/nguồn tiền; tỷ lệ thanh toán quá hạn tăng.... • Nguồn tài chính đáp ứng thanh khoản, thanh toán trong ngắn hạn.	• Theo dõi dòng tiền tài sản và trách nhiệm theo từng kỳ hạn, tỷ lệ tài sản thanh khoản của các tài sản. • Quản lý bằng hạn mức thanh khoản, chỉ số GAP thanh khoản, và phân tích kịch bản. • Duy trì các tài sản có khả năng thanh khoản cao để luôn đáp ứng nghĩa vụ thanh toán.

02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững 2022
04 Điểm nhấn Báo cáo phát triển bền vững 2022
06 Giá trị kiến tạo từ mô hình phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2022

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

14 Tổng quan về Báo cáo phát triển bền vững GRI 101
21 Tổng quan về Tập đoàn Bảo Việt GRI 102
32 Chiến lược phát triển bền vững GRI 102
61 Đạo đức và tính chính trực GRI 102
65 Quản trị phát triển bền vững GRI 102
101 Gắn kết với các bên liên quan GRI 102
103 Xác định các lĩnh vực trọng yếu GRI 102

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

GRI 100

Rủi ro	Nhận diện	Giám sát và Quản lý rủi ro
5. Rủi ro hoạt động Mức độ, xu hướng ⟷	• Rủi ro hệ thống công nghệ thông tin ảnh hưởng đến tính liên tục của hoạt động kinh doanh; an toàn thông tin... • Rủi ro phát sinh trong việc tuân thủ các quy định của pháp luật và nội bộ. • Rủi ro từ môi trường bên ngoài, dịch bệnh, thiên tai.	• Đánh giá ảnh hưởng của các yếu tố rủi ro đến tính liên tục của hoạt động kinh doanh. • Giám sát, theo dõi bằng các chỉ số hoạt động (KPI), báo cáo định kỳ hàng tháng, hàng quý. • Quản lý bằng Khung quản lý rủi ro hoạt động, các quy định về an ninh bảo mật, an toàn thông tin và các quy trình, thủ tục giám sát, kiểm tra kiểm soát nội bộ. • Chuyển đổi số được triển khai đồng bộ, toàn diện trong hoạt động kinh doanh.
6. Rủi ro danh tiếng Mức độ, xu hướng ⟷	• Rủi ro phát sinh khi các phương tiện thông tin đại chúng đưa các thông tin bất lợi hoặc các sản phẩm, dịch vụ chưa đáp ứng kỳ vọng của khách hàng, nhà đầu tư. • Các hoạt động của doanh nghiệp, các hành vi, thái độ của nhân viên hoặc bên thứ ba làm ảnh hưởng tiêu cực đến hình ảnh doanh nghiệp.	• Quản lý bằng các quy trình, thủ tục, sổ tay hướng dẫn, Quy chế xử lý khủng hoảng truyền thông. • Giám sát, theo dõi bằng các tin, bài viết từ cơ quan báo chí, khách hàng và người lao động. • Luôn đảm bảo tuân thủ về công bố thông tin theo quy định pháp luật, minh bạch thông tin. • Tổ chức đào tạo và truyền thông về Xử lý khủng hoảng truyền thông và rủi ro danh tiếng.
7. Rủi ro chiến lược Mức độ, xu hướng ↓	• Kế hoạch kinh doanh xây dựng hàng năm có thể chưa gắn kết với các mục tiêu chiến lược đã đặt ra. • Chưa dự báo, đánh giá đầy đủ các yếu tố của môi trường kinh doanh. • Ảnh hưởng của rủi ro an toàn thông tin liên quan đến chuyển đổi số và tự động hóa các hoạt động kinh doanh.	• Theo dõi bằng hệ thống báo cáo phân tích hàng tháng, hàng quý các nhân tố tế vĩ mô, kết quả kinh doanh, kết quả thực hiện kế hoạch chiến lược hàng năm. • Phân tích và đánh giá các yếu tố ảnh hưởng đến hoạt động kinh doanh như thị trường, khách hàng, đối thủ cạnh tranh, chính sách pháp luật, văn hóa, kinh tế, v.v. để đưa ra quyết định chiến lược phù hợp và đưa ra dự báo về các rủi ro có thể xảy ra.. • Đầu tư hạ tầng và ứng dụng công nghệ thông tin theo chuẩn mực quốc tế, bảo đảm đồng bộ, hiện đại, an toàn và hiệu quả.
8. Rủi ro phát triển bền vững Mức độ, xu hướng ⟷	• Các rủi ro tác động đến sự phát triển bền vững trong hệ thống Bảo Việt; • Các rủi ro của môi trường, xã hội tác động đến Bảo Việt; • Các rủi ro từ hoạt động kinh doanh của Bảo Việt tác động đến môi trường, xã hội.	• Chiến lược phát triển kinh doanh luôn ưu tiên các mục tiêu phát triển bền vững. • Theo dõi định kỳ các chỉ số tài chính và phi tài chính. • Quản lý bằng quy trình, quy chế; thực hiện kiểm toán nội dung Phát triển bền vững bởi Kiểm toán độc lập và kiểm toán nội bộ.

02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững 2022
04 Điểm nhấn Báo cáo phát triển bền vững 2022
06 Giá trị kiến tạo từ mô hình phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2022

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

14 Tổng quan về Báo cáo phát triển bền vững GRI 101
21 Tổng quan về Tập đoàn Bảo Việt GRI 102
32 Chiến lược phát triển bền vững GRI 102
61 Đạo đức và tính chính trực GRI 102
65 Quản trị phát triển bền vững GRI 102
101 Gắn kết với các bên liên quan GRI 102
103 Xác định các lĩnh vực trọng yếu GRI 102

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ
GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG
GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI
BẢNG TUÂN THỦ GRI



CÁC XU HƯỚNG THẾ GIỚI

ẢNH HƯỞNG ĐẾN CHIẾN LƯỢC CỦA BẢO VIỆT

Xu hướng công nghệ tác động đến ngành bảo hiểm

Tập đoàn Bảo Việt đã và đang xây dựng, triển khai chiến lược chuyển đổi số. Cụ thể thực hiện chuyển đổi và số hóa các quy trình và sản phẩm hướng tới một Bảo Việt không giấy tờ (paperless); triển khai OCR (Nhận dạng ký tự quang học) có ứng dụng AI nhằm tăng năng suất lao động; triển khai eKYC (định danh khách hàng điện tử); ứng dụng công nghệ Bigdata để phân tích và ra quyết định; tiếp tục nâng cấp hệ thống để nâng cao trải nghiệm khách hàng; hoàn thiện nền tảng bán hàng trực tuyến; tối ưu hóa hệ thống phần mềm hỗ trợ đại lý từ khi học, thi chứng chỉ cho đến khi bán và chăm sóc khách hàng; ứng dụng các phần mềm hiện đại như tự động hóa quy trình bằng robot (RPA), giao diện lập trình ứng dụng (API)... để tự động hóa quy trình nghiệp vụ, phân tích hành vi/thói quen tiêu dùng, mở rộng hệ sinh thái cung ứng sản phẩm, dịch vụ nhằm đáp ứng nhu cầu ngày càng cao của khách hàng.

02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững 2022
04 Điểm nhấn Báo cáo phát triển bền vững 2022
06 Giá trị kiến tạo từ mô hình phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2022

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

14 Tổng quan về Báo cáo phát triển bền vững GRI 101
21 Tổng quan về Tập đoàn Bảo Việt GRI 102
32 Chiến lược phát triển bền vững GRI 102
61 Đạo đức và tính chính trực GRI 102
65 Quản trị phát triển bền vững GRI 102
101 Gắn kết với các bên liên quan GRI 102
103 Xác định các lĩnh vực trọng yếu GRI 102

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

GRI 100

Tuy nhiên, quá trình chuyển đổi số cũng tiềm ẩn nhiều thách thức, rủi ro và cần phải được quản lý chặt chẽ để đảm bảo an toàn, thông suốt cho hoạt động phát triển sản xuất kinh danh, mang lại sự tin cậy của khách hàng, cổ đông và các bên liên quan. Trong đó các thách thức, rủi ro về công nghệ luôn được nhận diện, đánh giá và quan tâm xử lý, thích ứng, đó là:



1

Các công nghệ mới liên tục được ra đời và nâng cấp, tuy nhiên doanh nghiệp thì không thể liên tục thay đổi công nghệ của mình do rào cản chi phí, nhưng nếu không liên tục đổi mới công nghệ thì có thể phải đánh đổi bằng năng lực cạnh tranh. Vì vậy chúng ta cần phải có một chiến lược lựa chọn hợp lý về tốc độ và quy mô số hóa.

2

Quá trình số hóa phải đảm bảo tính linh hoạt và nhanh chóng thích ứng của công nghệ, đảm bảo công nghệ có thể liên tục được nâng cấp và hoạt động liên tục 24/7, tối thiểu hóa nguy cơ bị tấn công mạng và bảo vệ được tính toàn vẹn của dữ liệu. Số hóa hoạt động của tổ chức tài chính không chỉ đơn giản là ứng dụng công nghệ số vào các hoạt động hiện tại, mà còn đòi hỏi các đơn vị phải xây dựng một mô hình quản lý mới, khác biệt với mô hình quản lý truyền thống trước đây.

3

Quá trình chuyển đổi số cũng đòi hỏi sự đồng bộ giữa các hệ thống với nhau từ các hệ thống nghiệm vụ lõi, các hệ thống phần mềm phục vụ kinh doanh, hệ thống quản lý đại lý, quản lý khách hàng đến các công nghệ nhận biết khách hàng, thu thập dữ liệu, công nghệ máy học, trí tuệ nhân tạo... đều phải được chuyển dịch đồng bộ. Sự thiếu đồng bộ không chỉ làm giảm hiệu quả của quá trình chuyển đổi số, mà còn làm cho rủi ro chuyển đổi số tăng cao.

4

Sự phát triển quá nhanh của công nghệ số đã làm cho tốc độ số hóa của nền kinh tế tăng vọt. Điều này có nghĩa là khối lượng dữ liệu tăng chóng mặt, khả năng xử lý và quản lý khối lượng dữ liệu này là một thách thức rất lớn. Thêm vào đó, các hệ thống ứng dụng của Bảo Việt cũng kết nối với đối tác để thực hiện các nghiệp vụ kinh doanh hoặc áp dụng các công nghệ tiên tiến như A.I, Big Data, phân tích dữ liệu và chia sẻ cơ hội mô hình kinh doanh. Trao đổi thông tin dữ liệu qua đối tác và lưu trữ tại nước ngoài có thể bị ảnh hưởng khi dự thảo Nghị định cụ thể về bảo vệ thông tin riêng, thông tin cá nhân của Việt Nam được ban hành. Vì vậy cần kiểm soát chặt và thực hiện các biện pháp bảo vệ an toàn thông tin theo Pháp luật quy định. Sự gia tăng kết nối đặt ra hàng loạt các vấn đề về rủi ro an toàn trong kết nối, về tính toàn vẹn của dữ liệu, đặc biệt là bảo vệ thông tin cá nhân, thông tin nhạy cảm

5

Những rủi ro trước đây chưa từng tồn tại thì ngày nay lại là những rủi ro trọng yếu, đe dọa sự sống còn của doanh nghiệp: Một cuộc tấn công mạng, hệ thống giao dịch trực tuyến bị treo, dữ liệu cá nhân của khách hàng bị hacker khai thác... Đặc biệt, ngày nay các hacker cũng đã lợi dụng các công nghệ hiện đại như AI và ML để tấn công đến các hệ thống công nghệ thông tin của các tổ chức, doanh nghiệp nên các cuộc tấn công này thường rất tinh vi, khó phát hiện, khiến các công cụ bảo đảm an toàn thông tin truyền thống khó khăn trong việc phát hiện, ứng phó. Do đó, có thể gây ra những hậu quả vô cùng nghiêm trọng đối với tài chính và uy tín của các doanh nghiệp tài chính, bảo hiểm nói chung và Tập đoàn Bảo Việt nói riêng.

02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững 2022
04 Điểm nhấn Báo cáo phát triển bền vững 2022
06 Giá trị kiến tạo từ mô hình phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2022

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

14 Tổng quan về Báo cáo phát triển bền vững GRI 101
21 Tổng quan về Tập đoàn Bảo Việt GRI 102
32 Chiến lược phát triển bền vững GRI 102
61 Đạo đức và tính chính trực GRI 102
65 Quản trị phát triển bền vững GRI 102
101 Gắn kết với các bên liên quan GRI 102
103 Xác định các lĩnh vực trọng yếu GRI 102

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

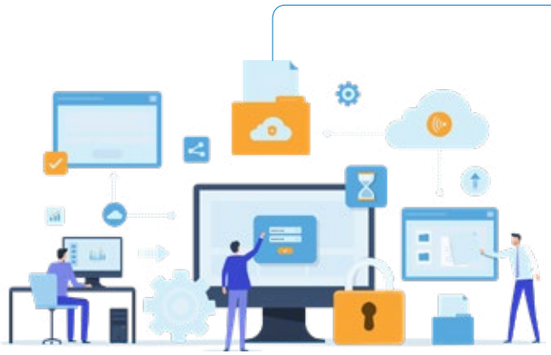
BẢNG TUÂN THỦ GRI

GRI 100

Trong năm 2022, cùng với quá trình chuyển đổi số, Tập đoàn Bảo Việt cũng rất chú trọng đến quản lý rủi ro công nghệ khi có sự đánh giá rủi ro ngay từ ban đầu các dự án.

Một trong những phương thức phổ biến để giảm thiểu rủi ro trong quá trình chuyển đổi số đó là doanh nghiệp có xu hướng chuyển dịch sang sử dụng điện toán đám mây và ứng dụng công nghệ số để kiểm soát rủi ro. Điều này giúp cho các tổ chức giảm tối đa rủi ro về "gánh nặng di sản" và cập nhật công nghệ được liên tục, thích ứng thay đổi nhanh. Bên cạnh đó là thúc đẩy các biện pháp bảo vệ an toàn dữ liệu, thắt chặt các quy định, quy trình kiểm soát truy cập, gia cố hệ thống, bảo vệ thông tin dữ liệu cá nhân khách hàng. Quản lý rủi ro từ lựa chọn sử dụng nền tảng công nghệ và dịch vụ của bên thứ ba với các yêu cầu cam kết chất lượng dịch vụ và phân rõ vai trò trách nhiệm trong việc đảm bảo an toàn thông tin, thường xuyên kiểm tra, đo lường chất lượng hệ thống/dịch vụ.





Chủ động bảo vệ hạ tầng số, nền tảng số, dữ liệu số và cơ sở hạ tầng không gian mạng

1. Thường xuyên rà soát, xác định cấp độ an toàn thông tin và triển khai phương án đảm bảo an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ đã được phê duyệt để đảm bảo tuân thủ các quy định về bảo đảm an toàn, an ninh mạng và bảo vệ dữ liệu trong quá trình triển khai chuyển đổi số;

2. Tham gia liên minh *Cyber Security Exercise (CYSEEX) với sự bảo trợ của Cục An toàn thông tin – Bộ TT&TT và Hiệp hội An toàn thông tin Việt Nam (VNISA)* để diễn tập thực chiến nâng cao khả năng ứng phó và xử lý sự cố tấn công mạng.

3. Thực hiện giám sát, cảnh báo và theo dõi các nguy cơ có khả năng gây rủi ro cao để phòng ngừa. Chủ động kiểm tra và đánh giá hệ thống định kỳ để cập nhật, xử lý ngăn chặn lỗ hổng bảo mật..

02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững 2022
04 Điểm nhấn Báo cáo phát triển bền vững 2022
06 Giá trị kiến tạo từ mô hình phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2022

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

14 Tổng quan về Báo cáo phát triển bền vững GRI 101
21 Tổng quan về Tập đoàn Bảo Việt GRI 102
32 Chiến lược phát triển bền vững GRI 102
61 Đạo đức và tính chính trực GRI 102
65 Quản trị phát triển bền vững GRI 102
101 Gắn kết với các bên liên quan GRI 102
103 Xác định các lĩnh vực trọng yếu GRI 102

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

GRI 100

Định hướng đến 2025 đối với hoạt động CNTT của Bảo Việt

Định hướng CNTT của Bảo Việt đến năm 2025 là đi tắt, đón đầu, triển khai các hệ thống CNTT tiên tiến, hiện đại đẩy mạnh việc chuyển đổi số toàn diện trong mọi hoạt động của Tập đoàn Bảo Việt

Bảo Việt sẽ tiếp tục đầu tư mạnh mẽ để hoàn thiện hệ thống CNTT, nắm bắt, ứng dụng kịp thời những xu thế công nghệ mới đang thịnh hành trên thế giới, tạo nền tảng để có khả năng kết nối, liên thông, tích hợp và chia sẻ thông tin, thực sự đưa CNTT là thế mạnh của Bảo Việt nhằm tạo lợi thế cạnh tranh trong thời đại mới, thời đại của cách mạng công nghiệp 4.0



Nâng cao tính hiệu quả chuyên nghiệp để hỗ trợ hoạt động kinh doanh và cung cấp các sản phẩm dịch vụ vươn tầm quốc tế.

Các ứng dụng InsurTech sẽ được triển khai sâu và rộng

Hệ sinh thái kỹ thuật số có sự tham gia của Bảo Việt, sẽ được mở rộng và củng cố vững chắc với hầu hết các khách hàng tham gia

02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững 2022
04 Điểm nhấn Báo cáo phát triển bền vững 2022
06 Giá trị kiến tạo từ mô hình phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2022

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

14 Tổng quan về Báo cáo phát triển bền vững GRI 101
21 Tổng quan về Tập đoàn Bảo Việt GRI 102
32 Chiến lược phát triển bền vững GRI 102
61 Đạo đức và tính chính trực GRI 102
65 Quản trị phát triển bền vững GRI 102
101 Gắn kết với các bên liên quan GRI 102
103 Xác định các lĩnh vực trọng yếu GRI 102

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

GRI 100



Về Phần mềm

- Tiếp tục hoàn thiện, nâng cấp các hệ thống phần mềm hiện có.
- Hoàn thiện và phát triển Hệ sinh thái số toàn diện của Bảo Việt
- Tập trung hoàn thiện các hệ thống nhằm nâng cao trải nghiệm khách hàng như hệ thống Baoviet Direct, MyBvlife, bảo hiểm trực tuyến - eCommerce, eClaim, Hệ thống bảo lãnh viện phí, Baoviet Pay.
- Đẩy mạnh việc ứng dụng các nền tảng, kiến trúc công nghệ tiên tiến theo đúng xu thế trên thế giới cho các hệ thống phần mềm của Bảo Việt để tăng cường hiệu năng ứng dụng, phát triển nhanh và đảm bảo an toàn bảo mật
- Đẩy mạnh việc áp dụng các công nghệ mới như: Trí tuệ nhân tạo, học máy, học sâu, xử lý dữ liệu lớn vào hoạt động sản xuất kinh doanh của Tập đoàn và các đơn vị thành viên, tự động hóa các quy trình đánh giá rủi ro, giám định, bồi thường để nâng cao năng suất lao động.



Về cơ sở Hạ tầng

- Tiếp tục chuyển đổi hạ tầng sang nền tảng công nghệ điện toán đám mây kết hợp giữa Private Cloud với Public Cloud/ Native Cloud và Hybrid cloud để phù hợp với các nhu cầu kinh doanh và tối ưu hoá chi phí.
- Đẩy mạnh việc ứng dụng các nền tảng công nghệ tiên tiến trong hoạt động vận hành ứng dụng CNTT của Bảo Việt, từ đó nâng cao năng suất lao động, rút ngắn thời gian đưa các ứng dụng phần mềm vào hỗ trợ hoạt động sản xuất kinh doanh của các đơn vị.
- Nâng cao hiệu quả đầu tư bằng việc chuyển đổi chi phí đầu tư vào hạ tầng (chỗ đặt thiết bị, điều hòa, điện, phòng cháy chữa cháy...), Trung tâm dữ liệu, Trung tâm dự phòng thảm họa bằng cách thuê dịch vụ hạ tầng của các nhà cung cấp phù hợp với nhu cầu.



Về đảm bảo An toàn, an ninh bảo mật

- Tiếp tục tăng cường và gia cố hệ thống công nghệ thông tin theo tiêu chuẩn và thông lệ quốc tế: ISO 27001, OWASP, SANS, NIST, CIS... bảo vệ hệ thống CNTT theo cấp độ hệ thống và phòng thủ nhiều lớp.
- Chủ động giám sát nguy cơ, thu thập cảnh báo và phân tích lỗ hổng bảo mật để kịp thời phản ứng, ứng phó với sự cố an toàn thông tin trong tình hình tội phạm an ninh công nghệ cao ngày một phức tạp.
- Rà soát cập nhật, cải tiến hệ thống tài liệu, chính sách, quy định, quy trình để áp dụng tuân thủ các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật về bảo đảm an toàn thông tin mạng, bảo vệ thông tin cá nhân của khách hàng, đối tác của Bảo Việt.



02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững 2022
04 Điểm nhấn Báo cáo phát triển bền vững 2022
06 Giá trị kiến tạo từ mô hình phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2022

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

14 Tổng quan về Báo cáo phát triển bền vững GRI 101
21 Tổng quan về Tập đoàn Bảo Việt GRI 102
32 Chiến lược phát triển bền vững GRI 102
61 Đạo đức và tính chính trực GRI 102
65 Quản trị phát triển bền vững GRI 102
101 Gắn kết với các bên liên quan GRI 102
103 Xác định các lĩnh vực trọng yếu GRI 102

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

GRI 100

GRI 102 — CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG (TIẾP THEO)

102-14 102-15



Để thực hiện các định hướng chiến lược trên, Tập đoàn Bảo Việt sẽ thực hiện tập trung xây dựng

Một đội ngũ cán bộ chất lượng cao, chủ động, sáng tạo

để chiếm lĩnh công nghệ trong một thế giới phẳng, khẳng định vị trí dẫn đầu:

Thương hiệu Việt đẳng cấp quốc tế.

02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững 2022
04 Điểm nhấn Báo cáo phát triển bền vững 2022
06 Giá trị kiến tạo từ mô hình phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2022

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

14 Tổng quan về Báo cáo phát triển bền vững GRI 101
21 Tổng quan về Tập đoàn Bảo Việt GRI 102
32 Chiến lược phát triển bền vững GRI 102
61 Đạo đức và tính chính trực GRI 102
65 Quản trị phát triển bền vững GRI 102
101 Gắn kết với các bên liên quan GRI 102
103 Xác định các lĩnh vực trọng yếu GRI 102

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI



Các ảnh hưởng từ xu hướng phát triển bền vững tới Bảo Việt



Khi sự phục hồi kinh tế toàn cầu chưa bền vững, còn những rủi ro khó lường; sự gia tăng của dịch bệnh, chiến tranh thương mại, nợ công toàn cầu, biến đổi khí hậu ngày càng đe dọa nghiêm trọng đến sự phát triển bền vững của doanh nghiệp. Trong xu hướng phát triển bền vững, Bảo Việt nhìn nhận một số rủi ro và thách thức có thể tác động tới hoạt động của Bảo Việt. Các thách thức và rủi ro này được đánh giá theo mức độ ảnh hưởng tới hoạt động kinh doanh của Bảo Việt và lợi ích của các bên liên quan.

02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững 2022
04 Điểm nhấn Báo cáo phát triển bền vững 2022
06 Giá trị kiến tạo từ mô hình phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2022

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

14 Tổng quan về Báo cáo phát triển bền vững GRI 101
21 Tổng quan về Tập đoàn Bảo Việt GRI 102
32 Chiến lược phát triển bền vững GRI 102
61 Đạo đức và tính chính trực GRI 102
65 Quản trị phát triển bền vững GRI 102
101 Gắn kết với các bên liên quan GRI 102
103 Xác định các lĩnh vực trọng yếu GRI 102

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

Thách thức từ biến đổi khí hậu dịch bệnh gia tăng và tâm thế chủ động thích ứng

Thách thức từ biến đổi khí hậu - Việt Nam hứng chịu nhiều tác động từ biến đổi khí hậu

Năm 2022, hơn 400 trạm thời tiết trên khắp thế giới ghi nhận nền nhiệt phá kỷ lục 30 năm. Biến đổi khí hậu đang tăng tốc nhanh hơn bao giờ hết. Hàng loạt vụ Hạn hán, cháy rừng và thiếu nước, Nắng nóng ở Tây Bắc Thái Bình Dương, Lốc xoáy tại Mỹ, Siêu bão Ida (Mỹ), Lũ lụt lớn tại Tây Âu, tỉnh Hà Nam (Trung Quốc) và bang Tennessee (Mỹ) được coi là các hiện tượng nổi bật của biến đổi khí hậu trong năm 2022.

Biến đổi khí hậu là một thách thức lớn, tác động mạnh mẽ đến sản xuất, đời sống và môi trường. Nhiệt độ tăng, mực nước biển dâng gây ngập lụt, nhiễm mặn nguồn nước, ảnh hưởng đến sản xuất nông nghiệp, công nghiệp và các hoạt động kinh tế - xã hội.

Rõ ràng các hoạt động của con người đã gây tác động rộng rãi hơn lên cả hành tinh, làm suy thoái các hệ sinh thái tự nhiên, cạn kiệt các nguồn tài nguyên thiên nhiên, đa dạng sinh học, gây ô nhiễm không khí, nước, đất..., và đặc biệt đã làm cho khí hậu toàn cầu bị biến đổi. Bão tố, lũ lụt, hạn hán bất thường đang tăng dần lên, cả về tần số và mức độ, gây thiệt hại về nhiều mặt ở tất cả các vùng trên thế giới, trong đó có Việt Nam.

Việt Nam được đánh giá là một trong những quốc gia sẽ bị ảnh hưởng nặng nề do biến đổi khí hậu, trong đó thiên tai, lũ ống, lũ quét và sạt lở đất gây thiệt hại lớn nhất và ngày càng nghiêm trọng, đặc biệt là ở các tỉnh khu vực miền núi phía Bắc. Báo cáo cho biết những năm gần đây, thiên tai có chiều hướng gia tăng về số lượng, tần suất, diễn biến khó lường và tính tàn phá cũng ngày càng khốc liệt hơn do biến đổi khí hậu.

Trong tổng kết của Ban Chỉ đạo Quốc gia về phòng, chống thiên tai, tính từ đầu năm 2022 đến nay Việt Nam đã xảy ra 8 cơn bão, 3 áp thấp nhiệt đới trên Biển Đông, 109 trận động đất nhẹ, 316 trận mưa đá, lốc, sét; 140 trận mưa lớn, lũ cục bộ, trong đó 9 trận lũ ống, lũ quét, 157 vụ sạt lở bờ sông, 7 đợt nắng nóng và 6 đợt không khí lạnh, gió mùa đông bắc. Ước tính giá trị thiệt hại khoảng 1.428 tỷ đồng.

Nếu như 1 thế kỷ nữa, nhiệt độ nước biển tại Việt Nam tăng 3 độ C. Mực nước biển vùng ĐBSCL tăng từ 55 – 75 cm, sẽ khiến cho 40% tổng diện tích ĐBSCL bị ngập nước. Việc nước biển dâng, xâm mặn sẽ khiến cho 45% diện tích vùng ĐBSCL bị nhiễm mặn vào năm 2030.



02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững 2022
04 Điểm nhấn Báo cáo phát triển bền vững 2022
06 Giá trị kiến tạo từ mô hình phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

14 Tổng quan về Báo cáo phát triển bền vững GRI 101
21 Tổng quan về Tập đoàn Bảo Việt GRI 102
32 Chiến lược phát triển bền vững GRI 102
61 Đạo đức và tính chính trực GRI 102
65 Quản trị phát triển bền vững GRI 102
101 Gắn kết với các bên liên quan GRI 102
103 Xác định các lĩnh vực trọng yếu GRI 102

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

GRI 100

Dịch bệnh gia tăng, ảnh hưởng đến tăng trưởng toàn cầu và Việt Nam

Trong năm qua, dịch Covid-19 xuất hiện và diễn biến phức tạp, ảnh hưởng nghiêm trọng đến tất cả các quốc gia trên thế giới. Nền kinh tế Việt Nam có độ mở lớn, hội nhập quốc tế ngày càng sâu rộng nên chịu nhiều tác động tiêu cực của dịch bệnh trong các lĩnh vực kinh tế – xã hội. Các hoạt động sản xuất, cung ứng và lưu chuyển thương mại, hàng không, du lịch, lao động và việc làm bị đình trệ, gián đoạn do ảnh hưởng của dịch bệnh. Doanh nghiệp là đối tượng chịu ảnh hưởng nặng nề, nhiều doanh nghiệp phải tạm ngừng hoạt động hoặc phá sản, giải thể, thu hẹp quy mô sản xuất kinh doanh.

Sự đứt gãy của không ít hoạt động kinh tế dựa trên nền tảng truyền thống buộc các cơ quan, doanh nghiệp Việt Nam phải mạnh dạn hơn trong nghiên cứu, ứng dụng nền tảng số hóa trong các hoạt động quản lý, sản xuất – kinh doanh.

Thế giới đang chứng kiến những chuyển biến nhanh như vũ bão của cuộc Cách mạng Công nghiệp 4.0. CMCN 4.0 xuất phát từ đột phá trên nhiều lĩnh vực, trong đó có làn sóng số hóa của lĩnh vực sản xuất. Nhận thức được tầm quan trọng đó, nhiều nước đã quan tâm và cụ thể hóa các ưu tiên phát triển kinh tế số. Đặc biệt, bối cảnh đại dịch COVID-19 càng khiến Chính phủ và cộng đồng doanh nghiệp Việt Nam quan tâm đến kinh tế số nhiều hơn.

Mặc dù bị ảnh hưởng nặng nề của đại dịch, doanh nghiệp Việt Nam vẫn có thể thấy được những cơ hội để phát triển và cải thiện năng lực. Việc đẩy lùi được dịch bệnh giúp nước ta trở thành địa chỉ tin cậy của các nhà đầu tư nước ngoài, điểm đến tiềm năng, an toàn cho sự phân bổ lại dòng vốn đầu tư trên thế giới, đặc biệt là xu hướng chuyển dịch nhà máy sản xuất ra khỏi Trung Quốc của các tập đoàn trên thế giới. Với lực lượng lao động đông đảo và giá nhân công rẻ, cơ sở hạ tầng khá tốt, vị trí địa lý gần Trung Quốc, Việt Nam sẽ được các tập đoàn có nhu cầu dịch chuyển ngày càng chú ý hơn. Giai đoạn bị ảnh hưởng của dịch Covid-19 cũng là cơ hội để các doanh nghiệp kiểm chứng lại sức chịu đựng và khả năng thích nghi với tình hình mới; tự đánh giá về thực trạng sản xuất kinh doanh, điểm mạnh, điểm yếu và lợi thế cạnh tranh, trên cơ sở đó cải tiến mô hình sản xuất kinh doanh theo hướng hiệu quả và bền vững.



Trong trạng thái “Bình thường mới”, Bảo Việt đã chuẩn bị cho mình một tâm thế chủ động, linh hoạt, không ngừng học hỏi, vận dụng, sáng tạo, đổi mới cách thức quản trị điều hành, tăng cường chuyển đổi số, thay vì bó hẹp trong những lối đi truyền thống, Bảo Việt đã đón đầu và làm chủ công nghệ, tham gia thế giới phẳng để thích ứng trước những thay đổi trong trạng thái mới để không ngừng tăng trưởng và phát triển bền vững.

02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững 2022
04 Điểm nhấn Báo cáo phát triển bền vững 2022
06 Giá trị kiến tạo từ mô hình phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2022

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

14 Tổng quan về Báo cáo phát triển bền vững GRI 101
21 Tổng quan về Tập đoàn Bảo Việt GRI 102
32 Chiến lược phát triển bền vững GRI 102
61 Đạo đức và tính chính trực GRI 102
65 Quản trị phát triển bền vững GRI 102
101 Gắn kết với các bên liên quan GRI 102
103 Xác định các lĩnh vực trọng yếu GRI 102

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

GRI 100

Bảo Việt chung tay góp phần giải quyết các thách thức toàn cầu







Đối với các thách thức từ biến đổi khí hậu

Biến đổi khí hậu tác động gián tiếp lên sức khỏe con người thông qua nguồn gây bệnh, làm tăng khả năng bùng phát và lan truyền các bệnh dịch, gây ra các rủi ro từ gói bảo hiểm y tế và bảo hiểm sức khỏe của Bảo Việt. Các rủi ro về con người, tài sản cũng ảnh hưởng tới Bảo Việt với các chi phí bồi thường gia tăng.

Những thiệt hại của biến đổi khí hậu đối với nền kinh tế của quốc gia gây ra rủi ro cho hoạt động kinh doanh của Bảo Việt xét ở khía cạnh thu nhập của người dân giảm và các ưu tiên dành cho bảo hiểm có thể được thay thế cho những nguy cơ khác cấp bách hơn của khách hàng nhằm phục vụ cho các mục tiêu ngắn hạn.

Việc thích nghi và ứng phó với biến đổi khí hậu là vấn đề mang tính toàn cầu nhưng đây cũng có thể là cơ hội nếu biết khai thác, tận dụng. Bảo Việt nhìn nhận trách nhiệm của mình trong việc chung tay giải quyết các thách thức thông qua việc phát triển các sản phẩm chuyên biệt như One-storm – bảo hiểm bão nhiệt đới, bảo hiểm nông nghiệp, bảo hiểm cây lúa... góp phần giảm nhẹ thiệt hại và hậu quả của biến đổi khí hậu.

Đối với các thách thức từ dịch bệnh gia tăng

Trước tình hình diễn biến phức tạp và khó lường của Covid-19, Bảo Việt đã có các chính sách đặc biệt dành cho khách hàng tham gia sản phẩm bảo hiểm như: Chi trả chi phí y tế cho các khách hàng tham gia bảo hiểm sức khỏe bị nhiễm Covid-19, giảm phí bảo hiểm 15% đối với sản phẩm Bảo Việt An Gia, Bảo Việt Intercare. Các quyền lợi được chi trả bao gồm chi phí xét nghiệm, chi phí điều trị, chi phí trợ cấp nằm viện nội trú, giải quyết quyền lợi bảo hiểm trong trường hợp Người được bảo hiểm tử vong do Covid-19.

Để hỗ trợ khách hàng thăm khám sức khỏe, Bảo hiểm Bảo Việt đã thúc đẩy hợp tác cùng các doanh nghiệp lớn về công nghệ bảo hiểm số uy tín, trong đó có Tập đoàn Hitachi triển khai tính năng "Sức khỏe là Vàng" trên Baoviet Direct - ứng dụng nền tảng công nghệ trí thông minh nhân tạo (AI) - phân tích các chỉ số, thói quen sinh hoạt, các chỉ số xét nghiệm, tiền sử bệnh đã có để đưa ra đánh giá các rủi ro sức khỏe tiềm ẩn... Đồng thời triển khai dịch vụ tư vấn sức khỏe trực tuyến ứng dụng BaoViet Mydoctor tích hợp trên website https://baovietonline.com.vn/; khách hàng sẽ được kết nối thăm khám với hệ thống bác sĩ đa khoa, bác sĩ chuyên khoa hàng đầu tại Việt Nam thông qua video call trực tiếp, dễ dàng nhận tư vấn và kê đơn trực tuyến mọi lúc mọi nơi.

Bên cạnh đó, nhằm đáp ứng nhu cầu gia tăng bảo vệ và chăm sóc y tế, đặc biệt trong bối cảnh các rủi ro đang gia tăng như hiện nay, Bảo Việt Nhân thọ đã triển khai giải pháp tài chính mới "An Khang Hạnh Phúc", bảo vệ trọn đời và toàn diện trước các rủi ro trong cuộc sống, đặc biệt bảo vệ bệnh ung thư ngay từ giai đoạn đầu, đột quỵ, nhồi máu cơ tim và các quyền lợi chăm sóc y tế ưu việt.

Trong trạng thái "Bình thường mới", Bảo Việt tăng cường chuyển đổi số thông qua công tác số hóa các quy trình của Bảo Việt như quy trình bồi thường, quy trình quản lý tờ trình, công văn... tiến tới một Bảo Việt "Paperless". Đồng thời, Bảo Việt tập trung nâng cao trải nghiệm khách hàng, đại lý bằng cách triển khai các chương trình khách hàng thân thiết (Loyalty), cung cấp thêm những công cụ bán hàng dành cho đại lý, tăng tính tương tác trên các nền tảng mới (MyAP, BaoViet Digital Platform); Đẩy mạnh triển khai các sản phẩm mới trên nền thương mại điện tử như Life Care, Flight Delay, Bảo hiểm thiết bị điện tử, Bảo hiểm xe máy, ô tô... cũng như thúc đẩy hợp tác với các công ty công nghệ tài chính (fintech) và trung gian thanh toán trong việc xây dựng hệ sinh thái dịch vụ tài chính bảo hiểm.

02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững 2022
04 Điểm nhấn Báo cáo phát triển bền vững 2022
06 Giá trị kiến tạo từ mô hình phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2022

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

14 Tổng quan về Báo cáo phát triển bền vững GRI 101
21 Tổng quan về Tập đoàn Bảo Việt GRI 102
32 Chiến lược phát triển bền vững GRI 102
61 Đạo đức và tính chính trực GRI 102
65 Quản trị phát triển bền vững GRI 102
101 Gắn kết với các bên liên quan GRI 102
103 Xác định các lĩnh vực trọng yếu GRI 102

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

GRI 100

Kinh tế tuần hoàn cơ hội lớn để phát triển bền vững



Là một trong những Tập đoàn Tài chính - Bảo hiểm hàng đầu Việt Nam, Bảo Việt nhận thức rõ vai trò không chỉ là đầu tàu kinh tế mà còn là doanh nghiệp tiên phong trong việc tuyên bố và hiện thực hóa Chiến lược Phát triển bền vững bằng các hành động cụ thể trong việc ra quyết định kinh doanh, đảm bảo tăng trưởng hiệu quả về kinh tế, bảo vệ môi trường, góp phần bảo đảm sự bình an, thịnh vượng của cộng đồng trên cơ sở nắm bắt các xu hướng quốc tế về phát triển bền vững và đón đầu các cơ hội trên thị trường.

Kinh tế tuần hoàn, hiểu một cách đơn giản là biến rác thải đầu ra của ngành này thành nguồn tài nguyên đầu vào của ngành khác hay tuần hoàn trong nội tại bản thân của một doanh nghiệp. Kinh tế tuần hoàn một phần góp phần gia tăng giá trị cho doanh nghiệp, giảm khai thác tài nguyên, giảm chi phí xử lý chất thải, giảm thiểu ô nhiễm môi trường.

Hoàn thành các Mục tiêu Toàn cầu mở ra cơ hội thị trường trị giá ít nhất 12 nghìn tỷ USD được Ủy ban Kinh doanh và Phát triển bền vững khảo sát, chiếm khoảng 60% giá trị của nền kinh tế thực và có vai trò rất quan trọng trong việc thực hiện các Mục tiêu Toàn cầu. Để nắm bắt được tất cả các cơ hội, doanh nghiệp cần phải theo đuổi sự phát triển bền vững về xã hội và môi trường một cách mạnh mẽ và rõ ràng như cách họ theo đuổi thị phần và giá trị cổ đông. Càng nhiều doanh nghiệp tham gia trong quá trình này ngay từ bây giờ, chúng ta sẽ cùng nhau trở thành một lực lượng hùng mạnh và sớm đạt được những mục tiêu phát triển bền vững Bảo Việt nhìn nhận quá trình xây dựng nền kinh tế tuần hoàn đòi hỏi công nghệ và khả năng đổi mới nhằm tái sử dụng các nguồn lực hiệu quả, không chỉ tốt cho môi trường mà còn nâng cao năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp. Do vậy, doanh nghiệp đóng vai trò quan trọng trong việc chung tay cùng Chính phủ và các cơ quan hữu quan nâng cao nhận thức của cộng đồng để khai thác và tái sử dụng nguồn tài nguyên hợp lý.

Trong bối cảnh hiện nay, việc chuyển đổi từ kinh tế thẳng sang kinh tế tuần hoàn là thiết yếu đối với tất cả các quốc gia trên thế giới, không ngoại trừ Việt Nam. Bốn lý do chính mà bắt buộc diễn ra sự chuyển đổi này bao gồm:

1. Sự gia tăng nhu cầu về nguyên liệu thô, trong khi nguồn nguyên liệu này ngày càng cạn kiệt, đặc biệt đối với nguồn tài nguyên khoáng sản, nguồn tài nguyên không thể tái tạo được.
2. Tác động đến sự biến đổi khí hậu (phát thải các khí nhà kính, đặc biệt là CO2) làm gia tăng quá trình biến đổi khí hậu cực đoan, gây nên các hậu quả cực kỳ nghiêm trọng.
3. Sự phụ thuộc vào các nước khác, đặc biệt các quốc gia phụ thuộc nước khác về nguyên liệu thô. Sự phụ thuộc này dẫn đến căng thẳng về chính trị toàn cầu.
4. Sự chuyển đổi sang nền kinh tế tuần hoàn với mục tiêu sử dụng năng lượng bền vững sẽ làm giảm quá trình biến đổi khí hậu.
5. Tạo ra các cơ hội kinh tế, đặc biệt đối với doanh nghiệp và khoa học trong lĩnh vực việc đổi mới, thiết kế, tái chế và sáng tạo.

Kinh tế tuần hoàn cũng được các doanh nghiệp ngày càng quan tâm. Các đô thị phát triển theo hướng thông minh hơn, giảm ô nhiễm môi trường, tiết kiệm điện nước sẽ kích thích làn sóng đầu tư cho nhiều loại hình công nghệ mới như proptech (công nghệ bất động sản), fintech (công nghệ tài chính), năng lượng, di chuyển thông minh hay nhiều dịch vụ khác.

Bảo Việt hiểu rằng để xây dựng nên một tương lai tốt đẹp, cần sự nỗ lực của tất cả chúng tôi từ ngày hôm nay, trong đó doanh nghiệp đóng vai trò như một nhân tố tích cực trong việc hiện thực hóa tương lai này. Và để làm được, chúng tôi cũng cần xây dựng lộ trình cụ thể nhằm bù đắp lại những thiếu hụt về nguồn lực tài nguyên mà con người đã khai thác quá mức trong quá khứ và trong hiện tại.

02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững 2022
04 Điểm nhấn Báo cáo phát triển bền vững 2022
06 Giá trị kiến tạo từ mô hình phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2022

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

14 Tổng quan về Báo cáo phát triển bền vững GRI 101
21 Tổng quan về Tập đoàn Bảo Việt GRI 102
32 Chiến lược phát triển bền vững GRI 102
61 Đạo đức và tính chính trực GRI 102
65 Quản trị phát triển bền vững GRI 102
101 Gắn kết với các bên liên quan GRI 102
103 Xác định các lĩnh vực trọng yếu GRI 102

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

GRI 100

HÀNH ĐỘNG NHỎ LỚN CHO THAY ĐỔI

Bảo Việt đồng hành cùng Việt Nam trong thực hiện mục tiêu của Hội nghị COP26



Tại Hội nghị Liên hợp quốc về biến đổi khí hậu (COP) là hội nghị thường niên tổ chức trong khuôn khổ Công ước khung Liên hợp quốc về biến đổi khí hậu (UNFCCC) nhằm đánh giá quá trình đương đầu với biến đổi khí hậu, Việt Nam đã có những cam kết mạnh mẽ cùng gần 150 quốc gia cam kết đưa mức phát thải ròng về "0" vào năm 2050. Việc thực hiện các cam kết tại COP26, đặc biệt là cam kết đưa mức phát thải ròng về "0" vào giữa thế kỷ là xu thế tất yếu, không thể đảo ngược; việc triển khai thực hiện kịp thời các cam kết này sẽ mang lại lợi ích lớn và lâu dài cho đất nước.

Bảo Việt hiểu rằng cộng đồng doanh nghiệp có thể đóng một vai trò quyết định trong việc thúc đẩy hành động khí hậu, cả bằng cách giảm phát thải trong các hoạt động của chính mình và bằng cách phát triển và ứng dụng công nghệ mới có thể giúp giảm hay ngăn ngừa phát thải. Trong năm 2022, để chủ động thích ứng và hiện thực hóa cam kết thành hành động trong việc ứng dụng công nghệ nhằm giảm phát thải trong hoạt động kinh doanh, Bảo Việt đã đã tập trung xây dựng Hệ sinh thái số, mang lại giá trị tăng thêm cho khách hàng bằng cách tối ưu hóa dữ liệu và quy trình làm việc từ các bộ phận, công cụ, hệ thống nội bộ, cũng như với khách hàng, nhà cung cấp và đối tác bên ngoài. Với những hành động cụ thể, Bảo Việt đang phát triển và hoàn thiện Hệ sinh thái số của riêng mình bằng cách tận dụng các giải pháp công nghệ, tài nguyên số để tích hợp các sản phẩm và dịch vụ vào cùng một nền tảng từ đó giúp Bảo Việt mở rộng quy mô kinh doanh, tăng lợi thế cạnh tranh và đảm bảo giảm thiểu các tác động đến môi trường.



Bảo Việt đã triển khai một loạt các giải pháp đồng bộ để nâng cao trải nghiệm của khách hàng, đại lý và tư vấn viên trên cơ sở hoàn thiện nâng cấp hệ thống core, kết nối liên thông giữa các hệ thống trong nội bộ và tăng cường hợp tác với các đối tác công nghệ, đối tác thanh toán, các hệ sinh thái khác để hình thành một hệ sinh thái số hoàn chỉnh cho Tập đoàn Bảo Việt.

02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững 2022
04 Điểm nhấn Báo cáo phát triển bền vững 2022
06 Giá trị kiến tạo từ mô hình phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2022

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

14 Tổng quan về Báo cáo phát triển bền vững GRI 101
21 Tổng quan về Tập đoàn Bảo Việt GRI 102
32 Chiến lược phát triển bền vững GRI 102
61 Đạo đức và tính chính trực GRI 102
65 Quản trị phát triển bền vững GRI 102
101 Gắn kết với các bên liên quan GRI 102
103 Xác định các lĩnh vực trọng yếu GRI 102

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

Báo cáo tác động của Bảo Việt liên quan đến phát triển bền vững

Cam kết và định hướng từ ban lãnh đạo

Nhằm đảm bảo thực hiện định hướng chiến lược về phát triển bền vững của Bảo Việt, trong năm 2022, Ban điều hành đã bám sát theo chỉ đạo và định hướng của Hội đồng Quản trị, tích cực triển khai các hoạt động liên quan đến bảo vệ môi trường và an sinh xã hội nhằm tối đa hóa giá trị mang lại cho con người và môi trường tại các địa phương nơi Bảo Việt đang đẩy mạnh phát triển kinh doanh.

Bảo Việt hiểu rằng để xây dựng nên một tương lai tốt đẹp, cần sự nỗ lực của tất cả chúng tôi từ ngày hôm nay, trong đó doanh nghiệp đóng vai trò như một nhân tố tích cực trong việc hiện thực hóa tương lai này. Và để làm được, chúng tôi cũng cần xây dựng lộ trình cụ thể nhằm bù đắp lại những thiếu hụt về nguồn lực tài nguyên mà con người đã khai thác quá mức trong quá khứ và trong hiện tại.

TÁC ĐỘNG ĐỐI VỚI KINH TẾ

1. Đóng góp cho sự phát triển kinh tế chung
2. Góp phần phát triển kinh tế địa phương
3. Tiên phong triển khai các chủ trương của Nhà nước

TÁC ĐỘNG ĐỐI VỚI MÔI TRƯỜNG

1. Giảm thiểu tác động từ xả thải và tiêu thụ năng lượng
2. Xanh hóa hoạt động kinh doanh
3. Lan tỏa ý thức bảo vệ môi trường

TÁC ĐỘNG ĐỐI VỚI XÃ HỘI

1. Tạo công ăn việc làm
2. Chia sẻ gánh nặng trước những bất trắc liên quan đến sức khỏe, tài sản của khách hàng
3. Chung tay vì một cộng đồng phát triển

Bảo Việt luôn chú trọng thực hiện mục tiêu phát triển cộng đồng vì một cộng đồng phát triển lành mạnh, an toàn và giàu có là điều kiện quan trọng để doanh nghiệp kinh doanh trong lĩnh vực bảo hiểm, dịch vụ tài chính như Bảo Việt có thể phát triển và phục vụ lâu dài.

02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững 2022
04 Điểm nhấn Báo cáo phát triển bền vững 2022
06 Giá trị kiến tạo từ mô hình phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2022

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

14 Tổng quan về Báo cáo phát triển bền vững GRI 101
21 Tổng quan về Tập đoàn Bảo Việt GRI 102
32 Chiến lược phát triển bền vững GRI 102
61 Đạo đức và tính chính trực GRI 102
65 Quản trị phát triển bền vững GRI 102
101 Gắn kết với các bên liên quan GRI 102
103 Xác định các lĩnh vực trọng yếu GRI 102

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

GRI 100

TÁC ĐỘNG ĐỐI VỚI NỀN KINH TẾ

Đóng góp cho sự phát triển kinh tế chung

Hoạt động trong lĩnh vực Bảo hiểm - Đầu tư - Tài chính - Ngân hàng, sự tăng trưởng của Bảo Việt có đóng góp quan trọng cho ngành tài chính - bảo hiểm nói riêng và nền kinh tế đất nước nói chung.

Góp phần phát triển kinh tế địa phương

Với gần 300.000 lao động, trên 200 chi nhánh và hơn 700 phòng giao dịch của bảo hiểm trên 63 tỉnh thành, Bảo Việt cung cấp sản phẩm cho người dân cả nước, góp phần tạo công ăn việc làm cho người lao động, đóng góp cho sự tăng trưởng của các nhà cung cấp địa phương và đóng góp cho ngân sách địa phương.

Tiên phong triển khai các chủ trương của Nhà nước

Bảo Việt luôn đi đầu trong việc thực hiện các chủ trương chính sách của nhà nước, thực hiện các chương trình bảo hiểm mang tính xã hội, chương trình bảo hiểm nông nghiệp, bảo hiểm hưu trí, bảo hiểm tín dụng xuất khẩu, bảo hiểm khai thác thủy sản, bảo hiểm rủi ro thiên tai.



300.000 LAO ĐỘNG

200 CHI NHÁNH

700 PHÒNG GIAO DỊCH

02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững 2022
04 Điểm nhấn Báo cáo phát triển bền vững 2022
06 Giá trị kiến tạo từ mô hình phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2022

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

14 Tổng quan về Báo cáo phát triển bền vững GRI 101
21 Tổng quan về Tập đoàn Bảo Việt GRI 102
32 Chiến lược phát triển bền vững GRI 102
61 Đạo đức và tính chính trực GRI 102
65 Quản trị phát triển bền vững GRI 102
101 Gắn kết với các bên liên quan GRI 102
103 Xác định các lĩnh vực trọng yếu GRI 102

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

GRI100

TÁC ĐỘNG ĐỐI VỚI MÔI TRƯỜNG



Giảm thiểu tác động từ xả thải và tiêu thụ năng lượng

Là doanh nghiệp kinh doanh bảo hiểm – đầu tư, tài chính, ngân hàng cũng như 90% danh mục đầu tư cổ phần, vốn góp của Bảo Việt tập trung vào các ngành như trên - những ngành nghề thân thiện với môi trường, do vậy, các tác động từ hoạt động kinh doanh đến môi trường của Bảo Việt chủ yếu thông qua hoạt động xả thải và tiêu thụ năng lượng tại 200 chi nhánh và 700 điểm giao dịch, v.v... Theo đó, Bảo Việt đã tiến hành lập báo cáo quan trắc môi trường định kỳ hàng quý tại tòa nhà văn phòng làm việc của Bảo Việt nhằm theo dõi mức độ xả thải, đồng thời triển khai các giải pháp tiết kiệm điện trong tòa nhà, giải pháp hệ thống giúp giảm thiểu ô nhiễm nguồn nước thải, các biện pháp xử lý rác thải và khí thải phát sinh xung quanh tòa nhà.

Lan tỏa ý thức bảo vệ môi trường

Nhằm nâng cao nhận thức của cán bộ nhân viên về việc sử dụng hợp lý nguồn tài nguyên thiên nhiên, Bảo Việt đã đẩy mạnh truyền thông trong toàn hệ thống thông qua các kênh thông tin: poster, bản tin điện tử, bản tin nội bộ. Đồng thời, tổ chức các hoạt động vì môi trường có sự tham gia của cán bộ nhân viên.

Xanh hóa hoạt động kinh doanh

Nhận thức được tác động từ biến đổi khí hậu và hoạt động của con người đối với môi trường, Bảo Việt đã số hóa các quy trình và sản phẩm hướng tới một Bảo Việt không giấy tờ (paperless). Năm 2022, các vấn đề Quản trị - Xã hội và Môi trường được Bảo Việt tiếp tục được chú trọng lồng ghép trong hoạt động đánh giá chuỗi cung ứng, rủi ro hoạt động và gắn kết các ràng buộc trách nhiệm trong các dự án đầu tư, các quy trình quản lý đầu tư dự án và quy trình đầu tư góp vốn cổ phần.

CƯỜNG ĐỘ PHÁT THẢI KHÍ NHÀ KÍNH TẠI BẢO VIỆT **760,6** TẤN CO_2
TRONG NĂM 2022, ↓31%

0,013 TẤN CO_2/1 TỶ ĐỒNG DOANH THU
TRONG NĂM 2022, ↓38%

02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững 2022
04 Điểm nhấn Báo cáo phát triển bền vững 2022
06 Giá trị kiến tạo từ mô hình phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2022

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

14 Tổng quan về Báo cáo phát triển bền vững GRI 101
21 Tổng quan về Tập đoàn Bảo Việt GRI 102
32 Chiến lược phát triển bền vững GRI 102
61 Đạo đức và tính chính trực GRI 102
65 Quản trị phát triển bền vững GRI 102
101 Gắn kết với các bên liên quan GRI 102
103 Xác định các lĩnh vực trọng yếu GRI 102

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

GRI 100

TÁC ĐỘNG ĐỐI VỚI XÃ HỘI

Cải thiện chất lượng cuộc sống người dân địa phương

Với hoạt động rộng khắp cả nước, Bảo Việt góp phần tạo công ăn việc làm cho người dân địa phương. Đồng thời, với các chương trình đào tạo được triển khai một cách chuyên nghiệp với bộ phận đào tạo chuyên trách sẽ góp phần giúp mặt bằng chất lượng nhân lực địa phương được nâng cao và tăng tính cạnh tranh hơn trên thị trường lao động địa phương nói riêng và toàn quốc nói chung.

Phát triển sản phẩm vì lợi ích cộng đồng

Với cơ sở hơn 17 triệu khách hàng, Bảo Việt cung cấp các sản phẩm bảo hiểm - tài chính đa dạng, đem lại sự an tâm cho khách hàng trước những rủi ro trong cuộc sống cũng như tích lũy tài chính phục vụ kế hoạch hưu trí tương lai. Bên cạnh đó, các sản phẩm bảo hiểm vi mô – nhóm sản phẩm phi lợi nhuận như bảo hiểm nông nghiệp, bảo hiểm học sinh, bảo hiểm xe cơ giới, v.v... vẫn được Bảo Việt triển khai hàng năm nhằm giúp khách hàng thu nhập thấp ở các khu vực kinh tế chưa phát triển có thể tiếp cận các lợi ích từ bảo hiểm phục vụ cho cuộc sống và hoạt động sản xuất, nông nghiệp, từ đó hỗ trợ giảm bớt áp lực về ngân sách bảo hiểm xã hội cho Nhà nước.



Chung tay hỗ trợ phát triển cộng đồng

Tính đến nay, Bảo Việt đầu tư hơn 400 tỷ đồng cho các hoạt động an sinh xã hội, tập trung cho công tác xóa đói giảm nghèo cho đồng bào tại địa bàn khó khăn; đầu tư xây dựng trường học, các chương trình học bổng dành cho trẻ em nghèo hiếu học. Với hành động thiết thực, Bảo Việt mong muốn chung tay cùng cộng đồng doanh nghiệp, các bộ, ngành triển khai tích cực Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững, hoàn thành các chỉ tiêu đã được Quốc hội giao.

BẢO VIỆT
ĐẦU TƯ HƠN **400** (TỶ ĐỒNG)
CHO CÁC HOẠT ĐỘNG AN SINH XÃ HỘI

02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững 2022
04 Điểm nhấn Báo cáo phát triển bền vững 2022
06 Giá trị kiến tạo từ mô hình phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2022

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

14 Tổng quan về Báo cáo phát triển bền vững GRI 101
21 Tổng quan về Tập đoàn Bảo Việt GRI 102
32 Chiến lược phát triển bền vững GRI 102
61 Đạo đức và tính chính trực GRI 102
65 Quản trị phát triển bền vững GRI 102
101 Gắn kết với các bên liên quan GRI 102
103 Xác định các lĩnh vực trọng yếu GRI 102

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

GRI 100

Chiến lược phát triển bền vững

Định hướng chiến lược phát triển bền vững của Bảo Việt trong trung và dài hạn

Nhận diện các ảnh hưởng và cơ hội từ xu hướng phát triển bền vững trong trung và dài hạn, Bảo Việt đã gắn kết các mục tiêu toàn cầu về phát triển bền vững của Liên Hợp quốc trong quá trình xây dựng chiến lược phát triển đến năm 2020 và tầm nhìn đến năm 2025 trên cơ sở đánh giá các hoạt động đã triển khai và phân tích các tác động đối với Bảo Việt.



Việc thực hiện mục tiêu kinh tế được kết hợp với thực hiện các mục tiêu khác về mặt xã hội và môi trường nhằm đảm bảo sự cân bằng giữa lợi ích của các bên liên quan tới hoạt động trong hiện tại và tương lai nhằm đảm bảo thực hiện chiến lược phát triển dài hạn và bền vững của Bảo Việt.

Bảo Việt luôn gắn liền tăng trưởng kinh tế với bảo vệ môi trường và trách nhiệm xã hội - ba yếu tố đóng vai trò nền tảng cho thành công lâu dài của Bảo Việt. Trong đó, mục tiêu kinh tế là mục tiêu quan trọng nhất của Bảo Việt vì việc thực hiện mục tiêu này là điều kiện cần để thực hiện các mục tiêu xã hội, môi trường.

02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững 2022
04 Điểm nhấn Báo cáo phát triển bền vững 2022
06 Giá trị kiến tạo từ mô hình phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2022

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

14 Tổng quan về Báo cáo phát triển bền vững GRI 101
21 Tổng quan về Tập đoàn Bảo Việt GRI 102
32 Chiến lược phát triển bền vững GRI 102
61 Đạo đức và tính chính trực GRI 102
65 Quản trị phát triển bền vững GRI 102
101 Gắn kết với các bên liên quan GRI 102
103 Xác định các lĩnh vực trọng yếu GRI 102

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

Cam kết từ Hội đồng Quản trị và Ban Điều hành

Chiến lược phát triển của doanh nghiệp gắn liền với sự cam kết và quyết định của Ban lãnh đạo. Tại Bảo Việt, việc định hướng và cam kết thực hiện các mục tiêu phát triển bền vững, cũng như việc gắn kết các mục tiêu phát triển bền vững trong hoạt động kinh doanh nhận được sự đồng thuận từ cấp Hội đồng Quản trị, Ban Điều hành, lãnh đạo quản lý cấp trung đến cán bộ nhân viên.



Hiện thực hóa chiến lược thông qua các chỉ tiêu đánh giá hiệu quả

Bảo Việt công bố định hướng phát triển bền vững trong chiến lược phát triển của Bảo Việt với sự cam kết của Lãnh đạo cấp cao về việc đảm bảo thực hiện 3 mục tiêu kinh tế - xã hội và môi trường. Định hướng chiến lược này được hiện thực hóa thông qua việc xây dựng mục tiêu cụ thể cho từng Trung tâm/Ban chức năng và đơn vị thành viên. Các mục tiêu này được lượng hóa theo chỉ tiêu đánh giá hiệu quả (KPIs), trong đó bao gồm các chỉ tiêu tài chính (kinh tế) và phi tài chính (môi trường và xã hội). Tại mỗi đơn vị, định hướng chiến lược, kế hoạch hành động, mục tiêu phát triển của đơn vị được phổ biến, thống nhất tới cán bộ nhân viên thông qua các cuộc họp triển khai nhiệm vụ kinh doanh, họp hội nghị người lao động, các khóa đào tạo, phổ biến tới toàn thể cán bộ.

Theo dõi và chỉ đạo các vấn đề liên quan đến phát triển bền vững

Hội đồng quản trị Tập đoàn Bảo Việt duy trì việc họp định kỳ mỗi quý một lần nhằm bàn bạc, trao đổi, thống nhất và kịp thời đưa ra các chỉ đạo trong điều hành hoạt động kinh doanh của Tập đoàn. Tại các cuộc họp này, Tổng Giám đốc, các Ủy ban trực thuộc HĐQT và các cán bộ quản lý báo cáo về các vấn đề trọng tâm liên quan đến kinh tế – xã hội – môi trường ảnh hưởng đến hoạt động của doanh nghiệp. HĐQT sẽ xem xét và có những đánh giá, định hướng đối với hoạt động sản xuất kinh doanh, bao gồm: đánh giá tình hình kinh tế xã hội để có những sự thay đổi chiến lược kinh doanh hợp lý chỉ đạo sát sao việc thực hiện kế hoạch kinh doanh và thực hiện các Nghị quyết của ĐHĐCĐ thường niên; triển khai thực hiện các chương trình an sinh xã hội. Tổng Giám đốc triển khai thực hiện theo Nghị quyết của hđqT được ban hành sau các cuộc họp.

HĐQT giám sát việc triển khai chiến lược của Bảo Việt, trong đó bao gồm chiến lược phát triển bền vững. HĐQT có trách nhiệm phê duyệt chủ trương thực hiện và phê chuẩn các báo cáo tài chính đã được kiểm toán và gửi đến Ban Kiểm soát để thẩm định trước khi trình đhđCđ xem xét thông qua lần cuối. hội đồng quản trị giao Ban điều hành và Bộ phận chịu trách nhiệm về phát triển bền vững chuẩn bị, xây dựng nội dung phù hợp với chuẩn mực quốc tế về phát triển bền vững và phù hợp với pháp luật, thông lệ và điều kiện Việt Nam.

Bảo Việt cũng cử đại diện tham gia Ban Điều hành Hội đồng Doanh nghiệp vì sự phát triển bền vững Việt Nam (VBCSD) nhiệm kỳ 2020-2023, qua đó Bảo Việt có cơ hội cập nhật các xu hướng mới về phát triển bền vững để gắn kết trong chiến lược và hoạt động kinh doanh hiệu quả hơn, đồng thời cam kết sẽ chung tay cùng Ban Điều hành VBCSD trong các hoạt động thường niên về phát triển bền vững nhằm thúc đẩy kinh doanh theo hướng phát triển bền vững; Thúc đẩy nhân rộng áp dụng bộ chỉ số bền vững trong cộng đồng doanh nghiệp Việt Nam.

Bên cạnh đó, Bảo Việt cũng thành lập Tổ thường trực về phát triển bền vững gồm 45 thành viên, trong đó Ban chỉ đạo bao gồm Chủ tịch Hội đồng Quản trị, Tổng Giám đốc và Lãnh đạo các Ban chức năng/ Kiểm tra - Kiểm toán nội bộ, trong đó có sự phân quyền rõ ràng cho các thành viên đối với từng nhóm mục tiêu căn cứ trên 17 mục tiêu phát triển bền vững của Liên Hợp quốc và các lĩnh vực mà Bảo Việt có thể tác động lớn nhất khi triển khai các mục tiêu đó.

02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững 2022
04 Điểm nhấn Báo cáo phát triển bền vững 2022
06 Giá trị kiến tạo từ mô hình phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2022

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

14 Tổng quan về Báo cáo phát triển bền vững GRI 101
21 Tổng quan về Tập đoàn Bảo Việt GRI 102
32 Chiến lược phát triển bền vững GRI 102
61 Đạo đức và tính chính trực GRI 102
65 Quản trị phát triển bền vững GRI 102
101 Gắn kết với các bên liên quan GRI 102
103 Xác định các lĩnh vực trọng yếu GRI 102

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

Giải pháp phát triển bền vững ngắn - trung và dài hạn

Để điều chỉnh hoạt động kinh doanh phù hợp với Mục tiêu phát triển bền vững toàn cầu, Bảo Việt không chỉ lồng ghép các mục tiêu vào quá trình lập kế hoạch chiến lược, đổi mới phát triển kinh doanh mà còn vào mọi khía cạnh trong hoạt động của doanh nghiệp, từ đầu tư, vận hành hoạt động đến marketing, truyền thông thương hiệu, quản lý và phát triển nguồn nhân lực... Việc áp dụng một phương pháp tích hợp toàn diện này sẽ mở rộng tầm nhìn chiến lược của doanh nghiệp, thúc đẩy các quyết định và các hoạt động đầu tư với kỳ vọng mang lại lợi ích trong dài hạn khi xu hướng phát triển bền vững trở thành xu hướng tất yếu và bước vào chu kỳ tăng tốc.

Căn cứ theo nội dung cụ thể của 17 mục tiêu phát triển bền vững của Liên Hợp quốc, Bảo Việt đã phân tích, lựa chọn và tích hợp các mục tiêu phát triển bền vững trong định hướng chiến lược phát triển bền vững đến năm 2025 của doanh nghiệp bao gồm:

Mục tiêu Toàn cầu về phát triển bền vững

Trong quá trình định hình các cơ hội thị trường do các Mục tiêu Toàn cầu về phát triển bền vững mang lại trên nền tảng các triết lý kinh doanh dựa trên









02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững 2022
04 Điểm nhấn Báo cáo phát triển bền vững 2022
06 Giá trị kiến tạo từ mô hình phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2022

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

14 Tổng quan về Báo cáo phát triển bền vững GRI 101
21 Tổng quan về Tập đoàn Bảo Việt GRI 102
32 Chiến lược phát triển bền vững GRI 102
61 Đạo đức và tính chính trực GRI 102
65 Quản trị phát triển bền vững GRI 102
101 Gắn kết với các bên liên quan GRI 102
103 Xác định các lĩnh vực trọng yếu GRI 102

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

GRI 100



Tăng trưởng kinh tế bền vững

Gắn kết SDGs



Tiêu chuẩn GRI





NGẮN HẠN — 2022 - 2023

- Giữ vị trí hàng đầu trên thị trường bảo hiểm;
- Đảm bảo chính sách chi trả cổ tức đều đặn, tối thiểu 50% lợi nhuận sau thuế
- Chiến lược đầu tư thận trọng đảm bảo an toàn tài sản trên nguyên tắc vốn đầu tư phân bổ theo hiệu quả và khả năng sinh lời của các đơn vị.
- Triển khai nguyên tắc đầu tư có trách nhiệm trong các dự án đầu tư,
- Mở rộng hoạt động kinh doanh, đóng góp cho kinh tế địa phương, tạo công ăn việc làm cho người dân địa phương tại các địa bàn Bảo Việt đang hoạt động.
- Đẩy mạnh mô hình sản phẩm tài chính - bảo hiểm tích hợp, thúc đẩy tiêu dùng có trách nhiệm

DÀI HẠN — 2023 - 2025

- Tăng cường chuyển đổi số trên nền tảng công nghệ hiện đại, nâng cao chất lượng dịch vụ khách hàng hỗ trợ nâng cao hiệu quả kinh doanh.
- Phát triển gói sản phẩm dịch vụ tài chính - bảo hiểm mới đảm bảo lợi ích cho nhà đầu tư, khách hàng, cộng đồng.
- Tăng trưởng doanh thu và lợi nhuận; tỷ suất lợi nhuận sau thuế đạt trên 8%, đảm bảo quyền lợi cổ tức cho cổ đông vượt cam kết.
- Quản lý rủi ro, kiểm soát chi phí, nâng cao hiệu quả kinh doanh.
- Đóng góp vào ngân sách nhà nước thông qua nộp thuế và cổ tức, đóng góp gián tiếp cho việc thực hiện các mục tiêu an sinh xã hội của Chính phủ.
- Duy trì vị trí hàng đầu trong việc tái đầu tư trở lại nền kinh tế từ nguồn phí bảo hiểm .

GIẢI PHÁP

- Hoàn thiện Hệ sinh thái số bằng cách tận dụng các giải pháp công nghệ, tài nguyên số để tích hợp các sản phẩm và dịch vụ vào cùng một nền tảng
- Chú trọng đẩy mạnh đa dạng hóa sản phẩm dịch vụ tài chính, đón đầu nhu cầu thị trường
- Triển khai ứng dụng AI trong bài toán nhận diện quang học - OCR nhằm tự động hoá một số quy trình từ đó nâng cao năng suất lao động; triển khai eKYC (định dạng khách hàng điện tử);
- Tập trung phát triển các lĩnh vực kinh doanh cốt lõi là bảo hiểm - đầu tư - tài chính - ngân hàng.
- Đẩy mạnh hợp lực, bán chéo, nâng cao năng lực cạnh tranh.
- Triển khai Bảo hiểm hưu trí tự nguyện; bảo hiểm chuyên biệt cho bệnh hiểm nghèo, đẩy mạnh bảo hiểm vi mô cho người thu nhập thấp.

02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững 2022
04 Điểm nhấn Báo cáo phát triển bền vững 2022
06 Giá trị kiến tạo từ mô hình phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2022

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

14 Tổng quan về Báo cáo phát triển bền vững GRI 101
21 Tổng quan về Tập đoàn Bảo Việt GRI 102
32 Chiến lược phát triển bền vững GRI 102
61 Đạo đức và tính chính trực GRI 102
65 Quản trị phát triển bền vững GRI 102
101 Gắn kết với các bên liên quan GRI 102
103 Xác định các lĩnh vực trọng yếu GRI 102

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

Đóng góp cho sự phát triển chung của xã hội

Gắn kết SDGs



Tiêu chuẩn GRI





2022 — NGẮN HẠN — 2023

- Thu hẹp khoảng cách giàu nghèo giữa thành thị và nông thôn thông qua việc đầu tư tại các địa bàn khó khăn, tập trung cho các huyện nghèo vùng cao.
- Hỗ trợ các điều kiện sống cơ bản cho người dân vùng khó khăn nhằm giúp họ tập trung lao động sản xuất để nuôi sống bản thân và gia đình tốt hơn.
- Đầu tư phát triển các gói sản phẩm bảo hiểm vi mô và sản phẩm đáp ứng các nhu cầu bảo vệ cho khách hàng thông qua gói sản phẩm đa dạng với tính năng ưu việt, linh hoạt.
- Xây dựng nguồn nhân lực có trình độ chuyên môn cao, hợp lý về cơ cấu, có khả năng tiếp cận với các phương pháp, kỹ năng quản lý hiện đại, tiên tiến.
- Đầu tư cho công tác giáo dục, phát triển thế hệ trẻ, góp phần xây dựng thế hệ tri thức tương lai của đất nước.

2023 — DÀI HẠN — 2025

- Thu hẹp khoảng cách giàu nghèo giữa thành thị và nông thôn;
- Đầu tư hỗ trợ các huyện nghèo xây dựng cơ sở hạ tầng, từng bước đem lại điều kiện sống tốt và cuộc sống khỏe mạnh hơn cho người dân;
- Đảm bảo lợi ích và môi trường làm việc cho người lao động, nâng cao chất lượng cuộc sống và thu nhập cho tư vấn viên để tăng sự gắn bó lâu dài;
- Đầu tư nâng cao chất lượng giáo dục, phát triển thế hệ trẻ, hỗ trợ công tác khuyến học.

GIẢI PHÁP

- Triển khai các hoạt động xóa nghèo, đầu tư xây thêm các nhà bán trú dân nuôi, trạm y tế, trường học tại các địa phương khó khăn;
- Tổ chức các chương trình mang thông điệp “He for She” - Nam giới vì Phụ nữ tại công sở nhằm nâng cao nhận thức về bình đẳng giới và quyền phụ nữ
- Dành ngân sách 1% lợi nhuận sau thuế cho các hoạt động cộng đồng khác như đầu tư cho thế hệ trẻ, khắc phục hậu quả thiên tai và tri ân anh hùng liệt sỹ;
- Đầu tư cho công tác đào tạo, phát triển nguồn nhân lực;
- Hoàn thiện cơ chế đánh giá và trả lương theo hiệu quả;
- Gắn kết người lao động trong các hoạt động vì cộng đồng thông qua tổ chức các sự kiện đi bộ gây quỹ, mang hơi ấm tới vùng cao, trồng cây xanh,...

02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững 2022
04 Điểm nhấn Báo cáo phát triển bền vững 2022
06 Giá trị kiến tạo từ mô hình phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2022

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

14 Tổng quan về Báo cáo phát triển bền vững GRI 101
21 Tổng quan về Tập đoàn Bảo Việt GRI 102
32 Chiến lược phát triển bền vững GRI 102
61 Đạo đức và tính chính trực GRI 102
65 Quản trị phát triển bền vững GRI 102
101 Gắn kết với các bên liên quan GRI 102
103 Xác định các lĩnh vực trọng yếu GRI 102

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

Chung tay bảo vệ môi trường

Gắn kết SDGs



Tiêu chuẩn GRI





2022 — NGẮN HẠN — 2023

- Đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin, nhằm số hóa các giao dịch hoạt động, giảm lượng giấy thải ra môi trường
- Sử dụng năng lượng hiệu quả tại các tòa nhà văn phòng thông qua việc sử dụng hợp lý, có ý thức các nguồn năng lượng và tài nguyên thiên nhiên.
- Tăng cường sử dụng các sản phẩm tái chế và sử dụng các thiết bị được dán nhãn "xanh".Tạo sự chuyển biến từ ý thức bảo vệ môi trường đến việc đồng hành cùng Bảo Việt trong các hoạt động vì môi trường đối với khách hàng, đối tác và toàn thể cán bộ nhân viên.
- Thực hiện đánh giá và lựa chọn nhà cung cấp căn cứ trên các cam kết trách nhiệm đối với xã hội và môi trường.
- Áp dụng các nguyên tắc đầu tư có trách nhiệm trong các dự án đầu tư, nhằm đảm bảo thực hiện chuỗi giá trị bền vững của Bảo Việt.

2023 — DÀI HẠN — 2025

- Giảm thiểu việc sử dụng nguồn năng lượng và tài nguyên thiên nhiên qua đó góp phần giảm thiểu cường độ phát thải khí nhà kính;
- Giảm 10% lượng xăng và điện tiêu thụ;
- Xanh hóa lối sống và thúc đẩy tiêu dùng bền vững: áp dụng 100% chỉ tiêu đo lường năng lượng và nước tiêu thụ trên toàn hệ thống;
- Tiết kiệm văn phòng phẩm, giảm thiểu rác thải trong văn phòng làm việc;
- Giảm tối đa lượng rác thải nhựa trong sinh hoạt văn phòng.
- Giảm thiểu các hoạt động gây phát sinh chất thải và ô nhiễm môi trường, góp phần cải tạo môi trường và sức khỏe của con người.

GIẢI PHÁP

- Số hóa các quy trình và sản phẩm hướng tới một Bảo Việt không giấy tờ (paperless)
- Giảm phát khí thải nhà kính thông qua giảm tiêu thụ năng lượng các tòa nhà văn phòng do Bảo Việt quản lý;
- Thực hiện kiểm soát hệ thống xử lý chất thải tại các tòa nhà của Bảo Việt - đảm bảo đạt các tiêu chuẩn môi trường cho phép;
- Thực hiện theo dõi tiêu thụ điện năng và xăng dầu định kỳ hàng tháng;
- Thay thế việc sử dụng các bình đun nước nóng cục bộ bằng việc sử dụng các trung tâm cấp nước nóng sử dụng dầu D.O;
- Tăng tỷ lệ rà soát và thỏa thuận về môi trường xã hội với nhà cung cấp và dự án đầu tư.

02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững 2022
04 Điểm nhấn Báo cáo phát triển bền vững 2022
06 Giá trị kiến tạo từ mô hình phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2022

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

14 Tổng quan về Báo cáo phát triển bền vững GRI 101
21 Tổng quan về Tập đoàn Bảo Việt GRI 102
32 Chiến lược phát triển bền vững GRI 102
61 Đạo đức và tính chính trực GRI 102
65 Quản trị phát triển bền vững GRI 102
101 Gắn kết với các bên liên quan GRI 102
103 Xác định các lĩnh vực trọng yếu GRI 102

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

Chiến lược phát triển bền vững đến 2030



TẦM NHÌN ĐẾN NĂM 2035

Bền vững là Tập đoàn uy tín, lớn nhất trong lĩnh vực Tài chính - Bảo hiểm tại Việt Nam.

MỤC TIÊU CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG ĐẾN 2030

- Thuộc nhóm dẫn đầu về thị phần doanh thu phí bảo hiểm, khác biệt hoá trong cung cấp sản phẩm và dịch vụ tài chính cá nhân tại Việt Nam.
- Có hệ thống bán hàng và dịch vụ sau bán hàng đa dạng và lớn nhất tại Việt Nam.
- Đến 2025, xây dựng được cơ bản Hệ sinh thái số của Bảo Việt để cung cấp các sản phẩm và dịch vụ đa dạng, thân thiện, dễ tiếp cận.
- Đến năm 2030, đầu tư được và có lợi nhuận tốt từ chuỗi dịch vụ phụ trợ của ngành bảo hiểm hướng đến hoàn thiện Hệ sinh thái Bảo Việt.
- Tăng trưởng doanh thu và lợi nhuận, đảm bảo quyền lợi cho cổ đông, nhà đầu tư và người lao động; đóng góp vào ngân sách Nhà nước thông qua nộp thuế và cổ tức, đóng góp gián tiếp cho việc thực hiện các mục tiêu an sinh xã hội của Chính phủ.
- Duy trì vị trí hàng đầu trong việc tái đầu tư trở lại nền kinh tế từ nguồn phí bảo hiểm.
- Phát triển, mở rộng hoạt động kinh doanh, tích cực đóng góp cho kinh tế địa phương, tạo công ăn việc làm cho người dân địa phương tại các địa bàn Bảo Việt đang hoạt động.

GIẢI PHÁP

- Phát triển bền vững, nhằm đảm bảo đạt được các mục tiêu phát triển dài hạn trong mọi hoạt động kinh doanh của Tập đoàn.
- Tiếp tục duy trì mô hình quản trị doanh nghiệp tiên tiến theo thông lệ quốc tế, minh bạch, hiệu quả; cơ cấu tổ chức bộ máy tinh gọn, hoạt động hiệu quả;
- Đảm bảo nguồn nhân lực đủ số lượng, cơ cấu hợp lý, có trình độ chuyên môn cao trong các lĩnh vực kinh doanh cốt lõi và năng lực ứng dụng chuyển đổi số trong quản lý và kinh doanh.
- Tập trung đầu tư cho công nghệ thông tin, coi chuyển đổi số là con đường ngắn nhất để Bảo Việt phát triển các lĩnh vực kinh doanh ổn định và bền vững, là một trong các động lực quan trọng nhất cho sự tăng trưởng, tăng năng suất lao động.
- Thúc đẩy tăng trưởng thông qua các hoạt động hợp lực đa dạng theo chuỗi giá trị giữa các đơn vị trong Tập đoàn, tận dụng tối đa năng lực từng thành viên trong Bảo Việt, củng cố và phát triển năng lực cốt lõi, xây dựng lợi thế cạnh tranh bền vững.
- Tăng cường công tác quản lý rủi ro, kiểm soát nội bộ, kiểm soát chi phí, nâng cao hiệu quả hoạt động kinh doanh.
- Khai thác tối ưu, nâng cao hiệu quả kênh phân phối truyền thống đại lý (năng lực cốt lõi của Tập đoàn), tập trung nguồn lực để phát triển kênh số.
- Phát triển các sản phẩm bảo hiểm-tài chính tích hợp trên nền tảng số, đẩy mạnh triển khai các chương trình bảo hiểm vi mô cho người có thu nhập thấp, bảo hiểm hưu trí tự nguyện, bảo hiểm sức khỏe trong đó chú trọng bảo hiểm chuyên biệt cho các bệnh hiểm nghèo...

02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững 2022
04 Điểm nhấn Báo cáo phát triển bền vững 2022
06 Giá trị kiến tạo từ mô hình phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2022

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

14 Tổng quan về Báo cáo phát triển bền vững GRI 101
21 Tổng quan về Tập đoàn Bảo Việt GRI 102
32 Chiến lược phát triển bền vững GRI 102
61 Đạo đức và tính chính trực GRI 102
65 Quản trị phát triển bền vững GRI 102
101 Gắn kết với các bên liên quan GRI 102
103 Xác định các lĩnh vực trọng yếu GRI 102

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

GRI 100

GRI 102

ĐẠO ĐỨC VÀ TÍNH CHÍNH TRỰC

102-16 102-17



Với mục tiêu duy trì vị thế, thương hiệu, danh tiếng của Tập đoàn Bảo Việt và phát triển bền vững, ngoài việc tuân thủ các quy định của pháp luật, các quy định nội bộ, Tập đoàn Bảo Việt đã ban hành Bộ Quy tắc ứng xử và Đạo đức nghề nghiệp tại Tập đoàn Bảo Việt và các Công ty con của Tập đoàn Bảo Việt (Bộ Quy tắc) theo Quyết định số 126/2016/QĐ-TĐBV ngày 18/01/2016. Bộ Quy tắc được xây dựng trên cơ sở ý kiến của các Trung tâm/Chi nhánh/Văn phòng/Ban chức năng và các Công ty con của Tập đoàn Bảo Việt để áp dụng cho các cán bộ, nhân viên của Tập đoàn Bảo Việt và các Công ty con (gọi tắt là "Bảo Việt"). Bảo Việt khuyến khích và yêu cầu toàn thể cán bộ, nhân viên của mình nhận thức và tuân thủ tuyệt đối các quy định tại Bộ Quy tắc này trên tinh thần "Học hỏi", "Vận dụng" và "Sáng tạo".

Phương pháp quản trị

Bảo Việt minh bạch hóa các thông tin và chuẩn hóa các quy tắc ứng xử, đạo đức nghề nghiệp tại doanh nghiệp, thể hiện 5 giá trị cốt lõi của Bảo Việt:

Tinh thần trách nhiệm	Có tinh thần trách nhiệm với khách hàng, cộng đồng, đồng nghiệp và trung thực trong công việc.
Tinh thần hợp tác	Thể hiện tinh thần hợp tác và tôn trọng đồng nghiệp.
Chất lượng	Tăng cường chất lượng hiệu quả công việc và hướng tới chuẩn mực cao hơn.
Dễ tiếp cận	Tạo phong cách làm việc gần gũi, dễ tiếp cận và phục vụ khách hàng chu đáo như phục vụ chính mình.
Năng động	Luôn năng động và sẵn sàng tiếp nhận các ý tưởng, cơ hội mới.

Bộ Quy tắc được xây dựng và ban hành hướng tới mục tiêu phân loại và quy định rõ ràng trách nhiệm giữa cán bộ, nhân viên và Bảo Việt; trách nhiệm của cán bộ, nhân viên đối với đồng nghiệp; trách nhiệm của Bảo Việt đối với khách hàng, đối tác, nhà cung cấp và các bên liên quan,v.v... cùng với các quy định cụ thể về các chuẩn mực và hướng dẫn thực hiện.

Phạm vi báo cáo

Bộ Quy tắc ứng xử và Đạo đức nghề nghiệp được báo cáo với phạm vi toàn Tập đoàn, bao gồm các nội dung sau:

- Giá trị, nguyên tắc và chuẩn mực của hành vi
- Cơ chế tư vấn và báo cáo các mối quan ngại liên quan đến quy tắc ứng xử và đạo đức nghề nghiệp

02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững 2022
04 Điểm nhấn Báo cáo phát triển bền vững 2022
06 Giá trị kiến tạo từ mô hình phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2022

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

14 Tổng quan về Báo cáo phát triển bền vững GRI 101
21 Tổng quan về Tập đoàn Bảo Việt GRI 102
32 Chiến lược phát triển bền vững GRI 102
61 Đạo đức và tính chính trực GRI 102
65 Quản trị phát triển bền vững GRI 102
101 Gắn kết với các bên liên quan GRI 102
103 Xác định các lĩnh vực trọng yếu GRI 102

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

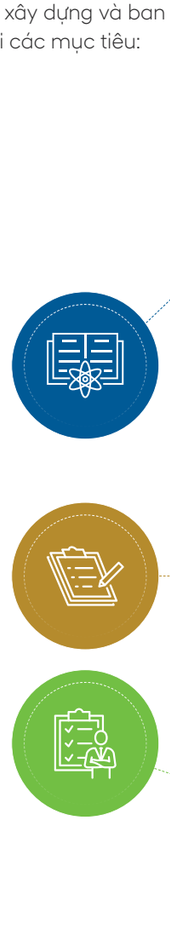
BẢNG TUÂN THỦ GRI

GRI 100

Giá trị, nguyên tắc và chuẩn mực của hành vi

Xây dựng và ban hành Bộ Quy tắc ứng xử và đạo đức nghề nghiệp của Tập đoàn Bảo Việt

Bộ Quy tắc ứng xử và Đạo đức nghề nghiệp tại Tập đoàn Bảo Việt và các Công ty con của Tập đoàn Bảo Việt (Bộ Quy tắc) đã được ban hành vào tháng 01/2016. Bộ Quy tắc được xây dựng và ban hành hướng tới các mục tiêu:



Mục tiêu

- Quy định các chuẩn mực ứng xử của cán bộ, nhân viên của Bảo Việt khi thi hành nhiệm vụ và trong quan hệ xã hội, nhằm đảm bảo sự công minh, chính trực, văn minh, phù hợp với nghĩa vụ và trách nhiệm của cán bộ, nhân viên.
- Thực hiện công khai, minh bạch các quy định, quy trình công tác trong khi thi hành nhiệm vụ, góp phần nâng cao ý thức trách nhiệm của cán bộ, nhân viên của Bảo Việt, Người đại diện vốn trong công tác phòng, chống tham nhũng.
- Là căn cứ để Bảo Việt xử lý trách nhiệm khi cán bộ, nhân viên của Bảo Việt, Người đại diện vốn vi phạm các chuẩn mực ứng xử trong thi hành nhiệm vụ và trong quan hệ xã hội ảnh hưởng đến uy tín, thiệt hại về kinh tế của Bảo Việt.
- Xây dựng Bảo Việt vững mạnh, văn minh, hiện đại, nâng cao hiệu quả công tác cải cách hành chính, hiệu quả và hiệu lực của quản lý nhà nước.
- Xây dựng ý thức tổ chức kỷ luật, chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp, môi trường làm việc có văn hóa nhằm tạo hiệu quả cao trong hoạt động kinh doanh của Bảo Việt.
- Xây dựng, nâng cao phẩm chất đạo đức nghề nghiệp; ngăn ngừa, phòng chống tham nhũng; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, hướng tới mục tiêu xây dựng đội ngũ cán bộ, nhân viên có đủ trình độ, năng lực, phẩm chất đạo đức tốt, đoàn kết để hoàn thành tốt nhiệm vụ của Bảo Việt.
- Xây dựng hình ảnh, uy tín của Bảo Việt, tạo nên những lợi thế cạnh tranh cũng như quảng bá hình ảnh, thương hiệu của Bảo Việt ở trong nước và quốc tế.
- Đảm bảo các giá trị cốt lõi (Chất lượng, Dễ tiếp cận, Tinh thần hợp tác, Năng động, Tinh thần trách nhiệm) và phát triển bền vững của Bảo Việt.

Bên cạnh đó, Bộ Quy tắc đã thiết lập một nguyên tắc chung khi thi hành nhiệm vụ và trong giao tiếp, quan hệ xã hội, cán bộ, nhân viên Bảo Việt đó là:

Nguyên tắc

- Tuân thủ các quy định Pháp luật, Quy định nội bộ của Bảo Việt.
- Tôn trọng thông lệ, tập quán kinh doanh và quy tắc, cam kết, đạo đức nghề nghiệp của các Hiệp hội nghệ nghiệp mà Bảo Việt đã tham gia.
- Tôn trọng và thực hiện đúng pháp luật các cam kết tại các thỏa thuận, hợp đồng mà Bảo Việt đã ký kết với đối tác, khách hàng.
- Không lợi dụng chức trách, thẩm quyền, các quyền ưu đãi, miễn trừ và các thông tin liên quan đến bí mật kinh doanh của Bảo Việt để mưu lợi riêng cho bản thân và gia đình.
- Thực hành cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư.

Bộ Quy tắc gồm các quy định trọng tâm về

Quy định

- Trách nhiệm giữa cán bộ, nhân viên và Bảo Việt;
- Trách nhiệm của cán bộ, nhân viên đối với đồng nghiệp;
- Trách nhiệm đối với khách hàng, đối tác, nhà cung cấp và các bên liên quan, trong đó quy định cụ thể các chuẩn mực và hướng dẫn thực hiện.

02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững 2022
04 Điểm nhấn Báo cáo phát triển bền vững 2022
06 Giá trị kiến tạo từ mô hình phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2022

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

14 Tổng quan về Báo cáo phát triển bền vững GRI 101
21 Tổng quan về Tập đoàn Bảo Việt GRI 102
32 Chiến lược phát triển bền vững GRI 102
61 Đạo đức và tính chính trực GRI 102
65 Quản trị phát triển bền vững GRI 102
101 Gắn kết với các bên liên quan GRI 102
103 Xác định các lĩnh vực trọng yếu GRI 102

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

Giá trị, nguyên tắc và chuẩn mực của hành vi

Xây dựng và ban hành Bộ Quy tắc ứng xử và đạo đức nghề nghiệp của Tập đoàn Bảo Việt

Về trách nhiệm của cán bộ, nhân viên với Bảo Việt

Cán bộ nhân viên cần tuân thủ các quy tắc:

- Tuân thủ các chuẩn mực đạo đức trong công việc;
- Nghiêm cấm lạm dụng chất kích thích, chất gây nghiện, chất hướng thần;
- Chống phân biệt đối xử và quấy rối;
- Bảo mật các thông tin của Bảo Việt và cán bộ, nhân viên Bảo Việt;
- Bảo vệ tài sản của Bảo Việt;
- Bảo vệ thương hiệu, uy tín của Bảo Việt;
- Đảm bảo sự chính xác của sổ sách và số liệu trong công việc;
- Hệ thống công nghệ thông tin và sở hữu trí tuệ;
- Tiếp xúc với các cơ quan truyền thông và/hoặc công chúng;
- Tránh xung đột lợi ích với Bảo Việt;
- Báo cáo về các hành vi sai trái;
- Không lôi kéo, dụ dỗ cán bộ hoặc khách hàng;
- Chống hối lộ, tham nhũng;
- Phòng, chống rửa tiền, chống tài trợ khủng bố.

Về trách nhiệm đối với đồng nghiệp

Bộ Quy tắc cũng nêu cụ thể các quy tắc trong

- Quan hệ công việc với đồng nghiệp
- Quan hệ công việc với lãnh đạo cấp trên
- Quan hệ công việc với cán bộ, nhân viên cấp dưới
- Nguyên tắc và nội dung cơ bản của việc giải quyết mâu thuẫn trong công tác giữa cán bộ, nhân viên
- Xây dựng môi trường làm việc lành mạnh.

Về trách nhiệm đối với khách hàng, đối tác, nhà cung cấp và các bên liên quan: Bộ Quy tắc cũng xây dựng

- Nguyên tắc xác định khách hàng là trọng tâm
- Thực hiện trách nhiệm đối với các tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp
- Trách nhiệm đối với các cơ quan quản lý nhà nước và pháp luật
- Trách nhiệm đối với cộng đồng, xã hội
- Trách nhiệm đối với môi trường.

02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững 2022
04 Điểm nhấn Báo cáo phát triển bền vững 2022
06 Giá trị kiến tạo từ mô hình phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2022

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

14 Tổng quan về Báo cáo phát triển bền vững GRI 101
21 Tổng quan về Tập đoàn Bảo Việt GRI 102
32 Chiến lược phát triển bền vững GRI 102
61 Đạo đức và tính chính trực GRI 102
65 Quản trị phát triển bền vững GRI 102
101 Gắn kết với các bên liên quan GRI 102
103 Xác định các lĩnh vực trọng yếu GRI 102

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

GRI 100

Truyền thông và đào tạo về quy tắc ứng xử và đạo đức nghề nghiệp

Sau khi Bộ Quy tắc được ban hành, Tập đoàn đã tiến hành truyền thông các nội dung trong Bộ Quy tắc đến toàn thể cán bộ nhân viên trên toàn hệ thống Bảo Việt qua hệ thống Email nội bộ của Tập đoàn, qua hệ thống Enewsletter và qua ứng dụng Workplace (Facebook) để tất cả các cán bộ, nhân viên nắm bắt và triển khai thực hiện.

Việc áp dụng chính thức và truyền thông rộng rãi Bộ Quy tắc trên toàn hệ thống đã giúp cán bộ, nhân viên Bảo Việt nắm bắt và có những thước đo, tiêu chí cụ thể trong quy tắc ứng xử và đạo đức nghề nghiệp trong doanh nghiệp, từ đó tuân thủ và xây dựng môi trường làm việc chuyên nghiệp, thân thiện, an toàn.

Cam kết và trách nhiệm thực hiện quy tắc

Cán bộ, nhân viên làm việc tại Tập đoàn Bảo Việt cam kết thực hiện các quy định tại nội quy lao động, các quy chế nội bộ Công ty, bao gồm cam kết thực hiện Quy tắc ứng xử và Đạo đức nghề nghiệp của Bảo Việt, và cam kết này được cụ thể hóa tại Thỏa ước lao động Tập thể ký kết giữa Tập đoàn Bảo Việt và Người lao động.

Tại Bộ Quy tắc, Lãnh đạo Tập đoàn cũng cam kết thực hiện nghiêm chỉnh Bộ Quy tắc ứng xử và Đạo đức nghề nghiệp, đồng thời khuyến khích và yêu cầu toàn thể cán bộ, nhân viên nhận thức và tuân thủ tuyệt đối các quy định tại Bộ Quy tắc ứng xử và đạo đức nghề nghiệp, tuân thủ các quy định của pháp luật, các quy định nội bộ nói chung của Bảo Việt để duy trì vị thế, thương hiệu và danh tiếng của Bảo Việt trên thị trường trong nước và quốc tế.



Công bố Bộ Quy tắc ứng xử và đạo đức nghề nghiệp

Bộ Quy tắc đã được công bố trên website của Tập đoàn Bảo Việt, bao gồm phiên bản Tiếng Việt và Tiếng Anh để thuận tiện cho cổ đông, các nhà đầu tư trong và ngoài nước và các bên có liên quan tra cứu và nắm bắt thông tin. Toàn văn của Bộ Quy tắc cũng được đăng tải trên mạng nội bộ, Bảo Việt điển của Tập đoàn Bảo Việt.

Cơ chế tư vấn và báo cáo các mối quan ngại liên quan đến quy tắc ứng xử và đạo đức nghề nghiệp

Tại Tập đoàn Bảo Việt, Ban Tổ chức Nhân sự được giao là đơn vị chủ trì tiếp nhận các báo cáo và các mối quan ngại liên quan đến Quy tắc ứng xử và Đạo đức nghề nghiệp. Trường hợp các mối quan ngại này gặp vấn đề liên quan đến pháp lý, Ban Tổ chức Nhân sự cùng với Ban Tuyên giáo và Pháp chế phối hợp giải quyết.

Cán bộ, nhân viên Bảo Việt cũng cần phải báo cáo ngay cho Ban Tổ chức Nhân sự khi phát hiện những hành vi sai trái hoặc dấu hiệu phát sinh những hành vi sai trái. Bảo Việt cam kết đảm bảo bí mật, danh tính của cán bộ nhân viên báo cáo hành vi/dấu hiệu sai trái và nghiêm cấm mọi hành vi trả đũa đối với người báo cáo các hành vi/dấu hiệu sai trái.

Trong năm 2022, Bảo Việt không nhận được bất kỳ báo cáo nào liên quan đến việc cán bộ, nhân viên vi phạm Bộ Quy tắc. Hiện tại, Bảo Việt đang trong quá trình hoàn thiện các chính sách/cơ chế tố giác (Whistle Blowing Policy) để sớm ban hành trong những năm tiếp theo. Bên cạnh đó, với chức năng của Tổ chức Công đoàn Bảo Việt, sẽ tăng cường vai trò bảo vệ quyền lợi của cán bộ, nhân viên trong việc tố giác các hành vi vi phạm các quy định tại Bộ Quy tắc nói riêng và vi phạm các quy định Pháp luật, Quy chế nội bộ của Bảo Việt nói chung.

Mọi đóng góp về các nội dung tại Bộ Quy tắc ứng xử và đạo đức nghề nghiệp, hoặc báo cáo các hành vi sai trái, vi phạm Bộ Quy tắc, cán bộ nhân viên của Bảo Việt có thể liên hệ với cấp quản lý trực tiếp của mình hoặc gửi thư, tài liệu tới địa chỉ sau:

Ban Tổ chức Nhân sự, Tập đoàn Bảo Việt

Tầng 2, số 8 Lê Thái Tổ, phường Hàng Trống, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội

02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững 2022
04 Điểm nhấn Báo cáo phát triển bền vững 2022
06 Giá trị kiến tạo từ mô hình phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2022

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

14 Tổng quan về Báo cáo phát triển bền vững GRI 101
21 Tổng quan về Tập đoàn Bảo Việt GRI 102
32 Chiến lược phát triển bền vững GRI 102
61 Đạo đức và tính chính trực GRI 102
65 Quản trị phát triển bền vững GRI 102
101 Gắn kết với các bên liên quan GRI 102
103 Xác định các lĩnh vực trọng yếu GRI 102

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

GRI 100

GRI 102

QUẢN TRỊ PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

102-18 102-39



Tại Tập đoàn Bảo Việt, quản trị doanh nghiệp được xác định là yếu tố cốt lõi để đảm bảo tăng trưởng hiệu quả, phát triển bền vững thông qua những nỗ lực ban hành quy chuẩn và vận dụng thông lệ quốc tế nhằm xây dựng một cơ chế quản trị doanh nghiệp thống nhất, chuyên nghiệp trong cách quản lý.

Phạm vi báo cáo

Đường lối quản trị Phát triển bền vững của Bảo Việt được xây dựng, áp dụng và báo cáo trong phạm vi toàn tập đoàn, bao gồm các nội dung sau:

- Tổng quan về mô hình quản trị phát triển bền vững
- Vai trò trách nhiệm của các bên trong vấn đề phát triển bền vững
- Quản lý rủi ro hướng đến phát triển bền vững
- Hệ thống kiểm soát nội bộ và kiểm toán nội bộ gắn với phát triển bền vững

02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững 2022
04 Điểm nhấn Báo cáo phát triển bền vững 2022
06 Giá trị kiến tạo từ mô hình phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2022

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

14 Tổng quan về Báo cáo phát triển bền vững GRI 101
21 Tổng quan về Tập đoàn Bảo Việt GRI 102
32 Chiến lược phát triển bền vững GRI 102
61 Đạo đức và tính chính trực GRI 102
65 Quản trị phát triển bền vững GRI 102
101 Gắn kết với các bên liên quan GRI 102
103 Xác định các lĩnh vực trọng yếu GRI 102

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

Phương pháp quản trị

Trong những năm vừa qua, dưới sự định hướng và chỉ đạo của Hội đồng Quản trị, Tập đoàn Bảo Việt đã áp dụng Bộ Nguyên tắc Quản trị Công ty theo Thông lệ Tốt nhất dành cho các Công ty đại chúng tại Việt Nam (xuất bản lần đầu vào tháng 9/2019), như một kim chỉ nam nhằm xác định một lộ trình cải thiện các chuẩn mực và thông lệ quản trị, giảm thiểu rủi ro và hướng đến sự phát triển bền vững và thịnh vượng lâu dài của doanh nghiệp.

Tập đoàn Bảo Việt chủ động tham chiếu Bộ Nguyên tắc Quản trị Công ty trong quá trình xây dựng hệ thống quản trị nội bộ tại Tập đoàn, hướng tới mục tiêu nâng cao chất lượng quản trị công ty, tạo tiền đề bứt phá phát triển hoạt động kinh doanh và đạt được những mục tiêu kinh tế rộng hơn liên quan đến niềm tin của cổ đông và nhà đầu tư, tích lũy, tiếp cận thị trường vốn và phân bổ vốn mở rộng hoạt động kinh doanh trên toàn Tập đoàn.



02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững 2022
04 Điểm nhấn Báo cáo phát triển bền vững 2022
06 Giá trị kiến tạo từ mô hình phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2022

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

14 Tổng quan về Báo cáo phát triển bền vững GRI 101
21 Tổng quan về Tập đoàn Bảo Việt GRI 102
32 Chiến lược phát triển bền vững GRI 102
61 Đạo đức và tính chính trực GRI 102
65 Quản trị phát triển bền vững GRI 102
101 Gắn kết với các bên liên quan GRI 102
103 Xác định các lĩnh vực trọng yếu GRI 102

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

GRI 100

GRI 102 — QUẢN TRỊ PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG (TIẾP THEO)

102-18 102-39

Các nguyên tắc quản trị tại Tập đoàn Bảo Việt

1. Đảm bảo cơ cấu quản trị hiệu quả
2. Đảm bảo quyền lợi cổ đông, đối xử công bằng giữa các cổ đông
3. Đảm bảo vai trò, quyền lợi của các bên liên quan
4. Đảm bảo minh bạch trong mọi hoạt động của doanh nghiệp
5. Đảm bảo Hội đồng quản trị và ban kiểm soát lãnh đạo và kiểm soát hoạt động doanh nghiệp có hiệu quả



Trách nhiệm của HĐQT	Thiết lập rõ vai trò, trách nhiệm và cam kết của HĐQT Thiết lập một HĐQT có năng lực và chuyên nghiệp Đảm bảo vai trò lãnh đạo hiệu quả và tính độc lập của HĐQT Thiết lập các Ủy ban trực thuộc HĐQT Bảo đảm Hoạt động Hiệu quả của HĐQT Thiết lập và duy trì Văn hóa đạo đức Bảo Việt
Môi trường kiểm soát	Thiết lập khung Quản lý rủi ro và Môi trường kiểm soát vững mạnh
Công bố thông tin và minh bạch	Tăng cường hoạt động Công bố thông tin của Bảo Việt
Quyền của cổ đông	Thiết lập Khuôn khổ để Thực hiện Hiệu quả Quyền của cổ đông
Quan hệ với các bên liên quan	Tăng cường sự tham gia hiệu quả của các Bên có quyền lợi liên quan

02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững 2022
04 Điểm nhấn Báo cáo phát triển bền vững 2022
06 Giá trị kiến tạo từ mô hình phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2022

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

14 Tổng quan về Báo cáo phát triển bền vững GRI 101
21 Tổng quan về Tập đoàn Bảo Việt GRI 102
32 Chiến lược phát triển bền vững GRI 102
61 Đạo đức và tính chính trực GRI 102
65 Quản trị phát triển bền vững GRI 102
101 Gắn kết với các bên liên quan GRI 102
103 Xác định các lĩnh vực trọng yếu GRI 102

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ
GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG
GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI
BẢNG TUÂN THỦ GRI

GRI 100

GRI 102 — QUẢN TRỊ PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG (TIẾP THEO)

102-18 102-39

Giá trị cốt lõi



Trách nhiệm — Bảo vệ quyền lợi của các cổ đông và đảm bảo sự đối xử công bằng đối với mọi cổ đông, kể cả các cổ đông nhỏ lẻ và các cổ đông nước ngoài.

Minh bạch — Đảm bảo việc công khai thông tin về các vấn đề quan trọng liên quan tới doanh nghiệp bao gồm tình hình tài chính, kết quả hoạt động, quyền sở hữu, và các cơ cấu kiểm soát luôn được thực hiện một cách kịp thời và chính xác.

Công bằng — Công nhận quyền lợi của các bên có quyền lợi liên quan theo duy định của pháp luật và khuyến khích sự hợp tác tích cực giữa các bên có quyền lợi liên quan trong việc tạo ra của cải, công ăn việc làm và đảm bảo tính bền vững về mặt tài chính của Bảo Việt.

Trách nhiệm giải trình — Đảm bảo việc cung cấp định hướng chiến lược cho công ty, đảm bảo việc giám sát có hiệu lực từ HĐQT, đảm bảo việc giải trình của HĐQT trước công ty và các cổ đông.

Bền vững — Đảm bảo mang lại lợi ích lâu dài và bền vững cho cổ đông và đảm bảo hài hòa các yếu tố quản trị liên quan đến phát triển kinh tế - xã hội và môi trường.

Mô hình Quản trị công ty Bền vững của Bảo Việt được thực hiện dựa trên các sự kết hợp hài hòa giữa các yếu tố sau:

Nền tảng cơ cấu quản trị công ty vững chắc

Cơ cấu quản trị của Bảo Việt có đầy đủ các chủ thể quản trị của một công ty niêm yết (Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ủy ban trực thuộc HĐQT, Ban Kiểm soát, Ban Điều hành...)

Chuẩn mực quản trị quốc tế

Tuân thủ các khuôn khổ và thông lệ quốc tế về Quản trị công ty của OECD, Thẻ điểm quản trị Công ty khu vực ASEAN và mô hình quản trị tiên tiến trên cơ sở vận dụng mô hình của các đối tác chiến lược nước ngoài

Phù hợp thông lệ và Pháp luật Việt Nam

Tuân thủ các khuôn khổ và thông lệ quốc tế về Quản trị công ty của OECD, Thẻ điểm quản trị Công ty khu vực ASEAN và mô hình quản trị tiên tiến trên cơ sở vận dụng mô hình của các đối tác chiến lược nước ngoài

Áp dụng thống nhất trên toàn Tập đoàn

Xây dựng và phát triển mô hình quản trị xuyên suốt toàn Tập đoàn nhằm đảm bảo tính thống nhất và nhất quán trong mọi hoạt động.

02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững 2022
04 Điểm nhấn Báo cáo phát triển bền vững 2022
06 Giá trị kiến tạo từ mô hình phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2022

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

14 Tổng quan về Báo cáo phát triển bền vững GRI 101
21 Tổng quan về Tập đoàn Bảo Việt GRI 102
32 Chiến lược phát triển bền vững GRI 102
61 Đạo đức và tính chính trực GRI 102
65 Quản trị phát triển bền vững GRI 102
101 Gắn kết với các bên liên quan GRI 102
103 Xác định các lĩnh vực trọng yếu GRI 102

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

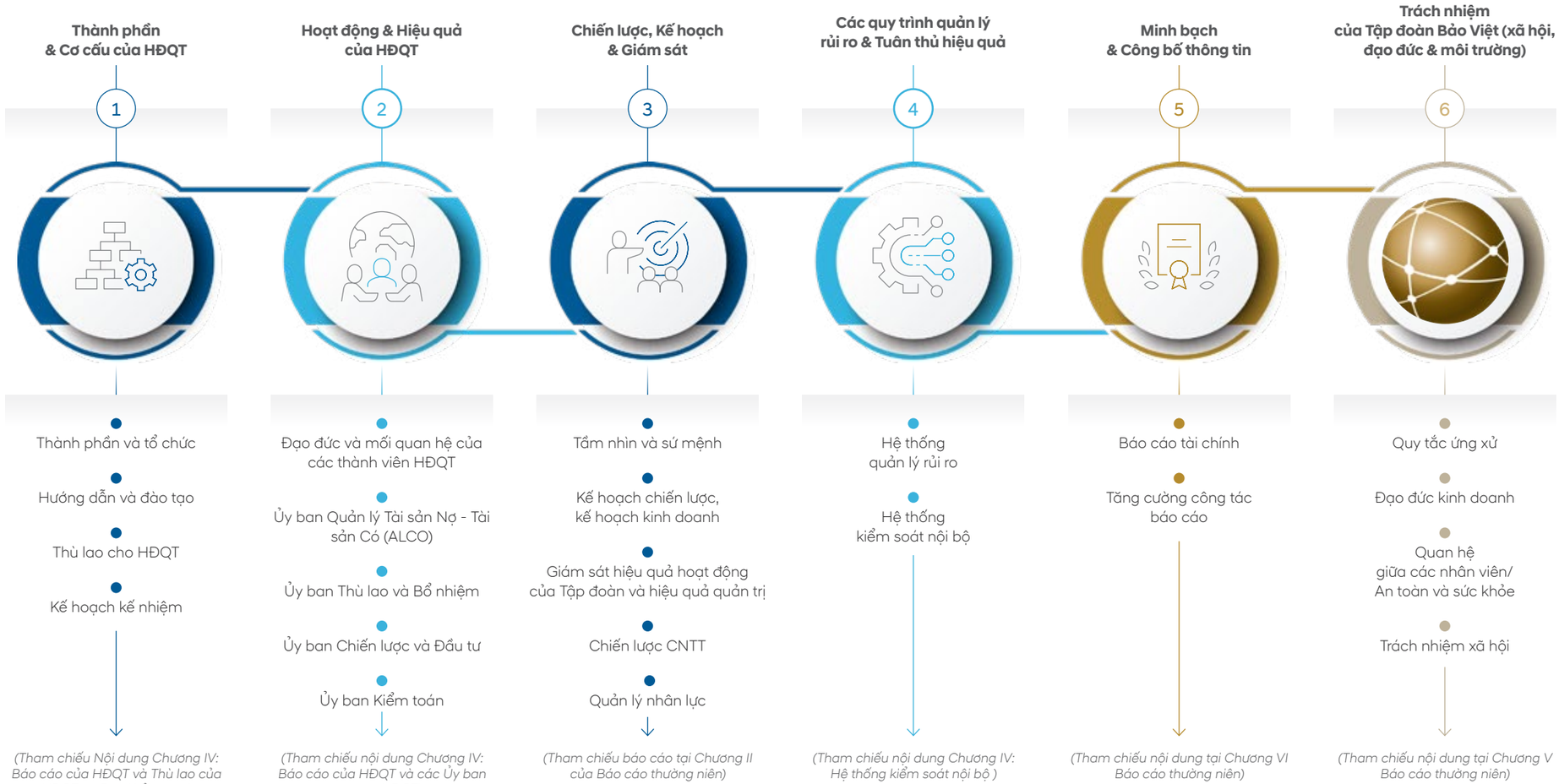
BẢNG TUÂN THỦ GRI

GRI 100

Tổng quan về mô hình quản trị phát triển bền vững

Bảo Việt tiên phong áp dụng các thông lệ tốt về quản trị công ty trong quá trình xây dựng hệ thống quản trị nội bộ tại Tập đoàn, hướng tới mục tiêu nâng cao chất lượng quản trị công ty, tạo tiền đề bứt phá phát triển hoạt động kinh doanh và đạt được những mục tiêu kinh tế rộng hơn liên quan đến niềm tin của cổ đông và nhà đầu tư, tích lũy và tiếp cận thị trường vốn và phân bổ vốn mở rộng hoạt động kinh doanh trên toàn Tập đoàn.

KHUNG QUẢN TRỊ DOANH NGHIỆP CỦA TẬP ĐOÀN BẢO VIỆT



02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững 2022
04 Điểm nhấn Báo cáo phát triển bền vững 2022
06 Giá trị kiến tạo từ mô hình phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2022

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

14 Tổng quan về Báo cáo phát triển bền vững GRI 101
21 Tổng quan về Tập đoàn Bảo Việt GRI 102
32 Chiến lược phát triển bền vững GRI 102
61 Đạo đức và tính chính trực GRI 102
65 Quản trị phát triển bền vững GRI 102
101 Gắn kết với các bên liên quan GRI 102
103 Xác định các lĩnh vực trọng yếu GRI 102

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

GRI 100



TÍCH HỢP ESG TRONG QUẢN TRỊ HƯỚNG ĐẾN PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

Các hiện tượng thiên nhiên ngày càng cực đoan đã khiến gia tăng tầm quan trọng của việc ứng phó với các vấn đề liên quan đến ESG. Nhận thức được những thách thức và cơ hội đó, Bảo Việt đã thực hiện bổ sung các tiêu chí ESG, đưa thêm những quy trình, tiêu chí về bảo vệ môi trường, chống biến đổi khí hậu vào trong hoạt động quản trị và vận hành hoạt động kinh doanh của mình để đảm bảo doanh nghiệp tăng trưởng, nhưng sự phát triển này phải bền vững. Dưới góc nhìn của một Tập đoàn hoạt động trong lĩnh vực bảo hiểm, tài chính, ngân hàng, đầu tư, chúng tôi cũng nhận định danh mục đầu tư ESG sở hữu ít rủi ro hơn trước các biến động môi trường - xã hội, trong khi mang lại lợi suất tốt trong dài hạn, nhất là khi các vấn đề biến đổi khí hậu ngày càng trở nên nghiêm trọng.

02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững 2022
04 Điểm nhấn Báo cáo phát triển bền vững 2022
06 Giá trị kiến tạo từ mô hình phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2022

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

14 Tổng quan về Báo cáo phát triển bền vững GRI 101
21 Tổng quan về Tập đoàn Bảo Việt GRI 102
32 Chiến lược phát triển bền vững GRI 102
61 Đạo đức và tính chính trực GRI 102
65 Quản trị phát triển bền vững GRI 102
101 Gắn kết với các bên liên quan GRI 102
103 Xác định các lĩnh vực trọng yếu GRI 102

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

GRI 100

GRI 102 — QUẢN TRỊ PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG (TIẾP THEO)

102-18 102-39

Bên cạnh đó, Bảo Việt cũng triển khai báo cáo tích hợp theo thông lệ quốc tế, theo đó thông tin tài chính và phi tài chính được tổng hợp phân tích và báo cáo theo mô hình quản lý các nguồn lực để tạo ra giá trị cho doanh nghiệp, cổ đông, người lao động và cộng đồng.

Trong định hướng phát triển bền vững, Bảo Việt đã tuyên bố sự cam kết của Lãnh đạo cấp cao (từ cấp HĐQT, Ban Điều hành) về việc đảm bảo thực hiện 3 mục tiêu kinh tế - xã hội và môi trường (ESG) trong Chiến lược phát triển của Bảo Việt. Định hướng chiến lược này được hiện thực hóa thông qua việc xây dựng mục tiêu cụ thể cho từng Ban chức năng và đơn vị thành viên. Các mục tiêu này được lượng hóa theo chỉ tiêu đánh giá hiệu quả (KPIs), trong đó bao gồm các chỉ tiêu tài chính (kinh tế) và phi tài chính (môi trường và xã hội).

KINH TẾ | XÃ HỘI | MÔI TRƯỜNG



1 **Tính cam kết thực hiện quản trị, môi trường và xã hội theo các chuẩn mực tốt (cam kết từ lãnh đạo và văn hóa công ty):**

Công ty và các cổ đông thể hiện rõ cam kết trong việc triển khai thực hiện các thông lệ chuẩn mực cao về QTCT, trong đó bao gồm cả các chính sách, thủ tục về quản trị môi trường và xã hội.

2 **Cơ cấu và chức năng hoạt động của hội đồng quản trị (HĐQT):**

HĐQT có được cơ cấu một cách phù hợp và có đầy đủ năng lực để giám sát chiến lược, ban điều hành và năng lực hoạt động của công ty hay không.

3 **Môi trường kiểm soát:**

Các hệ thống kiểm soát nội bộ của công ty, chức năng kiểm toán nội bộ, hệ thống quản lý rủi ro, chức năng tuân thủ có được xây dựng đúng và đủ để bảo đảm việc theo dõi quản lý các tài sản, tính hiệu quả của hoạt động kinh doanh, tính chính xác trong báo cáo cũng như tính tuân thủ với các chính sách, quy trình thủ tục và các quy định pháp lý có liên quan.

4 **Công bố và minh bạch thông tin:**

Các công bố tài chính và phi tài chính của công ty có phù hợp, trung thực, kịp thời và quan trọng cho cổ đông và các bên có quyền lợi liên quan hay không.

5 **Đối xử với cổ đông thiểu số:**

Các quyền của cổ đông thiểu số và các bên có quyền lợi liên quan có được tôn trọng, được thực hiện theo đúng luật và đối xử công bằng hay không.

6 **Quản trị mối quan hệ với các bên có quyền lợi liên quan:**

Việc công ty quản trị các mối quan hệ với các bên có quyền lợi liên quan có được thực hiện một cách đúng đắn, đặc biệt là việc giám sát phân loại, đưa ra các chính sách đối xử và cơ chế khiếu nại đối với các bên có quyền lợi liên quan.

02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững 2022
04 Điểm nhấn Báo cáo phát triển bền vững 2022
06 Giá trị kiến tạo từ mô hình phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2022

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

14 Tổng quan về Báo cáo phát triển bền vững GRI 101
21 Tổng quan về Tập đoàn Bảo Việt GRI 102
32 Chiến lược phát triển bền vững GRI 102
61 Đạo đức và tính chính trực GRI 102
65 Quản trị phát triển bền vững GRI 102
101 Gắn kết với các bên liên quan GRI 102
103 Xác định các lĩnh vực trọng yếu GRI 102

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

GRI100

Vai trò trách nhiệm của các bên trong vấn đề phát triển bền vững

Phát huy hiệu quả vai trò dẫn dắt trong việc chỉ đạo xây dựng các mục tiêu, chiến lược và kế hoạch kinh doanh năm 2021 và rà soát, triển khai chiến lược giai đoạn 2021 - 2025 với trọng tâm là tăng cường hợp tác nội bộ nhằm phát huy sức mạnh tổng thể của toàn Tập đoàn, Hội đồng Quản trị Tập đoàn Bảo Việt đã đẩy mạnh các giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả trong quản trị, điều hành doanh nghiệp hướng tới thực hiện chiến lược tăng trưởng và phát triển bền vững..



Vai trò và trách nhiệm của HĐQT

Hoạch định mục tiêu chiến lược và định hướng phát triển bền vững

Định hướng chiến lược này được hiện thực hóa thông qua việc xây dựng mục tiêu cụ thể cho từng Ban chức năng và đơn vị thành viên. Các mục tiêu này được lượng hóa theo chỉ tiêu đánh giá hiệu quả (KPIs), trong đó bao gồm các chỉ tiêu tài chính (kinh tế) và phi tài chính (môi trường và xã hội). Các định hướng phát triển bền vững từ Lãnh đạo cấp cao đến các Phòng/Ban thực hiện đánh giá các KPIs này và báo cáo lên Hội đồng Quản trị (HĐQT).

Đánh giá năng lực và cách thức triển khai liên quan đến phát triển bền vững

Các định hướng chiến lược và kế hoạch hành động liên quan đến vấn đề kinh tế – xã hội – môi trường được đưa ra tại Đại hội đồng cổ đông tổ chức hàng năm. Theo đó, thông qua các Nghị quyết được Đại hội đồng cổ đông phê duyệt, Ban điều hành chỉ đạo cụ thể hóa thành các mục tiêu tại Công ty Mẹ và các đơn vị thành viên và chuyển hóa các mục tiêu đó thành các chỉ số hiệu quả của Trung tâm/Ban và các đơn vị thành viên. Tại mỗi đơn vị, định hướng chiến lược, kế hoạch hành động, mục tiêu phát triển của đơn vị được phổ biến, thống nhất tới cán bộ nhân viên thông qua các cuộc Họp triển khai nhiệm vụ kinh doanh, Họp Hội nghị người lao động, các khóa đào tạo, phổ biến tới toàn thể cán bộ.

02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững 2022
04 Điểm nhấn Báo cáo phát triển bền vững 2022
06 Giá trị kiến tạo từ mô hình phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

14 Tổng quan về Báo cáo phát triển bền vững GRI 101
21 Tổng quan về Tập đoàn Bảo Việt GRI 102
32 Chiến lược phát triển bền vững GRI 102
61 Đạo đức và tính chính trực GRI 102
65 Quản trị phát triển bền vững GRI 102
101 Gắn kết với các bên liên quan GRI 102
103 Xác định các lĩnh vực trọng yếu GRI 102

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

GRI 100

Theo dõi và chỉ đạo các vấn đề liên quan đến phát triển bền vững

HĐQT nắm bắt tình hình triển khai các mục tiêu kinh tế – xã hội – môi trường theo định kỳ hàng Quý cùng những báo cáo trực tiếp từ Ban điều hành, cụ thể:

Báo cáo tại các cuộc họp HĐQT định kỳ: Hội đồng Quản trị Tập đoàn Bảo Việt duy trì việc họp định kỳ hàng quý nhằm trao đổi, thống nhất và kịp thời đưa ra các chỉ đạo trong điều hành hoạt động kinh doanh của Tập đoàn. Tại các cuộc họp này, Tổng Giám đốc, các Ủy ban trực thuộc HĐQT và các cán bộ quản lý báo cáo về các vấn đề trọng tâm liên quan đến Kinh tế – Xã hội – Môi trường ảnh hưởng đến hoạt động của doanh nghiệp. HĐQT sẽ xem xét và có những đánh giá, định hướng đối với hoạt động sản xuất kinh doanh, bao gồm: đánh giá tình hình kinh tế xã hội để có những sự thay đổi chiến lược kinh doanh hợp lý; chỉ đạo sát sao việc thực hiện kế hoạch kinh doanh và thực hiện các Nghị quyết của ĐHĐCĐ thường niên; triển khai thực hiện các chương trình an sinh xã hội. Tổng Giám đốc triển khai thực hiện theo Nghị quyết của HĐQT được ban hành sau các cuộc họp.

Báo cáo HĐQT thông qua phương thức xin ý kiến HĐQT bằng văn bản: Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý có thể gửi báo cáo trực tiếp lên HĐQT về các vấn đề liên quan đến Kinh tế – Xã hội – Môi trường. HĐQT tổ chức lấy ý kiến các Thành viên HĐQT bằng văn bản để chỉ đạo giải quyết các vấn đề có liên quan và ban hành các Nghị quyết, Quyết định, Thông báo để Tổng Giám đốc và các bộ phận chức năng có liên quan có cơ sở thực hiện. Các Thành viên HĐQT đã luôn phát huy năng lực lãnh đạo và làm việc với tinh thần trách nhiệm cao để thông qua các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng Quản trị trên cơ sở lợi ích của các cổ đông và sự phát triển bền vững của Tập đoàn.

Thực hiện rà soát các ảnh hưởng, rủi ro và cơ hội liên quan đến Kinh tế – Xã hội – Môi trường: Trong các văn bản chỉ đạo, HĐQT thường xuyên yêu cầu Ban Điều hành tập trung công tác dự báo, cập nhật và theo dõi sát sao diễn biến thực tiễn về tình hình kinh tế, xã hội và môi trường trong hoạt động kinh doanh, để chủ động điều chỉnh linh hoạt và kịp thời đưa ra các định hướng, quyết sách, giải pháp cho phù hợp, hiệu quả, đảm bảo chỉ đạo triển khai thắng lợi kế hoạch kinh doanh năm và chiến lược kinh doanh.

Giám sát việc tổ chức triển khai các quyết định, nghị quyết và chính sách của Tập đoàn do Hội đồng Quản trị ban hành liên quan đến phát triển bền vững và các vấn đề môi trường, xã hội.



Chỉ đạo thực hiện Báo cáo phát triển bền vững

HĐQT giám sát việc triển khai chiến lược của Bảo Việt, trong đó bao gồm chiến lược phát triển bền vững. HĐQT có trách nhiệm phê duyệt chủ trương thực hiện và phê chuẩn các báo cáo tài chính đã được kiểm toán và gửi đến Ban Kiểm soát để thẩm định trước khi trình ĐHĐCĐ xem xét thông qua. Hội đồng Quản trị giao Ban điều hành và Bộ phận chịu trách nhiệm về báo cáo phát triển bền vững, đảm bảo xây dựng nội dung phù hợp với chuẩn mực thông lệ quốc tế và điều kiện Việt Nam.

02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững 2022
04 Điểm nhấn Báo cáo phát triển bền vững 2022
06 Giá trị kiến tạo từ mô hình phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2022

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

14 Tổng quan về Báo cáo phát triển bền vững GRI 101
21 Tổng quan về Tập đoàn Bảo Việt GRI 102
32 Chiến lược phát triển bền vững GRI 102
61 Đạo đức và tính chính trực GRI 102
65 Quản trị phát triển bền vững GRI 102
101 Gắn kết với các bên liên quan GRI 102
103 Xác định các lĩnh vực trọng yếu GRI 102

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

GRI 100

Vai trò và trách nhiệm của các Ủy Ban giúp việc cho HĐQT trong việc thực hiện chiến lược phát triển bền vững

Ủy ban Thù lao và Bổ nhiệm

Ủy ban Thù lao và Bổ nhiệm là một bộ phận trong cơ cấu quản trị của Tập đoàn Bảo Việt, do HĐQT quyết định thành lập. Chức năng chính của Ủy ban là tham mưu, tư vấn, giúp việc cho HĐQT trong việc hoàn thiện mô hình quản trị doanh nghiệp, xây dựng chiến lược phát triển nguồn nhân lực cũng như các chính sách nhân sự, tiền lương đảm bảo quyền lợi cho cán bộ quản lý và người lao động trong dài hạn nhằm đóng góp tích cực cho sự phát triển lớn mạnh của Tập đoàn.

Trong năm 2021, Ủy ban Thù lao và bổ nhiệm đã tổ chức 02 cuộc họp trực tiếp với các nội dung:

- Đánh giá công việc thực hiện năm 2018 và kế hoạch thực hiện công việc trong năm 2021;
- Phân công nhiệm vụ các Ủy viên Ủy ban;
- Thảo luận về định hướng xây dựng các Quy chế, Quy định của Tập đoàn Bảo Việt trong lĩnh vực quản trị nhân sự.

Bên cạnh đó, Ủy ban đã tiến hành 28 phiên họp dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản để thẩm định, đánh giá các đề xuất của Tập đoàn Bảo Việt và các Công ty Con do Tập đoàn sở hữu 100% vốn điều lệ, để đề xuất Hội đồng Quản trị xem xét, quyết định những vấn đề liên quan đến lĩnh vực quản trị nhân sự cấp cao.

Ủy ban Chiến lược và Đầu tư

Ủy ban Chiến lược và Đầu tư là một bộ phận trong cơ cấu quản trị của Tập đoàn Bảo Việt, do HĐQT quyết định thành lập. Chức năng chính của Ủy ban là tư vấn và tham mưu cho HĐQT Tập đoàn trong việc hoạch định chiến lược kinh doanh và bao gồm định hướng phát triển bền vững, chiến lược đầu tư, và nghiên cứu, thẩm định, đánh giá các khoản đầu tư thuộc thẩm quyền của HĐQT; gắn kết các mục tiêu phát triển bền vững toàn cầu (SDGs) trong chiến lược phát triển trung và dài hạn.

Ngoài ra, Ủy ban cũng tư vấn cho HĐQT về công tác đầu tư, sử dụng nguồn vốn của Bảo Việt để đảm bảo định hướng phát triển bền vững và theo xu hướng quốc tế về đầu tư có trách nhiệm. Đồng thời, tư vấn cho HĐQT về việc xây dựng quy chế quản lý đầu tư và thực hiện đánh giá kết quả hoạt động theo danh mục và chính sách đầu tư.

Trong năm 2021, Ủy ban Chiến lược và Đầu tư đã tổ chức 02 cuộc họp trực tiếp với các nội dung:

- Tổng kết công tác năm 2021 và kế hoạch năm 2022;
- Phân công nhiệm vụ các Ủy viên Ủy ban.

Bên cạnh đó, Ủy ban đã tiến hành 08 phiên họp dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản liên quan đến Kế hoạch đầu tư mua sắm TSCĐ, XDCB, BĐS và CNTT năm 2021; Kế hoạch kinh doanh năm 2022; Tăng vốn cho các đơn vị thành viên; các Phương án phát hành cổ phiếu cho TĐBV; Phương án phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2021 của các đơn vị; ngành nghề kinh doanh của các ĐVTV; Việc Chuyển đổi mục đích sử dụng đất và đề xuất phương án sắp xếp lại khu đất Tập đoàn đang quản lý sử dụng; Kịch bản tăng trưởng giai đoạn 2020-2025 của TĐBV; việc phân loại đầu tư chiến lược, đầu tư tài chính, các dự án đầu tư thuộc thẩm quyền của HĐQT.

Vai trò và trách nhiệm của Ban Kiểm soát



Ban Kiểm soát là một bộ phận trong cơ cấu quản trị của Tập đoàn Bảo Việt, là Cơ quan có thẩm quyền thay mặt Đại hội đồng Cổ đông thực hiện chức năng giám sát việc quản trị, điều hành Tập đoàn của Hội đồng Quản trị, Tổng Giám đốc và mọi hoạt động kinh doanh của Tập đoàn theo quy định của Pháp luật và Điều lệ Tập đoàn; chịu trách nhiệm trước Đại hội đồng Cổ đông trong việc thực hiện các nhiệm vụ được giao.

Thẩm định tính đầy đủ, hợp pháp và trung thực của báo cáo tình hình kinh doanh, báo cáo tài chính hàng năm, sáu tháng của Tập đoàn; báo cáo đánh giá công tác quản lý của Hội đồng Quản trị; trình báo cáo thẩm định báo cáo tài chính, báo cáo tình hình kinh doanh hàng năm của Tập đoàn và báo cáo đánh giá công tác quản lý của Hội đồng Quản trị lên Đại hội đồng Cổ đông thường niên.

Năm 2021, thông qua thực hiện chức năng nhiệm vụ, Ban Kiểm soát đã tổ chức 03 phiên họp định kỳ và lấy ý kiến trên văn bản để đề xuất, kiến nghị với HĐQT một số giải pháp hoàn thiện hệ thống kiểm soát nội bộ để góp phần phát triển bền vững của Tập đoàn nhằm đảm bảo quyền lợi hợp pháp tối đa cho các cổ đông.

02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững 2022
04 Điểm nhấn Báo cáo phát triển bền vững 2022
06 Giá trị kiến tạo từ mô hình phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2022

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

14 Tổng quan về Báo cáo phát triển bền vững GRI 101
21 Tổng quan về Tập đoàn Bảo Việt GRI 102
32 Chiến lược phát triển bền vững GRI 102
61 Đạo đức và tính chính trực GRI 102
65 Quản trị phát triển bền vững GRI 102
101 Gắn kết với các bên liên quan GRI 102
103 Xác định các lĩnh vực trọng yếu GRI 102

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

Vai trò và trách nhiệm của Ban Điều hành

Tổng Giám đốc

Tổng Giám đốc Tập đoàn Bảo Việt chịu trách nhiệm điều hành hoạt động kinh doanh của Tập đoàn nhằm thực hiện quyền và trách nhiệm của Chủ sở hữu, cổ đông hoặc thành viên góp vốn trong quan hệ với Công ty con và doanh nghiệp có vốn góp củaTập đoàn, chịu trách nhiệm triển khai vấn đề phát triển bền vững trong hoạt động thực tế của doanh nghiệp thông qua xây dựng mục tiêu cụ thể cho từng Ban chức năng và đơn vị thành viên;

Tổng Giám đốc chịu trách nhiệm trước HĐQT trong việc tổ chức đôn đốc, chỉ đạo Người đại diện vốn triển khai thực hiện các mục tiêu chiến lược và định hướng phát triển của Tập đoàn và cân đối với các mục tiêu bền vững kinh tế - môi trường – xã hội, kế hoạch kinh doanh của Tập đoàn tại Công ty Mẹ, Công ty con và các Doanh nghiệp có vốn góp của Tập đoàn nhằm bảo toàn, phát triển vốn, nâng cao hiệu quả kinh doanh, phối hợp sử dụng hiệu quả các nguồn lực của các đơn vị thành viên Bảo Việt.

Đồng thời, Tổng Giám đốc chỉ đạo và giám sát kết quả thực hiện mục tiêu phát triển của các đơn vị thành viên, đảm bảo sự cân bằng tương đối giữa 3 yếu tố kinh tế, xã hội, môi trường. Thực hiện báo cáo các ảnh hưởng, rủi ro và cơ hội liên quan đến kinh tế - xã hội - môi trường theo định kỳ hàng quý để HĐQT xem xét quyết định các thay đổi trong hoạt động sản xuất kinh doanh, hoặc có báo cáo đột xuất trong những trường hợp xét thấy tình hình kinh tế - xã hội - môi trường có ảnh hưởng sâu sắc đến hoạt động của doanh nghiệp.

Hội đồng quản lý rủi ro

Hội đồng Quản lý rủi ro Tập đoàn Bảo Việt có trách nhiệm xây dựng và triển khai khung pháp lý quản lý rủi ro tại Tập đoàn Bảo Việt và các Công ty con, phối hợp và giám sát hoạt động quản lý rủi ro tại các Công ty con nhằm đáp ứng yêu cầu quản trị doanh nghiệp theo thông lệ và chuẩn mực quốc tế.

Năm 2021, Hội đồng Quản lý rủi ro Tập đoàn Bảo Việt tiếp tục hoàn thiện khung pháp lý quản lý rủi ro tại Tập đoàn Bảo Việt và các Công ty con hướng tới thông lệ và chuẩn mực quốc tế, đồng thời phối hợp và giám sát hoạt động quản lý rủi ro tại các Công ty con nhằm đáp ứng hiệu quả yêu cầu quản trị doanh nghiệp. Hội đồng Quản lý rủi ro Tập đoàn Bảo Việt và các Công ty con đã tổ chức họp định kỳ hàng Quý để rà soát các loại rủi ro và đề xuất những biện pháp giảm thiểu rủi ro phù hợp.

Hội đồng Quản lý rủi ro Tập đoàn Bảo Việt và các đơn vị thành viên đã thực hiện tốt nhiệm vụ giúp Ban điều hành tổ chức công tác quản lý rủi ro trên tất cả các lĩnh vực hoạt động góp phần vào sự tăng trưởng bền vững của Tập đoàn.

Ban điều hành

- Triển khai Kế hoạch phát triển bền vững theo chỉ đạo của Tổng Giám đốc, đôn đốc, giám sát thực hiện các vấn đề về phát triển bền vững.
- Đưa ra và triển khai các sáng kiến, biện pháp nhằm đảm bảo phát triển bền vững theo đúng định hướng và phù hợp với đặc điểm của từng đơn vị theo chiến lược, định hướng phát triển của doanh nghiệp.
- Triển khai vấn đề phát triển bền vững tại Công ty Mẹ và giám sát kết quả thực hiện mục tiêu bền vững của các đơn vị thành viên, đảm bảo sự cân bằng tương đối giữa 3 yếu tố kinh tế, xã hội, môi trường.
- Đưa ra các ý tưởng và sáng kiến bền vững trên cơ sở phối hợp với các Trung tâm/Ban của Tập đoàn và các đơn vị thành viên triển khai và hiện thực hóa các ý tưởng phát triển bền vững theo đúng định hướng của Ban điều hành.
- Các Trung tâm/Ban chức năng phối hợp trong việc triển khai và thúc đẩy phát triển bền vững trong toàn Tập đoàn.

02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững 2022
04 Điểm nhấn Báo cáo phát triển bền vững 2022
06 Giá trị kiến tạo từ mô hình phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2022

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

14 Tổng quan về Báo cáo phát triển bền vững GRI 101
21 Tổng quan về Tập đoàn Bảo Việt GRI 102
32 Chiến lược phát triển bền vững GRI 102
61 Đạo đức và tính chính trực GRI 102
65 Quản trị phát triển bền vững GRI 102
101 Gắn kết với các bên liên quan GRI 102
103 Xác định các lĩnh vực trọng yếu GRI 102

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

Vai trò và trách nhiệm của các đơn vị thành viên

Các đơn vị thành viên trong Tập đoàn Tài chính - Bảo hiểm Bảo Việt phối hợp nhằm nâng cao nhận thức và các hoạt động kinh doanh hướng tới phát triển bền vững, đảm bảo lợi ích của đơn vị và lợi ích chung của toàn Tập đoàn.

Tập đoàn quy định chính sách, định hướng phối hợp các lĩnh vực hoạt động trong phạm vi toàn tập đoàn nhằm sử dụng hiệu quả nguồn lực, thế mạnh, nâng cao tính chuyên nghiệp và chuyên môn hóa của các đơn vị thành viên Bảo Việt nhằm phát huy hiệu quả hoạt động chung.

Người đại diện vốn trong phạm vi thẩm quyền của mình có trách nhiệm triển khai các chính sách, định hướng phối hợp các hoạt động giữa các đơn vị thành viên nhằm phát huy hiệu quả hoạt động chung của Tập đoàn Tài chính – Bảo hiểm Bảo Việt.



02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững 2022
04 Điểm nhấn Báo cáo phát triển bền vững 2022
06 Giá trị kiến tạo từ mô hình phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2022

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

14 Tổng quan về Báo cáo phát triển bền vững GRI 101
21 Tổng quan về Tập đoàn Bảo Việt GRI 102
32 Chiến lược phát triển bền vững GRI 102
61 Đạo đức và tính chính trực GRI 102
65 Quản trị phát triển bền vững GRI 102
101 Gắn kết với các bên liên quan GRI 102
103 Xác định các lĩnh vực trọng yếu GRI 102

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

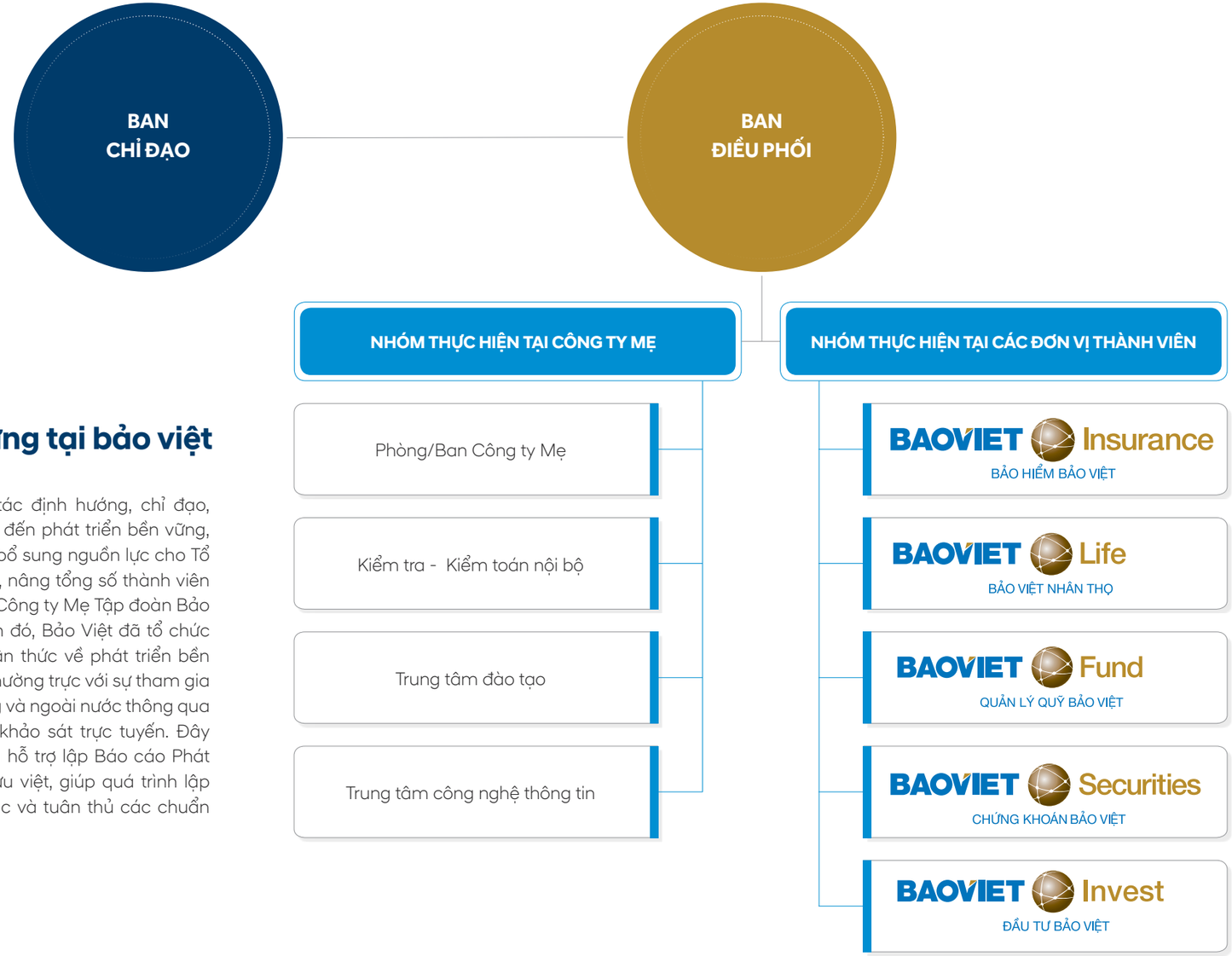
GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

Tổ thường trực về phát triển bền vững tại bảo việt

Nhằm nâng cao hiệu quả công tác định hướng, chỉ đạo, triển khai các hoạt động liên quan đến phát triển bền vững, Tập đoàn Bảo Việt đã tăng cường bổ sung nguồn lực cho Tổ thường trực về phát triển bền vững, nâng tổng số thành viên lên 45 người, bao gồm nhân sự tại Công ty Mẹ Tập đoàn Bảo Việt và các Công ty con. Bên cạnh đó, Bảo Việt đã tổ chức nhiều khoá đào tạo nâng cao nhận thức về phát triển bền vững cho các thành viên trong Tổ thường trực với sự tham gia giảng dạy của các chuyên gia trong và ngoài nước thông qua zoom, teleconference, phỏng vấn/khảo sát trực tuyến. Đây được coi là công cụ hướng dẫn và hỗ trợ lập Báo cáo Phát triển bền vững với các tính năng ưu việt, giúp quá trình lập báo cáo được thuận tiện, chính xác và tuân thủ các chuẩn mực của GRI Standards.



02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững 2022
04 Điểm nhấn Báo cáo phát triển bền vững 2022
06 Giá trị kiến tạo từ mô hình phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2022

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

14 Tổng quan về Báo cáo phát triển bền vững GRI 101
21 Tổng quan về Tập đoàn Bảo Việt GRI 102
32 Chiến lược phát triển bền vững GRI 102
61 Đạo đức và tính chính trực GRI 102
65 Quản trị phát triển bền vững GRI 102
101 Gắn kết với các bên liên quan GRI 102
103 Xác định các lĩnh vực trọng yếu GRI 102

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

GRI 102 — QUẢN TRỊ PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG (TIẾP THEO)

102-18 102-39

BAN CHỈ ĐẠO

Chủ tịch Hội đồng Quản trị

- Định hướng và chỉ đạo triển khai thực hiện định hướng chiến lược PTBV của Tập đoàn.

Tổng Giám đốc Tập đoàn

- Chỉ đạo và tổ chức thực hiện Chiến lược.
- Theo dõi giám sát và đánh giá hiệu quả hoạt động PTBV cho toàn bộ Tập đoàn.

BAN GIÁM SÁT VÀ ĐIỀU PHỐI

BAN CHIẾN LƯỢC	• Phụ trách chung về triển khai thực hiện Chiến lược, kế hoạch thực hiện đến các bộ phận, đơn vị.
BAN TRUYỀN THÔNG - THƯƠNG HIỆU	• Triển khai và giám sát các hoạt động truyền thông liên quan đến phát triển bền vững.
BAN TÀI CHÍNH - BAN KẾ TOÁN	• Giám sát các chi phí liên quan đến phát triển bền vững. • Phối hợp theo dõi chi phí tiêu thụ năng lượng tại các tòa nhà, văn phòng của Bảo Việt.
BAN ĐẦU TƯ	• Triển khai nguyên tắc đầu tư có trách nhiệm trong các hoạt động đầu tư và quản lý dự án hướng đến phát triển bền vững. • Điều chỉnh và giám sát việc triển khai tại các đơn vị và công ty thành viên.
KIỂM TRA – KIỂM TOÁN NỘI BỘ	• Đầu mối chịu trách nhiệm báo cáo các hoạt động kiểm saots và kiểm toán nội bộ trong Tập đoàn. • Kiểm toán độc lập các chương trình.
TRUNG TÂM ĐÀO TẠO	• Xây dựng các chương trình đào tạo theo bản đồ học tập và chuyên môn nghiệp vụ cho cán bộ nhân viên. • Phối hợp triển khai các chương trình đào tạo dành cho đại lý/tư vấn viên trong năm.
TRUNG TÂM CÔNG NGHỆ THÔNG TIN	• Phát triển hệ thống công nghệ thông tin làm nền tảng cho các hoạt động kinh doanh bao gồm quản lý nghiệp vụ và dịch vụ khách hàng. • Chuẩn hóa quy trình hoạt động kinh doanh, triển khai các hoạt động dịch vụ mới.

BAN TRIỂN KHAI TẠI CÔNG TY MẸ TẬP ĐOÀN BẢO VIỆT VÀ ĐƠN VỊ THÀNH VIÊN

Phòng/Ban tại Công ty Mẹ Tập đoàn

- Ban Truyền thông – Thương hiệu
- Văn phòng
- Ban Tuyên giáo - Pháp chế
- Ban Quản lý rủi ro
- Ban Tổ chức nhân sự
- Ban chiến lược
- Ban Đầu tư
- Ban Bất động sản
- Ban Kế toán
- Ban Tài chính

Triển khai các vấn đề phát triển bền vững tại Công ty Mẹ và giám sát kết quả thực hiện mục tiêu bền vững tại các đơn vị thành viên.

Phối hợp giữa các phòng ban triển khai thúc đẩy việc thực hiện phát triển bền vững trong toàn Tập đoàn.

Phòng/Ban tại Đơn vị thành viên

- Bộ phận Marketing/Truyền thông thương hiệu
- Bộ phận Thư ký Tổng hợp
- Bộ phận Hành chính quản trị
- Ban Quản lý rủi ro
- Bộ phận Đào tạo
- Bộ phận Kiểm soát nội bộ
- Bộ phận Pháp chế tuân thủ
- Bộ phận Phát triển sản phẩm
- Bộ phận Dịch vụ khách hang
- Bộ phận Kế toán – Tài chính

Triển khai các dự án phát triển bền vững theo chiến lược của Tập đoàn và phù hợp với hoạt động tại từng đơn vị.

Các đầu mối của đơn vị có trách nhiệm triển khai các hoạt động bền vững tại chi nhánh và các Công ty Con.

02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững 2022
04 Điểm nhấn Báo cáo phát triển bền vững 2022
06 Giá trị kiến tạo từ mô hình phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2022

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

14 Tổng quan về Báo cáo phát triển bền vững GRI 101
21 Tổng quan về Tập đoàn Bảo Việt GRI 102
32 Chiến lược phát triển bền vững GRI 102
61 Đạo đức và tính chính trực GRI 102
65 Quản trị phát triển bền vững GRI 102
101 Gắn kết với các bên liên quan GRI 102
103 Xác định các lĩnh vực trọng yếu GRI 102

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

GRI 100

Đánh giá hoạt động của HĐQT, thành viên HĐQT, ủy ban thuộc HĐQT năm 2021

Nghiêm túc thực hiện đánh giá hoạt động của hđqt, của từng thành viên HĐQT, các ủy ban thuộc HĐQT năm 2022 theo các thông lệ tốt về quản trị công ty trên thế giới và khu vực

Nhằm nâng cao công tác đánh giá hoạt động của HĐQT theo các thông lệ tốt về quản trị công ty trên thế giới và khu vực, năm 2022, HĐQT đã triển khai Quy chế hoạt động của HĐQT, hoàn thành công tác đánh giá Quy trình và các Tiêu chí đánh giá cụ thể đối với hoạt động của HĐQT, của từng thành viên HĐQT và các Ủy ban thuộc HĐQT, cụ thể như sau:

Tiêu chí đánh giá hoạt động của HĐQT bao gồm

40

tiêu chí đánh giá về:

(i) Nhiệm vụ và trách nhiệm của HĐQT;
(ii) Cơ cấu HĐQT;
(iii) Quy trình của HĐQT;
(iv) Kết quả hoạt động của các Ủy ban thuộc HĐQT;
(v) Đánh giá thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và kế hoạch kinh doanh hàng năm.

Tiêu chí đánh giá hoạt động của từng thành viên HĐQT bao gồm

17

tiêu chí đánh giá về:

(i) Mức độ tương tác giữa các thành viên HĐQT;
(ii) Chất lượng các ý kiến/đề xuất của các thành viên HĐQT;
(iii) Thực hiện nhiệm vụ của Thành viên HĐQT;
(iv) Vai trò của Chủ tịch HĐQT.

Ủy ban Thù lao và Bổ nhiệm và Thư ký Công ty chịu trách nhiệm tham mưu cho HĐQT trong quá trình thực hiện đánh giá.



Các Tiêu chí đánh giá nêu trên được xây dựng trên cơ sở tham chiếu các chuẩn mực tại Phần E - Trách nhiệm của HĐQT tại Bộ câu hỏi cấp 1 - Thẻ điểm Quản trị Công ty khu vực ASEAN, Quy tắc Quản trị Công ty của OECD và tham khảo thông lệ về đánh giá hoạt động của HĐQT và thành viên HĐQT ở các nước phát triển trên thế giới.

02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững 2022
04 Điểm nhấn Báo cáo phát triển bền vững 2022
06 Giá trị kiến tạo từ mô hình phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2022

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

14 Tổng quan về Báo cáo phát triển bền vững GRI 101
21 Tổng quan về Tập đoàn Bảo Việt GRI 102
32 Chiến lược phát triển bền vững GRI 102
61 Đạo đức và tính chính trực GRI 102
65 Quản trị phát triển bền vững GRI 102
101 Gắn kết với các bên liên quan GRI 102
103 Xác định các lĩnh vực trọng yếu GRI 102

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

GRI 100

Trong tháng 12 năm 2022, HĐQT đã thực hiện đánh giá kết quả hoạt động năm 2022 của HĐQT, các Ủy ban thuộc HĐQT và các thành viên HĐQT với một số kết quả cụ thể như sau:

Kết quả đánh giá hoạt động của từng thành viên HĐQT

Căn cứ 13 tiêu chí đánh giá về 3 nhóm vấn đề:

(i) Mức độ tương tác của các thành viên HĐQT;

(ii) Chất lượng các ý kiến/đề xuất của các thành viên HĐQT;

(iii) Thực hiện nhiệm vụ của Thành viên HĐQT, các thành viên HĐQT đã tự đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ của mình, đồng thời đánh giá chéo hoạt động của các thành viên HĐQT khác.

Kết quả đánh giá: 6/6 thành viên HĐQT được đánh giá ở mức "Tốt", trong đó: mức cao nhất là 5 điểm, mức thấp nhất là 4,6 điểm.

Kết quả đánh giá hoạt động HĐQT và các Ủy ban của HĐQT

Yếu | TB/Cần cải thiện | Khá | Tốt | Rất tốt

STT	Nội dung đánh giá	Điểm TB	Xếp loại	Vấn đề cần cải thiện
1	Nhiệm vụ và trách nhiệm của HĐQT	4,7		
2	Thành phần và cơ cấu HĐQT	4,8		Tính độc lập giữa thành viên HĐQT với Ban Điều hành và cổ đông lớn của Tập đoàn
3	Quy trình HĐQT	4,5		
3.1	*Họp và tham dự họp HĐQT*	*4,4*		
3.2	*Tiếp cận thông tin*	*4,5*		
3.3	*Lấy ý kiến HĐQT bằng văn bản*	*4,7*		
3.4	*Bổ nhiệm và bầu lại HĐQT (nếu có)*	*4,7*		
4	Kết quả hoạt động của các Ủy ban thuộc HĐQT	4,1		
4.1	*Ủy ban Thù lao & Bổ nhiệm*	*4,1*		*- Thành viên trong Ủy ban Thù lao và Bổ nhiệm phần lớn là thành viên HĐQT độc lập (hơn 50%).* *- Chủ tịch Ủy ban Thù lao và Bổ nhiệm là thành viên HĐQT độc lập*
4.2	*Ủy ban Kiểm toán*	*4,1*		*- Ủy ban Kiểm toán có bao gồm toàn bộ thành viên HĐQT không điều hành với đa số thành viên HĐQT độc lập.* *- Chủ nhiệm của Ủy ban Kiểm toán là thành viên HĐQT độc lập*
4.3	*Ủy ban Chiến lược & Đầu tư*	*4,7*		
4.4	*Ủy ban Tài sản nợ - Tài sản có (ALCO)*	*4,7*		
5	Đánh giá thực hiện nghị quyết của ĐHĐCĐ và kế hoạch kinh doanh hàng năm	4,7		

02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững 2022
04 Điểm nhấn Báo cáo phát triển bền vững 2022
06 Giá trị kiến tạo từ mô hình phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2022

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

14 Tổng quan về Báo cáo phát triển bền vững GRI 101
21 Tổng quan về Tập đoàn Bảo Việt GRI 102
32 Chiến lược phát triển bền vững GRI 102
61 Đạo đức và tính chính trực GRI 102
65 Quản trị phát triển bền vững GRI 102
101 Gắn kết với các bên liên quan GRI 102
103 Xác định các lĩnh vực trọng yếu GRI 102

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI



Tại Bảo Việt, Hội đồng quản trị hiểu rõ tầm quan trọng của ESG đối với doanh nghiệp. Việc triển khai ESG từ cấp cao nhất xuống toàn hệ thống giúp cho việc truyền cảm hứng đến cán bộ, đối tác, cộng đồng và tác động trực tiếp tới hoạt động kinh doanh.

- Hội đồng quản trị đưa ra chiến lược ESG, đánh giá kế hoạch triển khai hàng năm của Hội đồng quản trị;
- Cam kết giảm thải các bon, tiết kiệm nhiên liệu;
- Đưa chức năng liên quan tới ESG trong các Ủy ban;
- Hoạt động an sinh xã hội, hỗ trợ cộng đồng được cơ cấu lại, đảm bảo hỗ trợ cho hoạt động kinh doanh.

Việc triển khai ESG tại Bảo Việt được triển khai xuyên suốt từ chiến lược, xây dựng kế hoạch, tới hoạt động của các ủy ban, triển khai tới hoạt động của các công ty thành viên. Trong năm 2022 vừa qua, Bảo Việt đã triển khai bảo hiểm vi mô "An bình yên vui – An sinh hạnh phúc"; thực hiện tiết giảm chi phí hoạt động; chuyển đổi từ kinh doanh truyền thống sang kinh doanh có trách nhiệm, tập trung 5 lĩnh vực ưu tiên gồm:

- **Đầu tư có chọn lọc:** đầu tư gắn với hài hoà lợi ích cộng đồng; đầu tư gắn với bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu; đầu tư tạo việc làm và chất lượng việc làm
- **Lao động:** quan hệ lao động, điều kiện lao động, lao động phi chính thức, lao động trẻ em
- **Bảo vệ quyền nhóm** dễ bị tổn thương
- **Bảo vệ môi trường:** ô nhiễm môi trường và trách nhiệm xử lý sự cố môi trường, ứng phó biến đổi khí hậu, công khai thông tin môi trường
- **Bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng:** trách nhiệm cung cấp thông tin về sản phẩm, dịch vụ đối với người tiêu dùng, đặc biệt là các sản phẩm ảnh hưởng tới trẻ em và sức khoẻ của người tiêu dùng và các thông tin để kêu gọi người tiêu dùng có trách nhiệm với một số chỉ tiêu phát triển bền vững, bất cập trong quy định về bảo hành hàng hóa, bảo vệ thông tin người tiêu dùng, hoạt động kinh doanh trực tuyến, cơ chế khắc phục.

02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững 2022
04 Điểm nhấn Báo cáo phát triển bền vững 2022
06 Giá trị kiến tạo từ mô hình phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2022

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

14 Tổng quan về Báo cáo phát triển bền vững GRI 101
21 Tổng quan về Tập đoàn Bảo Việt GRI 102
32 Chiến lược phát triển bền vững GRI 102
61 Đạo đức và tính chính trực GRI 102
65 Quản trị phát triển bền vững GRI 102
101 Gắn kết với các bên liên quan GRI 102
103 Xác định các lĩnh vực trọng yếu GRI 102

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

GRI 100

Định hướng hoạt động của Hội đồng Quản trị năm 2023

Trong năm 2023, HĐQT sẽ tiếp tục duy trì chế độ họp định kỳ hàng Quý theo quy định và tổ chức các phiên họp dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản của các thành viên HĐQT để triển khai Nghị Quyết ĐHĐCĐ thường niên 2023, thực hiện các vấn đề liên quan đến quản trị công ty và chỉ đạo thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm năm 2023 trên toàn Tập đoàn, cụ thể như sau:



Triển khai thực hiện các Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên 2023, trong đó tập trung hoàn thành tốt kế hoạch kinh doanh năm 2023 và bám sát chiến lược giai đoạn 2021-2030;

Tiếp tục phát huy những giá trị đã xây dựng và phát triển trong thời gian vừa qua, quyết liệt triển khai các giải pháp kinh doanh với phương châm **"Sống hạnh phúc cùng Bảo Việt"** trong năm 2023, trong đó tập trung đến các vấn đề:

(i) Hiện đại hóa hệ thống giao tiếp với khách hàng trên nền tảng công nghệ số, trực tuyến, tạo ra những khác biệt về dịch vụ, sản phẩm. Chuyển đổi số trong hoạt động quản trị, điều hành;

(ii) Tiếp tục thực hiện các bước Quy hoạch nhân sự cấp cao; Thực hiện luân chuyển nội bộ, tận dụng nguồn lực sẵn có; Thực hiện đánh giá hiệu quả công việc bằng các chỉ tiêu KPI rõ ràng;

(iii) Đa dạng hóa sản phẩm và các kênh phân phối, mở rộng mạng lưới, cung cấp dịch vụ chuyên nghiệp, tạo sự khác biệt.

Nâng cao năng lực quản trị công ty trên cơ sở vận dụng các thông lệ Quốc tế tốt nhất để đảm bảo khai thác các nguồn lực hiệu quả, tạo ra các giá trị bền vững trong dài hạn, và thu hút nguồn vốn đầu tư vào doanh nghiệp;

Phối hợp với các cơ quan quản lý của nhà nước xây dựng hành lang pháp lý, phát triển thị trường, sản phẩm mới; tiếp tục chú trọng triển khai các chương trình an sinh xã hội, hỗ trợ cộng đồng theo chủ trương của Đảng và Chính phủ, là doanh nghiệp tiên phong trong công tác bảo vệ môi trường, hướng tới thực hiện chiến lược phát triển bền vững của Bảo Việt.

02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững 2022
04 Điểm nhấn Báo cáo phát triển bền vững 2022
06 Giá trị kiến tạo từ mô hình phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2022

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

14 Tổng quan về Báo cáo phát triển bền vững GRI 101
21 Tổng quan về Tập đoàn Bảo Việt GRI 102
32 Chiến lược phát triển bền vững GRI 102
61 Đạo đức và tính chính trực GRI 102
65 Quản trị phát triển bền vững GRI 102
101 Gắn kết với các bên liên quan GRI 102
103 Xác định các lĩnh vực trọng yếu GRI 102

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

Thù lao và các khoản lợi ích của HĐQT, Ban Kiểm soát và Ban Điều hành

Về chế độ tiền lương

Tiền lương của Thành viên chuyên trách Hội đồng Quản trị và Ban Kiểm soát được xác định theo quy định của Nghị định số 53/2016/NĐ-CP ngày 13/6/2016 của Chính Phủ. Theo đó, tiền lương được gắn với mức độ hoàn thành chỉ tiêu sản xuất, kinh doanh của Tập đoàn.



Về chế độ tiền thưởng của thành viên HĐQT và BKS

Tiền thưởng năm 2022 của thành viên Hội đồng Quản trị và Ban Kiểm soát được chi trả từ nguồn quỹ khen thưởng của người quản lý Tập đoàn. Quỹ khen thưởng của người quản lý Tập đoàn được trích lập từ nguồn lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp của Tập đoàn và được ĐHĐCĐ thông qua tại nghị quyết số 01/2022/NQ-ĐHĐCĐ-TĐBV ngày 29/6/2022, bằng: 667,237 triệu đồng, tương đương 0,06% lợi nhuận sau thuế.

Về các chế độ đãi ngộ khác đối với thành viên HĐQT, Ban Kiểm soát

Chế độ sử dụng ô tô của Tập đoàn

- Thành viên HĐQT, Kiểm soát viên và Ban điều hành được sử dụng ô tô của Tập đoàn để thực hiện công tác quản lý, điều hành, kiểm tra, giám sát các hoạt động kinh doanh của Tập đoàn theo quyền hạn và trách nhiệm của từng thành viên tương ứng.
- Thành viên chuyên trách HĐQT, Trưởng Ban Kiểm soát được trang bị thẻ Taxi và/hoặc được cấp tài khoản Taxi công nghệ để phụ vụ đi lại giao dịch công tác theo định mức quy định của Tập đoàn.

Chế độ sử dụng điện thoại: Tập đoàn trang bị điện thoại di động, thanh lý cước điện thoại di động và khoán cước điện thoại theo mức quy định của Tập đoàn.

Chế độ công tác phí

- Thành viên HĐQT, Trưởng Ban Kiểm soát được sử dụng vé máy bay hạng thương gia và nghỉ tại khách sạn (trong và ngoài nước) theo tiêu chuẩn khách sạn 5 sao tại nơi công tác hoặc khoán theo chuyến công tác theo mức quy định của Tập đoàn.
- Kiểm soát viên được sử dụng hạng vé máy bay phổ thông và được thanh toán tiền phòng theo thực tế phát sinh hoặc khoán theo chuyến công tác nhưng không vượt quá mức quy định của Tập đoàn.
- Ngoài các khoản chi phí nêu trên, Thành viên HĐQT và Ban Kiểm soát đi công tác được hưởng thêm phụ cấp lưu trú để bù đắp chi phí khác phát sinh.

Chế độ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế và các loại hình bảo hiểm khác: Ngoài tham gia bảo hiểm xã hội bắt buộc, các thành viên Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát còn được tham gia Bảo hiểm sức khỏe, Bảo hiểm bệnh Ung thư, Bảo hiểm nhân thọ An Phát trọn đời, Hưu trí Tự nguyện, và bảo hiểm An nghiệp thành công.

Chế độ Khám sức khỏe định kỳ: Các thành viên Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát được khám sức khỏe định kỳ hàng năm tại bệnh viện y tế chất lượng cao tại Việt Nam và được chi trả theo chi phí phát sinh thực tế.

02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững 2022
04 Điểm nhấn Báo cáo phát triển bền vững 2022
06 Giá trị kiến tạo từ mô hình phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2022

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

14 Tổng quan về Báo cáo phát triển bền vững GRI 101
21 Tổng quan về Tập đoàn Bảo Việt GRI 102
32 Chiến lược phát triển bền vững GRI 102
61 Đạo đức và tính chính trực GRI 102
65 Quản trị phát triển bền vững GRI 102
101 Gắn kết với các bên liên quan GRI 102
103 Xác định các lĩnh vực trọng yếu GRI 102

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

Nguyên tắc chi trả thù lao

Việc chi trả thù lao hằng tháng đối với Thành viên không chuyên trách HĐQT và Ban Kiểm soát thực hiện theo Nghị quyết Đại Hội đồng Cổ đông thường niên hằng năm của Tập đoàn Bảo Việt.

Quỹ thù lao năm 2022 của Thành viên không chuyên trách HĐQT và Ban Kiểm soát của Tập đoàn Bảo Việt do Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 phê duyệt cụ thể như sau:

- Mức thù lao của Thành viên Hội đồng quản trị: 20 triệu đồng/người/tháng;
- Mức thù lao của Thành viên Kiểm soát viên: 10 triệu đồng/người/tháng.

Quỹ thù lao thực hiện năm 2022 được xác định trên cơ sở số người quản lý không chuyên trách thực tế tại các thời điểm trong năm, thời gian làm việc thực tế của từng thành viên và mức thù lao đảm bảo nguyên tắc không vượt quá 20% mức tiền lương bình quân thực hiện của người quản lý chuyên trách Tập đoàn theo quy định tại Nghị định số 53/2016/NĐ-CP ngày 13/6/2016 của Chính phủ.

Thù lao chi trả trong năm 2022

Căn cứ nguyên tắc xác định mức thù lao theo phê duyệt của Đại hội đồng cổ đông và các quy định hiện hành của Tập đoàn, thù lao thực hiện năm 2022 đối với thành viên không chuyên trách HĐQT và Ban Kiểm soát như sau:

Thù lao của thành viên Hội đồng Quản trị	VNĐ
Bà Thân Hiền Anh	240.000.000
Bà Trần Thị Diệu Hằng	240.000.000
Ông Nguyễn Xuân Việt	240.000.000
Ông Teruo Shimmen	60.000.000
Ông Nguyễn Đình An	240.000.000
Ông Đỗ Trường Minh	175.483.871
Ông Arai Kazuhiko	240.000.000
Ông Inami Ryota	180.000.000
Thù lao của Kiểm soát viên	VNĐ
Ông Đinh Hoài Linh	120.000.000
Ông Vũ Thanh Hải	120.000.000

02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững 2022
04 Điểm nhấn Báo cáo phát triển bền vững 2022
06 Giá trị kiến tạo từ mô hình phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2022

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

14 Tổng quan về Báo cáo phát triển bền vững GRI 101
21 Tổng quan về Tập đoàn Bảo Việt GRI 102
32 Chiến lược phát triển bền vững GRI 102
61 Đạo đức và tính chính trực GRI 102
65 Quản trị phát triển bền vững GRI 102
101 Gắn kết với các bên liên quan GRI 102
103 Xác định các lĩnh vực trọng yếu GRI 102

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

Quản lý rủi ro hướng đến phát triển bền vững

Hoạt động quản lý rủi ro được Ban Lãnh đạo Tập đoàn Bảo Việt coi là một mắt xích quan trọng trong quản trị doanh nghiệp, là một phần của kế hoạch bảo vệ toàn diện, góp phần nâng cao vị thế của Bảo Việt, mang lại sự tin cậy cho khách hàng và các nhà đầu tư, hướng đến mục tiêu phát triển bền vững.

Thiết lập hệ thống quản lý rủi ro để nhận diện những tình huống, sự kiện có thể ảnh hưởng đến hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp, đồng thời quản lý và giảm thiểu mức độ rủi ro để doanh nghiệp đạt được mục tiêu chiến lược của mình.

Tập đoàn Bảo Việt áp dụng phương pháp quản lý rủi ro toàn diện trong toàn hệ thống và bao quát tất cả các loại rủi ro thông qua các chiến lược, quy chế, quy trình, chính sách nội bộ, và áp dụng thông lệ quốc tế.



02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững 2022
04 Điểm nhấn Báo cáo phát triển bền vững 2022
06 Giá trị kiến tạo từ mô hình phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2022

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

14 Tổng quan về Báo cáo phát triển bền vững GRI 101
21 Tổng quan về Tập đoàn Bảo Việt GRI 102
32 Chiến lược phát triển bền vững GRI 102
61 Đạo đức và tính chính trực GRI 102
65 Quản trị phát triển bền vững GRI 102
101 Gắn kết với các bên liên quan GRI 102
103 Xác định các lĩnh vực trọng yếu GRI 102

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

Cơ cấu tổ chức quản lý rủi ro tại Tập đoàn Bảo Việt

Quản lý rủi ro là cấu phần quan trọng trong quản trị doanh nghiệp hiệu quả giúp doanh nghiệp đạt được mục tiêu chiến lược dài hạn.

Tập đoàn Bảo Việt duy trì và hoàn thiện hệ thống quản lý rủi ro doanh nghiệp hướng đến thông lệ quốc tế và đáp ứng các yêu cầu, tiêu chuẩn và quy định của pháp luật chuyên ngành. Quản lý rủi ro hiệu quả giúp giảm thiểu các rủi ro phát sinh; nâng cao hiệu quả hoạt động kinh doanh; củng cố niềm tin của nhà đầu tư, đối tác và khách hàng.

Cơ cấu tổ chức quản lý rủi ro tại Tập đoàn Bảo Việt



Ghi chú: (*) - tùy theo cơ cấu tổ chức QLRR của các Công ty con, HĐ QLRR công ty con có thể trực thuộc HĐQT/HĐTV hoặc trực thuộc Tổng giám đốc.



Hoạt động quản lý rủi ro được thực hiện thống nhất từ Tập đoàn đến các đơn vị thành viên, các bộ phận chức năng và cán bộ theo một nguyên tắc chung nhằm chủ động phát hiện, đánh giá và kiểm soát tác động của các loại rủi ro đối với hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp.

02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững 2022
04 Điểm nhấn Báo cáo phát triển bền vững 2022
06 Giá trị kiến tạo từ mô hình phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2022

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

14 Tổng quan về Báo cáo phát triển bền vững GRI 101
21 Tổng quan về Tập đoàn Bảo Việt GRI 102
32 Chiến lược phát triển bền vững GRI 102
61 Đạo đức và tính chính trực GRI 102
65 Quản trị phát triển bền vững GRI 102
101 Gắn kết với các bên liên quan GRI 102
103 Xác định các lĩnh vực trọng yếu GRI 102

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

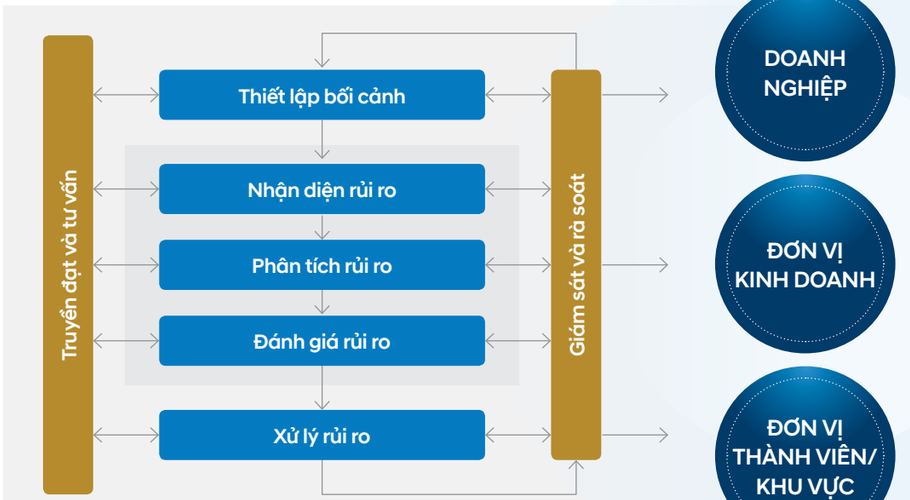
GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

GRI 100

Quy trình Quản lý rủi ro

Quy trình quản lý rủi ro cung cấp một cách nhìn toàn diện, nhất quán về rủi ro toàn hệ thống, giúp cho Tập đoàn Bảo Việt, các đơn vị thành viên xác định và xếp thứ tự ưu tiên trong việc quản lý, xử lý các rủi ro chính, tối ưu hóa nguồn lực doanh nghiệp, tối ưu hóa mối quan hệ rủi ro và lợi nhuận đồng thời, giám sát hiệu quả hoạt động của toàn Tập đoàn thông qua hệ thống đo lường chỉ số rủi ro và hạn mức rủi ro



Tác động từ môi trường, xã hội tới hoạt động kinh doanh Bảo Việt

Bảo Việt là Tập đoàn kinh doanh trong lĩnh vực bảo hiểm, đầu tư và dịch vụ tài chính. Do vậy, các rủi ro từ môi trường xã hội có tác động trực tiếp đến các nghiệp vụ kinh doanh của Bảo Việt, đặc biệt là nghiệp vụ kinh doanh bảo hiểm. Mục tiêu quản lý rủi ro bảo hiểm của Bảo Việt là kiểm soát được quy mô và mức độ tổn thất phát sinh từ hoạt động kinh doanh bảo hiểm và đảm bảo rằng, với mức chi phí hợp lý, kết quả sẽ thu được lợi nhuận từ hoạt động này.

Năm 2022, Bảo Việt đã chú trọng thực hiện quản lý rủi ro hướng tới phát triển bền vững trên các khía cạnh khác nhau:

Nhận dạng rủi ro ảnh hưởng tới doanh nghiệp	• Đưa ra các biện pháp quản trị rủi ro
Xác định các tác động giữa Bảo Việt và môi trường, xã hội	• Tác động của môi trường, xã hội đối với hoạt động kinh doanh của Bảo Việt • Tác động từ hoạt động kinh doanh của Bảo Việt tới môi trường, xã hội
Quản lý rủi ro hỗ trợ kinh doanh	• Quản lý các rủi ro ngắn hạn • Quản lý các rủi ro dài hạn • Khắc phục rủi ro

Các khía cạnh này được đo lường, giám sát và quản lý như sau:

Đo lường	• Đo lường bằng chỉ số tài chính về mức độ ảnh hưởng. • Đo lường bằng chỉ số phi tài chính về mức độ ảnh hưởng.
Giám sát	• Theo dõi định kỳ hàng quý tại Hội đồng quản lý rủi ro của Tập đoàn và các đơn vị thành viên.
Quản lý	• Quản lý bằng quy trình, thủ tục, quy chế; thực hiện kiểm toán nội dung Phát triển bền vững.

Trong năm 2022, Việt Nam cũng ghi nhận việc thiên tai xảy ra bất thường, cực đoan, trái quy luật từ những tháng đầu năm và trên các vùng miền cả nước với 21/22 loại hình thiên tai, trong đó, điển hình có 1.057 trận thiên tai. Mưa lớn kéo dài ở miền Bắc đã gây sạt lở đất, lũ quét khu vực miền núi, ngập lụt đô thị, khu công. Đặc biệt, tình hình dịch bệnh COVID-19 vẫn tác động mạnh đến kinh tế, xã hội. Những tác động của thiên tai, dịch bệnh ảnh hưởng trực tiếp đến kết quả kinh doanh của các doanh nghiệp bảo hiểm. Ứng phó với các rủi ro thiên tai, dịch bệnh đến tính liên tục của hoạt động kinh doanh, Bảo Việt xây dựng, ứng dụng các giải pháp công nghệ, thực hiện mô hình dự báo, phân tích kịch bản, phát triển đa dạng các sản phẩm...

Bảo Việt sử dụng mô hình đánh giá rủi ro thiên tai (Catastrope modeling - CAT modeling) nhằm quản lý hiệu quả những rủi ro không xảy ra thường xuyên nhưng có sức tàn phá mạnh do thiên tai. Mô hình này sử dụng các kiến thức khoa học về những hiểm họa để ước tính tổn thất tài chính do các sự kiện có thể xảy ra trong khu vực nghiên cứu. Kết quả này cho phép Bảo Việt xác định mức tái bảo hiểm cần mua phù hợp với mức độ tổn thất với xác suất nhất định. Bảo Việt tiếp tục thực hiện các chính sách, quy trình khai thác

02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững 2022
04 Điểm nhấn Báo cáo phát triển bền vững 2022
06 Giá trị kiến tạo từ mô hình phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2022

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

14 Tổng quan về Báo cáo phát triển bền vững GRI 101
21 Tổng quan về Tập đoàn Bảo Việt GRI 102
32 Chiến lược phát triển bền vững GRI 102
61 Đạo đức và tính chính trực GRI 102
65 Quản trị phát triển bền vững GRI 102
101 Gắn kết với các bên liên quan GRI 102
103 Xác định các lĩnh vực trọng yếu GRI 102

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

Tác động từ đại dịch Covid-19 tới hoạt động kinh doanh của Bảo Việt



RỦI RO ĐẾN TỪ KHỦNG HOẢNG PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG (KHỦNG HOẢNG DỊCH BỆNH)

Trong hai năm qua, Bảo Việt đã phải đối mặt với những rủi ro chưa từng có do đại dịch Covid-19 gây ra như:

- **Về nhu cầu bảo hiểm của khách hàng:** Đại dịch Covid-19 cùng các biện pháp giãn cách xã hội kéo dài đã ảnh hưởng tiêu cực tới thu nhập của phần lớn người dân gây tác động tới tỷ lệ đóng phí và duy trì hợp đồng bảo hiểm, làm thay đổi nhu cầu bảo hiểm theo hướng bảo vệ sức khỏe, chăm sóc y tế cũng như đặt ra yêu cầu về phương thức phân phối mới hạn chế tiếp xúc thay thế cho kênh truyền thống. Trong năm 2022, nền kinh tế tiếp tục hồi phục và có tăng trưởng, các hoạt động xã hội đã trở lại bình thường và cùng với đó, nhu cầu về bảo hiểm cho các rủi ro tai nạn con người, rủi ro với tài sản và rủi ro trách nhiệm hồi phục. Năm 2022, cùng với đà hồi phục về doanh thu bảo hiểm, chi phí bồi thường, chi phí giải quyết bồi thường tăng trở lại, đặc biệt nửa sau năm 2022. Các sản phẩm bảo hiểm cá nhân đã chịu tác động nhiều hơn bởi xu hướng này.
- **Về định phí bảo hiểm:** Liên quan tác động của đại dịch Covid-19 đối với tỷ lệ giải quyết quyền lợi bảo hiểm cho các quyền lợi tử vong/thương tật/bệnh tật/nằm viện, Bảo Việt dự báo gia tăng các tỷ lệ rủi ro nói chung trong ngắn hạn và dài hạn so với thời kỳ trước khi chưa có dịch bệnh xảy ra.
- **Mặt bằng lãi suất thấp:** Trong giai đoạn đầu của đại dịch, mặt bằng lãi suất thấp do chính sách tiền tệ của Chính phủ cũng gây áp lực đảm bảo lãi suất cam kết tối thiểu của các sản phẩm bảo hiểm nhân thọ. Tuy nhiên, năm 2022, trước áp lực lạm phát gia tăng, ảnh hưởng của kinh tế thế giới và việc duy trì chính sách Zero-covid của Trung Quốc, nhiều NHTW lớn trên thế giới thực hiện điều chỉnh chính sách tiền tệ sớm hơn dự kiến, NHNN Việt Nam cũng điều chỉnh tăng lãi suất trong giai đoạn cuối năm 2022, góp phần giảm áp lực về lãi suất cam kết cho Bảo Việt Nhận thọ.
- **Về tái bảo hiểm:** Áp lực tìm kiếm và ký kết với các nhà tái bảo hiểm mới khó khăn hơn do đại dịch.
- **Về an toàn thông tin:** Với mô hình làm việc từ xa, rủi ro an toàn thông tin có nguy cơ tăng lên. Việc tin tặc dùng các biện pháp kỹ thuật để đánh cắp thông tin đăng nhập và tấn công bẻ khóa (brute-force) vào dịch vụ của các tổ chức để giành quyền truy cập vào các máy chủ được cảnh báo sẽ tiếp tục gia tăng.

ỨNG PHÓ VÀ NẮM BẮT CƠ HỘI TRƯỚC, TRONG VÀ SAU KHỦNG HOẢNG PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG (KHỦNG HOẢNG DỊCH BỆNH)

Bên cạnh những rủi ro và những tác động, đại dịch Covid-19 cũng tạo ra nhiều cơ hội tăng trưởng cho Bảo Việt. Đại dịch COVID-19 đã và đang khiến vấn đề sức khỏe trở thành mối quan tâm hàng đầu của người dân và toàn xã hội, nhận thức và hiểu biết của người dân về lợi ích của bảo hiểm ngày càng được cải thiện; khách hàng có xu hướng trải nghiệm các kênh bán hàng dịch vụ kỹ thuật số song song các kênh bán hàng truyền thống.

Trên cơ sở phân tích rủi ro và cơ hội, năm 2022 là năm hồi phục sau khủng hoảng dịch bệnh và vượt lên những khó khăn, thách thức chung của nền kinh tế hậu đại dịch Covid-19, Tập đoàn Bảo Việt đã linh hoạt và chủ động thích ứng để có thể phát triển ổn định, bám sát tình hình diễn biến của dịch bệnh cùng các chính sách của Chính phủ, kịp thời nhận diện, rà soát các vấn đề phát sinh để đưa ra các chính sách, giải pháp hỗ trợ, đảm bảo kinh doanh liên tục cũng như đảm bảo lợi ích của khách hàng và nhà đầu tư.

Các vấn đề được cân nhắc để phòng ngừa rủi ro trước, trong và sau khủng hoảng phát triển bền vững:

- Đánh giá ảnh hưởng của đại dịch vào các tỷ lệ rủi ro giả định
- Đảm bảo chất lượng và số lượng nguồn nhân lực hỗ trợ doanh nghiệp giai đoạn hồi phục sau đại dịch.
- Kiểm soát chi phí đặc biệt là chi phí bảo hiểm liên quan đến khủng hoảng phát triển bền vững.
- Ban hành và truyền thông, đào tạo về các quy trình chi tiết hỗ trợ tư vấn viên, đại lý, cán bộ vận dụng các quy trình mới.
- Ứng dụng công nghệ vào hầu hết quy trình nghiệp vụ, hỗ trợ trải nghiệm khách hàng và phân phối sản phẩm.
- Triển khai chính sách đầu tư hướng đến an toàn, hiệu quả, theo sát diễn biến tình hình kinh tế vĩ mô còn nhiều biến động khó lường.

Với việc dịch bệnh cơ bản được kiểm soát, các hoạt động kinh tế - xã hội dần khôi phục và tăng trưởng, trong năm 2022, Tập đoàn Bảo Việt đã kiểm soát hiệu quả các rủi ro phát sinh, hoàn thành kế hoạch kinh doanh, hướng đến mục tiêu phát triển bền vững, đảm bảo lợi ích cho khách hàng, cổ đông và các bên liên quan.

02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững 2022
04 Điểm nhấn Báo cáo phát triển bền vững 2022
06 Giá trị kiến tạo từ mô hình phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2022

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

14 Tổng quan về Báo cáo phát triển bền vững GRI 101
21 Tổng quan về Tập đoàn Bảo Việt GRI 102
32 Chiến lược phát triển bền vững GRI 102
61 Đạo đức và tính chính trực GRI 102
65 Quản trị phát triển bền vững GRI 102
101 Gắn kết với các bên liên quan GRI 102
103 Xác định các lĩnh vực trọng yếu GRI 102

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

Tác động từ hoạt động kinh doanh của Bảo Việt tới tiến trình phát triển bền vững

Bảo Việt chú trọng đánh giá các tác động môi trường của từng quá trình kinh doanh, xác định các tác động (trực tiếp và gián tiếp) từ hoạt động kinh doanh của Bảo Việt đến môi trường, xã hội nhằm quản lý và giảm thiểu các rủi ro có thể phát sinh từ hai yếu tố này, góp phần hiện thực hóa chiến lược phát triển bền vững và bảo đảm lợi ích lâu dài cho nhà đầu tư, khách hàng, người lao động và cộng đồng.

Bảo Việt không tham gia trực tiếp vào các hoạt động sản xuất, do vậy chúng tôi đánh giá tác động từ hoạt động của Bảo Việt đối với môi trường, xã hội là rất nhỏ, chủ yếu là các tác động gián tiếp từ chuỗi giá trị của Bảo Việt. Do đó, việc xác định các biện pháp quản lý rủi ro phát triển bền vững phù hợp là rất cần thiết. Các biện pháp đó bao gồm:



- **Đánh giá các rủi ro của các dự án đầu tư:** việc đánh giá và xử lý các rủi ro của dự án đầu tư giúp cho Bảo Việt nhìn nhận và giảm thiểu những rủi ro tiềm ẩn có thể gây ra các tác động tiêu cực đối với môi trường và xã hội. Khi thực hiện dự án đầu tư, chúng tôi không chỉ quan tâm đến các giá trị kinh tế của dự án, mà còn quan tâm tới những lợi ích, tác động lâu dài của dự án đối với cộng đồng và xã hội.

- **Đánh giá các rủi ro đối với khách hàng tổ chức tham gia bảo hiểm:** Tập đoàn Bảo Việt và các Đơn vị thành viên chú trọng đánh giá tiêu chí bền vững khi cấp đơn bảo hiểm cho khách hàng tổ chức. Với các khách hàng thuộc khối sản xuất và thương mại, Bảo Việt quan tâm tới khía cạnh hoạt động kinh doanh của khách hàng: phải bảo đảm môi trường lao động an toàn cho người lao động, tuân thủ các quy định pháp luật, các chuẩn mực đạo đức trong quá trình hoạt động. Bảo Việt sẽ từ chối bảo hiểm cho những doanh nghiệp không đáp ứng được các tiêu chí bảo vệ môi trường và xã hội.

- **Quản lý rủi ro trong hoạt động của Tập đoàn Bảo Việt đối với môi trường và xã hội**, bao gồm các tác động từ hoạt động khai thác, sử dụng các trụ sở, văn phòng làm việc của Bảo Việt. Thông qua việc theo dõi các tác động môi trường từ hoạt động xả thải và tiêu thụ năng lượng tại các đơn vị, Bảo Việt đã thực hiện các biện pháp phù hợp nhằm tiết giảm chi phí hoạt động và giảm thiểu các tác động tiêu cực đến môi trường, xã hội và cộng đồng. Chúng tôi đặt mục tiêu giảm tác động tiêu cực đối với môi trường hàng năm qua các dự án truyền thông nội bộ như sử dụng tiết kiệm điện, tiết kiệm nước, sử dụng tiết kiệm và tái sử dụng giấy, hạn chế sử dụng bao bì nylon và thay thế bằng các loại vật liệu tái chế, thân thiện với môi trường, đồng thời tiến tới sử dụng các thiết bị tiết kiệm năng lượng hoặc thiết bị sử dụng năng lượng tái tạo. Những dự án này không những nâng cao nhận thức của cán bộ nhân viên trong toàn hệ thống mà còn giảm thiểu đáng kể các tác động đối với môi trường và xã hội.

- **Đánh giá các rủi ro liên quan đến môi trường và xã hội của nhà cung cấp:** Bảo Việt xây dựng các tiêu chí đánh giá chất lượng nhà cung cấp như: mô hình quản trị, tác động của nhà cung cấp đối với môi trường và xã hội... Tùy thuộc vào loại hình dịch vụ hoặc sản phẩm của nhà cung cấp mà các yếu tố môi trường, xã hội và quản trị doanh nghiệp (ESG) được chúng tôi đánh giá theo tỷ trọng khác nhau nhằm giảm thiểu các rủi ro có thể phát sinh trong quá trình hợp tác với các nhà cung cấp, đồng thời hạn chế các tác động gián tiếp của Bảo Việt đối với môi trường, xã hội.

- **Đào tạo và nâng cao nhận thức của cán bộ, nhân viên** trong toàn hệ thống về các tác động đối với môi trường và xã hội, bảo đảm rủi ro phát triển bền vững được xác định và giảm thiểu phù hợp với các quy định pháp luật và quy định nội bộ của Bảo Việt.

- **Ra mắt các sản phẩm, dịch vụ cốt lõi của Bảo Việt hướng tới phát triển bền vững**. Bảo hiểm là một trong những lĩnh vực kinh doanh cốt lõi của Tập đoàn Bảo Việt. Trong đà phát triển của nền kinh tế hiện nay, bảo hiểm ngày càng chứng minh được vai trò quan trọng của mình đối với đời sống kinh tế, xã hội. Với tư cách là một loại hình dịch vụ tài chính và là một trong những cơ chế đảm bảo an sinh xã hội trong nền kinh tế quốc dân, thông qua việc xây dựng và triển khai các sản phẩm bảo hiểm, Bảo Việt đã góp phần san sẻ tổn thất, giảm thiểu thiệt hại; Bảo hiểm cũng là một hình thức tiết kiệm linh hoạt, tác động đến tư duy của các cá nhân, hộ gia đình, chủ doanh nghiệp, góp phần hình thành nên một ý thức, thói quen về tiết kiệm một phần thu nhập để có một tương lai an toàn và bền vững hơn.

02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững 2022
04 Điểm nhấn Báo cáo phát triển bền vững 2022
06 Giá trị kiến tạo từ mô hình phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2022

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

14 Tổng quan về Báo cáo phát triển bền vững GRI 101
21 Tổng quan về Tập đoàn Bảo Việt GRI 102
32 Chiến lược phát triển bền vững GRI 102
61 Đạo đức và tính chính trực GRI 102
65 Quản trị phát triển bền vững GRI 102
101 Gắn kết với các bên liên quan GRI 102
103 Xác định các lĩnh vực trọng yếu GRI 102

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

GRI 100

Hệ thống kiểm soát nội bộ và kiểm toán nội bộ gắn với phát triển bền vững

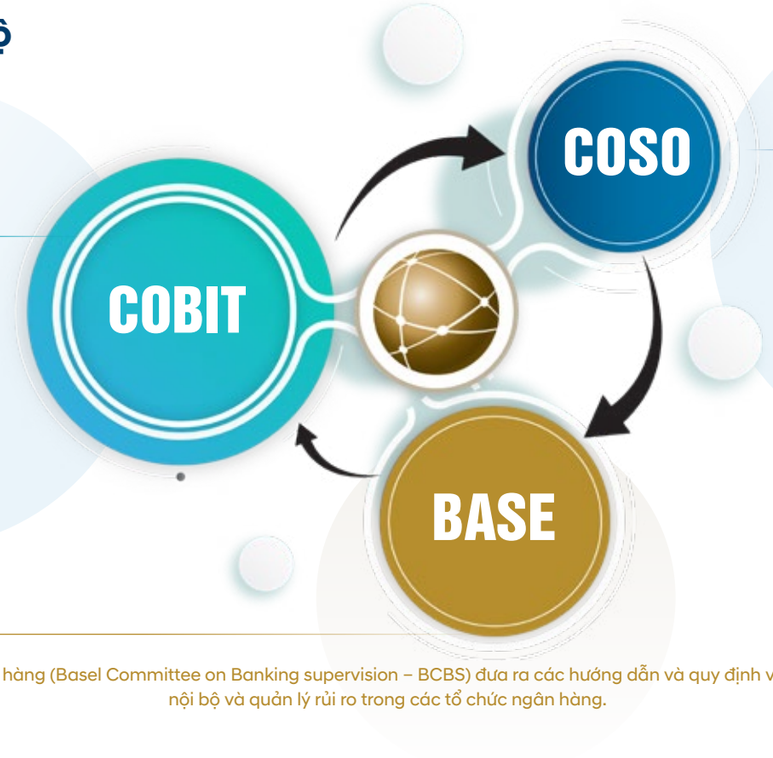
Hệ thống kiểm soát nội bộ

Thiết lập khung quản lý rủi ro và môi trường kiểm soát vững mạnh

Để xây dựng hệ thống quản trị vững mạnh, doanh nghiệp cần thiết lập một hệ thống kiểm soát nội bộ và khung quản lý rủi ro một cách hiệu quả.

Hội đồng quản trị có trách nhiệm cao nhất đối với khung quản lý rủi ro của công ty; cần giám sát việc hình thành và hoạt động của hệ thống kiểm soát nội bộ cũng như cần thiết lập các bộ phận kiểm soát, giám sát hoạt động của các bộ phận này.

Công ty cần thiết lập một hệ thống kiểm soát nội bộ đáng tin cậy, bảo đảm việc đạt được các mục tiêu chiến lược của công ty và định kỳ báo cáo lên Hội đồng quản trị. Hệ thống kiểm soát nội bộ của công ty cần được thiết kế theo một khung phù hợp theo các tiêu chuẩn quốc tế (COSO, COBIT, BASEL...)



Đây là khung do Hiệp hội về Kiểm soát và Kiểm toán Hệ thống thong tin (ISACA) xây dựng cho công tác quản trị và quản lý công nghệ và thông tin cho toàn doanh nghiệp

The committee of Sponsoriing Oganizations of the Treadway commission là Ủy ban cung cấp định hướng tư duy thông qua việc xây dựng các khung và hướng dẫn về quản lý rủi ro, kiểm soát nội bộ và ngăn chặn gian lận trong doanh nghiệp.

Ủy ban Basel về Giám sát Ngân hàng (Basel Committee on Banking supervision – BCBS) đưa ra các hướng dẫn và quy định về khung cho hệ thống kiểm soát nội bộ và quản lý rủi ro trong các tổ chức ngân hàng.

Để bảo đảm tính hiệu quả của khung quản lý rủi ro của một công ty, Hội đồng quản trị và Ban điều hành phải bảo đảm là các bộ phận chức năng có liên quan được thiết lập đầy đủ và hiệu quả trong công ty đó – bao gồm các bộ phận giám sát và bảo đảm. Mô hình "ba tuyến phòng vệ" được công nhận rộng rãi trên thế giới và là phương thức để giải thích mối quan hệ giữa những bộ phận này cũng như để chỉ dẫn cách thức phân chia trách nhiệm:

Tuyến phòng vệ thứ nhất	Các bộ phận sở hữu và chịu trách nhiệm quản lý rủi ro
Tuyến phòng vệ thứ hai	Các bộ phận giám sát hoặc chuyên trách về quản lý rủi ro và tuân thủ
Tuyến phòng vệ thứ ba	Các bộ phận cung cấp bảo đảm độc lập, **quan trọng nhất là kiểm toán nội bộ**.

02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững 2022
04 Điểm nhấn Báo cáo phát triển bền vững 2022
06 Giá trị kiến tạo từ mô hình phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2022

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

14 Tổng quan về Báo cáo phát triển bền vững GRI 101
21 Tổng quan về Tập đoàn Bảo Việt GRI 102
32 Chiến lược phát triển bền vững GRI 102
61 Đạo đức và tính chính trực GRI 102
65 Quản trị phát triển bền vững GRI 102
101 Gắn kết với các bên liên quan GRI 102
103 Xác định các lĩnh vực trọng yếu GRI 102

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

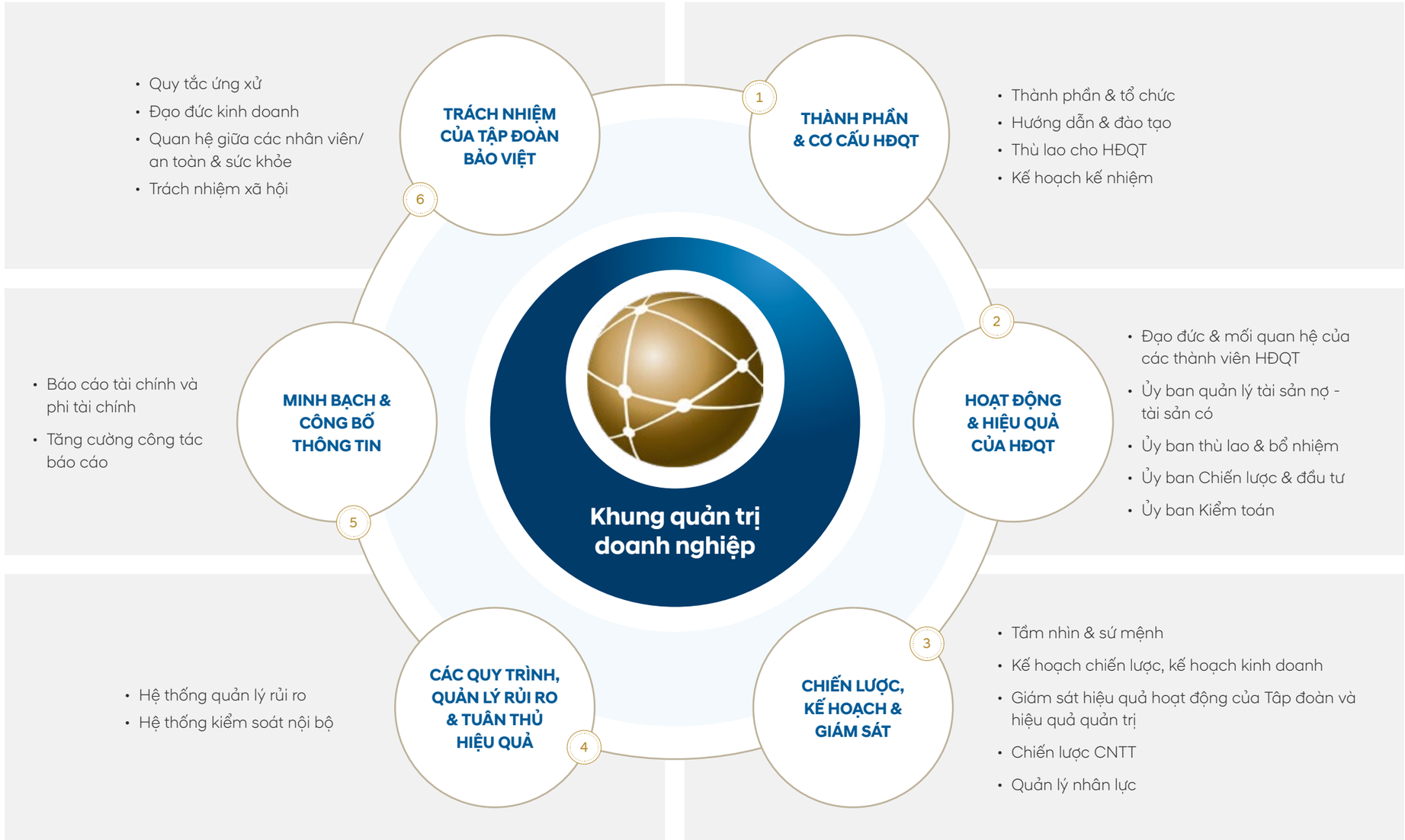
BẢNG TUÂN THỦ GRI

GRI 100

GRI 102 — QUẢN TRỊ PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG (TIẾP THEO)

102-18 102-39

Vị trí của hệ thống kiểm soát nội bộ trong khung quản trị doanh nghiệp của Tập đoàn Bảo Việt



02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững 2022
04 Điểm nhấn Báo cáo phát triển bền vững 2022
06 Giá trị kiến tạo từ mô hình phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2022

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

14 Tổng quan về Báo cáo phát triển bền vững GRI 101
21 Tổng quan về Tập đoàn Bảo Việt GRI 102
32 Chiến lược phát triển bền vững GRI 102
61 Đạo đức và tính chính trực GRI 102
65 Quản trị phát triển bền vững GRI 102
101 Gắn kết với các bên liên quan GRI 102
103 Xác định các lĩnh vực trọng yếu GRI 102

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

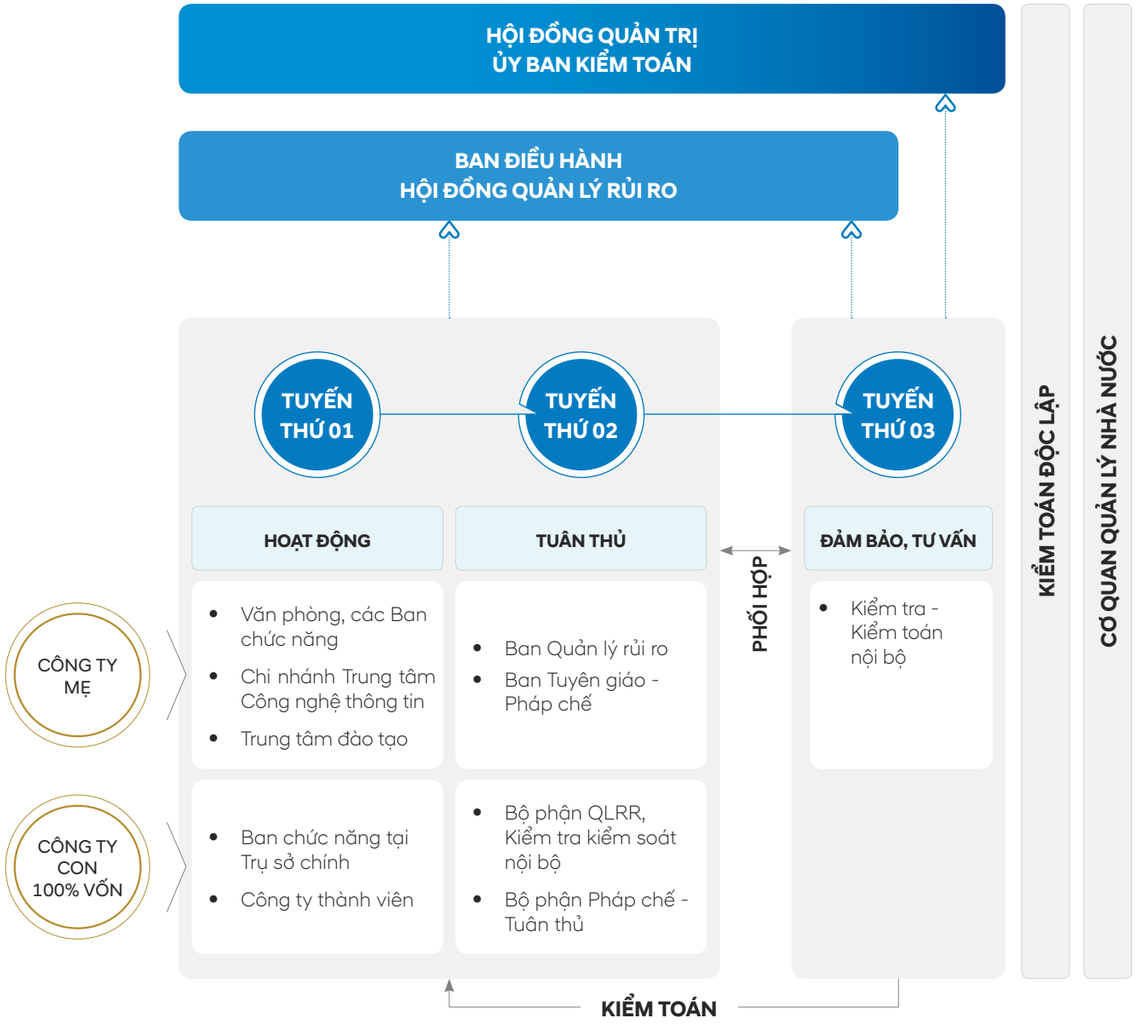
BẢNG TUÂN THỦ GRI

GRI 100

GRI 102 — QUẢN TRỊ PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG (TIẾP THEO)

102-18 102-39

Tập đoàn Bảo Việt áp dụng mô hình "Ba tuyến bảo vệ" để đảm bảo hệ thống kiểm soát nội bộ, quản lý rủi ro được vận hành một cách hiệu quả và chặt chẽ:



Tuyến bảo vệ thứ nhất là các bộ phận tác nghiệp, kinh doanh trực tiếp. Nhiệm vụ chính của các đơn vị này là xác định, đánh giá, ngăn ngừa, báo cáo và theo dõi các rủi ro phát sinh trong hoạt động kinh doanh và các quy trình vận hành khác; bảo vệ lợi ích của đơn vị thông qua việc tự đánh giá, giám sát hiệu quả của biện pháp quản lý rủi ro, kiểm soát nội bộ tại đơn vị.

Tuyến bảo vệ thứ hai là bộ phận kiểm soát nội bộ, quản lý rủi ro, pháp chế - tuân thủ. Nhiệm vụ của tuyến này là xây dựng chính sách và hướng dẫn về quản lý rủi ro và kiểm soát tuân thủ, cung cấp tư vấn, phản biện độc lập khách quan đối với Tuyến bảo vệ thứ nhất; quản lý rủi ro thông qua việc thiết lập khẩu vị rủi ro, hạn mức, xây dựng quy trình/hướng dẫn, theo dõi, cảnh báo sớm, quản lý danh mục rủi ro; thực hiện giám sát và kiểm tra tính tuân thủ thông qua hệ thống khung tuân thủ và biểu đồ tuân thủ của đơn vị.

Tuyến bảo vệ thứ ba là bộ phận Kiểm tra - Kiểm toán nội bộ, đây là bộ phận trực thuộc Hội đồng quản trị, có nhiệm vụ kiểm tra độc lập, khách quan đối với tuyến bảo vệ thứ 1 và thứ 2 nhằm hỗ trợ các tuyến bảo vệ này cải thiện hoạt động quản lý rủi ro, kiểm soát nội bộ, qua đó hỗ trợ Hội đồng quản trị, Ban điều hành cải thiện công tác quản trị doanh nghiệp, bảo vệ tài sản, danh tiếng và sự bền vững của Tập đoàn.

Các bộ phận Kiểm tra - Kiểm toán nội bộ, kiểm soát nội bộ, quản lý rủi ro, pháp chế - Tuân thủ tại Công ty Mẹ và các Công ty con là trợ thủ đắc lực của Hội đồng quản trị, Hội đồng thành viên, Ban điều hành trong việc đảm bảo cho hệ thống kiểm soát nội bộ hoạt động một cách gắn kết, hiệu quả xuyên suốt toàn Tập đoàn.

02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững 2022
04 Điểm nhấn Báo cáo phát triển bền vững 2022
06 Giá trị kiến tạo từ mô hình phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2022

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

14 Tổng quan về Báo cáo phát triển bền vững GRI 101
21 Tổng quan về Tập đoàn Bảo Việt GRI 102
32 Chiến lược phát triển bền vững GRI 102
61 Đạo đức và tính chính trực GRI 102
65 Quản trị phát triển bền vững GRI 102
101 Gắn kết với các bên liên quan GRI 102
103 Xác định các lĩnh vực trọng yếu GRI 102

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI



Hoạt động kiểm toán nội bộ

Năm 2022 tiếp tục là một năm sôi động của các hoạt động chuyển đổi số trên toàn thế giới nói chung và đối với Kiểm tra - Kiểm toán nội bộ Tập đoàn Bảo Việt nói riêng. Mặc dù tác động của dịch bệnh Covid-19 vẫn còn tiếp diễn, Kiểm tra – Kiểm toán nội bộ Tập đoàn Bảo Việt đã hoàn thành 100% các cuộc kiểm toán theo kế hoạch bằng việc ứng dụng chuyển đổi số trong hoạt động của mình. Bên cạnh việc sử dụng hệ thống phần mềm quản lý nghiệp vụ của đơn vị để lấy mẫu hồ sơ, ứng dụng phần mềm Power PI trong phân tích, đánh giá hoạt động của các đơn vị, Kiểm tra - Kiểm toán nội bộ đã và đang xây dựng, chuẩn hóa các công cụ tự động tập hợp dữ liệu phục vụ cho việc rà soát, đánh giá rủi ro tại các đơn vị kiểm toán.

CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ

Cung cấp những đánh giá độc lập, khách quan về tính đầy đủ, tính hiệu lực và hiệu quả của hệ thống kiểm soát nội bộ, quản lý rủi ro và quản trị doanh nghiệp của các đối tượng kiểm toán cho Ủy ban Kiểm toán, Hội đồng quản trị và Tổng Giám đốc Tập đoàn Bảo Việt dựa trên hoạt động đảm bảo và tư vấn nhằm hỗ trợ Tập đoàn đạt được các mục tiêu.

Tham mưu, giúp việc Đảng ủy Tập đoàn Bảo Việt, Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Tập đoàn Bảo Việt thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn về công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng trong Đảng bộ Tập đoàn theo quy định của Điều lệ Đảng; thực hiện các nhiệm vụ do Đảng ủy, Ban Thường vụ, Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Tập đoàn Bảo Việt giao; là cơ quan chuyên môn, nghiệp vụ về công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng của Đảng ủy Tập đoàn, đầu mối tham mưu công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực của Đảng ủy Tập đoàn.

NGUYÊN TẮC HOẠT ĐỘNG

ĐỘC LẬP

Xây dựng, đề xuất với Ủy ban Kiểm toán, Hội đồng quản trị phê chuẩn việc lựa chọn quy trình kiểm toán, đối tượng kiểm toán, phạm vi kiểm toán, tần suất kiểm toán, thời điểm kiểm toán

Thực thi hoạt động kiểm toán, đưa ra các phát hiện, kết luận, phát hành báo cáo kiểm toán.

KHÁCH QUAN

Trung thực, công bằng, không định kiến khi thực hiện nhiệm vụ.

02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững 2022
04 Điểm nhấn Báo cáo phát triển bền vững 2022
06 Giá trị kiến tạo từ mô hình phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2022

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

14 Tổng quan về Báo cáo phát triển bền vững GRI 101
21 Tổng quan về Tập đoàn Bảo Việt GRI 102
32 Chiến lược phát triển bền vững GRI 102
61 Đạo đức và tính chính trực GRI 102
65 Quản trị phát triển bền vững GRI 102
101 Gắn kết với các bên liên quan GRI 102
103 Xác định các lĩnh vực trọng yếu GRI 102

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

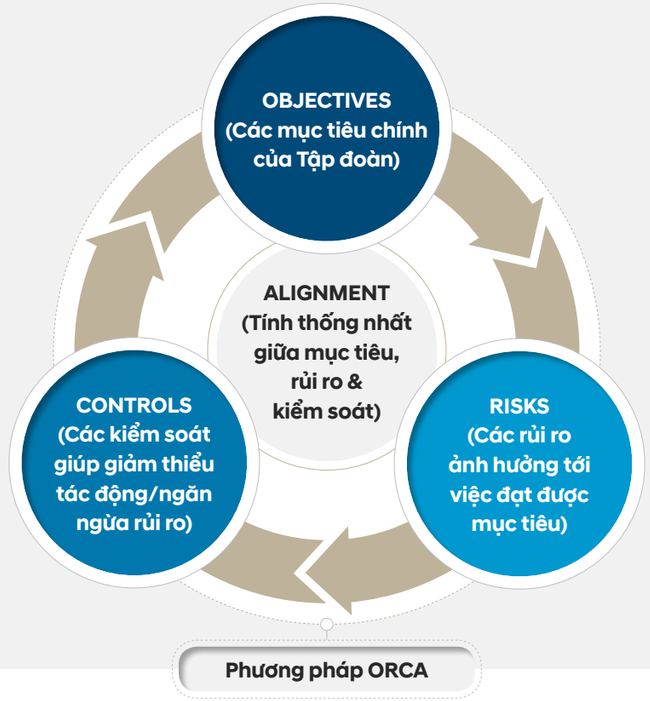
GRI 100

CƠ CẤU TỔ CHỨC



PHƯƠNG PHÁP TIẾP CẬN

Kiểm tra - Kiểm toán nội bộ Tập đoàn Bảo Việt sử dụng phương pháp tiếp cận dựa trên rủi ro để thực hiện các hoạt động kiểm toán, theo đó Kiểm tra - Kiểm toán nội bộ căn cứ vào kết quả đánh giá rủi ro để xác định mục tiêu, đối tượng kiểm toán, phạm vi kiểm toán và cách thức thực hiện kiểm toán.



02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững 2022
04 Điểm nhấn Báo cáo phát triển bền vững 2022
06 Giá trị kiến tạo từ mô hình phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2022

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

14 Tổng quan về Báo cáo phát triển bền vững GRI 101
21 Tổng quan về Tập đoàn Bảo Việt GRI 102
32 Chiến lược phát triển bền vững GRI 102
61 Đạo đức và tính chính trực GRI 102
65 Quản trị phát triển bền vững GRI 102
101 Gắn kết với các bên liên quan GRI 102
103 Xác định các lĩnh vực trọng yếu GRI 102

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

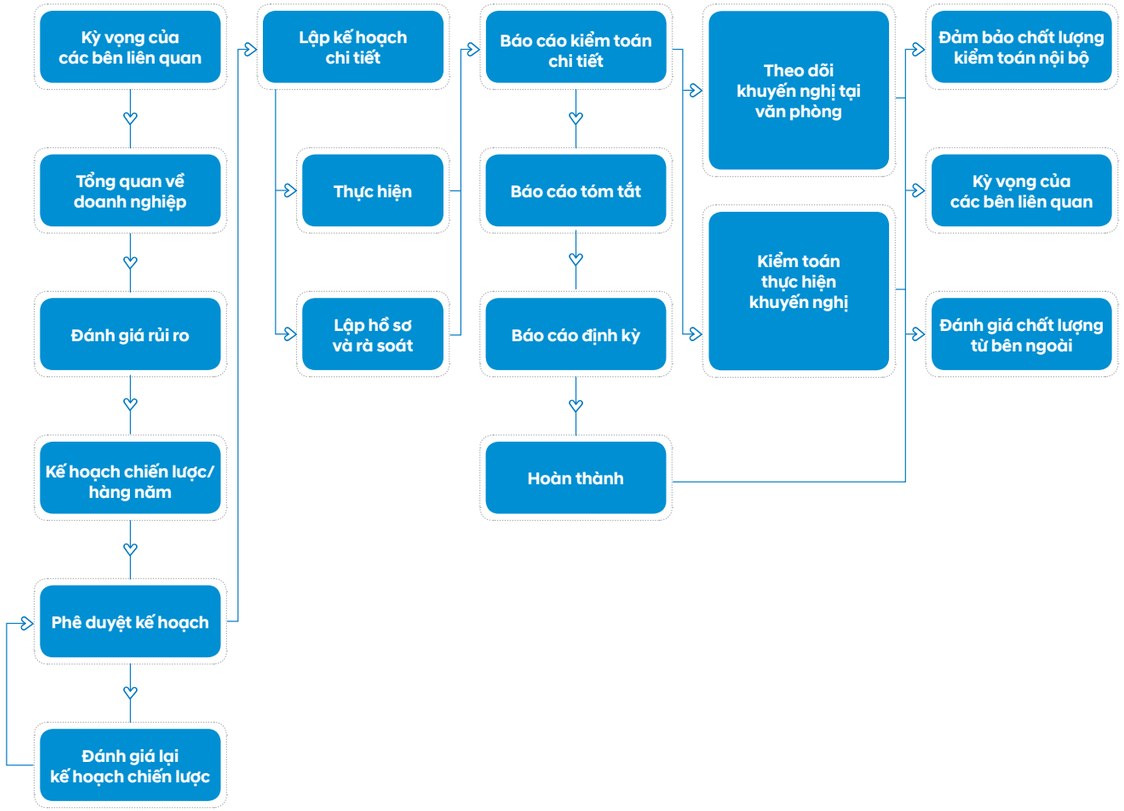
GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

QUY TRÌNH KIỂM TOÁN NỘI BỘ





Tiếp tục thích ứng với tình hình đại dịch và tiệm cận xu thế kiểm toán nội bộ 3.0, Kiểm tra - Kiểm toán nội bộ đã nghiên cứu, sửa đổi và ban hành quy trình kiểm toán từ xa kết hợp kiểm toán thực địa. Đồng thời, Kiểm tra – Kiểm toán nội bộ định hướng tập trung vào loại hình kiểm toán hoạt động bên cạnh kiểm toán tuân thủ.

Ngoài ra, Kiểm tra – Kiểm toán nội bộ đã và đang sửa đổi, bổ sung quy trình đánh giá tình hình thực hiện các khuyến nghị trong các Báo cáo kiểm toán đã phát hành, hướng đến đẩy mạnh việc tự rà soát, đánh giá của các đơn vị kiểm toán nhằm nâng cao nhận thức của tuyến bảo vệ thứ nhất và thứ hai trong các hoạt động kiểm soát nội bộ, quản trị rủi ro.

02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững 2022
04 Điểm nhấn Báo cáo phát triển bền vững 2022
06 Giá trị kiến tạo từ mô hình phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2022

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

14 Tổng quan về Báo cáo phát triển bền vững GRI 101
21 Tổng quan về Tập đoàn Bảo Việt GRI 102
32 Chiến lược phát triển bền vững GRI 102
61 Đạo đức và tính chính trực GRI 102
65 Quản trị phát triển bền vững GRI 102
101 Gắn kết với các bên liên quan GRI 102
103 Xác định các lĩnh vực trọng yếu GRI 102

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

GRI 100

CHUẨN MỰC HOẠT ĐỘNG

Kiểm tra - Kiểm toán nội bộ Tập đoàn Bảo Việt được tổ chức và hoạt động theo quy định của pháp luật Việt Nam và các chuẩn mực, thông lệ quốc tế, hướng tới việc tuân thủ Khung thực hành nghề quốc tế chuyên nghiệp (International Professional Practices Framework – IPPF) của Viện Kiểm toán viên nội bộ Hoa Kỳ (The Institute of Internal Auditors – IIA).

Hầu hết các chuẩn mực kiểm toán nội bộ được quy định tại Thông tư số 08/2021/TT-BTC ngày 25/01/2021 đã được thực hiện bởi Kiểm tra - Kiểm toán nội bộ Tập đoàn Bảo Việt. Dưới đây là minh họa việc thực hiện một số chuẩn mực:

Số hiệu chuẩn mực	Tiêu đề chuẩn mực	Thực hiện chuẩn mực
1000	Mục đích, quyền hạn, và trách nhiệm	Quy chế tổ chức hoạt động của Kiểm tra - Kiểm toán nội bộ Tập đoàn Bảo Việt do Hội đồng quản trị ban hành đã quy định rõ vị trí, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, đối tượng và phạm vi kiểm toán, nguyên tắc hoạt động (tính độc lập và tính khách quan), trách nhiệm báo cáo, tiêu chuẩn cho hoạt động của Kiểm tra - Kiểm toán nội bộ.
1110	Tính độc lập về tổ chức	• Trưởng Kiểm tra - Kiểm toán nội bộ và các chức danh quản lý của Kiểm tra - Kiểm toán nội bộ do Hội đồng quản trị bổ nhiệm, miễn nhiệm. • Trưởng Kiểm tra - Kiểm toán nội bộ báo cáo trực tiếp tới cấp quản trị cao nhất của Tập đoàn – Hội đồng quản trị. • Kế hoạch kiểm toán, kế hoạch ngân sách, kế hoạch nguồn lực của Kiểm tra - Kiểm toán nội bộ do Hội đồng quản trị phê duyệt.
1120	Tính khách quan của người làm công tác kiểm toán nội bộ	• Quy chế tổ chức hoạt động của Kiểm tra - Kiểm toán nội bộ do Hội đồng quản trị ban hành và Chuẩn mực đạo đức của Kiểm toán viên nội bộ do Ủy ban Kiểm toán ban hành đã quy định rõ về tính khách quan của Kiểm toán viên. • Tính khách quan của Kiểm toán viên được quản lý và giám sát chặt chẽ thông qua việc đào tạo nâng cao nhận thức và bố trí sắp xếp nhân sự cho các cuộc kiểm toán.
1210	Năng lực chuyên môn	Bản đồ học tập chuyên môn nghiệp vụ của Kiểm tra - Kiểm toán nội bộ được xây dựng và triển khai trên cơ sở tham khảo Khung năng lực Kiểm toán nội bộ toàn cầu của IIA. Các hình thức đạo tạo cho đội ngũ Kiểm toán viên nội bộ: • Đào tạo theo Bản đồ học tập chung của Tập đoàn; • Đào tạo thường xuyên 1-1 trên công việc; • Đào tạo tập trung cập nhật, nâng cao kiến thức chuyên môn nghiệp vụ với các đối tác tư vấn, đào tạo uy tín thuộc các cơ quan quản lý nhà nước và Big 4. • Đào tạo thông qua các chứng chỉ nghề nghiệp (CIA, ANZIIF, LOMA, ACCA, CPIA, CPA Việt Nam...). • Tự đào tạo nội bộ cập nhật các rủi ro mới nổi, các xu hướng mới trong hoạt động kiểm soát nội bộ, quản lý rủi ro, quản trị doanh nghiệp, kiểm toán nội bộ và các lĩnh vực thuộc phạm vi kiểm toán của Kiểm tra - Kiểm toán nội bộ.

02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững 2022
04 Điểm nhấn Báo cáo phát triển bền vững 2022
06 Giá trị kiến tạo từ mô hình phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2022

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

14 Tổng quan về Báo cáo phát triển bền vững GRI 101
21 Tổng quan về Tập đoàn Bảo Việt GRI 102
32 Chiến lược phát triển bền vững GRI 102
61 Đạo đức và tính chính trực GRI 102
65 Quản trị phát triển bền vững GRI 102
101 Gắn kết với các bên liên quan GRI 102
103 Xác định các lĩnh vực trọng yếu GRI 102

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

GRI 100

CHUẨN MỰC HOẠT ĐỘNG

Kiểm tra - Kiểm toán nội bộ Tập đoàn Bảo Việt được tổ chức và hoạt động theo quy định của pháp luật Việt Nam và các chuẩn mực, thông lệ quốc tế, hướng tới việc tuân thủ Khung thực hành nghề quốc tế chuyên nghiệp (International Professional Practices Framework – IPPF) của Viện Kiểm toán viên nội bộ Hoa Kỳ (The Institute of Internal Auditors – IIA).

Hầu hết các chuẩn mực kiểm toán nội bộ được quy định tại Thông tư số 08/2021/TT-BTC ngày 25/01/2021 đã được thực hiện bởi Kiểm tra - Kiểm toán nội bộ Tập đoàn Bảo Việt. Dưới đây là minh họa việc thực hiện một số chuẩn mực:

Số hiệu chuẩn mực	Tiêu đề chuẩn mực	Thực hiện chuẩn mực
1300	Chương trình đảm bảo và cải tiến chất lượng	• Đánh giá nội bộ thường xuyên thông qua tự đánh giá rút kinh nghiệm và khảo sát mức độ hài lòng của đơn vị được kiểm toán sau mỗi cuộc kiểm toán. • Đánh giá nội bộ định kỳ thông qua việc rà soát, báo cáo kết quả hoạt động hàng quý tới Ủy ban Kiểm toán và Hội đồng quản trị.
2010	Lập kế hoạch	Kế hoạch kiểm toán thường niên và kế hoạch kiểm toán chi tiết (cho từng cuộc kiểm toán) được xây dựng dựa trên kết quả đánh giá rủi ro tổng thể và kết quả đánh giá rủi ro chi tiết đối với từng đơn vị được kiểm toán có gắn kết chặt chẽ với chiến lược phát triển trung và dài hạn, kế hoạch kinh doanh hàng năm, danh mục rủi ro trọng yếu của Tập đoàn và đơn vị được kiểm toán.
2050	Phối hợp với các bộ phận đảm bảo nội bộ và đảm bảo độc lập	• Quy chế phối hợp giữa Kiểm tra - Kiểm toán nội bộ với các bộ phận đảm bảo khác trong Tập đoàn (bao gồm Ban Kiểm soát, bộ phận Quản lý rủi ro, Pháp chế - Tuân thủ tại Công ty Mẹ, bộ phận Kiểm tra kiểm soát nội bộ tại các Công ty con 100% vốn, các Kiểm soát viên của Công ty Mẹ tại các Công ty con 100% vốn) đã được ban hành và triển khai. • Kiểm tra - Kiểm toán nội bộ trao đổi thông tin với đơn vị kiểm toán độc lập của Tập đoàn.
2060	Báo cáo Hội đồng quản trị và bộ phận quản lý cấp cao	• Báo cáo kiểm toán của từng cuộc kiểm toán được phát hành tới Hội đồng quản trị, Ủy ban Kiểm toán và Tổng giám đốc Tập đoàn. • Trưởng Kiểm tra - Kiểm toán nội bộ định kỳ hàng quý báo cáo tình hình hoạt động của Kiểm tra – Kiểm toán nội bộ cho Hội đồng quản trị, Ủy ban Kiểm toán và Tổng giám đốc Tập đoàn trong các phiên họp Hội đồng quản trị. • Các hạn chế về nguồn lực ảnh hưởng tới hoạt động của Kiểm tra - Kiểm toán nội bộ được báo cáo tới Ủy ban Kiểm toán và Hội đồng quản trị.

02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững 2022
04 Điểm nhấn Báo cáo phát triển bền vững 2022
06 Giá trị kiến tạo từ mô hình phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2022

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

14 Tổng quan về Báo cáo phát triển bền vững GRI 101
21 Tổng quan về Tập đoàn Bảo Việt GRI 102
32 Chiến lược phát triển bền vững GRI 102
61 Đạo đức và tính chính trực GRI 102
65 Quản trị phát triển bền vững GRI 102
101 Gắn kết với các bên liên quan GRI 102
103 Xác định các lĩnh vực trọng yếu GRI 102

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

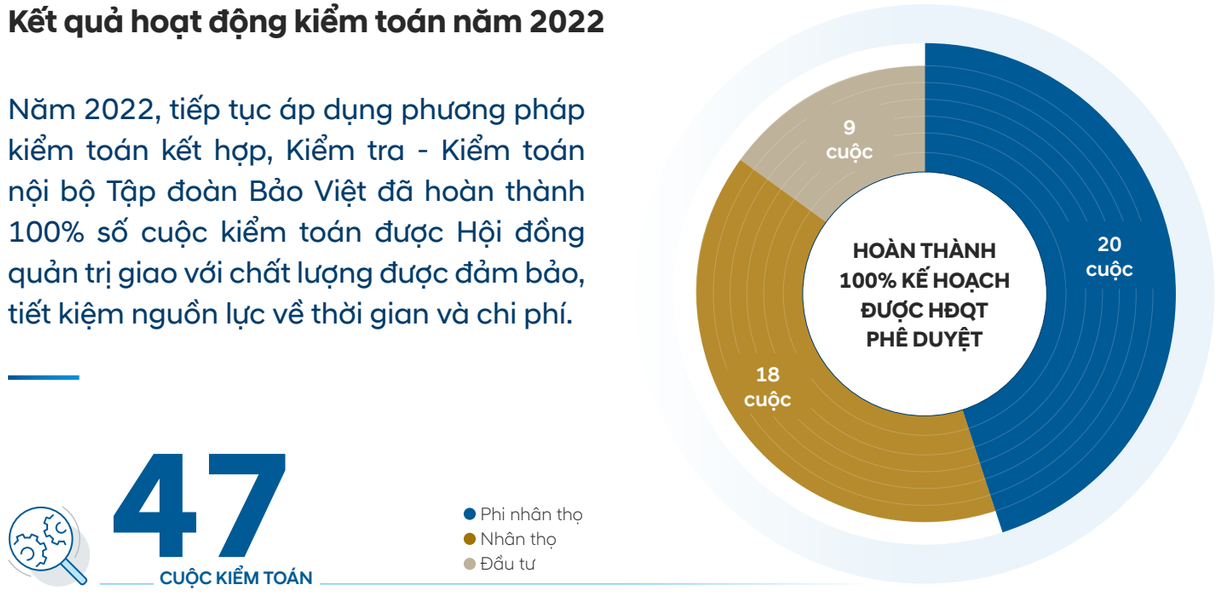
GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

GRI 100

Kết quả hoạt động kiểm toán năm 2022

Năm 2022, tiếp tục áp dụng phương pháp kiểm toán kết hợp, Kiểm tra - Kiểm toán nội bộ Tập đoàn Bảo Việt đã hoàn thành 100% số cuộc kiểm toán được Hội đồng quản trị giao với chất lượng được đảm bảo, tiết kiệm nguồn lực về thời gian và chi phí.



47 CUỘC KIỂM TOÁN

- Phi nhân thọ
- Nhân thọ
- Đầu tư

Trong 6 năm liên tiếp thực hiện đảm bảo có giới hạn Báo cáo phát triển bền vững theo Tiêu chuẩn GRI, KTKTNB đã cung cấp những đánh giá độc lập, khách quan về tính chính xác, đầy đủ và thống nhất của số liệu trên Báo cáo Phát triển bền vững, qua đó thể hiện tính nghiêm túc và cam kết cao về Phát triển bền vững của Lãnh đạo Tập đoàn như thông điệp đưa ra. Trên cơ sở thực hiện các thủ tục, phương pháp được quy định tại Nghị định 05/2019/NĐ-CP ngày 22/01/2019 của Chính phủ về kiểm toán nội bộ, Quy chế và quy trình kiểm toán nội bộ của Tập đoàn và vận dụng Chuẩn mực 3000 - Hợp đồng dịch vụ đảm bảo ngoài dịch vụ kiểm toán và soát xét thông tin tài chính quá khứ (ban hành kèm theo Thông tư số 66/2015/TT-BTC ngày 08/05/2015 của Bộ Tài chính), KTKTNB đã đưa ra ý kiến đảm bảo có giới hạn về các chỉ tiêu Báo cáo phát triển bền vững được lựa chọn, đồng thời khuyến nghị các giải pháp nhằm cải thiện chất lượng Báo cáo Phát triển bền vững hàng năm để phù hợp với Bộ tiêu chuẩn GRI và Công bố bổ sung ngành dịch vụ tài chính của GRI.

Năm 2022, KTKTNB đã thực hiện đảm bảo 08 chỉ tiêu (tăng thêm 04 chỉ tiêu so với năm 2021) tương ứng với chủ đề của báo cáo PTBV là "Sống khỏe cùng Bảo Việt".

ĐẢM BẢO TÍNH ĐẦY ĐỦ, CHÍNH XÁC VÀ THỐNG NHẤT CỦA SỐ LIỆU 08 CHỈ TIÊU TRONG BÁO CÁO PTBV NĂM 2021

- GRI 202-1 — Tỷ lệ mức lương thỏa thuận của nhân viên tuyển dụng mới theo giới tính so với mức lương tối thiểu của vùng
- GRI 403-8 — Người lao động được bảo vệ bởi hệ thống an toàn và sức khỏe lao động
- GRI 403-9 — Tai nạn lao động
- GRI 413-1 — Những hoạt động có sự tham gia của cộng đồng địa phương, đánh giá tác động và các chương trình phát triển
- GRI 401-2 — Phúc lợi cung cấp cho nhân viên toàn thời gian (không dành cho nhân viên tạm thời hoặc bán thời gian)
- GRI G4 – FS7 — Giá trị (bằng tiền) của sản phẩm và dịch vụ được thiết kế phục vụ một lợi ích xã hội nhất định cho từng lĩnh vực kinh doanh
- GRI 404-1 — Số giờ đào tạo trung bình mỗi năm cho mỗi nhân viên
- GRI 404-2 — Các chương trình nâng cao kỹ năng làm việc và hỗ trợ chuyển tiếp cho người lao động

02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững 2022
04 Điểm nhấn Báo cáo phát triển bền vững 2022
06 Giá trị kiến tạo từ mô hình phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2022

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

14 Tổng quan về Báo cáo phát triển bền vững GRI 101
21 Tổng quan về Tập đoàn Bảo Việt GRI 102
32 Chiến lược phát triển bền vững GRI 102
61 Đạo đức và tính chính trực GRI 102
65 Quản trị phát triển bền vững GRI 102
101 Gắn kết với các bên liên quan GRI 102
103 Xác định các lĩnh vực trọng yếu GRI 102

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

Quy trình đảm bảo có giới hạn báo cáo phát triển bền vững

1 LẬP KẾ HOẠCH

- Họp khai mạc với các bên liên quan
- Xác nhận phạm vi đảm bảo có giới hạn và thời gian triển khai
- Thu thập và nghiên cứu tài liệu
- Thực hiện đánh giá rủi ro, xây dựng chương trình đảm bảo, kế hoạch triển khai chi tiết.

2 THỰC HIỆN

Đánh giá tính đầy đủ và hiệu lực của các kiểm soát thiết lập đối với việc:

- Lập Báo cáo PTBV
- Cập nhật nội dung dự thảo Báo cáo PTBV.

3 PHÁT HÀNH BÁO CÁO VÀ THƯ ĐẢM BẢO

- Lập dự thảo Báo cáo PTBV và thư đảm bảo
- Trao đổi với các bên liên quan
- Phát hành báo cáo và thư đảm bảo.

4 THEO DÕI THỰC HIỆN KHUYẾN NGHỊ

- Đánh giá việc thực hiện các khuyến nghị của KTKTNB trong kỳ trước.

Minh họa một số rủi ro có thể xảy ra trong quá trình lập Báo cáo Phát triển bền vững và một số biện pháp kiểm soát rủi ro trọng yếu:

Mô tả rủi ro		Mô tả biện pháp kiểm soát
THU THẬP THÔNG TIN, SỐ LIỆU	Thông tin, số liệu của các chỉ số PTBV không được thu thập đầy đủ, kịp thời	Thành lập Nhóm thực hiện báo cáo PTBV bao gồm đầy đủ các bộ phận, cá nhân liên quan của Công ty Mẹ và các đơn vị thành viên, trong đó có Nhóm thành viên chủ chốt chịu trách nhiệm điều phối toàn bộ quá trình lập báo cáo.
KIỂM SOÁT, TỔNG HỢP THÔNG TIN, SỐ LIỆU	Thông tin, số liệu cung cấp không được rà soát để đảm bảo tính chính xác và thống nhất trước khi trình bày báo cáo	Nhóm thành viên chủ chốt rà soát thông tin, số liệu thu thập được về tính đầy đủ, tính chính xác cơ học (cộng ngang, cộng dọc, tỷ lệ %), tính so sánh (so sánh số liệu năm hiện tại với năm liền trước để xác định biến động lớn hoặc bất thường), tính thống nhất (với thông tin, số liệu đã được báo cáo ra bên ngoài).
LẬP VÀ TRÌNH BÀY BÁO CÁO	Thông tin, số liệu được trình bày trên báo cáo PTBV không đầy đủ, không chính xác, không thống nhất, không rõ ràng	1. Nhóm thành viên chủ chốt thực hiện nghiên cứu, ban hành và tổ chức hướng dẫn các thành viên cách thức trình bày báo cáo đối với từng nội dung thông tin, từng chỉ số. 2. Nhóm thành viên chủ chốt thực hiện rà soát toàn bộ nội dung trình bày trên báo cáo để đảm bảo tính đầy đủ, chính xác, thống nhất, rõ ràng của các thông tin, số liệu trên báo cáo.

02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững 2022
04 Điểm nhấn Báo cáo phát triển bền vững 2022
06 Giá trị kiến tạo từ mô hình phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2022

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

14 Tổng quan về Báo cáo phát triển bền vững GRI 101
21 Tổng quan về Tập đoàn Bảo Việt GRI 102
32 Chiến lược phát triển bền vững GRI 102
61 Đạo đức và tính chính trực GRI 102
65 Quản trị phát triển bền vững GRI 102
101 Gắn kết với các bên liên quan GRI 102
103 Xác định các lĩnh vực trọng yếu GRI 102

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

GRI 100

GRI 102 — QUẢN TRỊ PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG (TIẾP THEO)

102-18 102-39

Trong năm vừa qua, Kiểm tra – Kiểm toán nội bộ tiếp tục nâng cao vai trò tư vấn của mình thông qua việc đóng góp ý kiến cho các văn bản quy định pháp luật (Dự thảo Luật kinh doanh bảo hiểm, Thông tư hướng dẫn Luật kinh doanh bảo hiểm...) và các quy chế, quy trình, văn bản nội bộ của Tập đoàn Bảo Việt.

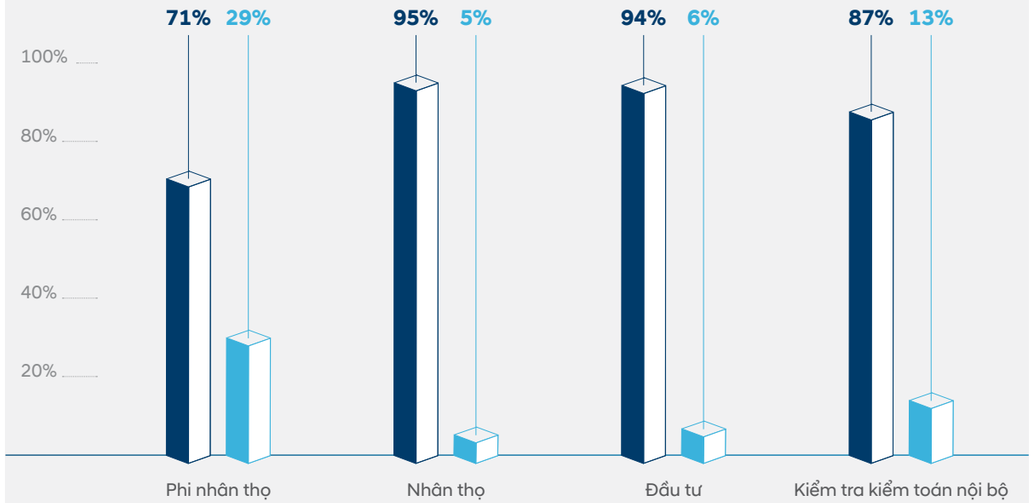
- Dự thảo Quy chế hoạt động của Người đại diện phần vốn nhà nước
- Quy định tài liệu mật
- Quy định Quản lý hiệu quả làm việc lần 2
- Các tờ trình HĐQT: việc chấp thuận chủ trương, giao dịch của TĐBV với người có liên quan, kế hoạch giải ngân CNTT năm 2022...

HÀNG CHỤC VĂN BẢN CÓ Ý KIẾN THAM GIA CỦA KTKTNB

- Dự thảo Quy chế hoạt động CNTT của TĐBV
- Quy chế Đầu tư
- Quy chế quản lý nợ BVI
- Điều lệ các Công ty con do Tập đoàn sở hữu 100% vốn điều lệ...

Tình hình thực hiện khuyến nghị của đơn vị được kiểm toán:

87% CÁC KHUYẾN NGHỊ CỦA KTKTNB ĐÃ ĐƯỢC HOÀN THÀNH GÓP PHẦN NGĂN CHẶN/ GIẢM THIỂU CÁC RỦI RO CÓ KHẢ NĂNG ẢNH HƯỞNG ĐẾN VIỆC HOÀN THÀNH MỤC TIÊU CỦA CÁC ĐƠN VỊ



CHỨNG CHỈ CHUYÊN MÔN

(Tổng số Kiểm toán viên đã hoàn thành hoặc đang theo học)

05 — CPA
06 — ANZIIF
04 — CIA Certified Internal Auditor
02 — ACCA
02 — CPIA The Certified Professional Internal Auditor
02 — LOMA

02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững 2022
04 Điểm nhấn Báo cáo phát triển bền vững 2022
06 Giá trị kiến tạo từ mô hình phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2022

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

14 Tổng quan về Báo cáo phát triển bền vững GRI 101
21 Tổng quan về Tập đoàn Bảo Việt GRI 102
32 Chiến lược phát triển bền vững GRI 102
61 Đạo đức và tính chính trực GRI 102
65 Quản trị phát triển bền vững GRI 102
101 Gắn kết với các bên liên quan GRI 102
103 Xác định các lĩnh vực trọng yếu GRI 102

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

GRI 100

GRI 102

GẮN KẾT VỚI CÁC BÊN LIÊN QUAN

102-40 102-44



Các bên liên quan là những đối tác quan trọng trong hành chính phát triển bền vững của Bảo Việt. Những phản hồi từ các bên liên quan là nguồn thông tin quý giá để chúng tôi tiếp tục phát triển và củng cố hoạt động của doanh nghiệp.

Phương pháp quản trị

Với từng bên liên quan cụ thể, Bảo Việt đã nghiên cứu và xác định các phương thức gắn kết hữu hiệu nhất. Trên cơ sở thông tin thu được từ quá trình tương tác với bên liên quan, chúng tôi sẽ tập trung vào những chủ đề quan trọng và phù hợp nhất đối với hoạt đông kinh doanh của mình, đồng thời đáp ứng các mối quan tâm của bên liên quan. Chúng tôi tiếp cận với các bên liên quan thông qua nhiều nguồn kênh thông tin khác nhau một cách phù hợp nhằm lắng nghe ý kiến và mối quan tâm của từng bên đối với hoạt động của Bảo Việt, đặc biệt là các vấn đề quản trị công ty, phát triển nguồn nhân lực, tăng trưởng kinh tế, đóng góp cho xã hội và môi trường.

Chúng tôi xây dựng và phát triển mối quan hệ giữa doanh nghiệp và các bên liên quan dựa trên việc quan tâm đáp ứng lợi ích lâu dài cho các bên; mối quan hệ này được duy trì dựa trên sự tin cậy, tính minh bạch và đề cao chuẩn mực đạo đức của Bảo Việt.

Phạm vi báo cáo

Quá trình trao đổi, gắn kết các bên liên quan đối với Bảo Việt được báo cáo trong phạm vi toàn Tập đoàn, bao gồm các nội dung sau:

- Gắn kết với các bên liên quan
- Sự tham gia của các bên liên quan

02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững 2022
04 Điểm nhấn Báo cáo phát triển bền vững 2022
06 Giá trị kiến tạo từ mô hình phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2022

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

14 Tổng quan về Báo cáo phát triển bền vững GRI 101
21 Tổng quan về Tập đoàn Bảo Việt GRI 102
32 Chiến lược phát triển bền vững GRI 102
61 Đạo đức và tính chính trực GRI 102
65 Quản trị phát triển bền vững GRI 102
101 Gắn kết với các bên liên quan GRI 102
103 Xác định các lĩnh vực trọng yếu GRI 102

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

GRI 100

Gắn kết với các bên liên quan

Là doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực dịch vụ tài chính, Bảo Việt hiểu rằng các bên liên quan là những đối tác quan trọng, do đó thông tin tương tác với các đối tác này là nguồn thông tin quý giá để chúng tôi tiếp tục phát triển và củng cố hoạt động của doanh nghiệp. Với mỗi nhóm đối tượng, Bảo Việt sử dụng cách thức tiếp cận thông tin khác nhau. Phản hồi từ các bên được chúng tôi thận trọng xem xét, nghiên cứu và nỗ lực để đưa các phản hồi này vào các chính sách và các hoạt động của Bảo Việt.



Các bên liên quan trọng yếu đối với bảo việt

Bảo Việt xác định các bên liên quan dựa trên những ảnh hưởng có thể có từ hoạt động của Bảo Việt đến họ hoặc những người có mối quan tâm, sức ảnh hưởng đến hoạt động hiện tại của Bảo Việt. Chúng tôi xây dựng và phát triển mối quan hệ dựa trên đáp ứng lợi ích lâu dài giữa các bên; mối quan hệ này được duy trì dựa trên sự tin cậy, tính minh bạch và đề cao các chuẩn mực đạo đức của Doanh nghiệp.



02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững 2022
04 Điểm nhấn Báo cáo phát triển bền vững 2022
06 Giá trị kiến tạo từ mô hình phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2022

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

14 Tổng quan về Báo cáo phát triển bền vững GRI 101
21 Tổng quan về Tập đoàn Bảo Việt GRI 102
32 Chiến lược phát triển bền vững GRI 102
61 Đạo đức và tính chính trực GRI 102
65 Quản trị phát triển bền vững GRI 102
101 Gắn kết với các bên liên quan GRI 102
103 Xác định các lĩnh vực trọng yếu GRI 102

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

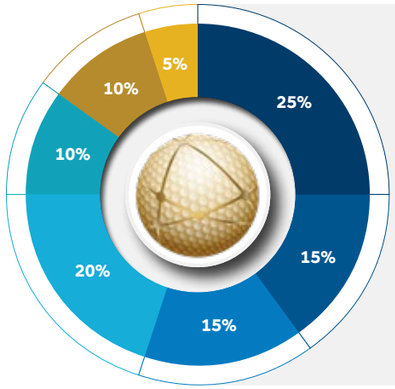
GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

Nguyên tắc cơ bản trong gắn kết các bên liên quan

Chúng tôi tiếp cận với các bên liên quan thông qua nhiều nguồn kênh thông tin khác nhau một cách phù hợp nhằm lắng nghe ý kiến và mối quan tâm của từng bên đối với hoạt động của Bảo Việt, đặc biệt là các vấn đề quản trị công ty, phát triển nguồn nhân lực, tăng trưởng kinh tế, đóng góp cho xã hội và môi trường.

Quá trình trao đổi với các bên cũng giúp Bảo Việt chủ động nhận diện được các vấn đề mang xu hướng, thời sự cũng như giúp Bảo Việt nhìn nhận một cách khách quan về những chính sách, báo cáo và công bố thông tin ra bên ngoài mà chúng tôi thực hiện.



Bảo Việt xác định các bên liên quan dựa vào vai trò và mức độ ảnh hưởng của các bên liên quan đối với Bảo Việt theo tỷ trọng như sau:

- Người lao động: **25%**
- Cơ quan báo chí: **15%**
- Khách hàng: **15%**
- Cổ đông/Nhà đầu tư: **20%**
- Cơ quan Quản lý: **10%**
- Cộng đồng địa phương: **10%**
- Đối tác/Nhà cung cấp: **5%**

Hoạt động gắn kết của bảo việt với các bên liên quan

Bảo Việt tiếp tục gắn kết các bên liên quan thông qua các kênh thông tin đa chiều qua đó các vấn đề phát triển bền vững trong năm 2022 được Bảo Việt đề cập sâu hơn nhằm lắng nghe ý kiến của các bên đối với hoạt động của Doanh nghiệp liên quan đến Kinh tế - Xã hội - Môi trường.

Năm 2022, chúng tôi cũng tiến hành lấy ý kiến rộng rãi trên mạng xã hội và website của Bảo Việt thông qua phiếu khảo sát về phát triển bền vững của Bảo Việt tại chuyên mục Phát triển bền vững/Khảo sát các bên liên quan.

Qua những lần trao đổi, tiếp xúc, chúng tôi đã rút ra được các vấn đề được các bên quan tâm và tính trọng yếu của các vấn đề này đối với hoạt động của Bảo Việt. Đây cũng là cơ sở để chúng tôi xây dựng nội dung của Báo cáo Phát triển bền vững 2022.

Thông qua việc đánh giá tầm quan trọng của các vấn đề, chúng tôi thực hiện đầu tư, phân bổ nguồn lực hợp lý nhằm đáp ứng tốt nhất các kỳ vọng của các bên liên quan cũng như đảm bảo cho sự phát triển bền vững của Doanh nghiệp.

Người lao động
Hội nghị Người lao động thường niên, sự kiện nội bộ/ấn phẩm nội bộ: Kênh Workplace, Bản tin nội bộ xuất bản định kỳ; Các chương trình đào tạo.

Cơ quan báo chí
Tổ chức các hoạt động trao đổi, hợp tác báo chí, thông cáo báo chí về hoạt động doanh nghiệp thường xuyên trên toàn quốc.

Khách hàng
Đội ngũ đại lý, tư vấn viên tiếp xúc trực tiếp với Khách hàng; Trung tâm chăm sóc Khách hàng và số hotline hoạt động 24/7; Kênh giải đáp Khách hàng tích hợp trên hệ thống website.

Cổ đông/Nhà đầu tư
Gặp gỡ trực tiếp Nhà đầu tư/ Đại hội đồng Cổ đông; Bản tin IR newletters; Website Bảo Việt; Các chương trình giao lưu, hợp tác, giới thiệu Nhà đầu tư thực hiện trực tiếp và trực tuyến.

Cơ quan Quản lý
Tham gia các Hội nghị, Hội thảo do Chính phủ, Bộ tổ chức; Tham gia các tổ chức, Hiệp hội: Hiệp hội Bảo hiểm Việt Nam; Hội đồng Doanh nghiệp Vì sự phát triển bền vững; Viện Thành viên Hội đồng Quản trị Việt Nam...

Cộng đồng địa phương
Phối hợp với Chính quyền Địa phương tiếp xúc, tìm hiểu tâm tư, nguyện vọng của Người dân địa phương.

Đối tác/Nhà cung cấp
Gặp gỡ trao đổi trực tiếp: Bổ sung trong quy chế đấu thầu, hợp đồng hợp tác với Nhà cung cấp.

02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững 2022
04 Điểm nhấn Báo cáo phát triển bền vững 2022
06 Giá trị kiến tạo từ mô hình phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2022

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

14 Tổng quan về Báo cáo phát triển bền vững GRI 101
21 Tổng quan về Tập đoàn Bảo Việt GRI 102
32 Chiến lược phát triển bền vững GRI 102
61 Đạo đức và tính chính trực GRI 102
65 Quản trị phát triển bền vững GRI 102
101 Gắn kết với các bên liên quan GRI 102
103 Xác định các lĩnh vực trọng yếu GRI 102

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

GRI100

Sự tham gia của các bên liên quan

	NGƯỜI LAO ĐỘNG	CƠ QUAN BÁO CHÍ	KHÁCH HÀNG
Chủ đề được các bên quan tâm	• Môi trường làm việc năng động, chuyên nghiệp; • Gia tăng quyền lợi, phúc lợi cho người lao động; • Chế độ đãi ngộ và cơ hội thăng tiến.	• Cung cấp, chia sẻ thông tin cởi mở, chủ động, thường xuyên để báo chí có thể phản ánh chân thực, khách quan về hoạt động của doanh nghiệp đến công chúng.	• Uy tín doanh nghiệp, chất lượng sản phẩm, dịch vụ; • Sản phẩm đa dạng, đáp ứng nhu cầu khách hàng.
Hành động của Bảo Việt năm 2022	• Xây dựng nguồn nhân lực có trình độ chuyên môn cao, thái độ, làm việc tích cực, có khả năng tiếp cận với các phương pháp, kỹ năng quản lý hiện đại; • Tổ chức các phong trào rèn luyện sức khỏe.	• Kết nối chặt chẽ với cơ quan báo chí, đảm bảo tin tức hoạt động của Bảo Việt được cập nhật kịp thời và phản ánh một cách chân thực, khách quan; • Tăng cường số lượng thông tin gửi tới báo chí thông qua các thông cáo báo chí, tin tức, các bài viết phân tích chuyên sâu nội bộ gửi tới các cơ quan báo chí.	• Xây dựng các sản phẩm dịch vụ đáp ứng nhu cầu đa dạng khách hàng; bảo vệ khách hàng trước các rủi ro, đem đến cho khách hàng các cơ hội để hiện thực hóa ước mơ, đảm bảo sự bình an và thịnh vượng cho khách hàng; • Ứng dụng AI (Artificial Intelligence) và machine learning để xây dựng AdviserBot phục vụ khách hàng; • Tổ chức khảo sát lấy ý kiến khách hàng online và tại quầy dịch vụ khách hàng.
Kết quả	• Triển khai mua bảo hiểm hưu trí, bảo hiểm bệnh ung thư cho CBNV; • Có **6.413** cán bộ được tham gia đào tạo chuyên môn nghiệp vụ; • Xây dựng phòng tập Yoga, Zumba, thành lập câu lạc bộ golf, tạo điều kiện cho cán bộ tập luyện ngoài giờ; • Duy trì chương trình tập thể dục giữa giờ.	• Thực hiện các bài phỏng vấn, video, phóng sự ngắn để cung cấp thông tin về Bảo Việt đến công chúng; • Trên **100** tin, bài viết về hoạt động PTBV của Bảo Việt được đăng tải trên các báo uy tín.	• Ra mắt **02** sản phẩm, dịch vụ bảo hiểm nhân thọ, phi nhân thọ, chứng chỉ quỹ và các sản phẩm tích hợp tài chính, ngân hàng khác. • Triển khai ưu đãi phí cho khách hàng khi tham gia các gói bảo hiểm, hỗ trợ khách hàng bị ảnh hưởng bởi dịch bệnh Covid-19; Triển khai chương trình Customer Loyalty; • Gần **1.200** khách hàng phản hồi tích cực qua kênh online, fanpage, tổng đài 24/7 và quầy dịch vụ khách hàng Bảo Việt.

02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững 2022
04 Điểm nhấn Báo cáo phát triển bền vững 2022
06 Giá trị kiến tạo từ mô hình phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2022

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

14 Tổng quan về Báo cáo phát triển bền vững GRI 101
21 Tổng quan về Tập đoàn Bảo Việt GRI 102
32 Chiến lược phát triển bền vững GRI 102
61 Đạo đức và tính chính trực GRI 102
65 Quản trị phát triển bền vững GRI 102
101 Gắn kết với các bên liên quan GRI 102
103 Xác định các lĩnh vực trọng yếu GRI 102

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

GRI 100

GRI 102 — GẮN KẾT VỚI CÁC BÊN LIÊN QUAN (TIẾP THEO)

102-40 102-44

	CỔ ĐÔNG/NHÀ ĐẦU TƯ	CƠ QUAN QUẢN LÝ	CỘNG ĐỒNG ĐỊA PHƯƠNG	ĐỐI TÁC/NHÀ CUNG CẤP
Chủ đề được các bên quan tâm	• Hoạt động kinh doanh tăng trưởng hiệu quả, bền vững; • Đối xử bình đẳng và đảm bảo quyền lợi cổ đông; • Thông tin minh bạch.	• Thực hiện các định hướng, chiến lược phát triển của chính phủ; • Chung tay cùng cơ quan quản lý thực hiện các chính sách nhằm hỗ trợ cho sự phát triển của nên kinh tế, thị trường, cộng đồng dân cư.	• Hỗ trợ người dân nâng cao các điều kiện sống cơ bản. • Hỗ trợ phát triển kinh tế địa phương.	• Đối xử bình đẳng với các nhà cung cấp.
Hành động của Bảo Việt năm 2022	• Thực thi chính sách bình đẳng giữa các cổ đông lớn và cổ đông nhỏ về cung cấp thông tin, tạo điều kiện cho mọi cổ đông thực hiện quyền biểu quyết; • Chi trả cổ tức đầy đủ, công bố thông tin minh bạch.	• Thực hiện các định hướng, chiến lược phát triển của Chính phủ; • Chung tay cùng cơ quan quản lý thực hiện các chính sách nhằm hỗ trợ cho sự phát triển của nên kinh tế, thị trường, cộng đồng dân cư	• Hỗ trợ cộng đồng thông qua đóng góp xây dựng các điều kiện sống căn bản, giúp người dân tập trung lao động sản xuất, đảm bảo kinh tế gia đình, qua đó thúc đẩy kinh tế địa phương, tạo ra các cơ hội phát triển kinh doanh cho Bảo Việt; • Đánh giá tác động môi trường; Giảm tiêu thụ năng lượng và phát thải khí nhà kính.	• Bổ sung 02 tiêu chí đánh giá và rà soát về môi trường và xã hội trong Quy trình đầu tư dự án và Quy trình đầu tư góp vốn cổ phần của Tập đoàn Bảo Việt.
Kết quả	• Tổ chức các hội nghị/cuộc họp trực tuyến với khoảng **80** lượt nhà đầu tư; • Tham gia **03** Hội thảo Virtual Conference qua zoom với các nhà đầu tư lớn tại thị trường trong nước và quốc tế • Trên **100** Cuộc gọi từ nhà đầu tư cá nhân được giải quyết; • Chi trả cổ tức với tỷ lệ **30,261%**/ mệnh giá cổ phiếu.	• Tăng cường tuyển dụng lao động địa phương, gia tăng việc làm và thu nhập cho người dân tại địa bàn nơi Bảo Việt đang hoạt động hoặc các địa bàn khó khăn	• Tổ chức nhiều chương trình khám chữa bệnh, tặng quà cho bà con vùng núi; tặng sách vở và quần áo, học bổng cho các em học sinh, sinh viên; • Đầu tư gần **400** tỷ đồng cho các hoạt động an sinh xã hội; • Thực hiện báo cáo quan trắc môi trường định kỳ hàng quý tại trụ sở chính Bảo Việt.	• Áp dụng bộ tiêu chí đánh giá nhà cung cấp trên **5** phương diện trong đó có yếu tố môi trường; • Các nhà cung cấp đáp ứng yêu cầu quản lý, tuân thủ yêu cầu pháp luật và quá trình hoạt động không gây tổn hại đến môi trường và xã hội.

02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững 2022
04 Điểm nhấn Báo cáo phát triển bền vững 2022
06 Giá trị kiến tạo từ mô hình phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2022

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

14 Tổng quan về Báo cáo phát triển bền vững GRI 101
21 Tổng quan về Tập đoàn Bảo Việt GRI 102
32 Chiến lược phát triển bền vững GRI 102
61 Đạo đức và tính chính trực GRI 102
65 Quản trị phát triển bền vững GRI 102
101 Gắn kết với các bên liên quan GRI 102
103 Xác định các lĩnh vực trọng yếu GRI 102

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

GRI 100

GRI 102

XÁC ĐỊNH CÁC LĨNH VỰC TRỌNG YẾU

103-1 102-3



Đối với các vấn đề trọng yếu, Bảo Việt xác định phương pháp quản trị từ đó hỗ trợ doanh nghiệp định hình chiến lược, đảm bảo phát triển bền vững trong dài hạn.

Phương pháp quản trị

Thông qua việc đánh giá tầm quan trọng của các vấn đề xét trong mối tương quan giữa mức độ quan tâm của các bên và mức độ ảnh hưởng tới hoạt động của doanh nghiệp, Bảo Việt xây dựng "Ma trận các vấn đề trọng yếu" nhằm xác định mức độ ưu tiên và thực hiện phân bổ nguồn lực hợp lý nhằm đáp ứng tốt nhất các kỳ vọng của các bên liên quan cũng như đảm bảo cho sự phát triển bền vững của doanh nghiệp.

Đánh giá lĩnh vực trọng yếu là nguyên tắc yêu cầu báo cáo nhưng đồng thời là quá trình xác định nội dung trọng tâm phù hợp với Chiến lược PTBV đã được xây dựng. Quá trình thực hiện đánh giá trọng yếu tại Bảo Việt được tiến hành theo đúng các bước của quy trình và phương pháp luận đánh giá lĩnh vực trọng yếu theo GRI Standards.

Trên cơ sở phân tích tác động theo các khía cạnh kinh tế, xã hội và môi trường cho các hoạt động của Tập đoàn Bảo Việt, chúng tôi xác định các lĩnh vực trong yếu quy chiếu theo GRI Standards. Chúng tôi thực hiện tổng hợp mức độ quan tâm theo các lĩnh vực đã được xác định đối với từng bên liên quan chủ yếu dựa trên kết quả gắn kết tham vấn các bên liên quan. Sau đó, chúng tôi tổng hợp đánh giá lĩnh vực trọng yếu trên ma trận theo các kết quả đánh giá mức độ quan trọng với các bên liên quan và doanh nghiệp.

Những thách thức chung đối với quy trình xác định tính trọng yếu bao gồm: Ưu tiên các chủ đề quan trọng đối với doanh nghiệp, tầm quan trọng đối với các bên liên quan và tác động xã hội, kinh tế và môi trường của từng chủ đề trong chuỗi giá trị

Phạm vi báo cáo

Bảo Việt sử dụng phương pháp quản trị đối với các vấn đề trọng yếu của doanh nghiệp được báo cáo trong phạm vi toàn Tập đoàn và theo các quy trình như sau:

- Quy trình xác định các lĩnh vực trọng yếu
- Xây dựng và đánh giá phương pháp quản trị các vấn đề trọng yếu

02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững 2022
04 Điểm nhấn Báo cáo phát triển bền vững 2022
06 Giá trị kiến tạo từ mô hình phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2022

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

14 Tổng quan về Báo cáo phát triển bền vững GRI 101
21 Tổng quan về Tập đoàn Bảo Việt GRI 102
32 Chiến lược phát triển bền vững GRI 102
61 Đạo đức và tính chính trực GRI 102
65 Quản trị phát triển bền vững GRI 102
101 Gắn kết với các bên liên quan GRI 102
103 Xác định các lĩnh vực trọng yếu GRI 102

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

GRI 100

Quy trình xác định các lĩnh vực trọng yếu

Trên cơ sở việc đánh giá tầm quan trọng của các vấn đề xét trong mối tương quan giữa mức độ quan tâm của các bên và mức độ ảnh hưởng tới hoạt động của doanh nghiệp, Bảo Việt xây dựng "Ma trận các vấn đề trọng yếu" nhằm xác định mức độ ưu tiên và thực hiện phân bổ nguồn lực nhằm đáp ứng tốt nhất các kỳ vọng của các bên liên quan.



Quy trình xác định lĩnh vực trọng yếu

Đánh giá lĩnh vực trọng yếu là nguyên tắc yêu cầu báo cáo nhưng đồng thời là quá trình xác định nội dung trọng tâm phù hợp với Chiến lược PTBV đã được xây dựng. Quá trình thực hiện đánh giá trọng yếu tại Bảo Việt được tiến hành theo đúng các bước của quy trình và phương pháp luận đánh giá lĩnh vực trọng yếu theo GRI Standards.

Trên cơ sở phân tích tác động theo các khía cạnh kinh tế, xã hội và môi trường cho các hoạt động của Tập đoàn Bảo Việt, chúng tôi xác định các lĩnh vực trong yếu quy chiếu theo GRI Standards. Chúng tôi thực hiện tổng hợp mức độ quan tâm theo các lĩnh vực đã được xác định đối với từng bên liên quan chủ yếu dựa trên kết quả gắn kết tham vấn các bên liên quan. Sau đó, chúng tôi tổng hợp đánh giá lĩnh vực trọng yếu trên ma trận theo các kết quả đánh giá mức độ quan trọng với các bên liên quan và doanh nghiệp.

Xác định vấn đề trọng yếu

Bảo Việt thực hiện tham khảo ý kiến của những chuyên gia trong lĩnh vực phát triển bền vững đối với các lĩnh vực được coi là trọng yếu mà Bảo Việt cần phải xem xét và cân nhắc tại thời điểm hiện tại. Đồng thời, chúng tôi cũng cân nhắc đến ý kiến của người lao động thông qua việc rà soát các đề xuất, các bình luận được nêu ra thông qua các kênh tương tác nội bộ.

Việc đánh giá các lĩnh vực trọng yếu đối với doanh nghiệp được căn cứ trên các phân tích chiến lược kinh doanh của doanh nghiệp, các phân tích thông tin báo chí và môi trường kinh doanh ngành. Từ đó chúng tôi lựa chọn các lĩnh vực và vấn đề trọng yếu được các bên quan tâm. Mức độ quan trọng và phạm vi thực hiện của các vấn đề tiếp tục được sàng lọc, phân tích và làm rõ trong các buổi họp thảo luận với các Khối/Ban liên quan và trình lên Lãnh đạo cấp cao để xác định những vấn đề ưu tiên thực hiện trong năm 2022.

Năm 2022, Kiểm tra - Kiểm toán Nội bộ Tập đoàn Bảo Việt đã tiến hành tư vấn đánh giá quy trình quản lý vấn đề trọng yếu đối với phát triển bền vững của Bảo Việt theo phương pháp đánh giá dựa trên mô hình trưởng thành năng lực với 04 mức độ trưởng thành phù hợp với thông lệ quốc tế. Từ đó, Khối Kiểm toán nội bộ đã đề xuất các giải pháp với Ban Điều hành Tập đoàn Bảo Việt nhằm cải thiện quy trình quản lý các vấn đề trọng yếu theo tiêu chuẩn quốc tế.

02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững 2022
04 Điểm nhấn Báo cáo phát triển bền vững 2022
06 Giá trị kiến tạo từ mô hình phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2022

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

14 Tổng quan về Báo cáo phát triển bền vững GRI 101
21 Tổng quan về Tập đoàn Bảo Việt GRI 102
32 Chiến lược phát triển bền vững GRI 102
61 Đạo đức và tính chính trực GRI 102
65 Quản trị phát triển bền vững GRI 102
101 Gắn kết với các bên liên quan GRI 102
103 Xác định các lĩnh vực trọng yếu GRI 102

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

GRI 102 — XÁC ĐỊNH CÁC LĨNH VỰC TRỌNG YẾU (TIẾP THEO)

103-1 102-3

QUY TRÌNH XÁC ĐỊNH CÁC LĨNH VỰC TRỌNG YẾU

Xác định các lĩnh vực liên quan đến phát triển bền vững có thể ảnh hưởng tới Bảo Việt

- Nghiên cứu, rà soát các thông tin từ thị trường và ngành;
- Phân tích thông tin báo chí;
- Đánh giá, khảo sát từ khách hàng Thông tin từ các Hiệp hội ngành;
- Các thảo luận nội bộ với người lao động;
- Các buổi tiếp xúc với lãnh đạo địa phương.

Xây dựng Bộ tập hợp các vấn đề có liên quan đến phát triển bền vững trong năm 2021 (Tham chiếu theo tiêu chuẩn GRI Standards)

Lựa chọn các vấn đề trọng yếu được các bên quan tâm

Sàng lọc các lĩnh vực quan trọng cần được ưu tiên;

Xác thực lĩnh vực trọng yếu từ Lãnh đạo cấp cao;

Lựa chọn các vấn đề được coi là trọng yếu với Bảo Việt.

Phân loại các lĩnh vực trọng yếu theo 3 nội dung:



Xác định các vấn đề liên quan đến phát triển bền vững có thể ảnh hưởng tới Bảo Việt

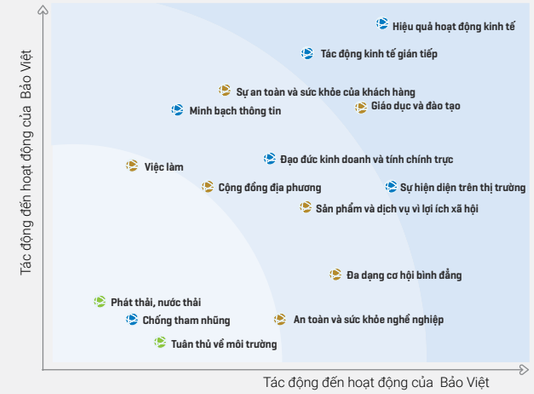
Phân tích ảnh hưởng tới các bên liên quan

- Xác định trọng số của các bên liên quan;
- Đánh giá mức ảnh hưởng của vấn đề lên các bên;
- Tính điểm trung bình theo trọng số và mức ảnh hưởng các bên.

Phân tích các ảnh hưởng đến hoạt động của Bảo Việt

- Đánh giá cho điểm ảnh hưởng lên doanh số chi phí các quy định, uy tín doanh nghiệp.

Lựa chọn các vấn đề trọng yếu được các bên quan tâm



Đánh giá và rà soát nội bộ



02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững 2022
04 Điểm nhấn Báo cáo phát triển bền vững 2022
06 Giá trị kiến tạo từ mô hình phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2022

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

14 Tổng quan về Báo cáo phát triển bền vững GRI 101
21 Tổng quan về Tập đoàn Bảo Việt GRI 102
32 Chiến lược phát triển bền vững GRI 102
61 Đạo đức và tính chính trực GRI 102
65 Quản trị phát triển bền vững GRI 102
101 Gắn kết với các bên liên quan GRI 102
103 Xác định các lĩnh vực trọng yếu GRI 102

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

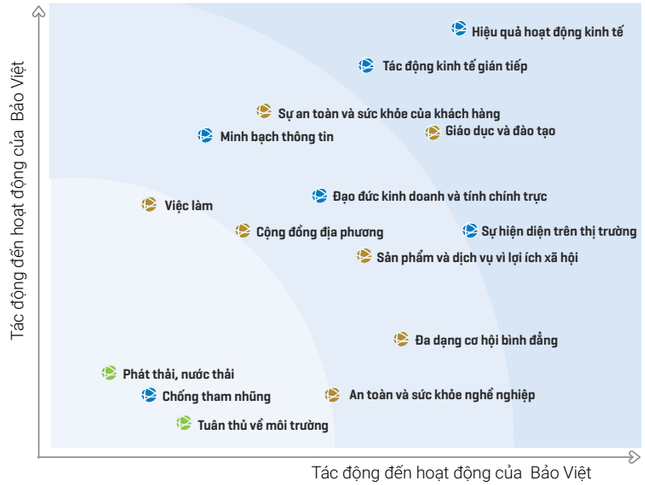
GRI 100

GRI 102 — XÁC ĐỊNH CÁC LĨNH VỰC TRỌNG YẾU (TIẾP THEO)

103-1 102-3

Xây dựng và đánh giá phương pháp quản trị các vấn đề trọng yếu

Ma trận các vấn đề trọng yếu năm 2022





Thông qua việc đánh giá tầm quan trọng của các lĩnh vực xét trong mối tương quan giữa mức độ quan tâm của các bên và mức độ ảnh hưởng tới hoạt động của doanh nghiệp, Bảo Việt xây dựng "Ma trận các lĩnh vực trọng yếu" nhằm xác định mức độ ưu tiên và thực hiện phân bổ nguồn lực hợp lý nhằm đáp ứng tốt nhất các kỳ vọng của các bên liên quan cũng như đảm bảo cho sự phát triển bền vững của doanh nghiệp.

Sau quá trình tìm hiểu và đánh giá mức độ quan tâm của các bên liên quan với các vấn đề trọng yếu, kết hợp với các thông tin khuyến nghị bởi kiểm toán nội bộ sau quá trình đảm bảo với một số chỉ tiêu, trong năm 2022 Bảo Việt đã rà soát, phân tích và đối chiếu theo tiêu chuẩn GRI Standards. Cùng với việc tham vấn các bên liên quan, có một số các vấn đề mà các bên liên quan gia tăng sự quan tâm nên Bảo Việt đã tập trung phân tích trong báo cáo 2022 cụ thể như sau:

1 Đối với các vấn đề kinh tế

Sau khi tham vấn, chúng tôi nhận thấy các bên liên quan có sự gia tăng mức độ quan tâm đối với hiệu quả hoạt động kinh doanh và vị thế của Bảo Việt trên thị trường. Các bên liên quan bày tỏ sự quan tâm đối với việc Bảo Việt cần tăng tốc trong việc nâng cao hiệu quả hoạt động và vị thế chiếm lĩnh thị trường sau khi đã tập trung đổi mới mô hình kinh doanh.

2 Đối với các vấn đề về quản trị, minh bạch thông tin

Là một doanh nghiệp niêm yết có giá trị vốn hóa lớn, Bảo Việt thu hút sự quan tâm của nhiều bên liên quan bao gồm nhà đầu tư trong và ngoài nước, cơ quan báo chí, cơ quan quản lý... Do vậy, việc công bố thông tin minh bạch và đa dạng hóa các kênh cung cấp thông tin ra công chúng được các bên rất quan tâm. Năm 2022, Bảo Việt tập trung nâng cao tính minh bạch và độ tin cậy của thông tin công bố (mở rộng phạm vi kiểm toán các chỉ tiêu phi tài chính, tiếp tục soát xét báo cáo tài chính định kỳ hàng quý (theo quy định việc soát xét báo cáo tài chính chỉ yêu cầu thực hiện đối với báo cáo bán niên); tăng cường tham dự và chia sẻ thông tin tại các diễn đàn quốc tế (Singapore, Nhật Bản), chủ động đáp ứng nhu cầu thông tin của các bên liên quan.

3 Sự an toàn và sức khỏe của khách hàng

Là doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực bảo hiểm, dịch vụ tài chính nên vấn đề an toàn và sức khỏe của khách hàng được Bảo Việt lồng ghép ngay từ khâu nghiên cứu, thiết kế sản phẩm nhằm mang đến cho khách hàng giải pháp bảo vệ toàn diện.

Trong bối cảnh dịch bệnh Covid – 19, Bảo Việt đã phát triển sản phẩm tích hợp và chuyên biệt để kịp thời hỗ trợ khách hàng không may bị nhiễm bệnh, đồng thời duy trì các sản phẩm bảo hiểm vi mô cho người lao động thu nhập thấp, Bảo Việt có thể hiện thực hóa cam kết mang đến giải pháp tài chính và bảo vệ toàn diện cho khách hàng và cộng đồng. Sự ra đời liên tục của các sản phẩm hưu trí tự nguyện, các sản phẩm bảo hiểm chuyên biệt , sản phẩm bảo hiểm vi mô (micro-insurance) bao gồm các sản phẩm với mức phí đóng thấp dành cho số đông người dân là cách để Bảo Việt hỗ trợ cải thiện cuộc sống của các hộ dân nghèo và cận nghèo tại khu vực nông thôn và thành thị.

02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững 2022
04 Điểm nhấn Báo cáo phát triển bền vững 2022
06 Giá trị kiến tạo từ mô hình phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2022

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

14 Tổng quan về Báo cáo phát triển bền vững GRI 101
21 Tổng quan về Tập đoàn Bảo Việt GRI 102
32 Chiến lược phát triển bền vững GRI 102
61 Đạo đức và tính chính trực GRI 102
65 Quản trị phát triển bền vững GRI 102
101 Gắn kết với các bên liên quan GRI 102
103 Xác định các lĩnh vực trọng yếu GRI 102

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

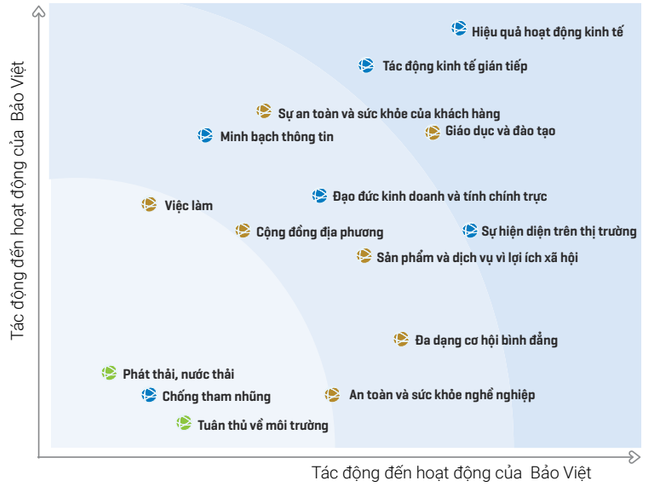
GRI 100

GRI 102 — XÁC ĐỊNH CÁC LĨNH VỰC TRỌNG YẾU (TIẾP THEO)

103-1 102-3

Xây dựng và đánh giá phương pháp quản trị các vấn đề trọng yếu

Ma trận các vấn đề trọng yếu năm 2022





Thông qua việc đánh giá tầm quan trọng của các lĩnh vực xét trong mối tương quan giữa mức độ quan tâm của các bên và mức độ ảnh hưởng tới hoạt động của doanh nghiệp, Bảo Việt xây dựng "Ma trận các lĩnh vực trọng yếu" nhằm xác định mức độ ưu tiên và thực hiện phân bổ nguồn lực hợp lý nhằm đáp ứng tốt nhất các kỳ vọng của các bên liên quan cũng như đảm bảo cho sự phát triển bền vững của doanh nghiệp.

Sau quá trình tìm hiểu và đánh giá mức độ quan tâm của các bên liên quan với các vấn đề trọng yếu, kết hợp với các thông tin khuyến nghị bởi kiểm toán nội bộ sau quá trình đảm bảo với một số chỉ tiêu, trong năm 2022 Bảo Việt đã rà soát, phân tích và đối chiếu theo tiêu chuẩn GRI Standards. Cùng với việc tham vấn các bên liên quan, có một số các vấn đề mà các bên liên quan gia tăng sự quan tâm nên Bảo Việt đã tập trung phân tích trong báo cáo 2022 cụ thể như sau:

1 Đối với các vấn đề kinh tế

Sau khi tham vấn, chúng tôi nhận thấy các bên liên quan có sự gia tăng mức độ quan tâm đối với hiệu quả hoạt động kinh doanh và vị thế của Bảo Việt trên thị trường. Các bên liên quan bày tỏ sự quan tâm đối với việc Bảo Việt cần tăng tốc trong việc nâng cao hiệu quả hoạt động và vị thế chiếm lĩnh thị trường sau khi đã tập trung đổi mới mô hình kinh doanh.

2 Đối với các vấn đề về quản trị, minh bạch thông tin

Là một doanh nghiệp niêm yết có giá trị vốn hóa lớn, Bảo Việt thu hút sự quan tâm của nhiều bên liên quan bao gồm nhà đầu tư trong và ngoài nước, cơ quan báo chí, cơ quan quản lý... Do vậy, việc công bố thông tin minh bạch và đa dạng hóa các kênh cung cấp thông tin ra công chúng được các bên rất quan tâm. Năm 2022, Bảo Việt tập trung nâng cao tính minh bạch và độ tin cậy của thông tin công bố (mở rộng phạm vi kiểm toán các chỉ tiêu phi tài chính, tiếp tục soát xét báo cáo tài chính định kỳ hàng quý (theo quy định việc soát xét báo cáo tài chính chỉ yêu cầu thực hiện đối với báo cáo bán niên); tăng cường tham dự và chia sẻ thông tin tại các diễn đàn quốc tế (Singapore, Nhật Bản), chủ động đáp ứng nhu cầu thông tin của các bên liên quan.

3 Sự an toàn và sức khỏe của khách hàng

Là doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực bảo hiểm, dịch vụ tài chính nên vấn đề an toàn và sức khỏe của khách hàng được Bảo Việt lồng ghép ngay từ khâu nghiên cứu, thiết kế sản phẩm nhằm mang đến cho khách hàng giải pháp bảo vệ toàn diện.

Trong bối cảnh dịch bệnh Covid – 19, Bảo Việt đã phát triển sản phẩm tích hợp và chuyên biệt để kịp thời hỗ trợ khách hàng không may bị nhiễm bệnh, đồng thời duy trì các sản phẩm bảo hiểm vi mô cho người lao động thu nhập thấp, Bảo Việt có thể hiện thực hóa cam kết mang đến giải pháp tài chính và bảo vệ toàn diện cho khách hàng và cộng đồng. Sự ra đời liên tục của các sản phẩm hưu trí tự nguyện, các sản phẩm bảo hiểm chuyên biệt , sản phẩm bảo hiểm vi mô (micro-insurance) bao gồm các sản phẩm với mức phí đóng thấp dành cho số đông người dân là cách để Bảo Việt hỗ trợ cải thiện cuộc sống của các hộ dân nghèo và cận nghèo tại khu vực nông thôn và thành thị.

BAOVIET
TẬP ĐOÀN BẢO VIỆT

2022

BÁO CÁO PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững 2022
04 Điểm nhấn Báo cáo phát triển bền vững 2022
06 Giá trị kiến tạo từ mô hình phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2022

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

14 Tổng quan về Báo cáo phát triển bền vững GRI 101
21 Tổng quan về Tập đoàn Bảo Việt GRI 102
32 Chiến lược phát triển bền vững GRI 102
61 Đạo đức và tính chính trực GRI 102
65 Quản trị phát triển bền vững GRI 102
101 Gắn kết với các bên liên quan GRI 102
103 Xác định các lĩnh vực trọng yếu GRI 102

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

GRI 100

BAOVIET Life
BẢO VIỆT NHÂN THỌ

BẢO VIỆT NHÂN THỌ TỰ HÀO CÓ CÁC SẢN PHẨM ĐẠT

THƯƠNG HIỆU QUỐC GIA
NĂM 2022

Vietnam Value
THƯƠNG HIỆU QUỐC GIA



An Khang Hạnh Phúc
SẢN PHẨM ĐẠT
THƯƠNG HIỆU QUỐC GIA NĂM 2022

02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững 2022
04 Điểm nhấn Báo cáo phát triển bền vững 2022
06 Giá trị kiến tạo từ mô hình phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2022

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

113 Hiệu quả hoạt động kinh tế GRI 201
124 Sự hiện diện trên thị trường GRI 202
128 Tác động kinh tế gián tiếp GRI 203
132 Thông lệ mua sắm và Quản trị chuỗi giá trị GRI 204
142 Chống tham nhũng GRI 205

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

GRI 200

CÁC TIÊU CHUẨN Kinh tế





Năm 2022, Tổng công ty Bảo hiểm Bảo Việt và Tổng công ty Bảo Việt Nhân thọ đã đạt được những thành tựu đáng ghi nhận trong các hoạt động kinh doanh, quản trị, từ đó nâng cao uy tín thương hiệu, tính bền vững và khả năng dẫn dắt thị trường; đảm bảo hiệu quả trong doanh thu và lợi nhuận đóng góp vào thành quả chung của Tập đoàn Bảo Việt.

- **GRI 201** Hiệu quả hoạt động kinh tế
- **GRI 202** Sự hiện diện trên thị trường
- **GRI 203** Tác động kinh tế gián tiếp
- **GRI 204** Thông lệ mua sắm và quản trị chuỗi giá trị
- **GRI 205** Chống tham nhũng

02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững 2022
04 Điểm nhấn Báo cáo phát triển bền vững 2022
06 Giá trị kiến tạo từ mô hình phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2022

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

113 Hiệu quả hoạt động kinh tế GRI 201
124 Sự hiện diện trên thị trường GRI 202
128 Tác động kinh tế gián tiếp GRI 203
132 Thông lệ mua sắm và Quản trị chuỗi giá trị GRI 204
142 Chống tham nhũng GRI 205

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

GRI 200

GRI 201

HIỆU QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH TẾ



Chủ đề trọng yếu

Với chiến lược phát triển bền vững hướng tới đem lại lợi ích lâu bền cho khách hàng, cổ đông, người lao động và cộng đồng, Bảo Việt luôn nỗ lực xây dựng một nền tảng kinh doanh vững chắc, trong đó "Hiệu quả hoạt động kinh tế" vừa là thước đo đánh giá vừa đóng vai trò quan trọng trong việc hình thành nên nền tảng kinh doanh đó. Do đó, đảm bảo hiệu quả hoạt động kinh tế được xác định là mục tiêu trọng yếu, là nền tảng quan trọng để Bảo Việt hiện thực hóa cam kết với các bên liên quan.

Hiệu quả hoạt động kinh tế giúp Bảo Việt gia tăng các đóng góp cho xã hội, thông qua:

- Gìn giữ môi trường
- Đảm bảo mục tiêu về kinh tế
- Đóng góp cho cộng đồng

Phạm vi báo cáo

- Giá trị kinh tế trực tiếp được tạo ra và phân phối
- Chế độ lương và phúc lợi gắn kết người lao động

02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững 2022
04 Điểm nhấn Báo cáo phát triển bền vững 2022
06 Giá trị kiến tạo từ mô hình phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2022

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

113 Hiệu quả hoạt động kinh tế GRI 201
124 Sự hiện diện trên thị trường GRI 202
128 Tác động kinh tế gián tiếp GRI 203
132 Thông lệ mua sắm và Quản trị chuỗi giá trị GRI 204
142 Chống tham nhũng GRI 205

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

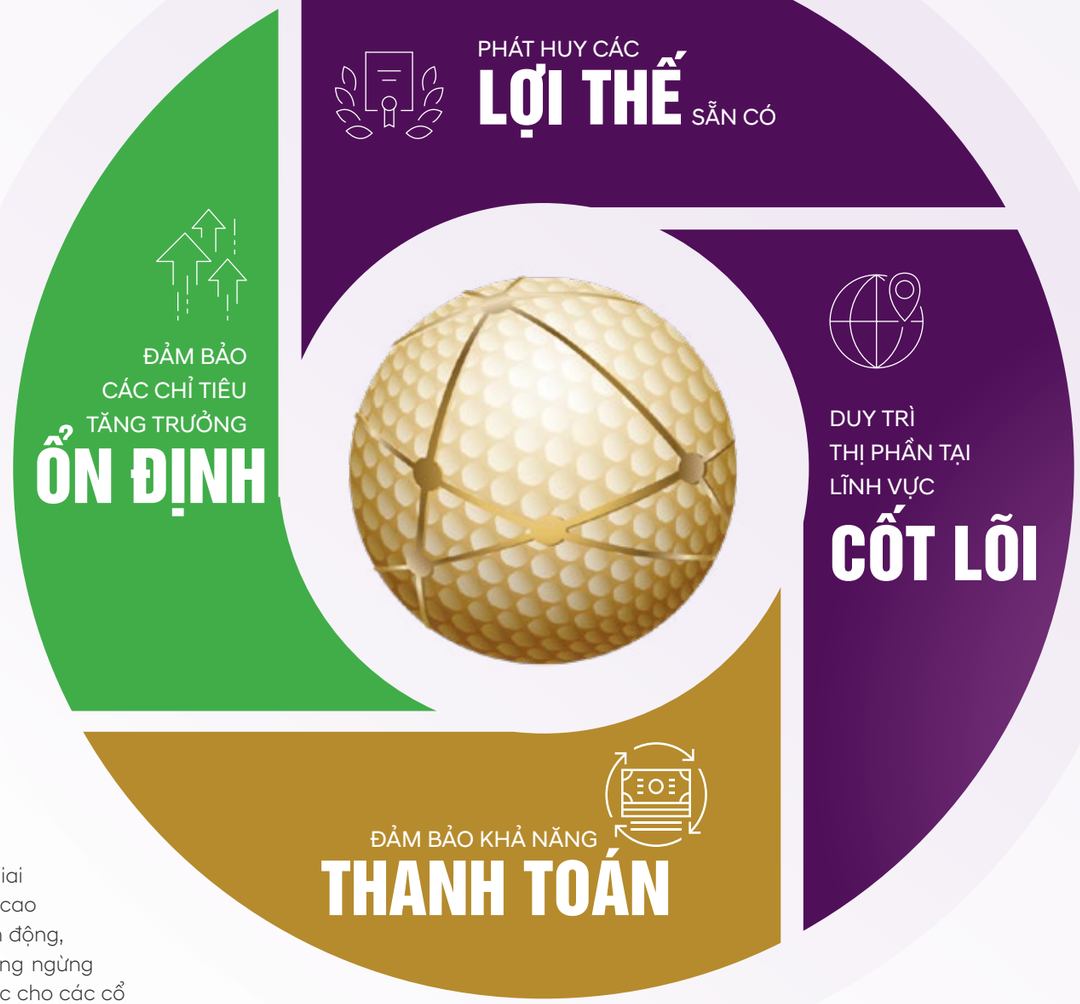
Phương pháp quản trị

Mục đích

Nhằm khẳng định vị thế của một doanh nghiệp hàng đầu tại các lĩnh vực kinh doanh cốt lõi như Bảo hiểm, Dịch vụ tài chính; Bảo Việt không ngừng nâng cao Hiệu quả kinh tế, tạo tiền đề cho sự phát triển bền vững của doanh nghiệp, qua đó nâng cao giá trị đóng góp cho xã hội và cộng đồng.

Cách thức quản lý

Hiệu quả hoạt động kinh tế của Bảo Việt được ghi nhận thông qua các chỉ tiêu: Tổng tài sản, Doanh thu, Lợi nhuận hoàn thành tốt kế hoạch kinh doanh do Đại hội đồng cổ đông giao, tăng trưởng qua các năm; thị phần các lĩnh vực kinh doanh chính trên thị trường duy trì ở mức cao theo định hướng; phát huy lợi thế từ mạng lưới phân phối rộng khắp với lực lượng cán bộ, tư vấn viên có trình độ chuyên môn cao; đồng thời luôn đảm bảo yêu cầu của các quy định pháp lý có liên quan như yêu cầu về dự phòng nghiệp vụ, biên khả năng thanh toán của các đơn vị thành viên trong hệ thống.



Đánh giá về phương pháp quản trị

Triển khai hiệu quả các phương pháp quản trị theo định hướng chiến lược giai đoạn 2021-2025 cùng với việc tích cực áp dụng công nghệ mới để nâng cao quản trị doanh nghiệp, năm 2022, trong bối cảnh nền kinh tế có nhiều biến động, Bảo Việt vẫn đạt được kết quả hoạt động kinh doanh tích cực, từ đó không ngừng nâng cao giá trị đóng góp cho Ngân sách Nhà nước, đảm bảo chi trả cổ tức cho các cổ đông như cam kết; đồng thời góp phần nâng cao thu nhập và phúc lợi của cán bộ nhân viên trong hệ thống Bảo Việt.

Bảo Việt sẽ tiếp tục nỗ lực để cải thiện thêm hệ thống chính sách phúc lợi và trợ cấp cho người lao động để người lao động yên tâm công tác, cống hiến và gắn bó lâu dài với Bảo Việt, góp phần duy trì hiệu quả hoạt động kinh tế tiếp tục khả quan và bền vững.

02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững 2022
04 Điểm nhấn Báo cáo phát triển bền vững 2022
06 Giá trị kiến tạo từ mô hình phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2022

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

113 Hiệu quả hoạt động kinh tế GRI 201
124 Sự hiện diện trên thị trường GRI 202
128 Tác động kinh tế gián tiếp GRI 203
132 Thông lệ mua sắm và Quản trị chuỗi giá trị GRI 204
142 Chống tham nhũng GRI 205

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

GRI 200

Giá trị kinh tế trực tiếp được tạo ra và phân phối



Kết quả hoạt động kinh doanh

Tổng doanh thu năm 2022
>54.500
TỶ ĐỒNG

Lợi nhuận trước thuế năm 2022
2.010
TỶ ĐỒNG

Doanh thu thuần từ hoạt động kinh doanh bảo hiểm năm 2022
40.688
TỶ ĐỒNG

Doanh thu từ hoạt động tài chính năm 2022
9.922
TỶ ĐỒNG

Lợi nhuận trước thuế từ hoạt động tài chính năm 2022
8.082
TỶ ĐỒNG

02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững 2022
04 Điểm nhấn Báo cáo phát triển bền vững 2022
06 Giá trị kiến tạo từ mô hình phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2022

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

113 Hiệu quả hoạt động kinh tế GRI 201
124 Sự hiện diện trên thị trường GRI 202
128 Tác động kinh tế gián tiếp GRI 203
132 Thông lệ mua sắm và Quản trị chuỗi giá trị GRI 204
142 Chống tham nhũng GRI 205

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

GRI 200

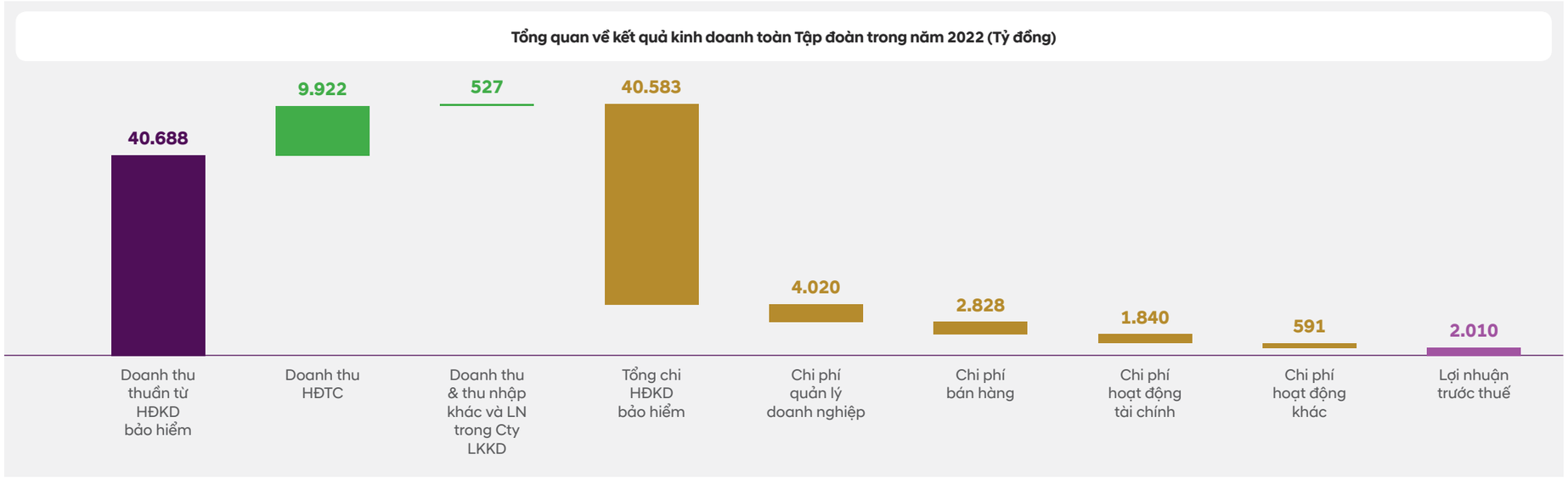
TỔNG QUAN VỀ KẾT QUẢ KINH DOANH TOÀN TẬP ĐOÀN TRONG NĂM 2022



Năm 2022, trong bối cảnh chịu nhiều tác động từ các diễn biến phức tạp của thị trường thế giới, nền kinh tế Việt Nam ghi nhận nhiều khó khăn, thị trường bảo hiểm, đặc biệt là lĩnh vực bảo hiểm nhân thọ ghi nhận sự cạnh tranh gay gắt trong khi mức tăng trưởng của thị trường giảm; Tập đoàn Bảo Việt vẫn nỗ lực hoàn thành vượt kế hoạch cả về Doanh thu và Lợi nhuận, với Tổng Doanh thu đạt hơn 54.500 tỷ VND, vượt trên 4% so với kế hoạch; Lợi nhuận trước thuế đạt 2.010 tỷ, vượt kế hoạch đề ra.

Là một Tập đoàn Tài chính - Bảo hiểm hàng đầu, hoạt động bảo hiểm đóng vai trò cốt lõi trong việc mang lại kết quả kinh doanh khả quan cho Tập đoàn Bảo Việt, với doanh thu thuần từ hoạt động kinh doanh bảo hiểm năm 2021 đạt 40.688 tỷ đồng, tăng trưởng hơn 10% so với năm 2021. Tập đoàn Bảo Việt tiếp tục khẳng định vị thế số 1 trên cả thị trường bảo hiểm phi nhân thọ và bảo hiểm nhân thọ.

Cùng với bảo hiểm, năm 2022 hoạt động tài chính tiếp tục đạt hiệu quả cao: doanh thu đạt 9.922 tỷ, lợi nhuận đạt 8.082 tỷ đồng, là kết quả rất khả quan trong bối cảnh thị trường chịu nhiều tác động tiêu cực, góp phần quan trọng vào kết quả kinh doanh chung ấn tượng của Tập đoàn.



02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững 2022
04 Điểm nhấn Báo cáo phát triển bền vững 2022
06 Giá trị kiến tạo từ mô hình phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2022

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

113 Hiệu quả hoạt động kinh tế GRI 201
124 Sự hiện diện trên thị trường GRI 202
128 Tác động kinh tế gián tiếp GRI 203
132 Thông lệ mua sắm và Quản trị chuỗi giá trị GRI 204
142 Chống tham nhũng GRI 205

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

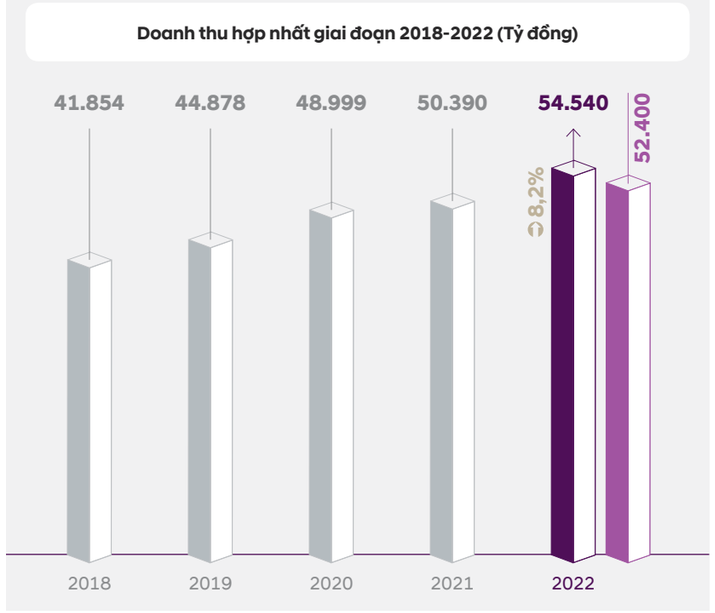
BẢNG TUÂN THỦ GRI

GRI 200

KẾT QUẢ KINH DOANH HỢP NHẤT TOÀN TẬP ĐOÀN

Ghi nhận dấu ấn khả quan trong mọi lĩnh vực kinh doanh

Năm 2022, trong bối cảnh nền kinh tế hậu Covid đang giai đoạn phục hồi, lại chịu nhiều ảnh hưởng từ biến động chính trị, kinh tế thế giới và trong nước, Tập đoàn Bảo Việt vẫn đạt được những dấu ấn khả quan trong kết quả kinh doanh nhờ sớm nắm bắt và đầu tư vào nền tảng công nghệ, hệ sinh thái số; đồng thời củng cố nội lực, kết hợp các chính sách ứng phó linh hoạt; không ngừng nghiên cứu và tạo ra những cải tiến về sản phẩm, kênh phân phối và dịch vụ khách hàng. Tổng doanh thu hợp nhất toàn Tập đoàn đạt 54.540 tỷ đồng, vượt 4,1% kế hoạch đề ra, tăng trưởng 8,2% so với năm 2021, trong đó lĩnh vực kinh doanh cốt lõi ghi nhận kết quả khả quan. Cụ thể:

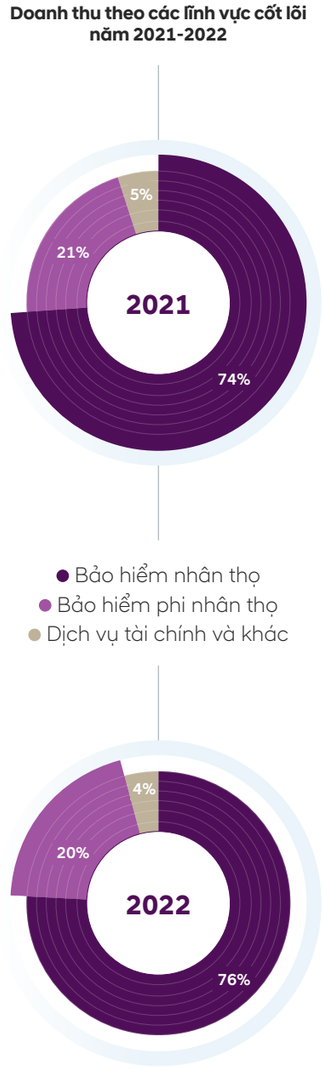


Lĩnh vực kinh doanh bảo hiểm nhân thọ ghi nhận tổng doanh thu vượt mốc 40.000 tỷ, đạt 41.677 tỷ đồng, vượt 3,7% kế hoạch năm, tăng trưởng ấn tượng ở mức 10,1% so cùng kỳ. Trong bối cảnh nền kinh tế gặp nhiều khó khăn, Tổng Công ty Bảo Việt nhân thọ khẳng định vững vàng vị trí số 1 thị trường, ghi dấu mức tăng trưởng tổng doanh thu phí bảo hiểm khả quan 8,7% so cùng kỳ, vượt 2,2% kế hoạch đề ra, đạt 33.207 tỷ đồng. Luôn nỗ lực trong việc nghiên cứu, đáp ứng nhu cầu và chăm sóc khách hàng, liên tiếp trong nhiều năm, Bảo Việt Nhân thọ duy trì được mức tăng trưởng doanh thu phí bảo hiểm từ các hợp đồng đang có hiệu lực, cụ thể năm 2022 mức tăng trưởng này so với cùng kỳ là 11,8%. Lĩnh vực kinh doanh bảo hiểm nhân thọ tiếp tục có đóng góp lớn nhất (76%) vào tổng doanh thu hợp nhất toàn Tập đoàn.

Lĩnh vực kinh doanh bảo hiểm phi nhân thọ luôn giữ vững vị trí trong nhóm dẫn đầu thị trường trong nhiều năm liên tiếp, ghi dấu một năm kết quả khả quan với tổng doanh thu năm 2022 đạt 11.226 tỷ đồng, tăng trưởng 6,0% so cùng kỳ, vượt 4,9% kế hoạch năm, trong đó đáng kể đến doanh thu phí bảo hiểm gốc đạt 9.763 tỷ đồng, tăng trưởng 9,1%. Tỷ lệ bồi thường trên phí gốc là 45,1%, tăng nhẹ so với tỷ lệ 43,7% năm 2021 song vẫn duy trì ở mức thấp, hướng đến mục tiêu nâng cao hiệu quả kinh doanh trong lĩnh vực bảo hiểm phi nhân thọ. Lĩnh vực này đóng góp 20% vào tổng doanh thu toàn Tập đoàn.

Lĩnh vực Dịch vụ tài chính và khác, với tổng doanh thu đạt trên 2.300 tỷ đồng, đóng góp 4% vào tổng doanh thu hợp nhất toàn Tập đoàn. Trong bối cảnh thị trường chứng khoán Việt Nam chứng kiến một năm 2022 lao dốc, thuộc nhóm các thị trường có mức giảm mạnh nhất, lĩnh vực kinh doanh chứng khoán của Bảo Việt vẫn về đích với kết quả tích cực với tổng doanh thu đạt 924 tỷ đồng. Lĩnh vực quản lý quỹ tiếp tục có sự tăng trưởng doanh thu tốt ở mức 16% so với cùng kỳ, đạt 133 tỷ đồng. Tổng tài sản quản lý ròng bởi Công ty Quản lý Quỹ Bảo Việt kết thúc năm 2022 đạt 109.011 tỷ đồng, tăng trưởng 13,2% so thời điểm kết thúc năm 2021.

Hoạt động quản lý và cho thuê văn phòng, xây lắp và kinh doanh bất động sản duy trì ổn định trong bối cảnh khó khăn với tổng doanh thu đạt 368 tỷ đồng, tăng trưởng 18% so năm 2021, góp phần vào kết quả kinh doanh khả quan chung toàn Tập đoàn.



02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững 2022
04 Điểm nhấn Báo cáo phát triển bền vững 2022
06 Giá trị kiến tạo từ mô hình phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2022

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

113 Hiệu quả hoạt động kinh tế GRI 201
124 Sự hiện diện trên thị trường GRI 202
128 Tác động kinh tế gián tiếp GRI 203
132 Thông lệ mua sắm và Quản trị chuỗi giá trị GRI 204
142 Chống tham nhũng GRI 205

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

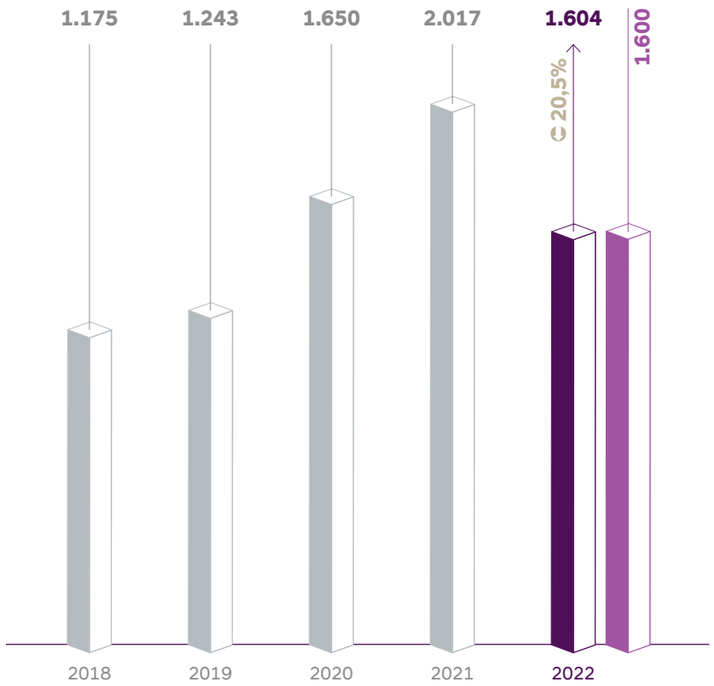
BẢNG TUÂN THỦ GRI

GRI200

Lợi nhuận lĩnh vực bảo hiểm tăng trưởng tích cực, lợi nhuận hợp nhất ổn định, hướng đến phát triển bền vững

Ngay từ giai đoạn xây dựng kế hoạch kinh doanh năm, Tập đoàn Bảo Việt đã nỗ lực nắm bắt, nhận diện, lường định từ sớm các khó khăn, thách thức của nền kinh tế cần phải đối mặt trong năm 2022, chủ động đưa ra các giải pháp kinh doanh hợp lý. Tập đoàn đã thành công trong việc tối ưu khai thác hệ sinh thái Bảo Việt, phát huy nền tảng công nghệ, đầu tư đúng hướng, về đích năm 2022 với kết quả tích cực: Lợi nhuận sau thuế Hợp nhất đạt 1.626 tỷ đồng, hoàn thành 101,6% kế hoạch đặt ra, trong đó lĩnh vực kinh doanh bảo hiểm ghi nhận kết quả rất khả quan.

Lợi nhuận sau thuế hợp nhất giai đoạn 2018-2022 (Tỷ đồng)



Cụ thể từng lĩnh vực như sau:

- Lĩnh vực kinh doanh bảo hiểm tiếp tục có kết quả kinh doanh ấn tượng, chiếm tỷ trọng đóng góp lớn nhất (65%) vào Lợi nhuận Hợp nhất toàn Tập đoàn nhờ kịp thời triển khai nhiều giải pháp kinh doanh linh hoạt, tối ưu hóa việc phát huy hệ sinh thái số, nền tảng công nghệ, cũng như nắm bắt nhanh các cơ hội trên thị trường. Cụ thể: Lĩnh vực bảo hiểm nhân thọ kết thúc năm 2022 với mức lợi nhuận xuất sắc 975 tỷ đồng, tăng 10% so cùng kỳ, vượt 2,6% kế hoạch đặt ra. Lĩnh vực bảo hiểm phi nhân thọ ghi nhận lợi nhuận sau thuế năm 2022 với mức tăng trưởng 17,6% so cùng kỳ, đạt 246 tỷ đồng.

- Lĩnh vực dịch vụ tài chính và khác đem về cho Tập đoàn hơn 650 tỷ lợi nhuận sau thuế, đóng góp 35% vào Lợi nhuận Hợp nhất năm 2022. Thị trường chứng khoán liên tục giảm điểm, kết thúc năm chỉ số VN Index đã mất 491,19 điểm, giảm 32,7% trong khi năm 2021 tăng gần 36%, đồng thời thanh khoản của thị trường cũng giảm sút. Các nhân tố này đã ảnh hưởng không nhỏ đến lĩnh vực kinh doanh chứng khoán của Tập đoàn và cũng là các nguyên nhân khách quan khiến cho Lợi nhuận Hợp nhất của Tập đoàn không cao như năm trước, tuy nhiên đều đã được dự kiến khi xây dựng kế hoạch năm 2022.



- Bảo hiểm đóng góp **65%** vào Lợi nhuận Hợp nhất toàn Tập đoàn
- Dịch vụ tài chính và khác đóng góp **35%** vào Lợi nhuận Hợp nhất toàn Tập đoàn

02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững 2022
04 Điểm nhấn Báo cáo phát triển bền vững 2022
06 Giá trị kiến tạo từ mô hình phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2022

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

113 Hiệu quả hoạt động kinh tế GRI 201
124 Sự hiện diện trên thị trường GRI 202
128 Tác động kinh tế gián tiếp GRI 203
132 Thông lệ mua sắm và Quản trị chuỗi giá trị GRI 204
142 Chống tham nhũng GRI 205

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

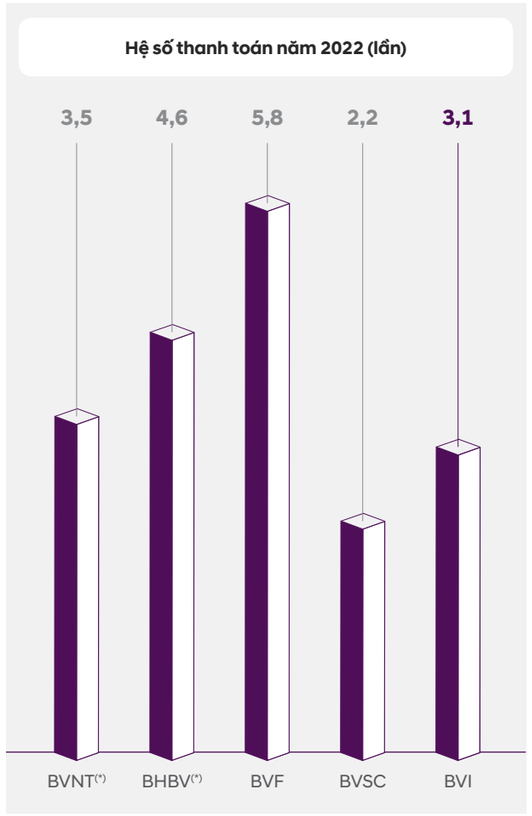
GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

Luôn đảm bảo vượt mức các quy định về

khả năng thanh toán

Hệ số thanh toán của các đơn vị luôn được duy trì tốt, đảm bảo tốt nghĩa vụ thanh toán cho các khoản nợ ngắn hạn khi đến hạn.



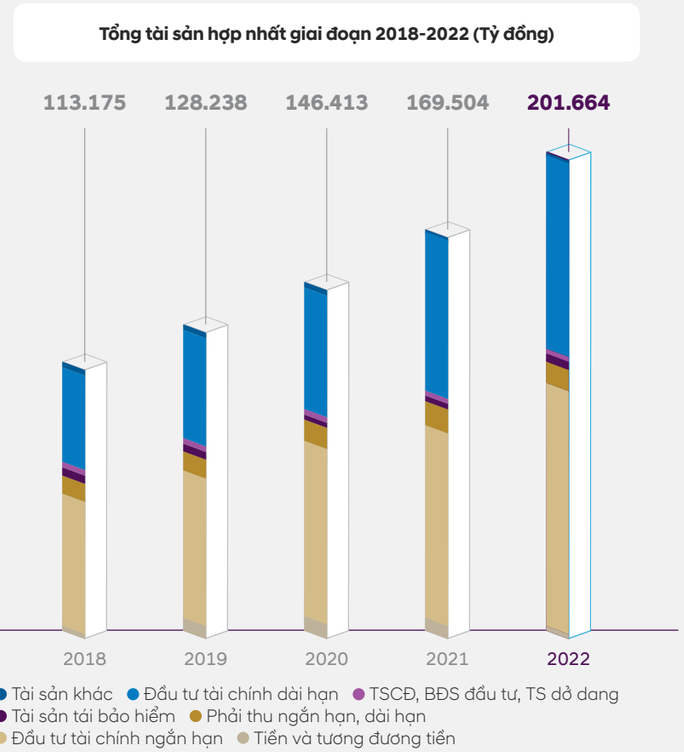
Tại ngày 31/12/2022, hệ số an toàn vốn/tỷ lệ an toàn tài chính của các thành viên trong Tập đoàn luôn đảm bảo mức an toàn cao và tuân thủ quy định của Pháp luật, đặc biệt là Công ty Chứng khoán Bảo Việt và Công ty Quản lý Quỹ Bảo Việt, với tỷ lệ an toàn vốn khả dụng tương ứng lên đến 654% và 464%, cao hơn nhiều lần so với quy định (180%).

Tương tự, tỷ lệ biên khả năng thanh toán tại thời điểm cuối năm của Bảo hiểm Bảo Việt (153%) và Bảo Việt Nhân thọ (107%) đều ở mức an toàn, cao hơn mức quy định của Bộ Tài chính (100%).

(*): Đối với Tổng Công ty Bảo Việt Nhân thọ và Tổng Công ty Bảo hiểm Bảo Việt, nợ ngắn hạn dùng để tính hệ số thanh toán đã loại trừ Dự phòng nghiệp vụ.

TÀI SẢN HỢP NHẤT

Năm 2022, tổng tài sản hợp nhất toàn Tập đoàn đạt 201.664 tỷ đồng. Tiền gửi và trái phiếu duy trì là kênh đầu tư chính nhằm tận dụng các diễn biến của thị trường tài chính đồng thời đảm bảo được các trách nhiệm dài hạn của doanh nghiệp bảo hiểm.



02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững 2022
04 Điểm nhấn Báo cáo phát triển bền vững 2022
06 Giá trị kiến tạo từ mô hình phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2022

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

113 Hiệu quả hoạt động kinh tế GRI 201
124 Sự hiện diện trên thị trường GRI 202
128 Tác động kinh tế gián tiếp GRI 203
132 Thông lệ mua sắm và Quản trị chuỗi giá trị GRI 204
142 Chống tham nhũng GRI 205

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

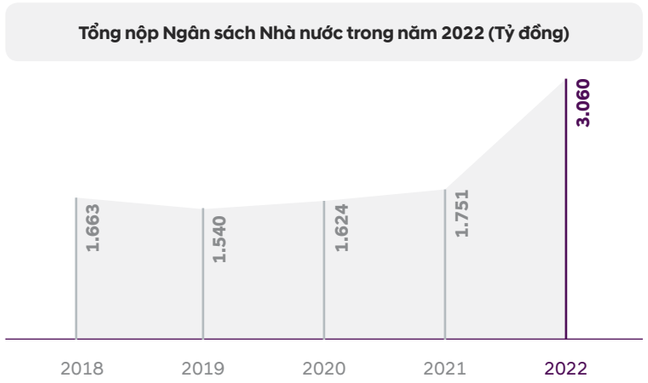
BẢNG TUÂN THỦ GRI

GRI 200

Đóng góp cho Ngân sách Nhà nước



Số liệu về đóng góp cho Ngân sách Nhà nước bao gồm thuế và cổ tức thực nộp hàng năm



Tổng nộp Ngân sách Nhà nước trong năm 2022 (bao gồm thuế và cổ tức hàng năm) của Tập đoàn Bảo Việt đạt mức cao nhất kể từ khi cổ phần hóa, đạt 3.060 tỷ đồng, do mức chi trả cổ tức kỷ lục ở mức 30,261%, tương đương 2.246 tỷ đồng, trong đó phần cổ tức nộp Ngân sách Nhà nước (phần của Bộ Tài chính) là 1.527 tỷ đồng. Tổng số thuế thực nộp trong năm là hơn 1.500 tỷ đồng – cao nhất trong 5 năm trở lại đây, chủ yếu nhờ đóng góp của thuế Giá trị gia tăng ("GTGT"), thuế thu nhập doanh nghiệp và thuế thu nhập cá nhân. Doanh thu duy trì tăng trưởng cao; các hoạt động đầu tư vào các dự án, mở rộng mạng lưới được đẩy mạnh; thu nhập của cán bộ nhân viên được cải thiện và nâng cao là các tác động chính cho mức đóng góp cao về thuế GTGT, thuế thu nhập doanh nghiệp và thuế thu nhập cá nhân của Tập đoàn đối với Ngân sách Nhà nước.

Duy trì chi trả cổ tức cho cổ đông hằng năm

Cổ tức chi trả trong năm 2022

11.700

TỶ ĐỒNG

Tỷ lệ cổ tức chi trả cao nhất

30,261

% (NĂM 2022)

Tỷ lệ trích lập Quỹ Đầu tư phát triển 2022

30

% LỢI NHUẬN SAU THUẾ

Nhằm gia tăng giá trị cho cổ đông và thể hiện sự cam kết về lợi ích kinh tế, Tập đoàn Bảo Việt luôn thực hiện chi trả cổ tức đều đặn hằng năm và ở mức cao. Kể từ khi cổ phần hóa (năm 2007), tổng giá trị cổ tức Bảo Việt đã thực hiện chi trả cho cổ đông đến hết năm 2022 là gần 11.700 tỷ đồng, với tỷ lệ cổ tức thấp nhất là 8% và cao nhất là 30,261% (năm 2022). Tính riêng năm 2022, trong bối cảnh nền kinh tế có nhiều biến động không tích cực, Bảo Việt đã chi trả tổng hơn 2.200 tỷ đồng cổ tức, cho thấy nỗ lực của Tập đoàn trong việc thực hiện cam kết với các cổ đông, đảm bảo quyền lợi tối đa cho các cổ đông khi duy trì mức chi trả cổ tức ở mức khá cao.

Đồng thời, với mục đích thực hiện tái đầu tư nâng cao năng lực tài chính, hướng đến sự phát triển bền vững và lâu dài cũng như nhằm đem lại hiệu quả kinh doanh ổn định, gia tăng giá trị dài hạn cho cổ đông, một phần Lợi nhuận sau thuế hàng năm đều được dành cho đầu tư phát triển dài hạn thông qua tăng nguồn quỹ đầu tư phát triển.

Đặc biệt trong năm 2022, Tập đoàn đã trích 30% Lợi nhuận sau thuế vào Quỹ Đầu tư phát triển – mức trích lập cao nhất từ khi cổ phần hóa - cho thấy cam kết của Tập đoàn Bảo Việt về một mục tiêu hoạt động an toàn và phát triển bền vững trong tương lai, đồng thời thể hiện được tầm nhìn và chiến lược của Tập đoàn trong việc nỗ lực đầu tư, chuyển đổi, bắt kịp xu thế trong thời đại công nghệ hiện nay.



02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững 2022
04 Điểm nhấn Báo cáo phát triển bền vững 2022
06 Giá trị kiến tạo từ mô hình phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2022

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

113 Hiệu quả hoạt động kinh tế GRI 201
124 Sự hiện diện trên thị trường GRI 202
128 Tác động kinh tế gián tiếp GRI 203
132 Thông lệ mua sắm và Quản trị chuỗi giá trị GRI 204
142 Chống tham nhũng GRI 205

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

Chi phí dành cho nguồn nhân lực được ưu tiên

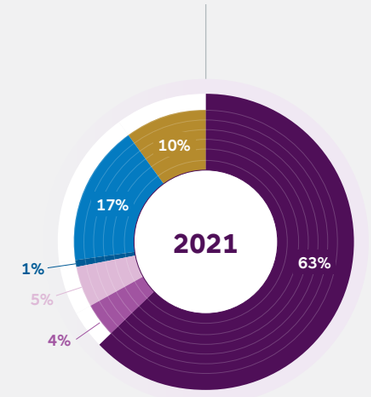
Trong số các ngành nghề kinh doanh đa dạng của Tập đoàn Tài chính – Bảo Hiểm Bảo Việt *(từ bảo hiểm tới tài chính, ngân hàng, chứng khoán, bất động sản, hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin; dịch vụ hỗ trợ giáo dục và các ngành nghề kinh doanh khác)*, bảo hiểm *(bao gồm cả bảo hiểm nhân thọ và bảo hiểm phi nhân thọ)* là lĩnh vực kinh doanh cốt lõi. Với đặc thù đó, các chi phí liên quan đến hoạt động bảo hiểm như chi trả bồi thường, dự phòng nghiệp vụ... luôn duy trì tỷ trọng lớn trong cơ cấu tổng chi phí của Tập đoàn.

Chiếm tỷ trọng cao thứ hai sau chi phí liên quan đến hoạt động bảo hiểm là chi phí quản lý, trong đó chủ yếu là chi phí tiền lương và các khoản trích theo lương (59%). Là một doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ, tại Tập đoàn Bảo Việt, con người luôn là yếu tố then chốt, đóng vai trò quyết định. Năm 2022, trong bối cảnh nền kinh tế có nhiều diễn biến phức tạp theo chiều hướng không tích cực, nhiều doanh nghiệp phải thu hẹp quy mô hoạt động, Bảo Việt đã tăng cường công tác quản trị và kinh doanh hiệu quả, đảm bảo thu nhập cho cán bộ công nhân viên trong toàn Tập đoàn. Đồng thời các chính sách phúc lợi của Tập đoàn cũng tiếp tục được duy trì, góp phần không nhỏ trong việc tạo động lực và niềm tin cho cán bộ chung tay cùng Tập đoàn vượt qua các khó khăn và thử thách, hoàn thành tốt kế hoạch kinh doanh được giao. Tỷ lệ chi phí tiền lương và các khoản trích theo lương năm 2022 tuy giảm nhẹ so với năm 2021 song vẫn duy trì tỷ trọng ở mức cao (59%) cho thấy sự ghi nhận cũng như nỗ lực của Tập đoàn trong việc xây dựng chế độ đãi ngộ, cơ cấu thu nhập hấp dẫn cho người lao động, góp phần vào sự phát triển bền vững của doanh nghiệp và nền kinh tế.

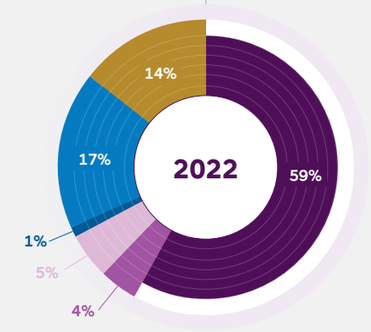


Năm 2022, trong bối cảnh nền kinh tế có nhiều thách thức, tỷ trọng chi phí nguyên vật liệu và chi phí dịch vụ mua ngoài/chi phí quản lý của Tập đoàn Bảo Việt đều giảm nhẹ còn tương ứng 4,1% và 16,5% (năm 2021 tỷ trọng này lần lượt là 4,3% và 17%), nhờ chiến lược đầu tư và phát triển nền tảng công nghệ thông tin hiện đại, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ trong hoạt động kinh doanh, đặc biệt trong lĩnh vực bảo hiểm nhằm tối ưu hóa nguồn lực hiện có với sự hỗ trợ của công nghệ. Tỷ trọng các chi phí khác như chi khấu hao duy trì ổn định ở mức 4,8%.

Cơ cấu chi phí quản lý của Bảo Việt năm 2021 - 2022



- Chi phí nhân công
- Chi phí nguyên liệu, vật liệu
- Chi phí khấu hao tài sản cố định
- Thuế và chi phí lệ phí
- Chi phí dịch vụ mua ngoài
- Chi phí khác



02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững 2022
04 Điểm nhấn Báo cáo phát triển bền vững 2022
06 Giá trị kiến tạo từ mô hình phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2022

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

113 Hiệu quả hoạt động kinh tế GRI 201
124 Sự hiện diện trên thị trường GRI 202
128 Tác động kinh tế gián tiếp GRI 203
132 Thông lệ mua sắm và Quản trị chuỗi giá trị GRI 204
142 Chống tham nhũng GRI 205

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

Chế độ lương và phúc lợi gắn kết người lao động

Bảo Việt luôn trân trọng những đóng góp và cống hiến của đội ngũ cán bộ cho thành công chung của Tập đoàn, bởi lẽ Bảo Việt hiểu rằng với một doanh nghiệp dịch vụ, đội ngũ nhân lực với sự quyết tâm và đồng lòng vì mục tiêu chung là yếu tố then chốt cho sự phát triển và thành công lâu dài. Từ đó, Bảo Việt luôn nỗ lực xây dựng chính sách lương thưởng và hệ thống phúc lợi cạnh tranh với thị trường, đảm bảo duy trì trong điều kiện kinh tế khó khăn, đồng thời không ngừng cải thiện và nâng cao các chính sách này nhằm đảm bảo cả về mặt vật chất và sức khỏe tinh thần cho cán bộ công nhân viên. Đây chính là sự ghi nhận của Bảo Việt đối với sự gắn bó và cam kết với công việc, với Tập đoàn của cán bộ.

Phát hành Cổ phiếu ESOP **730** TỶ ĐỒNG

Trang bị cho người lao động **10** LOẠI BẢO HIỂM



Việc phát hành thành công cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động vào năm 2018 với tổng giá trị phát hành hơn 730 tỷ đồng đã thể hiện sự tri ân đối với các đóng góp lâu dài của đội ngũ cán bộ lao động.

Năm 2022, trong bối cảnh nền kinh tế đối mặt với nhiều diễn biến không thuận lợi, nhiều doanh nghiệp phải thu hẹp quy mô, cắt giảm nhân sự, Tập đoàn Bảo Việt vẫn nỗ lực và thành công trong việc duy trì chế độ lương và các chính sách thu nhập. Hệ thống chính sách phúc lợi, cơ cấu thu nhập trong năm của người lao động được duy trì tương đối ổn định, bao gồm tiền lương; thưởng và các khoản phụ cấp, phúc lợi khác. Đồng thời người lao động cũng nhận được đầy đủ các chế độ bảo hiểm như bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp và các gói bảo hiểm sức khỏe, nhân thọ, hưu trí tự nguyện khác mà Bảo Việt triển khai riêng cho người lao động.

Đặc biệt, trong năm 2022, căn cứ vào tình hình dịch bệnh phức tạp đã diễn ra, gói bảo hiểm dành riêng cho người lao động của Tập đoàn cũng được bổ sung them nhiều điều khoản về dịch bệnh, theo đó người lao động nếu bị nhiễm Covid sẽ được nhận bồi thường. Đối với người thân trong gia đình, Bảo Việt cũng có chính sách đãi ngộ hợp lý cho cán bộ nhân viên thông qua việc hỗ trợ các gói bảo hiểm ưu đãi.

Trong bối cảnh thị trường tài chính, bảo hiểm năm 2022 có nhiều thách thức, Tập đoàn Bảo Việt vẫn hoàn thành tốt kế hoạch kinh doanh được giao, thu nhập bình quân người lao động vẫn được duy trì và không ngừng được cải thiện. Tổng chi phí liên quan đến người lao động của Bảo Việt trong năm 2022 (bao gồm lương, thuế và các phúc lợi đi kèm) duy trì tỷ trọng cao nhất trong cơ cấu tổng chi phí quản lý (59%). Những nỗ lực không ngừng của Bảo Việt trong việc nâng cao thu nhập và xây dựng môi trường và chế độ làm việc hấp dẫn đã giúp gia tăng gắn kết giữa doanh nghiệp và đội ngũ người lao động, góp phần tạo động lực cho người lao động yên tâm làm việc và tiếp tục cống hiến lâu dài.

02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững 2022
04 Điểm nhấn Báo cáo phát triển bền vững 2022
06 Giá trị kiến tạo từ mô hình phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2022

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

113 Hiệu quả hoạt động kinh tế GRI 201
124 Sự hiện diện trên thị trường GRI 202
128 Tác động kinh tế gián tiếp GRI 203
132 Thông lệ mua sắm và Quản trị chuỗi giá trị GRI 204
142 Chống tham nhũng GRI 205

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

GRI 200

BAOVIET Insurance
BẢO HIỂM BẢO VIỆT



CHƯƠNG TRÌNH BẢO HIỂM VI MÔ

AN BÌNH YÊN VUI AN SINH HẠNH PHÚC

02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững 2022
04 Điểm nhấn Báo cáo phát triển bền vững 2022
06 Giá trị kiến tạo từ mô hình phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2022

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

113 Hiệu quả hoạt động kinh tế GRI 201
124 Sự hiện diện trên thị trường GRI 202
128 Tác động kinh tế gián tiếp GRI 203
132 Thông lệ mua sắm và Quản trị chuỗi giá trị GRI 204
142 Chống tham nhũng GRI 205

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

GRI 202

SỰ HIỆN DIỆN TRÊN THỊ TRƯỜNG



Chủ đề trọng yếu

Với phương châm, triết lý nhân lực là tài sản quý giá nhất của doanh nghiệp, Bảo Việt áp dụng và duy trì chính sách trả lương hướng đến sự công bằng trong nội bộ cho người lao động và gia tăng tính cạnh tranh về tổng thu nhập so với thị trường bên ngoài.

Việc trả lương cao hơn mức tối thiểu vùng đảm bảo tuân thủ quy định của pháp luật và đóng góp cho an sinh kinh tế của người lao động. Mức lương hợp lý mang đến tác động tức thì, và ảnh hưởng trực tiếp đến từng cá nhân của tổ chức nói riêng và mức chi tiêu của quốc gia và sự phát triển của nền kinh tế nói chung.

Phạm vi báo cáo

- Tỷ lệ mức lương khởi điểm theo giới tính
- Tỷ lệ mức lương khởi điểm so với mức lương tối thiểu của vùng

02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững 2022
04 Điểm nhấn Báo cáo phát triển bền vững 2022
06 Giá trị kiến tạo từ mô hình phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2022

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

113 Hiệu quả hoạt động kinh tế GRI 201
124 Sự hiện diện trên thị trường GRI 202
128 Tác động kinh tế gián tiếp GRI 203
132 Thông lệ mua sắm và Quản trị chuỗi giá trị GRI 204
142 Chống tham nhũng GRI 205

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

Phương pháp quản trị

Mục đích quản lý

Phân bổ mức lương có ý nghĩa quan trọng để loại bỏ sự bất bình đẳng, như khoảng cách chênh lệch mức lương giữa phụ nữ và nam giới, hay giữa công dân và người nhập cư.

Ngoài ra, mức lương khởi điểm so với mức lương tối thiểu của vùng cho thấy năng lực cạnh tranh về lương của tổ chức và cung cấp thông tin liên quan để đánh giá ảnh hưởng của tiền lương đối với thị trường lao động địa phương. So sánh thông tin này theo giới tính cũng có thể là thước đo để đánh giá quan điểm và phương pháp tiếp cận của tổ chức đối với vấn đề cơ hội bình đẳng ở nơi làm việc.

Xác định việc duy trì chính sách trả lương cạnh tranh là yếu tố quan trọng để thu hút nhân tài và duy trì sự gắn kết của người lao động. Bảo Việt còn thực hiện tuyển dụng cán bộ cấp cao từ cộng đồng địa phương, góp phần tạo công ăn việc làm cho địa phương nơi Bảo Việt đang hoạt động kinh doanh.

Cách thức quản lý

Để duy trì chính sách trả lương hướng đến sự công bằng trong nội bộ cho người lao động và gia tăng tính cạnh tranh về tổng thu nhập trên thị trường, Bảo Việt thực hiện xem xét, nâng lương cho người lao động hàng năm căn cứ kết quả kinh doanh và hiệu quả làm việc của cá nhân người lao động để tạo động lực làm việc, tăng mức độ gắn bó với doanh nghiệp và thúc đẩy năng suất lao động của người lao động. Khi Chính phủ có sự điều chỉnh mức lương tối thiểu vùng, Bảo Việt thực hiện áp dụng mức lương mới và điều chỉnh thu nhập cho người lao động, đảm bảo vị thế và uy tín của Bảo Việt khi hiện diện trên thị trường.



Đánh giá về phương pháp quản trị

Năm 2022, với những chính sách và hành động điều chỉnh thu nhập cho người lao động tại Bảo Việt, hiện tại mức lương thỏa thuận hàng tháng thấp nhất cho nhân viên mới được tuyển dụng không phân biệt Nam, Nữ đã cao hơn 107% mức lương bình quân tối thiểu vùng tại 3 khu vực Hà Nội, TP. Hồ Chí Minh và Nghệ An.

GRI 202

CHỈ TIÊU VỀ TỶ LỆ MỨC LƯƠNG THỎA THUẬN CHO LAO ĐỘNG NĂM 2022 ĐƯỢC ĐẢM BẢO BỞI KIỂM TRA - KIỂM TOÁN NỘI BỘ TẬP ĐOÀN BẢO VIỆT

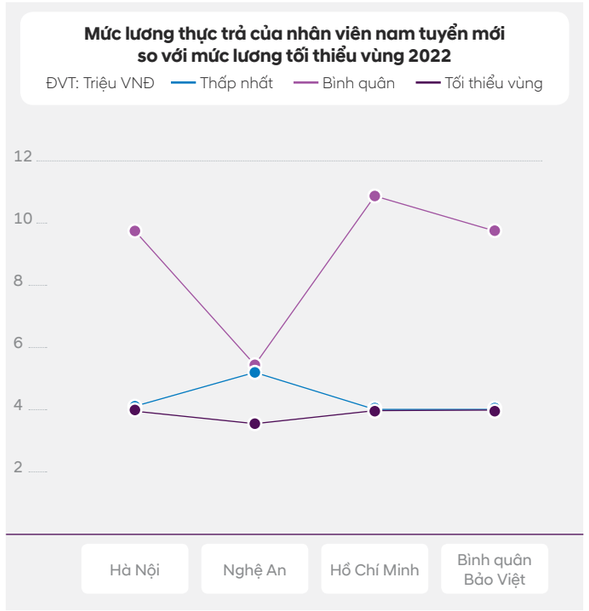
Năm 2022, mức lương thực trả hằng tháng cho cán bộ nhân viên mới được tuyển dụng (không quy định Nam, Nữ) luôn đảm bảo tuân thủ các quy định của pháp luật về mức lương tối thiểu vùng. Các khu vực trọng điểm trong kỳ báo cáo được phân theo các khu vực: Hà Nội, Nghệ An, TP. HCM.

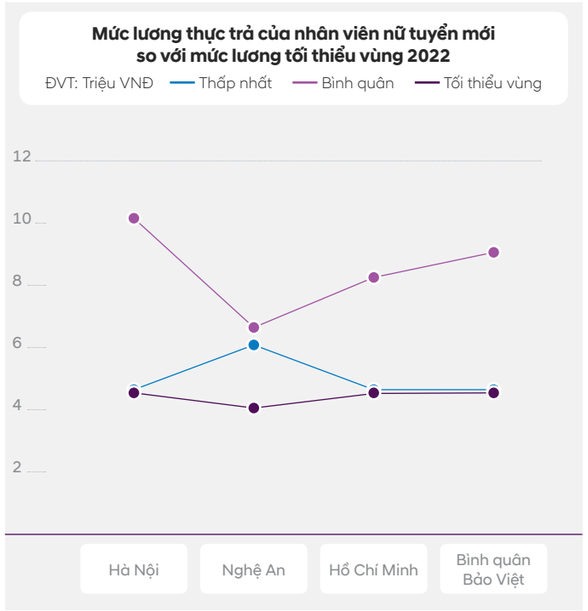
Tỷ lệ của mức lương khởi điểm theo giới tính và mức lương tối thiểu của vùng

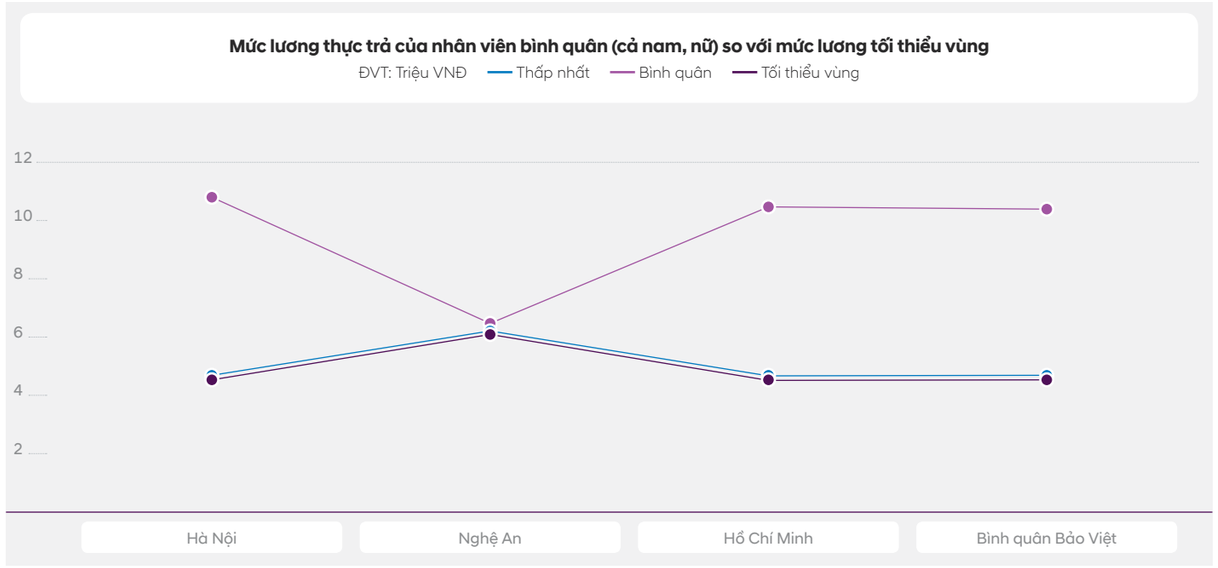
Bảo Việt luôn áp dụng và duy trì chính sách trả lương đảm bảo cân đối, hợp lý với tiền lương của các cá nhân cùng vị trí trong nội bộ, phù hợp với trình độ học vấn, thời gian và mức độ đóng góp cho doanh nghiệp ở các vị trí công việc được giao và kinh nghiệm được tích lũys qua nhiều năm làm việc. Đồng thời các chính sách của Bảo Việt luôn chú trọng đến việc gia tăng tính cạnh tranh về tổng thu nhập so với thị trường. Mức lương khởi điểm trả cho lao động mới được tuyển dụng không phân biệt Nam, Nữ trên cả nước nói chung và tại csác địa bàn trọng điểm: Hà Nội, Nghệ An, TP Hồ Chí Minh nói riêng, và đảm bảo luôn cao hơn trên 7% so với mức lương tối thiểu vùng theo quy định của Chính phủ.

Hằng năm, căn cứ kết quả kinh doanh và hiệu quả làm việc của cá nhân, Bảo Việt xem xét, nâng lương cho người lao động để tạo động lực làm việc, tăng mức độ gắn bó với doanh nghiệp và thúc đẩy tăng năng suất lao động của người lao động. Khi Chính phủ có sự điều chỉnh mức lương tối thiểu vùng, Bảo Việt thực hiện áp dụng điều chỉnh mức lương theo chức danh/công việc mới, qua đó tăng thu nhập cho người lao động.

Năm 2022, tại Bảo Việt, mức lương thỏa thuận hàng tháng thấp nhất cho nhân viên mới được tuyển dụng không phân biệt Nam, Nữ là 4.729.400 đồng (cao hơn 7% mức lương tối thiểu vùng tại Hà Nội và TP Hồ Chí Minh; cao hơn 38% mức lương tối thiểu vùng tại Nghệ An). Mức lương thỏa thuận bình quân cho nhân viên được tuyển dụng trong năm 2021 là 7.750.519 đồng, bằng 175% mức lương bình quân tối thiểu vùng. Tuy nhiên mức lương thỏa thuận bình quân của Bảo Việt năm 2021 giảm 10% so với mức lương thỏa thuận năm 2020 do sự biến động về số lượng người lao động trụ lại thành phố lớn làm việc trong thời điểm bùng phát dịch Covid-19.







BAOVIET TẬP ĐOÀN BẢO VIỆT
2022
BÁO CÁO PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững 2022
04 Điểm nhấn Báo cáo phát triển bền vững 2022
06 Giá trị kiến tạo từ mô hình phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2022

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

113 Hiệu quả hoạt động kinh tế GRI 201
124 Sự hiện diện trên thị trường GRI 202
128 Tác động kinh tế gián tiếp GRI 203
132 Thông lệ mua sắm và Quản trị chuỗi giá trị GRI 204
142 Chống tham nhũng GRI 205

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

GRI 200

02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững 2022
04 Điểm nhấn Báo cáo phát triển bền vững 2022
06 Giá trị kiến tạo từ mô hình phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2022

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

113 Hiệu quả hoạt động kinh tế GRI 201
124 Sự hiện diện trên thị trường GRI 202
128 Tác động kinh tế gián tiếp GRI 203
132 Thông lệ mua sắm và Quản trị chuỗi giá trị GRI 204
142 Chống tham nhũng GRI 205

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

GRI 200

(tại cả 3 khu vực trọng điểm)

Khu vực trọng điểm (**)	Hà Nội		Nghệ An		TP. Hồ Chí Minh		Bảo Việt (*)	
Lương tối thiểu vùng	**4.680.000**		**4.160.000**		**4.680.000**		**4.680.000**	
Lương thỏa thuận của lao động tuyển dụng mới	**Lương thấp nhất**	**Lương bình quân**	**Lương thấp nhất**	**Lương bình quân**	**Lương thấp nhất**	**Lương bình quân**	**Lương thấp nhất**	**Lương bình quân**
Nam	4.680.000	11.357.756	6.240.000	6.240.000	4.729.400	12.673.597	4.680.000	11.561.793
Nữ	4.729.400	10.074.916	6.240.000	6.240.000	4.729.400	8.163.286	4.729.400	9.102.729
Lương thỏa thuận bình quân của lao động tuyển dụng mới (cả nam, nữ)	4.704.700	10.716.336	6.240.000	6.240.000	4.729.400	10.418.441	4.704.700	10.332.261
Tỷ lệ (%) mức lương thỏa thuận của lao động nam tuyển mới so với mức lương tối thiểu vùng	100%	243%	150%	150%	101%	271%	100%	247%
Tỷ lệ (%) mức lương thỏa thuận của lao động nữ tuyển mới so với mức lương tối thiểu vùng	101%	215%	150%	150%	101%	174%	101%	195%
Tỷ lệ (%) mức lương thỏa thuận của lao động tuyển dụng mới bình quân (cả nam, nữ) so với mức lương tối thiểu vùng	**101%**	**229%**	**150%**	**150%**	**101%**	**223%**	**101%**	**221%**

(*) Lương tối thiểu vùng của Bảo Việt lấy theo mức lương tối thiểu vùng cao nhất tại 03 khu vực trọng điểm

(**) Khu vực trọng điểm:

Khu vực Hà Nội bao gồm

Công ty mẹ TĐBV; Trụ sở chính TCT BVNT và các CTTV tại Hà Nội (BVNT Hà Nội, BVNT Sơn Tây, BVNT Mỹ Đình, BVNT Đông Đô, BVNT Tràng An), Trụ sở chính TCT BHBV và các CTTV tại Hà Nội (Bảo Việt Đông Đô, Bảo Việt Hà Nội, Bảo Việt Tràng An, Bảo Việt Thăng Long, Bảo Việt Mỹ Đình, Bảo Việt Sơn Tây); Trụ sở chính Công ty Quản lý quỹ Bảo Việt, Trụ sở chính Công ty Chứng khoán Bảo Việt, Trụ sở chính Công ty Đầu tư Bảo Việt;

Khu vực Nghệ An bao gồm

Các CTTV của TCT BVNT tại Nghệ An (BVNT Nghệ An, BVNT Bắc Nghệ An, BVNT Tây Nghệ An); các CTTV của TCT BHBV tại Nghệ An (Bảo Việt Nghệ An);

Khu vực TP.HCM bao gồm

Các CTTV của TCT BVNT tại TP Hồ Chí Minh (BVNT Sài Gòn, BVNT Gia Định, BVNT Thủ Đức); các CTTV của TCT BHBV tại TP Hồ Chí Minh (Bảo Việt Sài Gòn, Bảo Việt TP Hồ Chí Minh, Bảo Việt Phú Mỹ, Bảo Việt An Phú, Bảo Việt Gia Định); Văn phòng đại diện của Công ty Quản lý quỹ Bảo Việt tại TP Hồ Chí Minh; Chi nhánh Công ty Chứng khoán Bảo Việt tại TP Hồ Chí Minh; Chi nhánh Công ty Đầu tư Bảo Việt tại TP Hồ Chí Minh.

02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững 2022
04 Điểm nhấn Báo cáo phát triển bền vững 2022
06 Giá trị kiến tạo từ mô hình phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2022

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

113 Hiệu quả hoạt động kinh tế GRI 201
124 Sự hiện diện trên thị trường GRI 202
128 Tác động kinh tế gián tiếp GRI 203
132 Thông lệ mua sắm và Quản trị chuỗi giá trị GRI 204
142 Chống tham nhũng GRI 205

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

GRI 200

GRI 203

TÁC ĐỘNG KINH TẾ GIÁN TIẾP



Chủ đề trọng yếu

Trải qua quãng thời gian dịch bệnh Covid với nhiều mất mát đáng kể, nền kinh tế Việt Nam trong năm 2022 gặp nhiều khó khăn trở ngại trước bối cảnh kinh tế thế giới phải đối mặt với những thách thức lớn, biến động nhanh, khó lường và tính bất ổn cao; lạm phát đã tăng lên mức cao nhất trong nhiều thập kỷ buộc các quốc gia phải thắt chặt chính sách tiền tệ.

Tuy vậy, nền kinh tế nước ta trong năm qua đã có sự phục hồi mạnh mẽ, kinh tế vĩ mô ổn định, lạm phát trong tầm kiểm soát, các cân đối lớn được bảo đảm. Và góp phần cho sự ổn định của nền kinh tế, không thể không nhắc đến ngành bảo hiểm mà tiêu biểu là Tập đoàn Bảo Việt với các tác động gián tiếp tới nền kinh tế nước nhà.

Phạm vi báo cáo

Các tác động tích cực gián tiếp đến nền kinh tế và xã hội mà Bảo Việt tạo được phải kể đến như:

- Tiên phong trong công tác khắc phục hậu quả của rủi ro thiên tai, dịch bệnh.
- Tái đầu tư trở lại nền kinh tế góp phần xây dựng và phát triển xã hội.
- Duy trì hàng trăm ngàn việc làm ổn định trong và sau đại dịch góp phần ổn định đời sống xã hội và kinh tế địa phương.
- Nâng cao chất lượng dịch vụ nhằm tăng cường năng lực hội nhập quốc tế.

02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững 2022
04 Điểm nhấn Báo cáo phát triển bền vững 2022
06 Giá trị kiến tạo từ mô hình phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2022

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

113 Hiệu quả hoạt động kinh tế GRI 201
124 Sự hiện diện trên thị trường GRI 202
128 Tác động kinh tế gián tiếp GRI 203
132 Thông lệ mua sắm và Quản trị chuỗi giá trị GRI 204
142 Chống tham nhũng GRI 205

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

GRI 200

Phương pháp quản trị

Mục đích

Xác định vị thế của một Tập đoàn Tài chính – Bảo hiểm lớn có tầm ảnh hưởng trên thị trường, Bảo Việt luôn nỗ lực thực hiện các hoạt động mang lại hiệu quả kinh tế gián tiếp một cách tích cực, thể hiện sự chủ động gánh vác các trách nhiệm xã hội, góp phần xây dựng đời sống cộng đồng ngày càng phát triển bền vững.

Cách thức quản lý

Hàng năm, Bảo Việt chú trọng việc thực hiện thanh toán các chi phí bồi thường tổn thất do thiên tai một cách nhanh chóng và kịp thời đến với người dân, duy trì và mở rộng các hoạt động cộng đồng, tăng cường đào tạo và phát triển nguồn nhân lực, tạo việc làm và tăng thu nhập cho nguồn lực dân cư địa phương. Các yếu tố môi trường, xã hội và quản trị (ESG) trong việc rà soát, đánh giá nhà cung ứng đầu vào cho Tập đoàn cũng luôn được đề cao cùng với các nguyên tắc đầu tư có trách nhiệm với các dự án và tái đầu tư vào nền kinh tế.

Đánh giá về phương pháp quản trị

Trong năm 2022, tuy nền kinh tế Việt Nam trải qua nhiều biến động căng thẳng và khó khăn do đại dịch Covid từ Bắc đến Nam, Bảo Việt vẫn duy trì những đóng góp đáng kể cho cộng đồng địa phương và nền kinh tế, giữ vai trò quan trọng cùng các doanh nghiệp chia sẻ và giải quyết các vấn đề xã hội. Bảo Việt, trong dài hạn, sẽ tiếp tục duy trì đẩy mạnh các hoạt động an sinh xã hội, nghiên cứu cho ra mắt thêm/ điều chỉnh sản phẩm bảo hiểm giúp tăng cường bảo vệ khách hàng, mở rộng hoạt động thu hút nhân lực địa phương cũng như góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế đất nước.

Duy trì hàng trăm ngàn việc làm ổn định trong và sau đại dịch góp phần ổn định đời sống xã hội và kinh tế địa phương

Tiếp tục hành trình chuyển đổi số, Tập đoàn Bảo Việt với phương châm **“Hiệu quả để thành công”** duy trì đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động kinh doanh, đồng thời tiếp tục phát triển và mở rộng mạng lưới trên khắp cả nước.



200
Chi nhánh

1.000
Điểm giao dịch

6.413
Cán bộ

267.000
Đại lý, tư vấn viên

353
Cán bộ được tuyển năm 2022

Tập đoàn Bảo Việt tự tin khẳng định ưu thế vượt trội về mạng lưới kinh doanh phủ khắp các tỉnh thành trên mọi miền tổ quốc. Với trên 200 chi nhánh và hơn 1.000 điểm giao dịch đã giúp Tập đoàn gắn kết hơn 6.400 cán bộ và hơn 250.000 đại lý tư vấn viên, môi giới tận tâm. Thông qua các chính sách tuyển dụng, đào tạo, phát triển nguồn nhân lực và các chế độ đãi ngộ được cải thiện hàng năm, Bảo Việt không chỉ thu hút được lao động, tạo việc làm, tăng thu nhập cho người dân, mà còn góp phần nâng cao chất lượng lao động nói chung tại địa phương. Năm 2022, Tập đoàn Bảo Việt đã tuyển thêm 353 cán bộ, chiếm 5,5% tổng số nhân viên toàn hệ thống. Số cán bộ nữ mới tuyển dụng chiếm 50%.

Với lực lượng lao động trải dài cả nước, Tập đoàn Bảo Việt liên tục nâng cao chất lượng nguồn nhân lực thông qua các chương trình đào tạo, bổ sung kiến thức, kĩ năng cho người lao động, đồng thời cải tiến môi trường làm việc cập nhật với xu thế hiện đại. Cán bộ nhân viên và đại lý, môi giới, tư vấn viên đã thành thạo sử dụng các ứng dụng công nghệ tiên tiến, các kênh kết nối giúp rút ngắn thời gian xử lý công việc cũng như liên lạc kịp thời với khách hàng một cách hiệu quả. Các ứng dụng MyBVlife, BaovietDirect, Workchat, Workplace, BVoffice, Baovietsmart, kênh bán hàng baovietonline.com.vn đang phát huy tối đa tác dụng giúp cán bộ của Bảo Việt bắt kịp với xu thế công nghệ trong khu vực. Đồng thời, với các chương trình đào tạo được triển khai một cách chuyên nghiệp với bộ phận đào tạo chuyên trách góp phần giúp mặt bằng chất lượng nhân lực địa phương được nâng cao và tăng tính cạnh tranh hơn trên thị trường lao động địa phương nói riêng và toàn quốc nói chung

Với quy mô hoạt động lớn và với mạng lưới rộng khắp mọi miền đất nước, Bảo Việt cũng đã đóng góp không nhỏ cho Ngân sách Nhà nước và góp phần thúc đẩy quá trình lưu thông hàng hóa, phát triển kinh tế địa phương thông qua việc lựa chọn các nhà thầu địa phương cung cấp các thiết bị, máy móc, văn phòng phẩm, v.v... phục vụ hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp tại các địa phương.

BAOVIET
TẬP ĐOÀN BẢO VIỆT
2022
BÁO CÁO PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững 2022
04 Điểm nhấn Báo cáo phát triển bền vững 2022
06 Giá trị kiến tạo từ mô hình phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2022

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

113 Hiệu quả hoạt động kinh tế GRI 201
124 Sự hiện diện trên thị trường GRI 202
128 Tác động kinh tế gián tiếp GRI 203
132 Thông lệ mua sắm và Quản trị chuỗi giá trị GRI 204
142 Chống tham nhũng GRI 205

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

GRI 200

Tái đầu tư trở lại nền kinh tế góp phần xây dựng và phát triển xã hội



Tái đầu tư vào nền kinh tế

178.063
TỶ ĐỒNG

Đầu tư vào Trái phiếu Chính phủ

50.565
TỶ ĐỒNG

Đầu tư vào an sinh xã hội

400
TỶ ĐỒNG

Theo ước tính từ số liệu báo cáo Tổng quan thị trường bảo hiểm Việt Nam 9 tháng đầu năm 2022 của Hiệp hội bảo hiểm Việt Nam và Báo cáo tình hình kinh tế - xã hội quý IV & năm 2022 của Tổng cục thống kê, tổng doanh thu toàn ngành bảo hiểm 2022 tăng 16,2% so với 2021, trong đó Bảo Việt vẫn là đơn vị dẫn đầu trên số liệu Tổng doanh thu phí với ước tính đóng góp trên 17% tổng doanh thu toàn ngành bảo hiểm. Đồng thời, là một doanh nghiệp với mục tiêu phát triển bền vững, Bảo Việt cũng đã đầu tư trở lại nền kinh tế tổng giá trị là hơn 178.063 tỷ đồng trái phiếu và tiền gửi, chiếm tỷ trọng khoảng 27% tổng số tiền đầu tư trở lại nền kinh tế của các doanh nghiệp bảo hiểm (ước đạt 660 nghìn tỷ đồng), trong đó đầu tư vào Trái phiếu Chính phủ (*) là khoảng 50.565 tỷ đồng, chiếm 78% tổng danh mục trái phiếu toàn Tập đoàn.

Khoản đầu tư trở lại nền kinh tế của Bảo Việt góp phần không nhỏ đáp ứng nhu cầu vốn của cả nước trong giai đoạn kinh tế biến động theo chiều hướng tiêu cực do ảnh hưởng của lạm phát và lãi suất các ngân hàng trung ương toàn cầu tăng cao. Việc đầu tư ổn định vào trái phiếu chính phủ trong thời gian dài đồng nghĩa với việc Bảo Việt đóng góp của mình với cộng đồng thông qua việc gián tiếp tài trợ cho những công trình phúc lợi công cộng từ trung ương tới địa phương, xây dựng cơ sở hạ tầng và cải thiện điều kiện sống cho người dân, v.v... với tổng số tiền lên tới trên 400 tỷ đồng.

Tiên phong trong công tác khắc phục hậu quả của rủi ro thiên tai, dịch bệnh



Theo thông tin từ Tổng cục Phòng, Chống thiên tai (Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn) cho biết, năm 2022 thiên tai trên thế giới và khu vực diễn ra rất phức tạp. Nhiều trận thiên tai diễn ra với quy mô lớn, phạm vi ảnh hưởng rộng, vượt mức lịch sử gây thiệt hại rất lớn về người và tài sản kinh tế. Số liệu thống kê báo cáo trong năm 2022, Việt Nam ghi nhận hơn 1.000 trận thiên tai, với 21 trên tổng số 22 loại hình thiên tai. Thiên tai xảy ra bất thường, cực đoan, trái quy luật trên các vùng miền cả nước đã làm 175 người chết, mất tích; thiệt hại về kinh tế ước khoảng 19.500 tỷ đồng, Gấp 1,6 lần thiệt hại về người và 3,4 lần thiệt hại về kinh tế so với cùng kỳ năm 2021.

Tổng chi bồi thường sản phẩm phi nhân thọ năm 2022

4.405
TỶ ĐỒNG

Duy trì là Tập đoàn bảo hiểm số 1 trong nước, Bảo Việt thể hiện vai trò tiên phong toàn diện cung cấp các sản phẩm bảo hiểm bảo vệ khách hàng từ nông nghiệp, tài sản, con người nhằm bù đắp các thiệt hại phát sinh trong hầu hết hoàn cảnh, đặc biệt có ý nghĩa hỗ trợ phục hồi tài chính, cơ sở vật chất cho khách hàng. Năm 2022, tổng chi bồi thường các sản phẩm phi nhân thọ của Bảo Việt đã thực hiện là 4.405 tỷ (trong đó gần 20% chi trả cho các hạng mục bảo hiểm hàng hóa, tàu thủy, hàng không, nông nghiệp, hỏa hoạn và các rủi ro đặc biệt). Chúng tôi tự hào đồng hành cùng khách hàng vượt qua khó khăn thiên tai, dịch bệnh và trân trọng sự tin tưởng của hàng chục triệu người dân trên khắp mọi miền tổ quốc dành cho Bảo Việt.

02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững 2022
04 Điểm nhấn Báo cáo phát triển bền vững 2022
06 Giá trị kiến tạo từ mô hình phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2022

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

113 Hiệu quả hoạt động kinh tế GRI 201
124 Sự hiện diện trên thị trường GRI 202
128 Tác động kinh tế gián tiếp GRI 203
132 Thông lệ mua sắm và Quản trị chuỗi giá trị GRI 204
142 Chống tham nhũng GRI 205

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

GRI 200

Nâng cao chất lượng dịch vụ nhằm tăng cường năng lực hội nhập quốc tế



Năm 2022, Tổng công ty Bảo hiểm Bảo Việt và Tổng công ty Bảo Việt Nhân thọ đã đạt được những thành tựu đáng ghi nhận trong các hoạt động kinh doanh, quản trị, từ đó nâng cao uy tín thương hiệu, tính bền vững và khả năng dẫn dắt thị trường; đảm bảo hiệu quả trong doanh thu và lợi nhuận đóng góp vào thành quả chung của Tập đoàn Bảo Việt. Với vị thế vững chắc cùng hoạt động bảo hiểm vững bền, Bảo Việt đóng vai trò quan trọng giúp nâng cao kiến thức của khách hàng về tầm quan trọng của bảo hiểm và thúc đẩy sự phát triển của các loại hình bảo hiểm cũng như các dịch vụ y tế, chăm sóc sức khỏe hiện đại.







Với vai trò là doanh nghiệp bảo hiểm tiên phong, Bảo Việt luôn dẫn đầu thị trường đưa ra các sản phẩm bảo hiểm toàn diện cho khách hàng với nhiều quyền lợi ưu việt theo tôn chỉ **"Bảo vệ gia đình Việt - Bảo vệ giá trị Việt"** với quyền lợi tốt và chi phí hợp lý tới khách hàng. Sở hữu các sản phẩm bảo hiểm của Bảo Việt, đặc biệt là gói bảo hiểm sức khỏe con người, khách hàng có nhiều lựa chọn dịch vụ y tế hiện đại theo tiêu chuẩn cao với các điều khoản mở rộng thích ứng với các điều kiện mới của nhu cầu khám chữa bệnh quốc tế. Các cơ sở y tế khám chữa bệnh theo đó cũng nỗ lực đầu tư cơ sở vật chất cũng như nâng cao chuyên môn tay nghề, đáp ứng nhu cầu ngày càng tăng lên của khách hàng với sự hỗ trợ tài chính từ các gói bảo hiểm Bảo Việt. Đồng thời, các loại hình bảo hiểm tài sản, xe cơ giới phát triển thúc đẩy các loại hình dịch vụ liên quan như giám định tổn thất, sửa chữa phương tiện giao thông phát triển theo hướng chuyên nghiệp và cạnh tranh hơn.

Trên trường quốc tế, sự hợp tác cùng đối tác Nhật Bản SumitomoLife (và trước đó là HSBC insurance) đã đưa hình ảnh Bảo Việt vươn tầm khu vực và quốc tế về lĩnh vực bảo hiểm và tài chính. Với thế mạnh là sự đa dạng về các sản phẩm bảo hiểm ở mọi phân khúc khách hàng, Bảo Việt đã tạo nên một môi trường kinh doanh bảo hiểm năng động, hấp dẫn và nhiều tiềm năng, tạo điều kiện thu hút các nhà đầu tư cũng như dòng vốn nước ngoài vào đầu tư trong nước.

Bảo Việt vẫn tiếp tục duy trì đẩy mạnh phát triển kênh bán hàng thông qua mạng lưới bancainsurance và dịch vụ trực tuyến qua kênh baovietonline.com.vn; hợp tác cùng các đối tác công nghệ thông tin như Ví MoMo, giúp khách hàng chủ động lựa chọn và mua bảo hiểm một cách dễ dàng qua điện thoại hoặc máy tính. Công tác bồi thường ngày càng trở nên nhanh gọn thông qua App BaovietDirect đối với các khách hàng của Bảo hiểm Bảo Việt. Với quyết tâm theo đuổi định hướng phát triển công nghệ, Bảo Việt đang góp phần quan trọng trong việc nâng cao năng lực cạnh tranh của ngành tài chính bảo hiểm nói riêng và của nền kinh tế nói chung trong khu vực.

Trong quá trình tự do hóa thương mại và dịch vụ tài chính, bảo hiểm có vai trò quan trọng trong các đàm phán song phương và đa phương, thực hiện các cam kết hội nhập theo lộ trình như Hiệp định thương mại Việt Nam- Hoa kỳ, gia nhập tổ chức thương mại thế giới (WTO), hiệp định thương mại tự do Việt Nam – EU (EVFTA)... Với nỗ lực không ngừng phát triển các mảng hoạt động kinh doanh, Bảo Việt đã, đang và sẽ góp phần quan trọng trong việc thúc đẩy tiến trình hội nhập kinh tế, khẳng định vị thế của Việt Nam trong khu vực và trên trường quốc tế.

(*) Trái phiếu Chính phủ là những trái phiếu do Chính phủ phát hành nhằm mục đích bù đắp thâm hụt ngân sách, tài trợ cho các công trình phúc lợi công cộng trung ương và địa phương hoặc làm công cụ điều tiết tiền tệ.

02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững 2022
04 Điểm nhấn Báo cáo phát triển bền vững 2022
06 Giá trị kiến tạo từ mô hình phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2022

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

113 Hiệu quả hoạt động kinh tế GRI 201
124 Sự hiện diện trên thị trường GRI 202
128 Tác động kinh tế gián tiếp GRI 203
132 Thông lệ mua sắm và Quản trị chuỗi giá trị GRI 204
142 Chống tham nhũng GRI 205

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

GRI 200

GRI 204

THÔNG LỆ MUA SẮM



Chủ đề trọng yếu

Tại Bảo Việt, việc đánh giá các rủi ro liên quan đến môi trường, xã hội và quản trị trong chuỗi cung ứng không chỉ quan trọng với Bảo Việt mà còn với nhà đầu tư và khách hàng. Do vậy, việc gắn kết yếu tố bền vững đối với nhà cung cấp cũng như các dự án đầu tư giúp Bảo Việt tiến gần tới mục tiêu xây dựng chuỗi giá trị bền vững, mang lại lợi ích cho Bảo Việt và các bên liên quan trong chuỗi cung ứng.

Thông lệ mua sắm cũng phản ánh mức độ các thông lệ mua sắm của Bảo Việt (chẳng hạn như điều kiện lựa chọn nhà cung cấp dựa trên chất lượng, uy tín, khả năng sẵn sàng cung cấp, trách nhiệm xã hội, môi trường, v.v...) tác động tới hiệu quả của chuỗi cung ứng tại doanh nghiệp và khả năng cung ứng cho cộng đồng.

Phạm vi báo cáo

- Lồng ghép tính bền vững trong chuỗi cung ứng và quy trình lựa chọn nhà cung cấp.
- Tình hình đầu tư tài chính.
- Gắn kết yếu tố ESG trong hoạt động đầu tư.
- Thị trường vốn xanh & Định hướng đầu tư năm 2023.

02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững 2022
04 Điểm nhấn Báo cáo phát triển bền vững 2022
06 Giá trị kiến tạo từ mô hình phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2022

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

113 Hiệu quả hoạt động kinh tế GRI 201
124 Sự hiện diện trên thị trường GRI 202
128 Tác động kinh tế gián tiếp GRI 203
132 Thông lệ mua sắm và Quản trị chuỗi giá trị GRI 204
142 Chống tham nhũng GRI 205

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

GRI 200

Phương pháp quản trị

Mục đích

Việc lồng ghép vấn đề bền vững trong các quyết định mua sắm, đầu tư và sử dụng dịch vụ giúp Bảo Việt bám sát mục tiêu bền vững hơn, đặc biệt là đối với các vấn đề về môi trường.

Cách thức quản lý

Ngay từ khi lựa chọn các nhà cung ứng, Bảo Việt đã lựa chọn những nhà cung ứng tuân thủ đầy đủ yêu cầu luật pháp, có ý thức trách nhiệm về bảo vệ môi trường, có đạo đức kinh doanh. Cùng với đó, nếu trước đây vấn đề Quản trị được tập trung xem xét trong các dự án đầu tư góp vốn thì theo quy trình mới ban hành của Bảo Việt, vấn đề sử dụng lao động, đóng góp cộng đồng, các ý thức về môi trường cũng sẽ trở thành tiêu chí đánh giá và cộng điểm cho dự án.

Là một doanh nghiệp niêm yết với sự tham gia góp vốn của nhiều nhà đầu tư, chúng tôi hiểu phát triển bền vững sẽ tạo ra lợi thế cạnh tranh trong việc hút vốn. Chính vì vậy, Bảo Việt – với tư cách của nhà đầu tư, muốn gắn kết các yếu tố bền vững trong quá trình xem xét các dự án tiềm năng.

Đánh giá về phương pháp quản trị

Trong năm 2022, theo cách quản trị được đề ra, các dự án lớn Bảo Việt đã tham gia đầu tư, góp vốn không có dự án nào không đạt được tiến độ đã công bố hoặc cam kết. Hoạt động đầu tư của Tập đoàn Bảo Việt đã tuân thủ nguyên tắc an toàn và hiệu quả từ đó gia tăng lợi ích của cổ đông, khách hàng và đảm bảo việc làm, đời sống cho người lao động.

Lồng ghép tính bền vững trong chuỗi cung ứng và quy trình lựa chọn nhà cung cấp

XÂY DỰNG CHUỖI CUNG ỨNG PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

Là doanh nghiệp cung cấp sản phẩm, dịch vụ cho hàng triệu người dân Việt Nam, Bảo Việt xác định doanh nghiệp chỉ có thể thực hiện chiến lược phát triển bền vững khi thực hiện kết hợp mục tiêu tăng trưởng, lợi nhuận kinh tế với thực hiện phát triển xã hội, bảo vệ môi trường. Trên cơ sở nhận diện các vấn đề trọng yếu và mối quan tâm của các bên liên quan, Bảo Việt đã xây dựng mô hình kinh doanh nhằm khai thác tối đa hiệu quả của các yếu tố nội lực (nguồn nhân lực, vốn, sở hữu trí tuệ, uy tín thương hiệu...) và các yếu tố bên ngoài như xu hướng phát triển bền vững, nhân khẩu học, trách nhiệm xã hội nhằm tạo ra các giá trị đầu ra bao gồm các sản phẩm dịch vụ, các giá trị kinh tế (doanh thu, lợi nhuận, cổ tức) nhằm mang lại giá trị gia tăng cho các bên liên quan.



02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững 2022
04 Điểm nhấn Báo cáo phát triển bền vững 2022
06 Giá trị kiến tạo từ mô hình phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2022

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

113 Hiệu quả hoạt động kinh tế GRI 201
124 Sự hiện diện trên thị trường GRI 202
128 Tác động kinh tế gián tiếp GRI 203
132 Thông lệ mua sắm và Quản trị chuỗi giá trị GRI 204
142 Chống tham nhũng GRI 205

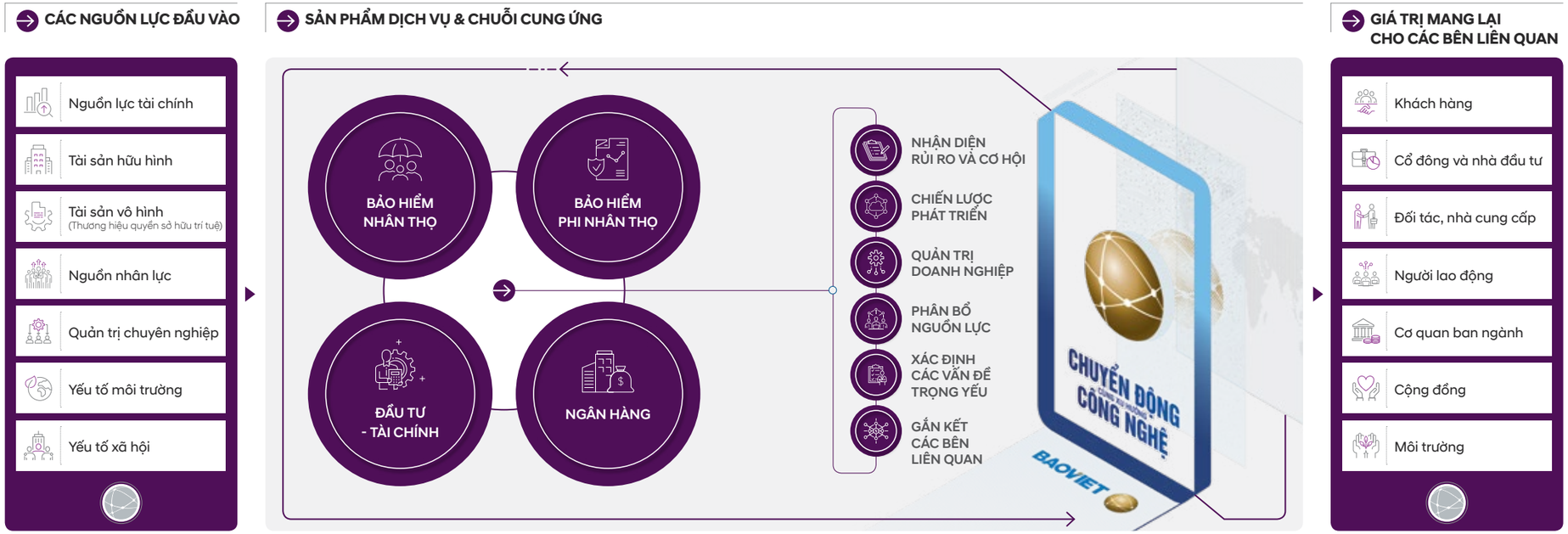
GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

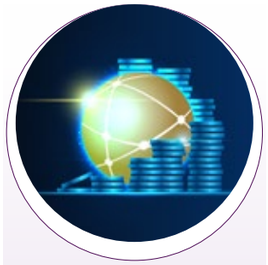
GRI 200

XÂY DỰNG CHUỖI CUNG ỨNG PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG



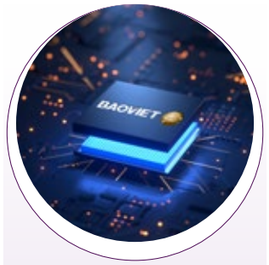
YẾU TỐ TẠO ĐỘNG LỰC TĂNG TRƯỞNG

● *Yếu tố nội lực* ● *Yếu tố bên ngoài*



NGUỒN LỰC TÀI CHÍNH

Tiềm lực tài chính vững mạnh; Khai thác cơ hội thị trường.



NGUỒN LỰC SẢN XUẤT VÀ TÀI SẢN HỮU HÌNH

Nền tảng công nghệ thông tin hiện đại; Hệ thống phân phối quy mô lớn.



TÀI SẢN VÔ HÌNH VÀ SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Năng lực phát triển sản phẩm tích hợp; Hỗ trợ kỹ thuật từ cổ đông chiến lược.



QUẢN TRỊ DOANH NGHIỆP

Năng lực quản trị doanh nghiệp theo chuẩn mực quản trị quốc tế.



YẾU TỐ XÃ HỘI

Cơ hội từ xu hướng phát triển bền vững và yếu tố nhân khẩu học.



YẾU TỐ MÔI TRƯỜNG

Biến đổi khí hậu và xanh hóa hoạt động kinh doanh.

02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững 2022
04 Điểm nhấn Báo cáo phát triển bền vững 2022
06 Giá trị kiến tạo từ mô hình phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2022

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

113 Hiệu quả hoạt động kinh tế GRI 201
124 Sự hiện diện trên thị trường GRI 202
128 Tác động kinh tế gián tiếp GRI 203
132 Thông lệ mua sắm và Quản trị chuỗi giá trị GRI 204
142 Chống tham nhũng GRI 205

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

GRI 200

QUY TRÌNH LỰA CHỌN NHÀ CUNG CẤP

Để đảm bảo yếu tố bền vững, ngay từ yếu tố đầu vào, Bảo Việt đã lựa chọn những nhà cung ứng tuân thủ đầy đủ yêu cầu luật pháp, có ý thức trách nhiệm về bảo vệ môi trường, đảm bảo quyền lợi cho người lao động, có đạo đức kinh doanh. Việc đánh giá các rủi ro liên quan đến môi trường, xã hội và quản trị trong chuỗi cung ứng không chỉ quan trọng với Bảo Việt mà còn với nhà đầu tư và khách hàng của chúng tôi.

Tại Bảo Việt, chúng tôi đã xây dựng thành công Bảng điểm cụ thể Đánh giá nhà cung cấp, với đầy đủ các tiêu chí trên năm phương diện:





02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững 2022
04 Điểm nhấn Báo cáo phát triển bền vững 2022
06 Giá trị kiến tạo từ mô hình phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2022

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

113 Hiệu quả hoạt động kinh tế GRI 201
124 Sự hiện diện trên thị trường GRI 202
128 Tác động kinh tế gián tiếp GRI 203
132 Thông lệ mua sắm và Quản trị chuỗi giá trị GRI 204
142 Chống tham nhũng GRI 205

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

Cơ sở đánh giá		Các tiêu chí chấm điểm	Thang điểm
CHẤT LƯỢNG	• Nguồn gốc hàng hóa (nếu có) • Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc tế • Bản mẫu sản phẩm test đạt yêu cầu • Chính sách bảo hành đối với hàng hóa cung cấp • Sự phù hợp của sản phẩm cung cấp với nhu cầu của Bảo Việt • Sản phẩm không gây ô nhiễm môi trường	• Tất cả các chỉ tiêu đều đáp ứng yêu cầu • Các chỉ tiêu chính đáp ứng yêu cầu • Không đáp ứng	30 25 0
UY TÍN	• Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh • Thông tin tự tìm hiểu • Giới thiệu của các đơn vị trung gian • Mối quan hệ đã có với Công ty • Bản giới thiệu năng lực từ nhà cung cấp	• Có uy tín cao • Có thể chấp nhận được • Không	20 15 0
GIÁ CẢ & PHƯƠNG THỨC THANH TOÁN	• Báo giá của các đơn vị • Tìm hiểu và so sánh giá trên thị trường • Phương thức và thời gian thanh toán	• Tối ưu • Có thể chấp nhận được • Không hợp lý	20 10 0
KHẢ NĂNG CUNG CẤP & GIAO HÀNG	• Cam kết của nhà cung cấp về: thời gian, địa điểm giao hàng, khả năng cung cấp và phương tiện vận chuyển • Các dịch vụ hỗ trợ sau bán hàng • Khả năng xử lý các phát sinh (nếu có)	• Đáp ứng hoàn toàn • Có thể chấp nhận được • Không đáp ứng	15 10 0
TRÁCH NHIỆM XÃ HỘI, MÔI TRƯỜNG	• Các hoạt động cộng đồng (nếu có) mà nhà cung cấp đã và đang thực hiện • Đánh giá của nhà cung cấp với tác động có thể có từ hoạt động của doanh nghiệp tới môi trường • Cam kết của nhà cung cấp đối với các trách nhiệm về xã hội và môi trường	• Đáp ứng hoàn toàn • Có thể chấp nhận được • Không đáp ứng	15 5 0

Chúng tôi tin rằng các vấn đề về cơ chế quản trị công ty, môi trường và xã hội là một phần quan trọng để đánh giá các giá trị và hiệu quả đầu tư trong trung và dài hạn. Do đó, bên cạnh các chỉ tiêu hiệu quả, chúng tôi cũng luôn chú trọng tới các vấn đề môi trường, xã hội và quản trị doanh nghiệp (ESG) trong quá trình thẩm định, lựa chọn phương án đầu tư.

02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững 2022
04 Điểm nhấn Báo cáo phát triển bền vững 2022
06 Giá trị kiến tạo từ mô hình phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2022

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

113 Hiệu quả hoạt động kinh tế GRI 201
124 Sự hiện diện trên thị trường GRI 202
128 Tác động kinh tế gián tiếp GRI 203
132 Thông lệ mua sắm và Quản trị chuỗi giá trị GRI 204
142 Chống tham nhũng GRI 205

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

GRI200

Tình hình đầu tư tài chính

Trong năm 2022, Tập đoàn Bảo Việt tiếp tục tập trung vào các ngành nghề cốt lõi và phát huy vai trò trung tâm quản lý và điều phối các hoạt động đầu tư của toàn Tập đoàn. Đối với hoạt động đầu tư, bên cạnh các chỉ tiêu hiệu quả, Tập đoàn Bảo Việt luôn chú trọng tới các vấn đề môi trường, xã hội và quản trị doanh nghiệp (ESG) trong quá trình thẩm định, lựa chọn phương án đầu tư. Tập đoàn cũng tiếp tục cải tiến, hoàn thiện các quy trình, quy chế liên quan đến hoạt động đầu tư và thiết lập các biện pháp giám sát đầu tư nhằm đảm bảo kịp thời hành động khi phía đối tác xuất hiện các biểu hiện suy giảm chất lượng tín dụng.

Tổng nguồn vốn đầu tư của toàn Tập đoàn

185.712

TỶ ĐỒNG

Đầu tư lãi suất cố định chiếm 94,7% tổng nguồn vốn đầu tư

175.923

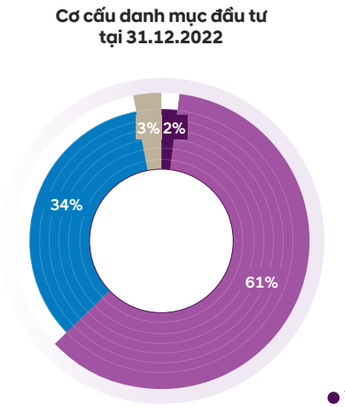
TỶ ĐỒNG

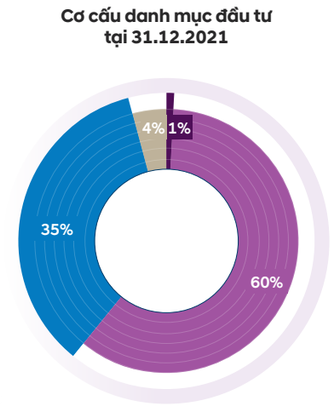
Đầu tư cổ phiếu, góp vốn chiếm 3,6% tổng nguồn vốn đầu tư

6.724

TỶ ĐỒNG







Tiền gửi ● Trái phiếu ● Cổ phiếu, góp vốn ● Đầu tư tài chính khác

Tại 31/12/2022, tổng nguồn vốn đầu tư của toàn Tập đoàn đạt 185.712 tỷ đồng, tăng 20,1% so với thời điểm 31/12/2021. Tập đoàn sử dụng nguồn vốn đầu tư cho các hoạt động chính bao gồm: Đầu tư lãi suất cố định (tiền gửi, trái phiếu) và cổ phiếu, góp vốn. Trong đó:

- Đầu tư lãi suất cố định 175.923 tỷ đồng, chiếm 94,7% tổng nguồn vốn đầu tư và tăng 20,5% so với cùng kỳ.
- Đầu tư cổ phiếu, góp vốn 6.724 tỷ đồng, chiếm 3,6% tổng nguồn vốn đầu tư và tăng 7,4% so với năm 2021

Cơ cấu danh mục đầu tư của toàn Tập đoàn tại 31/12/2022

STT	Chỉ tiêu	Tại 31/12/2022		Tại 31/12/2021		So sánh 2022/2021
		Số tiền	Tỷ trọng	Số tiền	Tỷ trọng	
I.	**Đầu tư lãi suất cố định**	**175.923**	**94,7%**	**146.033**	**94,4%**	**20,5%**
1.	Tiền gửi	113.092	60,9%	92.454	59,8%	22,3%
2.	Trái phiếu	62.831	33,8%	53.578	34,6%	17,3%
II.	**Đầu tư cổ phiếu, góp vốn**	**6.724**	**3,6%**	**6.260**	**4,0%**	**7,4%**
III.	**Đầu tư tài chính khác**	**3.065**	**1,7%**	**2.338**	**1,5%**	**31,1%**
	Tổng cộng	**185.712**	**100%**	**154.631**	**100%**	**20,1%**

Nguồn: BCTC hợp nhất kiểm toán 2022

02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững 2022
04 Điểm nhấn Báo cáo phát triển bền vững 2022
06 Giá trị kiến tạo từ mô hình phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2022

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

113 Hiệu quả hoạt động kinh tế GRI 201
124 Sự hiện diện trên thị trường GRI 202
128 Tác động kinh tế gián tiếp GRI 203
132 Thông lệ mua sắm và Quản trị chuỗi giá trị GRI 204
142 Chống tham nhũng GRI 205

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

GRI 200

HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ VÀO 04 CÔNG TY CON DO TẬP ĐOÀN SỞ HỮU 100% VỐN ĐIỀU LỆ: TẬP TRUNG VÀO LĨNH VỰC KINH DOANH CỐT LÕI.

Tập đoàn tiếp tục ưu tiên tập trung vào các ngành nghề cốt lõi.
Tính đến hết 31/12/2022, tổng giá trị đầu tư vào 04 Công ty con do Tập đoàn sở hữu 100% vốn điều lệ là 9.201 tỷ đồng, chiếm tỷ trọng 59,3% tổng nguồn vốn đầu tư của công ty Mẹ. Giá trị đầu tư vào từng công ty con cụ thể như sau:

Bảo Việt Nhân thọ
Giá trị đầu tư gốc
6.000 TỶ ĐỒNG

Bảo hiểm Bảo Việt
Giá trị đầu tư gốc
2.900 TỶ ĐỒNG

Công ty TNHH Quản lý Quỹ Bảo Việt
Giá trị đầu tư gốc
100 TỶ ĐỒNG

Công ty TNHH MTV Đầu tư Bảo Việt
Giá trị đầu tư gốc
201 TỶ ĐỒNG

Tổng cộng
Giá trị đầu tư gốc
9.201 TỶ ĐỒNG

Doanh thu đầu tư của Công ty Mẹ từ 04 công ty con năm 2022 **786** TỶ ĐỒNG

Các công ty con của Tập đoàn có vị thế thương hiệu dẫn đầu trên thị trường, liên tục đạt nhiều danh hiệu, giải thưởng, cụ thể như sau:



Bảo Việt Nhân thọ và Bảo hiểm Bảo Việt khẳng định vị thế dẫn đầu ngành bảo hiểm Việt Nam trong nhiều năm liên tiếp. Tại chương trình Lễ công bố sản phẩm đạt Thương hiệu quốc gia, Thủ tướng Chính phủ đã trao biểu trưng Thương hiệu quốc gia Việt Nam 2022 cho sản phẩm bảo hiểm nhân thọ Bảo Việt và sản phẩm bảo hiểm sức khỏe Bảo Việt. Đây là sự tôn vinh dành cho Tập đoàn Bảo Việt – Tập đoàn Tài chính – Bảo hiểm hàng đầu Việt Nam. Bảo Việt là doanh nghiệp duy nhất có cả sản phẩm bảo hiểm nhân thọ và sản phẩm bảo hiểm sức khỏe đạt Thương hiệu quốc gia.



Công ty Quản lý Quỹ Bảo Việt được Tạp chí Alpha Southeast Asia vinh danh tại hai hạng mục Công ty quản lý quỹ và tài sản tốt nhất Việt Nam hạng mục Quỹ Trái phiếu (Best Asset Manager – Fixed Income Fund) và Công ty quản lý quỹ tốt nhất Việt Nam cho các danh mục bảo hiểm và chương trình hưu trí tư nhân (Best Fund Manager for Insurance, ILP Mandates & Private retirement schemes). Đây là năm thứ hai liên tiếp Baoviet Fund được nhận giải thưởng do Tạp chí ASA trao tặng.

Hoạt động tự doanh: Vượt kế hoạch

Năm 2022, hoạt động đầu tư tự doanh của Tập đoàn Bảo Việt đã đạt được những kết quả kinh doanh khả quan, với mức tăng trưởng cao về doanh thu, góp phần quan trọng trong việc hoàn thành các mục tiêu chiến lược giai đoạn 2021 - 2025.

Hoạt động đầu tư lãi suất cố định:

- Tập đoàn đã bám sát diễn biến lãi suất thị trường, kế hoạch dòng tiền để thực hiện tái đầu tư các khoản tiền nhàn rỗi với kỳ hạn phù hợp nhằm nâng cao hiệu quả đầu tư;
- Doanh thu đầu tư lãi suất cố định cả năm 2022 đạt 228 tỷ đồng, vượt 48,2% kế hoạch năm 2022.

Hoạt động đầu tư cổ phiếu, góp vốn:

- Doanh thu đầu tư cổ phiếu, góp vốn tự doanh đạt 191 tỷ đồng, vượt 38,4% kế hoạch năm 2022. Đây là doanh thu ghi nhận từ cổ tức được nhận từ các dự án và lợi nhuận thanh hoán cổ phiếu.

02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững 2022
04 Điểm nhấn Báo cáo phát triển bền vững 2022
06 Giá trị kiến tạo từ mô hình phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2022

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

113 Hiệu quả hoạt động kinh tế GRI 201
124 Sự hiện diện trên thị trường GRI 202
128 Tác động kinh tế gián tiếp GRI 203
132 Thông lệ mua sắm và Quản trị chuỗi giá trị GRI 204
142 Chống tham nhũng GRI 205

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

GRI 200



Tập đoàn phát huy vai trò trung tâm quản lý, điều phối hoạt động đầu tư

Hoạt động đầu tư của Tập đoàn Bảo Việt tuân thủ nguyên tắc an toàn và hiệu quả nhằm gia tăng lợi ích của cổ đông, khách hàng và đảm bảo việc làm, đời sống cho người lao động. Bám sát định hướng chiến lược giai đoạn 2021 - 2025 của Tập đoàn Bảo Việt, trong năm 2022, Tập đoàn Bảo Việt tăng cường phát huy vai trò trung tâm quản lý, điều phối hoạt động đầu tư của toàn Tập đoàn thông qua các chính sách đầu tư và quản lý rủi ro, tiếp tục áp dụng mô hình đánh giá, phân loại các tổ chức tín dụng để xác định hạn mức đầu tư tại các định chế tài chính mà Tập đoàn Bảo Việt được phép đầu tư. Tập đoàn cũng tiếp tục cải tiến, hoàn thiện các quy trình, quy chế liên quan đến hoạt động đầu tư và thiết lập các biện pháp giám sát đầu tư nhằm đảm bảo kịp thời hành động khi phía đối tác xuất hiện các biểu hiện suy giảm chất lượng tín dụng. Nhờ vậy mà hoạt động đầu tư của Tập đoàn đảm bảo an toàn, đóng góp quan trọng vào kết quả kinh doanh chung của toàn Tập đoàn và của từng đơn vị.

Danh mục các khoản đầu tư theo ngành của Công ty Mẹ tại 31/12/2022

Các khoản đầu tư theo ngành chính của Công ty mẹ là bảo hiểm, ngân hàng, chứng khoán và quản lý quỹ; chiếm tỷ trọng 91,4% danh mục đầu tư cổ phiếu, góp vốn.

Ngành	Vốn góp (Tỷ đồng)		Tỷ trọng	
	31/12/2022	31/12/2021	31/12/2022	31/12/2021
Bảo hiểm	9.117	9.117	69,8%	69,6%
Ngân hàng	1.564	1.570	12,0%	12,0%
CK, QLQ	1.260	1.260	9,6%	9,6%
BĐS	426	426	3,3%	3,3%
Khác	698	719	5,3%	5,5%
Tổng cộng	**13.064**	**13.091**	**100%**	**100%**

Quy trình đánh giá về doanh nghiệp, đầu tư cổ phần, góp vốn

STT	Nội dung đánh giá	Chi tiết
1	Pháp lý	Đánh giá tính pháp lý của Doanh nghiệp, chủ đầu tư, dự án.
2	Chủ đầu tư	Năng lực, tinh thần hợp tác của đơn vị nhận vốn đầu tư, đơn vị cùng góp vốn đầu tư.
3	Kỹ thuật	Địa điểm, quy mô, công nghệ thiết bị, môi trường.
4	Tác động môi trường của doanh nghiệp mục tiêu	Các đánh giá về tác động môi trường; Các sáng kiến bảo vệ môi trường (nếu có); Vấn đề nhân công/lao động.
5	Tổ chức, quản lý	Tổ chức, quản lý thực hiện dự án.
6	Tài chính và hiệu quả tài chính của dự án	Tình hình tài chính của đơn vị nhận vốn đầu tư, dòng tiền dự án, kết quả hoạt động kinh doanh, phân tích các chỉ tiêu NPV, IRR, điểm hòa vốn.

02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững 2022
04 Điểm nhấn Báo cáo phát triển bền vững 2022
06 Giá trị kiến tạo từ mô hình phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2022

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

113 Hiệu quả hoạt động kinh tế GRI 201
124 Sự hiện diện trên thị trường GRI 202
128 Tác động kinh tế gián tiếp GRI 203
132 Thông lệ mua sắm và Quản trị chuỗi giá trị GRI 204
142 Chống tham nhũng GRI 205

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

GRI 200

Gắn kết yếu tố ESG trong hoạt động đầu tư



Là doanh nghiệp tiên phong trong phát triển bền vững, Tập đoàn Bảo Việt tin rằng các vấn đề về cơ chế quản trị công ty, môi trường và xã hội là một phần quan trọng để đánh giá các giá trị và hiệu quả đầu tư trong trung và dài hạn. Do đó, bên cạnh các chỉ tiêu hiệu quả, chúng tôi cũng luôn chú trọng tới các vấn đề môi trường, xã hội và quản trị doanh nghiệp (ESG) trong quá trình thẩm định, lựa chọn phương án đầu tư và tiếp tục duy trì việc áp dụng Nguyên tắc đầu tư có trách nhiệm khi rà soát các dự án đầu tư vốn lớn.

5

NGUYÊN TẮC ĐẦU TƯ CÓ TRÁCH NHIỆM MÀ BẢO VIỆT ĐANG ÁP DỤNG CHO CÁC DỰ ÁN ĐẦU TƯ BAO GỒM:

NGUYÊN TẮC 1	Gắn kết vấn đề ESG trong các quy trình phân tích đầu tư và đưa ra quyết định đầu tư
NGUYÊN TẮC 2	Gắn kết ESG trong các vấn đề liên quan đến quyền lợi của chủ đầu tư
NGUYÊN TẮC 3	Xây dựng quy chế công bố thông tin phù hợp đối với vấn đề ESG tại các doanh nghiệp mà Tập đoàn Bảo Việt đầu tư
NGUYÊN TẮC 4	Hợp tác với các tổ chức tài chính khác để đẩy mạnh hiệu quả triển khai
NGUYÊN TẮC 5	Thực hiện báo cáo các hoạt động triển khai

Là một doanh nghiệp niêm yết với sự tham gia góp vốn của nhiều nhà đầu tư, chúng tôi hiểu phát triển bền vững sẽ tạo ra lợi thế cạnh tranh trong việc thu hút nguồn vốn. Chính vì vậy, Tập đoàn Bảo Việt - với tư cách của nhà đầu tư, muốn gắn kết các yếu tố bền vững trong quá trình xem xét các dự án tiềm năng.

Với quy mô tổng tài sản hàng đầu trên thị trường bảo hiểm, Tập đoàn Bảo Việt tăng cường đầu tư trở lại nền kinh tế với định hướng đầu tư trên cơ sở tuân thủ nguyên tắc an toàn và hiệu quả, đảm bảo sự phát triển bền vững của Tập đoàn nhằm gia tăng lợi ích của cổ đông, khách hàng và các bên liên quan.

Tập đoàn Bảo Việt tập trung vào ngành nghề kinh doanh cốt lõi với 90% danh mục đầu tư cổ phần, góp vốn của chúng tôi tập trung vào các ngành bảo hiểm, đầu tư và dịch vụ tài chính. Đây cũng là những ngành nghề thân thiện với môi trường. Trong năm qua, chúng tôi luôn tuân thủ các tiêu chí liên quan đến vấn đề Quản trị - Xã hội - Môi trường trong quá trình quản lý dự án đầu tư và đầu tư cổ phần, góp vốn.

Nếu trước đây, vấn đề Quản trị được tập trung xem xét trong các dự án đầu tư góp vốn thì theo quy trình mới ban hành của Tập đoàn Bảo Việt, các xem xét về vấn đề sử dụng lao động, đóng góp cộng đồng, các ý thức về môi trường cũng trở thành tiêu chí đánh giá và cộng điểm cho dự án. Trong thời gian tới, chúng tôi tiếp tục định hướng ưu tiên phát triển ngành nghề kinh doanh cốt lõi - vừa để đảm bảo sự phát triển bền vững của Tập đoàn Bảo Việt, vừa góp phần giảm thiểu những tác động gây hại tới môi trường.

Việc gắn kết yếu tố bền vững đối với nhà cung cấp cũng như các dự án đầu tư giúp Tập đoàn Bảo Việt tiến gần tới mục tiêu xây dựng chuỗi giá trị bền vững, mang lại lợi ích cho Tập đoàn Bảo Việt và các đối tác tham gia.

02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững 2022
04 Điểm nhấn Báo cáo phát triển bền vững 2022
06 Giá trị kiến tạo từ mô hình phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2022

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

113 Hiệu quả hoạt động kinh tế GRI 201
124 Sự hiện diện trên thị trường GRI 202
128 Tác động kinh tế gián tiếp GRI 203
132 Thông lệ mua sắm và Quản trị chuỗi giá trị GRI 204
142 Chống tham nhũng GRI 205

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

Thị trường vốn xanh & định hướng đầu tư năm 2023



Thị trường vốn xanh

Nhận diện thị trường vốn xanh

Tăng trưởng xanh được xác định là điểm nhấn quan trọng trong chính sách phát triển của nhiều quốc gia trên thế giới nhằm hướng tới sự phát triển bền vững. Không đứng ngoài nỗ lực này, thị trường tài chính Việt Nam đang nỗ lực nghiên cứu chính sách, tìm kiếm các giải pháp khả thi nhằm thúc đẩy phát triển thị trường vốn xanh. Sự chuyển dịch từ các thị trường vốn truyền thống sang thị trường vốn xanh được xem là bước tiến quan trọng, nhằm tạo ra kênh tài chính có sức ảnh hưởng lớn phục vụ tái cơ cấu nền kinh tế Việt Nam và hướng tới phát triển bền vững.

Tập đoàn Bảo Việt là một trong những doanh nghiệp lớn tiên phong nghiên cứu và tìm kiếm các cơ hội hỗ trợ về tài chính hướng đến tăng trưởng xanh thông qua việc cắt giảm khí phát thải nhà kính, ô nhiễm môi trường, sản xuất xanh...

Tập đoàn Bảo Việt và thị trường vốn xanh

Tập đoàn Bảo Việt mong muốn tham gia cùng Ủy Ban chứng khoán và các bên liên quan xây dựng và triển khai được một khuôn khổ định hướng về tài chính xanh và các sản phẩm tài chính xanh cho các doanh nghiệp hoạt động trên thị trường chứng khoán Việt Nam, để doanh nghiệp vừa duy trì được hoạt động kinh doanh hiệu quả, vừa đảm bảo lợi ích môi trường và xã hội. Trên cơ sở đó giúp thị trường vốn xanh phát triển bền vững.

Hoạt động đầu tư tại Tập đoàn Bảo Việt tuân thủ các nguyên tắc cơ bản về đầu tư có trách nhiệm của Liên hợp quốc (không đầu tư vào các dự án gây ảnh hưởng tiêu cực đến môi trường, các dự án sử dụng lao động trẻ em...), lựa chọn đầu tư vào các cổ phiếu niêm yết được HOSE công bố có chỉ số đo lường PTBV theo VNSI đạt điểm cao.

Định hướng 2023

Bám sát định hướng chiến lược đã được Hội đồng Quản trị phê duyệt, căn cứ những dự báo tình hình thị trường tài chính, tiền tệ, năm 2023 Tập đoàn tiếp nối và mở rộng định hướng đầu tư trên cơ sở tuân thủ nguyên tắc an toàn và hiệu quả nhằm gia tăng lợi ích của cổ đông, khách hàng và đảm bảo việc làm, đời sống cho người lao động.

Năm 2023, Tập đoàn Bảo Việt định hướng tham gia tích cực vào thị trường vốn xanh thông qua việc cân nhắc lựa chọn một số sản phẩm, công cụ tài chính xanh có ý nghĩa quan trọng như: Danh mục dự án xanh do Ngân hàng Nhà nước xây dựng, hay trái phiếu xanh chính quyền địa phương được phát hành thí điểm, đầu tư vào các dự án trong lĩnh vực điện gió, điện mặt trời, xây dựng các tòa nhà xanh.... Tại Việt Nam thị trường trái phiếu xanh vẫn còn sơ khai. Với tư cách là thành viên trong Hiệp hội thị trường trái phiếu Việt Nam (VBMA), Bảo Việt cam kết tham gia đầy đủ các khóa đào tạo, hội thảo liên quan đến thị trường trái phiếu xanh và mong muốn cộng tác cùng các bên liên quan nghiên cứu sửa đổi các chính sách để thị trường trái phiếu xanh ngày càng phát triển hơn.

02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững 2022
04 Điểm nhấn Báo cáo phát triển bền vững 2022
06 Giá trị kiến tạo từ mô hình phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2022

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

113 Hiệu quả hoạt động kinh tế GRI 201
124 Sự hiện diện trên thị trường GRI 202
128 Tác động kinh tế gián tiếp GRI 203
132 Thông lệ mua sắm và Quản trị chuỗi giá trị GRI 204
142 Chống tham nhũng GRI 205

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

GRI 200

GRI 205

CHỐNG THAM NHŨNG



Tham nhũng không những ảnh hưởng tới doanh nghiệp và còn mang đến các tác động tiêu cực tới môi trường, kinh tế và xã hội như: tình trạng đói nghèo của các nền kinh tế chuyển đổi, tổn hại đối với môi trường, lạm dụng quyền con người, lạm dụng dân chủ, phân bổ sai vốn đầu tư, và làm suy yếu pháp quyền.

Do đó, Bảo Việt nhận thức rằng việc nâng cao phòng chống tham nhũng thông qua tuân thủ tính trung thực, các thông lệ quản trị và thực hành kinh doanh có trách nhiệm cũng sẽ đem lại tác động tích cực cho bản thân doanh nghiệp, đáp ứng đúng theo kỳ vọng của thị trường, quy chuẩn quốc tế và các bên liên quan.

Phương pháp quản trị

Mục đích

Việc thực hiện công khai, minh bạch các quy định, quy trình trong quá trình tác nghiệp sẽ góp phần phòng chống tham nhũng, đồng thời giúp doanh nghiệp nâng cao ý thức, trách nhiệm của cán bộ nhân viên trong quản trị doanh nghiệp.

Cách thức quản lý

Để phòng chống tham nhũng, Bảo Việt đã đưa ra Bộ Quy tắc ứng xử và Đạo đức nghề nghiệp và ban hành Quy chế phòng chống tham nhũng, Quy chế phòng chống rửa tiền. Đồng thời, áp dụng các biện pháp quản trị, chính sách kiểm soát tính tuân thủ dành cho cán bộ nhân viên. Bảo Việt cũng đã kết hợp nhiều biện pháp và các kênh khác nhau nhằm truyền thông tới toàn thể lãnh đạo và cán bộ nhân viên về các chính sách và quy định chống tham nhũng, hối lộ như Workplace, mạng Lotus Notes...

Phạm vi báo cáo

- Thực hiện các biện pháp phòng ngừa và phát hiện tham nhũng, rửa tiền
- Các vụ việc tham nhũng, rửa tiền đã xác nhận và hành động thực hiện

02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững 2022
04 Điểm nhấn Báo cáo phát triển bền vững 2022
06 Giá trị kiến tạo từ mô hình phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2022

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

113 Hiệu quả hoạt động kinh tế GRI 201
124 Sự hiện diện trên thị trường GRI 202
128 Tác động kinh tế gián tiếp GRI 203
132 Thông lệ mua sắm và Quản trị chuỗi giá trị GRI 204
142 Chống tham nhũng GRI 205

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

Thực hiện các biện pháp phòng ngừa và phát hiện tham nhũng, rửa tiền

Ban hành và thực thi chính sách phòng chống tham nhũng, rửa tiền

Ở phạm vi nội bộ doanh nghiệp, Bảo Việt đã và đang áp dụng một số chính sách phòng chống tham nhũng, rửa tiền như:

Biện pháp phòng, chống tham nhũng

- Thực hiện đầy đủ nghĩa vụ của doanh nghiệp đối với Nhà nước và người lao động
- Thực hiện chế độ kê khai, cung cấp thông tin theo quy định của pháp luật và của cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp
- Công khai, minh bạch trong tất cả hoạt động của doanh nghiệp
- Xây dựng, thực hiện các quy định về kiểm soát nội bộ, chế độ và tiêu chuẩn
- Triển khai các kênh và quy trình, thủ tục tiếp nhận, giải quyết tố cáo
- Thực hiện công tác kiểm toán nội bộ, kiểm tra giám sát của Đảng ủy và Ủy Ban kiểm tra

Biện pháp phòng, chống rửa tiền

- Nhận biết, xác minh thông tin các bên liên quan và hình thức giao dịch
- Thực hiện đầy đủ nghĩa vụ của doanh nghiệp đối với Nhà nước và người lao động
- Thực hiện chế độ thống kế, báo cáo theo quy định của pháp luật và của doanh nghiệp
- Xây dựng và triển khai quy trình rà soát và kiểm soát các giao dịch đặc biệt
- Đào tạo nội bộ về phòng, chống rửa tiền
- Thực hiện công tác kiểm toán nội bộ, kiểm tra giám sát nội bộ

Bên cạnh đó, Bảo Việt cũng xây dựng môi trường làm việc minh bạch, liêm chính; Tạo môi trường lao động khuyến khích sự chủ động, sáng tạo của nhân viên. Bảo Việt cho rằng việc thực thi nhất quán chính sách liêm chính của doanh nghiệp giúp người lao động hiểu rõ thông điệp và mong đợi của lãnh đạo công ty về sự chính trực khi thực hiện nhiệm vụ, khuyến khích người lao động cạnh tranh lành mạnh bằng năng lực và sức sáng tạo, được đối xử và đánh giá, thưởng, phạt công bằng.



Quản lý nguy cơ xung đột lợi ích

Trên cơ sở nhận thức việc phòng ngừa và quản lý nguy cơ xung đột lợi ích giúp doanh nghiệp giảm thiệt hại và tăng hiệu quả kinh doanh, Bảo Việt đã ban hành quy định cụ thể trong việc công khai và giám sát nguy cơ xung đột lợi ích trong Điều lệ và quy chế quản trị nội bộ và quy định mẫu khai báo nguy cơ xung đột lợi ích của người lao động.

Ngoài ra, Bảo Việt đang trong quá trình hoàn thiện cơ chế, quy định nhằm đảm bảo việc vận hành hiệu quả kênh tố cáo hành vi sai phạm, tham nhũng để tiếp nhận khiếu nại, tố cáo với chính sách, quy trình rõ ràng, dễ hiểu và tin cậy. Từ đó, làm cơ sở cho việc tăng cường giám sát thực thi các chính sách liêm chính của Tập đoàn Bảo Việt. Trong tương lai, Bảo Việt sẽ tiến hành lựa chọn một đơn vị thứ ba thực hiện điều này để đảm bảo tính khách quan và bảo mật thông tin.

Các vụ việc tham nhũng, rửa tiền đã xác nhận và hành động thực hiện

Trong năm 2022, tại Tập đoàn Bảo Việt, bao gồm các công ty thành viên, thông qua công tác kiểm toán nội bộ, công tác kiểm tra giám sát của Đảng ủy và Ủy Ban kiểm tra Đảng ủy Tập đoàn Bảo Việt, xác nhận không có vụ việc tham nhũng, rửa tiền nào được ghi nhận và báo cáo.

02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững 2022
04 Điểm nhấn Báo cáo phát triển bền vững 2022
06 Giá trị kiến tạo từ mô hình phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2022

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

113 Hiệu quả hoạt động kinh tế GRI 201
124 Sự hiện diện trên thị trường GRI 202
128 Tác động kinh tế gián tiếp GRI 203
132 Thông lệ mua sắm và Quản trị chuỗi giá trị GRI 204
142 Chống tham nhũng GRI 205

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

GRI 200

BAOVIET Life
BẢO VIỆT NHÂN THỌ

TỰ HÀO BẢO VIỆT NHÂN THỌ
THƯƠNG HIỆU QUỐC GIA ĐẲNG CẤP CHÂU LỤC



HUÂN CHƯƠNG LAO ĐỘNG HẠNG NHÌ (2015, 2020)
HUÂN CHƯƠNG LAO ĐỘNG HẠNG BA (2013)

SẢN PHẨM ĐẠT THƯƠNG HIỆU QUỐC GIA VIỆT NAM (2022)
DẪN ĐẦU TOP 10 CÔNG TY BẢO HIỂM NHÂN THỌ UY TÍN (2016, 2018,2019, 2020,2021,2022)
NƠI LÀM VIỆC TỐT NHẤT CHÂU Á (2018,2019,2020,2022)
DOANH NGHIỆP BẢO HIỂM NHÂN THỌ TỐT NHẤT VIỆT NAM (2022)
DOANH NGHIỆP BẢO HIỂM NHÂN THỌ ĐỔI MỚI VƯỢT BẬC, VIỆT NAM (2022)

DOANH NGHIỆP BẢO HIỂM NHÂN THỌ CHUYỂN ĐỔI SỐ TỐT NHẤT VIỆT NAM (2021)
DOANH NGHIỆP BẢO HIỂM NHÂN THỌ MANG TỚI SỰ HÀI LÒNG & HẠNH PHÚC LỚN NHẤT CHO KHÁCH HÀNG VIỆT NAM (2021)

THƯƠNG HIỆU TIÊU BIỂU CHÂU Á - THÁI BÌNH DƯƠNG (2020)

DOANH NGHIỆP CÓ HOẠT ĐỘNG TRÁCH NHIỆM XÃ HỘI & PHÁT TRIỂN CỘNG ĐỒNG TỐT NHẤT VIỆT NAM (2019)

BAOVIET
TẬP ĐOÀN BẢO VIỆT

2022
BÁO CÁO PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững 2022
04 Điểm nhấn Báo cáo phát triển bền vững 2022
06 Giá trị kiến tạo từ mô hình phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2022

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

147 Năng lượng GRI 302
154 Nước, nước thải, phát thải và chất thải GRI 305
165 Tuân thủ về môi trường GRI 307

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

GRI 300

GRI 300
CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

TRÂN TRỌNG
những gì
đang có

02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững 2022
04 Điểm nhấn Báo cáo phát triển bền vững 2022
06 Giá trị kiến tạo từ mô hình phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2022

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

147 Năng lượng GRI 302
154 Nước, nước thải, phát thải và chất thải GRI 305
165 Tuân thủ về môi trường GRI 307

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

GRI
300

CÁC TIÊU CHUẨN
Môi trường

Vấn đề môi trường được Bảo Việt đưa vào trong các nội dung trao đổi liên quan đến phát triển bền vững và đánh giá dựa trên mức độ quan tâm của các bên.
Là doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực dịch vụ tài chính, các tác động trực tiếp đến môi trường trong quá trình vận hành của Bảo Việt là không đáng kể. Tuy nhiên, chúng tôi hiểu rằng việc giám sát quá trình sử dụng nguồn năng lượng, tài nguyên thiên nhiên, ứng dụng công nghệ giảm thiểu tác động đến môi trường và triển khai các hoạt động ứng phó với biến đổi khí hậu là những hành động nhỏ nhưng vô cùng cần thiết giúp xanh hóa hoạt động kinh doanh, bảo vệ môi trường chung của cộng đồng.



GRI 302
Năng lượng

GRI 305
Nước, nước thải, phát thải và chất thải

GRI 307
Tuân thủ về môi trường

BAOVIET
TẬP ĐOÀN BẢO VIỆT
2022
BÁO CÁO PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững 2022
04 Điểm nhấn Báo cáo phát triển bền vững 2022
06 Giá trị kiến tạo từ mô hình phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2022

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

147 Năng lượng GRI 302
154 Nước, nước thải, phát thải và chất thải GRI 305
165 Tuân thủ về môi trường GRI 307

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

GRI 300

GRI 302

NĂNG LƯỢNG



Chủ đề trọng yếu

Biến đổi khí hậu là một trong những thách thức lớn nhất của nhân loại thế kỷ 21. Theo các chuyên gia, cộng đồng doanh nghiệp đóng vai trò quan trọng trong ứng phó biến đổi khí hậu. Tuy nhiên, nhận thức về biến đổi khí hậu của các doanh nghiệp còn hạn chế, chưa đồng đều gây ảnh hưởng đến mục tiêu tăng trưởng xanh. Hoạt động kinh doanh trong lĩnh vực dịch vụ tài chính nên Bảo Việt tác động không đáng kể đến môi trường, tuy nhiên chúng tôi luôn chú trọng giám sát việc sử dụng nguồn năng lượng và tài nguyên thiên nhiên qua đó góp phần giảm thiểu cường độ phát thải khí nhà kính và các tác động đến môi trường và cộng đồng.

Trong quá trình hoạt động, Bảo Việt hiểu rằng khi doanh nghiệp thay đổi, cân đối các nguồn năng lượng do doanh nghiệp trực tiếp hoặc gián tiếp tiêu thụ có thể phần nào giúp giảm thiểu tác động môi trường. Chúng tôi tin rằng hành động nhỏ này khi được lan tỏa trong cộng đồng doanh nghiệp sẽ đem lại những thay đổi mạnh mẽ góp phần xanh hóa và cân bằng lại môi trường sinh thái của Việt Nam. Với mục đích kiểm soát tốt hơn tiêu thụ năng lượng trong quá trình hoạt động, Bảo Việt đã thực hiện theo dõi tiêu thụ điện năng và xăng dầu định kỳ hàng tháng. Số liệu thống kê được giới hạn trong phạm vi Công ty Mẹ Tập đoàn.

Phạm vi báo cáo

- Theo dõi và kiểm soát năng lượng tiêu thụ
- Giải pháp giám sát và kiểm soát tiêu thụ năng lượng
- Sáng kiến sử dụng năng lượng hiệu quả trong các tòa nhà

02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững 2022
04 Điểm nhấn Báo cáo phát triển bền vững 2022
06 Giá trị kiến tạo từ mô hình phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2022

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

147 Năng lượng GRI 302
154 Nước, nước thải, phát thải và chất thải GRI 305
165 Tuân thủ về môi trường GRI 307

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

Phương pháp quản trị

Mục đích

Chúng tôi tin rằng, mục tiêu môi trường của Bảo Việt sẽ trở nên dễ dàng hơn khi các bên liên quan, đặc biệt là các bên nằm trong chuỗi giá trị của Bảo Việt cùng tham gia thực hiện gắn kết mục tiêu môi trường trong các hoạt động kinh doanh. Từ đó giảm thiểu sử dụng các nguồn năng lượng, tài nguyên, nâng cao nhận thức bảo vệ môi trường, góp phần bảo vệ môi trường.

Cách thức quản lý

Đối với năng lượng tiêu thụ tại các tòa nhà trong hệ thống Bảo Việt, chúng tôi quản lý thông qua việc ứng dụng hệ thống BMS (Building Management System) và tăng cường truyền thông nội bộ nhằm nâng cao ý thức bảo vệ môi trường của cán bộ nhân viên thông qua việc tiết kiệm năng lượng.

Bên cạnh đó, chúng tôi cũng đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin, nhằm số hóa các hoạt động tiêu thụ năng lượng, nâng cao khả năng kiểm soát và tiết kiệm năng lượng trong hoạt động kinh doanh.



GẮN KẾT MỤC TIÊU MÔI TRƯỜNG TRONG HOẠT ĐỘNG

1. Nâng cao nhận thức bảo vệ môi trường ứng phó với biến đổi khí hậu
2. Kiểm soát hệ thống xử lý chất thải
3. Giảm thiểu sử dụng năng lượng, tài nguyên thiên nhiên
4. Áp dụng tiêu chí môi trường trong chuỗi cung ứng, dự án đầu tư

Đánh giá về phương pháp quản trị

Là một Tập đoàn Bảo hiểm - Tài chính – Ngân hàng, hoạt động kinh doanh dịch vụ của Bảo Việt không gây tác động lớn đối với môi trường. Đồng thời, các tòa nhà văn phòng, tòa nhà trụ sở của Bảo Việt cũng không tiêu thụ quá nhiều năng lượng, nguyên liệu như nước, xăng, v.v... để vận hành sản xuất. Tuy nhiên, chúng tôi cũng hiểu rằng rất nhiều hành động có thể cần thực hiện ngay để giảm thiểu tác động xấu đến môi trường trong quá trình hoạt động của doanh nghiệp. Do đó, Bảo Việt xác định mục tiêu quản trị cần thay đổi và trú trọng vào 03 vấn đề chính: Gia tăng hiệu quả sử dụng năng lượng tiêu thụ trong hoạt động kinh doanh; Chuyển đổi sang sử dụng các nguồn năng lượng tái tạo, năng lượng thân thiện môi trường; Kiểm soát hạn chế chất thải, phát thải trong quá trình hoạt động.

Trong năm 2022, tình hình dịch bệnh Covid-19 đã ổn định và số lượng lây nhiễm giảm rõ rệt và chính thức chấm dứt việc giãn cách cách ly toàn xã hội tuy nhiên tại các doanh nghiệp nói chung và Tập đoàn Bảo Việt nói riêng vẫn khuyến nghị các cán bộ bị lây nhiễm Covid-19 thực hiện chế độ làm việc tại nhà trong vòng 05 ngày làm việc.

Đây chính là cú đòn bẩy khiến cho các doanh nghiệp cần phải thay đổi phương thức kinh doanh và chuyển dịch dần sang kinh doanh trực tuyến, tiết kiệm được một khoản chi phí không nhỏ trong việc di chuyển cũng như chi phí vận hành cơ sở văn phòng, tòa nhà.

BAOVIET
TẬP ĐOÀN BẢO VIỆT
2022
BÁO CÁO PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững 2022
04 Điểm nhấn Báo cáo phát triển bền vững 2022
06 Giá trị kiến tạo từ mô hình phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2022

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

147 Năng lượng GRI 302
154 Nước, nước thải, phát thải và chất thải GRI 305
165 Tuân thủ về môi trường GRI 307

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

GRI 300

Theo dõi và kiểm soát năng lượng tiêu thụ

GRI 302-1

CHỈ TIÊU VỀ TIÊU THỤ NĂNG LƯỢNG TRONG TỔ CHỨC ĐƯỢC ĐẢM BẢO BỞI KIỂM TOÁN NỘI BỘ TẬP ĐOÀN BẢO VIỆT

Chỉ tiêu GRI 302-1 về tiêu thụ năng lượng trong tổ chức lần đầu tiên được đảm bảo bởi Kiểm toán nội bộ bao gồm số liệu về chi phí xăng tiêu thụ năm 2022 cho các xe phục vụ cho hoạt động kinh doanh và chi phí điện năng tiêu thụ năm 2022 của Công ty mẹ. Các số liệu được tổng hợp trong phạm vi 03 nhóm văn phòng trụ sở chính của Bảo Việt bao gồm: Khối văn phòng Trụ sở chính Công ty mẹ, Trung tâm Đào tạo (8 Lê Thái Tổ, Hà Nội) và Trung tâm Công nghệ thông tin (71 Ngô Sĩ Liên, Hà Nội).



Nhằm kiểm soát tốt hơn tiêu thụ năng lượng trong quá trình hoạt động, Bảo Việt đã thực hiện theo dõi tiêu thụ điện năng và xăng định kỳ hàng tháng, đồng thời tuyên truyền ý thức tiết kiệm tới các cán bộ trong toàn hệ thống.

Lượng xăng tiêu thụ của Bảo Việt được xét tại 3 nhóm văn phòng thuộc Công ty mẹ bao gồm: Khối văn phòng Trụ sở chính Công ty mẹ, Trung tâm Đào tạo (8 Lê Thái Tổ, Hà Nội), Trung tâm Công nghệ thông tin (71 Ngô Sĩ Liên, Hà Nội). Theo đó, trong năm 2022, Bảo Việt đã tiêu thụ tổng cộng 28.931 lít xăng, tương ứng 748,5 triệu đồng chi phí.

Từ năm 2020 đến năm 2021, đại dịch Covid-19 đã ảnh hưởng nặng nề đến hoạt động sản xuất kinh doanh của nhiều doanh nghiệp. Trong giai đoạn này, hoạt động di chuyển cũng như nhu cầu sử dụng xăng dầu của các doanh nghiệp nói chung và Bảo Việt nói riêng đã giảm đáng kể. Tuy nhiên, năm 2022 lại là năm đánh dấu thời điểm các doanh nghiệp bắt đầu khôi phục lại các nút đứt gãy trong chuỗi cung ứng của mình và quay trở lại hoạt động kinh doanh sau đại dịch.

Tại Bảo Việt, lượng xăng tiêu thụ năm 2022 tăng so với 2 năm trong đại dịch Covid-19, cụ thể 146% so với năm 2021 và 134% so với năm 2020 chủ yếu đến từ việc gia tăng số lượng xe và phục hồi tần suất sử dụng xe cho các chuyến công tác liên tỉnh với mục tiêu thúc đẩy kinh doanh mới và triển khai các hoạt động an sinh xã hội. Đồng thời, số liệu lượng xăng và quãng đường di chuyển năm 2022 tăng một phần là do Bảo Việt mở rộng phạm vi kiểm toán số liệu năm 2022 từ 1 nhóm văn phòng là Công ty mẹ thành 3 nhóm văn phòng như trên đã nêu. Mặc dù vậy, so với năm 2018 và 2019 trước khi đại dịch xảy ra, lượng lít xăng sử dụng của Bảo Việt giữ ở mức tương đương.

1.803
LÍT XĂNG
được tiết kiệm theo mục tiêu 2023 sẽ giảm phát thải:

4,2
TẤN CO_2/NĂM

TƯƠNG ĐƯƠNG

183
TÚI RÁC ĐƯỢC TÁI CHẾ

70
CÂY XANH
trao đổi khí CO_2 thành O_2 trong 10 năm



02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững 2022
04 Điểm nhấn Báo cáo phát triển bền vững 2022
06 Giá trị kiến tạo từ mô hình phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2022

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

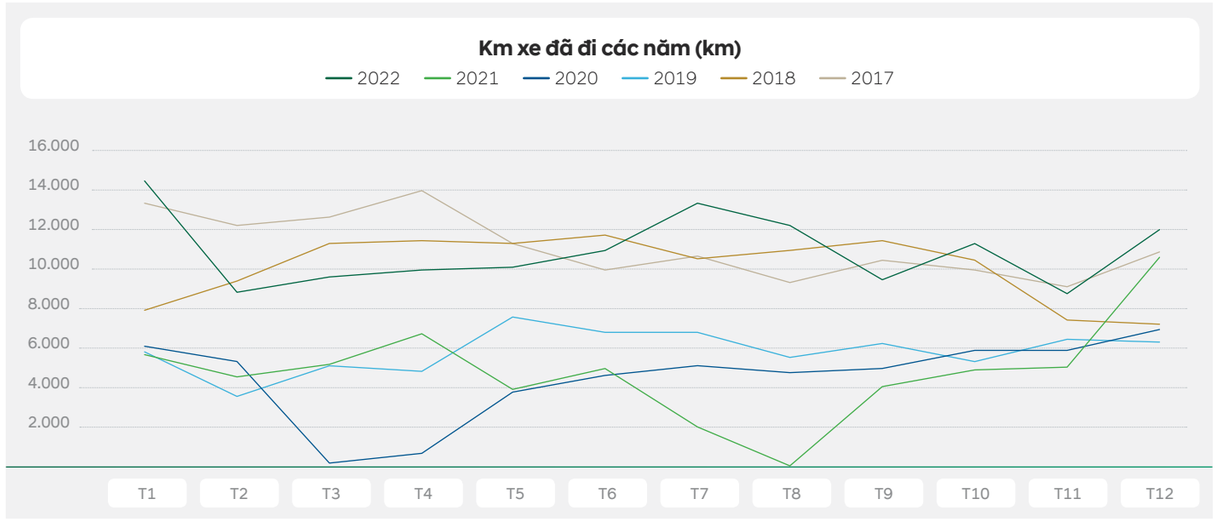
147 Năng lượng GRI 302
154 Nước, nước thải, phát thải và chất thải GRI 305
165 Tuân thủ về môi trường GRI 307

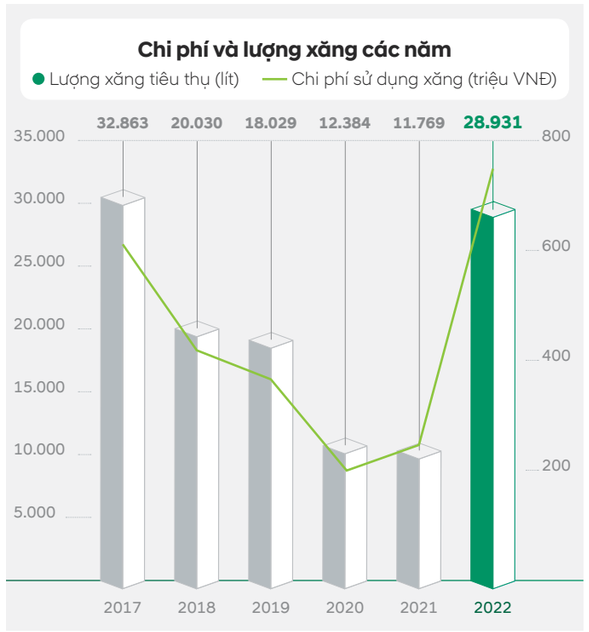
GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

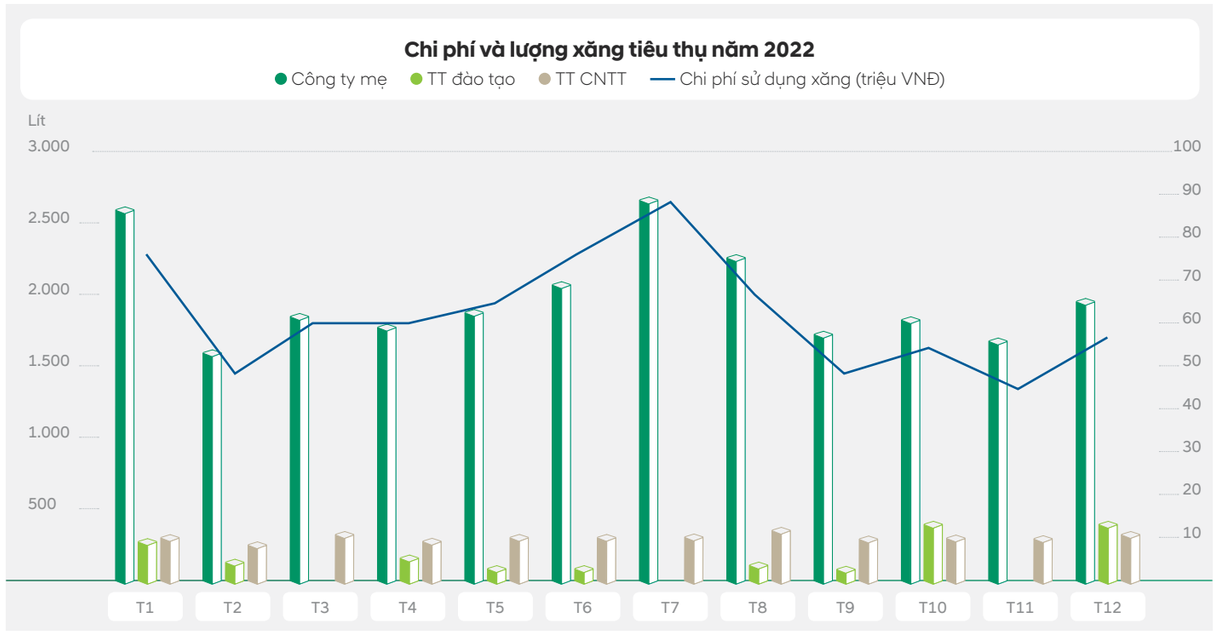
BẢNG TUÂN THỦ GRI

GRI 300

Bảo Việt hiểu rằng việc giảm lượng lít xăng sử dụng hay cụ thể hơn là giảm tần suất, quãng đường di chuyển xe ô tô không chỉ có lợi cho môi trường, mà còn giúp doanh nghiệp tiết kiệm chi phí và nâng cao hiệu quả kinh doanh. Chính vì vậy, năm 2023, Bảo Việt sẽ tiếp tục tìm kiếm các giải pháp sáng tạo và bền vững hướng tới mục tiêu giảm 10% lượng lít xăng sử dụng (tương đương khoảng 1.800 lít xăng) so với năm 2019 tức thời điểm trước khi bắt đầu đại dịch Covid-19.







02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững 2022
04 Điểm nhấn Báo cáo phát triển bền vững 2022
06 Giá trị kiến tạo từ mô hình phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2022

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

147 Năng lượng GRI 302
154 Nước, nước thải, phát thải và chất thải GRI 305
165 Tuân thủ về môi trường GRI 307

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

GRI 300

1.458.339
KWH ĐIỆN NĂNG
được tiết kiệm, đã giảm phát thải

631 TẤN CO_2/NĂM
TƯƠNG ĐƯƠNG

27.308 TÚI RÁC ĐƯỢC TÁI CHẾ

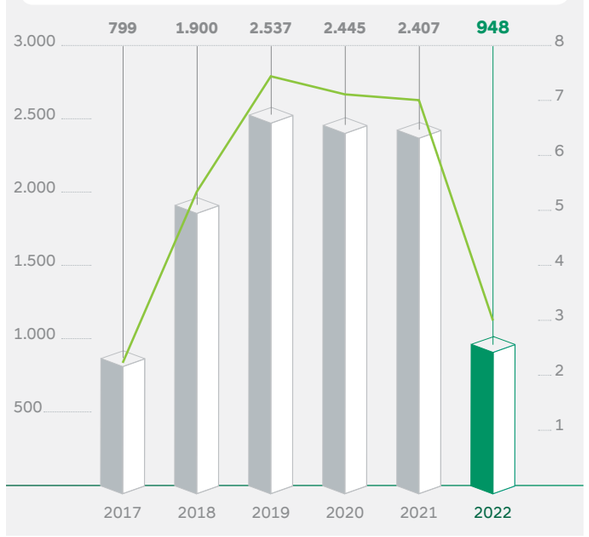
23.911 CÂY XANH
trao đổi khí CO_2 thành O_2 trong 10 năm

Năng lượng điện tiêu thụ của Bảo Việt được xét tại 3 địa điểm: Tòa nhà Trụ sở chính Công ty Mẹ (72 Trần Hưng Đạo, Hà Nội), tòa nhà Chi nhánh Trung tâm Công nghệ thông tin (71 Ngô Sĩ Liên, Hà Nội), Tòa nhà Bảo Việt Tower (233 Đồng Khởi, Hồ Chí Minh). Theo đó, tổng chi phí cho việc cung cấp 948.445 kWh (3.414 GJ) điện trong năm 2022 là 3,0 tỷ đồng.

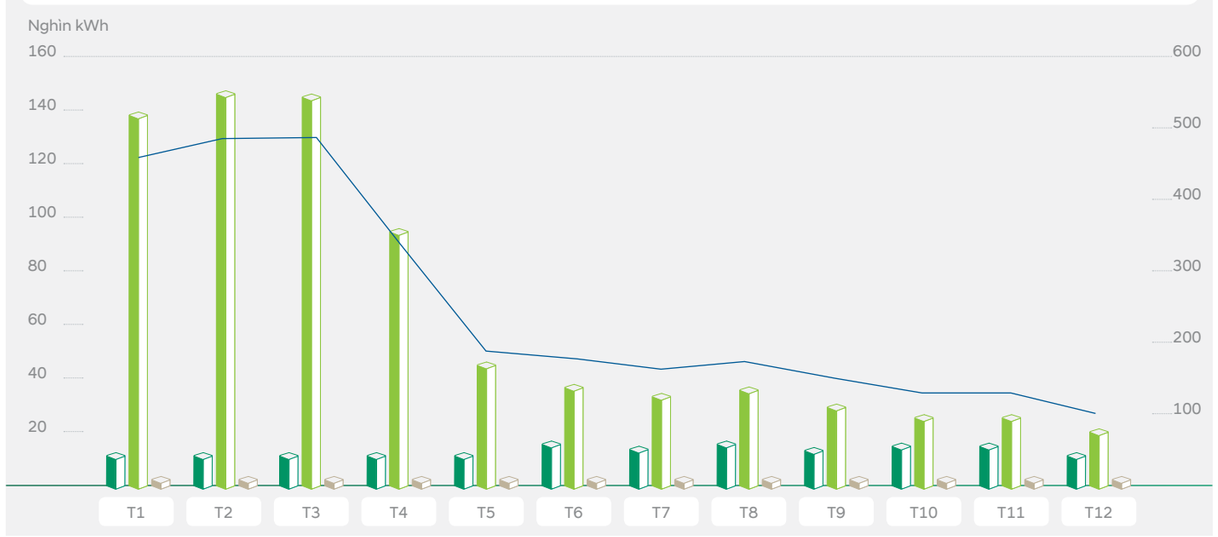
Trong năm 2022, với kinh nghiệm thích ứng và ứng dụng các công nghệ quản trị hệ thống 100% online trong khoảng thời gian giãn cách theo Chỉ thị 16 của Thủ tướng Chính phủ do ảnh hưởng của dịch bệnh Covid-19, Tập đoàn Bảo Việt tiếp tục cải tiến và triển khai quy chế làm việc linh động toàn hệ thống, mang đến môi trường làm việc hiện đại, năng động phù hợp với lực lượng lao động trẻ mới.

Trụ sở Chi nhánh Trung tâm Công nghệ thông tin (71 Ngô Sĩ Liên) – Trung tâm vận hành và duy trì hệ thống kết nối của Tập đoàn Bảo Việt theo đó là tòa nhà tiêu thụ lượng điện năng nhiều nhất. Trong khoảng 4 tháng đầu năm 2022, Tòa nhà 71 Ngô Sĩ Liên tiêu thụ lượng điện gấp 3 lần lượng điện tiêu thụ trung bình do phải vừa duy trì hệ thống máy chủ dữ liệu kết nối thông suốt và vừa phục vụ kết nối máy tính cho các trường hợp cán bộ nhiễm Covid-19 làm việc tại nhà. Mặc dù vậy, lượng điện sử dụng các tháng tiếp theo của năm 2022 đã trở về mức trung bình và giảm 61% so với năm 2021, 2020 và giảm 63% so với năm 2019. Theo đó, lượng điện tiết giảm được trong năm 2022 là 1.458.339 kWh (5.250 GJ), tương đương 4,0 triệu đồng chi phí sử dụng.

Chi phí và lượng điện tiêu thụ các năm



Chi phí và lượng điện tiêu thụ tại các tòa nhà năm 2022



02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững 2022
04 Điểm nhấn Báo cáo phát triển bền vững 2022
06 Giá trị kiến tạo từ mô hình phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2022

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

147 Năng lượng GRI 302
154 Nước, nước thải, phát thải và chất thải GRI 305
165 Tuân thủ về môi trường GRI 307

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

Giải pháp giám sát và kiểm soát tiêu thụ năng lượng

Nhận thức được những tác động từ biến đổi khí hậu và hoạt động của con người đối với môi trường, Bảo Việt đã tăng cường truyền thông nội bộ nhằm nâng cao ý thức bảo vệ môi trường của cán bộ nhân viên thông qua việc tiết kiệm năng lượng tiêu thụ tại trụ sở chính và các chi nhánh trong toàn hệ thống. Bên cạnh đó, chúng tôi cũng đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin, nhằm số hóa các giao dịch hoạt động, giảm lượng giấy thải ra môi trường và để thích ứng với tình hình dịch bệnh Covid-19 phức tạp.

Tại các Tòa nhà Bảo Việt hiện đang áp dụng và phát huy hiệu năng của hệ thống BMS (Building Management System), - một hệ thống đồng bộ cho phép điều khiển và quản lý mọi hệ thống kỹ thuật trong toà nhà như hệ thống điện, hệ thống cung cấp nước sinh hoạt, điều hoà thông gió, cảnh báo môi trường, an ninh, báo cháy - chữa cháy v.v..., đảm bảo cho việc vận hành các thiết bị trong tòa nhà được chính xác, kịp thời.





Về không gian làm việc, các phòng làm việc tại Bảo Việt đều có khả năng mở cửa sổ kính hợp lý kết hợp các hình thức che nắng để vừa được thông thoáng, chiếu sáng tự nhiên và hạn chế nóng khi cần, hạn chế được ảnh hưởng của bức xạ mặt trời, vừa chống mất nhiệt khi có điều hòa không khí. Khi tiến hành cải tạo các khu vực văn phòng, Bảo Việt đều yêu cầu đơn vị thi công cung cấp giải pháp hạn chế tăng nhiệt độ trong nhà do hiệu ứng nhà kính gây ra khi có mảng kính lớn, hoặc kết cấu bao che chủ yếu bằng kính.

Nhận thức rằng nhiều khu vực trong văn phòng làm việc khi không có người ở hay không sử dụng nếu vẫn dùng thiết bị điện cho tất cả các khu vực này sẽ làm tăng tổng chi phí, vì vậy lắp cảm biến sẽ khắc phục được tình trạng này. Vì vậy Bảo Việt đã lắp đặt cảm biến cho một số khu vực tại hành lang, khu vệ sinh...tại văn phòng trụ sở chính. Cảm biến phòng và khu vực có thể đảm nhận cả việc ngắt điện, tắt nước khi không cần thiết.

Trong các toà nhà, thành phần tiêu thụ điện năng chủ yếu gồm hệ thống điều hoà không khí và các thiết bị phụ trợ (bơm nước, quạt gió), hệ thống chiếu sáng, hệ thống thiết bị văn phòng, hệ thống thang máy và các thiết bị văn phòng. Theo đó, tiềm năng tiết kiệm năng lượng trong các tòa nhà đến từ các thiết bị sẽ tạo ra tính tối ưu trong sử dụng năng lượng, chi phí vận hành, dự kiến khoảng 10 - 40% chi phí.

02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững 2022
04 Điểm nhấn Báo cáo phát triển bền vững 2022
06 Giá trị kiến tạo từ mô hình phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2022

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

147 Năng lượng GRI 302
154 Nước, nước thải, phát thải và chất thải GRI 305
165 Tuân thủ về môi trường GRI 307

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

GRI 300

Giải pháp tiết kiệm năng lượng trong quá trình vận hành tòa nhà

1. Tổ chức quản lý, vận hành, bảo trì hợp lý theo nhu cầu sử dụng.
2. Giảm mức tiêu thụ điện năng của hệ thống điều hoà bằng cách Thay thế máy điều hoà cục bộ công suất thấp bằng máy điều hoà hiện đại, dùng công nghệ biến tần, lắp đặt rèm che, tấm dán kính hoặc dùng kính cách nhiệt
3. Kiểm soát phụ tải ổ cắm, Lắp cảm biến cho các căn phòng/khu vực.
4. Định kỳ làm vệ sinh các dàn trao đổi nhiệt, đặc biệt các giàn nóng giải nhiệt gió không để bám bụi bẩn làm giảm khả năng trao đổi nhiệt của giàn.
5. Đảm bảo chất lượng nước mềm cho các hệ thống máy lạnh giải nhiệt nước (water chiller).
6. Duy tu, sửa chữa các hỏng hóc kịp thời để tránh tổn thất năng lượng cho hệ thống.
7. Đội ngũ nhân viên chuyên nghiệp để quản lý và vận hành một cách đúng đắn, khoa học hệ thống điều hòa không khí và thông gió trong các công trình, mang lại hiệu quả cao về tiết kiệm năng lượng.

Giải pháp tiết kiệm năng lượng trong quá trình sử dụng tòa nhà

Theo số liệu Báo cáo tóm tắt về sử dụng năng lượng hợp lý tại các tòa nhà của Hội đồng Doanh nghiệp vì sự phát triển bền vững thế giới, tại hầu hết các nước, các tòa nhà tiêu thụ ít nhất 40% nguồn năng lượng, góp phần gia tăng cường độ phát thải khí nhà kính. Chính vì vậy, Bảo Việt đã đẩy mạnh việc tiết kiệm điện năng tại các tòa nhà văn phòng của Bảo Việt trên hệ thống.



HỆ THỐNG ĐIỀU HOÀ KHÔNG KHÍ
(40-60% điện năng)

- Định kỳ bảo trì, bảo dưỡng máy móc thiết bị.
- Duy trì nhiệt độ ở mức 25-27°C, tránh chênh lệch nhiệt độ trong và ngoài không gian điều hoà, bố trí các phòng lạnh tiếp xúc trực tiếp với các bức xạ mặt trời...
- Tắt toàn bộ hệ thống điều hòa sau 17h30.



HỆ THỐNG CHIẾU SÁNG
(15-20% Điện năng)

- Thay thế hệ thống chiếu sáng hiệu suất thấp (bóng sợi đốt, đèn huỳnh quang chấn lưu sắt từ...) bằng các thiết bị chiếu sáng tiết kiệm điện (bóng compact tiết kiệm điện, chấn lưu điện tử...).
- Đối với các thiết bị chiếu sáng ngoài trời, điều khiển tắt bật theo các chế độ tự động (theo thời gian, theo độ sang của môi trường...).



HỆ THỐNG NƯỚC NÓNG
(5-10% Điện năng)

- Thay thế việc sử dụng các bình đun nước nóng cục bộ bằng việc sử dụng các trung tâm cấp nước nóng sử dụng dầu D.O cấp nước nóng cho toàn bộ toà nhà.

02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững 2022
04 Điểm nhấn Báo cáo phát triển bền vững 2022
06 Giá trị kiến tạo từ mô hình phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2022

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

147 Năng lượng GRI 302
154 Nước, nước thải, phát thải và chất thải GRI 305
165 Tuân thủ về môi trường GRI 307

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

GRI 300

GRI 305

NƯỚC, NƯỚC THẢI, PHÁT THẢI VÀ CHẤT THẢI



Chủ đề trọng yếu

Là doanh nghiệp có các hoạt động kinh doanh dịch vụ tài chính, hoạt động kinh doanh Bảo Việt không gây ra các tác động đáng kể đến môi trường. Tuy nhiên với các trụ sở làm việc, các Tòa nhà do Bảo Việt quản lý, sử dụng, việc kiểm soát lượng chất thải, nước thải từ các Tòa nhà Bảo Việt là biện pháp bảo vệ môi trường tiếp theo được Bảo Việt áp dụng.

Năm 2022, Tập đoàn Bảo Việt tiếp tục duy trì hoạt động đánh giá các tác động tới môi trường từ hoạt động của các tòa nhà Bảo Việt trụ sở chính trên địa bàn Hà Nội và Tp. Hồ Chí Minh. Việc đánh giá chỉ tiêu nước sinh hoạt, nước thải và khí thải tại nguồn được thực hiện tại trụ sở và chi nhánh của Tập đoàn Bảo Việt tại 3 địa điểm: Tòa nhà Trụ sở chính Công ty Mẹ (72 Trần Hưng Đạo, Hà Nội), tòa nhà Chi nhánh Trung tâm Công nghệ thông tin (71 Ngô Sĩ Liên, Hà Nội), Tòa nhà Bảo Việt Tower (233 Đồng Khởi, Hồ Chí Minh).

Phạm vi báo cáo

- Theo dõi và kiểm soát lượng nước sinh hoạt
- Theo dõi và kiểm soát lượng nước thải
- Theo dõi và kiểm soát lượng khí thải nhà kính tại nơi làm việc
- Giải pháp và kiểm soát môi trường không khí tại nơi làm việc
- Biện pháp xử lý các nguồn chất thải tại nơi làm việc

02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững 2022
04 Điểm nhấn Báo cáo phát triển bền vững 2022
06 Giá trị kiến tạo từ mô hình phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2022

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

147 Năng lượng GRI 302
154 Nước, nước thải, phát thải và chất thải GRI 305
165 Tuân thủ về môi trường GRI 307

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

GRI 300

Phương pháp quản trị

Mục đích

Giảm hoặc loại bỏ tác động xấu đến môi trường thông qua việc giảm thiểu chất thải, phát thải, nước thải từ đó giảm ảnh hưởng đến sức khỏe cộng đồng và môi trường tự nhiên.

Cách thức quản lý

Giảm hoặc loại bỏ tác động xấu đến môi trường thông qua việc giảm thiểu chất thải, phát thải, nước thải từ đó giảm ảnh hưởng đến sức khỏe cộng đồng và môi trường tự nhiên.

1. Phân tích tình hình sử dụng năng lượng bao gồm: Năng lượng điện tiêu thụ, xăng tiêu thụ trong năm 2022.
   (Đã được báo cáo tại mục GRI 302)
2. Phân tích tình hình sử dụng nước bao gồm: Nước sinh hoạt, nước làm mát hệ thống và nước uống trong năm 2022.
3. Báo cáo tình hình thực hiện công tác bảo vệ môi trường của cơ sở trong thời gian qua bao gồm biện pháp khống chế môi trường không khí, ô nhiễm môi trường nước, xử lý chất thải rắn, chất thải rắn nguy hại.

Đánh giá về phương pháp quản trị

Bảo Việt đã và đang sử dụng nguồn nước sạch tập trung để phục vụ sinh hoạt và kinh doanh, đã được Sở TNMT HN cấp giấy phép xả thải vào nguồn nước theo quy định, đã lắp đặt đồng hồ đo lưu lượng nước sử dụng. Bên cạnh đó, Bảo Việt cũng đã thực hiện các biện pháp giảm thiểu nồng độ ô nhiễm của nước thải như nạo vét, thông hút hố ga, khử trùng bằng Clorin B, đảm bảo nước thải ra môi trường đạt chuẩn.

Theo dõi và kiểm soát lượng nước sinh hoạt



GRI 303-1

CHỈ TIÊU VỀ LƯỢNG NƯỚC ĐẦU VÀO THEO NGUỒN ĐƯỢC ĐẢM BẢO BỞI KIỂM TOÁN NỘI BỘ TẬP ĐOÀN BẢO VIỆT

Chỉ tiêu GRI 302-1 về Lượng nước đầu vào theo nguồn của tổ chức lần đầu tiên được đảm bảo bởi Kiểm toán nội bộ bao gồm số liệu về nước sinh hoạt tiêu thụ, nước làm mát tiêu thụ và nước uống tiêu thụ tại Công ty mẹ năm 2022. Các số liệu được tổng hợp trong phạm vi 03 tòa nhà trụ sở chính của Bảo Việt tại: Số 8 Lê Thái Tổ, Hà Nội; 71 Ngô Sĩ Liên, Hà Nội và 233 Đồng Khởi, Hồ Chí Minh.

8.229 m^3
Lượng nước sử dụng năm 2022

8.050 m^3
Nước sinh hoạt

113 m^3
Nước làm mát hệ thống

65.748 lít
Nước uống tinh khiết

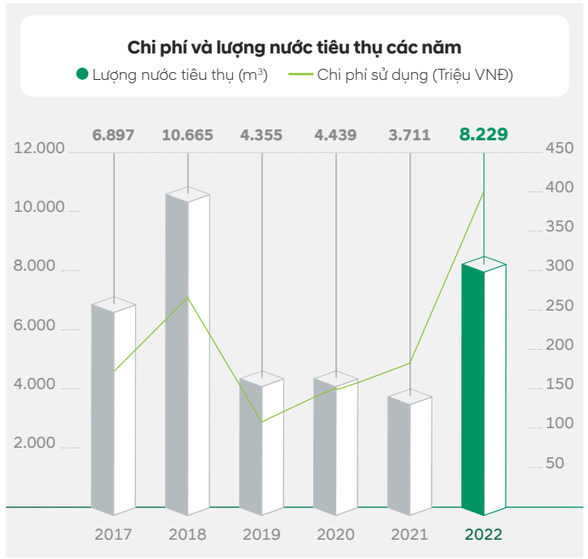
Tiếp cận nguồn nước sạch là điều thiết yếu với cuộc sống và sức khỏe của con người, và được Liên Hợp Quốc công nhận là một quyền con người. Với đặc thù kinh doanh dịch vụ tài chính – bảo hiểm tại các tòa nhà trụ sở, lượng nước tiêu thụ trong năm của Bảo Việt chỉ bao gồm nước uống tinh khiết, nước sinh hoạt tại các nhà vệ sinh và nước làm mát hệ thống máy chủ, máy phát của tòa nhà.

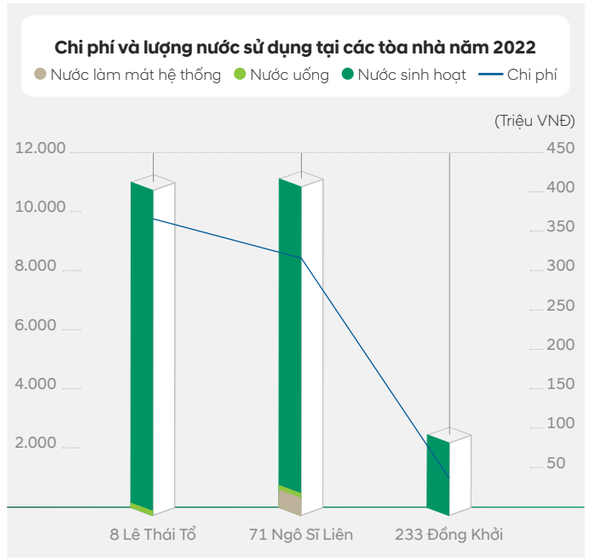
Trong năm 2022, lượng nước tiêu thụ của Bảo Việt được xét tại 3 địa điểm: Tòa nhà Trụ sở chính Công ty Mẹ Bảo Việt (8 Lê Thái Tổ, Hà Nội), tòa nhà Chi nhánh Trung tâm Công nghệ thông tin Bảo Việt (71 Ngô Sĩ Liên, Hà Nội), Tòa nhà Bảo Việt Building (233 Đồng Khởi, Hồ Chí Minh). Theo đó, tổng lượng nước tiêu thụ của Công ty Mẹ Tập đoàn Bảo Việt năm 2022 là 8.229 mét khối nước (tương ứng với 399,2 triệu đồng chi phí) bao gồm lượng nước sinh hoạt với 8.050 m^3, 113 m^3 nước phục vụ làm mát hệ thống và 65,7 m^3 (tương đương 65.748 lít) nước uống tinh khiết được sử dụng tại các tòa nhà.

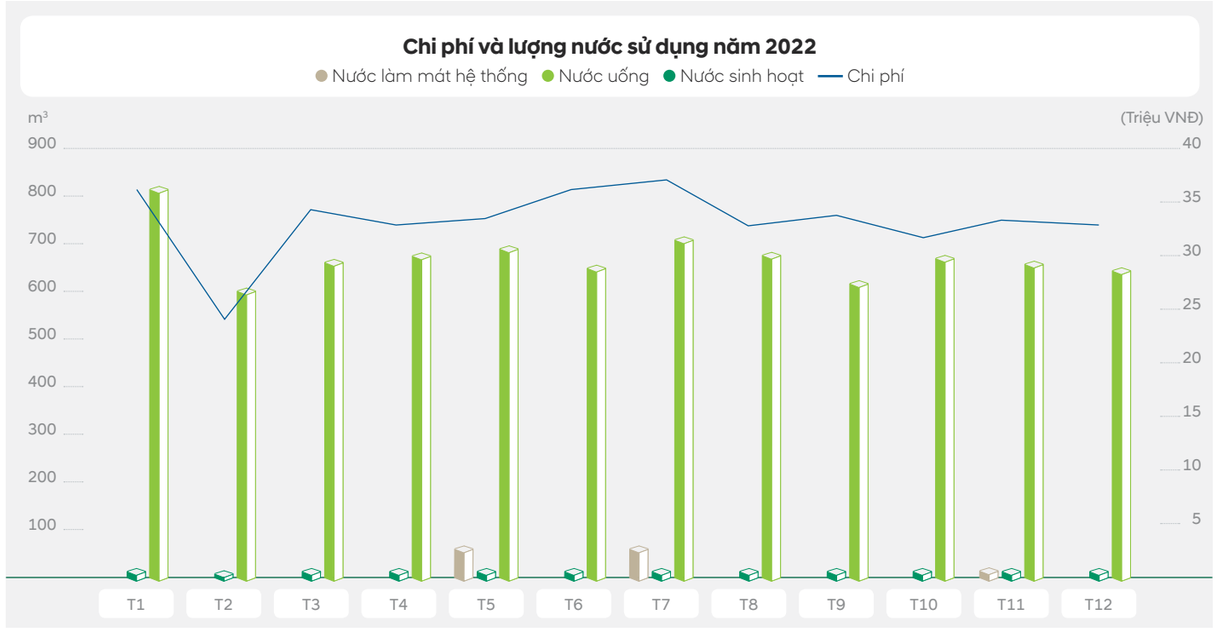
Lượng nước tiêu thụ năm 2022 so với khoảng thời gian diễn ra dịch Covid-19 khi các văn phòng, tòa nhà tạm dừng hoạt động để triển khai các đợt giãn cách xã hội vào năm 2021 tăng 122% và tăng so với năm 2020, 2019 lần lượt là 85% và 89%. Tuy nhiên, trong khoảng thời gian hoạt động kinh doanh đang ở trạng thái bình thường là năm 2022 và các năm từ 2018 trở về trước, lượng nước tiêu thụ năm 2022 đã giảm 23% so với năm 2018.

Bên cạnh đó, lượng nước tại 2 tòa nhà số 8 Lê Thái Tổ và 71 Ngô Sĩ Liên cao hơn lượng nước tại tòa nhà 233 Đồng Khởi do số lượng văn phòng các chi nhánh và đơn vị thành viên tập trung tại tòa nhà khác nhau: Tòa nhà số 8 Lê Thái Tổ gồm văn phòng của Công ty Mẹ và 05 đơn vị thành viên; Tòa nhà 71 Ngô Sĩ Liên gồm toàn bộ hệ thống dữ liệu và Chi nhánh Trung tâm Công nghệ thông tin Bảo Việt; Tòa nhà 233 Đồng Khởi gồm văn phòng của 03 đơn vị thành viên. Bên cạnh đó, với đặc thù duy trì hệ thống dữ liệu thông tin của Chi nhánh Trung tâm Công nghệ thông tin Bảo Việt, tòa nhà này còn sử dụng nước để phục vụ việc làm mát hệ thống 24/7 với 113m3 nước sử dụng trong năm 2022.

Thông qua việc đưa nội dung tiết kiệm nước vào nội quy doanh nghiệp, các đầu mối quản lý nước sinh hoạt và nước uống của các tòa nhà cam kết tiếp tục tuyên truyền tiết kiệm sử dụng nước, giảm thiểu lượng nước thải ra để bảo vệ môi trường.







BAOVIET
TẬP ĐOÀN BẢO VIỆT
2022
BÁO CÁO PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững 2022
04 Điểm nhấn Báo cáo phát triển bền vững 2022
06 Giá trị kiến tạo từ mô hình phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2022

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

147 Năng lượng GRI 302
154 Nước, nước thải, phát thải và chất thải GRI 305
165 Tuân thủ về môi trường GRI 307

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

GRI 300

BAOVIET
TẬP ĐOÀN BẢO VIỆT
2022
BÁO CÁO PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững 2022
04 Điểm nhấn Báo cáo phát triển bền vững 2022
06 Giá trị kiến tạo từ mô hình phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2022

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

147 Năng lượng GRI 302
154 Nước, nước thải, phát thải và chất thải GRI 305
165 Tuân thủ về môi trường GRI 307

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

GRI 300

Theo dõi và kiểm soát lượng nước thải

Là doanh nghiệp có các hoạt động kinh doanh dịch vụ tài chính, Bảo Việt không gây ra các tác động đáng kể về môi trường. Chính vì vậy, việc kiểm soát các nguồn xả thải là biện pháp bảo vệ môi trường tiếp theo được áp dụng đối với các tòa nhà của Bảo Việt.



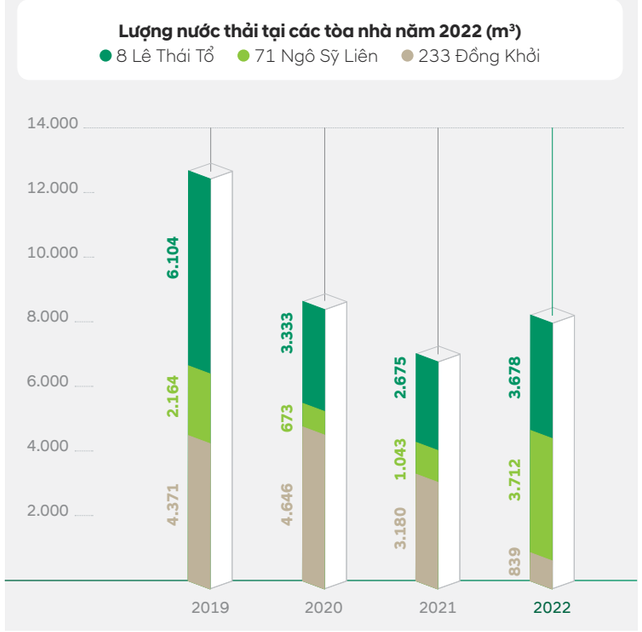
8.229 m^3
Lượng nước thải được xử lý năm 2022

22 m^3/ngày
Lưu lượng xả thải trung bình

50 m^3/ngày
Lưu lượng xả thải lớn nhất

87 tấn CO_2
được hạn chế thải ra môi trường

Với hệ thống xử lý nước thải đạt tiêu chuẩn QCVN14:2008/BTNMT và chấp hành nghiêm chỉnh Luật Bảo vệ môi trường và Luật Tài nguyên nước Việt Nam, nước thải tại các tòa nhà của Bảo Việt được xử lý, khử trùng và khử khí CO_2 theo quy trình chặt chẽ nghiêm ngặt trước khi thải ra nguồn tiếp nhận. Hiện tại, các vị trí tiếp nhận nước thải của Tòa nhà vẫn hoạt động tốt không xảy ra hiện tượng tác nghẽn ngay cả khi trời có mưa lớn.





Nước thải tại tòa Nhà Bảo Việt được chia thành 2 loại:

1 Nước mưa chảy tràn

Nước mưa chảy tràn được quy ước là nước thải sạch, tuy nhiên khi chảy tràn qua khuôn viên Cơ sở đã cuốn theo bụi bẩn và rác, xác lá trên mặt nền, nên chỉ cần xử lý sơ bộ trước khi thải ra ngoài môi trường. Nước mưa từ mái nhà sẽ được thu gom bằng máng thu và ống dẫn từ trên xuống thẳng cống thoát nước mưa không cho chảy tràn ra mặt bằng và định kỳ nạo vét chất thải lắng ở hố ga. Ngoài ra, Cơ sở còn đặt song chắn rác tại các rãnh thoát nước nhằm hạn chế rác thải có kích thước lớn.

2 Nước thải tại Cơ sở

Nước thải phát sinh tại tòa nhà chủ yếu là nước thải từ nhà vệ sinh, nước lau sàn nhà và nước làm mát máy móc thiết bị được. Lượng nước thải này được dẫn ống qua hệ thống xử lý nước thải trước khi đưa ra nguồn tiếp nhận.

02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững 2022
04 Điểm nhấn Báo cáo phát triển bền vững 2022
06 Giá trị kiến tạo từ mô hình phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2022

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

147 Năng lượng GRI 302
154 Nước, nước thải, phát thải và chất thải GRI 305
165 Tuân thủ về môi trường GRI 307

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

Nước thải tại Cơ sở được phân loại thành 3 nguồn nước thải:

Nguồn thải 1

Nước thải sinh hoạt từ bồn cầu, âu tiểu của các tầng được thu gom và dẫn vào bể tự hoại. Bể tự hoại thực hiện đồng thời 2 chức năng: lắng và phân hủy cặn lắng. Nước thải sau khi qua bể tự hoại được dẫn tiếp tục vào bể điều hòa.

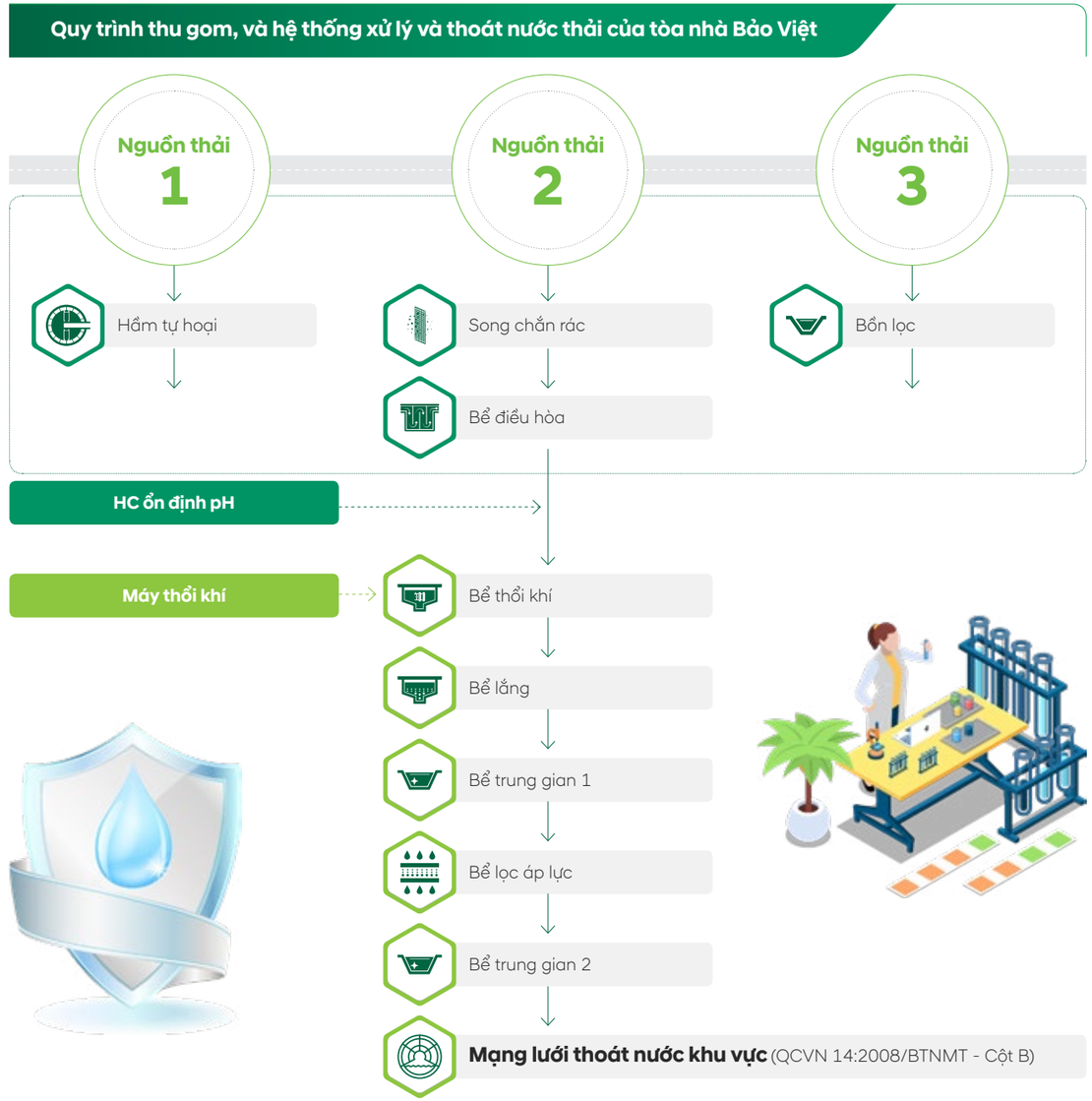
Nguồn thải 2

Nước thải từ vòi rửa, lavabo, vệ sinh sàn nhà sẽ được thu gom và dẫn về song chắc rác có nhiệm vụ tách rác (các vật dụng, tóc, v.v...) phát sinh trong sinh hoạt hằng ngày trước khi đưa vào bể điều hòa.

Nguồn thải 3

Nước thải từ sàn gara tầng hầm 1, tầng hầm 2 và vệ sinh máy móc thiết bị được thu gom và dẫn qua bồn lọc. Theo thời gian, dầu mỡ sẽ nổi tự nhiên trên bề mặt nước và sẽ được hút bỏ, xử lý định kì như chất thải nguy hại trước khi dẫn tới bể điều hòa.

Quy trình thu gom, và hệ thống xử lý và thoát nước thải của tòa nhà Bảo Việt



Nước thải sau khi được phân loại sẽ tiếp tục được dẫn tới hệ thống xử lý tại tòa nhà Bảo Việt. Theo đó, nước thải sau xử lý đạt quy chuẩn QCVN 14:2008/BTNMT được thoát vào mạng lưới cống thoát nước của khu vực.

02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững 2022
04 Điểm nhấn Báo cáo phát triển bền vững 2022
06 Giá trị kiến tạo từ mô hình phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2022

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

147 Năng lượng GRI 302
154 Nước, nước thải, phát thải và chất thải GRI 305
165 Tuân thủ về môi trường GRI 307

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

Theo dõi và kiểm soát lượng khí thải nhà kính

Do những hoạt động sản xuất công nghiệp như: đốt nhiên liệu, phân hủy chất béo, sản xuất hóa chất hoặc từ khói của các nhà máy đốt than công nghiệp... hay những hoạt động sinh hoạt hàng ngày như: quá trình đốt xăng của các phương tiện giao thông vận tải; hoạt động đun nấu trong sinh hoạt, đốt phá rừng bừa bãi... lượng khí thải CO_2 trên toàn thế giới đang chạm tới ngưỡng báo động.

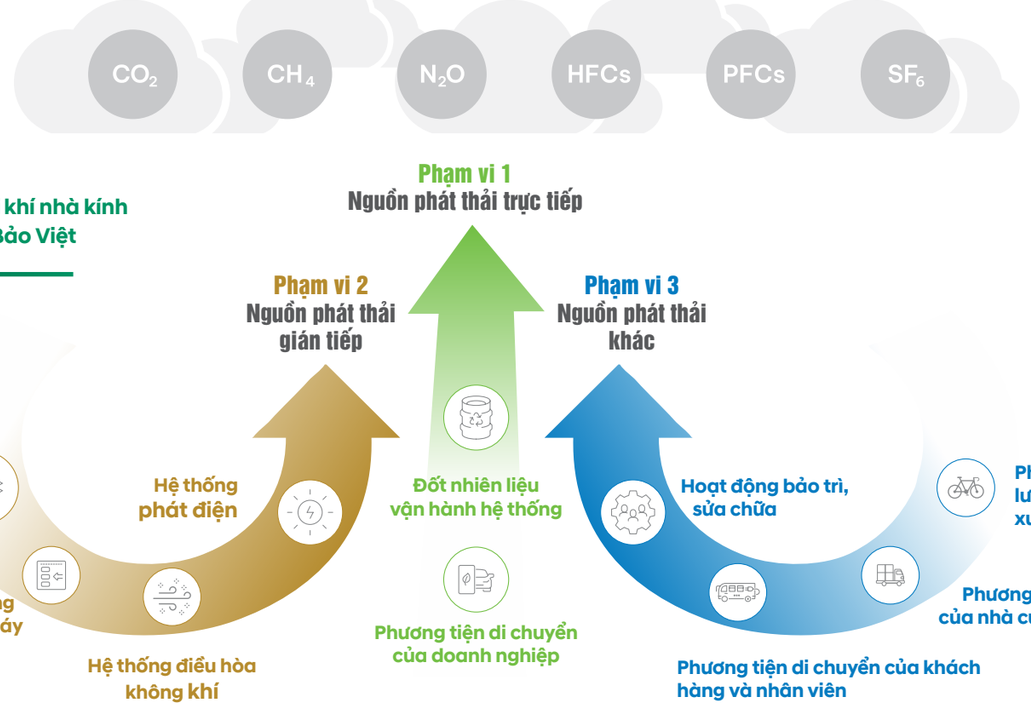
Khi lượng khí CO_2 đưa vào khí quyển vượt quá mức cần thiết, chúng hấp thụ nhiệt từ ánh sáng mặt trời, phản xạ và phát tán sức nóng gây ra "hiệu ứng nhà kính" khiến cho nhiệt độ trái đất tăng lên, kèm theo đó là thiên tai, bão lụt thất thường, nước biển dâng, đất đai bị khô cằn...



318,26
Phạm vi 1

400,62
Phạm vi 2

41,71
Phạm vi 3



Là doanh nghiệp có các hoạt động kinh doanh dịch vụ tài chính, hoạt động kinh doanh Bảo Việt không sản sinh nhiều lượng khí thải nhà kính cũng như gây ra các tác động đáng kể đến môi trường. Tuy nhiên với các trụ sở làm việc, các Tòa nhà do Bảo Việt quản lý và sử dụng, việc kiểm soát lượng khí thải, chất thải, nước thải từ các Tòa nhà Bảo Việt là biện pháp bảo vệ môi trường tiếp theo sẽ được Bảo Việt triển khai. Hiện tại, Bảo Việt cũng đang xây dựng quy chế quản lý các nguồn phát thải khí nhà kính căn cứ theo Giao thức báo cáo Khí nhà kính (GHG Protocol).

02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững 2022
04 Điểm nhấn Báo cáo phát triển bền vững 2022
06 Giá trị kiến tạo từ mô hình phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2022

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

147 Năng lượng GRI 302
154 Nước, nước thải, phát thải và chất thải GRI 305
165 Tuân thủ về môi trường GRI 307

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

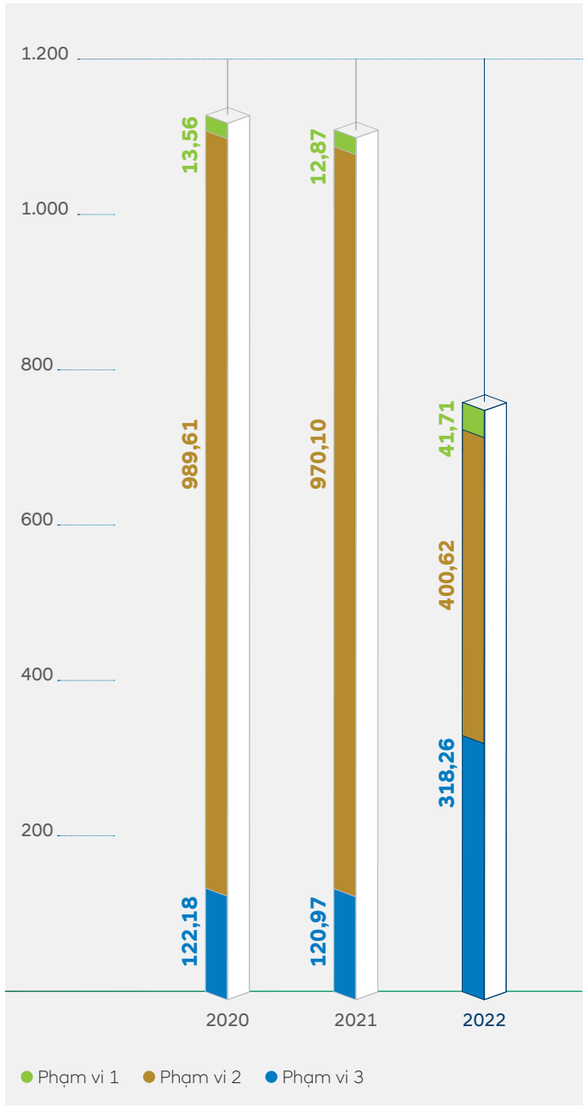
BẢNG TUÂN THỦ GRI

Báo cáo Khí thải nhà kính (GHG Protocol) tại các tòa nhà Bảo Việt

Giao thức báo cáo Khí nhà kính (GHG Protocol) là công cụ kiểm đếm được sử dụng rộng rãi trên thế giới để định lượng, nắm bắt và quản lý phát thải Khí nhà kính do Viện Tài nguyên Thế giới (WRI) và Hội đồng Doanh nghiệp thế giới về phát triển bền vững (WBCSD) xây dựng. Báo cáo Khí nhà kính phân biệt 3 "phạm vi" (Scope) phát thải mà hiện nay được các hệ thống trên thế giới sử dụng, bao gồm:

- **Phạm vi 1:** Phát thải trực tiếp - là các phát thải từ các nguồn tại cơ sở thuộc sở hữu hoặc kiểm soát bởi công ty.
- **Phạm vi 2:** Phát thải gián tiếp - là các phát thải từ nguồn phát điện mua bên ngoài được tiêu dùng tại cơ sở sản xuất thuộc sở hữu hoặc kiểm soát của công ty.
- **Phạm vi 3:** Phát thải gián tiếp khác của công ty, phát thải từ các nguồn không thuộc sở hữu hoặc kiểm soát bởi công ty.

Phạm vi	Hoạt động	2020	2021	2022
Phạm vi 1	Đốt nhiên liệu vận hành hệ thống	29,50	28,04	68,92
	Đốt nhiên liệu vận hành phương tiện di chuyển của doanh nghiệp	41,71	41,13	98,56
	Phát thải từ điều hòa không khí	50,96	51,80	150,78
	Phạm vi 1 – Tổng	**122,18**	**120,97**	**318,26**
Phạm vi 2	Điện tiêu thụ cho hệ thống phát điện, điều hòa không khí, thiết bị văn phòng	962,26	947,36	390,43
	Điện tiêu thụ cho hệ thống nước nóng lạnh	27,35	22,73	10,20
	Phạm vi 2 – Tổng	**989,61**	**970,10**	**400,62**
Phạm vi 3	Sử dụng phương tiện di chuyển phục vụ công tác	13,53	12,85	30,34
	Sử dụng phương tiện di chuyển phục vụ vận chuyển sản phẩm	0,03	0,02	0,02
	Sử dụng phương tiện di chuyển phục vụ đưa đón nhân viên	0,00	0,00	11,35
	Phạm vi 3 – Tổng	**13,56**	**12,87**	**41,71**
	Tổng	**1125,35**	**1103,94**	**760,60**



02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững 2022
04 Điểm nhấn Báo cáo phát triển bền vững 2022
06 Giá trị kiến tạo từ mô hình phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2022

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

147 Năng lượng GRI 302
154 Nước, nước thải, phát thải và chất thải GRI 305
165 Tuân thủ về môi trường GRI 307

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

GRI 300

Trong từng tòa nhà, tùy điều kiện cho phép khi bố trí mặt bằng, Bảo Việt bố trí xen kẽ các không gian xanh để tạo không khí trong lành, giảm thiểu lượng CO2 thải ra trong không khí. Bên cạnh các khu vực cây xanh khoảng 50m^2 tại Trung tâm Công nghệ thông tin 71 Ngô Sỹ Liên và 140m^2 cây xanh tại các khoản sân tại Tòa nhà Bảo Việt số 8 Lê Thái Tổ, Tòa nhà Trung tâm tài chính Bảo Việt 233 Đồng Khởi đặc biệt được bố trí một khuôn viên lớn với hơn 300 m^2 mảng xanh bằng cây cảnh, là một điểm nhấn trong thiết kế của Tòa nhà cũng như là hệ thống lọc khí CO_2 tiết kiệm và hiệu quả.

Bên cạnh đó, chủ trương tiết giảm các chương trình công tác, tổ chức sự kiện bên ngoài tòa nhà và đẩy mạnh hoạt động kinh doanh online trong năm 2022 đã hỗ trợ giảm chi phí nhiên liệu, đồng thời giảm lượng phát thải CO2 ra môi trường trong quá trình di chuyển.

Theo đó, trong năm 2022, trung bình cứ 01 tỷ đồng doanh thu Tập đoàn Bảo Việt thu được sẽ cần triển khai các hoạt động hỗ trợ kinh doanh liên quan và thải ra 0,013 tấn C02 ra môi trường. Với sự nỗ lực của cán bộ nhân viên của toàn hệ thống cùng các chính sách tiết kiệm và bền vững, cường độ phát thải khí nhà kính tại Bảo Việt năm 2022 đã giảm 38% cường độ phát thải ra môi trường so với năm 2021 và bằng 37% cường độ phát thải khí nhà kính trung bình trên 01 tỷ đồng GDP Việt Nam.





Cường độ phát thải khí nhà kính tại Bảo Việt

0,013
Tấn CO_2/1 tỷ đồng doanh thu năm 2022
⇩38%

0,021
Tấn CO_2/1 tỷ đồng doanh thu năm 2021
⇩4,5%

0,022
Tấn CO_2/1 tỷ đồng doanh thu năm 2020

Cường độ phát thải khí nhà kính trung bình Việt Nam

0,035
Tấn CO_2/1 tỷ đồng GDP

2,7
Tấn CO_2/người dân Việt Nam

4,7
Tấn CO_2/người dân thế giới

02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững 2022
04 Điểm nhấn Báo cáo phát triển bền vững 2022
06 Giá trị kiến tạo từ mô hình phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2022

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

147 Năng lượng GRI 302
154 Nước, nước thải, phát thải và chất thải GRI 305
165 Tuân thủ về môi trường GRI 307

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

Giải pháp giảm khí thải nhà kính trong quá trình sử dụng máy bay



43.704 KM
khoảng cách bay được tối ưu theo mục tiêu 2023 sẽ giảm phát thải

7,8
TẤN CO_2/NĂM

TƯƠNG ĐƯƠNG

339
TÚI RÁC ĐƯỢC TÁI CHẾ

129
CÂY XANH
trao đổi khí CO_2 thành O_2 trong 10 năm



Máy bay là một phương tiện di chuyển không thể thiếu trong hoạt động kinh doanh của nhiều doanh nghiệp hiện nay nói chung và Bảo Việt nói riêng. Với mạng lưới chi nhánh, văn phòng giao dịch trên khắp 63 tỉnh thành, tần suất di chuyển và công tác giữa các tỉnh thành của tập thể cán bộ lãnh đạo Bảo Việt là khá lớn.

Trong năm 2022, Bảo Việt đã sử dụng máy bay là phương tiện di chuyển của các đoàn công tác liên tỉnh, đoàn công tác nước ngoài với tổng số quãng đường bay là 157.492km trên 111 lượt bay được thực hiện tới 31 địa điểm trong nước và quốc tế.

Nhận thức được rằng việc sử dụng máy bay đồng nghĩa với việc gây ra lượng lớn phát thải khí nhà kính (GHG) vào môi trường, Bảo Việt đã thực hiện các biện pháp giảm thiểu khí thải như tối ưu hóa lộ trình bay, lựa chọn hãng hàng không sử dụng máy bay chuyên dụng có hiệu suất cao, thay thế hình thức di chuyển gặp mặt trực tiếp bằng hình thức họp trực tuyến, v.v... Theo đó, lượng khí thải từ việc sử dụng máy bay di chuyển năm 2022 ghi nhận 18,11 tấn CO2, cao hơn so với các năm 2020 và 2021 giai đoạn đại dịch Covid-19 để phục vụ thúc đẩy kinh doanh đáp ứng nhu cầu của thị trường.

Bảo Việt cam kết đảm bảo hoạt động sử dụng máy bay của doanh nghiệp được thực hiện một cách bền vững và có trách nhiệm với môi trường, đặt mục tiêu giảm 5% lượt bay trong năm tới cũng như sẽ tiếp tục nghiên cứu và áp dụng giải pháp mới để giảm thiểu tác động của hoạt động của doanh nghiệp đến môi trường trong tương lai.

02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững 2022
04 Điểm nhấn Báo cáo phát triển bền vững 2022
06 Giá trị kiến tạo từ mô hình phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2022

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

147 Năng lượng GRI 302
154 Nước, nước thải, phát thải và chất thải GRI 305
165 Tuân thủ về môi trường GRI 307

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

GRI 300

Theo dõi và kiểm soát môi trường không khí tại nơi làm việc

Năm 2022 tình hình dịch Covid-19 đã được kiểm soát nhờ sự vào cuộc mạnh mẽ của Chính phủ cùng ý thức của người dân được nâng cao, Bảo Việt vẫn tiếp tục duy trì quy trình phòng chống dịch bệnh tại các tòa nhà trên hệ thống thông qua "Hướng dẫn phòng, chống và đánh giá nguy cơ lây nhiễm dịch Covid-19 tại nơi làm việc" cùng các giải pháp kiểm soát, giữ gìn môi trường không khí sạch cũng được triển khai.





Cụ thể như sau:

- Báo cáo hàng quý đánh giá nguy cơ và yếu tố gây lây nhiễm dịch bệnh qua không khí tại nơi làm việc.
- Duy trì hoạt động vệ sinh môi trường phân cấp để giảm lây truyền bệnh qua không khí giữa người lao động.
- Đảm bảo lưu thông không khí tại toàn bộ khu vực trong tòa nhà.
- Kiểm soát điều khiển thông gió (DCV) theo máy chủ và đặt chế độ cung cấp không khí theo nhiệt độ, số người.
- Bảo trì hệ thống lọc không khí trung tâm đảm bảo hoạt động hết công suất trong thời gian sử dụng.

Theo đó, một số biện pháp kiểm soát hành chính cũng được thay đổi để phù hợp với tình hình và diễn biến dịch bệnh, cụ thể như sau:

- Áp dụng chế độ làm việc tại nhà trong vòng 05 ngày làm việc khi nhân viên hoặc người nhà nhiễm bệnh dịch.
- Truyền thông phòng chống lây truyền dịch bệnh, bố trí nước rửa tay, khẩu trang, các bộ kit xét nghiệm virus tại nơi làm việc.
- Làm sạch và khử trùng khu vực làm việc hoặc đi qua của người nhiễm Covid-19 trong 24 giờ qua.
- Làm sạch và khử trùng các khu vực chung hằng ngày: tay nắm cửa, thang máy, vòi rửa, nhà vệ sinh, trạm làm việc, bàn phím, điện thoại, thanh vịn, máy in/máy photocopy và vòi nước uống.
- Sử dụng thông gió tự nhiên (mở cửa sổ) để làm loãng không khí trong tòa nhà vào các ngày cuối tuần.
- Phun thuốc khử trùng tòa nhà hàng tháng, phun thuốc diệt muỗi hàng Quý.

BAOVIET
TẬP ĐOÀN BẢO VIỆT
2022
BÁO CÁO PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững 2022
04 Điểm nhấn Báo cáo phát triển bền vững 2022
06 Giá trị kiến tạo từ mô hình phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2022

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

147 Năng lượng GRI 302
154 Nước, nước thải, phát thải và chất thải GRI 305
165 Tuân thủ về môi trường GRI 307

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

GRI 300

Biện pháp xử lý các nguồn chất thải

Hoạt động của các tòa nhà văn phòng ít nhiều thải ra các loại khí thải, chất thải rắn, nước thải. Để quản lý chặt chẽ các loại chất thải, hạn chế ảnh hưởng tới môi trường xung quanh, Bảo Việt đã yêu cầu các đơn vị vận hành các tòa nhà văn phòng thực hiện đầy đủ các yêu cầu về quản lý theo quy định của pháp luật cũng như thực hiện Báo cáo công tác bảo vệ môi trường hằng năm.



1. Khí thải
2. Chất thải sinh hoạt
3. Chất thải nguy hại
4. Nước thải

1 KHÍ THẢI

490 m² cây xanh
quanh khuôn viên hấp thụ

442,9 TẤN CO_2/NĂM



Khí thải từ các phương tiện di chuyển của Bảo Việt, các phương tiện của khách ra vào Tòa nhà và từ các phương tiện tham gia giao thông xung quanh tòa nhà.

Bụi và khí thải của các phương tiện giao thông làm gia tăng hiệu ứng nhà kính và mức độ ô nhiễm môi trường không khí khu vực nếu không có biện pháp giảm thiểu, kéo theo các tác động tới sức khỏe cộng đồng.

Biện pháp xử lý kỹ thuật

- Bố trí nhiều khu vực cây xanh để thanh lọc không khí.
- Quy định phương tiện tắt máy khi đi vào tòa nhà.
- Vệ sinh khu vực sảnh và hầm gửi xe tòa nhà hằng ngày.
- Kiểm tra hằng ngày hệ thống thông gió tại hầm gửi xe đảm bảo luôn hoạt động và xử lý khí thải từ phương tiện đi vào tầng hầm.
- Quy định khu vực dành cho các máy móc kĩ thuật có lượng phát thải lớn như hệ thống phát điện, hệ thống thông gió, bơm nước cùng hệ thống xử lý không khí riêng biệt.

Giải pháp cộng đồng

- Tổ chức các hoạt động tập thể, phong trào cán bộ trồng cây nhằm giảm bớt lượng khí thải tại các địa phương có chi nhánh, phòng giao dịch của Bảo Việt.
- Triển khai Chương trình đánh giá 5S hằng năm để xây dựng môi trường lao động xanh, sạch và khoa học.
- Khuyến khích mỗi bàn làm việc đặt 1 cây xanh, mỗi văn phòng có ít nhất 2 chậu cây xanh lớn để thanh lọc không khí.
- Quy định khu vực đặt các thiết bị văn phòng như máy in, máy fax có hệ thống xử lý không khí riêng.

02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững 2022
04 Điểm nhấn Báo cáo phát triển bền vững 2022
06 Giá trị kiến tạo từ mô hình phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2022

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

147 Năng lượng GRI 302
154 Nước, nước thải, phát thải và chất thải GRI 305
165 Tuân thủ về môi trường GRI 307

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

GRI 300

2 CHẤT THẢI SINH HOẠT

1800kg rác thải sinh hoạt được thu gom, tái chế thay vì thải ra môi trường tương đương giảm phát thải

4,8 TẤN CO_2/NĂM



Chất thải phát sinh chủ yếu từ hoạt động văn phòng của cán bộ nhân viên, khách hàng và hoạt động vệ sinh làm sạch của tòa nhà.

Chất thải sinh hoạt tại tòa nhà chủ yếu là giấy in hỏng, bút hết mực, bao bì sử dụng một lần, rác từ các khu vệ sinh, thực phẩm thừa, bao nilon, vỏ đồ hộp, vỏ chai...

Biện pháp xử lý kỹ thuật

- Trang bị 01 thùng composit lớn, 01 thùng đựng rác nhỏ ở cuối cầu thang tại các tầng, 04 thùng đựng rác nhỏ tại từng phòng làm việc để thu gom rác.
- Bố trí nhân viên vệ sinh dọn dẹp phòng làm việc, hành lang và khu vực xung quanh tòa nhà hằng ngày.
- Bố trí nhân viên vệ sinh thu gom rác hằng ngày vào đầu giờ và cuối giờ làm việc, tập hợp ra điểm tập trung rác của tòa nhà và được công ty vệ sinh chuyển giao xử lý, vệ sinh khu chứa mỗi ngày.

Giải pháp cộng đồng

- Truyền thông nâng cao nhận thức của cán bộ trong việc giảm thiểu lượng giấy in.
- Tái sử dụng các văn phòng phẩm bao gồm các loại bút và đồ dùng văn phòng bằng nhựa
- Thường xuyên kiểm tra và bảo trì máy móc, thiết bị, nâng cấp và thay mới để đạt hiệu quả công việc cũng như rủi ro ô nhiễm môi trường từ hệ thống, máy móc cũ.

3 CHẤT THẢI NGUY HẠI

146kg Bóng đèn + 31kg Pin được thu gom, tái chế thay vì thải ra môi trường tương đương giảm phát thải

0,5 TẤN CO_2/NĂM



Trong phạm vi tòa nhà làm việc, chất thải nguy hại chủ yếu là bóng đèn huỳnh quang cháy; pin đã qua sử dụng; vỏ mực in; giẻ lau dính dầu hoặc hóa chất tẩy rửa, v.v....

Chất thải có chứa các chất hoặc hợp chất gây nguy hại trực tiếp (dễ cháy, dễ nổ, làm ngộ độc, dễ ăn mòn, dễ lây nhiễm, v.v...) hoặc tương tác với chất khác sẽ gây nguy hại đến môi trường và sức khỏe con người.

Biện pháp xử lý kỹ thuật

- Lưu giữ chất thải trong thùng riêng biệt không quá 1 năm, phân loại, thu gom và tập hợp tại khu vực lưu trữ riêng có dán nhãn cảnh báo theo đúng Thông tư 36/2015/TT-BNTMT ngày 30/06/2015 về quản lý chất thải nguy hại.
- Báo cáo tình hình thu gom, xử lý chất thải nguy hại trong báo cáo công tác bảo vệ môi trường trình cơ quan chức năng trong kỳ báo cáo.

Giải pháp cộng đồng

- Truyền thông phổ biến cán bộ thực hiện phân loại rác thải nguy hại.
- Một số giải pháp môi trường được thực hiện để giải quyết chất thải nguy hại thường là: Ủ sinh học, tiêu hủy tại lò đốt, chôn lấp và tái chế. Tuy nhiên, với tính chất phức tạp và nguy hại của thành phần nhóm chất thải này, vấn đề thu gom và xử lý hiện vẫn đang giao cho đơn vị thứ ba có chuyên môn để giảm thiểu rủi ro gây hại tới môi trường.

4 NƯỚC THẢI

6.898 m³ nước thải
được thu gom, xử lý
thay vì thải ra môi trường
tương đương giảm phát thải
6 TẤN CO_2/NĂM



Nước thải từ hệ thống nhà vệ sinh và hệ thống thoát nước mưa của Tòa nhà.

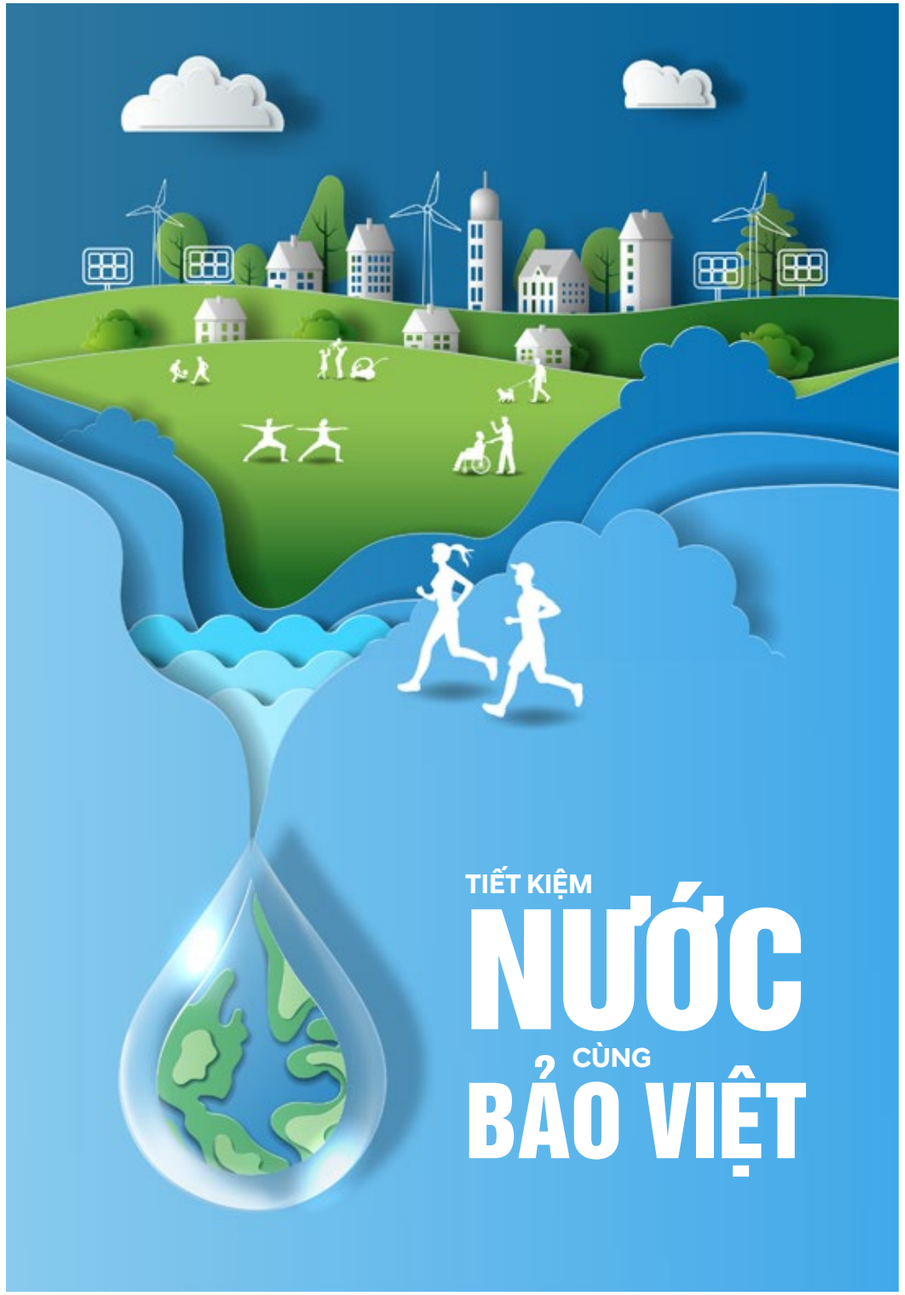
Nước thải từ tòa nhà nếu không được xử lý trước khi thải ra và bảo trì hệ thống cống thoát sẽ gây ra rò rỉ nước thải, ô nhiễm môi trường xung quanh cũng như ảnh hưởng tới hệ thống thoát nước chung của khu vực, kéo theo các tác động tới sức khỏe và môi trường sống của cộng đồng.

Biện pháp xử lý kỹ thuật

- Nước thải trước khi thải ra hệ thống thoát nước chung phải qua hệ thống xử lý nước thải và đạt đủ tiêu chuẩn QCVN14:2008/BTNMT.
- Thuê đơn vị chuyên môn tiến hành quan trắc 3 tháng/lần và hàng năm lập báo cáo về tình hình thu gom, xử lý, xả nước thải gửi đến Sở Tài nguyên và Môi trường Hà Nội (Phòng Tài nguyên nước) theo quy định.
- Bổ sung chế phẩm vi sinh định kỳ nhằm tăng hiệu xuất xử lý nước thải tại bể tự hoại
- Bổ sung hóa chất khử trùng để khử trủng nước thải trước khi thải ra nguồn nước
- Thường xuyên kiểm tra hệ thống thu gom, thoát nước và hệ thống cống xả tránh hiện tượng tắc nghẽn và tràn mặt kể cả trong điều kiện thời tiết bất lợi nhất.

Giải pháp cộng đồng

- Đặt các biển báo, hướng dẫn sử dụng nước tại khu vực nhà vệ sinh.
- Truyền thông nâng cao ý thức cán bộ nhân viên trong hoạt động xả thải nước, giữ gìn sạch sẽ các khu vực bồn rửa tay tránh gây tắc nghẽn đường ống.
- Đặt các khẩu hiệu nâng cao ý thức sử dụng nguồn nước tiết kiệm tại các khu vực như vòi nước, bồn rửa tay, toa lét, bình nước lọc.
- Tổ chức khóa đào tạo hằng năm, nâng cao năng lực quản lý cho cán bộ phụ trách môi trường và xử lý nước thải.



02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững 2022
04 Điểm nhấn Báo cáo phát triển bền vững 2022
06 Giá trị kiến tạo từ mô hình phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2022

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG
GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ
GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG
147 Năng lượng GRI 302
154 Nước, nước thải, phát thải và chất thải GRI 305
165 Tuân thủ về môi trường GRI 307
GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI
BẢNG TUÂN THỦ GRI

02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững 2022
04 Điểm nhấn Báo cáo phát triển bền vững 2022
06 Giá trị kiến tạo từ mô hình phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2022

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

147 Năng lượng GRI 302
154 Nước, nước thải, phát thải và chất thải GRI 305
165 Tuân thủ về môi trường GRI 307

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

GRI 300

GRI 307

TUÂN THỦ VỀ MÔI TRƯỜNG



Chủ đề trọng yếu

Với đặc thù là doanh nghiệp dịch vụ tài chính, hoạt động kinh doanh của Bảo Việt nhìn chung không gây ra tác động lớn tới môi trường. Tuy vậy, Bảo Việt cho rằng doanh nghiệp vẫn cần phải ứng xử có trách nhiệm với các tác động tới môi trường thông qua việc tuân thủ các quy định về môi trường và hành động vi kiểm soát ô nhiễm và xử lý, tái chế chất thải, tiết kiệm tài nguyên

Phạm vi báo cáo

- Tuân thủ quy định về bảo vệ môi trường
- Tuân thủ việc kiểm soát chất lượng không khí, khí thải, nước thải định kỳ
- Phối hợp với nhà cung cấp thực hiện biện pháp bảo vệ môi trường
- Gắn kết cán bộ trong các hoạt động xanh hóa hoạt động kinh doanh

Phương pháp quản trị

Mục đích

Bảo Việt tuân thủ nghiêm các quy định về bảo vệ môi trường mang đến lợi ích về sức khỏe cho cán bộ công nhân viên, từ đó cán bộ yên tâm công tác, đảm bảo năng suất lao động đồng thời không gây ảnh hưởng đến môi trường sống của cộng đồng.

Cách thức quản lý

1. **Tuân thủ quy định về bảo vệ môi trường:** nâng cao nhận thức của cán bộ nhân viên trong toàn hệ thống về việc tuân thủ các quy định về bảo vệ môi trường và ứng phó với biến đổi khí hậu như: sử dụng năng lượng, tài nguyên thiên nhiên một cách tiết kiệm, hiệu quả, trồng nhiều cây xanh, hình thành thói quen tiêu dùng thân thiện với môi trường.

2. **Tuân thủ việc kiểm soát chất lượng không khí, khí thải, nước thải định kỳ:** định kỳ thực hiện các quan trắc về nước thải, khí thải và không khí xung quanh tại các Tòa nhà Bảo Việt.

3. **Phối hợp với nhà cung cấp thực hiện biện pháp bảo vệ môi trường:**
Trong quá trình đầu tư góp vốn vào các doanh nghiệp, dự án), Bảo Việt đã xem xét các báo cáo đánh giá tác động môi trường liên quan đến doanh nghiệp, dự án trước khi thực hiện đầu tư. Trong quá trình đầu tư, Bảo Việt tiếp tục giám sát và đưa ra các khuyến nghị để các doanh nghiệp thực hiện các giải pháp bảo vệ môi trường phù hợp trong quá trình triển khai dự án. Bên cạnh các hoạt động bảo vệ và gìn giữ môi trường được thực hiện bởi cá nhân doanh nghiệp, Bảo Việt còn phối hợp với các nhà cung cấp để thực hiện các biện pháp bảo vệ môi trường một cách có hệ thống và chuyên nghiệp hơn.

4. **Gắn kết cán bộ nhân viên cùng thực hiện mục tiêu xanh hóa hoạt động kinh doanh:** Bảo Việt cũng đẩy mạnh việc gắn kết sự tham gia của cán bộ nhân viên trong doanh nghiệp và cộng đồng trong các hoạt động xanh hóa hoạt động kinh doanh, các sự kiện về bảo vệ hệ sinh thái để hoạt động này được thực hiện một cách tự giác và thường xuyên.

Đánh giá về phương pháp quản trị

Về chấp hành bảo vệ môi trường:

Bảo Việt đã ký Hợp đồng với đơn vị chức năng để nghị cấp đề án bảo vệ môi trường cùng các Hợp đồng thu gom rác thải và vận chuyển rác thải sinh hoạt.



BAOVIET TẬP ĐOÀN BẢO VIỆT
2022
BÁO CÁO PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững 2022
04 Điểm nhấn Báo cáo phát triển bền vững 2022
06 Giá trị kiến tạo từ mô hình phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2022

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG
GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ
GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG
147 Năng lượng GRI 302
154 Nước, nước thải, phát thải và chất thải GRI 305
165 Tuân thủ về môi trường GRI 307
GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI
BẢNG TUÂN THỦ GRI
GRI 300

02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững 2022
04 Điểm nhấn Báo cáo phát triển bền vững 2022
06 Giá trị kiến tạo từ mô hình phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2022

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

147 Năng lượng GRI 302
154 Nước, nước thải, phát thải và chất thải GRI 305
165 Tuân thủ về môi trường GRI 307

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

Tuân thủ pháp luật và quy định về môi trường

Trong năm 2022, Tập đoàn Bảo Việt, bao gồm các công ty thành viên không ghi nhận các biên bản/thông báo nào liên quan đến việc vi phạm các điều Luật và Quy định về môi trường. Việc xác nhận không có trường hợp vi phạm cũng được Bảo Việt căn cứ dựa trên các thông tin dữ liệu từ kết quả kiểm toán (không ghi nhận số tiền phạt), các thông tin ghi nhận từ hệ thống giám sát tuân thủ, pháp chế và kết quả từ các cuộc quan trắc môi trường.





Hằng năm, báo cáo quan trắc môi trường của tòa nhà trụ sở chính Bảo Việt tại số 8 Lê Thái Tổ, Hà Nội cũng đã được được thực hiện dựa trên các căn cứ pháp lý sau:

- Luật Bảo vệ Môi trường Việt Nam, 2014.
- Thông tư số 21/2012/TT-BTNMT quy định việc đảm bảo chất lượng và kiểm soát chất lượng trong quan trắc môi trường; Thông tư 36/2015/TT-BNTMT ngày 30 tháng 6 năm 2015 về kiểm soát chất thải nguy hại
- Đơn vị tham gia quan trắc và phát hành chứng nhận kết quả có giấy chứng nhận đủ điều kiện quan trắc môi trường VIMCERTS 006 và Chứng chỉ công nhận Vilas số hiệu Vilas 372.

02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững 2022
04 Điểm nhấn Báo cáo phát triển bền vững 2022
06 Giá trị kiến tạo từ mô hình phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2022

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

147 Năng lượng GRI 302
154 Nước, nước thải, phát thải và chất thải GRI 305
165 Tuân thủ về môi trường GRI 307

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

Tuân thủ việc kiểm soát chất lượng không khí, khí thải, nước thải định kỳ

Từ năm 2018, Tập đoàn Bảo Việt đã tiến hành lắp đặt hệ thống đo đếm lượng nước xả thải ở tòa nhà trụ sở chính số 8 Lê Thái Tổ, Hà Nội để kiểm soát lưu lượng nước thải ra môi trường từ các Tòa nhà. Đồng thời, Tập đoàn Bảo Việt cũng tiến hành phân tích chất lượng nước thải định kỳ cùng các mẫu phân tích khí thải, không khí môi trường xung quanh để từ đó có biện pháp xử lý kịp thời nếu phát hiện có chỉ tiêu vượt tiêu chuẩn quy định.

Báo cáo kết quả phân tích chất lượng nước thải tại tòa nhà trụ sở chính năm 2022

Thông tin quan trắc

- Thời điểm đo đạc và lấy mẫu giám sát: 25/06/2022, 24/11/2022
- Thời gian trả kết quả mẫu: 03/07/2022, 08/12/2022
- Tần suất quan trắc: 6 tháng/1 lần
- Vị trí quan trắc: 01 điểm tại đầu ra hệ thống xử lý nước thải

Kết quả quan trắc nước thải sau xử lý năm 2022

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Kết quả quan trắc (ngày 03/07/2022)	Kết quả quan trắc (ngày 08/12/2022)	Quy chuẩn (*)
1	pH (b)	-	6,86	6,9	**5 – 9**
2	TSS (b)	mg/L	31,0	34,0	**100**
3	Tổng chất rắn hòa tan (b)	mg/L	186	230	**1.000**
4	BOD5 (200C) (b)	mg/L	39,0	47,0	**50**
5	Sunfua(S_H_2S) (c)	mg/L	0,11	0,14	**4,0**
6	Amoni ($N_NH_4^+$) (b)	mg/L	4,26	4,23	**10**
7	Nitrat ($N_NO_3^-$) (c)	mg/L	8,27	8,05	**50**
8	Photphat ($P_PO_4^{3-}$) (b)	mg/L	2,13	2,21	**10**
9	Chất hoạt động bề mặt (c)	mg/L	0,01	0,01	**10**
10	Dầu mỡ động, thực vật (b)	mg/L	2,10	2,0	**20**
11	Coliform(b)	MPN /100mL	3.400	3.000	**5.000**

(Nguồn: Công ty TNHH TMDV TVMT Tân Huy Hoàng)

(*) Quy chuẩn là số liệu quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về nước thải sinh hoạt (QCVN 14:2008/BTNMT) khi nước thải xả vào nguồn nước tiếp nhận là nguồn nước không dùng cho mục đích cấp nước sinh hoạt.

Báo cáo kết quả phân tích chất lượng không khí xung quanh tòa nhà trụ sở chính năm 2022

Thông tin quan trắc

- Thời điểm đo đạc và lấy mẫu giám sát: 25/06/2022, 24/11/2022
- Thời gian trả kết quả mẫu: 03/07/2022, 08/12/2022
- Tần suất quan trắc: 6 tháng/1 lần
- Vị trí quan trắc: Khu vực cổng tòa nhà trụ sở chính

Kết quả quan trắc không khí xung quanh năm 2022

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Kết quả quan trắc (ngày 03/07/2022)	Kết quả quan trắc (ngày 08/12/2022)	Quy chuẩn (*)
1	Nhiệt độ	^0C	28,6	28,4	**-**
2	Độ ẩm	%	87,6	86,4	**-**
3	Tiếng ồn	dBA	66,3	64,7	**70**
4	Bụi	$\mu g/m^3$	83,7	77,6	**300**
5	NO_2	$\mu g/m^3$	86,8	87,7	**200**
6	SO_2	$\mu g/m^3$	80,7	101,4	**350**
7	CO	$\mu g/m^3$	5.350	4.870	**30.000**

(Nguồn: Công ty TNHH TMDV TVMT Tân Huy Hoàng)

(*) Quy chuẩn là số liệu quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về tiếng ồn (QCVN 26:2010/BTNMT) và quy chuẩn quốc qua về chất lượng không khí xung quanh (QCVN 05:2013/BTNMT)

02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững 2022
04 Điểm nhấn Báo cáo phát triển bền vững 2022
06 Giá trị kiến tạo từ mô hình phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2022

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

147 Năng lượng GRI 302
154 Nước, nước thải, phát thải và chất thải GRI 305
165 Tuân thủ về môi trường GRI 307

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

Báo cáo kết quả phân tích chất lượng khí thảitại nguồn tòa nhà trụ sở chính năm 2022

Thông tin quan trắc

- Thời điểm đo đạc và lấy mẫu giám sát: 25/06/2022, 24/11/2022
- Thời gian trả kết quả mẫu: 03/07/2022, 08/12/2022
- Tần suất quan trắc: 6 tháng/1 lần
- Vị trí quan trắc: Ống khói máy phát điện

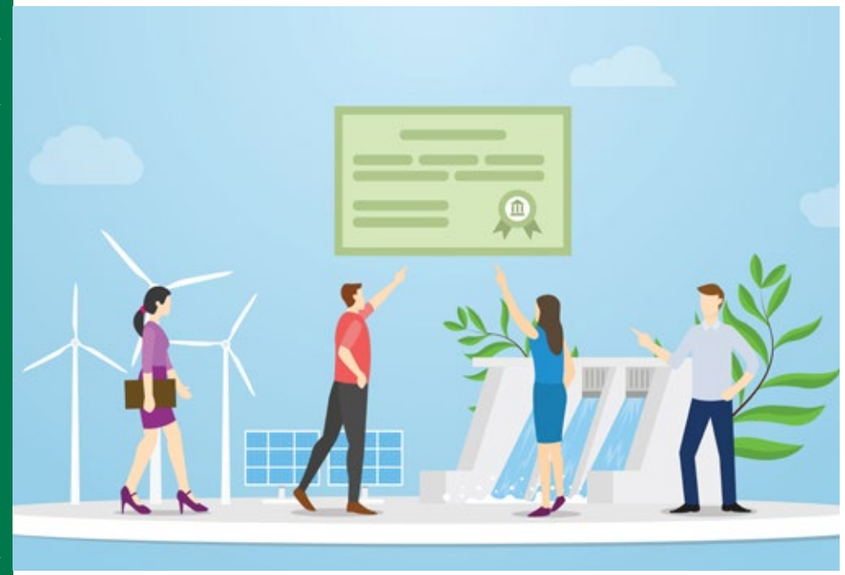
Kết quả quan trắc khí thải tại nguồn năm 2022

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Kết quả quan trắc (ngày 03/07/2022)	Kết quả quan trắc (ngày 08/12/2022)	Quy chuẩn (*)
1	Lưu lượng	m^3/h	<20.000	<20.000	-
2	Nito oxit (NO_2)	mg/Nm^3	306	285	**680**
3	Lưu huỳnh ddioxxit (SO_2)	mg/Nm^3	285	269	**400**
4	Cacbon oxit (CO)	mg/Nm^3	325	306	**800**
5	Bụi PM	mg/Nm^3	116,3	104	**160**

(Nguồn: Công ty TNHH TMDV TVMT Tân Huy Hoàng)

(*) Quy chuẩn là số liệu quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về khí thải công nghiệp đối với bụi và các chất vô cơ (QCVN 19:2009/BTNMT)

Đánh giá kết quả quan trắc và kiến nghị của đoàn kiểm tra



Môi trường không khí:

Các khí độc: Giá trị nồng độ các khí độc tại các vị trí kiểm tra trong khu vực làm việc và xung quanh đơn vị đều nằm trong giới hạn cho phép theo TC 3733-2002/BYT-QĐ, QCVN 05:2013/BTNMT.

Nồng độ bụi: Giá trị nồng độ bụi tại các vị trí kiểm tra trong khu vực làm việc và xung quanh đơn vị đều nằm trong giới hạn cho phép theo TC 3733-2002/BYT-QĐ và QCVN 05:2013/BTNMT.

Môi trường nước: Giá trị hàm lượng các chỉ tiêu đã phân tích trong mẫu nước thải tại đơn vị đều nằm trong giới hạn cho phép theo QCVN 14:2008/BTNMT.

Môi trường tiếng ồn: Giá trị nồng độ ồn tại các vị trí kiểm tra trong khu vực làm việc và xung quanh đơn vị đều nằm trong giới hạn cho phép theo Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về tiếng ồn QCVN 26:2010/BTNMT.

Kiến nghị: Tiếp tục duy trì hệ thống kiểm soát, giảm thiểu tác động để đảm bảo chất lượng môi trường theo quy định.

02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững 2022
04 Điểm nhấn Báo cáo phát triển bền vững 2022
06 Giá trị kiến tạo từ mô hình phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2022

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

147 Năng lượng GRI 302
154 Nước, nước thải, phát thải và chất thải GRI 305
165 Tuân thủ về môi trường GRI 307

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

Phối hợp với các nhà cung cấp thực hiện biện pháp bảo vệ môi trường



Bên cạnh các hoạt động bảo vệ và gìn giữ môi trường được thực hiện bởi nội bộ cán bộ nhân viên tại Tòa nhà, Bảo Việt còn phối hợp với các nhà cung cấp để thực hiện các biện pháp bảo vệ môi trường một cách có hệ thống và chuyên nghiệp hơn. Trong năm 2022, Tập đoàn Bảo Việt vẫn tiếp tục duy trì đầu tư hơn 2 tỷ đồng ký kết các hợp đồng quan trắc, thu gom, vận chuyển, xử lý rác thải và các hợp đồng bảo trì hệ thống đảm bảo an toàn lao động và sử dụng hiệu quả nguồn điện năng. Các hợp đồng với nhà cung cấp môi trường đã được Bảo Việt thực hiện hằng năm và sẽ được tiếp tục mở rộng trong các năm tiếp theo.

Trong năm 2022 Bảo Việt đã áp dụng biện pháp bảo vệ môi trường thông qua việc ký kết hợp đồng với các nhà cung cấp dịch vụ quan trắc môi trường, thu gom rác thải sinh hoạt, vệ sinh tòa nhà... cụ thể như sau:

TT	HỢP ĐỒNG	NỘI DUNG	GIÁ TRỊ HỢP ĐỒNG (VNĐ)						
			2016	2017	2018	2019	2020	2021	2022
1	**Hợp đồng thu gom rác sinh hoạt**	• Cung cấp công cụ thu gom chất thải. • Thu gom chất thải phát sinh trong hoạt động sản xuất kinh doanh. • Số lượng thu gom: 150kg/ngày	32.328.000	32.328.000	32.328.000	32.328.000	35.560.800	35.560.800	39.520.800
2	**Hợp đồng vận chuyển chất thải nguy hại**	• Cung cấp phương tiện vận chuyển và công cụ lưu trữ. • Vận chuyển chất thải tới địa điểm xử lý (Khu liên hợp xử lý chất thải Nam Sơn) lưu trữ và xử lý chất thải	26.400.000	26.400.000	26.400.000	12.002.400	6.061.000	6.500.000	9.330.000
3	**Hợp đồng vệ sinh toàn tòa nhà**	• Vệ sinh hằng ngày và định kì theo tuần khuôn viên tòa nhà • Kiểm soát sử dụng nước, giấy vệ sinh, hóa chất tẩy rửa • Tập kết rác thải sinh hoạt, thu thập và tái chế giấy đã qua sử dụng	928.884.000	1.038.180.000	1.092.000.000	1.201.200.000	1.364.420.000	1.393.920.000	1.501.062.000
4	**Hợp đồng thực hiện quan trắc môi trường định kỳ**	• Thu thập mẫu, phân tích mẫu quan trắc định kỳ về nước thải sinh hoạt, khí độc, nồng độ bụi • Lập báo cáo kết quả và kiến nghị duy trì chỉ số môi trường	23.408.000	23.408.000	20.000.000	22.000.000	22.000.000	20.000.000	19.861.000
5	**Hợp đồng vận hành, bảo trì trạm xử lý nước thải**	• Vận hành, kiểm soát khối lượng và tình hình xử lý nước thải • Bảo trì hệ thống xử lý nước thải tránh sự cố tràn, vỡ ống cống ô nhiễm môi trường	88.000.000	66.000.000	0	0	11.000.000	12.100.000	12.100.000
6	**Hợp đồng bảo trì hệ thống M&E**	• Bảo trì, duy trình khả năng quản lý điện, giảm sự cố điện, bảo vệ an toàn người lao động và sử dụng điện hiệu quả	1.227.600.000	1.227.600.000	607.600.000	668.360.000	469.247.100	448.360.000	448.360.000
7	**Hợp đồng bảo trì thang máy**	• Bảo trì, duy trì thời gian sử dụng, giảm sự cố thang máy, bảo vệ an toàn người lao động và sử dụng điện hiệu quả	184.252.992	189.619.584	195.308.190	201.168.000	267.113.000	279.180.000	279.180.000
8	**Hợp đồng bảo trì trạm biến thế**	• Bảo trì, giảm sự cố điện, duy trình khả năng sử dụng điện hiệu quả, phòng tránh cháy nổ	30.965.150	30.965.150	30.965.150	30.965.150	30.965.150	30.965.150	30.965.150
		TỔNG	**2.541.838.142**	**2.634.500.734**	**2.004.601.340**	**2.168.023.550**	**2.206.367.050**	**2.226.585.950**	**2.340.378.950**

02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững 2022
04 Điểm nhấn Báo cáo phát triển bền vững 2022
06 Giá trị kiến tạo từ mô hình phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2022

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

147 Năng lượng GRI 302
154 Nước, nước thải, phát thải và chất thải GRI 305
165 Tuân thủ về môi trường GRI 307

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

Gắn kết cán bộ trong các hoạt động xanh hóa hoạt động kinh doanh



SÀNG LỌC
Là xem xét, phân loại, chọn và loại bỏ những thứ không cần thiết tại nơi làm việc

SẮP XẾP
Tổ chức, sắp xếp lại các vật dụng theo tiêu chí dễ tìm, dễ thấy, dễ lấy, dễ trả lại. Mọi thứ cần được đặt đúng chỗ để tiện lợi khi cần sử dụng

SẠCH SẼ
Thường xuyên vệ sinh, lau chùi,dọn dẹp mọi thứ gây bẩn tại nơi làm việc

SĂN SÓC
Là tiếp tục duy trì các tiêu chuẩn 3s ở trên và thực hiện chúng một cách liên tục

SẴN SÀNG
Rèn luyện, tạo ra thói quen tự giác, duy trì nề nếp, tác phong. 5s còn cần tuân thủ nghiêm ngặt các quy định tại nơi làm việc

Triển khai chương trình 5S nhằm nâng cao năng suất lao động, giảm tác động tới môi trường

Ý thức bảo vệ môi trường cần xuất phát từ việc xây dựng môi trường sạch sẽ, không gian thông thoáng tại nơi làm việc. Do đó, Bảo Việt đã phối hợp với Trung tâm Năng suất Việt Nam trong việc đào tạo, hướng dẫn và tiến hành kiểm tra định kì công tác lưu trữ, sắp xếp, giữ gìn không gian làm việc tại các Tòa nhà trên hệ thống.



Dự án "Thực hành tốt 5S" được tổ chức nhằm bảo đảm hệ thống hồ sơ, tài liệu được "Sàng lọc - Sắp xếp - Sạch sẽ – Săn sóc – Sẵn sàng", lưu trữ một cách khoa học giúp giảm thiểu tối đa thời gian tìm kiếm, góp phần nâng cao hiệu quả công việc đồng thời cũng tránh được những lãng phí không cần thiết về giấy tờ, vật phẩm văn phòng tiêu thụ, ảnh hưởng tiêu cực tới môi trường.

Việc triển khai 5S tại Bảo Việt đã giúp tạo ra một môi trường làm việc khoa học, an toàn, sạch sẽ, thuận lợi cho công việc và quan trọng hơn là giúp thay đổi cách suy nghĩ, hình thành thói quen làm việc cũng như ý thức kỷ luật, khơi nguồn sáng tạo của mỗi cá nhân trong doanh nghiệp.

BAOVIET
TẬP ĐOÀN BẢO VIỆT
2022
BÁO CÁO PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững 2022
04 Điểm nhấn Báo cáo phát triển bền vững 2022
06 Giá trị kiến tạo từ mô hình phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2022

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

147 Năng lượng GRI 302
154 Nước, nước thải, phát thải và chất thải GRI 305
165 Tuân thủ về môi trường GRI 307

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

GRI 300

Hệ thống biển hiệu tuyên truyền và hướng dẫn tại tòa nhà

Trong năm 2022, bên cạnh các hoạt động đã triển khai theo Đề án Bảo vệ môi trường, Tập đoàn Bảo Việt cũng đã thực hiện một số giải pháp bổ sung tại các tòa nhà trụ sở chính, bao gồm:

- Bổ sung lịch vệ sinh bể chứa nước sạch để đảm bảo nguồn nước sạch cung cấp cho Tòa nhà.
- Lắp đặt hệ thống đo đếm lượng nước xả thải ở hai Tòa nhà 71 Ngô Sỹ Liên và 8 Lê Thái Tổ, Hà Nội để kiểm soát lưu lượng nước thải ra môi trường từ các Tòa nhà.
- Cải tạo hệ thống xử lý nước thải tòa nhà 233 Đồng Khởi theo kế hoạch cải tạo sửa chữa lớn do tòa nhà đã đi vào vận hành được 10 năm.
- Cải tạo hệ thống xử lý nước thải tòa nhà 233 Đồng Khởi theo kế hoạch cải tạo sửa chữa lớn do tòa nhà đã đi vào vận hành được 10 năm.
- Phát động phong trào sử dụng nước tiết kiệm tại các văn phòng trên toàn hệ thống.
- Bổ sung kịch bản rủi ro về xả thải, đào tạo và diễn tập ứng phó khi xảy ra sự cố xả thải tại Tòa nhà.



Hệ thống biển hiệu tuyên truyền và hướng dẫn tại khu vệ sinh tòa nhà











LAN TỎA LỐI SỐNG XANH

VỚI CÁC HOẠT ĐỘNG TRỒNG CÂY



ưởng ứng lời kêu gọi của Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Xuân Phúc "Trồng 1 tỷ cây xanh cho Việt Nam", Bảo Việt đã khởi động 02 chiến dịch "Hành trình Việt Nam xanh" và "Bảo Việt vì một Việt Nam xanh" do Tổng Công ty Bảo Việt Nhân thọ và Công đoàn Tập đoàn Bảo Việt tổ chức nhằm lan tỏa lối sống xanh và khuyến khích hành động bảo vệ môi trường đến cộng đồng. Chiến dịch này thu hút hơn 1.000 cán bộ nhân viên, tư vấn viên của Bảo Việt từ khắp 63 tỉnh, thành trên cả nước trực tiếp tham gia.

Tính đến nay, hơn 3.500 cây bao gồm 2.500 cây gỗ bản địa đầu tiên trên 5ha đất tại Khu bảo tồn thiên nhiên Phong Điền, Thừa Thiên Huế và hơn 1.000 cây xanh đã được trồng tại các địa điểm tại Hà Nội, TP. Hồ Chí Minh.

> Trồng cây gây rừng là hoạt động cần thiết và cấp bách. Với việc trồng 2.500 cây gỗ bản địa đầu tiên tại Khu bảo tồn thiên nhiên Phong Điền, Bảo Việt mong muốn chung tay đóng góp, bảo vệ cuộc sống bình an của người dân trước thiên tai lũ lụt; gieo mầm xanh cho cuộc sống - cũng là thực hiện sứ mệnh bảo vệ tương lai Việt.
>
> *Bà **Thân Hiển Anh***
> *Chủ tịch Hội đồng thành viên*
> *Tổng Công ty Bảo Việt Nhân thọ*



BAOVIET
TẬP ĐOÀN BẢO VIỆT
2022
BÁO CÁO PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững 2022
04 Điểm nhấn Báo cáo phát triển bền vững 2022
06 Giá trị kiến tạo từ mô hình phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2022

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

147 Năng lượng GRI 302
154 Nước, nước thải, phát thải và chất thải GRI 305
165 Tuân thủ về môi trường GRI 307

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

GRI 300

BAOVIET
TẬP ĐOÀN BẢO VIỆT
2022
BÁO CÁO PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững 2022
04 Điểm nhấn Báo cáo phát triển bền vững 2022
06 Giá trị kiến tạo từ mô hình phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2022

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

147 Năng lượng GRI 302
154 Nước, nước thải, phát thải và chất thải GRI 305
165 Tuân thủ về môi trường GRI 307

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

GRI 300



100 CÂY
ĐƯỢC TRỒNG TẠI TRUNG TÂM DẠY NGHỀ TRẺ MỒ CÔI KHUYẾT TẬT HÓC MÔN, TP. HỒ CHÍ MINH

Công đoàn Tập đoàn Bảo Việt - Ban nữ công Công đoàn Tập đoàn cùng 9 Công đoàn đơn vị khu vực TP. Hồ Chí Minh đã tổ chức thành công chương trình Bảo Việt – Vì một Việt Nam xanh tại Trung tâm dạy nghề trẻ mồ côi khuyết tật Hóc Môn, Tp Hồ Chí Minh.

Hàng trăm cây xanh đã được trồng cùng các phần quà ý nghĩa trị giá 50 triệu đồng, 1 tấn gạo, 10 túi quà đã được trao tặng học sinh mồ côi khuyết tật.



120 CÂY
ĐƯỢC TRỒNG TẠI KHU DI TÍCH LỊCH SỬ QUỐC GIA LỄ HỘI TỊCH ĐIỀN, HÀ NAM

Trong khuôn khổ chuỗi sự kiện trồng cây, 120 cây Phong Linh của Bảo Việt cũng đã được trồng tại Khu Di tích lịch sử Quốc Gia Lễ Hội Tịch Điền, mang đến cảnh quan tươi mát cho khuôn viên di tích.

Công đoàn Tập đoàn cũng đã trao tặng các phần quà với tổng trị giá quà tặng gần 30 triệu gồm: 10 xuất quà cho Mẹ Việt Nam anh Hùng và các gia đình chính sách và 10 xuất học bổng khuyến học cho trẻ em nghèo.

BẢO VIỆT - VÌ MỘT VIỆT NAM XANH

Những hoạt động trên thể hiện khát vọng và cam kết đóng góp dài lâu của Bảo Việt cho những hoạt động phát triển bền vững, là lời kêu gọi mạnh mẽ đến cộng đồng, cùng lan tỏa lối sống xanh, bảo vệ môi trường sống, vì một tương lai trong lành và khỏe mạnh cho các thế hệ mai sau.

3.720
CÂY XANH ĐƯỢC TRỒNG



SẼ HẤP THỤ
120,5
TẤN CO_2/NĂM
TÁI TẠO 400 TẤN O_2/NĂM



XANH
CHO BẠN.
CHO TÔI.
CHO TƯƠNG LAI.

02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững 2022
04 Điểm nhấn Báo cáo phát triển bền vững 2022
06 Giá trị kiến tạo từ mô hình phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2022

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

147 Năng lượng GRI 302
154 Nước, nước thải, phát thải và chất thải GRI 305
165 Tuân thủ về môi trường GRI 307

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

GRI 300



Nhằm nâng cao nhận thức của cán bộ nhân viên về việc sử dụng hợp lý nguồn tài nguyên thiên nhiên, Bảo Việt đã đẩy mạnh truyền thông trong toàn hệ thống thông qua các kênh thông tin: poster, bản tin điện tử, bản tin nội bộ.

Với thông điệp **"Tạo thói quen nhỏ, cho hiệu quả lớn"** nhằm thay đổi nhận thức và thói quen của cán bộ trong việc sử dụng các nguồn năng lượng hợp lý.

"Tắt đèn bật tương lai" là thông điệp được Bảo Việt sử dụng để truyền thông trong hệ thống nhằm hưởng ứng Chương trình giờ Trái Đất bởi chúng tôi hiểu rằng, bảo vệ môi trường cần sự chung tay của cả cộng đồng và phát triển bền vững là trách nhiệm của toàn xã hội chứ không của riêng một cá nhân hay tổ chức nào. Cán bộ Bảo Việt tham gia chương trình sẽ cùng nhau cam kết:

60+ GIỜ TRÁI ĐẤT

- Không săn bắt, nuôi nhốt, sử dụng các sản phẩm được sản xuất từ động vật hoang dã bất hợp pháp.
- Hạn chế sử dụng nhựa 1 lần.
- Tắt các thiết bị điện từ 20h30 – 21h30.

Hàng tháng, Bảo Việt cũng phát hành bản tin và tạp chí điện tử, từ đó **giảm 30% số lượng bản tin và tạp chí giấy** để góp phần bảo vệ môi trường.

BAOVIET
TẬP ĐOÀN BẢO VIỆT

2022

BÁO CÁO PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững 2022
04 Điểm nhấn Báo cáo phát triển bền vững 2022
06 Giá trị kiến tạo từ mô hình phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2022

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

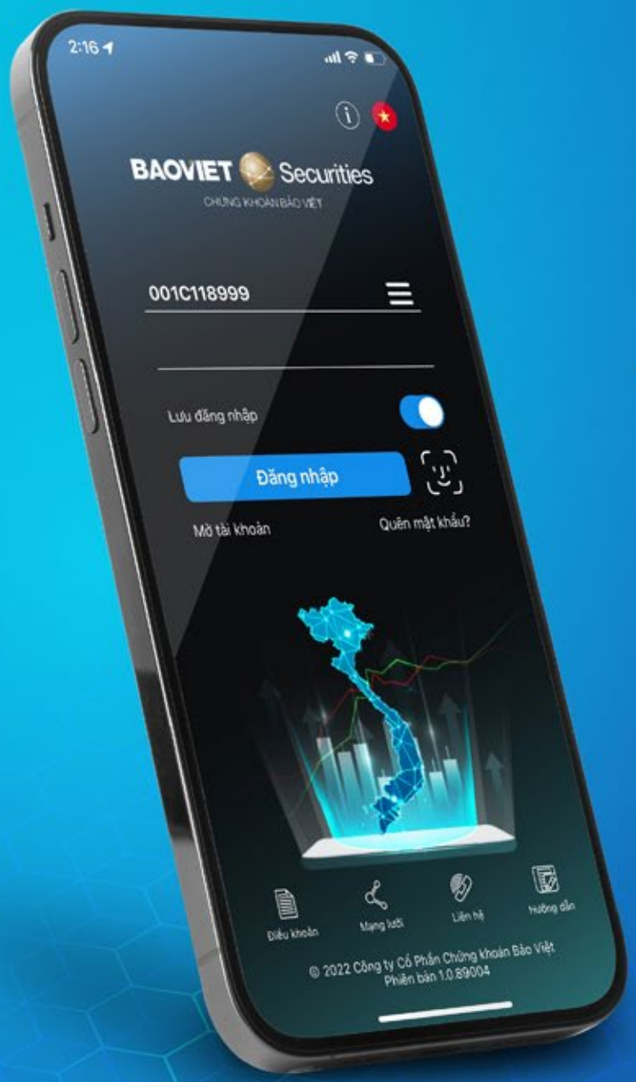
113 Hiệu quả hoạt động kinh tế GRI 201
124 Sự hiện diện trên thị trường GRI 202
128 Tác động kinh tế gián tiếp GRI 203
132 Thông lệ mua sắm và Quản trị chuỗi giá trị GRI 204
142 Chống tham nhũng GRI 205

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

GRI 200



BAOVIET Securities
CHỨNG KHOÁN BẢO VIỆT

MOBILE APP
THAY GIÁP MỚI

Theo dõi danh mục Real-Time
Quản lý tài sản chính xác - hiệu quả
Đặt lệnh với một chạm

QUÉT MÃ QRCODE
Tải ứng dụng
Download on the App Store
GET IT ON Google Play

(84-24) 3928 8080
www.bvsc.com.vn
8 Lê Thái Tổ, Hoàn Kiếm, Hà Nội

02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững 2022
04 Điểm nhấn Báo cáo phát triển bền vững 2022
06 Giá trị kiến tạo từ mô hình phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2022

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

00 Việc làm GRI 401
00 An toàn và sức khỏe nghề nghiệp GRI 403
00 Giáo dục và đào tạo GRI 404
00 Sự đa dạng và cơ hội bình đẳng GRI 405
00 Lao động trẻ em GRI 408
00 Lao động cưỡng bức hoặc bắt buộc GRI 409
00 Tuân thủ về kinh tế - xã hội GRI 419
00 Cộng đồng địa phương GRI 413
00 An toàn và sức khỏe của cộng đồng GRI 416
00 Sản phẩm dịch vụ vì lợi ích xã hội FS7

BẢNG TUÂN THỦ GRI

GRI 400

CÁC TIÊU CHUẨN Xã hội

Trong thời điểm diễn biến dịch bệnh phức tạp cùng kỷ nguyên số hóa đang phát triển nở rộ, việc tìm ra những ý tưởng, những chính sách, cải cách khơi dậy tiềm năng, sức sáng tạo và sự thích ứng của doanh nghiệp, người dân, hướng tới phục hồi và xây dựng một xã hội vững mạnh, thịnh vượng, lấy con người làm trung tâm trở thành nhu cầu cấp bách, đó là chìa khóa để xây dựng một tương lai bền vững.

Bảo Việt nhận thức rõ vai trò không chỉ là đầu tàu kinh tế mà còn là doanh nghiệp tiên phong trong việc tuyên bố và hiện thực hóa Chiến lược Phát triển bền vững bằng các hành động cụ thể trong việc ra quyết định kinh doanh, đầu tư phát triển cộng đồng, triển khai các sản phẩm dịch vụ vì sự an toàn và sức khỏe người dân, lấy con người làm trung tâm, từ đó góp phần bảo đảm sự bình an và phát triển cộng đồng bền vững.

GRI — NGUỒN NHÂN LỰC

GRI 401: Việc làm
GRI 403: An toàn và sức khỏe nghề nghiệp
GRI 404: Giáo dục và đào tạo
GRI 405: Sự đa dạng và cơ hội bình đẳng
GRI 408: Lao động trẻ em
GRI 409: Lao động cưỡng bức hoặc bắt buộc

GRI — CỘNG ĐỒNG

GRI 413: Cộng đồng địa phương
GRI 416: An toàn và sức khỏe của cộng đồng
GRI 419: Tuân thủ về kinh tế xã hội
FS7: Sản phẩm dịch vụ vì lợi ích xã hội



02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững 2022
04 Điểm nhấn Báo cáo phát triển bền vững 2022
06 Giá trị kiến tạo từ mô hình phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2022

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

00 Việc làm GRI 401
00 An toàn và sức khỏe nghề nghiệp GRI 403
00 Giáo dục và đào tạo GRI 404
00 Sự đa dạng và cơ hội bình đẳng GRI 405
00 Lao động trẻ em GRI 408
00 Lao động cưỡng bức hoặc bắt buộc GRI 409
00 Tuân thủ về kinh tế - xã hội GRI 419
00 Cộng đồng địa phương GRI 413
00 An toàn và sức khỏe của cộng đồng GRI 416
00 Sản phẩm dịch vụ vì lợi ích xã hội FS7

BẢNG TUÂN THỦ GRI

GRI 401

VIỆC LÀM



Chủ đề trọng yếu

Từ khi thành lập đến nay, trải qua nhiều giai đoạn phát triển với nhiều thay đổi của môi trường pháp lý và kinh doanh, Bảo Việt luôn trân trọng và ý thức rằng những giá trị do mỗi thành viên tạo ra đều đóng góp vào thành công chung của doanh nghiệp; không phân biệt vị trí, độ tuổi, giới tính, trình độ, địa vị xã hội, tính cách, phong cách sống, quá trình tư duy, kinh nghiệm làm việc, nguồn gốc dân tộc...của người lao động. Triết lý và định hướng trong quản trị điều hành đó là nền tảng để Bảo Việt xây dựng một môi trường làm việc năng động, minh bạch, công bằng. Mỗi cá nhân đều có cơ hội được làm việc, cống hiến, học tập, rèn luyện để thành công và phát triển sự nghiệp tại Bảo Việt.

Với việc triển khai các hoạt động đào tạo, phát triển nguồn nhân lực, tạo công ăn việc làm cho người lao động tại các địa bàn có sự hiện diện của Bảo Việt trên toàn quốc, Bảo Việt có thể gia tăng các đóng góp cho xã hội thông qua:

- Tạo cơ hội việc làm trong thị trường lao động và địa phương
- Tạo cơ hội việc làm cho các ứng viên trẻ, sinh viên mới ra trường
- Đào tạo nhân sự bài bản để trở thành lực lượng lao động chuyên nghiệp và chất lượng cao
- Luân chuyển vị trí công tác để nâng cao năng lực, kinh nghiệm và mở rộng chuyên môn của lực lượng lao động.
- Xây dựng chuỗi giá trị bền vững.
- Tạo dựng môi trường làm việc bình đẳng, công bằng.

Phạm vi báo cáo

- Lực lượng lao động tại Bảo Việt
- Tuyển dụng lao động
- Biến động lao động
- Phúc lợi dành cho lao động toàn thời gian
- Phúc lợi hỗ trợ chuyển tiếp lao động

02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững 2022
04 Điểm nhấn Báo cáo phát triển bền vững 2022
06 Giá trị kiến tạo từ mô hình phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2022

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

00 Việc làm GRI 401
00 An toàn và sức khỏe nghề nghiệp GRI 403
00 Giáo dục và đào tạo GRI 404
00 Sự đa dạng và cơ hội bình đẳng GRI 405
00 Lao động trẻ em GRI 408
00 Lao động cưỡng bức hoặc bắt buộc GRI 409
00 Tuân thủ về kinh tế - xã hội GRI 419
00 Cộng đồng địa phương GRI 413
00 An toàn và sức khỏe của cộng đồng GRI 416
00 Sản phẩm dịch vụ vì lợi ích xã hội FS7

BẢNG TUÂN THỦ GRI

Phương pháp quản trị

Mục đích

Với quan điểm nhân lực là tài sản quý giá nhất của doanh nghiệp, Bảo Việt chú trọng hoạt động tuyển dụng, đào tạo với mục tiêu xây dựng, duy trì đội ngũ cán bộ có trình độ chuyên môn cao, hợp lý về cơ cấu, tạo dựng đội ngũ vững mạnh với những cá nhân tràn đầy nhiệt huyết, động lực, đam mê và nhiệt tình cho công việc chung cùng cống hiến cho một Bảo Việt phát triển vững mạnh. Bên cạnh đó, Bảo Việt cũng chú trọng xây dựng một môi trường làm việc chuyên nghiệp, văn hóa doanh nghiệp gắn kết và chế độ phúc lợi hấp dẫn và cạnh tranh nhằm thu hút và giữ chân nhân tài.



- Tạo dựng văn hóa doanh nghiệp giàu bản sắc.
- Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực.
- Trân trọng giá trị đóng góp của người lao động.
- Xây dựng môi trường làm việc tích cực.

Cách thức quản lý

Về lực lượng lao động, để thu hút và bồi dưỡng nhân tài, đồng thời quản lý chất lượng nguồn nhân lực, nâng cao hiệu suất lao động, Bảo Việt thực hiện quản lý hiệu quả làm việc thông qua việc đánh giá hiệu quả làm việc của từng cá nhân nhằm đảm bảo hiệu quả kinh doanh bằng cách trang bị cho mọi cá nhân trong tổ chức năng lực và các công cụ giúp nhận biết rõ ràng về các mong đợi của tổ chức, tạo điều kiện để các cá nhân có thể hoạt động hiệu quả, phát huy được mọi khả năng, tiềm năng của họ và đóng góp vào thành công của tổ chức.

Việc quản lý nhân sự thông qua hệ thống intranet hr.baoviet.com.vn hỗ trợ giảm tải khối lượng công việc cho cán bộ quản lý, giảm thiểu các công việc hành chính, giúp minh bạch hóa các quyền lợi của từng nhân viên về lương, thưởng, hiệu quả, mục tiêu làm việc; đồng thời, Bảo Việt thường xuyên cập nhật và triển khai các chính sách nhân sự theo các quy định pháp luật lao động kèm theo xây dựng và đổi mới chính sách nhân sự nội bộ để đảm bảo quyền lợi tối đa cho người lao động và duy trì thu hút nguồn nhân lực kế nghiệm có chất lượng.

Về chính sách phúc lợi, việc trích lập, quản lý, sử dụng quỹ khen thưởng, Quỹ phúc lợi của Người Quản lý và Người lao động tại Bảo Việt được quản lý trên nguyên tắc đảm bảo đúng mục đích, công khai, minh bạch, tuân thủ quy định pháp luật và quy định về quản lý tài chính của Bảo Việt. Việc sử dụng quỹ phúc lợi và các khoản chi có tính chất phúc lợi phải có sự thỏa thuận giữa người sử dụng lao động và Đại diện Tập thể người lao động (Công đoàn) và phải được công khai tại Hội nghị Người lao động hàng năm.

Đánh giá về phương pháp quản trị

Bằng các phương pháp quản trị này, Bảo Việt đã xây dựng được đội ngũ nhân sự có trình độ chuyên môn cao, hợp lý về cơ cấu, phù hợp với các mục tiêu phát triển của mình, đảm bảo chất lượng đồng đều và ổn định. Để nâng cao chất lượng đội ngũ kế cận, Bảo Việt tiếp tục hoạch định các chương trình đào tạo nâng cao trình độ chuyên môn phù hợp với lộ trình thăng tiến đối với từng cấp bậc để nắm giữ các vị trí chủ chốt trong tương lai.

Bảo Việt sẽ tiếp tục hoàn thiện các chính sách phúc lợi gắn kết nhân viên để thu hút lực lượng lao động có trình độ chuyên môn cao, am hiểu công nghệ, năng động, sáng tạo, đáp ứng yêu cầu kinh doanh trong thời đại công nghệ 4.0, đồng thời bổ sung các chính sách để người lao động yên tâm công tác, gắn bó lâu dài với doanh nghiệp.

02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững 2022
04 Điểm nhấn Báo cáo phát triển bền vững 2022
06 Giá trị kiến tạo từ mô hình phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2022

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

00 Việc làm GRI 401
00 An toàn và sức khỏe nghề nghiệp GRI 403
00 Giáo dục và đào tạo GRI 404
00 Sự đa dạng và cơ hội bình đẳng GRI 405
00 Lao động trẻ em GRI 408
00 Lao động cưỡng bức hoặc bắt buộc GRI 409
00 Tuân thủ về kinh tế - xã hội GRI 419
00 Cộng đồng địa phương GRI 413
00 An toàn và sức khỏe của cộng đồng GRI 416
00 Sản phẩm dịch vụ vì lợi ích xã hội FS7

BẢNG TUÂN THỦ GRI

GRI 401 — VIỆC LÀM (TIẾP THEO)

Lực lượng lao động tại Bảo Việt

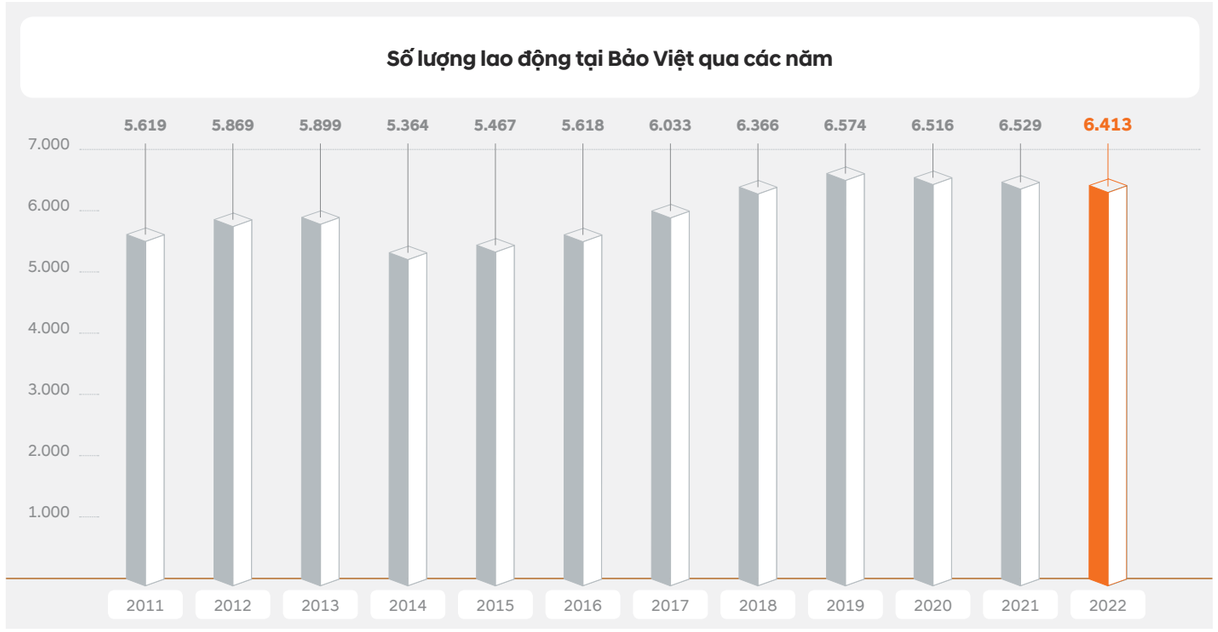


Bảo Việt tiếp tục
duy trì ổn định số lượng lao động

6.413

NGƯỜI

Năm 2022, Bảo Việt tiếp tục duy trì ổn định số lượng lao động là 6.413 người (giảm 1,8% so với năm 2021). Cơ cấu lao động vẫn đảm bảo cân đối, hợp lý về giới tính và độ tuổi; tiếp tục duy trì đội ngũ cán bộ có trình độ chuyên môn cao, hợp lý về cơ cấu, trong đó: Trình độ đại học và trên đại học chiếm 90,6%, còn lại là cao đẳng, trung cấp 9,4%. Lao động làm việc trong các phòng ban, bộ phận liên quan đến các lĩnh vực khoa học, kỹ thuật, công nghệ, tin học (STEM - Science, Technology, Engineering, Mathamatics) là: 198 người, chiếm 3,1% tổng số lao động.



02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững 2022
04 Điểm nhấn Báo cáo phát triển bền vững 2022
06 Giá trị kiến tạo từ mô hình phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2022

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

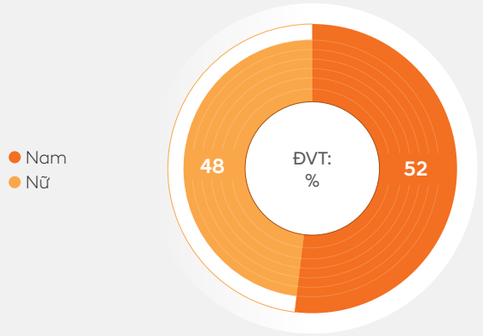
GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

00 Việc làm GRI 401
00 An toàn và sức khỏe nghề nghiệp GRI 403
00 Giáo dục và đào tạo GRI 404
00 Sự đa dạng và cơ hội bình đẳng GRI 405
00 Lao động trẻ em GRI 408
00 Lao động cưỡng bức hoặc bắt buộc GRI 409
00 Tuân thủ về kinh tế - xã hội GRI 419
00 Cộng đồng địa phương GRI 413
00 An toàn và sức khỏe của cộng đồng GRI 416
00 Sản phẩm dịch vụ vì lợi ích xã hội FS7

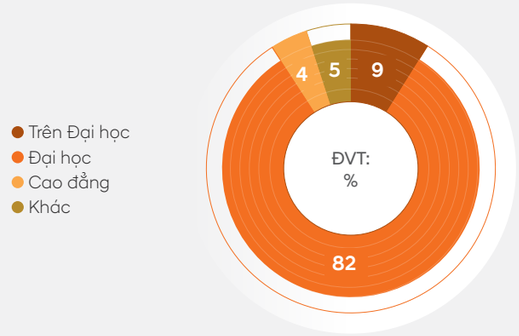
BẢNG TUÂN THỦ GRI

GRI400

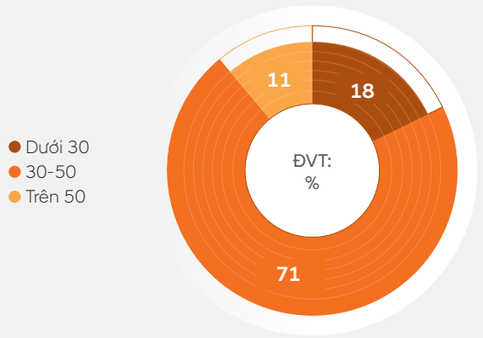
Cơ cấu lao động theo giới tính



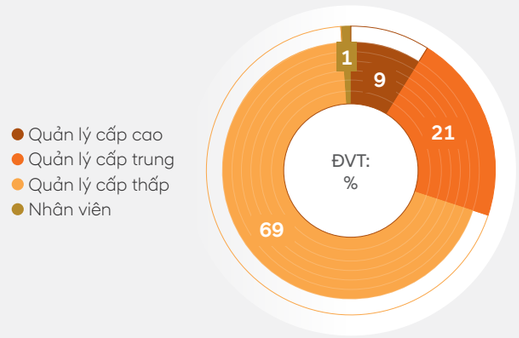
Cơ cấu lao động theo trình độ



Cơ cấu lao động theo nhóm tuổi



Cơ cấu lao động theo cấp quản lý



Về cơ cấu theo độ tuổi, tỷ lệ lao động dưới 30 tuổi chiếm 18%, lao động có độ tuổi trung niên từ 30 đến dưới 50 tuổi chiếm 71,1% và lao động từ 50 tuổi trở lên có thâm niên công tác lâu năm tại Bảo Việt chiếm 10,9%.

Về dân tộc, lao động thuộc dân tộc Kinh chiếm đa số là 6.305 người (tỷ lệ 98,3%) và lao động dân tộc thiểu số là 108 người (chiếm tỷ lệ 1,7%).

Về khu vực, lao động tại miền Bắc chiếm đa số với số lượng 3.326 người tương ứng 51,9%, miền Trung có 1.222 người tương ứng 19,1% còn lại số lượng lao động tại miền Nam là 1.865 người, chiếm 29,1%.

Về trình độ lao động, với mục tiêu xây dựng, duy trì đội ngũ cán bộ có trình độ chuyên môn cao, hợp lý về cơ cấu, năm 2022, lao động của Bảo Việt tiếp tục duy trì tỷ lệ lao động có trình độ đại học và trên đại học ở mức cao. Lao động có trình độ đại học chiếm đa số với tỷ lệ 82,1%, trên đại học chiếm 8,5% và lao động có trình độ dưới đại học chỉ chiếm 9,4% (giữ nguyên tỷ lệ so với năm trước).

Cơ cấu cán bộ quản lý trong tổng số lao động của Bảo Việt duy trì ở mức hợp lý, phù hợp với yêu cầu kinh doanh và thông lệ quản trị doanh nghiệp tiên tiến.

Số lượng cán bộ quản lý của Bảo Việt là 1.947 người, chiếm 30,4% tổng số lao động, trong đó: cán bộ quản lý cấp cao là 39 người, chiếm 0,6%, cán bộ quản lý cấp trung là 563 người, chiếm 8,8%, cán bộ quản lý cấp thấp là 1.366 người, chiếm 21,3%; cán bộ giữ chức vụ quản lý trong các phòng ban, bộ phận trực tiếp tạo ra doanh thu là 718 người, chiếm 11,2%.

02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững 2022
04 Điểm nhấn Báo cáo phát triển bền vững 2022
06 Giá trị kiến tạo từ mô hình phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2022

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG
GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ
GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG
GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

00 Việc làm GRI 401
00 An toàn và sức khỏe nghề nghiệp GRI 403
00 Giáo dục và đào tạo GRI 404
00 Sự đa dạng và cơ hội bình đẳng GRI 405
00 Lao động trẻ em GRI 408
00 Lao động cưỡng bức hoặc bắt buộc GRI 409
00 Tuân thủ về kinh tế - xã hội GRI 419
00 Cộng đồng địa phương GRI 413
00 An toàn và sức khỏe của cộng đồng GRI 416
00 Sản phẩm dịch vụ vì lợi ích xã hội FS7

BẢNG TUÂN THỦ GRI

Biểu đồ cơ cấu lao động

Các tiêu chí		Số lượng cán bộ	Tỷ lệ
Dân tộc	Kinh	6.305	98,3%
	Thiểu số	108	1,7%
Quốc gia	Việt Nam	6.412	99,98%
	Nước ngoài	1	0,02%
Trình độ đào tạo	Trên Đại học	548	8,5%
	Đại học	5.263	82,1%
	Cao đẳng	247	3,9%
	Khác	355	5,5%
Giới tính	Nam	3.311	51,6%
	Nữ	3.102	48,4%
Độ tuổi	Dưới 30	1.152	18%
	30 đến 50	4.559	71,1%
	Trên 50	702	10,9%
Khu vực	Bắc	3.326	51,9%
	Trung	1.222	19,1%
	Nam	1.865	29,1%
Cấp quản lý	Quản lý cấp cao	39	0,6%
	Quản lý cấp trung	563	8,8%
	Nhân viên	5.811	90,6%
Lĩnh vực STEM	Nữ	54	27%
	Nam	144	73%



02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững 2022
04 Điểm nhấn Báo cáo phát triển bền vững 2022
06 Giá trị kiến tạo từ mô hình phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2022

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

00 Việc làm GRI 401
00 An toàn và sức khỏe nghề nghiệp GRI 403
00 Giáo dục và đào tạo GRI 404
00 Sự đa dạng và cơ hội bình đẳng GRI 405
00 Lao động trẻ em GRI 408
00 Lao động cưỡng bức hoặc bắt buộc GRI 409
00 Tuân thủ về kinh tế - xã hội GRI 419
00 Cộng đồng địa phương GRI 413
00 An toàn và sức khỏe của cộng đồng GRI 416
00 Sản phẩm dịch vụ vì lợi ích xã hội FS7

BẢNG TUÂN THỦ GRI







353 ỨNG VIÊN
được tuyển dụng năm 2022

189 ỨNG VIÊN TRẺ
được tuyển dụng năm 2022

855,3 TRIỆU ĐỒNG
Tổng chi phí tuyển dụng năm 2022

Tuyển dụng lao động

Năm 2022, Bảo Việt tiếp tục tập trung đẩy mạnh công tác tuyển dụng đội ngũ cán bộ quản lý, chuyên viên, môi giới để thúc đẩy hoạt động quản lý, phát triển kinh doanh, nghiệp vụ môi giới tài chính, bảo hiểm phù hợp với định hướng chiến lược và mục tiêu kinh doanh của Bảo Việt, các vị trí tuyển dụng khác chủ yếu là bổ sung thay thế các cán bộ nghỉ việc, hưu trí và/ hoặc cán bộ có hiệu quả làm việc chưa đạt yêu cầu.

Trong năm, Bảo Việt tuyển dụng được 353 người (tương đương năm 2021 ở mức 351 người), bằng 5,5% tổng số lao động, trong đó, số cán bộ được tuyển dụng từ nguồn bên ngoài Bảo Việt là 339 người, chiếm 96%, từ nguồn nội bộ là 14 người, chiếm 4%. Cơ cấu tuyển dụng phù hợp với yêu cầu của vị trí tuyển dụng, trong đó: 100% lao động đều là dân tộc Kinh; Nam, Nữ bằng nhau, cùng 50%; lao động trẻ có tuổi đời dưới 30 tuổi chiếm đa số với 54%, lao động trong độ tuổi từ 30 đến 50 tuổi chiếm 46%, không có lao động trên 50 tuổi. Tính theo vùng miền, các đơn vị thuộc miền Bắc tuyển dụng nhiều nhất, chiếm 56%, tiếp đến là miền Nam 34% và miền Trung là 10%. Số cán bộ quản lý được tuyển dụng trong năm là 21 người, trong đó: quản lý cấp cao 01 người, quản lý cấp thấp: 20 người. Tổng chi phí tuyển dụng của Bảo Việt năm 2022 là 855,3 triệu đồng, bao gồm: chi phí đăng tin tuyển dụng trên website và các nền tảng mạng xã hội, chi phí quảng cáo và chi phí ngày hội việc làm.

Ngoài ra, Bảo Việt tiếp tục đẩy mạnh xây dựng thương hiệu tuyển dụng thông qua các hoạt động như tổ chức các webinar giới thiệu về Bảo Việt và các đơn vị thành viên và cơ hội việc làm tại Bảo Việt, Tài trợ "Ngày hội việc làm - Job Fair 2022" & Ký kết MoU với Đại học Tôn Đức Thắng, Tổ chức workshop với chủ đề "Finance Door Open: Visa tới cánh cửa ngành chứng khoán" chia sẻ tầm nhìn thị trường trong những năm tới và cơ hội nghề nghiệp; tham gia tài trợ cuộc thi "Bản lĩnh nhà đầu tư" do Học viện Ngân hàng tổ chức, v.v...

Đặc biệt, năm 2022, lần lượt các đơn vị thành viên của Bảo Việt và Bảo Việt Nhân thọ và Chứng khoán Bảo Việt đã được vinh danh trong TOP 100 Nơi làm việc tốt nhất Việt Nam, TOP 50 Doanh nghiệp Việt có thương hiệu nhà tuyển dụng hấp dẫn nhất Việt Nam và nhận được chứng nhận Nơi làm việc tốt nhất Châu Á năm thứ 4 liên tiếp.

Danh sách những nơi làm việc tốt nhất Việt Nam năm 2022 được mạng Cộng đồng nghề nghiệp Anphabe và Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam (VCCI) đánh giá dựa trên tiêu chí của hơn 20 ngành nghề và kết quả khảo sát từ gần 58.000 người đi làm có kinh nghiệm. Bên cạnh đó, chứng nhận Nơi làm việc tốt nhất Châu Á do HR Asia bình chọn yêu cầu doanh nghiệp phải đạt những tiêu chí: Môi trường làm việc chuyên nghiệp, sáng tạo; Chế độ phúc lợi xứng đáng cho người lao động, v.v... Kết quả này, cũng như đã có trong nhiều năm qua là ghi nhận xứng đáng cho những thành tựu và triết lý kinh doanh "Con người là tài sản vô giá" của Bảo Việt.



02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững 2022
04 Điểm nhấn Báo cáo phát triển bền vững 2022
06 Giá trị kiến tạo từ mô hình phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2022

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

00 Việc làm GRI 401
00 An toàn và sức khỏe nghề nghiệp GRI 403
00 Giáo dục và đào tạo GRI 404
00 Sự đa dạng và cơ hội bình đẳng GRI 405
00 Lao động trẻ em GRI 408
00 Lao động cưỡng bức hoặc bắt buộc GRI 409
00 Tuân thủ về kinh tế - xã hội GRI 419
00 Cộng đồng địa phương GRI 413
00 An toàn và sức khỏe của cộng đồng GRI 416
00 Sản phẩm dịch vụ vì lợi ích xã hội FS7

BẢNG TUÂN THỦ GRI

Next Gen 2022

Mở cơ hội làm việc và phát triển lĩnh vực nghề chuyên nghiệp cho các bạn trẻ

Phát triển và mở rộng từ những chương trình đào tạo thường niên, BVSC lần đầu tiên mở cánh cửa cơ hội cho những bạn trẻ tại khu vực Hà Nội và TP.HCM với chương trình Next Gen 2023. Đây là chương trình phát triển nghề nghiệp toàn diện, kết hợp giữa đào tạo chuyên môn trong lĩnh vực chứng khoán và huấn luyện kèm cặp thông qua công việc. Học viên sẽ được định hướng ngay từ khi ứng tuyển để chọn lựa các cơ hội nghề nghiệp phù hợp với định hướng của bản thân ngay tại môi trường làm việc thuộc TOP 100 Nơi làm việc tốt nhất Việt Nam 2022 và xếp hạng trong TOP 3 trong ngành dịch vụ tài chính.





Theo đó, các bạn sinh viên năm cuối đang chờ bằng/ mới tốt nghiệp trong vòng 2 năm thuộc các trường đại học, cao đẳng có khối ngành kinh tế, tài chính - ngân hàng, quản trị kinh doanh, luật kinh tế, công nghệ thông tin, Marketing, v.v... Có đam mê với kinh doanh hoặc lĩnh vực tài chính - chứng khoán và có thể tham gia chương trình toàn thời gian (từ tháng 4/2023 đối với HN và từ tháng 5/2023 đối với TP.HCM) là những người đủ điều kiện tham gia chương trình.

Sau khi vượt qua vòng Tuyển chọn, các ứng viên sẽ trở thành học viên chính thức của chương trình và trải qua 3 giai đoạn Đào tạo - Huấn luyện - Thực chiến và đồng thời được hưởng lương và quyền lợi hấp dẫn thừ chương trình tại mỗi giai đoạn. Kết thúc 3 giai đoạn, những học viên đạt tổng điểm cao nhất sẽ được tuyển dụng chính thức.

02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững 2022
04 Điểm nhấn Báo cáo phát triển bền vững 2022
06 Giá trị kiến tạo từ mô hình phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2022

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

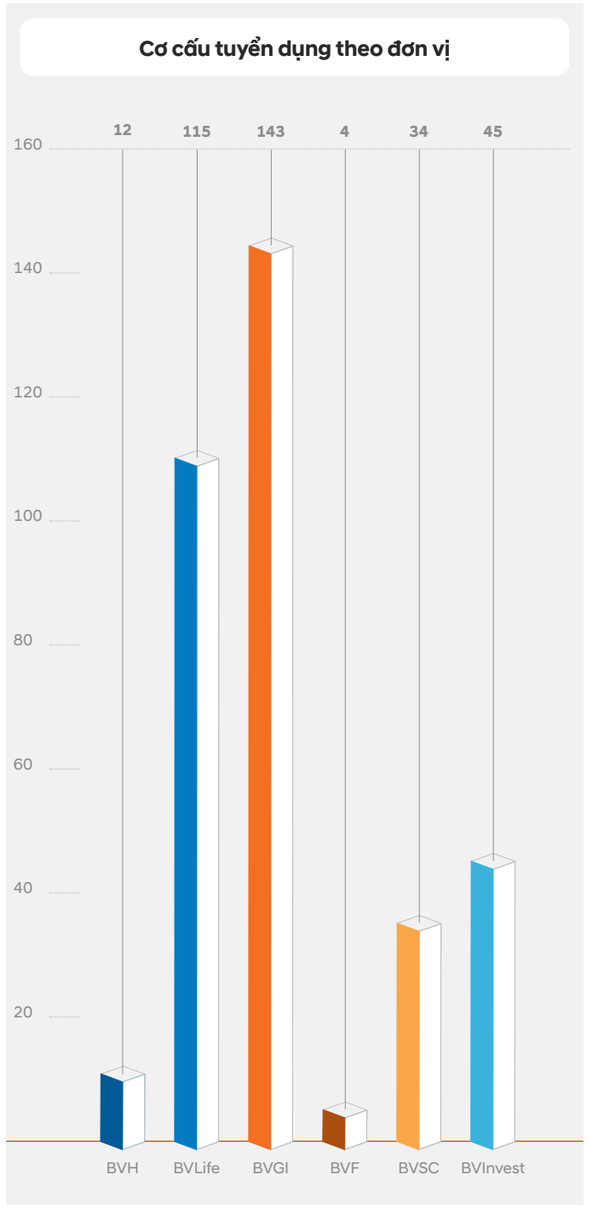
GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

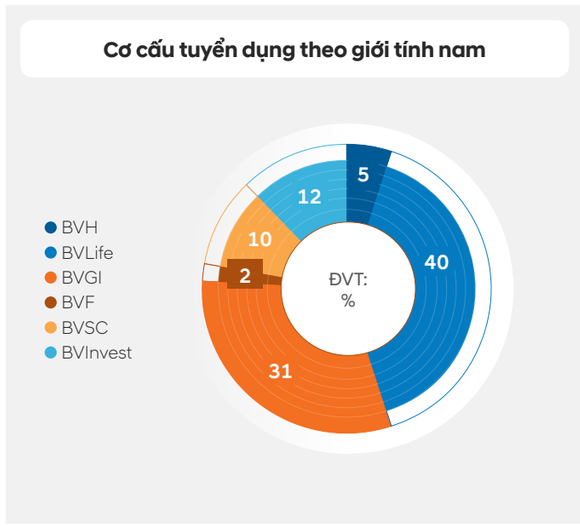
GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

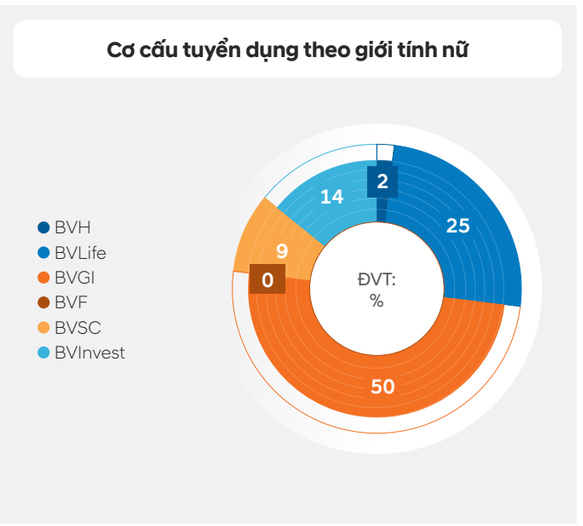
00 Việc làm GRI 401
00 An toàn và sức khỏe nghề nghiệp GRI 403
00 Giáo dục và đào tạo GRI 404
00 Sự đa dạng và cơ hội bình đẳng GRI 405
00 Lao động trẻ em GRI 408
00 Lao động cưỡng bức hoặc bắt buộc GRI 409
00 Tuân thủ về kinh tế - xã hội GRI 419
00 Cộng đồng địa phương GRI 413
00 An toàn và sức khỏe của cộng đồng GRI 416
00 Sản phẩm dịch vụ vì lợi ích xã hội FS7

BẢNG TUÂN THỦ GRI









02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững 2022
04 Điểm nhấn Báo cáo phát triển bền vững 2022
06 Giá trị kiến tạo từ mô hình phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2022

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

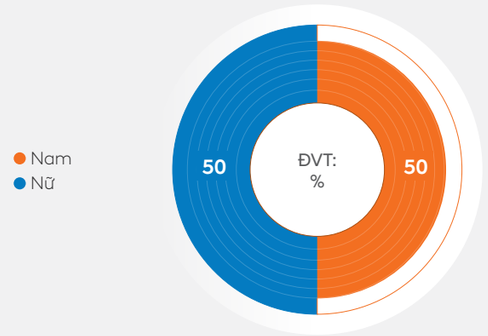
GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

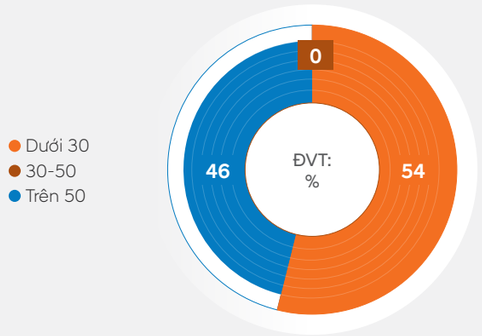
00 Việc làm GRI 401
00 An toàn và sức khỏe nghề nghiệp GRI 403
00 Giáo dục và đào tạo GRI 404
00 Sự đa dạng và cơ hội bình đẳng GRI 405
00 Lao động trẻ em GRI 408
00 Lao động cưỡng bức hoặc bắt buộc GRI 409
00 Tuân thủ về kinh tế - xã hội GRI 419
00 Cộng đồng địa phương GRI 413
00 An toàn và sức khỏe của cộng đồng GRI 416
00 Sản phẩm dịch vụ vì lợi ích xã hội FS7

BẢNG TUÂN THỦ GRI

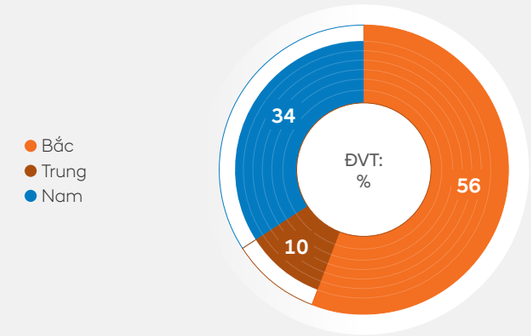
Cơ cấu tuyển dụng theo giới tính



Cơ cấu tuyển dụng theo nhóm tuổi



Cơ cấu tuyển dụng theo khu vực



Chỉ tiêu tuyển dụng		Độ tuổi			Giới tính		Khu vực			Tổng cộng
		<30	30-50	>50	Nam	Nữ	Bắc	Trung	Nam	
Tuyển dụng 2022	Số lượng (người)	189	163	1	176	177	198	35	120	353
	Tỷ lệ (%)	2,9%	2,5%	0,0%	2,7%	2,8%	3,1%	0,5%	1,9%	5,5%
Tuyển dụng 2021	Số lượng (người)	230	121	0	225	126	196	54	101	351
	Tỷ lệ (%)	3,5%	1,9%	0,0%	7,7%	5,6%	6,7%	2,0%	4,6%	13,3%

02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững 2022
04 Điểm nhấn Báo cáo phát triển bền vững 2022
06 Giá trị kiến tạo từ mô hình phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2022

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

00 Việc làm GRI 401
00 An toàn và sức khỏe nghề nghiệp GRI 403
00 Giáo dục và đào tạo GRI 404
00 Sự đa dạng và cơ hội bình đẳng GRI 405
00 Lao động trẻ em GRI 408
00 Lao động cưỡng bức hoặc bắt buộc GRI 409
00 Tuân thủ về kinh tế - xã hội GRI 419
00 Cộng đồng địa phương GRI 413
00 An toàn và sức khỏe của cộng đồng GRI 416
00 Sản phẩm dịch vụ vì lợi ích xã hội FS7

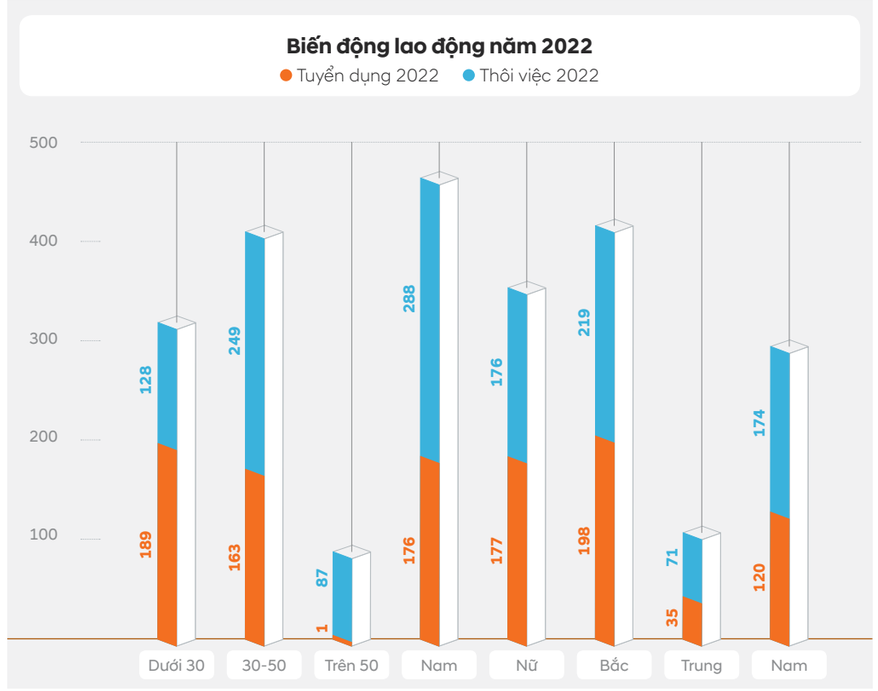
BẢNG TUÂN THỦ GRI

Biến động lao động



Năm 2022, Bảo Việt ghi nhận biến động giảm mạnh lao động sau năm 2021 chịu ảnh hưởng nặng nề của dịch bệnh Covid - 19. Tổng số lao động thôi việc tại Bảo Việt năm 2022 là 464 người (tăng 136 người, tương ứng tăng 41,5% so với năm 2021), tỷ lệ thôi việc năm 2022 là 7,2% (cao hơn 2,2% so với năm 2021 ở mức 5%).

Về cơ cấu thôi việc: lao động nam ở mức 4,5%, nữ 2,7% tính trên tổng số lao động), lao động trong nhóm từ 30 - 50 tuổi chiếm tỉ trọng cao nhất, ở mức 3,9% so với tổng số lao động, nhóm tuổi dưới 30 và trên 50 tương đương nhau (2% và 1,4%); số lao động quản lý thôi việc trong năm là 75 người, trong đó: quản lý cấp cao là 03 người, quản lý cấp thấp là 72 người.



Chỉ tiêu thôi việc		Nhóm tuổi			Giới tính		Khu vực			Tổng cộng
		<30	30-50	>50	Nam	Nữ	Bắc	Trung	Nam	
Thôi việc 2022	Số lượng (người)	128	249	87	288	176	219	71	174	464
	Tỷ lệ (%)	2,0%	3,9%	1,4%	4,5%	2,7%	3,4%	1,1%	2,7%	7,2%
Thôi việc 2021	Số lượng (người)	116	159	53	201	127	166	53	109	328
	Tỷ lệ (%)	1,8%	2,4%	0,8%	3,1%	1,9%	2,5%	0,8%	1,7%	5,0%

02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững 2022
04 Điểm nhấn Báo cáo phát triển bền vững 2022
06 Giá trị kiến tạo từ mô hình phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2022

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

00 Việc làm GRI 401
00 An toàn và sức khỏe nghề nghiệp GRI 403
00 Giáo dục và đào tạo GRI 404
00 Sự đa dạng và cơ hội bình đẳng GRI 405
00 Lao động trẻ em GRI 408
00 Lao động cưỡng bức hoặc bắt buộc GRI 409
00 Tuân thủ về kinh tế - xã hội GRI 419
00 Cộng đồng địa phương GRI 413
00 An toàn và sức khỏe của cộng đồng GRI 416
00 Sản phẩm dịch vụ vì lợi ích xã hội FS7

BẢNG TUÂN THỦ GRI

Phúc lợi dành cho lao động toàn thời gian

Bên cạnh tiền lương, phúc lợi doanh nghiệp có vai trò quan trọng trong việc bảo đảm cuộc sống của người lao động; bảo đảm tái sản xuất và tái sản xuất mở rộng sức lao động. Tại Bảo Việt, chúng tôi cung cấp cho người lao động một hệ thống phúc lợi hấp dẫn nhằm chia sẻ, hỗ trợ người lao động trong những tình huống nhất định và động viên, khuyến khích người lao động gắn bó với doanh nghiệp. Phúc lợi cung cấp cho nhân viên là khoản đầu tư của Bảo Việt cho các nguồn lực con người và các phúc lợi tối thiểu mà doanh nghiệp cung cấp cho nhân viên toàn thời gian, bao gồm những lợi ích vật chất, tinh thần dành cho người lao động (ngoài tiền công, tiền lương).

Tại Bảo Việt, nguồn Quỹ Phúc lợi và các khoản chi có tính chất phúc lợi từ nguồn chi phí được sử dụng vào các mục đích sau:

1. Tặng quà nhân các dịp Lễ Tết, kỷ niệm thành lập Bảo Việt;
2. Tặng quà nhân các ngày sinh nhật người lao động, quốc tế phụ nữ, thành lập Hội liên hiệp Phụ nữ Việt Nam, quốc tế thiếu nhi, thương binh liệt sĩ, trung thu;
3. Thăm hỏi, ốm đau thai sản và việc hiếu hỉ cho cán bộ nhân viên theo Quy chế thăm hỏi, ốm đau thai sản và việc hiếu hỉ tại Bảo Việt;
4. Nghỉ mát đối với toàn thể người lao động
5. Hoạt động thể thao, văn hóa văn nghệ; chi hỗ trợ các hoạt động Đảng - Đoàn thể
6. Nghỉ chế độ hưu trí theo quy định của pháp luật, chi thăm hỏi, hỗ trợ ban liên lạc hưu trí, gặp mặt các cán bộ hưu trí nhân ngày lễ tết;
7. Đầu tư xây dựng hoặc sửa chữa, cải tạo các công trình phúc lợi như câu lạc bộ, thư viện, sân chơi thể thao, mua sắm trang thiết bị văn hóa, thể dục thể thao, tổ chức các hoạt động phong trào...
8. Trợ cấp khó khăn đột xuất cho cán bộ nhân viên; chi hỗ trợ gia đình người lao động bị ảnh hưởng bởi thiên tai, địch họa, tai nạn, ốm đau hoặc làm công tác từ thiện.

Năm 2022, các khoản phúc lợi dành cho người lao động làm việc toàn thời gian trên toàn hệ thống Bảo Việt, bao gồm:



Bảo Việt cho rằng việc xây dựng một hệ thống phúc lợi hấp dẫn, cạnh tranh sẽ góp phần bảo đảm người lao động yên tâm làm việc, xây dựng văn hóa doanh nghiệp, thể hiện trách nhiệm xã hội của doanh nghiệp. Đây là những yếu tố chủ đạo làm nên giá trị, thương hiệu của doanh nghiệp, nâng cao năng lực cạnh tranh và hiệu quả hoạt động của doanh nghiệp. Như vậy, đầu tư cho phúc lợi là đầu tư cho tái sản xuất mở rộng nguồn nhân lực của doanh nghiệp, đầu tư cho giá trị cốt lõi và hình ảnh, thương hiệu của doanh nghiệp trên thị trường. Đó là những khoản đầu tư để doanh nghiệp phát triển ổn định, bền vững.

02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững 2022
04 Điểm nhấn Báo cáo phát triển bền vững 2022
06 Giá trị kiến tạo từ mô hình phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2022

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

00 Việc làm GRI 401
00 An toàn và sức khỏe nghề nghiệp GRI 403
00 Giáo dục và đào tạo GRI 404
00 Sự đa dạng và cơ hội bình đẳng GRI 405
00 Lao động trẻ em GRI 408
00 Lao động cưỡng bức hoặc bắt buộc GRI 409
00 Tuân thủ về kinh tế - xã hội GRI 419
00 Cộng đồng địa phương GRI 413
00 An toàn và sức khỏe của cộng đồng GRI 416
00 Sản phẩm dịch vụ vì lợi ích xã hội FS7

BẢNG TUÂN THỦ GRI

Phúc lợi hỗ trợ chuyển tiếp lao động



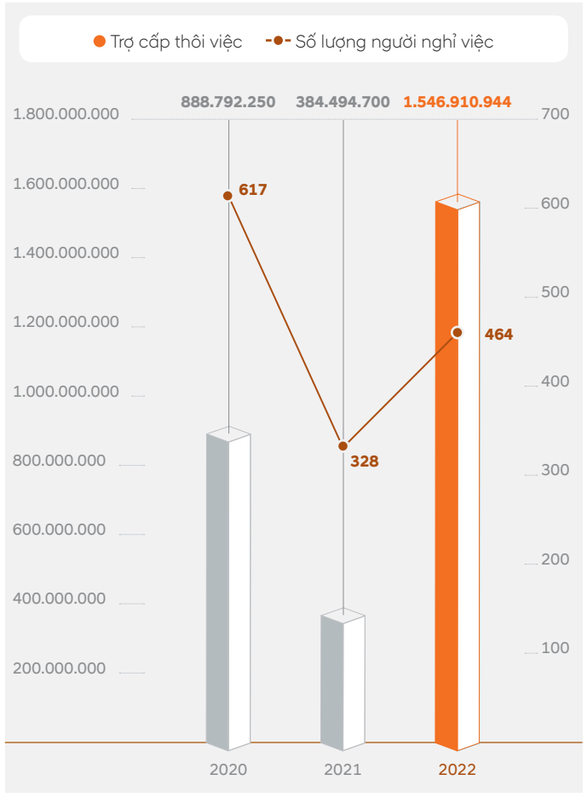
GRI 404-2

CHỈ TIÊU VỀ CÁC CHƯƠNG TRÌNH HỖ TRỢ CHUYỂN TIẾP TẠO THUẬN LỢI CHO KHẢ NĂNG THÍCH ỨNG VỚI CÔNG VIỆC HOẶC CHẤM DỨT VIỆC LÀM ĐƯỢC ĐẢM BẢO BỞI KIỂM TOÁN NỘI BỘ TẬP ĐOÀN BẢO VIỆT

Các chương trình hỗ trợ chuyển tiếp được cung cấp để tạo thuận lợi lợi cho khả năng thích ứng với công việc mới hoặc chấm dứt việc làm năm 2022 được tổng hợp trong phạm phi Công ty Mẹ và các đơn vị thành viên trên toàn hệ thống. Chương trình hỗ trợ chuyển tiếp tại Bảo Việt là mức trợ cấp cho các trường hợp nghỉ việc do nghỉ hưu và chấm dứt việc làm tại Bảo Việt.

Phạm vi	Số lượng người nghỉ việc (nghỉ hưu, chấm dứt HĐLĐ)	Trợ cấp thôi việc (đồng)
Năm 2022	**464**	**1.546.910.944**
Năm 2021	328	384.494.700
Năm 2020	617	888.792.250

Đối với những người lao động sắp nghỉ hưu, sự tự tin và chất lượng của các mối quan hệ công việc được cải thiện khi biết rằng họ được Bảo Việt hỗ trợ trong quá trình chuyển đổi từ công việc sang nghỉ hưu. Điều này cũng tương tự đối với các trường hợp chuẩn bị luân chuyển hoặc thôi việc tại Bảo Việt, người lao động vẫn sẽ được tiếp tục hỗ trợ với chế độ trợ cấp thôi việc của Bảo Việt cho dù không còn tiếp tục cống hiến cho doanh nghiệp, giúp người lao động dễ dàng chuyển tiếp sang môi trường làm việc mới và sớm tham gia vào hoạt động thúc đẩy kinh tế của nước nhà.



02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững 2022
04 Điểm nhấn Báo cáo phát triển bền vững 2022
06 Giá trị kiến tạo từ mô hình phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2022

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

00 Việc làm GRI 401
00 An toàn và sức khỏe nghề nghiệp GRI 403
00 Giáo dục và đào tạo GRI 404
00 Sự đa dạng và cơ hội bình đẳng GRI 405
00 Lao động trẻ em GRI 408
00 Lao động cưỡng bức hoặc bắt buộc GRI 409
00 Tuân thủ về kinh tế - xã hội GRI 419
00 Cộng đồng địa phương GRI 413
00 An toàn và sức khỏe của cộng đồng GRI 416
00 Sản phẩm dịch vụ vì lợi ích xã hội FS7

BẢNG TUÂN THỦ GRI

GRI 403

AN TOÀN VÀ SỨC KHỎE NGHỀ NGHIỆP



Chủ đề trọng yếu

Bảo Việt hiểu rằng quyền có nơi làm việc an toàn và lành mạnh được công nhận là quyền con người và được đề cập trong nhiều văn kiện quốc tế có hiệu lực. Đặc biệt, trong bối cảnh tình hình dịch bệnh phức tạp hiện nay, sức khỏe cũng như sự an toàn của người lao động có thể tác động tới công việc họ đang thực hiện cũng như tới doanh nghiệp họ đang thực hiện công việc đó. Vì vậy, Bảo Việt luôn xác định phải đảm bảo trách nhiệm đối với sự an toàn và sức khỏe nghề nghiệp của:

- Tất cả người lao động thực hiện công việc dưới sự kiểm soát của Bảo Việt;
- Tất cả người lao động làm việc tại nơi làm việc dưới sự kiểm soát của Bảo Việt.

Phạm vi báo cáo

- Chính sách chăm sóc sức khỏe người lao động và người thân
- Thực hiện công tác an toàn, vệ sinh lao động theo đúng quy định của pháp luật
- Chế độ nghỉ thai sản dành cho người lao động
- Định hướng triển khai nơi làm việc an toàn
- Báo cáo tai nạn lao động

Phương pháp quản trị

Mục đích quản lý

Để doanh nghiệp có thể thành công và đi đến đích cần dựa vào đội ngũ nhân lực với sự quyết tâm và đồng lòng vì mục tiêu chung. Vì vậy, Bảo Việt luôn trân trọng những đóng góp và cống hiến của đội ngũ cán bộ cho thành công chung của Bảo Việt, đồng thời đảm bảo các quyền lợi và điều kiện an toàn lao động, sức khỏe cho người lao động trong thời gian công tác tại doanh nghiệp.

Cách thức quản lý

Bảo Việt luôn nỗ lực đem tới môi trường làm việc bình đẳng, thân thiện, chuyên nghiệp, đảm bảo an toàn và sức khỏe cho người lao động, nhằm duy trì đội ngũ lao động và tăng cường sự gắn bó và cam kết với công việc của từng cán bộ, nhân viên. Hệ thống quản lý an toàn và sức khỏe nghề nghiệp bao gồm việc lập chính sách, phân tích, kiểm soát các rủi ro an toàn và sức khỏe, cung cấp đào tạo, lập hồ sơ và điều tra các vụ việc về an toàn và sức khỏe luôn được Bảo Việt duy trì và tiếp tục phát huy, cải thiện qua các năm nhằm đảm bảo sức khỏe, an toàn lao động và an toàn tài chính cho đội ngũ cán bộ nhân viên.



Đánh giá về phương pháp quản trị

Với các phương pháp quản trị đã đề ra, trong năm 2022, Bảo Việt ghi nhận không có vụ việc vi phạm an toàn và sức khỏe của người lao động.

02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững 2022
04 Điểm nhấn Báo cáo phát triển bền vững 2022
06 Giá trị kiến tạo từ mô hình phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2022

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

00 Việc làm GRI 401
00 An toàn và sức khỏe nghề nghiệp GRI 403
00 Giáo dục và đào tạo GRI 404
00 Sự đa dạng và cơ hội bình đẳng GRI 405
00 Lao động trẻ em GRI 408
00 Lao động cưỡng bức hoặc bắt buộc GRI 409
00 Tuân thủ về kinh tế - xã hội GRI 419
00 Cộng đồng địa phương GRI 413
00 An toàn và sức khỏe của cộng đồng GRI 416
00 Sản phẩm dịch vụ vì lợi ích xã hội FS7

BẢNG TUÂN THỦ GRI

02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững 2022
04 Điểm nhấn Báo cáo phát triển bền vững 2022
06 Giá trị kiến tạo từ mô hình phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2022

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

00 Việc làm GRI 401
00 An toàn và sức khỏe nghề nghiệp GRI 403
00 Giáo dục và đào tạo GRI 404
00 Sự đa dạng và cơ hội bình đẳng GRI 405
00 Lao động trẻ em GRI 408
00 Lao động cưỡng bức hoặc bắt buộc GRI 409
00 Tuân thủ về kinh tế - xã hội GRI 419
00 Cộng đồng địa phương GRI 413
00 An toàn và sức khỏe của cộng đồng GRI 416
00 Sản phẩm dịch vụ vì lợi ích xã hội FS7

BẢNG TUÂN THỦ GRI

Chính sách chăm sóc sức khỏe người lao động và người thân

Bảo Việt luôn nỗ lực cải thiện hệ thống chính sách phúc lợi, đem tới môi trường làm việc bình đẳng, thân thiện, chuyên nghiệp và nhằm đảm bảo sức khỏe, an toàn lao động và ổn định về tài chính trong và sau thời gian cống hiến cho doanh nghiệp.

Theo đó, bên cạnh việc được tham gia đầy đủ bảo hiểm bắt buộc, mỗi cán bộ của Bảo Việt còn được trang bị các gói bảo hiểm của doanh nghiệp để hỗ trợ gia tăng mức thu nhập bên cạnh lương hưu, đảm bảo cuộc sống độc lập về tài chính, đồng thời, bản thân và gia đình của cán bộ cũng được bảo vệ trước những rủi ro trong cuộc sống và trong quá trình làm việc, cụ thể:









Bảo hiểm Phi nhân thọ

- Bảo hiểm sức khỏe và kết hợp con người (Healthcare)
- Bảo hiểm sức khỏe cho người thân
- Bảo hiểm Bệnh ung thư (K-Care)

Bảo hiểm Nhân thọ

- Bảo hiểm An nghiệp thành công
- Bảo hiểm An phát trọn đời
- Bảo hiểm Hưu trí vững nghiệp

Bảo hiểm bắt buộc

- Bảo hiểm xã hội
- Bảo hiểm y tế
- Bảo hiểm thất nghiệp
- Bảo hiểm tai nạn lao động

02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững 2022
04 Điểm nhấn Báo cáo phát triển bền vững 2022
06 Giá trị kiến tạo từ mô hình phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2022

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

00 Việc làm GRI 401
00 An toàn và sức khỏe nghề nghiệp GRI 403
00 Giáo dục và đào tạo GRI 404
00 Sự đa dạng và cơ hội bình đẳng GRI 405
00 Lao động trẻ em GRI 408
00 Lao động cưỡng bức hoặc bắt buộc GRI 409
00 Tuân thủ về kinh tế - xã hội GRI 419
00 Cộng đồng địa phương GRI 413
00 An toàn và sức khỏe của cộng đồng GRI 416
00 Sản phẩm dịch vụ vì lợi ích xã hội FS7

BẢNG TUÂN THỦ GRI

Năm 2022, Bảo Việt vẫn tiếp tục thể hiện sự quan tâm đến sức khỏe của người lao động thông qua việc thực hiện khám sức khỏe định kỳ cho người lao động tại các cơ sở khám, chữa bệnh uy tín và có chất lượng dịch vụ cao tại Bệnh viện Trung ương Quân đội 108.

Với thế mạnh về sản phẩm bảo vệ khách hàng trước các rủi ro về sức khỏe, Bảo Việt thường xuyên tổ chức các chương trình tư vấn với sự tham gia của các chuyên gia và bác sỹ dành cho khách hàng nội bộ và cán bộ nhân viên nhằm tăng cường các kiến thức bảo vệ và chăm sóc sức khỏe, đặc biệt là đối với lao động nữ.

Đối với các cán bộ đã nghỉ hưu, ngoài việc tổ chức thăm hỏi, tặng quà nhân các dịp Quốc tế Người cao tuổi; Tết Âm lịch, Bảo Việt vẫn duy trì mua bảo hiểm kết hợp con người hàng năm với mức trách nhiệm bồi thường là:

20.000.000 ĐỒNG/NGƯỜI



Triển khai
tủ thuốc doanh nghiệp
ngăn ngừa lây nhiễm Covid-19



Nhằm phòng tránh, kiểm soát sự lây lan của các chủng virus mới và bảo vệ sức khỏe cho người lao động trong quá trình công tác tại doanh nghiệp, bên cạnh việc phát động và phối hợp với các đơn vị thành viên triển khai chương trình tiêm phòng vaccine ngăn ngừa Covid-19 cho tất cả người lao động trên toàn hệ thống, Bảo Việt còn triển khai tủ thuốc công ty với các bộ thử virus cùng khẩu trang, nước rửa tay và các loại thuốc cảm, cúm, đau đầu, hạ sốt, v.v... để hỗ trợ người lao động khi cần.

02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững 2022
04 Điểm nhấn Báo cáo phát triển bền vững 2022
06 Giá trị kiến tạo từ mô hình phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2022

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

00 Việc làm GRI 401
00 An toàn và sức khỏe nghề nghiệp GRI 403
00 Giáo dục và đào tạo GRI 404
00 Sự đa dạng và cơ hội bình đẳng GRI 405
00 Lao động trẻ em GRI 408
00 Lao động cưỡng bức hoặc bắt buộc GRI 409
00 Tuân thủ về kinh tế - xã hội GRI 419
00 Cộng đồng địa phương GRI 413
00 An toàn và sức khỏe của cộng đồng GRI 416
00 Sản phẩm dịch vụ vì lợi ích xã hội FS7

BẢNG TUÂN THỦ GRI

Chế độ nghỉ thai sản dành cho người lao động

Bảo Việt áp dụng chính sách nghỉ thai sản đối với người lao động (cả nam và nữ) tuân thủ quy định của pháp luật lao động và vận dụng chính sách khen thưởng, phúc lợi, bảo hiểm sức khỏe và các loại bảo hiểm gia tăng khác; đồng thời người lao động vẫn được bình xét thi đua hằng năm, xét nâng lương định kỳ và được đánh giá hiệu quả làm việc làm cơ sở xét thưởng hiệu quả làm việc hằng năm và các chế độ phúc lợi có liên quan.



Năm 2022, số lao động thực tế nghỉ thai sản là 180 người (giảm 56 người, tương ứng 24% so với năm 2021). Trong đó, lao động Nam có vợ sinh con được nghỉ thai sản là 21 người, lao động Nữ nghỉ sinh con là 159 người. Tính đến hết ngày 31/12/2022, đã có 159 lao động quay trở lại làm việc sau kỳ nghỉ thai sản, đạt 88%; trong đó, tỉ lệ lao động Nam quay trở lại làm việc đạt 95% và Nữ đạt 87%. Số lao động Nữ còn lại sẽ trở lại làm việc trong năm 2022 sau khi kết thúc thời gian nghỉ thai sản theo chế độ. Bảo Việt cam kết và luôn đảm bảo việc làm đầy đủ cho số lao động nghỉ thai sản được trở lại làm việc tại vị trí cũ sau khi kết thúc thời gian nghỉ.

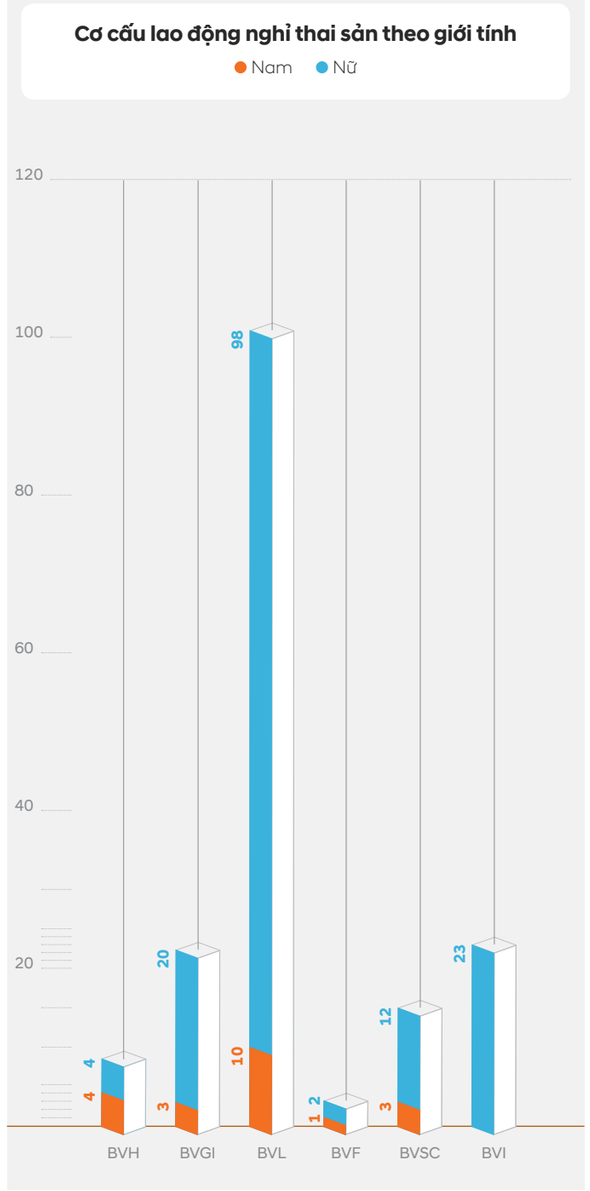
Ngoài việc đảm bảo cho người lao động yên tâm nghỉ ngơi và phục hồi sức khỏe sau khi sinh và để có đủ sức khỏe cần thiết để tiếp tục làm việc theo yêu cầu của tổ chức sau khi kết thúc thời gian nghỉ thai sản, chính sách nghỉ thai sản còn giúp người lao động yên tâm về tài chính và tạo điều kiện tốt nhất hỗ trợ người lao động chăm sóc con cái.

Bên cạnh đó, để tạo điều kiện tối đa cho người lao động để có thời gian chăm sóc con cái, sau khi kết thúc thời gian nghỉ thai sản và đi làm lại, lao động nữ được Bảo Việt tạo điều kiện rút ngắn thời gian làm việc 1 giờ/ngày so với các lao động khác đến khi nuôi con đủ 12 tháng tuổi. Lao động nữ có thể đăng ký đi làm muộn hoặc về sớm so với thời gian làm việc tiêu chuẩn theo quy định của Bảo Việt và đảm bảo rằng tổng số giờ đi muộn và/hoặc về sớm không vượt quá 1 giờ theo quy định của Bảo Việt và pháp luật lao động.



159 LAO ĐỘNG NỮ
nghỉ chế độ thai sản

21 LAO ĐỘNG NAM
nghỉ chế độ thai sản



02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững 2022
04 Điểm nhấn Báo cáo phát triển bền vững 2022
06 Giá trị kiến tạo từ mô hình phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2022

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

00 Việc làm GRI 401
00 An toàn và sức khỏe nghề nghiệp GRI 403
00 Giáo dục và đào tạo GRI 404
00 Sự đa dạng và cơ hội bình đẳng GRI 405
00 Lao động trẻ em GRI 408
00 Lao động cưỡng bức hoặc bắt buộc GRI 409
00 Tuân thủ về kinh tế - xã hội GRI 419
00 Cộng đồng địa phương GRI 413
00 An toàn và sức khỏe của cộng đồng GRI 416
00 Sản phẩm dịch vụ vì lợi ích xã hội FS7

BẢNG TUÂN THỦ GRI

Thực hiện công tác an toàn, vệ sinh lao động theo đúng quy định của pháp luật



30 THÀNH VIÊN
thuộc Mạng lưới an toàn, vệ sinh viên Tập đoàn Bảo Việt

Tại Bảo Việt, công tác an toàn, vệ sinh lao động được triển khai tuân thủ theo Luật an toàn, vệ sinh lao động số 84/2015/QH13 ngày 25 tháng 06 năm 2015. Theo đó, Bảo Việt luôn nỗ lực hoàn thiện các chính sách, nội quy và quy trình căn cứ theo bộ Luật Nhà nước ban hành để đảm bảo an toàn, vệ sinh lao động; chính sách, chế độ tốt nhất đối với người lao động.

Căn cứ điều 74, Luật An toàn vệ sinh lao động 2015, mỗi Ban chức năng trong Tập đoàn Bảo Việt cần phải có ít nhất 01 cán bộ kiêm nhiệm công tác an toàn, vệ sinh viên. Mạng lưới An toàn vệ sinh viên (WHSO) tại Bảo Việt được giao nhiệm vụ cụ thể, được đào tạo kỹ cả về kiến thức, thực hành và được phân công đều trong các ca làm việc để luôn sẵn sàng trong mọi tình huống. Gồm: 01 Tổ trưởng và 01 đại diện tại tất cả các Phòng/Ban đang công tác tại Bảo Việt.



Nhiệm vụ và quyền hạn của Mạng lưới an toàn, vệ sinh viên:

NHIỆM VỤ

Học tập, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn về các phương pháp an toàn vệ sinh lao động.

Tuyên truyền, phổ biến cho cán bộ, nhân viên trong Ban/Văn phòng năm vững, nhận thức về quy định an toàn vệ sinh lao động.

Đôn đốc, nhắc nhở, hướng dẫn mọi người trong Ban/Văn phòng chấp hành nghiêm chỉnh các quy định về an toàn vệ sinh lao động.

Xây dựng kế hoạch an toàn vệ sinh lao động, biện pháp khắc phục các hiện tượng thiếu an toàn, vệ sinh nơi làm việc.

QUYỀN HẠN

Giám sát thực hiện các tiêu chuẩn, nội quy an toàn vệ sinh lao động và phát hiện những sai sót, trường hợp mất an toàn để báo cáo Lãnh đạo kịp thời xử lý.

Được cung cấp thông tin về các biện pháp người sử dụng lao động thực hiện để đảm bảo an toàn, vệ sinh lao động.

Được dành một phần thời gian làm việc để thực hiện các nhiệm vụ của Mạng lưới an toàn, vệ sinh viên.

Được yêu cầu người lao động ngừng làm việc để thực hiện các biện pháp đảm bảo an toàn vệ sinh lao động nếu thấy có nguy cơ.

BAOVIET
TẬP ĐOÀN BẢO VIỆT
2022
BÁO CÁO PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững 2022
04 Điểm nhấn Báo cáo phát triển bền vững 2022
06 Giá trị kiến tạo từ mô hình phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2022

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

00 Việc làm GRI 401
00 An toàn và sức khỏe nghề nghiệp GRI 403
00 Giáo dục và đào tạo GRI 404
00 Sự đa dạng và cơ hội bình đẳng GRI 405
00 Lao động trẻ em GRI 408
00 Lao động cưỡng bức hoặc bắt buộc GRI 409
00 Tuân thủ về kinh tế - xã hội GRI 419
00 Cộng đồng địa phương GRI 413
00 An toàn và sức khỏe của cộng đồng GRI 416
00 Sản phẩm dịch vụ vì lợi ích xã hội FS7

BẢNG TUÂN THỦ GRI

GRI400

Định hướng triển khai

Nơi làm việc an toàn





1 Kế hoạch

- Thành lập Ban chỉ đạo, mạng lưới An toàn, vệ sinh viên
- Xây dựng kế hoạch an toàn, vệ sinh lao động hằng năm
- Lập kế hoạch nâng cao sức khỏe cán bộ hàng năm
- Đưa ra bộ Quy tắc Ứng xử về An toàn & Sức khỏe

2 Chuẩn bị

- Đánh giá môi trường làm việc
- Huấn luyện an toàn và sức khỏe cho người lao động
- Tổ chức các hoạt động / câu lạc bộ nâng cao sức khỏe
- Đường dây nóng tư vấn sức khỏe của chuyên gia.

3 Hành động

- Hệ thống theo dõi và quản lý sức khỏe người lao động
- Chính sách bảo vệ và hỗ trợ thai sản
- Chính sách chăm sóc sức khỏe người lao động và người thân
- Chính sách bảo vệ người lao động mắc bệnh do khối lượng công việc bất thường gây ra.

4 Kiểm soát

- Hoạt động giám sát và thống kê các nguy cơ và tai nạn nghề nghiệp
- Thực hiện báo cáo An toàn vệ sinh lao động và tai nạn lao động gửi cơ quan quản lý hằng năm
- Tổ chức các chương trình kiểm tra sức khỏe hằng năm
- Rà soát hồ sơ sức khỏe của người lao động

02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững 2022
04 Điểm nhấn Báo cáo phát triển bền vững 2022
06 Giá trị kiến tạo từ mô hình phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2022

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

00 Việc làm GRI 401
00 An toàn và sức khỏe nghề nghiệp GRI 403
00 Giáo dục và đào tạo GRI 404
00 Sự đa dạng và cơ hội bình đẳng GRI 405
00 Lao động trẻ em GRI 408
00 Lao động cưỡng bức hoặc bắt buộc GRI 409
00 Tuân thủ về kinh tế - xã hội GRI 419
00 Cộng đồng địa phương GRI 413
00 An toàn và sức khỏe của cộng đồng GRI 416
00 Sản phẩm dịch vụ vì lợi ích xã hội FS7

BẢNG TUÂN THỦ GRI

Với mong muốn đem đến một không gian làm việc an toàn và lành mạnh, Bảo Việt đã xây dựng định hướng triển khai Nơi làm việc an toàn bao gồm 4 bước: **Lên kế hoạch, Chuẩn bị, Hành động** và **Kiểm soát** để tiến tới việc duy trì các hoạt động này thành thông lệ hằng năm. Theo đó, trong những năm vừa qua, Bảo Việt đã chủ động duy trì và tổ chức các hoạt động như sau:

Kiểm soát căng thẳng

- Tổ chức các buổi hội thảo về quản trị áp lực và công việc, tập thể dục trong giờ giải lao, truyền thông nội bộ về suy nghĩ tích cực, lối sống lành mạnh, v.v. để giúp nhân viên giải tỏa căng thẳng trong công việc và trong cuộc sống hàng ngày.
- Bố trí khu vực giao lưu giải trí cùng nhạc cụ phục vụ hoạt động xả stress của nhân viên sau giờ làm việc.

Sức khỏe, Dinh dưỡng và Rèn luyện

- Khám sức khỏe định kỳ hàng năm và xét nghiệm chuyên sâu tùy chọn cho nhân viên với buổi tư vấn với bác sĩ sau khi kiểm tra sức khỏe để phân tích và phát hiện bất thường về sức khỏe của tất cả nhân viên.
- Phát hành hàng tuần các bài đăng, bản tin điện tử về Chế độ ăn thông minh, Lối sống lành mạnh với những lời khuyên về chế độ ăn ít đường, ít muối và những lưu ý quan trọng về chăm sóc bệnh mãn tính đang được phổ biến.
- Bố trí phòng riêng cho các câu lạc bộ thể thao khác nhau bao gồm yoga, thể dục nhịp điệu, đi bộ và thể hình hoạt động trong giờ nghỉ trưa và sau giờ làm việc. Các sự kiện đạp xe, tennis, bóng đá và leo núi cũng được tổ chức thường xuyên.

Môi trường làm việc không khói thuốc

- Nhân viên hoặc đối tác kinh doanh bị cấm hút thuốc trong tòa nhà. Chính sách không khói thuốc của tòa nhà được tuyên truyền tới người lao động thông qua các khóa huấn luyện an toàn vệ sinh lao động và có bố trí nhân viên an ninh tòa nhà kiểm tra thường xuyên.

Đánh giá an toàn cơ sở vật chất

- Các cơ quan chính quyền địa phương sẽ tiến hành kiểm tra an toàn cơ sở vật chất tại tòa nhà hàng năm, đưa ra các khuyến nghị cho người sử dụng lao động về sự an toàn của nhân viên, cũng như các thủ tục có thể được thực hiện để cải thiện nơi làm việc và bố trí thiết bị hiện tại.

Kỹ năng sơ cứu và phòng ngừa chữa cháy

- Lớp huấn luyện kỹ năng sơ cấp cứu và phòng cháy, chữa cháy được tổ chức hàng năm. Các thiết bị phòng cháy chữa cháy đã được đăng ký, cung cấp và bố trí tại mọi tầng của tòa nhà. Các khóa học này không chỉ nâng cao kiến thức sơ cấp cứu cho nhân viên mà còn đảm bảo an toàn cho khách hàng.

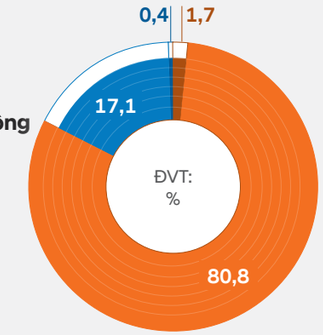
TẬP ĐOÀN BẢO VIỆT ĐÃ CHI

284 TRIỆU ĐỒNG
khám sức khỏe người lao động năm 2022

12 TRIỆU ĐỒNG
dịch vụ huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động năm 2022

10 TRIỆU ĐỒNG
dịch vụ hỗ trợ y tế năm 2022

Kết quả phân loại sức khỏe người lao động tại Công ty Mẹ năm 2021



Trong năm 2022, Tập đoàn Bảo Việt đã chi 284 triệu đồng cho dịch vụ khám sức khỏe người lao động thường niên. Theo đó, 240 người lao động tại Công ty Mẹ Tập đoàn Bảo Việt đã được thăm khám và phân loại sức khỏe với 0,4% người lao động đạt sức khỏe loại 1 và 80,8% người lao động đạt sức khỏe loại 2. Số lượng cán bộ đạt sức khỏe loại 3 và 4 chủ yếu tập trung tại nhóm người lao động cao tuổi, chiếm tỷ lệ nhỏ lần lượt là 17,1% và 1,7% và hiện tại đều đang được Bảo Việt hỗ trợ các chính sách bổ sung khác để ổn định sức khỏe và tiếp tục tham gia công tác. Có thể thấy, số lượng cán bộ đạt sức khỏe loại 1 so với năm 2021 đã giảm đi 15,4% cho thấy sự ảnh hưởng rõ rệt từ dịch bệnh tới sức khỏe của người lao động Bảo Việt nói riêng và người lao động toàn quốc nói chung. Từ đó, Bảo Việt đặt các kế hoạch hoạt động quan tâm và trú trọng nâng cao sức khỏe, sức đề kháng của người trong năm 2023.

Báo cáo tai nạn lao động



100%
NGƯỜI LAO ĐỘNG BẢO VIỆT
được bảo vệ bởi hệ thống an toàn và sức khỏe lao động

73
THIẾT BỊ PHÒNG CHÁY CHỮA CHÁY
được kiểm định chất lượng

Là doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực bảo hiểm và dịch vụ tài chính, Bảo Việt luôn chú trọng áp dụng các biện pháp phòng ngừa tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp là một trong những trách nhiệm lớn nhất của Tập đoàn Bảo Việt với người lao động, và cũng là yếu tố then chốt để ổn định kinh doanh. Chính vì vậy, người lao động, các bên thứ 3 như khách hàng, nhà đầu tư, cộng đồng, cơ quan quản lý cũng đặc biệt quan tâm đến vấn đề an toàn lao động tại Bảo Việt. Theo đó, các vấn đề về an toàn lao động được Bảo Việt đảm bảo ở mọi hoạt động của doanh nghiệp bất kể nằm trong hay ngoài khuôn viên.

Năm 2022, thông qua các biện pháp đảm bảo an toàn lao động, tại công ty mẹ Tập đoàn Bảo Việt và các đơn vị thành viên không ghi nhận bất kỳ trường hợp tai nạn nghề nghiệp nào, bao gồm cả các trường hợp tai nạn nghiêm trọng (dẫn đến tử vong/tàn tật). Số lượng và tỷ lệ người lao động được bảo vệ bởi hệ thống an toàn và sức khỏe lao động của Bảo Việt là 100%.

Người lao động được bảo vệ bởi hệ thống an toàn và sức khỏe lao động tại Bảo Việt

Phạm vi	Năm 2021		Năm 2022	
	Tổng số lao động	Tỷ lệ	Tổng số lao động	Tỷ lệ
BVH	260	100%	252	100%
BVL	2.274	100%	2.218	100%
BVGI	3.339	100%	3.291	100%
BVSC	269	100%	282	100%
BVF	47	100%	48	100%
BVI	340	100%	322	100%
Toàn hệ thống	**6.529**	**100%**	**6.413**	**100%**

Mặc dù trong năm vừa qua, Bảo Việt không ghi nhận bất kỳ trường hợp tai nạn nghề nghiệp nào nghiêm trọng, chúng tôi cũng luôn đề cao việc đánh giá và xác định các rủi ro liên quan tới an toàn, vệ sinh lao động. Số lượng và tỷ lệ người lao động được bảo vệ bởi hệ thống an toàn và sức khỏe lao động của Bảo Việt là 100%.

BAOVIET TẬP ĐOÀN BẢO VIỆT
2022
BÁO CÁO PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững 2022
04 Điểm nhấn Báo cáo phát triển bền vững 2022
06 Giá trị kiến tạo từ mô hình phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2022

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG
GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ
GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG
GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

00 Việc làm GRI 401
00 An toàn và sức khỏe nghề nghiệp GRI 403
00 Giáo dục và đào tạo GRI 404
00 Sự đa dạng và cơ hội bình đẳng GRI 405
00 Lao động trẻ em GRI 408
00 Lao động cưỡng bức hoặc bắt buộc GRI 409
00 Tuân thủ về kinh tế - xã hội GRI 419
00 Cộng đồng địa phương GRI 413
00 An toàn và sức khỏe của cộng đồng GRI 416
00 Sản phẩm dịch vụ vì lợi ích xã hội FS7

BẢNG TUÂN THỦ GRI

GRI 400

02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững 2022
04 Điểm nhấn Báo cáo phát triển bền vững 2022
06 Giá trị kiến tạo từ mô hình phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2022

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

00 Việc làm GRI 401
00 An toàn và sức khỏe nghề nghiệp GRI 403
00 Giáo dục và đào tạo GRI 404
00 Sự đa dạng và cơ hội bình đẳng GRI 405
00 Lao động trẻ em GRI 408
00 Lao động cưỡng bức hoặc bắt buộc GRI 409
00 Tuân thủ về kinh tế - xã hội GRI 419
00 Cộng đồng địa phương GRI 413
00 An toàn và sức khỏe của cộng đồng GRI 416
00 Sản phẩm dịch vụ vì lợi ích xã hội FS7

BẢNG TUÂN THỦ GRI

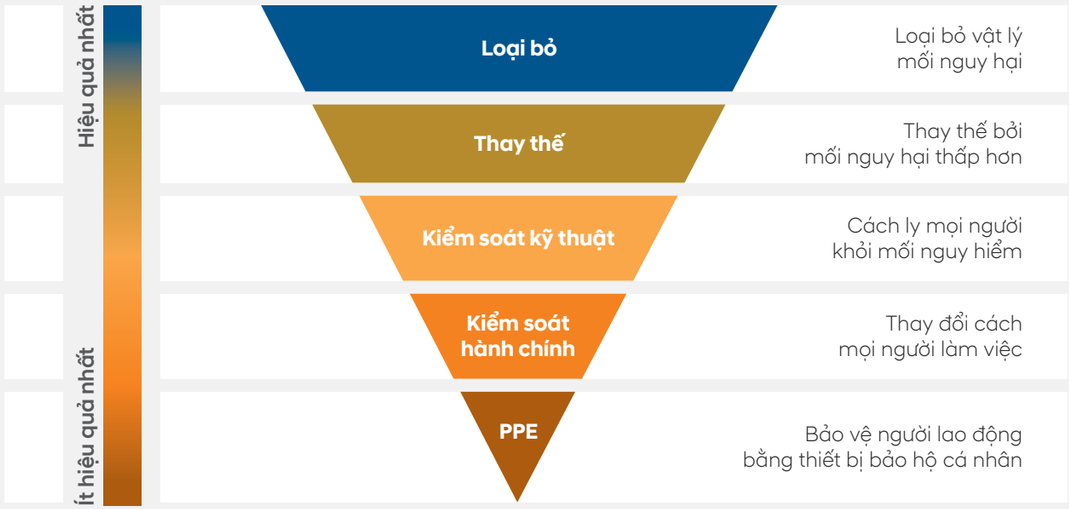
XÁC ĐỊNH RỦI RO AN TOÀN, VỆ SINH LAO ĐỘNG KHẢ NĂNG GÂY RA TAI NẠN LAO ĐỘNG NẶNG



Khi xác định được vấn đề nghiêm trọng có thể gây ảnh hưởng tiêu cực tới sự an toàn, sức khỏe nghề nghiệp và môi trường thì cần phải thực hiện các biện pháp kiểm soát rủi ro nhằm giảm mức độ nguy hiểm tới mức thấp nhất có thể chấp nhận được của doanh nghiệp.



THỨ TỰ ƯU TIÊN
triển khai các biện pháp xử lý các vấn đề mất an toàn, vệ sinh lao động tại môi trường làm việc



BAOVIET
TẬP ĐOÀN BẢO VIỆT
2022
BÁO CÁO PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững 2022
04 Điểm nhấn Báo cáo phát triển bền vững 2022
06 Giá trị kiến tạo từ mô hình phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2022

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

00 Việc làm GRI 401
00 An toàn và sức khỏe nghề nghiệp GRI 403
00 Giáo dục và đào tạo GRI 404
00 Sự đa dạng và cơ hội bình đẳng GRI 405
00 Lao động trẻ em GRI 408
00 Lao động cưỡng bức hoặc bắt buộc GRI 409
00 Tuân thủ về kinh tế - xã hội GRI 419
00 Cộng đồng địa phương GRI 413
00 An toàn và sức khỏe của cộng đồng GRI 416
00 Sản phẩm dịch vụ vì lợi ích xã hội FS7

BẢNG TUÂN THỦ GRI

GRI 400



0 Tai nạn nghề nghiệp mức độ nghiêm trọng được ghi nhận trong năm 2022

0 tai nạn nghề nghiệp gây tử vong được ghi nhận trong năm 2022

Thông qua các biện pháp xác định rủi ro và đảm bảo an toàn lao động, năm 2022 Bảo Việt không ghi nhận bất kỳ trường hợp tai nạn nghề nghiệp mức độ nghiêm trọng hoặc gây tử vong nào.

Người lao động được bảo vệ bởi hệ thống an toàn và sức khỏe lao động tại Bảo Việt

STT	Nội dung	Năm 2021				Năm 2022			
		Tổng số giờ công	Tổng số nhân viên	Số vụ tai nạn	Tỷ lệ	Tổng số giờ công	Tổng số nhân viên	Số vụ tai nạn	Tỷ lệ
1	**Số lượng và tỷ lệ tử vong do tai nạn lao động**								
	BVH	522.080	260	0	0,00%	524.160	252	0	0,00%
	BVL	4.566.192	2.274	0	0,00%	4.613.440	2.218	0	0,00%
	BVGI	6.704.712	3.339	0	0,00%	6.845.280	3.291	0	0,00%
	BVSC	540.152	269	0	0,00%	586.560	282	0	0,00%
	BVF	94.376	47	0	0,00%	99.840	48	0	0,00%
	BVI	682.720	340	0	0,00%	669.760	322	0	0,00%
2	**Số lượng và tỷ lệ tai nạn lao động nghiêm trọng**								
	BVH	522.080	260	0	0,00%	524.160	252	0	0,00%
	BVL	4.566.192	2.274	0	0,00%	4.613.440	2.218	0	0,00%
	BVGI	6.704.712	3.339	0	0,00%	6.845.280	3.291	0	0,00%
	BVSC	540.152	269	0	0,00%	586.560	282	0	0,00%
	BVF	94.376	47	0	0,00%	99.840	48	0	0,00%
	BVI	682.720	340	0	0,00%	669.760	322	0	0,00%

Tỷ lệ trên hay còn được gọi là Tần suất tai nạn lao động (TCIR) và được tính theo công thức:
Tần suất tai nạn lao động (TCIR) = Số vụ tai nạn lao động x 200.000/Tổng số giờ làm việc thực tế của toàn bộ nhân viên trong 12 tháng.
Năm 2022, Bảo Việt ghi nhận số vụ tai nạn lao động là 0 trường hợp với tần suất tai nạn lao động là 0% trên toàn hệ thống.

02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững 2022
04 Điểm nhấn Báo cáo phát triển bền vững 2022
06 Giá trị kiến tạo từ mô hình phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2022

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

00 Việc làm GRI 401
00 An toàn và sức khỏe nghề nghiệp GRI 403
00 Giáo dục và đào tạo GRI 404
00 Sự đa dạng và cơ hội bình đẳng GRI 405
00 Lao động trẻ em GRI 408
00 Lao động cưỡng bức hoặc bắt buộc GRI 409
00 Tuân thủ về kinh tế - xã hội GRI 419
00 Cộng đồng địa phương GRI 413
00 An toàn và sức khỏe của cộng đồng GRI 416
00 Sản phẩm dịch vụ vì lợi ích xã hội FS7

BẢNG TUÂN THỦ GRI

GRI 404

GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO



Chủ đề trọng yếu

Đào tạo và phát triển nhân lực là một hoạt động quan trọng góp phần đảm bảo sự phát triển bền vững của Bảo Việt. Hoạt động này giúp nguồn nhân lực Bảo Việt có khả năng thích ứng với những thay đổi của môi trường và đáp ứng yêu cầu tổ chức trong việc thực hiện mục tiêu chiến lược của tổ chức, đặc biệt là trong bối cảnh cách mạng công nghiệp 4.0 đang đem lại sự thay đổi lớn trong đời sống kinh tế - xã hội.

Bên cạnh đó, hoạt động đào tạo cũng đáp ứng nhu cầu phát triển bản thân của người lao động. Khi nhu cầu cơ bản của các thành viên trong tổ chức được thừa nhận và đảm bảo, họ sẽ làm việc nhiệt thành và hiệu quả hơn. Đào tạo đồng thời là một hoạt động đầu tư sinh lời bởi đây chính là phương tiện để tổ chức phát triển một cách hiệu quả nhất với nguồn nhân lực chất lượng cao đồng đều, doanh thu và hiệu quả cũng từ đó gia tăng.

Phạm vi báo cáo

- Đào tạo nhân lực theo bản đồ học tập số
- Điều động, luân chuyển nguồn nhân lực

02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững 2022
04 Điểm nhấn Báo cáo phát triển bền vững 2022
06 Giá trị kiến tạo từ mô hình phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2022

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

00 Việc làm GRI 401
00 An toàn và sức khỏe nghề nghiệp GRI 403
00 Giáo dục và đào tạo GRI 404
00 Sự đa dạng và cơ hội bình đẳng GRI 405
00 Lao động trẻ em GRI 408
00 Lao động cưỡng bức hoặc bắt buộc GRI 409
00 Tuân thủ về kinh tế - xã hội GRI 419
00 Cộng đồng địa phương GRI 413
00 An toàn và sức khỏe của cộng đồng GRI 416
00 Sản phẩm dịch vụ vì lợi ích xã hội FS7

BẢNG TUÂN THỦ GRI

GRI400

Phương pháp quản trị

Mục đích quản lý

Mục tiêu chung của việc đào tạo nhân viên và phát triển nhân lực là nhằm sử dụng tối đa nguồn nhân lực hiện có và nâng cao tính hiệu quả của doanh nghiệp, thông qua việc giúp người lao động hiểu rõ hơn về công việc, nắm vững hơn nghề nghiệp của mình và thực hiện các chức năng, nhiệm vụ của mình một cách tự giác hơn, động cơ làm việc tốt hơn, cũng như nâng cao khả năng thích ứng của họ trong tương lai.

Cách thức quản lý

Bảo Việt quản lý và nâng cao hiệu quả của hoạt động đào tạo dựa trên hệ thống Từ điển năng lực; Khung năng lực; Bản đồ học tập chung; Bản đồ học tập chuyên môn nghiệp vụ. Các nhu cầu đào tạo, năng lực cần đào tạo, kiến thức nghiệp vụ cần thiết đều được xác định một cách cụ thể, chính xác dựa trên vị trí công việc cụ thể của từng cán bộ. Do vậy, mỗi cán bộ Bảo Việt sẽ đều có một lộ trình đào tạo cụ thể để có thể phát triển năng lực bản thân một cách tốt nhất. Các cán bộ Bảo Việt cũng luôn được tạo điều kiện thuận lợi để tham gia các chương trình đào tạo cũng như khuyến khích văn hóa học tập không ngừng.

Đánh giá về phương pháp quản trị

Hoạt động quản trị giáo dục và đào tạo đã đem lại những kết quả tích cực khi nguồn nhân lực của Bảo Việt luôn được đánh giá có chất lượng cao, được phát triển toàn diện cả về chuyên môn nghiệp vụ lẫn kỹ năng mềm.



GRI 404-1

CHỈ TIÊU VỀ SỐ GIỜ ĐÀO TẠO TRUNG BÌNH HẰNG NĂM CHO MỖI NGƯỜI LAO ĐỘNG ĐƯỢC ĐẢM BẢO BỞI KIỂM TOÁN NỘI BỘ TẬP ĐOÀN BẢO VIỆT

Số giờ đào tạo trung bình của nhân viên trong năm 2022 được tổng hợp từ Công ty Mẹ và đơn vị thành viên theo các nhóm: Giới tính và Chức danh. Số giờ đào tạo trung bình của một nhân viên trong kỳ báo cáo được xác định bằng Tổng số giờ đào tạo đã cung cấp cho nhân viên / Số lượng nhân viên. Trong đó, số giờ đào tạo trung bình cho mỗi nhân viên năm 2022 là 45 giờ.

02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững 2022
04 Điểm nhấn Báo cáo phát triển bền vững 2022
06 Giá trị kiến tạo từ mô hình phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2022

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

00 Việc làm GRI 401
00 An toàn và sức khỏe nghề nghiệp GRI 403
00 Giáo dục và đào tạo GRI 404
00 Sự đa dạng và cơ hội bình đẳng GRI 405
00 Lao động trẻ em GRI 408
00 Lao động cưỡng bức hoặc bắt buộc GRI 409
00 Tuân thủ về kinh tế - xã hội GRI 419
00 Cộng đồng địa phương GRI 413
00 An toàn và sức khỏe của cộng đồng GRI 416
00 Sản phẩm dịch vụ vì lợi ích xã hội FS7

BẢNG TUÂN THỦ GRI

Đào tạo nhân lực theo bản đồ học tập số

Năm 2022, Tập đoàn Bảo Việt đã ban hành Bản đồ học tập số cho cán bộ (theo Quyết định số 330/2022/QĐ-TĐBV ngày 04/4/2022) sau gần 05 tháng xây dựng, với các chương trình đào tạo tập trung vào 06 nhóm Năng lực số: *(1) Thông tin và dữ liệu, (2) An toàn số, (3) Dẫn dắt, lãnh đạo chuyển đổi số, (4) Giao tiếp và cộng tác trong môi trường số, (5) Giải quyết vấn đề số, (6) Tạo lập nội dung số*.

Theo đó, nhân lực số tại Bảo Việt được đào tạo và phát triển song song cả về Tri thức, bao gồm tri thức nền tảng công nghệ số mới, tri thức chuyên ngành dưới tác động của công nghệ; và về Kỹ năng số, bao gồm các kỹ năng như làm việc, giao tiếp, quản trị thông tin trong môi trường số, v.v. thông qua công cụ và thiết bị số.



02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững 2022
04 Điểm nhấn Báo cáo phát triển bền vững 2022
06 Giá trị kiến tạo từ mô hình phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2022

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG
GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ
GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG
GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

00 Việc làm GRI 401
00 An toàn và sức khỏe nghề nghiệp GRI 403
00 Giáo dục và đào tạo GRI 404
00 Sự đa dạng và cơ hội bình đẳng GRI 405
00 Lao động trẻ em GRI 408
00 Lao động cưỡng bức hoặc bắt buộc GRI 409
00 Tuân thủ về kinh tế - xã hội GRI 419
00 Cộng đồng địa phương GRI 413
00 An toàn và sức khỏe của cộng đồng GRI 416
00 Sản phẩm dịch vụ vì lợi ích xã hội FS7

BẢNG TUÂN THỦ GRI

Bên cạnh Bản đồ học tập chung và Bản đồ học tập chuyên môn nghiệp vụ, Bản đồ học tập số là cơ sở quan trọng để Tập đoàn lập kế hoạch đào tạo và phát triển nguồn nhân lực hàng năm, tập trung vào nguồn nhân lực số; đồng thời giúp mỗi cán bộ nhân viên của Tập đoàn nắm rõ lộ trình đào tạo cá nhân và đăng ký kế hoạch học tập phù hợp, nhằm trau dồi tri thức số cũng như kỹ năng số của bản thân. Ngay trong năm 2022, Tập đoàn đã triển khai thành công nhiều khóa đào tạo theo Bản đồ học tập số, mở ra những bước chuyển mới cho hoạt động đào tạo nâng cao năng lực số cho đội ngũ cán bộ Bảo Việt trong thời gian sắp tới.

TRI THỨC SỐ

Để bồi dưỡng Tri thức số cho đội ngũ cán bộ, Bảo Việt đã bước đầu triển khai các khóa học theo những nhóm năng lực số này. Bên cạnh việc cung cấp kiến thức về công nghệ cho học viên, các khóa học nêu trên đã thực sự giúp thay đổi tư duy và phương thức làm việc của người học, công việc theo đó được xử lý với hiệu suất cao, đem lại nhiều lợi ích hơn cho tổ chức.

KỸ NĂNG SỐ

Kỹ năng số được đặc biệt chú trọng trau dồi cho đội ngũ cán bộ tại Bảo Việt khi ứng dụng vào công việc, cũng như trong công tác hướng dẫn, đào tạo nhân lực kế cận. Việc triển khai các lớp đào tạo về kỹ năng số đã giúp cán bộ làm quen, ứng dụng và sử dụng thành thục các phần mềm, hệ thống mới của Bảo Việt, giúp đẩy nhanh thời gian xử lý công việc và bắt kịp cùng xu thế chuyển đổi số của thị trường hiện nay.



Chương trình đào tạo về năng lực số 2022

- Quản trị thông tin trong doanh nghiệp số
- Hướng dẫn sử dụng và triển khai Power BI
- Phân tích nghiệp vụ phần mềm cơ bản (BA)
- NFTs: Những điều cần biết và ứng dụng trong bảo hiểm

Trong năm 2022, nội dung các khóa đào tạo được xây dựng bởi các giảng viên nội bộ dày dạn kinh nghiệm cũng như các giảng viên uy tín bên ngoài, đã giúp các cán bộ tham dự vừa có được nguồn tri thức số cập nhật, vừa có được cái nhìn thực tế về việc ứng dụng các kiến thức đó tại doanh nghiệp. Sau khóa học "Quản trị thông tin trong doanh nghiệp số", các khái niệm về chuyển đổi số, doanh nghiệp số, quản trị thông tin, thương mại điện tử đã trở nên rõ ràng và chi tiết hơn đối với đội ngũ cán bộ; giúp họ hiểu được những thuận lợi và khó khăn của doanh nghiệp trong quá trình chuyển đổi số, cũng như nắm được các công việc cần thực hiện để giúp đẩy nhanh quá trình này.

Các báo cáo nội bộ doanh nghiệp ngày càng chuyên nghiệp, thu hút, và cung cấp nhiều thông tin hữu ích hơn cho quá trình ra quyết định của các cấp lãnh đạo sau các khóa học "Hướng dẫn sử dụng và triển khai Power BI". Ngoài ra, cán bộ của các đơn vị trong toàn Tập đoàn đã vận dụng các kiến thức từ khóa học "Phân tích nghiệp vụ phần mềm cơ bản" vào việc phát triển các phần mềm phục vụ công việc của đơn vị mình.

02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững 2022
04 Điểm nhấn Báo cáo phát triển bền vững 2022
06 Giá trị kiến tạo từ mô hình phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2022

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

00 Việc làm GRI 401
00 An toàn và sức khỏe nghề nghiệp GRI 403
00 Giáo dục và đào tạo GRI 404
00 Sự đa dạng và cơ hội bình đẳng GRI 405
00 Lao động trẻ em GRI 408
00 Lao động cưỡng bức hoặc bắt buộc GRI 409
00 Tuân thủ về kinh tế - xã hội GRI 419
00 Cộng đồng địa phương GRI 413
00 An toàn và sức khỏe của cộng đồng GRI 416
00 Sản phẩm dịch vụ vì lợi ích xã hội FS7

BẢNG TUÂN THỦ GRI

Chương trình đào tạo về năng lực số 2023

- Phân tích và trực quan hóa dữ liệu
- Lập trình Appsheet
- Kỹ năng giao tiếp, ứng xử và bảo vệ dữ liệu cá nhân trong môi trường số
- Xây dựng và quản lý tổ chức số

Căn cứ vào kết quả tổng hợp số lượng cán bộ đăng ký từng chương trình đào tạo để xây dựng kế hoạch đào tạo năm 2023, tỷ trọng đào tạo theo bản đồ học tập số dự kiến chiếm hơn 70% về số khóa và 77% về số học viên. Bên cạnh các chương trình đang triển khai, các chương trình đào tạo về năng lực số trong năm 2023 sẽ bổ sung các nội dung đào tạo mới.

Các khóa đào tạo này sẽ cung cấp thêm cho đội ngũ cán bộ kiến thức và các công cụ hữu ích để có thể tạo ra các ứng dụng giúp quản lý công việc, đảm bảo an toàn khi tương tác trong môi trường số, nhận biết được các xu hướng chung của công cuộc chuyển đổi số, cũng như phát triển tư duy và năng lực của nhân viên thời đại số. Ngoài ra, Tập đoàn cũng dự kiến tổ chức các khóa đào tạo dành cho các lãnh đạo cấp Tập đoàn quản lý, với những nội dung đào tạo liên quan đến năng lực số được xây dựng riêng dành cho nhóm nhà quản lý nhằm hỗ trợ tốt quá trình chuyển đổi số của Tập đoàn.

Bằng việc đưa Bản đồ học tập số vào lộ trình học tập của đội ngũ cán bộ, Tập đoàn Bảo Việt đã cho thấy định hướng rõ ràng cho chiến lược chuyển đổi số toàn diện giai đoạn 2025-2030. Bên cạnh việc được nâng cao năng lực số, cán bộ Bảo Việt còn nhận thức được tầm quan trọng của các kiến thức và kỹ năng số trong xu hướng chuyển đổi số hiện nay. Có thể nói, với định hướng nhất quán của Ban Lãnh đạo, cùng nền tảng tri thức vững chắc của đội ngũ cán bộ, Tập đoàn Bảo Việt chắc chắn sẽ phát triển mạnh mẽ và thích ứng tốt trước những biến động của thị trường tài chính – bảo hiểm, trong bối cảnh công nghệ phát triển không ngừng như hiện nay.

Số giờ đào tạo và số lượt đào tạo trung bình năm tại Bảo Việt năm 2022

Chỉ tiêu	Giới tính		Chức danh			Tổng cộng
	Nam	Nữ	Quản lý cấp cao	Quản lý cấp trung	Nhân viên	
Số giờ đào tạo	**166.734**	**120.803**	**2.638**	**24.811**	**260.088**	**287.537**
- Theo bản đồ học tập chung	35.106	38.541	446	5.668	67.533	73.646
- Theo chuyên môn nghiệp vụ	131.629	82.262	2.192	19.143	192.556	213.891
Số lượt đào tạo	**5.541**	**3.760**	**56**	**986**	**8.259**	**9.301**
- Theo bản đồ học tập chung	880	861	12	265	1.464	1.741
- Theo chuyên môn nghiệp vụ	4.661	2.899	44	721	6.795	7.560
Số lượng cán bộ tại ngày 31/12/2022	**3.311**	**3.102**	**39**	**563**	**5.811**	**6.413**
Số giờ đào tạo trung bình cho mỗi nhân viên năm 2022	**50**	**39**	**68**	**44**	**45**	**45**

BAOVIET
TẬP ĐOÀN BẢO VIỆT
2022
BÁO CÁO PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững 2022
04 Điểm nhấn Báo cáo phát triển bền vững 2022
06 Giá trị kiến tạo từ mô hình phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2022

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

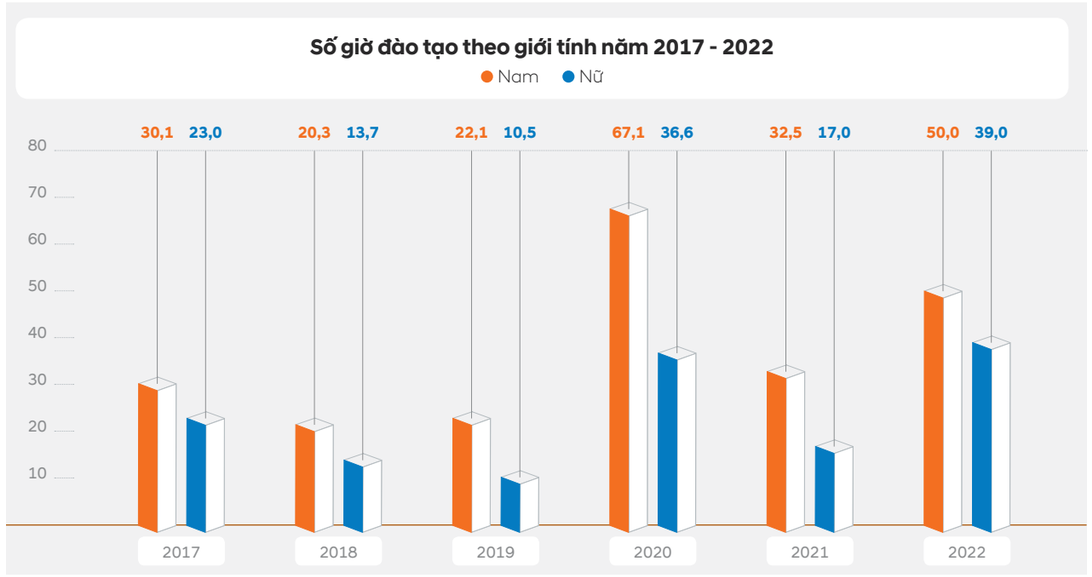
GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

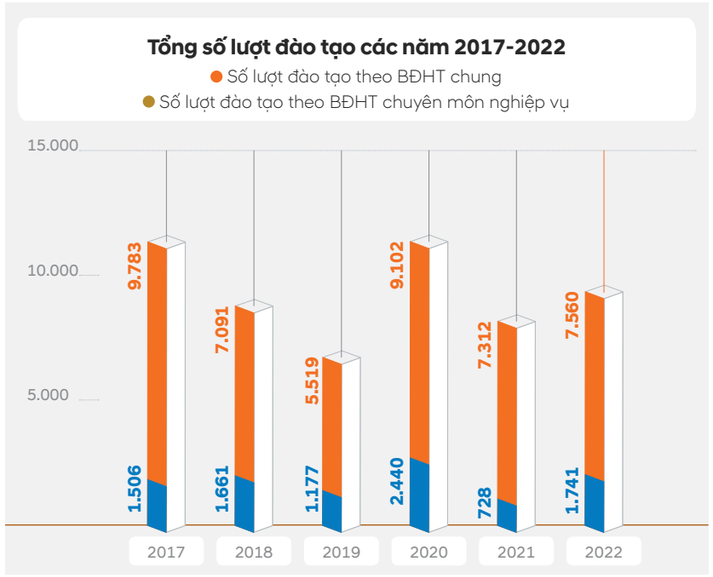
GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

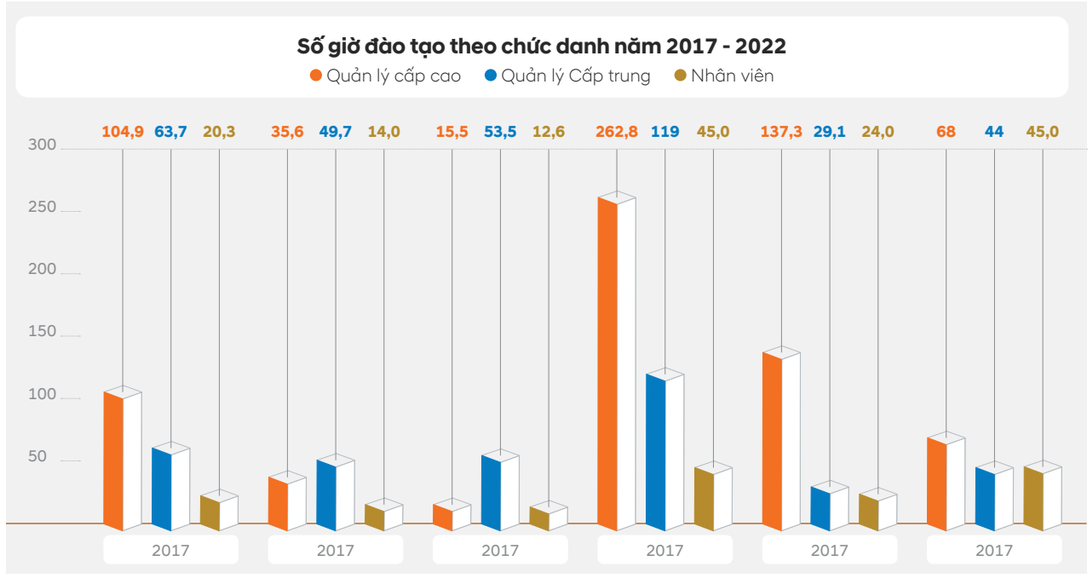
00 Việc làm GRI 401
00 An toàn và sức khỏe nghề nghiệp GRI 403
00 Giáo dục và đào tạo GRI 404
00 Sự đa dạng và cơ hội bình đẳng GRI 405
00 Lao động trẻ em GRI 408
00 Lao động cưỡng bức hoặc bắt buộc GRI 409
00 Tuân thủ về kinh tế - xã hội GRI 419
00 Cộng đồng địa phương GRI 413
00 An toàn và sức khỏe của cộng đồng GRI 416
00 Sản phẩm dịch vụ vì lợi ích xã hội FS7

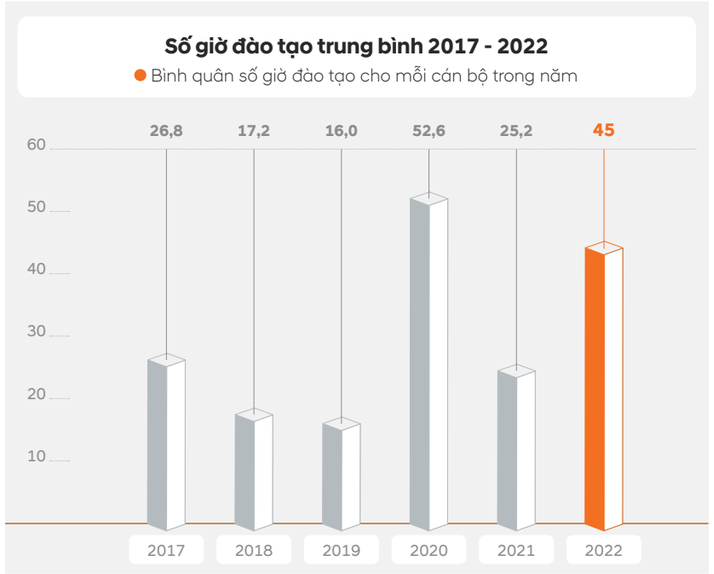
BẢNG TUÂN THỦ GRI

GRI 400









02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững 2022
04 Điểm nhấn Báo cáo phát triển bền vững 2022
06 Giá trị kiến tạo từ mô hình phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2022

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG
GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ
GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG
GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

00 Việc làm GRI 401
00 An toàn và sức khỏe nghề nghiệp GRI 403
00 Giáo dục và đào tạo GRI 404
00 Sự đa dạng và cơ hội bình đẳng GRI 405
00 Lao động trẻ em GRI 408
00 Lao động cưỡng bức hoặc bắt buộc GRI 409
00 Tuân thủ về kinh tế - xã hội GRI 419
00 Cộng đồng địa phương GRI 413
00 An toàn và sức khỏe của cộng đồng GRI 416
00 Sản phẩm dịch vụ vì lợi ích xã hội FS7

BẢNG TUÂN THỦ GRI



6.413
Người lao động được đào tạo

9.301
Lượt đào tạo

287.537
Giờ đào tạo

45
Giờ đào tạo/người lao động/năm

Những thay đổi nêu trên đã đem lại những kết quả tích cực cho hoạt động đào tạo về cả chất lượng và số lượng. Theo đó, trong năm 2022, Bảo Việt đã tiến hành đào tạo cho 6.413 cán bộ với 9.301 lượt đào tạo. Tổng số giờ đào tạo là 287.537 giờ đào tạo, trong đó số giờ đào tạo theo Bản đồ học tập chung là 73.646 giờ, số giờ đào tạo ngoài Bản đồ học tập chung là 213891 giờ đào tạo (đây là số giờ đào tạo cho những chương trình về chuyên môn nghiệp vụ). Số giờ đào tạo bình quân cho mỗi cán bộ trong năm là 45 giờ đào tạo, trong đó số giờ đào tạo bình quân cho nam cán bộ là 50 giờ, cho nữ cán bộ là 39 giờ. Bình quân số giờ đào tạo theo chức danh, số giờ đào tạo của quản lý cấp cao là 68 giờ, cán bộ cấp trung là 44 giờ, nhân viên là 45 giờ.

GRI 404-2

CHỈ TIÊU VỀ CÁC CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO NÂNG CAO KỸ NĂNG LÀM VIỆC ĐƯỢC ĐẢM BẢO BỞI KIỂM TOÁN NỘI BỘ TẬP ĐOÀN BẢO VIỆT

Các chương trình đào tạo nân cao kỹ năng làm việc trong năm 2022 được tổng hợp từ Công ty Mẹ và đơn vị thành viên theo các nhóm: Đơn vị tổ chức và Hình thức đào tạo. Tỷ lệ loại hình đào tọa được xác định bằng Số khóa đào tạo đã cung cấp cho nhân viên theo đơn vị và hình thức đào tạo / Tổng số lượng khóa đào tạo đã tổ chức.



Các chương trình nâng cao kỹ năng làm việc đã hỗ trợ Bảo Việt xác định được những nhóm kỹ năng cần thiết cần trang bị cho nhân viên để đạt được các mục tiêu chiến lược trong xu hướng môi trường làm việc luôn thay đổi. Người lao động có kỹ năng và khả năng thích ứng với các hình thức đào tạo khác nhau sẽ giúp nâng cao chất lượng nguồn nhân lực của tổ chức và đóng góp vào việc cải thiện hiệu suất nói chung tại doanh nghiệp.

Về chất lượng đào tạo, các khóa học trực tuyến trên các nền tảng học tập hiện đại giúp hoạt động học tập trở nên hấp dẫn, sinh động hơn; đồng thời giúp tăng tính chủ động của cán bộ trong việc học tập và nâng cao năng lực cá nhân.

Về thời lượng, đào tạo trực tuyến giúp số lượng khóa học cũng như số lượt học viên tăng đáng kể, do các khóa học trực tuyến không bị giới hạn về thời gian, không gian và nhân sự hỗ trợ như các khóa học trên lớp.

02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững 2022
04 Điểm nhấn Báo cáo phát triển bền vững 2022
06 Giá trị kiến tạo từ mô hình phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2022

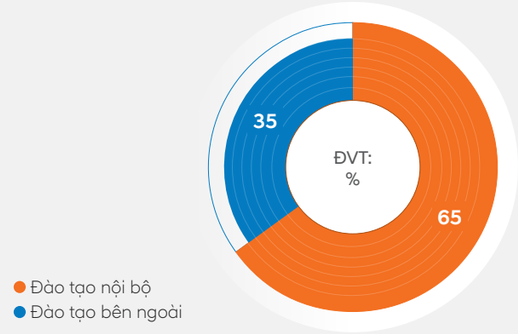
GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG
GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ
GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG
GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

00 Việc làm GRI 401
00 An toàn và sức khỏe nghề nghiệp GRI 403
00 Giáo dục và đào tạo GRI 404
00 Sự đa dạng và cơ hội bình đẳng GRI 405
00 Lao động trẻ em GRI 408
00 Lao động cưỡng bức hoặc bắt buộc GRI 409
00 Tuân thủ về kinh tế - xã hội GRI 419
00 Cộng đồng địa phương GRI 413
00 An toàn và sức khỏe của cộng đồng GRI 416
00 Sản phẩm dịch vụ vì lợi ích xã hội FS7

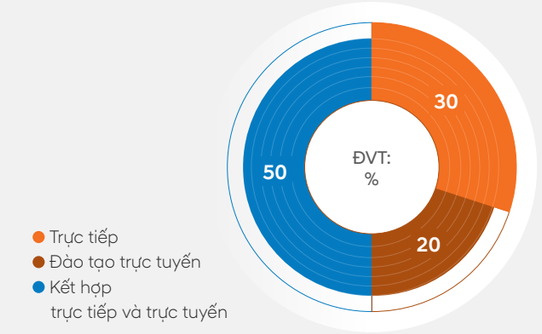
BẢNG TUÂN THỦ GRI

Trong năm 2022, Bảo Việt tiếp tục áp dụng linh hoạt cách thức tổ chức các chương trình học trực tiếp, trực tuyến và triển khai thuê bên thứ 3 tổ chức để đảm bảo kế hoạch, chất lượng đào tạo và nội dung đào tạo khi có nhiều hệ thống, phần mềm nội bộ được ra mắt trong năm. Theo đó, tỷ lệ các chương trình đào tạo nội bộ năm 2022 được phân bổ phần lớn với tỷ lệ 65% và 35% chương trình đào tạo bên ngoài. Bên cạnh đó, tỷ lệ hình thức đào tạo kết hợp trực tiếp và trực tuyến chiếm phần lớn với 50% trên tổng các khóa đào tạo được tổ chức đã cho thấy sự thích ứng linh hoạt của doanh nghiệp trong bối cảnh dịch bệnh diễn biến phức tạp.

Tỷ lệ loại hình đào tạo theo đơn vị tổ chức năm 2022



Tỷ lệ loại hình đào tạo theo hình thức đào tạo năm 2022



Kỳ báo cáo	Tổng số khóa đào tạo	Loại hình đào tạo (theo số khóa)					Phạm vi chương trình đào tạo đã thực hiện (theo số lượt đào tạo)			
		Theo đơn vị tổ chức		Theo hình thức đào tạo						
		Đào tạo nội bộ	Đào tạo bên ngoài	Trực tiếp	Đào tạo trực tuyến	Kết hợp trực tiếp và trực tuyến	Tổng số lượt đào tạo	Nhân viên	Quản lý cấp trung	Quản lý cấp cao
Năm 2022										
Số lượng	283	184	99	86	57	140	9.301	8.259	986	56
Tỷ lệ	*100%*	*65,0%*	*35,0%*	*30,4%*	*20,1%*	*49,5%*	*100%*	*88,80%*	*10,60%*	*0,60%*
Năm 2021										
Số lượng	105	59	46	16	84	5	8.040	7.252	736	52
Tỷ lệ	*100%*	*56,2%*	*43,8%*	*15,2%*	*80,0%*	*4,8%*	*100%*	*90,20%*	*9,20%*	*0,60%*
Năm 2020										
Số lượng	179	129	50	111	61	7	11.542	9.403	2.083	56
Tỷ lệ	*100%*	*72,1%*	*27,9%*	*62,0%*	*34,1%*	*3,9%*	*100%*	*81,50%*	*18,00%*	*0,50%*

Chuyển biến tích cực trong hoạt động đào tạo và phát triển nguồn nhân lực tại Bảo Việt đã giúp đội ngũ cán bộ có được kiến thức, kỹ năng và các công cụ cần thiết phục vụ quá trình chuyển đổi số tại doanh nghiệp; góp phần nâng cao năng suất lao động và hoàn thành tốt các nhiệm vụ kinh doanh trong năm 2022.

02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững 2022
04 Điểm nhấn Báo cáo phát triển bền vững 2022
06 Giá trị kiến tạo từ mô hình phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2022

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

00 Việc làm GRI 401
00 An toàn và sức khỏe nghề nghiệp GRI 403
00 Giáo dục và đào tạo GRI 404
00 Sự đa dạng và cơ hội bình đẳng GRI 405
00 Lao động trẻ em GRI 408
00 Lao động cưỡng bức hoặc bắt buộc GRI 409
00 Tuân thủ về kinh tế - xã hội GRI 419
00 Cộng đồng địa phương GRI 413
00 An toàn và sức khỏe của cộng đồng GRI 416
00 Sản phẩm dịch vụ vì lợi ích xã hội FS7

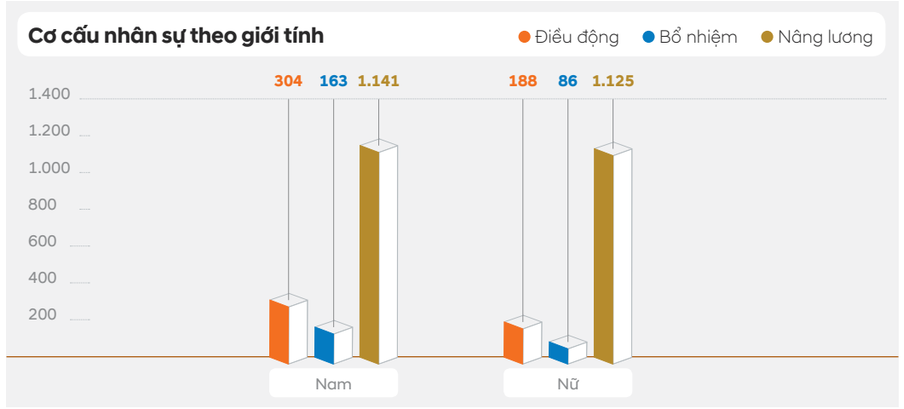
BẢNG TUÂN THỦ GRI

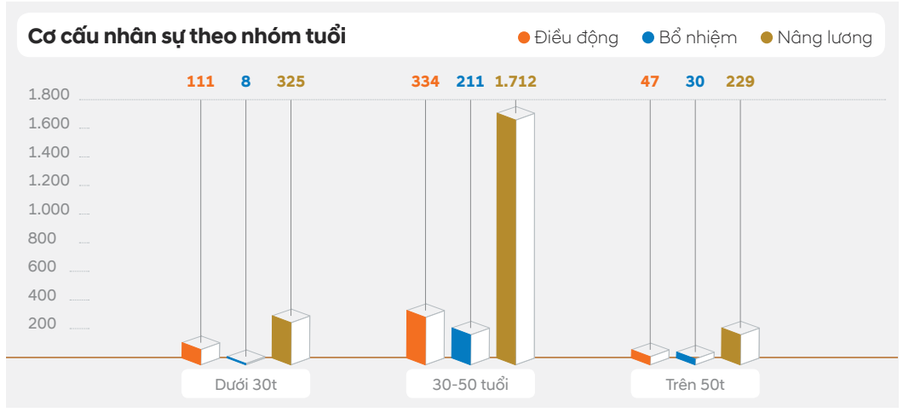
Điều động, luân chuyển và bổ nhiệm cán bộ

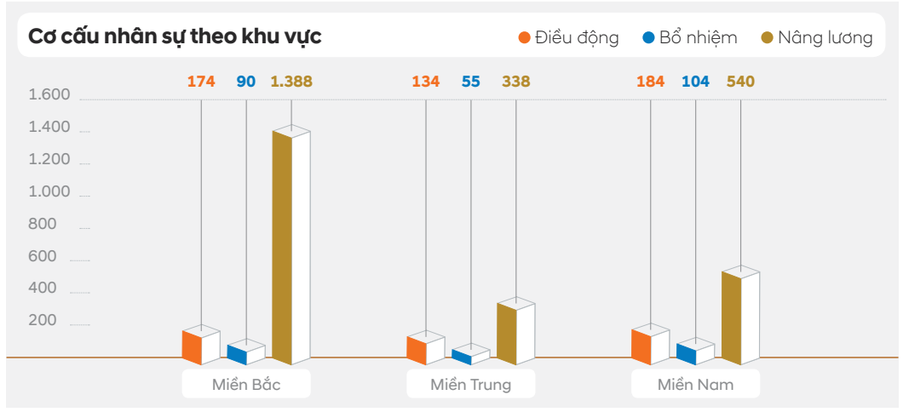
Để đáp ứng yêu cầu kinh doanh, quản trị trị điều hành doanh nghiệp, đồng thời nhằm đào tạo, bồi dưỡng, rèn luyện, thử thách cán bộ, Bảo Việt chú trọng thực hiện giải pháp phát triển nguồn nhân lực thông qua điều động, luân chuyển cán bộ trong nội bộ Tập đoàn, đơn vị thành viên; giữa Tập đoàn và các đơn vị thành viên với nhau; giữa các đơn vị thành viên với nhau theo Quy chế quản lý cán bộ tại Tập đoàn và các công ty con do Tập đoàn sở hữu 100% vốn điều lệ và quy định của pháp luật lao động hiện hành.

Năm 2022, Bảo Việt thực hiện điều động, luân chuyển đối với 492 cán bộ, người lao động, tương đương 7,7% tổng số lao động, bằng 198% so với năm 2021 (249 người). Trong đó, cán bộ được điều động trong độ tuổi từ 30-50 chiếm tỷ lệ cao nhất (334 người, chiếm 68%), tiếp đến là cán bộ dưới 30 tuổi (111 người, chiếm 23%), sau cùng là cán bộ trên 50 tuổi (47 người, chiếm 10%); số cán bộ Nam được điều động là 304 người, chiếm 62%, số cán bộ Nữ được điều động là 188 người, chiếm 38%. Ngoài ra, cơ cấu lao động được điều động, luân chuyển tương đối đồng đều trên cả 3 khu vực Bắc, Trung, Nam (lần lượt là 35%, 27%, 37%), đáp ứng nhu cầu quản lý và phát triển kinh doanh của Tập đoàn và các đơn vị thành viên.

Cán bộ được điều động, luân chuyển có trình độ chuyên môn, năng lực phù hợp với vị trí công việc, có khả năng thích ứng, hòa nhập nhanh, tham gia tích cực vào hoạt động kinh doanh và quản trị doanh nghiệp, đóng góp vào thành công chung của các đơn vị trong năm 2022 và được hưởng đầy đủ các quyền lợi về lương, thưởng, phúc lợi theo quy định của nơi điều động đến, phù hợp với vị trí công việc được giao và mức độ hoàn thành công việc của cán bộ.







02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững 2022
04 Điểm nhấn Báo cáo phát triển bền vững 2022
06 Giá trị kiến tạo từ mô hình phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2022

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

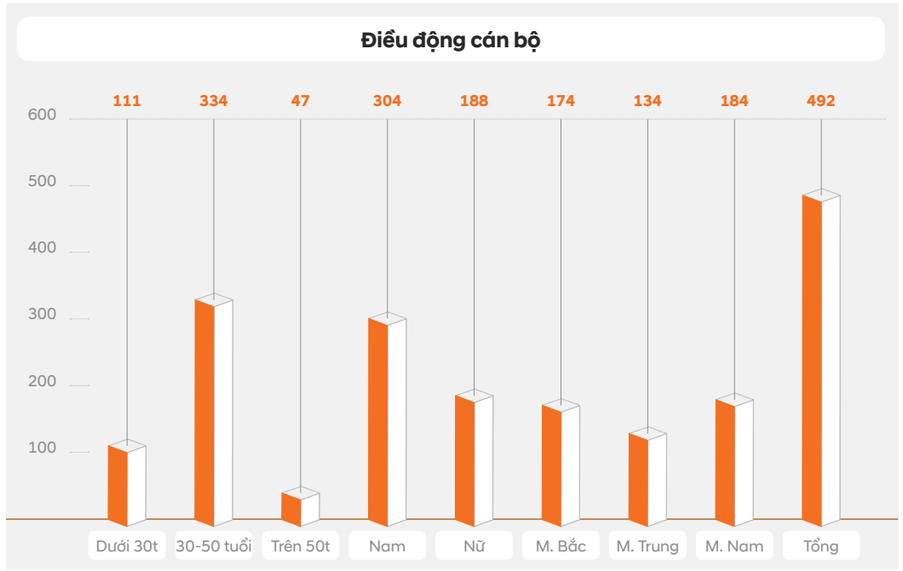
GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

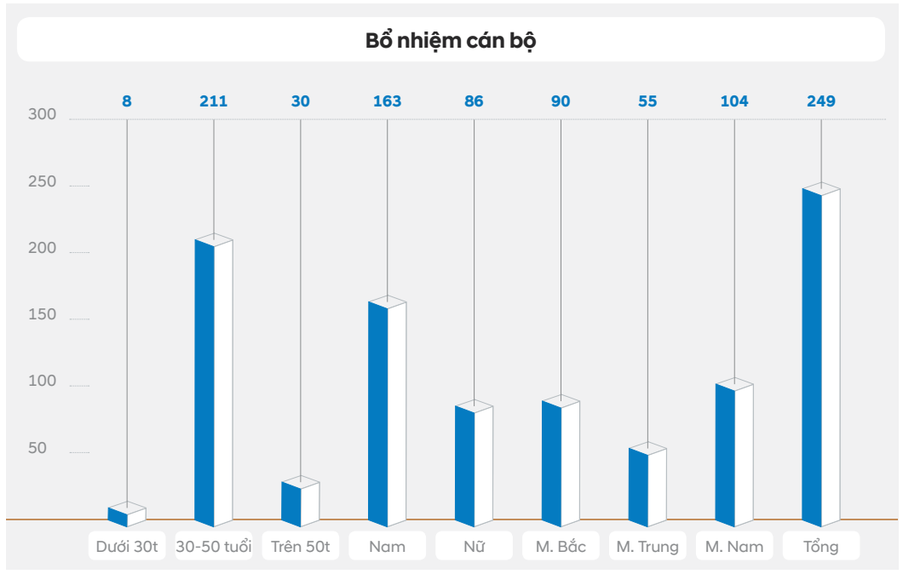
GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

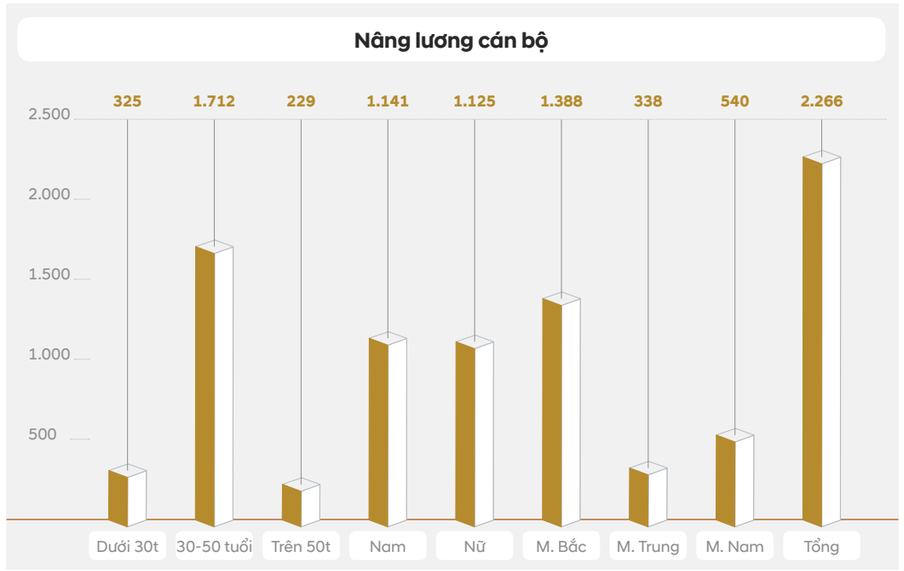
00 Việc làm GRI 401
00 An toàn và sức khỏe nghề nghiệp GRI 403
00 Giáo dục và đào tạo GRI 404
00 Sự đa dạng và cơ hội bình đẳng GRI 405
00 Lao động trẻ em GRI 408
00 Lao động cưỡng bức hoặc bắt buộc GRI 409
00 Tuân thủ về kinh tế - xã hội GRI 419
00 Cộng đồng địa phương GRI 413
00 An toàn và sức khỏe của cộng đồng GRI 416
00 Sản phẩm dịch vụ vì lợi ích xã hội FS7

BẢNG TUÂN THỦ GRI









02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững 2022
04 Điểm nhấn Báo cáo phát triển bền vững 2022
06 Giá trị kiến tạo từ mô hình phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2022

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

00 Việc làm GRI 401
00 An toàn và sức khỏe nghề nghiệp GRI 403
00 Giáo dục và đào tạo GRI 404
00 Sự đa dạng và cơ hội bình đẳng GRI 405
00 Lao động trẻ em GRI 408
00 Lao động cưỡng bức hoặc bắt buộc GRI 409
00 Tuân thủ về kinh tế - xã hội GRI 419
00 Cộng đồng địa phương GRI 413
00 An toàn và sức khỏe của cộng đồng GRI 416
00 Sản phẩm dịch vụ vì lợi ích xã hội FS7

BẢNG TUÂN THỦ GRI

GRI 405

SỰ ĐA DẠNG VÀ CƠ HỘI BÌNH ĐẲNG



Chủ đề trọng yếu

Nguồn nhân lực luôn đóng một vai trò hết sức quan trọng trong việc hoàn thiện các sứ mệnh, chiến lược, mục tiêu kinh doanh của Bảo Việt từ khi thành lập đến nay. Trong suốt quá trình hoạt động và phát triển, Bảo Việt luôn trân trọng những đóng góp và cống hiến của đội ngũ cán bộ nói chung và cán bộ Nữ nói riêng cho thành công chung của Bảo Việt, được cụ thể hóa bằng các chính sách lương, thưởng, phúc lợi cạnh tranh. Bên cạnh đó, Bảo Việt thực thi các chính sách đảm bảo đối xử công bằng với người lao động, đảm bảo cơ hội bình đẳng giới trong các hoạt động đào tạo, phát triển, thăng tiến nghề nghiệp.

Phạm vi báo cáo

- Cơ cấu lao động cấp quản lý và nhân viên
- Đối xử công bằng với người lao động
- Quản lý và trả lương theo hiệu quả làm việc
- Các vụ việc phân biệt đối xử và các hành động khắc phục đã thực hiện

02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững 2022
04 Điểm nhấn Báo cáo phát triển bền vững 2022
06 Giá trị kiến tạo từ mô hình phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2022

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

00 Việc làm GRI 401
00 An toàn và sức khỏe nghề nghiệp GRI 403
00 Giáo dục và đào tạo GRI 404
00 Sự đa dạng và cơ hội bình đẳng GRI 405
00 Lao động trẻ em GRI 408
00 Lao động cưỡng bức hoặc bắt buộc GRI 409
00 Tuân thủ về kinh tế - xã hội GRI 419
00 Cộng đồng địa phương GRI 413
00 An toàn và sức khỏe của cộng đồng GRI 416
00 Sản phẩm dịch vụ vì lợi ích xã hội FS7

BẢNG TUÂN THỦ GRI

Phương pháp quản trị

Mục đích quản lý

Bảo Việt tin rằng khi doanh nghiệp tích cực thúc đẩy sự đa dạng và bình đẳng tại nơi làm việc, thì điều đó sẽ đem lại những lợi ích lớn cho cả tổ chức và người lao động như tiếp cận nguồn nhân lực tiềm năng hơn và đa dạng hơn hay khả năng giữ chân nhân tài và các nguồn nhân lực chất lượng mà tổ chức đã đầu tư đào tạo. Từ đó, môi trường làm việc tại các doanh nghiệp duy trì văn hóa bình đẳng và đa dạng sẽ thúc đẩy sự ổn định xã hội và hỗ trợ phát triển kinh tế hơn nữa.

Cách thức quản lý

Để quản lý tình trạng bình đẳng tại doanh nghiệp, hoạt động so sánh giữa sự đa dạng của nhân viên nói chung và sự đa dạng của cấp quản lý cũng cung cấp một cái nhìn khá rõ ràng. Bên cạnh đó, Bảo Việt cũng tích cực trong việc rà soát các hoạt động và chính sách của doanh nghiệp nhằm thúc đẩy sự đa dạng, loại bỏ thành kiến về giới tính và hỗ trợ cơ hội bình đẳng cho các thành phần lao động. Những nguyên tắc này áp dụng công bằng và công khai trong các hoạt động tuyển dụng, quyết định thăng tiến và chính sách thù lao. Bình đẳng về thù lao cũng là một yếu tố quan trọng để Báo Việt áp dụng nhằm giữ chân những nhân viên có trình độ.

Đánh giá về phương pháp quản trị

Năm 2022, Bảo Việt đã duy trì tỉ lệ hợp lý giữa cán bộ quản lý và nhân viên, đảm bảo tính tối ưu trong quản trị, điều hành doanh nghiệp. Trong bộ máy quản lý điều hành của Bảo Việt tạo cơ hội và khuyến khích các cán bộ Nữ tham gia và giữ các chức vụ quản lý tại các đơn vị.

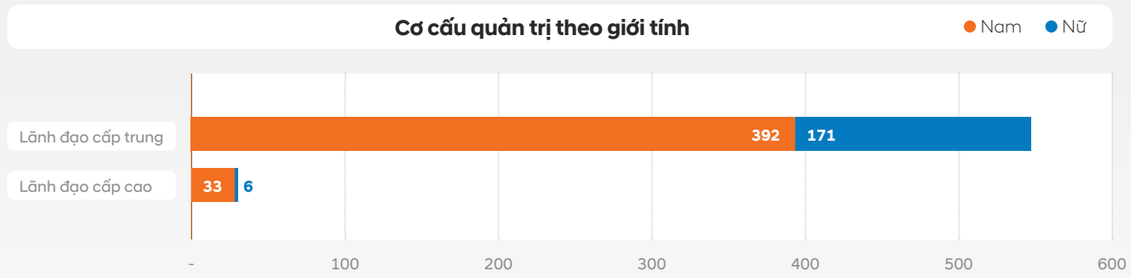
Cơ cấu lao động cấp quản lý và nhân viên

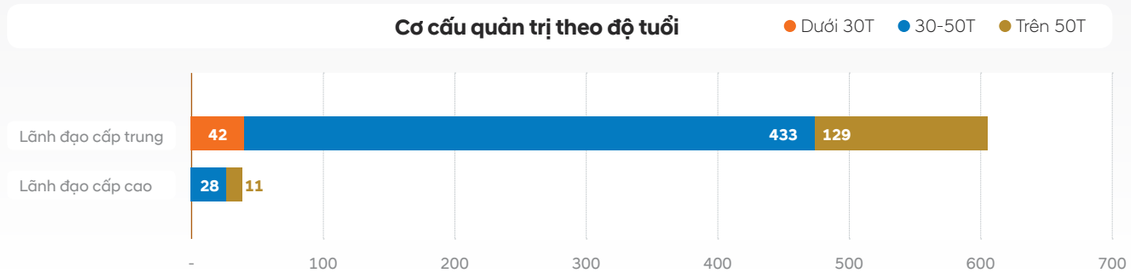


602
Quản lý

5.811
Nhân viên

Để đáp ứng yêu cầu quản trị doanh nghiệp trong Chiến lược phát triển giai đoạn 2021 - 2025, phù hợp với quy định của pháp luật Việt Nam và Điều lệ doanh nghiệp, Bảo Việt tiếp tục duy trì tỷ lệ hợp lý về cơ cấu cán bộ cấp quản trị thuộc Hội đồng quản trị, Hội đồng thành viên (HĐQT/HĐTV), các Ủy ban tư vấn giúp việc thuộc HĐQT/HĐTV, người phụ trách quản trị công ty tại Tập đoàn và các Công ty con của Tập đoàn. Năm 2022, tổng số cán bộ quản lý cấp quản trị của Bảo Việt là 36 người, chiếm 0,6% tổng số lao động.





02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững 2022
04 Điểm nhấn Báo cáo phát triển bền vững 2022
06 Giá trị kiến tạo từ mô hình phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2022

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

00 Việc làm GRI 401
00 An toàn và sức khỏe nghề nghiệp GRI 403
00 Giáo dục và đào tạo GRI 404
00 Sự đa dạng và cơ hội bình đẳng GRI 405
00 Lao động trẻ em GRI 408
00 Lao động cưỡng bức hoặc bắt buộc GRI 409
00 Tuân thủ về kinh tế - xã hội GRI 419
00 Cộng đồng địa phương GRI 413
00 An toàn và sức khỏe của cộng đồng GRI 416
00 Sản phẩm dịch vụ vì lợi ích xã hội FS7

BẢNG TUÂN THỦ GRI

Đối xử công bằng với người lao động



Việc đối xử công bằng với người lao động có vai trò quan trọng trong việc hình thành một môi trường làm việc tốt, tạo động lực cho nhân viên, phát huy khả năng, gắn bó với Bảo Việt. Các hoạt động trong chính sách nhân sự của Bảo Việt đều hướng tới các mục tiêu chính:

120.803
giờ đào tạo dành cho lao động Nữ trong năm 2022

39
giờ đào tạo / năm dành cho 01 lao động Nữ trong năm 2022

- Không phân biệt đối xử về giới tính, dân tộc, màu da, thành phần xã hội, tình trạng hôn nhân, tín ngưỡng, tôn giáo, tình trạng sức khỏe hoặc vì lý do thành lập, gia nhập và hoạt động công đoàn theo quy định của pháp luật lao động.
- Trả lương công bằng cho nhân viên theo thành tích.
- Tôn trọng và lắng nghe ý kiến của người lao động. Mọi nhân viên đều có quyền đóng góp ý kiến vào việc xây dựng và phát triển Bảo Việt.
- Mọi nhân viên có cơ hội như nhau trong hoạt động đào tạo, phát triển và thăng tiến.

Bảo Việt khuyến khích và tạo điều kiện thời gian, kinh phí để các cán bộ Nữ tham gia các khóa đào tạo theo bản đồ học tập chung, bản đồ chuyên môn nghiệp vụ, tham gia các hiệp hội nghề nghiệp trong nước và quốc tế để nâng cao kiến thức, trình độ, kỹ năng chuyên môn và năng lực quản lý, nhằm áp ứng yêu cầu công việc và mục tiêu phát triển bền vững của Bảo Việt.

Năm 2022, số giờ đào tạo của lao động Nữ là 120.803 giờ, trung bình mỗi cán bộ Nữ được tham gia 39 giờ đào tạo/năm. Ngoài ra, lao động Nữ cũng được Bảo Việt hỗ trợ kinh phí để tham gia ôn thi lấy chứng chỉ quốc tế các chương trình bảo hiểm nhân thọ (LOMA), bảo hiểm phi nhân thọ (ANZIIF), kế toán-kiểm toán-tài chính (ACCA, CPA, CFA), quản lý dự án (PMP) và một số chứng chỉ quốc tế trong lĩnh vực công nghệ thông tin (lập trình, an ninh bảo mật, tích hợp, quản trị hệ thống mạng), ...

Cùng với tổ chức Công đoàn, "Ban Vì sự tiến bộ của phụ nữ" của Bảo Việt giữ vai trò quan trọng trong việc trong việc đưa vấn đề giới vào quá trình xây dựng, thực hiện chính sách nhân sự tại Bảo Việt; đảm bảo các cán bộ nữ được hưởng đầy đủ các chế độ chính sách của Nhà nước và chế độ phúc lợi như: BHXH bắt buộc, nghỉ hằng năm, nghỉ theo chế độ BHXH, tham gia các loại hình bảo hiểm sức khỏe, bảo hiểm nhân thọ, khám sức khỏe định kỳ và sinh hoạt văn hóa doanh nghiệp.

Trong cơ cấu tổ chức, bộ máy quản trị điều hành của Bảo Việt đều có sự tham gia của cán bộ nữ, cụ thể:

Tỷ lệ lao động nữ tại Bảo Việt	**48,4%**	**3.102 cán bộ nữ**
Tỷ lệ nữ được tuyển dụng năm 2021	**50%**	**177 cán bộ nữ**
Tỷ lệ nữ trong các phòng ban, bộ phận kỹ thuật, công nghệ, khoa học, CNTT (STEM)	**27%**	**54 cán bộ nữ**
Tỷ lệ nữ giữ chức vụ quản lý/tổng số CBQL, trong đó:	**37%**	**737 cán bộ nữ**
• Tỷ lệ nữ giữ chức vụ quản lý cấp cao/tổng số CBQL cấp cao	15,4%	06 cán bộ nữ
• Tỷ lệ nữ giữ chức vụ quản lý cấp trung/tổng số CBQL cấp trung	30,4%	171 cán bộ nữ
• Tỷ lệ nữ giữ chức vụ quản lý cấp thấp/tổng số CBQL cấp thấp	41%	560 cán bộ nữ
• Tỷ lệ nữ giữ chức vụ quản lý trong các phòng ban trực tiếp tạo ra doanh thu	38,6%	277 cán bộ nữ

02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững 2022
04 Điểm nhấn Báo cáo phát triển bền vững 2022
06 Giá trị kiến tạo từ mô hình phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2022

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG
GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ
GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG
GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

00 Việc làm GRI 401
00 An toàn và sức khỏe nghề nghiệp GRI 403
00 Giáo dục và đào tạo GRI 404
00 Sự đa dạng và cơ hội bình đẳng GRI 405
00 Lao động trẻ em GRI 408
00 Lao động cưỡng bức hoặc bắt buộc GRI 409
00 Tuân thủ về kinh tế - xã hội GRI 419
00 Cộng đồng địa phương GRI 413
00 An toàn và sức khỏe của cộng đồng GRI 416
00 Sản phẩm dịch vụ vì lợi ích xã hội FS7

BẢNG TUÂN THỦ GRI

Quản lý và trả lương theo hiệu quả làm việc

Chính sách quản lý hiệu quả làm việc

Quản lý hiệu quả làm việc là một trong những chính sách quan trọng trong hoạt động quản trị nguồn nhân sự tại Bảo Việt, được triển khai từ năm 2009 đến nay, nhằm thiết lập, kiểm soát, đánh giá mức độ hoàn thành mục tiêu, phân loại hiệu quả làmviệc của mỗi cá nhân, làm căn cứ xem xét điều chỉnh lương hằng năm và thưởng hiệu quả làm việc đối với cá nhân người lao động dựa trên thành tích, mức độ đóng góp vào thành công của tổ chức; góp phần tạo cơ chế thu nhập công bằng, cạnh tranh trong chính sách lương, thưởng, đãi ngộ và thăng tiến của Bảo Việt.

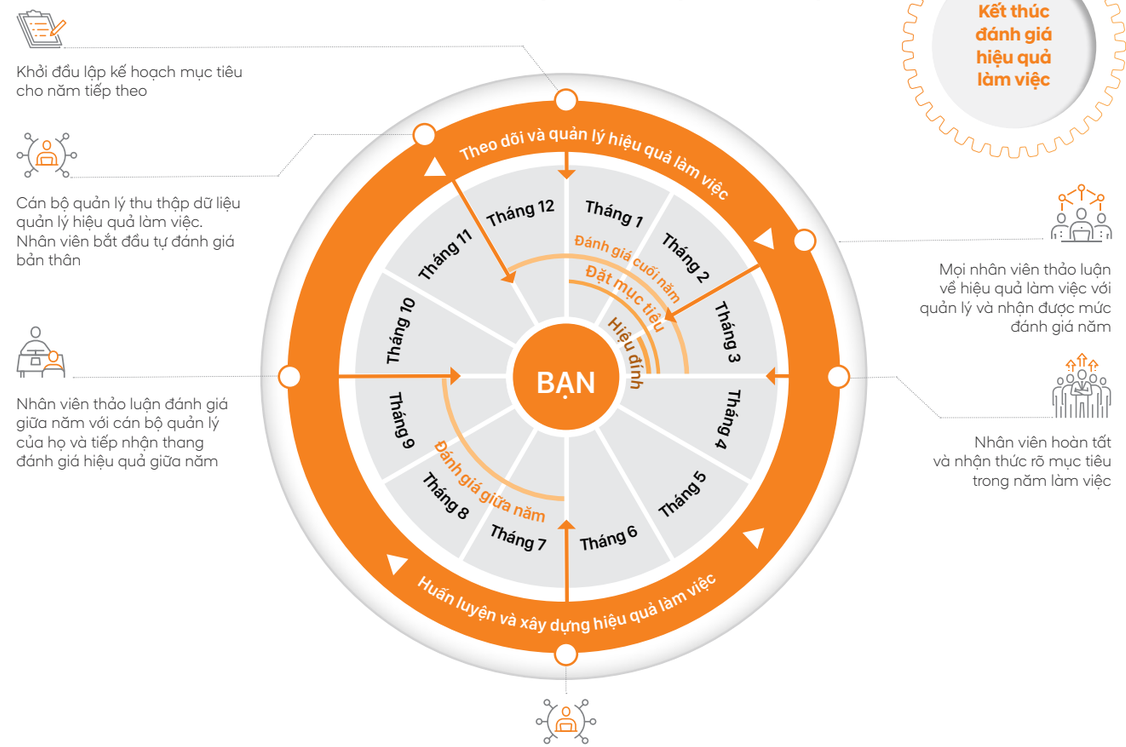
Để phù hợp với tình hình và yêu cầu thực tiễn, ngày 22/08/2022, Tổng Giám đốc Tập đoàn đã ban hành Quyết định số 976/2022/QĐ-TĐBV về việc ban hành Quy định quản lý hiệu quả làm việc mới thay thế Quy định đã được ban hành trước đó vào ngày 14/04/2022, trong đó bổ sung một số điểm mới như:

(i) Mức xếp loại hoàn thành nhiệm vụ (loại 3) - thường là một nhóm lớn được phân thành loại 3+, 3 và 3- để đánh giá sát hơn mức độ hoàn thành mục tiêu của cá nhân;

(ii) Đánh giá kỹ năng/hành vi của cá nhân trong công việc bên cạnh tiêu chí hoàn thành mục tiêu công việc.

Năm 2022, bên cạnh việc tuân thủ các quy định của pháp luật hiện hành, Bảo Việt liên tục cập nhật các xu thế mới về chính sách lương thưởng của thị trường để có thể nâng cao lợi thế cạnh tranh về nguồn nhân lực, dễ dàng thu hút, gìn giữ nguồn lao động có chất lượng cao, thái độ làm việc tích cực; tạo động lực làm việc và nâng cao năng suất lao động.

Quy trình quản lý hiệu quả làm việc của Bảo Việt



BAOVIET
TẬP ĐOÀN BẢO VIỆT
2022
BÁO CÁO PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững 2022
04 Điểm nhấn Báo cáo phát triển bền vững 2022
06 Giá trị kiến tạo từ mô hình phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2022

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

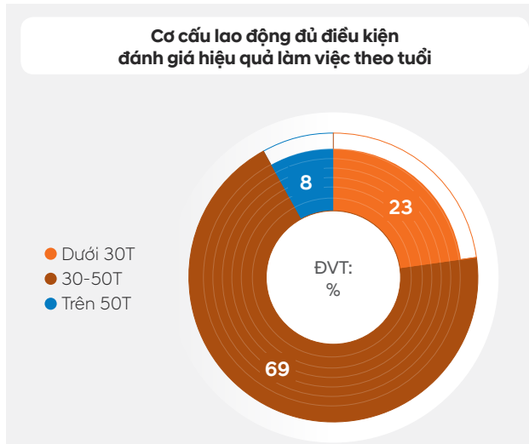
GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

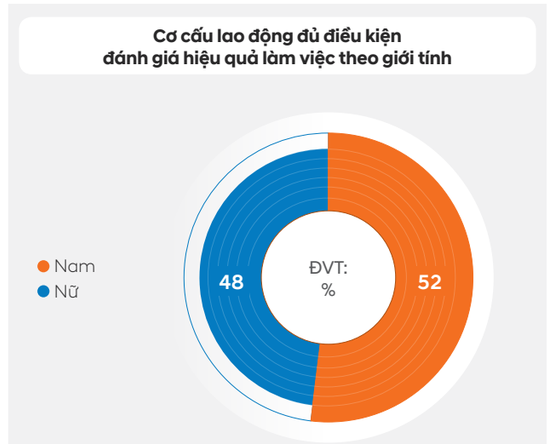
GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

00 Việc làm GRI 401
00 An toàn và sức khỏe nghề nghiệp GRI 403
00 Giáo dục và đào tạo GRI 404
00 Sự đa dạng và cơ hội bình đẳng GRI 405
00 Lao động trẻ em GRI 408
00 Lao động cưỡng bức hoặc bắt buộc GRI 409
00 Tuân thủ về kinh tế - xã hội GRI 419
00 Cộng đồng địa phương GRI 413
00 An toàn và sức khỏe của cộng đồng GRI 416
00 Sản phẩm dịch vụ vì lợi ích xã hội FS7

BẢNG TUÂN THỦ GRI









Về việc đánh giá, bình xét hiệu quả làm việc năm 2022, cá nhân được đề nghị xếp HQLV loại 1 (hoàn thành xuất sắc) tiếp tục phải trình bày báo cáo và bảo vệ thành tích đạt được trong năm trước Hội đồng đánh giá HQLV của Tập đoàn. Những thành tích này phải có tầm ảnh hưởng, mang lại lợi ích ở quy mô toàn Tập đoàn và được đa số các thành viên Hội đồng ghi nhận. Trường hợp đạt được số phiếu tán thành của trên 50% thành viên Hội đồng, cá nhân sẽ được Hội đồng đề xuất Tổng Giám đốc Tập đoàn phê duyệt xếp loại HQLV Loại 1. Đối với cá nhân được đề nghị xếp HQLV loại 2 (hoàn thành tốt), Người đứng đầu đơn vị phải trình bày báo cáo và bảo vệ thành tích đạt được trong năm của các cá nhân đó trước Hội đồng. Những thành tích này phải có mức độ ảnh hưởng và mạng lại lợi ích ở quy mô Ban chức năng, Chi nhánh, Trung tâm và được tập thể đơn vị ghi nhận. Trường hợp đạt được số phiếu tán thành của trên 50% thành viên Hội đồng, cá nhân sẽ được Hội đồng đề xuất Tổng Giám đốc Tập đoàn phê duyệt HQLV Loại 2. Các cá nhân còn lại được xem xét, xếp HQLV Loại 3, 3+, 3- (hoàn thành, hoàn thành thuộc nhóm dẫn đầu, hoàn thành ở nhóm dưới) hoặc/và Loại 4 (không hoàn thành) tùy theo mức độ hoàn thành mục tiêu làm việc trong năm và việc thể hiện thái độ, hành vi trong công việc của các cá nhân.

02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững 2022
04 Điểm nhấn Báo cáo phát triển bền vững 2022
06 Giá trị kiến tạo từ mô hình phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2022

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

00 Việc làm GRI 401
00 An toàn và sức khỏe nghề nghiệp GRI 403
00 Giáo dục và đào tạo GRI 404
00 Sự đa dạng và cơ hội bình đẳng GRI 405
00 Lao động trẻ em GRI 408
00 Lao động cưỡng bức hoặc bắt buộc GRI 409
00 Tuân thủ về kinh tế - xã hội GRI 419
00 Cộng đồng địa phương GRI 413
00 An toàn và sức khỏe của cộng đồng GRI 416
00 Sản phẩm dịch vụ vì lợi ích xã hội FS7

BẢNG TUÂN THỦ GRI

Năm 2022, tổng số lao động được đánh giá HQLV định kỳ theo quy định của Bảo Việt là 3.740 người trên tổng số 3.803 người thuộc đối tượng đánh giá HQLV theo quy định, đạt tỉ lệ 98%. Trong đó, lao động Nữ được đánh giá HQLV là 1.781 người, chiếm 48% tổng số lao động được đánh giá HQLV, lao động Nam được đánh giá HQLV là 1.959 người, chiếm 52% tổng số lao động được đánh giá HQLV. Theo nhóm tuổi, lao động dưới 30 tuổi được đánh giá HQLV là 862 người, chiếm 23%, lao động từ 30 đến 50 tuổi được đánh giá HQLV là 2.565 người, chiếm 69%, lao động trên 50 tuổi được đánh giá HQLV 313 người, chiếm 8%. Tổng số cán bộ quản lý được đánh giá HQLV là 902 người, chiếm 24%, trong đó: quản lý cấp cao là 36 người, quản lý cấp trung là 472 người, quản lý cấp thấp là 394 người.

Các lao động còn lại trong tổng số lao động tính đến thời điểm 31/12/2022 của Bảo Việt được đánh giá, ghi nhận thành tích và xếp loại hiệu quả làm việc trong năm 2022 theo các chính sách riêng của từng đơn vị thành viên thuộc Bảo Việt, phù hợp với từng vị trí, đặc thù công việc; và được xét khen thưởng, nâng lương lương theo thành tích đạt được.



STT	Đơn vị	Tỉ lệ % lao động (LĐ) được đánh giá HQLV			Lao động được đánh giá HQLV				
					Giới tính		Nhóm tuổi		
		Tổng LĐ	Tổng LĐ được đánh giá HQLV	% LĐ được đánh giá	Nam	Nữ	Dưới 30 tuổi	30-50 tuổi	Trên 50 tuổi
1	BVH	252	248	98%	150	98	19	210	19
2	BHBV (*)	681	657	96%	369	288	68	500	89
3	BVNT	2,218	2,194	99%	1,128	1,066	552	1,457	185
4	BVF	48	46	96%	25	21	7	38	1
5	BVSC	282	280	99%	133	147	97	176	7
6	BVInvest	322	315	98%	154	161	119	184	12
	Tổng cộng	**3,803**	**3,740**	**98%**	**1,959**	**1,781**	**862**	**2,565**	**313**

(*) Số liệu của BHBV tính trên tổng số lao động tại Trụ sở chính và các Giám đốc công ty thành viên thuộc đối tượng đánh giá HQLV theo quy định của BHBV.

02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững 2022
04 Điểm nhấn Báo cáo phát triển bền vững 2022
06 Giá trị kiến tạo từ mô hình phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2022

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

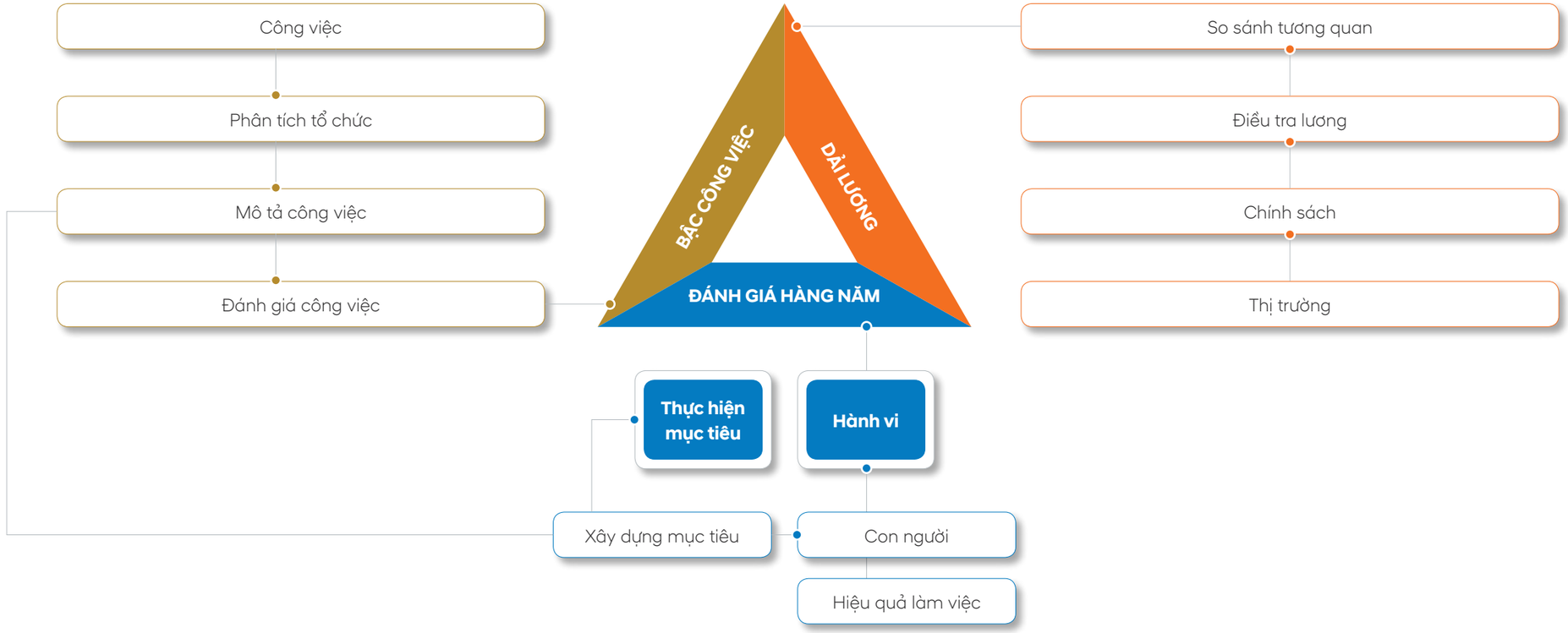
GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

00 Việc làm GRI 401
00 An toàn và sức khỏe nghề nghiệp GRI 403
00 Giáo dục và đào tạo GRI 404
00 Sự đa dạng và cơ hội bình đẳng GRI 405
00 Lao động trẻ em GRI 408
00 Lao động cưỡng bức hoặc bắt buộc GRI 409
00 Tuân thủ về kinh tế - xã hội GRI 419
00 Cộng đồng địa phương GRI 413
00 An toàn và sức khỏe của cộng đồng GRI 416
00 Sản phẩm dịch vụ vì lợi ích xã hội FS7

BẢNG TUÂN THỦ GRI

Chính sách trả lương theo hiệu quả làm việc

Mô hình nền tảng cơ bản hình thành chính sách tiền lương của Bảo Việt



Tiền lương và các khoản tiền thưởng từ quỹ lương của người lao động tại Bảo Việt trong năm 2021

TIỀN LƯƠNG

- Mức lương theo công việc/vị trí chức danh và các khoản phụ cấp lương;
- Mức lương bổ sung;
- Lương cho các ngày nghỉ hàng năm mà người lao động chưa nghỉ;

TIỀN THƯỞNG

- Thưởng tháng lương thứ 13;
- Thưởng theo hiệu quả làm việc của cá nhân trong năm.
- Thưởng từ nguồn lợi nhuận sau thuế của Công ty mẹ Tập đoàn Bảo Việt.

02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững 2022
04 Điểm nhấn Báo cáo phát triển bền vững 2022
06 Giá trị kiến tạo từ mô hình phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2022

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

00 Việc làm GRI 401
00 An toàn và sức khỏe nghề nghiệp GRI 403
00 Giáo dục và đào tạo GRI 404
00 Sự đa dạng và cơ hội bình đẳng GRI 405
00 Lao động trẻ em GRI 408
00 Lao động cưỡng bức hoặc bắt buộc GRI 409
00 Tuân thủ về kinh tế - xã hội GRI 419
00 Cộng đồng địa phương GRI 413
00 An toàn và sức khỏe của cộng đồng GRI 416
00 Sản phẩm dịch vụ vì lợi ích xã hội FS7

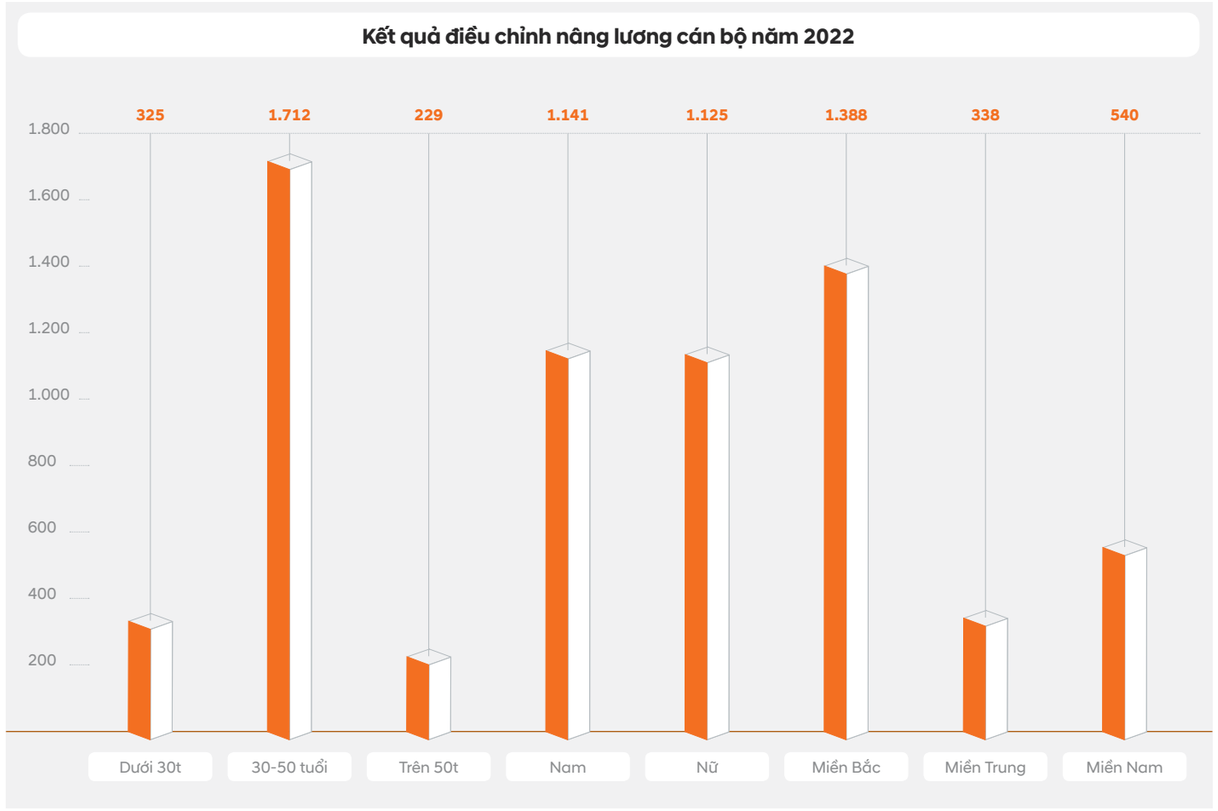
BẢNG TUÂN THỦ GRI

Kết quả điều chỉnh lương năm 2022

Năm 2022, Bảo Việt có 2.266 lao động được nâng lương theo vị trí công việc/chức danh định kỳ hằng năm, bằng 35,3% tổng số lao động, tăng 16% so với năm 2021. Trong đó, lao động nam, nữ được nâng lương tương đương nhau, lần lượt là 1.141 người và 1.125 người. Đối với việc điều chỉnh lương bổ sung theo HQLV, lao động được đánh giá HQLV trong năm 2022 đạt từ mức Loại 3 trở lên được Tập đoàn và các đơn vị thành viên trong hệ thống Bảo Việt xem xét, điều chỉnh lương bổ sung phù hợp với chính sách tiền lương, ngân sách và quy chế, quy định hiện hành.

2.266
Cán bộ được nâng lương





Khoảng cách lương, thưởng giữa lao động nam, nữ năm 2022

Bảo Việt xây dựng quy chế, chính sách và thực hiện việc trả lương, thưởng cho người lao động theo vị trí công việc, thành tích, mức độ đóng góp của người lao động trong công việc và quy định của Chính phủ về mức lương tối thiểu vùng, và không có sự phân biệt giữa lao động nam và lao động nữ trong chi trả tiền lương và thưởng.

Năm 2022, mức tiền lương bình quân tháng (mean pay) trả cho lao động nam bằng 118,9% so với lao động nữ, mức tiền lương trung vị tháng (median pay) trả cho lao động nam bằng 127,2% so với lao động nữ. Tiền thưởng trung bình năm (mean bonus) trả cho lao động nam bằng 125,7% so với lao động nữ, tiền thưởng trung vị năm (median bonus) trả cho lao động nam bằng 126,2% so với lao động nữ. Khoảng cách chênh lệch trên do nhiều nguyên nhân, trong đó gồm: vị trí chức vụ lãnh đạo, quản lý, chức danh công việc, bậc công việc, thâm niên, ngày công thực tế, mức hiệu quả làm việc hằng

02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững 2022
04 Điểm nhấn Báo cáo phát triển bền vững 2022
06 Giá trị kiến tạo từ mô hình phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2022

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

00 Việc làm GRI 401
00 An toàn và sức khỏe nghề nghiệp GRI 403
00 Giáo dục và đào tạo GRI 404
00 Sự đa dạng và cơ hội bình đẳng GRI 405
00 Lao động trẻ em GRI 408
00 Lao động cưỡng bức hoặc bắt buộc GRI 409
00 Tuân thủ về kinh tế - xã hội GRI 419
00 Cộng đồng địa phương GRI 413
00 An toàn và sức khỏe của cộng đồng GRI 416
00 Sản phẩm dịch vụ vì lợi ích xã hội FS7

BẢNG TUÂN THỦ GRI

Các vụ việc phân biệt đối xử và các hành động khắc phục đã thực hiện

Trong năm 2022, tại Tập đoàn Bảo Việt, bao gồm các công ty thành viên, không có khiếu nại hay vụ việc liên quan đến hành động phân biệt đối xử nào được xác nhận.

TRIỂN KHAI XÂY DỰNG HiStaff PHẦN MỀM QUẢN TRỊ NHÂN SỰ MỚI

Để thực hiện thành công chiến lược, mục tiêu, kế hoạch của Tập đoàn giai đoạn 2021 - 2025, bên cạnh những giải pháp về kinh doanh, đầu tư, tài chính, công nghệ thông tin, Tập đoàn chú trọng đầu tư các giải pháp công nghệ thông tin để phục vụ công tác quản trị nguồn nhân lực trong thời đại công nghiệp 4.0. Một trong số đó là triển khai phần mềm Quản trị nhân sự HiStaff của Tinh Vân Consulting, thay thế phần mềm Quản trị nhân sự UFIDA hiện nay.



HiStaff là giải pháp chuyên nghiệp, phục vụ quản lý tổng thể nguồn nhân lực tại Tập đoàn, hỗ trợ Tập đoàn nâng cao hiệu suất nguồn nhân lực bằng cách tích luỹ và chia sẻ những phương pháp quản trị nhân tiên tiến nhất hiện nay, quản trị cơ cấu tổ chức, quản lý hiệu quả công việc, mô tả công việc, quản lý nhân tài, quản lý lộ trình công danh, quản trị lương, thưởng, phúc lợi linh động, cho phép người dùng tự thay đổi công thức tính lương mà không cần sự can thiệp của Tinh Vân Consulting. Có khả năng áp dụng nhiều chính sách lương phù hợp với nhu cầu của Bảo Việt như: Lương doanh số, Lương KPI, Lương sản phẩm, Lương thời gian. Xử lý linh động với các quyết định backdate ảnh hưởng đến phúc lợi bảo hiểm. Đặc biệt, phần mềm mới có chức năng hỗ trợ công tác tổ chức Đảng và quản lý đảng viên tại Đảng bộ Tập đoàn, phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của Ban Tổ chức Nhân sự sau khi hợp nhất theo Quy định số 69-QĐ/TW của Ban Bí thư. Ngoài ra, hệ thống báo cáo động cho phép người dùng tự thiết lập các mẫu báo cáo, truy vấn thông tin linh động, sử dụng các toán tử, kết hợp nhiều trường tìm kiếm; ứng dụng trên nền tảng Mobile, hỗ trợ nhiều tiện ích: Phê duyệt Online, Tuyển dụng Online, Chấm công Online và có khả năng tích hợp toàn diện với các hệ thống quản trị doanh nghiệp khác, đặc biệt với các hệ thống ERP, Core-banking của Bảo Việt và các đơn vị thành viên.

Dự kiến phần mềm Quản trị nhân sự mới HiStaff sẽ được Golive và chính thức áp dụng tại Tập đoàn Bảo Việt và Tổng công ty Bảo Việt Nhân thọ từ tháng 06/2022.

02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững 2022
04 Điểm nhấn Báo cáo phát triển bền vững 2022
06 Giá trị kiến tạo từ mô hình phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2022

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

00 Việc làm GRI 401
00 An toàn và sức khỏe nghề nghiệp GRI 403
00 Giáo dục và đào tạo GRI 404
00 Sự đa dạng và cơ hội bình đẳng GRI 405
00 Lao động trẻ em GRI 408
00 Lao động cưỡng bức hoặc bắt buộc GRI 409
00 Tuân thủ về kinh tế - xã hội GRI 419
00 Cộng đồng địa phương GRI 413
00 An toàn và sức khỏe của cộng đồng GRI 416
00 Sản phẩm dịch vụ vì lợi ích xã hội FS7

BẢNG TUÂN THỦ GRI

GRI 400

GRI 408

LAO ĐỘNG TRẺ EM

Kể từ khi được thành lập đến nay, Bảo Việt tuyệt đối tuân thủ các quy định của pháp luật Việt Nam về lao động. Theo đó, Bảo Việt không sử dụng lao động là trẻ em để tham gia vào hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp.

Bảo Việt luôn coi trọng và quan tâm đến việc phát triển nguồn nhân lực – chìa khóa cho sự thành công của chiến lược phát triển bền vững của Bảo Việt. Trong quá trình hoạt động, xây dựng, thực thi các chính sách nhân sự, Bảo Việt đề cao tính công bằng, không phân biệt đối xử, ngược đãi người lao động. Tính tới nay, Bảo Việt không có trường hợp lao động nào bị ngược đãi, bị cưỡng bức, bị phân biệt đối xử hoặc bị bắt buộc.

GRI 409

LAO ĐỘNG CƯỠNG BỨC HOẶC BẮT BUỘC

GRI 419

TUÂN THỦ VỀ KINH TẾ XÃ HỘI

Tập đoàn Bảo Việt bao gồm các công ty thành viên, không ghi nhận các biên bản/thông báo nào liên quan đến việc vi phạm luật pháp/quy định trong lĩnh vực kinh tế và xã hội.

02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững 2022
04 Điểm nhấn Báo cáo phát triển bền vững 2022
06 Giá trị kiến tạo từ mô hình phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2022

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

00 Việc làm GRI 401
00 An toàn và sức khỏe nghề nghiệp GRI 403
00 Giáo dục và đào tạo GRI 404
00 Sự đa dạng và cơ hội bình đẳng GRI 405
00 Lao động trẻ em GRI 408
00 Lao động cưỡng bức hoặc bắt buộc GRI 409
00 Tuân thủ về kinh tế - xã hội GRI 419
00 Cộng đồng địa phương GRI 413
00 An toàn và sức khỏe của cộng đồng GRI 416
00 Sản phẩm dịch vụ vì lợi ích xã hội FS7

BẢNG TUÂN THỦ GRI

GRI 400

GRI 413

CỘNG ĐỒNG ĐỊA PHƯƠNG



Chủ đề trọng yếu

Với mạng lưới hoạt động rộng khắp cả nước, Bảo Việt mang lại lợi ích cho cộng đồng địa phương thông qua việc thực hiện các dự án phát triển cộng đồng nhằm góp phần xóa đói giảm nghèo, cải thiện đời sống về vật chất và tinh thần cho nhân dân địa phương, tạo công ăn việc làm cho người dân tại các địa phương, góp phần thu hẹp khoảng cách chênh lệch về mức sống giữa thành thị và nông thôn, giữa các vùng, miền, cải thiện cơ sở hạ tầng cho các địa phương.

Phạm vi báo cáo

- Đóng góp cho sự phát triển của cộng đồng
- Đầu tư cho xóa đói giảm nghèo và hỗ trợ y tế
- Đầu tư cho giáo dục và thế hệ trẻ
- Tri ân anh hùng liệt sỹ, gia đình có công với cách mạng
- Đầu tư khắc phục hậu quả thiên tai và môi trường
- Kế hoạch hoạt động cộng đồng năm 2023

02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững 2022
04 Điểm nhấn Báo cáo phát triển bền vững 2022
06 Giá trị kiến tạo từ mô hình phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2022

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG
GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ
GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG
GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI
00 Việc làm GRI 401
00 An toàn và sức khỏe nghề nghiệp GRI 403
00 Giáo dục và đào tạo GRI 404
00 Sự đa dạng và cơ hội bình đẳng GRI 405
00 Lao động trẻ em GRI 408
00 Lao động cưỡng bức hoặc bắt buộc GRI 409
00 Tuân thủ về kinh tế - xã hội GRI 419
00 Cộng đồng địa phương GRI 413
00 An toàn và sức khỏe của cộng đồng GRI 416
00 Sản phẩm dịch vụ vì lợi ích xã hội FS7

BẢNG TUÂN THỦ GRI

Phương pháp quản trị

Mục đích quản lý

Cùng với mục tiêu tăng trưởng vững chắc về kinh tế, chiến lược phát triển bền vững của Bảo Việt hướng tới cân bằng các lợi ích cho cộng đồng và môi trường, chính vì vậy thực hiện trách nhiệm xã hội là trọng tâm hướng tới của Bảo Việt.

Cách thức quản lý

Xuất phát từ ý nghĩa nhân văn của sản phẩm bảo hiểm là cùng chia sẻ gánh nặng về tài chính với khách hàng khi gặp rủi ro, Bảo Việt đầu tư phát triển các sản phẩm vi mô như bảo hiểm nông nghiệp, bảo hiểm học sinh nhằm giúp khách hàng thu nhập thấp, ở các khu vực nông thôn có thể tiếp cận các dịch vụ bảo hiểm cho cuộc sống và hoạt động sản xuất, nông nghiệp.

Bên cạnh đó, Bảo Việt cũng san sẻ với xã hội khi nghiên cứu và phát triển sản phẩm bảo hiểm hưu trí nhằm đem lại nguồn thu nhập ổn định của người lao động sau khi về hưu, gắn kết doanh nghiệp với người lao động đồng thời góp phần giảm bớt áp lực về ngân sách bảo hiểm xã hội của Nhà nước; các sản phẩm bảo hiểm chuyên biệt dành cho bệnh nhân mắc bệnh hiểm nghèo như ung thư, tim mạch với mong muốn chia sẻ gánh nặng tài chính với người bệnh, đem lại cuộc sống tốt đẹp hơn cho cộng đồng.

Bảo Việt cũng thực hiện đầu tư vào các dự án vì cộng đồng vì chúng tôi xác định các hoạt động vì cộng đồng là đầu tư dài hạn cho doanh nghiệp. Chúng tôi thay mặt cho các cổ đông, thực hiện các dự án phát triển cộng đồng, nhằm đem lại đem lại lợi ích cho cộng đồng và cho chính Bảo Việt thông qua việc tối đa hóa giá trị của các dự án cộng đồng mang lại cho người dân địa phương và gia tăng mức độ ảnh hưởng tích cực của Bảo Việt tại địa phương đó.

Thực hiện trách nhiệm xã hội

- **Đầu tư phát triển cộng đồng địa phương**
  - Đầu tư cho giáo dục và thế hệ trẻ
  - Xóa đói giảm nghèo
  - Tri ân anh hùng liệt sĩ và gia đình có công với cách mạng
  - Khắc phục hậu quả thiên tai
- **Phát triển sản phẩm vì lợi ích cộng đồng**
  - Sản phẩm Bảo hiểm vi mô
  - Sản phẩm Bảo hiểm hưu trí
  - Sản phẩm Bảo hiểm tích hợp và chuyên biệt
- **Cải thiện kinh tế cho người dân địa phương**
  - Tạo công ăn việc làm cho người dân địa phương

Đánh giá về phương pháp quản trị

Trong thời gian tới, Tập đoàn Bảo Việt sẽ tiếp tục thực hiện các chương trình, hoạt động hướng về cộng đồng và góp phần thực hiện các chính sách an sinh xã hội vì một tương lai bền vững mà Chính phủ đang quan tâm thúc đẩy.

02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững 2022
04 Điểm nhấn Báo cáo phát triển bền vững 2022
06 Giá trị kiến tạo từ mô hình phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2022

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

00 Việc làm GRI 401
00 An toàn và sức khỏe nghề nghiệp GRI 403
00 Giáo dục và đào tạo GRI 404
00 Sự đa dạng và cơ hội bình đẳng GRI 405
00 Lao động trẻ em GRI 408
00 Lao động cưỡng bức hoặc bắt buộc GRI 409
00 Tuân thủ về kinh tế - xã hội GRI 419
00 Cộng đồng địa phương GRI 413
00 An toàn và sức khỏe của cộng đồng GRI 416
00 Sản phẩm dịch vụ vì lợi ích xã hội FS7

BẢNG TUÂN THỦ GRI

Đóng góp cho sự phát triển của cộng đồng







GRI 413-1

CHỈ TIÊU CỘNG ĐỒNG ĐỊA PHƯƠNG ĐƯỢC ĐẢM BẢO BỞI KIỂM TOÁN NỘI BỘ TẬP ĐOÀN BẢO VIỆT



Năm 2022, Bảo Việt đóng góp

11,5 TỶ ĐỒNG

cho sự phát triển bền vững của cộng đồng địa phương thông qua việc ưu tiên đầu tư cho các dự án thuộc phạm vi:

2,1 TỶ ĐỒNG
XÓA ĐÓI GIẢM NGHÈO VÀ HỖ TRỢ Y TẾ
chiếm tỷ trọng 18,7%;

7 TỶ ĐỒNG
ĐẦU TƯ CHO GIÁO DỤC VÀ THẾ HỆ TRẺ
chiếm tỷ trọng 61,1%;

0,6 TỶ ĐỒNG
KHẮC PHỤC HẬU QUẢ THIÊN TAI VÀ MÔI TRƯỜNG
chiếm tỷ trọng 5,7%; ;

1,6 TỶ ĐỒNG
TRI ÂN ANH HÙNG, GIA ĐÌNH LIỆT SỸ CÓ CÔNG VỚI ĐẤT NƯỚC
chiếm tỷ trọng 14,5%; ;

02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững 2022
04 Điểm nhấn Báo cáo phát triển bền vững 2022
06 Giá trị kiến tạo từ mô hình phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2022

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

00 Việc làm GRI 401
00 An toàn và sức khỏe nghề nghiệp GRI 403
00 Giáo dục và đào tạo GRI 404
00 Sự đa dạng và cơ hội bình đẳng GRI 405
00 Lao động trẻ em GRI 408
00 Lao động cưỡng bức hoặc bắt buộc GRI 409
00 Tuân thủ về kinh tế - xã hội GRI 419
00 Cộng đồng địa phương GRI 413
00 An toàn và sức khỏe của cộng đồng GRI 416
00 Sản phẩm dịch vụ vì lợi ích xã hội FS7

BẢNG TUÂN THỦ GRI



Nhìn lại một năm 2022 đầy khó khăn, thách thức trong công cuộc khôi phục sản xuất kinh doanh hậu đại dịch Covid-19, song bằng nhiều giải pháp quyết liệt và với nỗ lực của cả hệ thống chính trị, doanh nghiệp và nhân dân cả nước, Việt Nam đã hạn chế tối đa những thiệt hại, tổn thất do dịch bệnh gây ra, bảo đảm cung cấp chế độ an sinh và phúc lợi xã hội kịp thời cho nhân dân, đồng thời đưa kinh tế Việt Nam trở thành điểm sáng của kinh tế khu vực với tốc độ tăng trưởng kinh tế cao gấp 2,5 lần tỷ lệ lạm phát. Đây là thành tích đáng tự hào, trong bối cảnh thế giới phải đối mặt với lạm phát cao nhất trong 40 năm qua.

Với mạng lưới hoạt động rộng khắp cả nước, hoạt động kinh doanh của chúng tôi đã đang và sẽ tiếp tục mang lại lợi ích to lớn cho địa phương và người dân thông qua việc thực hiện nghĩa vụ thuế, tạo công ăn việc làm, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực cũng như mang đến sự bảo vệ rủi ro cho con người và tài sản tại địa phương nơi có Bảo Việt đặt trụ sở. Với những đóng góp tích cực từ sự tăng trưởng bền vững và lâu dài của Bảo Việt, chúng tôi cũng hướng đến việc góp phần thúc đẩy sự phát triển kinh tế-xã hội của đất nước thông qua hoạt động đầu tư trở lại vào cộng đồng.

Thực hiện sứ mệnh 'Bảo đảm sự bình an, thịnh vượng và lợi ích lâu dài cho khách hàng, nhà đầu tư, người lao động và cộng đồng', song song với nhiệm vụ tăng trưởng kinh doanh, Bảo Việt xác định mục tiêu chiến lược phát triển bền vững thông qua thực hiện các mục tiêu kinh tế, môi trường và xã hội cộng đồng. Bảo Việt đã luôn sát cánh cùng chính quyền địa phương thực hiện các hoạt động xã hội thông qua các hoạt động xóa đói giảm nghèo, tích cực tham gia triển khai có hiệu quả Nghị quyết 30A của Chính phủ về xóa đói giảm nghèo nhanh và bền vững, đầu tư cho công tác y tế, giáo dục và thế hệ trẻ, tri ân các gia đình có công với cách mạng...

Tính chung trong giai đoạn 2009-2022, Tập đoàn Bảo Việt và các đơn vị thành viên đã tích cực tham gia các hoạt động An sinh xã hội, đã dành trên 433 tỷ đồng chi cho các hoạt động đầu tư phát triển cộng đồng bền vững, hoạt động an sinh xã hội trên cả nước, bao gồm các dự án xóa đói giảm nghèo tại tỉnh Cao Bằng, Bắc Cạn, Gia Lai, Kon Tum, Đăk Lăk, Đăk Nông, Nghệ An, Bình Định, Phú Yên, v.v... đóng góp vào công cuộc xây dựng cơ sở hạ tầng của địa phương.

Thông qua các chương trình xóa đói giảm nghèo thực hiện theo Nghị quyết 30A/2008/NQ-CP của Chính phủ, Bảo Việt đã góp phần cải thiện cơ sở vật chất y tế, điều kiện học tập cũng như đời sống về vật chất và tinh thần cho nhân dân địa phương, góp phần thu hẹp khoảng cách chênh lệch về mức sống giữa miền núi với miền xuôi, đảm bảo thực hiện đúng lộ trình của Chính phủ về giảm nghèo nhanh và bền vững.

Nguồn kinh phí dùng để đầu tư cho hoạt động cộng đồng của Bảo Việt đến từ 03 nguồn:

(i) Nguồn chi phí hoạt động kinh doanh;

(ii) Nguồn lợi nhuận sau thuế (tỷ lệ trích từ nguồn lợi nhuận sau thuế để thành lập quỹ an sinh đã được Đại hội đồng cổ đông phê duyệt, tương đương 1% lợi nhuận sau thuế);

(iii) Nguồn khác (trích từ quỹ phúc lợi, quỹ công đoàn và quyên góp của CBCNV).

Tổng ngân sách chi cho hoạt động cộng đồng trong năm 2022 từ nguồn chi phí và nguồn lợi nhuận sau thuế của riêng Công ty Mẹ Tập đoàn Bảo Việt là 2 tỷ đồng và hơn 9 tỷ đồng từ các nguồn kinh phí (Nguồn chi phí, nguồn lợi nhuận sau thuế, nguồn từ quỹ phúc lợi/ quỹ công đoàn và quyên góp của CBCNV) của các Đơn vị thành viên.

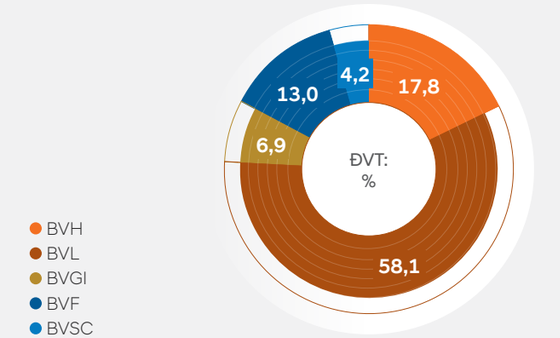
Trên cơ sở các lĩnh vực kinh doanh cốt lõi luôn duy trì kết quả tăng trưởng ổn định qua các năm, Bảo Việt sẽ tiếp tục phân bổ lợi nhuận sau thuế từ Công ty Mẹ để đầu tư cho các hoạt động vì lợi ích cộng đồng tương ứng với tỷ trọng đóng góp của từng lĩnh vực kinh doanh trong lợi nhuận củaBảo Việt.

Tỷ trọng hoạt động đầu tư cộng đồng năm 2022

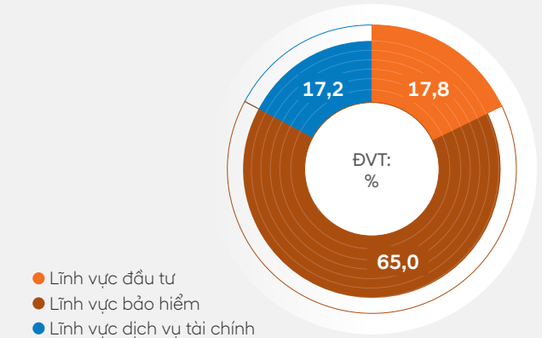
Trong cơ cấu lợi nhuận, lĩnh vực kinh doanh bảo hiểm luôn duy trì tỷ trọng đóng góp lớn nhất do lĩnh vực kinh doanh bảo hiểm nhân thọ và phi nhân thọ có sự tăng trưởng bứt phá trong những năm gần đây. Theo đó, trong tổng ngân sách đầu tư cho hoạt động cộng đồng năm 2022, nhóm đơn vị thành viên thuộc lĩnh vực bảo hiểm chiếm tỷ trọng 56,8%; lĩnh vực đầu tư chiếm 39,3% và dịch vụ tài chính đóng góp 3,8%.

Tỷ trọng hoạt động đầu tư cộng đồng theo đơn vị (bao gồm toàn bộ nguồn chi phí kinh doanh và lợi nhuận sau thuế của Công ty Mẹ TĐBV phân bổ cho các Công ty con 100% vốn và nguồn phí kinh doanh và lợi nhuận sau thuế của các Công ty con 100% vốn) được trình bày tại bảng sau:

Tỷ trọng hoạt động đầu tư cộng đồng của Bảo Việt theo đơn vị (năm 2022)



Tỷ trọng hoạt động đầu tư cộng đồng của Bảo Việt theo lĩnh vực kinh doanh (năm 2022)



Đơn vị	Nguồn chung của BVH			Nguồn riêng của các Đơn vị			Tổng cộng	Tỷ trọng
	Nguồn chi phí	Nguồn chi phí trở về trước	Nguồn LNST	Nguồn chi phí	Nguồn LNST	Nguồn khác (*)		
Lĩnh vực đầu tư	**450.000.000**	**662.181.629**	**947.000.000**	**-**	**-**	**-**	**2.059.181.629**	**17,8%**
BVH	450.000.000	662.181.629	947.000.000	-	-	-	2.059.181.629	17,8%
Lĩnh vực bảo hiểm	**1.350.000.000**	**-**	**-**	**5.724.605.062**	**399.666.736**	**28.000.000**	**7.502.271.798**	**65,0%**
BVL	900.000.000	-	-	5.407.225.162	399.666.736	-	6.706.891.898	58,1%
BVGI	450.000.000	-	-	317.379.900	-	28.000.000	795.379.900	6,9%
Lĩnh vực dịch vụ tài chính	**1.500.000.000**	**-**	**-**	**-**	**-**	**479.441.250**	**1.979.441.250**	**17,2%**
BVF	1.500.000.000	-	-	-	-	-	1.500.000.000	13,0%
BVSC	-	-	-	-	-	479.441.250	479.441.250	4,2%
TỔNG	**3.300.000.000**	**662.181.629**	**947.000.000**	**5.724.605.062**	**399.666.736**	**507.441.250**	**11.540.894.677**	**100,0%**

(*) Nguồn khác: Nguồn từ quỹ phúc lợi, quỹ công đoàn và quyên góp từ người lao động.

BAOVIET TẬP ĐOÀN BẢO VIỆT
2022
BÁO CÁO PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững 2022
04 Điểm nhấn Báo cáo phát triển bền vững 2022
06 Giá trị kiến tạo từ mô hình phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2022

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG
GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ
GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG
GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

00 Việc làm GRI 401
00 An toàn và sức khỏe nghề nghiệp GRI 403
00 Giáo dục và đào tạo GRI 404
00 Sự đa dạng và cơ hội bình đẳng GRI 405
00 Lao động trẻ em GRI 408
00 Lao động cưỡng bức hoặc bắt buộc GRI 409
00 Tuân thủ về kinh tế - xã hội GRI 419
00 Cộng đồng địa phương GRI 413
00 An toàn và sức khỏe của cộng đồng GRI 416
00 Sản phẩm dịch vụ vì lợi ích xã hội FS7

BẢNG TUÂN THỦ GRI

GRI 400

02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững 2022
04 Điểm nhấn Báo cáo phát triển bền vững 2022
06 Giá trị kiến tạo từ mô hình phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2022

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

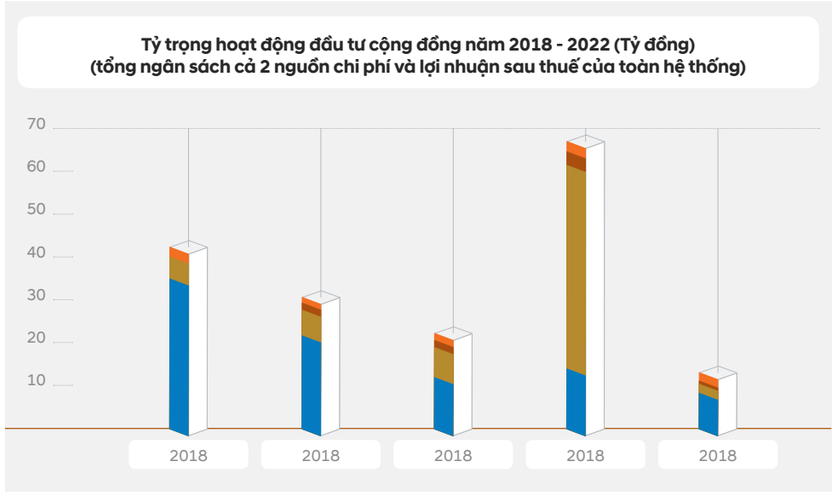
GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

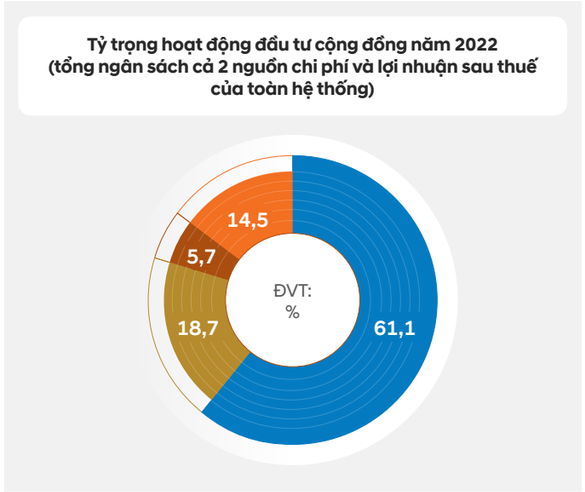
GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

00 Việc làm GRI 401
00 An toàn và sức khỏe nghề nghiệp GRI 403
00 Giáo dục và đào tạo GRI 404
00 Sự đa dạng và cơ hội bình đẳng GRI 405
00 Lao động trẻ em GRI 408
00 Lao động cưỡng bức hoặc bắt buộc GRI 409
00 Tuân thủ về kinh tế - xã hội GRI 419
00 Cộng đồng địa phương GRI 413
00 An toàn và sức khỏe của cộng đồng GRI 416
00 Sản phẩm dịch vụ vì lợi ích xã hội FS7

BẢNG TUÂN THỦ GRI

Năm 2022, Bảo Việt đóng góp 11,5 tỷ đồng cho sự phát triển bền vững của cộng đồng địa phương thông qua việc ưu tiên đầu tư cho các dự án thuộc phạm vi: Đầu tư cho giáo dục và thế hệ trẻ là 7 tỷ đồng, chiếm tỷ trọng 61,1%; Xóa đói giảm nghèo và hỗ trợ y tế là 2,1 tỷ đồng, chiếm tỷ trọng 18,7%; Tri ân anh hùng, gia đình liệt sỹ có công với đất nước là 1,6 tỷ đồng với tỷ trọng 14,5%; Khắc phục hậu quả thiên tai và môi trường là 0,6 tỷ đồng với tỷ trọng 5,7%.





TRỌNG TÂM	2018		2019		2020		2021		2022	
	Chi phí	Tỷ trọng	Chi phí	Tỷ trọng	Chi phí	Tỷ trọng	Chi phí	Tỷ trọng	Chi phí	Tỷ trọng
Đầu tư cho giáo dục và thế hệ trẻ	33.677.669.978	82,7%	20.193.255.232	69,7%	10.898.879.416	52,6%	12.497.013.362	19,1%	7.052.500.568	61,1%
Xóa đói giảm nghèo và hỗ trợ y tế	5.125.713.373	12,6%	6.322.519.222	21,8%	6.752.761.711	32,6%	47.832.314.832	73,0%	2.159.882.480	18,7%
Khắc phục hậu quả thiên tai và môi trường	100.000.000	0,2%	1.561.625.000	5,4%	1.667.981.328	8,1%	3.217.367.600	4,9%	656.361.629	5,7%
Tri ân anh hùng liệt sỹ, gia đình có công với đất nước	1.810.625.000	4,4%	913.735.080	3,2%	1.390.000.000	6,7%	2.012.060.000	3,1%	1.672.150.000	14,5%
TỔNG	**40.714.008.351**		**28.991.134.534**		**20.709.622.455**		**65.558.755.794**		**11.540.894.677**	

Bên cạnh việc xác định trọng tâm và tập trung ưu tiên vào các lĩnh vực cụ thể, Bảo Việt còn khuyến khích sự tham gia của cán bộ nhân viên trong hệ thống trong quá trình hiện thực hóa các mục tiêu đầu tư phát triển cộng đồng. Tổ chức Công đoàn, Đoàn thanh niên, Hội Cựu chiến binh, nữ công của Tập đoàn và các đơn vị thành viên hàng năm đều triển khai thực hiện rất tốt hàng trăm chương trình an sinh xã hội với số tiền hàng tỷ đồng như chăm sóc Mẹ Việt Nam Anh hùng, thăm và tặng quà gia đình chính sách, xây dựng nhà tình nghĩa, mái ấm biên cương, nhà đại đoàn kết...

Trong hơn nửa thế kỷ qua, Tập đoàn Bảo Việt đã đồng hành cùng người dân trên cả nước chia sẻ gánh nặng tài chính trong cuộc sống và thực hiện đúng cam kết, chia sẻ và gánh vác trách nhiệm với cộng đồng để cùng chung tay "Bảo đảm sự bình an, thịnh vượng và lợi ích lâu dài cho khách hàng, nhà đầu tư, người lao động và cộng đồng."

02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững 2022
04 Điểm nhấn Báo cáo phát triển bền vững 2022
06 Giá trị kiến tạo từ mô hình phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2022

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

00 Việc làm GRI 401
00 An toàn và sức khỏe nghề nghiệp GRI 403
00 Giáo dục và đào tạo GRI 404
00 Sự đa dạng và cơ hội bình đẳng GRI 405
00 Lao động trẻ em GRI 408
00 Lao động cưỡng bức hoặc bắt buộc GRI 409
00 Tuân thủ về kinh tế - xã hội GRI 419
00 Cộng đồng địa phương GRI 413
00 An toàn và sức khỏe của cộng đồng GRI 416
00 Sản phẩm dịch vụ vì lợi ích xã hội FS7

BẢNG TUÂN THỦ GRI

GRI400

Đầu tư cho giáo dục và thế hệ trẻ

Trẻ em là tương lai của gia đình và xã hội, là thế hệ xây dựng và bảo vệ đất nước mai sau. Nhận thức được điều đó, Bảo Việt xác định việc đầu tư cho giáo dục là đầu tư cho tương lai và là đầu tư mang tính nền tảng. Trong những năm qua, Bảo Việt luôn dành ưu tiên ngân sách cho các hoạt động quan tâm, chăm sóc và giáo dục nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho "mầm xanh" tương lai của đất nước, góp phần tạo nên tương lai tươi sáng và trường tồn cho quốc gia.









Tài trợ 5 Tỷ đồng xây dựng trường mầm non tại 4 địa phương gặp khó khăn

Với mục tiêu hỗ trợ phát triển giáo dục mầm non vùng khó khăn và tăng cơ hội của trẻ em được tiếp cận giáo dục mầm non có chất lượng, năm 2022, Bảo Việt đã tài trợ xây dựng 04 trường mầm non tại nhóm các địa phương gặp khó khăn với tổng kinh phí là gần 5 tỷ đồng, có thể kể đến như:

- Xây dựng và bàn giao Trường Mầm non Hoa Sen, xã Chư Hreng, Kontum cùng sân chơi cầu trượt liên hoàn;
- Xây dựng và bàn giao trường mẫu giáo Hoa Lan tại huyện Đăk Glong, Đăk Nông;
- Xây dựng và bàn giao nhà lớp học 3 gian Trường Mầm non Đồng Nghê tại xóm Cơi, xã Nánh Nghê, huyện Đà Bắc, tỉnh Hòa Bình;
- Tài trợ tu sửa Trường Mầm non Ánh Hồng, xã Liệp Tè, huyện Thuận Châu, Sơn La;

Các trường mầm non trên đây là một trong hàng trăm công trình ý nghĩa mà Bảo Việt đã trao tặng cho các địa phương trong những năm qua, giúp từng bước nâng cao chất lượng giáo dục - đào tạo, góp phần nuôi dưỡng những **"mầm xanh"** tương lai của đất nước.

02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững 2022
04 Điểm nhấn Báo cáo phát triển bền vững 2022
06 Giá trị kiến tạo từ mô hình phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2022

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

00 Việc làm GRI 401
00 An toàn và sức khỏe nghề nghiệp GRI 403
00 Giáo dục và đào tạo GRI 404
00 Sự đa dạng và cơ hội bình đẳng GRI 405
00 Lao động trẻ em GRI 408
00 Lao động cưỡng bức hoặc bắt buộc GRI 409
00 Tuân thủ về kinh tế - xã hội GRI 419
00 Cộng đồng địa phương GRI 413
00 An toàn và sức khỏe của cộng đồng GRI 416
00 Sản phẩm dịch vụ vì lợi ích xã hội FS7

BẢNG TUÂN THỦ GRI

Trao tặng

1.700

suất học bổng

"Quỹ xe đạp chở ước mơ"

đến trẻ em nghèo hiếu học tại

40 tỉnh thành

Tiếp tục thực hiện sứ mệnh "Bảo vệ lợi ích Việt - Bảo vệ tương lai Việt", trong năm 2022, Bảo Việt Nhân thọ đã trao hơn 1.700 suất học bổng cùng xe đạp cho các em học sinh hiếu học có hoàn cảnh khó khăn tại nhiều tỉnh thành như: Hà Tĩnh, Nghệ An, Quảng Ninh, Quảng Nam, Thanh Hóa, Phú Yên, Bà Rịa Vũng Tàu, Cà Mau, Bắc Giang, Hải Phòng, v.v... Đây là hoạt động thường niên được Bảo Việt Nhân thọ triển khai 18 năm qua với tổng hơn 28.000 suất học bổng đến trẻ em có hoàn cảnh khó khăn, động viên các em tiếp tục con đường học tập thành tài, lớn lên trở thành công dân có ích, xây dựng quê hương đất nước ngày càng giàu đẹp.



02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững 2022
04 Điểm nhấn Báo cáo phát triển bền vững 2022
06 Giá trị kiến tạo từ mô hình phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2022

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

00 Việc làm GRI 401
00 An toàn và sức khỏe nghề nghiệp GRI 403
00 Giáo dục và đào tạo GRI 404
00 Sự đa dạng và cơ hội bình đẳng GRI 405
00 Lao động trẻ em GRI 408
00 Lao động cưỡng bức hoặc bắt buộc GRI 409
00 Tuân thủ về kinh tế - xã hội GRI 419
00 Cộng đồng địa phương GRI 413
00 An toàn và sức khỏe của cộng đồng GRI 416
00 Sản phẩm dịch vụ vì lợi ích xã hội FS7

BẢNG TUÂN THỦ GRI

Trao tặng 650 TRIỆU ĐỒNG HỌC BỔNG "Bảo Việt - Niềm tin thắp sáng tương lai" cho sinh viên hoàn cảnh khó khăn vươn lên trong học tập



Là chương trình học bổng được triển khai trong nhiều năm vừa qua với tổng số tiền tài trợ lên tới 7 tỷ đồng, trong Lễ khai giảng năm học 2022-2023, học bổng "Bảo Việt - Niềm tin thắp sáng tương lai" trị giá 650 triệu đồng đã được Bảo Việt trao tặng cho các sinh viên trường Đại học Kinh tế Quốc dân có thành tích học tập xuất sắc, sinh viên có hoàn cảnh khó khăn nỗ lực trong học tập và đồng thời tài trợ cho các dự án nghiên cứu khoa học và phát triển giáo dục của nhà trường. Bảo Việt hi vọng rằng với sự hỗ trợ đến từ học bổng sẽ là nguồn động viên tinh thần thiết thực và đồng thời trao cơ hội cho các sinh viên sáng giá của trường từng bước trở thành nguồn nhân lực kế cận của ngành tài chính – bảo hiểm nói riêng và của đất nước nói chung.





02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững 2022
04 Điểm nhấn Báo cáo phát triển bền vững 2022
06 Giá trị kiến tạo từ mô hình phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2022

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG
GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ
GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG
GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

00 Việc làm GRI 401
00 An toàn và sức khỏe nghề nghiệp GRI 403
00 Giáo dục và đào tạo GRI 404
00 Sự đa dạng và cơ hội bình đẳng GRI 405
00 Lao động trẻ em GRI 408
00 Lao động cưỡng bức hoặc bắt buộc GRI 409
00 Tuân thủ về kinh tế - xã hội GRI 419
00 Cộng đồng địa phương GRI 413
00 An toàn và sức khỏe của cộng đồng GRI 416
00 Sản phẩm dịch vụ vì lợi ích xã hội FS7

BẢNG TUÂN THỦ GRI



Trao tặng 2.200 áo ấm, sách giáo khoa, đồ dùng học tập cho học sinh vùng cao

1.666 áo ấm

3.050 cuốn sách giáo khoa

9.500 vở viết

200 bộ bút màu

2.000 bút viết

15 xe đạp

20 học bổng

160 bình đựng nước

01 Smart TV Samsung

01 dàn máy tính

03 tủ sách

03 máy lọc nước

30 bộ bàn ghế

100 chăn ấm

PHẦN QUÀ GỒM

Năm 2022, Chứng khoán Bảo Việt tiếp tục triển khai chương trình thiện nguyện "Mang hơi ấm tới vùng cao" với mong muốn đóng góp một phần công sức nhỏ bé nhằm nâng cao điều kiện sinh hoạt, học tập cho các em học sinh nơi đây.

Xã Nậm Chày, huyện Văn Bàn, tỉnh Lào Cai - một trong những xã có tỷ lệ nghèo cao nhất của tỉnh với tỷ lệ hộ nghèo của Xã là 55.1% (295 hộ nghèo) là địa điểm đầu tiên được hỗ trợ với hơn 500 suất quà tổng trị giá hơn 300 triệu đồng gồm áo ấm, chăn, gạo, v.v... cho các em học sinh trường mẫu giáo, tiểu học xã vùng 3 Nậm Chày và hỗ trợ trường xây dựng công trình vệ sinh. Ngoài ra, trong khuôn khổ chương trình, 350 phần quà bao gồm 558 quyển sách giáo khoa và 3.500 vở viết cũng đã được trao tới các em học sinh tại các trường: Trường Tiểu Học Phiêng Mựt, Xã Mường Giôn, Huyện Quỳnh Nhai; Trường THCS Cà Nàng, xã Cà Nàng, Huyện Quỳnh Nhai và Trung tâm Giáo dục thường xuyên huyện Quỳnh Nhai, Tỉnh Sơn La.









Trao tặng 100 PHẦN QUÀ cho trẻ em mồ côi, khuyết tật tại các Trung tâm bảo trợ xã hội

Trong chuỗi hoạt động của chương trình trồng cây "Bảo Việt – Vì một Việt Nam xanh", Công đoàn Tập đoàn Bảo Việt cùng đại diện đơn vị thành viên tại khu vực TP. Hồ Chí Minh đã tới thăm và trao tặng 100 phần quà cho trẻ em nghèo khuyết tật tại Trung Tâm Bảo trợ xã hội Cần Thơ. Cũng trong khuôn khổ chương trình, Bảo Việt đã trao tặng 1 tấn gạo và 10 phần quà ý nghĩa trị giá 50 triệu đồng cho các em học sinh mồ côi, khuyết tật tại Trung tâm Dạy nghề trẻ mồ côi khuyết tật Hóc Môn, TP, Hồ Chí Minh. Đây là hoạt động thường niên trong kế hoạch công tác tháng 3 hằng năm của Công đoàn Tập đoàn nhằm cụ thể hoá các hoạt động theo mục tiêu phát triển bền vững thành hoạt động thường kì của Tập đoàn Bảo Việt



02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững 2022
04 Điểm nhấn Báo cáo phát triển bền vững 2022
06 Giá trị kiến tạo từ mô hình phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2022

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

00 Việc làm GRI 401
00 An toàn và sức khỏe nghề nghiệp GRI 403
00 Giáo dục và đào tạo GRI 404
00 Sự đa dạng và cơ hội bình đẳng GRI 405
00 Lao động trẻ em GRI 408
00 Lao động cưỡng bức hoặc bắt buộc GRI 409
00 Tuân thủ về kinh tế - xã hội GRI 419
00 Cộng đồng địa phương GRI 413
00 An toàn và sức khỏe của cộng đồng GRI 416
00 Sản phẩm dịch vụ vì lợi ích xã hội FS7

BẢNG TUÂN THỦ GRI

Đầu tư cho xóa đói giảm nghèo và hỗ trợ y tế

Trong bối cảnh "bình thường mới", các doanh nghiệp, các thành phần kinh tế đang cố gắng vượt qua khó khăn để hồi phục, phát triển sản xuất kinh doanh. Với mục tiêu giảm bớt sự phát triển bất cân đối giữa các khu vực thành thị và nông thôn đồng thời thực hiện trách nhiệm xã hội, sẻ chia cùng cộng đồng, Bảo Việt vẫn duy trì các hoạt động an sinh xã hội theo Nghị quyết 30a/2008/NQ-CP của Chính phủ về Chương trình hỗ trợ giảm nghèo nhanh và bền vững đối với 61 huyện nghèo như đầu tư cơ sở hạ tầng, xây dựng trạm y tế, trường học, nhà ở cho đồng bào các tỉnh khó khăn, v.v... giúp họ yên tâm lao động sản xuất để nuôi sống bản thân và gia đình.









500 triệu đồng
"Quỹ Vì người nghèo"

Nhân sự kiện Tháng cao điểm "Vì người nghèo" năm 2022 tại Hà Nội, đại diện Tập đoàn Bảo Việt đã trao 500 triệu đồng ủng hộ Quỹ Vì người nghèo. Cùng với việc ủng hộ Quỹ vì người nghèo, Bảo Việt còn đăng ký triển khai các hoạt động an sinh xã hội với số tiền 20,8 tỷ đồng; nâng tổng số tiền dành cho các hoạt động vì người nghèo trong năm 2022 lên tới 21 tỷ đồng. Đây là hoạt động thiết thực của Tập đoàn Bảo Việt triển khai với mong muốn người nghèo có cơ hội vươn lên thoát nghèo, làm chủ cuộc sống và đồng thời hưởng ứng lời kêu gọi phong trào cộng đồng "Vì người nghèo - Không để ai bị bỏ lại phía sau" do Thủ tướng Chính phủ phát động và triển khai.

Trao tặng
30 nhà tình nghĩa cho các gia đình chính sách có hoàn cảnh khó khăn

Thực hiện chương trình kế hoạch công tác năm 2022, Bảo Việt đã phối hợp với đơn vị thành viên các địa phương tổ chức trao tặng nhà tình nghĩa cho các gia đình chính sách có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn trên địa bàn các tỉnh: Cần Thơ, Điện Biên, Quảng Trị, Phú Yên, Long An, Bắc Kạn, Sóc Sơn, Lạng Sơn, Hà Nam. Hi vọng với những đóng góp nhỏ bé của Bảo Việt cùng các đơn vị thành viên sẽ phần nào giúp các gia đình chính sách ở địa phương vơi bớt những khó khăn, sớm ổn định với nơi ở khang trang để có thể tập trung vào phát triển kinh tế để cuộc sống ngày càng tốt đẹp hơn.

02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững 2022
04 Điểm nhấn Báo cáo phát triển bền vững 2022
06 Giá trị kiến tạo từ mô hình phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2022

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

00 Việc làm GRI 401
00 An toàn và sức khỏe nghề nghiệp GRI 403
00 Giáo dục và đào tạo GRI 404
00 Sự đa dạng và cơ hội bình đẳng GRI 405
00 Lao động trẻ em GRI 408
00 Lao động cưỡng bức hoặc bắt buộc GRI 409
00 Tuân thủ về kinh tế - xã hội GRI 419
00 Cộng đồng địa phương GRI 413
00 An toàn và sức khỏe của cộng đồng GRI 416
00 Sản phẩm dịch vụ vì lợi ích xã hội FS7

BẢNG TUÂN THỦ GRI

Tặng 1.300 phần quà và thuốc chữa bệnh cho nhân dân, đồng bào vùng cao

Năm 2022, hai đơn vị thành viên của Bảo Việt là Bảo hiểm Bảo Việt và Bảo Việt Nhân thọ đã phối hợp với các bệnh viện lớn như Bệnh viện Việt Xô, Bệnh viện Trung ương tổ chức các chương trình khám bệnh, phát thuốc miễn phí và tặng quà cho nhân dân, đồng bào vùng cao. Các trương trình đã trao tổng cộng 1.300 phần quà tới các đồng bào của của các địa phương như: huyện Tân Trào, tỉnh Tuyên Quang; huyện Đà Bắc, tỉnh Hòa Bình; huyện Nghi Xuân và Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh. Đây là một trong những hoạt động thiện nguyện thường niên được Bảo Việt duy trì triển khai. Bảo Việt hy vọng sẽ tiếp tục là "Điểm tựa an sinh – Đồng hành vững chắc" cùng tất cả người dân trên mọi miền Tổ quốc Việt Nam, đặc biệt những đồng bào có hoàn cảnh khó khăn ở vùng sâu, vùng xa.











Tặng công cụ bảo hộ phòng chống dịch Covid-19 cho Trung tâm Cấp cứu 115 Hà Nội

TỔNG TRỊ GIÁ
245
TRIỆU ĐỒNG

Trong suốt giai đoạn chống và kiểm soát dịch Covid-19 đầy khó khăn, với sự chung sức đồng lòng xông pha trên mọi mặt trận với trái tim nóng và tinh thần trách nhiệm cao không quản ngại khó khăn, vất vả, thậm chí nguy hiểm, các trung tâm y tế tuyến đầu luôn nỗ lực hết mình để hoàn thành tốt nhiệm vụ. Với mong muốn cùng đồng hành cùng lực lượng phòng chống dịch tuyến đầu mang lại sự bình yên, an tâm cho người dân và thành phố, Tổng Công ty Bảo hiểm Bảo Việt đã trao tặng Trung tâm cấp cứu 115 Hà Nội các vật tư, phương tiện bảo hộ phục vụ công tác phòng chống dịch với tổng trị giá 245 triệu đồng.



Tài trợ chuyến xe và quà cho bệnh nhân về quê tại viện K Tân Triều

Là một trong những hoạt động mang nhiều ý nghĩa nhân văn, vì cộng đồng mà Bảo Hiểm Bảo Việt đã duy trì trong nhiều năm qua, năm 2022, doanh nghiệp tiếp tục tham gia tài trợ chương trình Chuyến xe yêu thương do Bệnh viện K Tân Triều tổ chức để hỗ trợ bệnh nhân và người nhà được về quê đón Tết cùng gia đình. Tại sự kiện, đại diện Bảo Hiểm Bảo Việt đã tài trợ 01 chuyến xe tuyến Hà Nội - Ninh Bình - Thanh Hóa đưa các bệnh nhân về quê cùng các phần quà Tết ý nghĩa. Bên cạnh đó, các phần quà dành tặng bệnh nhi đang điều trị tại viện cũng đã được trao.



02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững 2022
04 Điểm nhấn Báo cáo phát triển bền vững 2022
06 Giá trị kiến tạo từ mô hình phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2022

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

00 Việc làm GRI 401
00 An toàn và sức khỏe nghề nghiệp GRI 403
00 Giáo dục và đào tạo GRI 404
00 Sự đa dạng và cơ hội bình đẳng GRI 405
00 Lao động trẻ em GRI 408
00 Lao động cưỡng bức hoặc bắt buộc GRI 409
00 Tuân thủ về kinh tế - xã hội GRI 419
00 Cộng đồng địa phương GRI 413
00 An toàn và sức khỏe của cộng đồng GRI 416
00 Sản phẩm dịch vụ vì lợi ích xã hội FS7

BẢNG TUÂN THỦ GRI

THU HÚT KHOẢNG

6.500

NGƯỜI THAM DỰ

Tổ chức "Sống khỏe mỗi ngày" - Chuỗi sự kiện Yoga miễn phí cho hàng triệu người

Với mong muốn mang những giá trị lợi ích của Yoga đến với mọi người và nâng cao sức khỏe thể chất, tinh thần, Bảo Việt Nhân thọ phối hợp với đơn vị và cơ quan ban ngành tổ chức chuỗi chương trình "Ngày Quốc tế Yoga" thường niên từ năm 2016. Sau hơn 2 năm gián đoạn do đại dịch Covid-19, chuỗi chương trình đã được khởi động lại với chủ đề "Sống khỏe mỗi ngày", tập trung vào hai sự kiện lớn tại TP Đà Nẵng và TP Huế, thu hút khoảng 6.500 người tham dự. Ngoài ra, Bảo Việt Nhân thọ cũng tổ chức cuộc thi "Yoga tranh thủ" trên mạng xã hội nhận được sự quan tâm của hàng triệu người với hơn 500 bài tham dự chia sẻ những hình thức tập Yoga đơn giản và dễ thực hiện hằng ngày tại bất cứ đâu. Chương trình này nhằm truyền đi thông điệp về tầm quan trọng của chăm sóc và vun đắp sức khỏe để mang lại niềm vui và hạnh phúc trọn vẹn cho cuộc sống.



trao tặng

250

phần quà

gồm lương thực, thực phẩm cho các hộ nghèo tại Hồ Chí Minh

Nhằm giúp đỡ các cá nhân, hộ gia đình và sinh viên nghèo nhân dịp Tết đến xuân về, Chứng khoán Bảo Việt đã thực hiện chương trình từ thiện "San sẻ yêu thương, Xuân đầm ấm" tại tỉnh Sóc Trăng để giúp đỡ các cá nhân, hộ gia đình và sinh viên nghèo nhân dịp Tết đến. Chương trình đã trao tặng 100 phần quà trị giá 30 triệu đồng, bao gồm gạo, mì ăn liền, dầu ăn, muối và đường. Bên cạnh đó, Chứng khoán Bảo Việt cũng đã tổ chức chương trình "Những tấm lòng nhân ái" tại Tịnh Thất Hạnh Pháp Đường - Khu phố 13, phường 3, Q. Gò Vấp, trao tặng 150 phần quà trị giá hơn 37 triệu đồng, bao gồm các lương thực và thực phẩm thiết thực cho các hộ nghèo, hộ cận nghèo và gia đình chính sách trên địa bàn.



02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững 2022
04 Điểm nhấn Báo cáo phát triển bền vững 2022
06 Giá trị kiến tạo từ mô hình phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2022

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG
GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ
GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG
GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

00 Việc làm GRI 401
00 An toàn và sức khỏe nghề nghiệp GRI 403
00 Giáo dục và đào tạo GRI 404
00 Sự đa dạng và cơ hội bình đẳng GRI 405
00 Lao động trẻ em GRI 408
00 Lao động cưỡng bức hoặc bắt buộc GRI 409
00 Tuân thủ về kinh tế - xã hội GRI 419
00 Cộng đồng địa phương GRI 413
00 An toàn và sức khỏe của cộng đồng GRI 416
00 Sản phẩm dịch vụ vì lợi ích xã hội FS7

BẢNG TUÂN THỦ GRI

Khắc phục hậu quả thiên tai và môi trường

Trong những năm gần đây, biến đổi khí hậu và tác động của nó như tăng nhiệt độ toàn cầu, nạn đói và hạn hán, tăng mực nước biển và thời tiết bất thường đang gây ảnh hưởng lớn đến cuộc sống của hàng triệu người. Nhận thức rõ những tác động từ hoạt động kinh doanh đến môi trường và trách nhiệm đảm bảo sự bình an và phát triển cộng đồng, Bảo Việt đã triển khai các hoạt động hỗ trợ phục hồi môi trường và cộng đồng hậu thiên tai.



Ủng hộ 1 Tỷ đồng hỗ trợ đồng bào các tỉnh miền Trung chịu nhiều thiệt hại do siêu bão Noru gây ra

Do ảnh hưởng của các cơn bão liên tiếp: bão Noru, bão số 2, số 3, hoàn lưu bão số 4, các tỉnh miền Trung bị ảnh hưởng nặng nề; trong đó địa bàn tỉnh Nghệ An chịu ảnh hưởng nặng nề nhất của lũ ống, lũ quét, sạt lở đất và ngập lụt diện rộng. Theo thông tin do Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh Nghệ An cung cấp, thiên tai gây thiệt hại nghiêm trọng về tính mạng, tài sản, đặc biệt tại các huyện Kỳ Sơn, Hoàng Mai, Yên Thành, Quỳnh Lưu, Thanh Chương, Hưng Nguyên, Nghi Lộc...

Phát huy tinh thần "lá lành đùm lá rách", cán bộ Bảo Việt đã tình nguyện ủng hộ mỗi người một ngày lương với tổng giá trị hơn 1 tỷ đồng cùng nhiều quà tặng hiện vật gửi tới đồng bào Nghệ An bị thiệt hại do bão lũ. Bên cạnh đó, Công đoàn và Đoàn thanh niên Tập đoàn Bảo Việt cũng đã trực tiếp đưa các chuyến xe chở hàng cứu trợ từ Hà Nội về Nghệ An, phối hợp các đơn vị thành viên tại địa phương đến từng hộ gia đình để trao tận tay các phần quà thiết thực như sách vở, đồ dùng học tập cho trẻ em, gạo, cùng nhiều trang thiết bị, nhu yếu phẩm cần thiết khác. Bảo Việt hi vọng với sự giúp đỡ nhỏ bé này có thể góp phần hỗ trợ đồng bào các tỉnh miền Trung kịp thời khắc phục hậu quả của bão lũ, sớm vượt qua khó khăn, ổn định cuộc sống và phục hồi sản xuất kinh doanh.









02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững 2022
04 Điểm nhấn Báo cáo phát triển bền vững 2022
06 Giá trị kiến tạo từ mô hình phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2022

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

00 Việc làm GRI 401
00 An toàn và sức khỏe nghề nghiệp GRI 403
00 Giáo dục và đào tạo GRI 404
00 Sự đa dạng và cơ hội bình đẳng GRI 405
00 Lao động trẻ em GRI 408
00 Lao động cưỡng bức hoặc bắt buộc GRI 409
00 Tuân thủ về kinh tế - xã hội GRI 419
00 Cộng đồng địa phương GRI 413
00 An toàn và sức khỏe của cộng đồng GRI 416
00 Sản phẩm dịch vụ vì lợi ích xã hội FS7

BẢNG TUÂN THỦ GRI

Tri ân anh hùng liệt sỹ, gia đình có công với đất nước

Với đạo lý uống nước nhớ nguồn, ăn quả nhớ người trồng cây, Bảo Việt luôn biết ơn sự hi sinh và tinh thần của các chiến sỹ đã chiến đấu vì độc lập tự do của Tổ quốc đồng thời mong muốn được chung tay gìn giữ và bảo tồn những di tích lịch sử - minh chứng của một thời kỳ đấu tranh dân tộc hào hùng và mãi là niềm tự hào của các thế hệ Việt Nam. Chính vì vậy, các hoạt động hỗ trợ gia đình chính sách, tu bổ, tôn tạo các di tích lịch sử để góp phần tri ân các thế hệ đi trước cũng được Bảo Việt quan tâm thực hiện.

Khám bệnh và phát thuốc miễn phí cho các bà mẹ Việt Nam Anh Hùng, gia đình chính sách

Với mong muốn đóng góp cho cộng đồng nhằm nâng cao chất lượng cuộc sống cho người dân Việt Nam, chương trình "Hành trình xanh – Trái tim vàng" của Bảo Việt Nhân thọ đã được triển khai đến khắp các tỉnh thành, mang các dịch vụ chăm sóc y tế, hỗ trợ những gia đình chính sách khó khăn trong tỉnh. Với sự đồng hành của các y, bác sĩ từ các bệnh viện lớn như Bệnh viện Việt Xô, Bệnh viên Trung ương, hơn 200 gia đình có công với Cách Mạng, bà mẹ Việt Nam Anh Hùng tại huyện Tân Trào, tỉnh Tuyên Quang; huyện Đà Bắc, tỉnh Hòa Bình; huyện Nghi Xuân và Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh đã được khám bệnh, phát thuốc miễn phí và tham gia các buổi chia sẻ về cách bảo vệ, chăm sóc sức khỏe theo nhiều chủ đề. Bên cạnh các chương trình thiết thực □này, Bảo Việt vẫn đang tiếp tục tổ chức các hội thảo, tư vấn, chia sẻ thông tin hữu ích về bảo vệ sức khoẻ và phòng chống các bệnh lý nghiêm trọng tại khắp các tỉnh thành trên cả nước, góp phần kiến tạo một môi trường sống khỏe thể chất, sáng tinh thần, an bình thịnh vượng cho người dân Việt Nam.







Thăm hỏi và trao quà tri ân cho các gia đình có công với Cách Mạng

Nhân kỷ niệm 75 năm Ngày Thương binh Liệt sĩ (27/7/1947-27/7/2022) và hưởng ứng lời kêu gọi ủng hộ từ các nhà hảo tâm của Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh Điện Biên, Chứng khoán Bảo Việt đã phối hợp cùng lãnh đạo địa phương tổ chức chương trình thăm hỏi và tặng quà cho các gia đình chính sách, gia đình thương binh, liệt sĩ, người có công với cách mạng trên địa bàn tỉnh, đồng thời ủng hộ 01 tấn gạo để làm quà trao tặng các gia đình có công tại huyện Tuần Giáo, của tỉnh Điện Biên. Trong khuôn khổ chương trình, Bảo Việt cũng đã đến thăm hỏi và trao tặng quà cho mẹ Việt Nam Anh Hùng Hồ Thị Ngô năm nay 99 tuổi cùng 10 mẹ và vợ liệt sỹ trên địa bàn thôn Thạch Tân, xã Tam Thăng, thành phố Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam với mỗi suất quà trị giá 2.000.000 đồng.

Tổ chức chương trình về nguồn và thăm hỏi, trao quà tri ân các gia đình có công với Cách mạng của Bảo Việt

Nhân dịp kỷ niệm 73 năm ngày Thương binh - Liệt sỹ 27/07/2022, Bảo Việt cũng đã tổ chức các hoạt động thường niên ý nghĩa nhằm tri ân các thế hệ cha anh đã cống hiến và hy sinh vì độc lập dân tộc. Đại diện Ban Lãnh đạo các đơn vị thành viên và Tập đoàn Bảo Việt đã trực tiếp đến thăm hỏi và tặng quà các gia đình cán bộ, nhân viên Bảo Việt thuộc diện gia đình có công với Cách mạng. Đồng thời, Bảo Việt cũng đã tổ chức các chuyến Hành tình về nguồn cùng các hoạt động tri ân ý nghĩa như: Dâng hương tại Tượng đài Mẹ Việt Nam Anh Hùng (tượng đài mẹ Thứ) trên đỉnh núi Cấm, thôn Phú Thạnh, xã Tam Phú, thành phố Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam; Thăm địa đạo Kỳ Anh được mệnh danh là huyền thoại trong long đất vào giai đoạn chiến trường chống Mỹ tại Quảng Nam; Lắng nghe lịch sử về sự ra đời của công trình Tượng đài mẹ Việt Nam Anh Hùng tri ân công ơn lớn lao của gần 50 ngàn bà mẹ Việt Nam Anh Hùng trên khắp đất nước.

02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững 2022
04 Điểm nhấn Báo cáo phát triển bền vững 2022
06 Giá trị kiến tạo từ mô hình phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2022

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

00 Việc làm GRI 401
00 An toàn và sức khỏe nghề nghiệp GRI 403
00 Giáo dục và đào tạo GRI 404
00 Sự đa dạng và cơ hội bình đẳng GRI 405
00 Lao động trẻ em GRI 408
00 Lao động cưỡng bức hoặc bắt buộc GRI 409
00 Tuân thủ về kinh tế - xã hội GRI 419
00 Cộng đồng địa phương GRI 413
00 An toàn và sức khỏe của cộng đồng GRI 416
00 Sản phẩm dịch vụ vì lợi ích xã hội FS7

BẢNG TUÂN THỦ GRI

Kế hoạch hoạt động cộng đồng năm 2023

Năm 2023, Tập đoàn Bảo Việt dự kiến tiếp tục dành khoảng **5 TỶ ĐỒNG KINH PHÍ TỪ CHI PHÍ HOẠT ĐỘNG** & **5 TỶ ĐỒNG TỪ LỢI NHUẬN SAU THUẾ** để thực hiện các nhiệm vụ an sinh xã hội, hỗ trợ cộng đồng. Thông qua các dự án xây dựng trường học, trạm y tế, các hoạt động tri ân, tôn tạo di tích lịch sử, xây dựng nhà tình nghĩa, thăm và tặng quà cho học sinh vùng cao, xây dựng nhà bán trú, v.v...



Bảo Việt hy vọng có thể **chung tay cùng cộng đồng, địa phương** cải thiện đáng kể điều kiện sống, học tập của nhân dân và học sinh tại địa phương.

02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững 2022
04 Điểm nhấn Báo cáo phát triển bền vững 2022
06 Giá trị kiến tạo từ mô hình phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2022

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

00 Việc làm GRI 401
00 An toàn và sức khỏe nghề nghiệp GRI 403
00 Giáo dục và đào tạo GRI 404
00 Sự đa dạng và cơ hội bình đẳng GRI 405
00 Lao động trẻ em GRI 408
00 Lao động cưỡng bức hoặc bắt buộc GRI 409
00 Tuân thủ về kinh tế - xã hội GRI 419
00 Cộng đồng địa phương GRI 413
00 An toàn và sức khỏe của cộng đồng GRI 416
00 Sản phẩm dịch vụ vì lợi ích xã hội FS7

BẢNG TUÂN THỦ GRI

GRI 400

GRI 416

AN TOÀN VÀ SỨC KHỎE CỦA CỘNG ĐỒNG



Chủ đề trọng yếu

Là doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực bảo hiểm, dịch vụ tài chính nên vấn đề an toàn và sức khỏe của cộng đồng cũng như khách hàng được Bảo Việt quan tâm hàng đầu và lồng ghép ngay từ khâu nghiên cứu, thiết kế sản phẩm nhằm mang đến cho cộng đồng những giải pháp bảo vệ toàn diện nhất.

Phạm vi báo cáo

- Phát triển sản phẩm tích hợp và chuyên biệt, mang đến giải pháp tài chính toàn diện cho cộng đồng
- Duy trì sản phẩm bảo hiểm vi mô cho người lao động phổ thông

BAOVIET
TẬP ĐOÀN BẢO VIỆT
2022
BÁO CÁO PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững 2022
04 Điểm nhấn Báo cáo phát triển bền vững 2022
06 Giá trị kiến tạo từ mô hình phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2022

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

00 Việc làm GRI 401
00 An toàn và sức khỏe nghề nghiệp GRI 403
00 Giáo dục và đào tạo GRI 404
00 Sự đa dạng và cơ hội bình đẳng GRI 405
00 Lao động trẻ em GRI 408
00 Lao động cưỡng bức hoặc bắt buộc GRI 409
00 Tuân thủ về kinh tế - xã hội GRI 419
00 Cộng đồng địa phương GRI 413
00 An toàn và sức khỏe của cộng đồng GRI 416
00 Sản phẩm dịch vụ vì lợi ích xã hội FS7

BẢNG TUÂN THỦ GRI

Phương pháp quản trị

Mục đích quản lý

Thông qua việc phát triển sản phẩm tích hợp và chuyên biệt, đồng thời duy trì các sản phẩm bảo hiểm vi mô cho người lao động thu nhập thấp, Bảo Việt có thể hiện thực hóa cam kết mang đến giải pháp tài chính bảo vệ toàn diện cho khách hang và cộng đồng trong suốt vòng đời của sản phẩm, dịch vụ. Các biện pháp quản trị Bảo Việt đưa ra cũng được chú ý tuân thủ các quy định và các bộ luật về tác động sức khỏe và an toàn tới khách hàng.

Cách thức quản lý

Sự ra đời liên tục của các sản phẩm hưu trí tự nguyện, các sản phẩm bảo hiểm chuyên biệt không chỉ là cách Bảo Việt chia sẻ sức ép về ngân sách và quỹ Bảo hiểm xã hội, y tế của Nhà nước mà còn là cách để hỗ trợ cho khách hàng chuẩn bị cho cuộc sống an hưởng điền viên sau khi nghỉ hưu hoặc khi sức khỏe không may bị ảnh hưởng. Bên cạnh đó, việc duy trì các sản phẩm bảo hiểm vi mô bao gồm các sản phẩm với mức phí đóng thấp dành cho số đông người dân là cách để Bảo Việt hỗ trợ cải thiện cuộc sống của các hộ dân nghèo và cận nghèo tại khu vực nông thôn và thành thị.



Đánh giá về phương pháp quản trị

Với những cách quản trị của doanh nghiệp về vấn đề An toàn sức khỏe của khách hàng, Bảo Việt đảm bảo các sản phẩm và dịch vụ thực hiện đúng chức năng và đem lại lợi ích nhiều nhất, không gây ra rủi ro cho sức khỏe và an toàn của khách hàng.

02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững 2022
04 Điểm nhấn Báo cáo phát triển bền vững 2022
06 Giá trị kiến tạo từ mô hình phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2022

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

00 Việc làm GRI 401
00 An toàn và sức khỏe nghề nghiệp GRI 403
00 Giáo dục và đào tạo GRI 404
00 Sự đa dạng và cơ hội bình đẳng GRI 405
00 Lao động trẻ em GRI 408
00 Lao động cưỡng bức hoặc bắt buộc GRI 409
00 Tuân thủ về kinh tế - xã hội GRI 419
00 Cộng đồng địa phương GRI 413
00 An toàn và sức khỏe của cộng đồng GRI 416
00 Sản phẩm dịch vụ vì lợi ích xã hội FS7

BẢNG TUÂN THỦ GRI

Phát triển sản phẩm tích hợp và chuyên biệt, mang đến giải pháp tài chính toàn diện cho cộng đồng

Ra mắt Bảo hiểm vi mô đầu tiên "An Bình Yên Vui" & "An Sinh Hạnh Phúc"

Là doanh nghiệp bảo hiểm trong nước đầu tiên triển khai loại hình bảo hiểm này, Bảo hiểm Bảo Việt kỳ vọng sẽ mang lại sự bảo vệ chắc chắn cả về tài chính lẫn sức khỏe tới phân khúc khách hàng có thu nhập thấp – những người hứng chịu tác động mạnh mẽ trước những rủi ro do không thể tiếp cận với các sản phẩm bảo hiểm phù hợp với khả năng tài chính của mình.

Bảo hiểm "An Bình Yên Vui" & "An Sinh Hạnh Phúc" - hai sản phẩm bảo hiểm vi mô mới ra mắt của Bảo hiểm Bảo Việt được thiết kế đơn giản, dễ tiếp cận với phạm vi bảo hiểm rộng bao gồm bảo hiểm cho các rủi ro ốm bệnh, ung thư, tai nạn, hỗ trợ giáo dục và thu nhập chỉ với từ 44.000 đồng phí/ năm áp dụng cho khách hàng từ 15 ngày tuổi đến 70 tuổi (An bình yên vui) hoặc đến 60 tuổi, tái tục đến 65 tuổi (An sinh hạnh phúc).

Trước những trở ngại về sức khỏe, bảo hiểm vi mô "An bình yên vui" và "An sinh hạnh phúc" thực sự là nguồn hỗ trợ kịp thời để người dân an tâm chữa bệnh, giảm nhẹ gánh nặng tài chính cho gia đình.

Phát triển bảo hiểm vi mô, hướng đến các chủ thể trong xã hội, chú trọng đến người nghèo, người có thu nhập thấp và những người yếu thế trong xã hội được xem là một trong những mục tiêu phát triển bền vững của Bảo Việt khi triển khai hai sản phẩm bảo hiểm vi mô An bình yên vui và An sinh hạnh phúc.



- Phí cố định, không phân biệt giới tính, độ tuổi (1)
- Quyền lợi bảo hiểm tối đa lên đến 78 triệu đồng (2)
- Phạm vi bảo hiểm rộng gồm ốm bệnh, ung thư, tai nạn, hỗ trợ giáo dục và thu nhập (3)
- Trẻ em được tham gia độc lập (4)
- Miễn thời gian chờ với rủi ro tai nạn (5)
- Bồ thường khoán, chi trả độc lập (6)
- Thủ tục đơn giản, không yêu cầu kiểm tra sức khoẻ (7)
- Phương thức thanh toán linh hoạt (8)
- Cấp đơn dễ dàng trong vòng 5 phút qua Zalo mini app (9)
- Ưu đãi giảm phí 10% khi tham gia cả 2 chương trình (10)

02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững 2022
04 Điểm nhấn Báo cáo phát triển bền vững 2022
06 Giá trị kiến tạo từ mô hình phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2022

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

00 Việc làm GRI 401
00 An toàn và sức khỏe nghề nghiệp GRI 403
00 Giáo dục và đào tạo GRI 404
00 Sự đa dạng và cơ hội bình đẳng GRI 405
00 Lao động trẻ em GRI 408
00 Lao động cưỡng bức hoặc bắt buộc GRI 409
00 Tuân thủ về kinh tế - xã hội GRI 419
00 Cộng đồng địa phương GRI 413
00 An toàn và sức khỏe của cộng đồng GRI 416
00 Sản phẩm dịch vụ vì lợi ích xã hội FS7

BẢNG TUÂN THỦ GRI

Đồng hành cùng Đoàn thể thao vô địch SEA Games 31









Để SEA Games 31 có được thành công vang dội, phải kể đến những đóng góp cực kỳ quan trọng và ý nghĩa của các nhà tài trợ. Trong đó, Tổng công ty Bảo hiểm Bảo Việt đã vinh dự đồng hành với vai trò là Nhà bảo hiểm chính thức cho Đoàn thể thao Việt Nam và toàn thể giám sát, trọng tài quốc tế và khu vực tham dự giải, v.v...Thể hiện vai trò, ý chí cùng lòng quyết tâm cùng thể thao Việt Nam trên con đường nâng tầm khu vực và rộng hơn là vươn mình tới quốc tế.

02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững 2022
04 Điểm nhấn Báo cáo phát triển bền vững 2022
06 Giá trị kiến tạo từ mô hình phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2022

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

00 Việc làm GRI 401
00 An toàn và sức khỏe nghề nghiệp GRI 403
00 Giáo dục và đào tạo GRI 404
00 Sự đa dạng và cơ hội bình đẳng GRI 405
00 Lao động trẻ em GRI 408
00 Lao động cưỡng bức hoặc bắt buộc GRI 409
00 Tuân thủ về kinh tế - xã hội GRI 419
00 Cộng đồng địa phương GRI 413
00 An toàn và sức khỏe của cộng đồng GRI 416
00 Sản phẩm dịch vụ vì lợi ích xã hội FS7

BẢNG TUÂN THỦ GRI

Duy trì sản phẩm BẢO HIỂM VI MÔ cho người lao động phổ thông



Bảo hiểm vi mô là các chương trình bảo hiểm được thiết kế và triển khai cho đối tượng người nghèo, người có thu nhập thấp với các đặc điểm như: phí bảo hiểm thấp, số tiền bảo hiểm nhỏ, sản phẩm đơn giản dễ hiểu. Kênh phân phối phổ biến của Bảo hiểm vi mô gồm: các đại lý mạng viễn thông, các điểm bán hàng tạp hóa nhỏ, hệ thống các tổ chức Tài chính vi mô, ngân hàng...

Bảo hiểm vi mô mới manh nha phát triển ở Việt Nam, tỷ lệ nhận thức về tầm quan trọng của bảo hiểm cũng như tỷ lệ người dân Việt Nam có bảo hiểm vẫn còn rất thấp. Đối thị trường nói chung, việc phân phối bảo hiểm vi mô yêu cầu đơn vị bảo hiểm phải đầu tư mạng lưới phân phối quy mô lớn để có thể tiếp cận được nhiều nhất các đối tượng bảo hiểm được ưu tiên, bên cạnh đó, với giá trị kinh tế đem lại cho các nhà bảo hiểm không lớn nên hiện tại kênh bảo hiểm vi mô chưa có sản phẩm thiết kế đặc thù tại thị trường bảo hiểm Việt Nam.

Một số sản phẩm Bảo hiểm vi mô mà Bảo Việt đang nghiên cứu và thí điểm triển khai bao gồm:

- Bảo hiểm tai nạn, kết hợp con người
- Bảo hiểm An tâm viện phí
- Bảo hiểm An Bình Yên Vui
- Bảo hiểm An Sinh Hạnh Phúc
- Bảo hiểm tích hợp khoản vay

02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững 2022
04 Điểm nhấn Báo cáo phát triển bền vững 2022
06 Giá trị kiến tạo từ mô hình phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2022

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

00 Việc làm GRI 401
00 An toàn và sức khỏe nghề nghiệp GRI 403
00 Giáo dục và đào tạo GRI 404
00 Sự đa dạng và cơ hội bình đẳng GRI 405
00 Lao động trẻ em GRI 408
00 Lao động cưỡng bức hoặc bắt buộc GRI 409
00 Tuân thủ về kinh tế - xã hội GRI 419
00 Cộng đồng địa phương GRI 413
00 An toàn và sức khỏe của cộng đồng GRI 416
00 Sản phẩm dịch vụ vì lợi ích xã hội FS7

BẢNG TUÂN THỦ GRI



BẢO HIỂM HỌC SINH

Hỗ trợ công tác khuyến học vì tương lai đất nước

Có thể thấy rằng, khi triển khai thực hiện các sản phẩm bảo hiểm cho trẻ nhỏ và trẻ vị thành niên, các doanh nghiệp bảo hiểm có xu hướng chịu tỷ lệ bồi thường cao hơn so với tổng thu phí bảo hiểm do các em học sinh đang ở độ tuổi khá hiếu động và thích khám phá; từ đó gia tăng những rủi ro liên quan đến tai nạn học đường của các em học sinh. Tuy nhiên Bảo Việt vẫn tích cực đẩy mạnh sản phẩm bảo hiểm học sinh tại các trường học trên cả nước với mục đích nhân văn và hỗ trợ cho công tác khuyến học, khuyến tài tại địa phương.

Trong năm học vừa qua, Bảo Việt đã giải quyết, chi trả bồi thường cho 176.784 vụ tai nạn của học sinh, giáo viên với số tiền bồi thường gần 170 tỷ đồng. Ngoài ra, Bảo Việt còn thực hiện bảo hiểm miễn phí cho toàn bộ học sinh, sinh viên là con em đối tượng chính sách, thương bệnh binh, gia đình liệt sĩ; giảm 50% phí bảo hiểm cho học sinh tàn tật, mồ côi, không nơi nương tựa và học sinh nghèo. Bảo Việt coi việc áp dụng miễn, giảm phí như một chính sách xã hội mà doanh nghiệp có trách nhiệm thực hiện, góp phần tích cực vào công cuộc phát triển sự nghiệp giáo dục, khuyến khích phát huy tiềm năng đến từ các mầm non tương lai của đất nước.

BẢO HIỂM XE CƠ GIỚI



Thực tế cho thấy, số vụ tai nạn giao thông tại Việt Nam đang ngày một gia tăng với mức độ ngày càng nghiêm trọng hơn. Bình quân, tai nạn giao thông cướp đi sinh mạng 14 người/ ngày và 17 người bị thương. Hệ quả của các vụ tai nạn giao thông đã khiến cho GDP toàn quốc năm giảm 2,9% (tương đương 400 tỷ đồng mỗi ngày) cùng với thiệt hại về tài chính và giảm thiểu chất lượng cuộc sống của rất nhiều gia đình khi có người thân gặp tai nạn giao thông.

Chính vì những điều đó, việc nâng cao ý thức của người tham gia giao thông và giảm thiểu những thiệt hại vật chất khi tai nạn xảy ra là vấn đề được Bảo Việt quan tâm và gửi gắm khi cung cấp sản phẩm bảo hiểm xe cơ giới. Chỉ trong năm 2022, Bảo Việt đã thực hiện bảo hiểm cho 480 nghìn xe ôtô và 1,9 triệu xe máy trên toàn quốc với phạm vi bảo hiểm liên quan tới cháy nổ, bảo hiểm trách nhiệm dân sự bắt buộc của chủ xe và bảo hiểm tai nạn người ngồi trên xe với tổng chi phí bồi thường là 1.138 tỷ đồng. Ngoài ra, Bảo Việt cũng tích cực truyền thông nâng cao ý thức của người tham gia giao thông dưới nhiều hình thức khác nhau như: Truyền thông trên bảng biển ngoài trời, trên các trục đường chính, các tuyến đường trọng yếu; Lắp đặt các gương phản chiếu trên đoạn đường cua nguy hiểm, đặc biệt là tại các địa hình đồi núi hiểm trở...



BẢO HIỂM NÔNG NGHIỆP

Giải pháp bảo vệ ngành nông nghiệp nước nhà

Là một nước nông nghiệp, nhưng hằng năm thiên tai, dịch bệnh đã cướp đi của nông dân Việt Nam khối tài sản ước tính 1,5% GDP (giá trị tương đương khoảng 10 tỉ đô la), do đó người dân cần một sự bảo đảm cho thành quả và công sức lao động của họ. Bảo hiểm nông nghiệp chính là tia hy vọng và là nguồn hỗ trợ tốt nhất cho người nông dân thông qua thực hiện bồi thường kịp thời khi xảy ra tổn thất do rủi ro thiên tai, dịch bệnh, góp phần giúp hộ dân ổn định đời sống và có điều kiện tiếp tục sản xuất kinh doanh.

Trước bối cảnh đó, BHBV đã tiên phong dẫn dắt thị trường, đưa ra sản phẩm bảo hiểm nông nghiệp với các sản phẩm đặc trưng: bảo hiểm vật nuôi, bảo hiểm cây trồng, bảo hiểm nông nghiệp công nghệ cao, bảo hiểm trách nhiệm dân sự chủ nuôi chó...Các sản phẩm bảo hiểm nông nghiệp của Bảo Việt vừa có ý nghĩa bảo vệ tài chính vừa có ý nghĩa an sinh xã hội, giúp người nông dân yên tâm sản xuất, gia tăng năng suất lao động. Ngoài ra, đón bắt xu thế phát triển công nghệ, BHBV cũng bước đầu triển khai bảo hiểm nông nghiệp công nghệ cao, đưa ra sự bảo vệ toàn diện cho các doanh nghiệp ứng dụng công nghệ cao, công nghệ 4.0 trong lĩnh vực nông nghiệp.

02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững 2022
04 Điểm nhấn Báo cáo phát triển bền vững 2022
06 Giá trị kiến tạo từ mô hình phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2022

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

00 Việc làm GRI 401
00 An toàn và sức khỏe nghề nghiệp GRI 403
00 Giáo dục và đào tạo GRI 404
00 Sự đa dạng và cơ hội bình đẳng GRI 405
00 Lao động trẻ em GRI 408
00 Lao động cưỡng bức hoặc bắt buộc GRI 409
00 Tuân thủ về kinh tế - xã hội GRI 419
00 Cộng đồng địa phương GRI 413
00 An toàn và sức khỏe của cộng đồng GRI 416
00 Sản phẩm dịch vụ vì lợi ích xã hội FS7

BẢNG TUÂN THỦ GRI

FINANCIAL SERVICES
GRI
FS7

SẢN PHẨM DỊCH VỤ VÌ LỢI ÍCH XÃ HỘI



Chủ đề trọng yếu

Sự ra đời liên tục của các sản phẩm bảo hiểm với mức phí đóng thấp dành cho số đông người dân và phục vụ lợi ích cộng đồng như bảo hiểm hưu trí, bảo hiểm an sinh giáo dục, bảo hiểm nông nghiệp và bảo hiểm vi mô là cách để Bảo Việt hỗ trợ cải thiện cuộc sống của các hộ dân nghèo và cận nghèo tại khu vực nông thôn và thành thị, đồng thời đây cũng là cách Bảo Việt chia sẻ sức ép về ngân sách với quỹ Bảo hiểm xã hội, Bảo hiểm y tế của Nhà nước.

Phạm vi báo cáo

- Các sản phẩm, dịch vụ đem lại lợi ích xã hội thuộc lĩnh vực bảo hiểm phi nhân thọ
- Các sản phẩm, dịch vụ đem lại lợi ích xã hội thuộc lĩnh vực bảo hiểm nhân thọ

02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững 2022
04 Điểm nhấn Báo cáo phát triển bền vững 2022
06 Giá trị kiến tạo từ mô hình phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2022

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

00 Việc làm GRI 401
00 An toàn và sức khỏe nghề nghiệp GRI 403
00 Giáo dục và đào tạo GRI 404
00 Sự đa dạng và cơ hội bình đẳng GRI 405
00 Lao động trẻ em GRI 408
00 Lao động cưỡng bức hoặc bắt buộc GRI 409
00 Tuân thủ về kinh tế - xã hội GRI 419
00 Cộng đồng địa phương GRI 413
00 An toàn và sức khỏe của cộng đồng GRI 416
00 Sản phẩm dịch vụ vì lợi ích xã hội FS7

BẢNG TUÂN THỦ GRI

Phương pháp quản trị

Mục đích quản lý

Chỉ tiêu FS7 cung cấp các thông tin, số liệu về các sản phẩm, dịch vụ của Bảo Việt dành cho số đông người dân và phục vụ lợi ích cộng đồng. Từ đó, mang đến một cái nhìn tổng thể về những đóng góp của Bảo Việt đến từ các sản phẩm của doanh nghiệp.

Cách thức quản lý

Chỉ tiêu FS7 cung cấp thông tin về các sản phẩm và dịch vụ của Bảo Việt có lợi ích xã hội theo từng lĩnh vực kinh doanh và không bao gồm các sản phẩm, dịch vụ theo yêu cầu của pháp luật. Theo đó, mỗi loại sản phẩm nêu các nội dung sau:

- Mô tả đặc trưng, mục đích của sản phẩm, đối tượng mục tiêu
- Giá trị bằng tiền của sản phẩm hoặc số giao dịch, số khách hàng của dịch vụ
- Tỷ lệ của giá trị các sản phẩm, dịch vụ so với tổng giá trị tất cả các sản phẩm của doanh nghiệp

Đánh giá về phương pháp quản trị

Về tổng thể, nhiều sản phẩm, dịch vụ của Bảo Việt đáp ứng nhu cầu của mọi đối tượng trong xã hội như các sản phẩm, dịch vụ liên quan đến giáo dục, chăm sóc sức khỏe...

GRI-G4 FS7

CHỈ TIÊU GIÁ TRỊ BẰNG TIỀN CỦA CÁC SẢN PHẨM VÀ DỊCH VỤ PHỤC VỤ LỢI ÍCH XÃ HỘI ĐƯỢC ĐẢM BẢO BỞI KIỂM TOÁN NỘI BỘ TẬP ĐOÀN BẢO VIỆT

Chỉ tiêu FS7 cung cấp các thông tin, số liệu về các sản phẩm, dịch vụ của Bảo Việt và các công ty con trong việc xây dựng các nguồn vốn xã hội, đáp ứng trên diện rộng nhu cầu của cộng đồng. Mặc dù, các sản phẩm và dịch vụ khi thiết kế đều mang lại những lợi ích khác nhau cho xã hội, tuy nhiên, chỉ tiêu FS7 chỉ tập trung vào các sản phẩm, dịch vụ được thiết kế đem lại lợi ích cho những đối tượng cụ thể, hoặc được ưu tiên trong xã hội.

Về chi tiết, có những sản phẩm, dịch vụ của Bảo Việt hỗ trợ cơ hội phát triển và nâng cao năng lực tài chính cho các nhóm đối tượng bị thiệt thòi. Mặc dù, tất cả các sản phẩm và dịch vụ khi thiết kế đều được lập luận là có những lợi ích khác nhau cho xã hội, tuy nhiên, chỉ tiêu FS7 sẽ chỉ tập trung vào các sản phẩm, dịch vụ được thiết kế đem lại lợi ích cho những đối tượng cụ thể, hoặc được ưu tiên trong xã hội.

ĐỊNH NGHĨA

Các sản phẩm, dịch vụ của Bảo Việt và các công ty con của Bảo Việt được thiết kế nhằm đem lại một lợi ích xã hội cụ thể, đáp ứng nhu cầu của nhóm đối tượng được ưu tiên trong xã hội như học sinh, sinh viên, người già, người tàn tật, kém may mắn, người nông dân có năng lực tài chính thấp...

Một số loại sản phẩm và dịch vụ đem lại lợi ích cho xã hội và các đối tượng ưu tiên trong xã hội của Bảo Việt gồm:

- Tín dụng vi mô: Sản phẩm của ngân hàng cung cấp tín dụng, tài dụng, tài chính cho các đối tượng có thu nhập thấp
- Bảo hiểm vi mô: Sản phẩm bảo hiểm cho các hộ gia đình, cá nhân có thu nhập thấp
- Sản phẩm, dịch vụ dành cho học sinh, sinh viên;
- Sản phẩm, dịch vụ dành cho đối tượng được ưu tiên trong xã hội (nông dân, nông dân có nguồn tài chính thấp, người lao động có thu nhập thấp, trẻ em, người già, v.v...).
- Kiều hối



02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững 2022
04 Điểm nhấn Báo cáo phát triển bền vững 2022
06 Giá trị kiến tạo từ mô hình phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2022

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

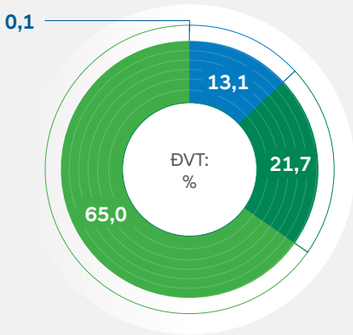
00 Việc làm GRI 401
00 An toàn và sức khỏe nghề nghiệp GRI 403
00 Giáo dục và đào tạo GRI 404
00 Sự đa dạng và cơ hội bình đẳng GRI 405
00 Lao động trẻ em GRI 408
00 Lao động cưỡng bức hoặc bắt buộc GRI 409
00 Tuân thủ về kinh tế - xã hội GRI 419
00 Cộng đồng địa phương GRI 413
00 An toàn và sức khỏe của cộng đồng GRI 416
00 Sản phẩm dịch vụ vì lợi ích xã hội FS7

BẢNG TUÂN THỦ GRI

Các sản phẩm, dịch vụ đem lại lợi ích xã hội thuộc lĩnh vực bảo hiểm phi nhân thọ

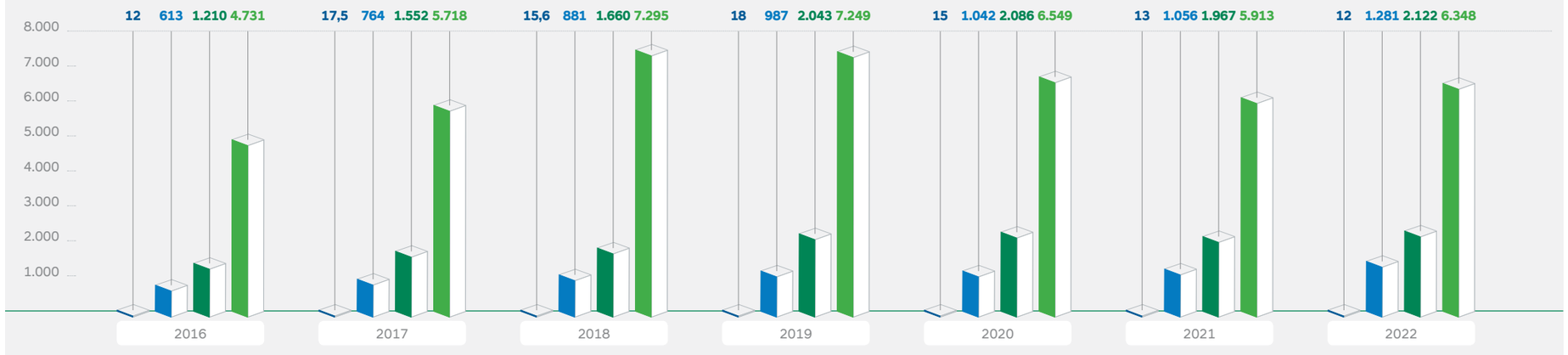
Tổng công ty Bảo hiểm Bảo Việt (BHBV) là công ty con 100% vốn góp của Tập đoàn Bảo Việt trong lĩnh vực bảo hiểm phi nhân thọ. BHBV là đơn vị số 1 trên thị trường Việt Nam trong lĩnh vực bảo hiểm phi nhân thọ với nhiều sản phẩm đa dạng và vượt trội cho nhiều đối tượng khác nhau trong xã hội, đem lại lợi ích thiết thực dài hạn, nâng cao đời sống xã hội như sản phẩm bảo hiểm nông nghiệp, bảo hiểm con người, bảo hiểm bảo vệ tài sản. Giá trị và tỷ trọng của các sản phẩm đó trong doanh thu lĩnh vực bảo hiểm phi nhân thọ cụ thể như sau:

Cơ cấu doanh thu bảo hiểm gốc lĩnh vực bảo hiểm phi nhân thọ theo sản phẩm năm 2022



BH nông nghiệp BH Cháy và tài sản BH Con người BH khác

Doanh thu bảo hiểm gốc lĩnh vực bảo hiểm phi nhân thọ theo sản phẩm (tỷ đồng)



Một số sản phẩm đặc trưng mang lại giá trị cho lợi ích cộng đồng, cho những đối tượng trên bình diện rộng của xã hội và có thu nhập hạn chế, cụ thể như sau:



1.
Bảo hiểm nông nghiệp



2.
Nhóm bảo hiểm con người



3.
Nhóm sản phẩm bảo vệ tài sản



4.
Nhóm bảo hiểm vi mô

02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững 2022
04 Điểm nhấn Báo cáo phát triển bền vững 2022
06 Giá trị kiến tạo từ mô hình phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2022

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

00 Việc làm GRI 401
00 An toàn và sức khỏe nghề nghiệp GRI 403
00 Giáo dục và đào tạo GRI 404
00 Sự đa dạng và cơ hội bình đẳng GRI 405
00 Lao động trẻ em GRI 408
00 Lao động cưỡng bức hoặc bắt buộc GRI 409
00 Tuân thủ về kinh tế - xã hội GRI 419
00 Cộng đồng địa phương GRI 413
00 An toàn và sức khỏe của cộng đồng GRI 416
00 Sản phẩm dịch vụ vì lợi ích xã hội FS7

BẢNG TUÂN THỦ GRI

1 Bảo hiểm nông nghiệp



Là một nước nông nghiệp, nhưng hằng năm thiên tai, dịch bệnh đã cướp đi của nông dân Việt Nam khối tài sản ước tính 1,5% GDP (giá trị tương đương khoảng 10 tỉ đô la), do đó người dân cần một sự bảo đảm cho thành quả và công sức lao động của họ. Bảo hiểm nông nghiệp chính là tia hy vọng và là nguồn hỗ trợ tốt nhất cho người nông dân thông qua thực hiện bồi thường kịp thời khi xảy ra tổn thất do rủi ro thiên tai, dịch bệnh, góp phần giúp hộ dân ổn định đời sống và có điều kiện tiếp tục sản xuất kinh doanh.

Trước bối cảnh đó, BHBV đã tiên phong dẫn dắt thị trường, đưa ra sản phẩm bảo hiểm nông nghiệp với các sản phẩm đặc trưng: bảo hiểm vật nuôi, bảo hiểm cây trồng, bảo hiểm nông nghiệp công nghệ cao, bảo hiểm trách nhiệm dân sự chủ nuôi chó...Các sản phẩm bảo hiểm nông nghiệp của Bảo Việt vừa có ý nghĩa bảo vệ tài chính vừa có ý nghĩa an sinh xã hội, giúp người nông dân yên tâm sản xuất, gia tăng năng suất lao động. Ngoài ra, đón bắt xu thế phát triển công nghệ, BHBV cũng bước đầu triển khai bảo hiểm nông nghiệp công nghệ cao, đưa ra sự bảo vệ toàn diện cho các doanh nghiệp ứng dụng công nghệ cao, công nghệ 4.0 trong lĩnh vực nông nghiệp.

Mục đích và đặc trưng của sản phẩm

Được thiết kế để bảo hiểm cho quá trình sản xuất nông nghiệp tránh khỏi các rủi ro thiên tai và dịch bệnh, đảm bảo cho người nông dân và doanh nghiệp sản xuất nông nghiệp có nguồn vốn để tái sản xuất khi chẳng may gặp phải những rủi ro không ngờ tới. Bảo hiểm Bảo Việt chính là doanh nghiệp tiên phong trong lĩnh vực này.

Sản phẩm tiêu biểu

- **Bảo hiểm cây lúa:** Người được bảo hiểm sẽ được bồi thường khi sụt giảm năng suất lúa gây ra bởi các rủi ro thiên tai và/hoặc sâu bệnh, bệnh/dịch bệnh trong thời hạn bảo hiểm. Sản phẩm áp dụng tại: Bình Thuận, Đồng Tháp, An Giang, Nghệ An, Thái Bình, Nam Định, Hà Tĩnh.

- **Bảo hiểm vật nuôi:** Người được bảo hiểm sẽ được bồi thường khi vật nuôi bị chết do các nguyên nhân trực tiếp gây ra bởi thiên tai, dịch bệnh, tiêu hủy dịch bệnh theo quyết định của cơ quan chức năng có thẩm quyền. Sản phẩm bảo hiểm vật nuôi thương mại của Bảo việt được áp dụng đối với cá nhân, tổ chức sản suất nông nghiệp trên toàn quốc.

- **Bảo hiểm cây công nghiệp:** Người được bảo hiểm sẽ được bồi thường khi cây công nghiệp thiệt hại do thiên tai, cháy, sét đánh, v.v... Sản phẩm được áp dụng đối với cá nhân, tổ chức sản suất nông nghiệp trên toàn quốc.

- **Bảo hiểm nông nghiệp** (theo chính sách hỗ trợ của Nhà nước): Bảo hiểm nông nghiệp triển khai theo Nghị định số 58/2018/NĐ-CP ngày 18/04/2018 và Quyết định số 13/2022/QĐ-Ttg ngày 09/05/2022 của Thủ tướng Chính phủ ban hành về việc thực hiện chính sách hỗ trợ bảo hiểm nông nghiệp giai đoạn 2022-2025 được ban hành nhằm tạo điều kiện cho các tổ chức, cá nhân sản xuất nông nghiệp, chủ động khắc phục và bù đắp thiệt hại về tài chính do các rủi ro xảy ra trong quá trình chăn nuôi, trồng trọt. Bảo hiểm Bảo Việt đã và đang rất tích cực phối hợp với các tổ chức, cơ quan trong nước và quốc tế để sớm ban hành sản phẩm và đưa chính sách hỗ trợ bảo hiểm nông nghiệp của Chính phủ đi vào thực tế hoạt động sản xuất nông nghiệp tại Việt Nam.

Giá trị bằng tiền của nhóm sản phẩm

Doanh thu từ sản phẩm nông nghiệp chiếm **0,133%** cơ cấu tổng doanh thu, đạt **11,6 tỷ đồng** năm 2022.

02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững 2022
04 Điểm nhấn Báo cáo phát triển bền vững 2022
06 Giá trị kiến tạo từ mô hình phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2022

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

00 Việc làm GRI 401
00 An toàn và sức khỏe nghề nghiệp GRI 403
00 Giáo dục và đào tạo GRI 404
00 Sự đa dạng và cơ hội bình đẳng GRI 405
00 Lao động trẻ em GRI 408
00 Lao động cưỡng bức hoặc bắt buộc GRI 409
00 Tuân thủ về kinh tế - xã hội GRI 419
00 Cộng đồng địa phương GRI 413
00 An toàn và sức khỏe của cộng đồng GRI 416
00 Sản phẩm dịch vụ vì lợi ích xã hội FS7

BẢNG TUÂN THỦ GRI

GRI 400

2 Nhóm bảo hiểm con người



Mục đích và đặc trưng của sản phẩm

Bảo hiểm con người phi nhân thọ là chương trình bảo hiểm được thiết kế nhằm bảo hiểm cho sức khỏe, tính mạng cũng như khả năng lao động của con người. Khi mua loại hình bảo hiểm này, người được bảo hiểm được hưởng rất nhiều quyền lợi bảo hiểm và trợ cấp khoản tiền tương ứng với giá trị bảo hiểm khi xảy ra sự kiện bảo hiểm. Những trường hợp được bảo hiểm là những trường hợp ốm đau, bệnh tật, tai nạn ảnh hưởng trực tiếp tới sức khỏe của người được bảo hiểm. Các sản phẩm bảo hiểm con người phi nhân thọ thường có tỷ lệ phí thấp, thời hạn bảo hiểm ngắn và thường trong thời gian 1 năm và hết 1 năm thì khách hàng có thể tái tục hợp đồng bảo hiểm nếu có nhu cầu.

Sản phẩm tiêu biểu

- **Bảo hiểm Kết hợp con người:** được sử dụng để bảo hiểm cho các cá nhân hoặc tập thể có nhu cầu bảo vệ các rủi ro xảy ra cho bản thân như tai nạn, ốm đau, bệnh tật. Ưu điểm là giá rẻ, phục vụ cho nhiều đối tượng, đặc biệt những người có mức tài chính thấp. Đối tượng bảo hiểm là mọi công dân Việt Nam, người nước ngoài đang công tác học tập tại Việt nam từ 16 đến 65 tuổi.

- **Bảo hiểm Tai nạn:** Cuộc sống luôn có những điều bất trắc, những tai nạn không lường trước được. Sản phẩm Bảo hiểm tai nạn con người nhằm mục đích bảo vệ khách hàng trước những tai nạn rủi ro không may xảy ra trong phạm vi lãnh thổ Việt Nam. Đối tượng áp dụng từ trẻ em 15 ngày tuổi đến người lớn 70 tuổi. Một sản phẩm có mức bao phủ diện rộng cho nhiều độ tuổi.

- **Bảo hiểm Toàn diện học sinh, sinh viên:** Chi trả trong trường hợp người được bảo hiểm bị ốm đau, bệnh tật, tai nạn dẫn tới thương tật, phải nằm viện, phẫu thuật hoặc tử vong. Đối tượng bảo hiểm là học sinh đang theo học các trường: nhà trẻ, mẫu giáo, tiểu học, phổ thông cơ sở, phổ thông trung học, sinh viên các trường đại học, cao đẳng, trung học chuyên nghiệp, học sinh học nghề. Mức độ bao phủ diện rộng, có nhiều lợi ích cho xã hội khi đối tượng là trẻ em và người còn phụ thuộc, là các đối tượng thuộc diện ưu tiên trong cộng đồng.

Giá trị bằng tiền của nhóm sản phẩm

Doanh thu từ sản phẩm con người chiếm **21,7%** cơ cấu tổng doanh thu, đạt **2.122** tỷ đồng năm 2022.

02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững 2022
04 Điểm nhấn Báo cáo phát triển bền vững 2022
06 Giá trị kiến tạo từ mô hình phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2022

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

00 Việc làm GRI 401
00 An toàn và sức khỏe nghề nghiệp GRI 403
00 Giáo dục và đào tạo GRI 404
00 Sự đa dạng và cơ hội bình đẳng GRI 405
00 Lao động trẻ em GRI 408
00 Lao động cưỡng bức hoặc bắt buộc GRI 409
00 Tuân thủ về kinh tế - xã hội GRI 419
00 Cộng đồng địa phương GRI 413
00 An toàn và sức khỏe của cộng đồng GRI 416
00 Sản phẩm dịch vụ vì lợi ích xã hội FS7

BẢNG TUÂN THỦ GRI

3 Nhóm sản phẩm bảo vệ tài sản

Mục đích và đặc trưng của sản phẩm

Bảo hiểm Tài sản giúp doanh nghiệp có thể yên tâm thực hiện các chiến lược phát triển kinh doanh bởi những tài sản của mình. Đặc biệt trong thời gian qua, các rủi ro liên quan đến cháy nổ xảy ra với mức độ khốc liệt. Xu hướng thị trường bất động sản tăng mạnh bằng các tòa nhà chung cư cao tầng, khu nhà thu nhập thấp mật độ cao, nên rủi ro cháy nổ tiềm ẩn nhiều rủi ro. Các sản phẩm bảo vệ cháy nổ sẽ đặc biệt có lợi ích đối với những khu dân cư thu nhập thấp, xác suất xảy ra rủi ro cao.

Sản phẩm tiêu biểu

Các sản phẩm tiêu biểu như: bảo hiểm cháy nổ bắt buộc (theo Nghị định 23/2018/NĐ-CP), bảo hiểm mọi rủi ro tài sản, bảo hiểm Nhà tư nhân, máy móc, trang thiết bị, vật tư hàng hóa, nguyên vật liệu, kho hàng, trụ sở, văn phòng làm việc đã được bảo vệ toàn diện và tối ưu trước những rủi ro cháy, nổ, rủi ro thiên tai.

Giá trị bằng tiền của nhóm sản phẩm

Năm 2022, Bảo hiểm Tài sản chiếm **13,1%** tỷ trọng doanh thu, đạt **1.281** tỷ đồng doanh thu.



02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững 2022
04 Điểm nhấn Báo cáo phát triển bền vững 2022
06 Giá trị kiến tạo từ mô hình phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2022

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

00 Việc làm GRI 401
00 An toàn và sức khỏe nghề nghiệp GRI 403
00 Giáo dục và đào tạo GRI 404
00 Sự đa dạng và cơ hội bình đẳng GRI 405
00 Lao động trẻ em GRI 408
00 Lao động cưỡng bức hoặc bắt buộc GRI 409
00 Tuân thủ về kinh tế - xã hội GRI 419
00 Cộng đồng địa phương GRI 413
00 An toàn và sức khỏe của cộng đồng GRI 416
00 Sản phẩm dịch vụ vì lợi ích xã hội FS7

BẢNG TUÂN THỦ GRI

4 Nhóm bảo hiểm vi mô

Mục đích và đặc trưng của sản phẩm



Bảo hiểm vi mô là các chương trình bảo hiểm được thiết kế và triển khai cho đối tượng người nghèo, người có thu nhập thấp với các đặc điểm như: phí bảo hiểm thấp, số tiền bảo hiểm nhỏ, sản phẩm đơn giản dễ hiểu. Bảo hiểm vi mô đặc biệt phát triển ở các nước kém phát triển hoặc đang phát triển do việc tiếp cận của đại đa số người dân với các dịch vụ tài chính ngân hàng hiện đại bao gồm cả bảo hiểm còn hạn chế. Kênh phân phối phổ biến của Bảo hiểm vi mô gồm: các đại lý mạng viễn thông, các điểm bán hàng tạp hóa nhỏ, hệ thống các tổ chức Tài chính vi mô, ngân hàng...

Bảo hiểm vi mô mới manh nha phát triển ở Việt Nam, tỷ lệ tham gia bảo hiểm còn thấp, chủ yếu mới chỉ gắn với bảo hiểm người vay vốn qua các ngân hàng và một số tổ chức Tài chính vi mô, tỷ lệ người dân Việt Nam có bảo hiểm vẫn còn rất thấp. Đối với Bảo Việt nói riêng và thị trường nói chung, khái niệm kênh phân phối vi mô còn mới, chưa được quan tâm đầu tư nên hiện tại chưa có các sản phẩm thiết kế đặc thù cho kênh vi mô, chỉ có một số sảm phẩm Bảo hiểm con người truyền thống được nghiên cứu đưa vào thí điểm. Việc triển khai công cụ thanh toán Mobile Money là cơ hội lớn để tiếp cận và phát triển thị trường này.

Sản phẩm tiêu biểu

Trong các giai đoạn phát triển của Bảo hiểm vi mô sự đa dạng của sản phẩm thông thường sẽ phát triển lên từ các nhóm sản phẩm Bảo hiểm con người truyền thống gắn với vốn vay, bảo hiểm Nông nghiệp đáp ứng nhu cầu thiết thực của đại bộ phận bà con nông dân và mức cao nhất là bảo hiểm Sức khỏe, bảo hiểm Nhân thọ. Một số sản phẩm Bảo hiểm con người mà Bảo hiểm vi mô đang thí điểm triển khai/nghiên cứu triển khai bao gồm:

- **Bảo hiểm gắn với khoản vay:** Quyền lợi tử vong/thương tật toàn bộ vĩnh viễn có số tiền bảo hiểm bằng dư nợ khoản vay, thường được triển khai qua các kênh tổ chức tín dụng hoặc quỹ cho vay, tạo điều kiện cho Người được bảo hiểm tiếp cận khoản vay và giúp họ giải tỏa gánh nặng tài chính cho gia đình trong trường hợp rủi ro không may xảy ra với người đi vay.

- **Bảo hiểm Tai nạn, kết hợp con người:** Sản phẩm có mức phí, quyền lợi phù hợp với nhóm khách hàng có thu nhập thấp, chi trả theo hình thức khoán, có thể tiếp cận theo hướng là sản phẩm bổ trợ cho Bảo hiểm y tế công.

- **Bảo hiểm An tâm viện phí:** Sản phẩm này phù hợp với khách hàng vi mô ở một số thành phố có mức sống cao hoặc nhóm khách hàng có mức thu nhập cao hơn mức trung bình tại địa bàn. Sản phẩm có thể gặp sự cạnh tranh trực tiếp với sản phẩm chính/bổ trợ của Bảo hiểm nhân thọ, tuy nhiên việc có thể tham gia độc lập, không cần khám sức khỏe tham gia cũng như mức chi phí hợp lý vẫn là một ưu thế.

- **Bảo hiểm An Bình Yên Vui/An Sinh Hạnh Phúc:** Hai sản phẩm bảo hiểm vi mô mới ra mắt của Bảo hiểm Bảo Việt có các gói chương trình được thiết kế phù hợp với đối tượng khách hàng cá nhân/hộ gia đình/các doanh nghiệp vừa và nhỏ có thu nhập trung bình và thấp. Gói bảo hiểm với chi phí thấp chỉ từ 44,000 VNĐ/người/năm nhưng vẫn đảm bảo các quyền lợi y tế đa dạng và tối ưu lên tới 78 triệu đồng bao gồm: Hỗ trợ viện phí, hỗ trợ phẫu thuật, hỗ trợ thu nhập, hỗ trợ giáo dục, v.v... Hai sản phẩm này được kỳ vọng sẽ thực sự đáp ứng nhu cầu của các cá nhân thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo, hộ có mức sống trung bình, cá nhân có thu nhập thấp mong muốn tiết kiệm và được bảo vệ trước những rủi ro có thể xảy ra trong cuộc sống.

Giá trị bằng tiền của nhóm sản phẩm

Các sản phẩm Vi mô đang trong quá trình xây dựng sản phẩm, thí điểm triển khai và phát triển kênh phân phối, dự kiến doanh thu sẽ chiếm khoảng 5% trong giai đoạn từ năm 2022-2030.

02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững 2022
04 Điểm nhấn Báo cáo phát triển bền vững 2022
06 Giá trị kiến tạo từ mô hình phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2022

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

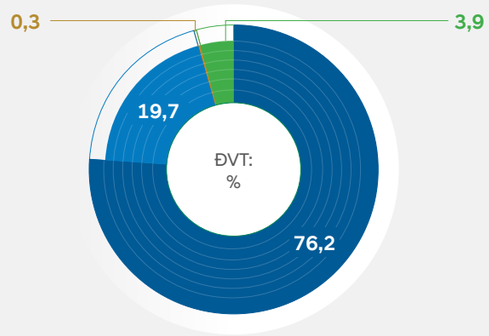
00 Việc làm GRI 401
00 An toàn và sức khỏe nghề nghiệp GRI 403
00 Giáo dục và đào tạo GRI 404
00 Sự đa dạng và cơ hội bình đẳng GRI 405
00 Lao động trẻ em GRI 408
00 Lao động cưỡng bức hoặc bắt buộc GRI 409
00 Tuân thủ về kinh tế - xã hội GRI 419
00 Cộng đồng địa phương GRI 413
00 An toàn và sức khỏe của cộng đồng GRI 416
00 Sản phẩm dịch vụ vì lợi ích xã hội FS7

BẢNG TUÂN THỦ GRI

Các sản phẩm, dịch vụ đem lại lợi ích xã hội thuộc lĩnh vực bảo hiểm nhân thọ

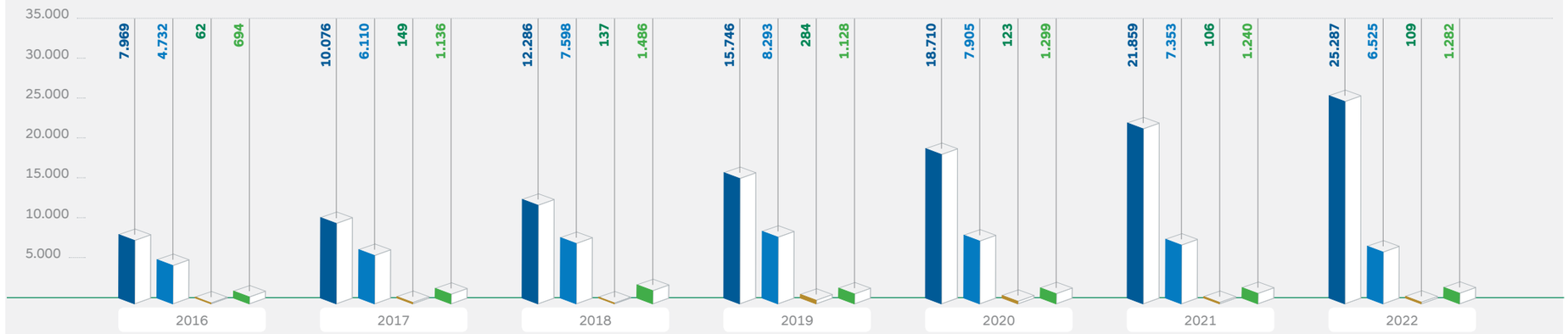
Tổng công ty Bảo Việt Nhân thọ (BVNT) là công ty con 100% vốn góp của Tập đoàn Bảo Việt trong lĩnh vực bảo hiểm nhân thọ. Là doanh nghiệp đứng đầu trong ngành bảo hiểm nhân thọ Việt Nam, BVNT thực hiện sứ mệnh Bảo vệ Gia đình Việt - Bảo vệ giá trị Việt, mang đến những giải pháp tài chính đảm bảo, sự bảo vệ chắc chắn và cuộc sống khỏe mạnh, an bình thịnh vượng đến các gia đình Việt Nam. BVNT không ngừng phát triển những sản phẩm ưu việt, nâng cao chất lượng dịch vụ, đáp ứng nhu cầu bảo vệ cuộc sống đa dạng của mọi phân khúc khách hàng.

Cơ cấu doanh thu bảo hiểm gốc lĩnh vực bảo hiểm nhân thọ theo sản phẩm năm 2022



BH Liên kết đầu tư · BH Hỗn hợp · BH Hưu trí · BH khác

Doanh thu bảo hiểm gốc lĩnh vực bảo hiểm nhân thọ theo sản phẩm (tỷ đồng)



Một số nhóm sản phẩm và sản phẩm đem lại lợi ích cụ thể cho xã hội (chủ yếu đối tượng là trẻ em và người già) gồm: bảo hiểm hỗn hợp, bảo hiểm hưu trí với giá trị và tỷ trọng trong doanh thu lĩnh vực BHNT cụ thể như sau:



1.
Nhóm sản phẩm bảo hiểm dành cho giáo dục và tài chính gia đình



2.
Bảo hiểm hưu trí tự nguyện

02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững 2022
04 Điểm nhấn Báo cáo phát triển bền vững 2022
06 Giá trị kiến tạo từ mô hình phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2022

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

00 Việc làm GRI 401
00 An toàn và sức khỏe nghề nghiệp GRI 403
00 Giáo dục và đào tạo GRI 404
00 Sự đa dạng và cơ hội bình đẳng GRI 405
00 Lao động trẻ em GRI 408
00 Lao động cưỡng bức hoặc bắt buộc GRI 409
00 Tuân thủ về kinh tế - xã hội GRI 419
00 Cộng đồng địa phương GRI 413
00 An toàn và sức khỏe của cộng đồng GRI 416
00 Sản phẩm dịch vụ vì lợi ích xã hội FS7

BẢNG TUÂN THỦ GRI

1 Nhóm sản phẩm bảo hiểm dành cho giáo dục và tài chính gia đình





Mục đích và đặc trưng của sản phẩm

Được thiết kế với các quyền lợi đặc trưng kết hợp giữa yếu tố "bảo hiểm" và yếu tố "tiết kiệm tích lũy tài chính", các sản phẩm hỗn hợp của Bảo Việt Nhân Thọ đem đến cho các gia đình và trẻ em sự bảo vệ toàn diện trước các rủi ro, giúp các gia đình ổn định cuộc sống và hoạch định kế hoạch tài chính hiệu quả cho tương lai.

Sản phẩm tiêu biểu

- **Bảo hiểm An Khoa Trạng nguyên:** Sản phẩm dành cho đối tượng là trẻ em từ 0-15 tuổi, đồng hành cùng cha mẹ vun vén cho tương lai con trẻ ngay từ khi con chào đời. Sản phẩm có lựa chọn thời hạn đóng phí ngắn 5 năm, nhưng vẫn được bảo vệ tối đa 18 năm, là giải pháp tài chính ưu việt, giúp cha mẹ hiện thực hóa các kế hoạch cho con đường học tập và sự nghiệp tương lai của con trẻ, bảo vệ trước các rủi ro, bệnh tật của cuộc sống, bao gồm cả các dịch bệnh...

- **Bảo hiểm An Bình Thịnh Vượng:** Sản phẩm bảo hiểm ưu việt bảo vệ khách hàng trước 46 loại bệnh lý nghiêm trọng đồng thời cũng là giải pháp giúp khách hàng tích lũy tài chính một cách có kỷ luật để chuẩn bị cho những dự định tài chính trong tương lai.

Giá trị bằng tiền của nhóm sản phẩm

Doanh thu sản phẩm bảo hiểm hỗn hợp năm 2022 đạt **6.525** tỷ đồng, chiếm **19,7%** tỷ trọng doanh thu.

02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững 2022
04 Điểm nhấn Báo cáo phát triển bền vững 2022
06 Giá trị kiến tạo từ mô hình phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2022

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

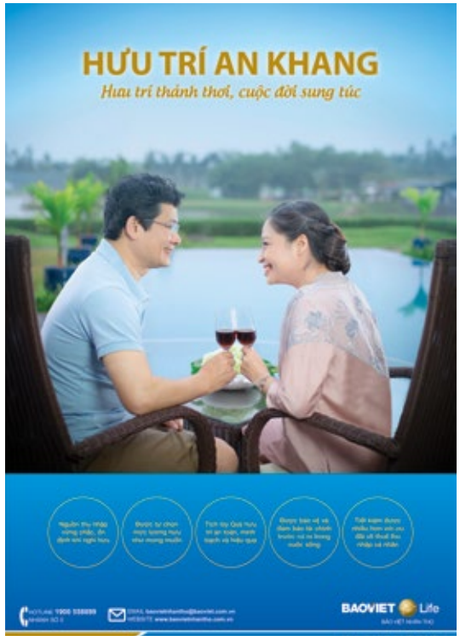
GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

00 Việc làm GRI 401
00 An toàn và sức khỏe nghề nghiệp GRI 403
00 Giáo dục và đào tạo GRI 404
00 Sự đa dạng và cơ hội bình đẳng GRI 405
00 Lao động trẻ em GRI 408
00 Lao động cưỡng bức hoặc bắt buộc GRI 409
00 Tuân thủ về kinh tế - xã hội GRI 419
00 Cộng đồng địa phương GRI 413
00 An toàn và sức khỏe của cộng đồng GRI 416
00 Sản phẩm dịch vụ vì lợi ích xã hội FS7

BẢNG TUÂN THỦ GRI

2 Bảo hiểm hưu trí tự nguyện





Mục đích và đặc trưng của sản phẩm

Sản phẩm hưu trí tự nguyện được thiết kế nhằm bổ sung phúc lợi cho các cá nhân từ độ tuổi nghỉ hưu, chủ động nguồn tài chính khi về già, đặc biệt trong giai đoạn chính sách lương hưu, bảo hiểm xã hội có tiềm ẩn nhiều thay đổi khi việc cân đối thu chi luôn là áp lực của nhà nước. Sản phẩm cung cấp quyền lợi bảo hiểm trước các rủi ro trong cuộc sống kết hợp với lương hưu định kỳ, từ đó bổ sung cho bảo hiểm hưu trí bắt buộc, tạo nên một hệ thống an sinh xã hội tương đối toàn diện, đầy đủ, đa dạng, đáp ứng cơ bản nhu cầu bảo hiểm hưu trí của người lao động thuộc mọi thành phần kinh tế.

Sản phẩm tiêu biểu

Bảo hiểm Hưu Trí Vững Nghiệp (dành cho khách hàng nhóm): là chương trình bảo hiểm giúp gia tăng phúc lợi cho người lao động và giúp Doanh nghiệp thu hút, giữ chân người lao động.

- Người lao động được đảm bảo cuộc sống hưu trí an nhàn, độc lập về tài chính do có thêm thu nhập bổ sung định kỳ từ Quỹ hưu trí
- Người lao động được bảo hiểm trước rủi ro trong thời gian làm việc tại Doanh nghiệp; yên tâm gắn bó làm việc lâu dài
- Là giải pháp phúc lợi được khuyến khích, ưu đãi thuế cho cả Doanh nghiệp và người lao động

Bảo hiểm Hưu Trí An Khang (dành cho khách hàng cá nhân): là chương trình bảo hiểm giúp các cá nhân chủ động lên kế hoạch cho tuổi hưu an nhàn, thảnh thơi với mức lương hưu mong muốn:

- Người lao động được tự chọn mức lương hưu như mong muốn
- Tích lũy đầu tư cùng Quỹ hưu trí an toàn, minh bạch và hiệu quả
- Được bảo vệ và đảm bảo tài chính trước rủi ro trong cuộc sống
- Được hưởng ưu đãi về thuế thu nhập cá nhân

Giá trị bằng tiền của nhóm sản phẩm

Doanh thu sản phẩm bảo hiểm hưu trí năm 2022 đạt **108** tỷ đồng, chiếm **0,3%** tỷ trọng doanh thu.

02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững 2022
04 Điểm nhấn Báo cáo phát triển bền vững 2022
06 Giá trị kiến tạo từ mô hình phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2022

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG
GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ
GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG
GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI
BẢNG TUÂN THỦ GRI
00 Bảng tuân thủ GRI Standards
00 Bảng tuân thủ GRI G4
00 Các thuật ngữ viết tắt

Bảo Việt thực hiện báo cáo này trước tiên là phục vụ cho chính doanh nghiệp trong việc triển khai chiến lược phát triển bền vững. Chỉ khi mỗi thành viên của Bảo Việt nhận thức và hiểu rõ cần phải làm gì về vấn đề này, từ đó đưa vào hành động cụ thể thì chiến lược phát triển bền vững mới được thực hiện thành công.

BẢNG TUÂN THỦ GRI

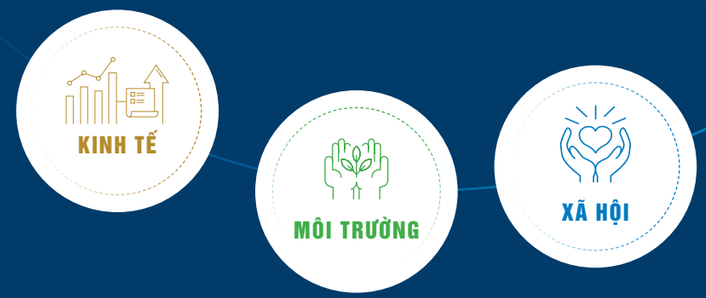


BẢNG TUÂN THỦ GRI STANDARDS
BẢNG TUÂN THỦ GRI G4



Hướng dẫn GRI phiên bản GRI Sustainability Reporting Standards là bản đánh giá toàn diện và mới nhất về hoạt động bền vững của doanh nghiệp, đồng thời công bố chi tiết hơn về nhóm 3 vấn đề chính Kinh tế - Môi trường – Xã hội, chính vì vậy Bảo Việt đã chủ động nghiên cứu và áp dụng cho Báo cáo phát triển bền vững thực hiện từ năm 2017 đến nay".

Báo cáo này bao gồm các Công bố thông tin theo tiêu chuẩn Chung, theo 3 tiêu chuẩn Kinh tế - Môi trường – Xã hội và các công bố bổ sung của GRI cho ngành Dịch vụ Tài chính.



02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững 2022
04 Điểm nhấn Báo cáo phát triển bền vững 2022
06 Giá trị kiến tạo từ mô hình phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2022

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG
GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ
GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG
GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

00 Bảng tuân thủ GRI Standards
00 Bảng tuân thủ GRI G4
00 Các thuật ngữ viết tắt

GRI	THÔNG TIN CÔNG BỐ	NỘI DUNG TRONG BÁO CÁO	TRANG
	GRI 100: CÔNG BỐ THÔNG TIN THEO TIÊU CHUẨN CHUNG		
	THÔNG TIN DOANH NGHIỆP		
102-1	Tên Tổ chức	Tổng quan về báo cáo	
102-2	Các hoạt động, nhãn hiệu, sản phẩm và dịch vụ		
102-3	Địa điểm của trụ sở chính		
102-4	Các địa điểm hoạt động		
102-5	Quyền sở hữu và hình thức pháp lý	Tổng quan về Bảo Việt	
102-6	Các thị trường phục vụ		
102-7	Quy mô của tổ chức		
102-8	Thông tin về nhân viên và người lao động khác		
102-9	Chuỗi cung ứng	Thông lệ mua sắm và quản trị chuỗi giá trị	
102-10	Những thay đổi đáng kể đối với tổ chức và chuỗi cung ứng của tổ chức		
102-11	Phương pháp hoặc nguyên tắc phòng ngừa	Quản trị phát triển bền vững	
102-12	Các sáng kiến bên ngoài	Gắn kết các bên liên quan	
102-13	Quyền hội viên trong các hiệp hội		
	CHIẾN LƯỢC		
102-14	Tuyên bố của người ra quyết định cấp cao	Thông điệp của Chủ tịch Hội đồng Quản trị	
102-15	Các tác động, rủi ro và cơ hội chính	Cơ hội, thách thức và rủi ro đến năm 2025	
	ĐẠO ĐỨC VÀ TÍNH CHÍNH TRỰC		
102-16	Các giá trị, nguyên tắc, tiêu chuẩn và chuẩn mực của hành vi	Đạo đức và tính chính trực	
102-17	Cơ chế tư vấn và báo cáo các mối quan ngại về đạo đức		
	QUẢN TRỊ		
102-18	Cơ cấu quản trị	Cơ cấu quản trị tập đoàn	
102-19	Ủy nhiệm thẩm quyền	Đạo đức và tính chính trực	
102-20	Trách nhiệm của cấp điều hành đối với các chủ đề kinh tế, môi trường và xã hội		
102-21	Tham vấn các bên liên quan về các chủ đề kinh tế, môi trường và xã hội	Gắn kết với các bên liên quan	

02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững 2022
04 Điểm nhấn Báo cáo phát triển bền vững 2022
06 Giá trị kiến tạo từ mô hình phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2022

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

00 Bảng tuân thủ GRI Standards
00 Bảng tuân thủ GRI G4
00 Các thuật ngữ viết tắt

GRI	THÔNG TIN CÔNG BỐ	NỘI DUNG TRONG BÁO CÁO	TRANG
102-22	Thành phần của cấp quản lý cao nhất và các ủy ban	Vai trò và trách nhiệm của các bên trong vấn đề quản trị về phát triển bền vững	
102-23	Chủ tịch của cấp quản lý cao nhất		
102-24	Bổ nhiệm và lựa chọn cấp quản lý cao nhất		
102-25	Xung đột lợi ích	Thù lao và các khoản lợi ích của HĐQT, Ban Kiểm soát và Ban điều hành	
102-26	Vai trò của cấp quản lý cao nhất trong việc thiết lập các mục đích, giá trị và chiến lược	Vai trò và trách nhiệm của các bên trong vấn đề quản trị về phát triển bền vững	
102-27	Kiến thức tổng hợp của cấp quản lý cao nhất		
102-28	Đánh giá hiệu quả hoạt động của cấp quản lý cao nhất		
102-29	Nhận diện và quản lý các tác động về mặt kinh tế, môi trường và xã hội	Ảnh hưởng từ các xu hướng thế giới đến Bảo Việt	
102-30	Hiệu quả của quy trình quản lý rủi ro	Quản trị phát triển bền vững	
102-31	Rà soát các chủ đề kinh tế, môi trường và xã hội		
102-32	Vai trò của cấp quản lý cao nhất trong lập báo cáo phát triển bền vững	Vai trò và trách nhiệm của tổ thường trực về phát triển bền vững tại Bảo Việt	
102-33	Truyền đạt các mối quan ngại cấp bách	Gắn kết các bên liên quan	
102-34	Bản chất và tổng số các mối quan ngại cấp bách		
102-35	Chính sách về thù lao	Thù lao và các khoản lợi ích của HĐQT, Ban Kiểm soát và Ban Điều hành	
102-36	Quy trình xác định thù lao		
102-37	Sự tham gia của bên liên quan vào thù lao		
102-38	Tổng tỷ lệ thù lao hàng năm		
102-39	Tỷ lệ của phần trăm gia tăng trong tổng thù lao hằng năm		
	SỰ THAM GIA CỦA BÊN LIÊN QUAN		
102-40	Danh sách các nhóm bên liên quan	Các bên liên quan trọng yếu đối với Bảo Việt	
102-42	Nhận diện và lựa chọn các bên liên quan		
102-43	Phương pháp tiếp cận đối với sự tham gia của bên liên quan	Nguyên tắc cơ bản trong gắn kết các bên liên quan	
102-44	Các mối quan ngại và chủ đề chính được nêu lên	Hoạt động gắn kết của Bảo Việt với các bên liên quan	

02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững 2022
04 Điểm nhấn Báo cáo phát triển bền vững 2022
06 Giá trị kiến tạo từ mô hình phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2022

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

00 Bảng tuân thủ GRI Standards
00 Bảng tuân thủ GRI G4
00 Các thuật ngữ viết tắt

GRI	THÔNG TIN CÔNG BỐ	NỘI DUNG TRONG BÁO CÁO	TRANG
	THÔNG LỆ BÁO CÁO		
102-45	Các đơn vị được bao gồm trong báo cáo tài chính hợp nhất	Tổng quan về báo cáo	
102-46	Xác định nội dung báo cáo và phạm vi chủ đề		
102-47	Danh sách các chủ đề trọng yếu		
102-48	Trình bày lại thông tin		
102-49	Các thay đổi trong báo cáo		
102-50	Kỳ báo cáo		
102-51	Ngày của báo cáo gần nhất		
102-52	Chu kỳ báo cáo		
102-53	Đầu mối liên hệ cho các thắc mắc về báo cáo		
102-54	Tuyên bố lập báo cáo tuân theo Tiêu chuẩn GRI		
102-55	Mục lục GRI		
102-56	Bảo đảm độc lập của bên thứ ba		
	GRI 200: CÔNG BỐ THÔNG TIN THEO TIÊU CHUẨN KINH TẾ		
GRI 201	**HIỆU QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH TẾ**		
201-1	Giá trị kinh tế trực tiếp được tạo ra và phân phối	Giá trị kinh tế trực tiếp được tạo ra và phân phối	
201-2	Các tác động tài chính và các rủi ro và cơ hội khác do biến đổi khí hậu	Cơ hội, thách thức và rủi ro đến năm 2025	
201-3	Các nghĩa vụ đáp ứng chế độ phúc lợi đã quy định và các chương trình hưu trí khác	Chế độ lương và phúc lợi gắn kết người lao động	
GRI 202	**SỰ HIỆN DIỆN TRÊN THỊ TRƯỜNG**		
202-1	Tỷ lệ của mức lương khởi điểm theo giới tính so với mức lương tối thiểu của vùng	Sự hiện diện trên thị trường	
GRI 203	**TÁC ĐỘNG KINH TẾ GIÁN TIẾP**		
203-2	Tác động kinh tế gián tiếp đáng kể	Tác động kinh tế gián tiếp	
GRI 204	**THÔNG LỆ MUA SẮM**		
204-1	Chuỗi giá trị bền vững	Thông lệ mua sắm và quản trị chuỗi giá trị	
204-2	Các tiêu chí môi trường xã hội và quản trị trong các dự án đầu tư	Gắn kết yếu tố ESG trong hoạt động đầu tư	
204-3	Các tiêu chí môi trường xã hội và quản trị trong chuỗi cung ứng, lựa chọn nhà cung cấp	Lồng ghép tính bền vững trong chuỗi cung ứng, cải tiến quy trình lựa chọn nhà cung cấp	

02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững 2022
04 Điểm nhấn Báo cáo phát triển bền vững 2022
06 Giá trị kiến tạo từ mô hình phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2022

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG
GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ
GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG
GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

00 Bảng tuân thủ GRI Standards
00 Bảng tuân thủ GRI G4
00 Các thuật ngữ viết tắt

GRI	THÔNG TIN CÔNG BỐ	NỘI DUNG TRONG BÁO CÁO	TRANG
GRI 205	**CHỐNG THAM NHŨNG**		
205-2	Truyền thông và đào tạo về các chính sách và quy trình chống tham nhũng	Thực hiện các biện pháp phòng ngừa và phát hiện tham nhũng	
205-3	Các vụ việc tham nhũng đã xác nhận và hành động đã thực hiện	Các vụ việc tham nhũng đã xác nhận và hành động đã thực hiện	
	GRI 300: CÔNG BỐ THÔNG TIN THEO TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG		
GRI 302	**NĂNG LƯỢNG**		
302-1	Tiêu thụ năng lượng trong tổ chức	Theo dõi và kiểm soát năng lượng tiêu thụ	
302-2	Tiêu thụ năng lượng ngoài tổ chức		
302-3	Thâm dụng năng lượng		
302-4	Giảm tiêu hao năng lượng	Giải pháp giám sát và kiểm soát tiêu thụ năng lượng	
302-5	Giảm nhu cầu năng lượng của sản phẩm và dịch vụ		
GRI 305	**PHÁT THẢI, NƯỚC THẢI, CHẤT THẢI**		
305-1	Phát thải khí nhà kính (GHG) trực tiếp (Pham vi 1)	Nước, nước thải, phát thải và chất thải	
305-2	Phát thải khí nhà kính (GHG) gián tiếp từ năng lương (Pham vi 2)		
305-3	Phát thải khí nhà kính (GHG) gián tiếp khác (Pham vi 3)		
305-4	Thâm dụng phát thải khí nhà kính (GHG)		
305-5	Phát thải các chất phá hủy tầng ô-zôn (ODS)		
305-6	Phát thải khí NOX, SOX, và các phát thải khí đáng kê khác		
GRI 307	**TUÂN THỦ VỀ MÔI TRƯỜNG**		
307-1	Không tuân thủ pháp luật và các quy đinh về môi trường	Tuân thủ về Môi trường	
	GRI 400: CÔNG BỐ THÔNG TIN THEO TIÊU CHUẨN XÃ HỘI		
GRI 401	**VIỆC LÀM**		
401-1	Số lượng nhân viên thuê mới và tỷ lệ thôi việc	Tuyển dụng, thu hút lao động trẻ trong bối cảnh mới	
401-2	Phúc lợi cung cấp cho nhân viên toàn thời gian không dành cho nhân viên tạm thời hoặc bán thời gian	An toàn và sức khỏe nghề nghiệp	
401-3	Nghỉ thai sản	Chế độ nghỉ thai sản dành cho lao động nữ và lao động nam	

02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững 2022
04 Điểm nhấn Báo cáo phát triển bền vững 2022
06 Giá trị kiến tạo từ mô hình phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2022

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG
GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ
GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG
GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

00 Bảng tuân thủ GRI Standards
00 Bảng tuân thủ GRI G4
00 Các thuật ngữ viết tắt

GRI	THÔNG TIN CÔNG BỐ	NỘI DUNG TRONG BÁO CÁO	TRANG
GRI 403	**AN TOÀN VÀ SỨC KHỎE NGHỀ NGHIỆP**		
403-1	Đại diện của người lao động trong các liên ủy ban an toàn và sức khỏe nghề nghiệp chính thức giữa ban lãnh đạo và người lao động	Ban Tổ chức Nhân sự Tập đoàn Bảo Việt đại diện cho người lao động trong các liên ủy ban an toàn và sức khỏe nghề nghiệp chính thức giữa ban lãnh đạo và người lao động.	
403-2	Loại thương tích và tỷ lệ thương tích, bệnh nghề nghiệp, ngày công bị mất, tình trạng vắng mặt và số vụ tử vong liên quan đến công việc	Bảo Việt ghi nhận không có các trường hợp thương tích, bệnh nghề nghiệp, tử vong liên quan đến công việc.	
403-3	Người lao động có tỷ lệ cao hoặc có nguy cơ cao mắc các bệnh liên quan đến nghề nghiệp		
403-4	Các chủ đề về sức khỏe và an toàn được đề cập trong thỏa thuận chính thức với công đoàn	Chính sách chăm sóc sức khỏe người lao động và người thân	
GRI 404	**GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**		
404-1	Số giờ đào tạo trung bình mỗi năm cho mỗi nhân viên	Đào đạo nhân lực số tại Bảo Việt	
404-2	Cac chương trinh nâng cao kỹ năng cho nhân viên và chương trình hỗ trợ chuyển tiếp		
404-3	Tỷ lệ phần trăm nhân viên được đánh giá định kỳ hiệu quả công việc và phát triển nghề nghiệp	Cơ cấu nhân viên được đánh giá hiệu quả làm việc	
GRI 405	**SỰ ĐA DẠNG VÀ CƠ HỘI BÌNH ĐẲNG**		
405-1	Sự đa dạng của cấp quản lý và nhân viên	Lực lượng lao động tại Bảo Việt	
405-2	Tỷ lệ lương cơ bản và thù lao của phụ nữ so với nam giới	Kết quả điều chỉnh lương năm 2022	
GRI 406	**KHÔNG PHÂN BIỆT ĐỐI XỬ**		
406-1	Các vu việc phân biệt đối xử và các hành động khắc phục đã thực hiện	Các vu việc phân biệt đôi xử và các hành động khắc phục đã thực hiện	
GRI 408	**LAO ĐỘNG TRẺ EM**		
408-1	Các hoạt động và nhà cung cấp có rủi ro đáng kể về các vụ việc lao động trẻ em	Bảo Việt không có trường hợp lao động nào bị ngược đãi, bị cưỡng bức, bị phân biệt đối xử hoặc bị bắt buộc	
GRI 409	**LAO ĐỘNG CƯỠNG BỨC HOẶC BẮT BUỘC**		
409-1	Các hoạt động và nhà cung cấp có rủi ro đáng kể về các vụ việc lao động cưỡng bức hoặc bắt buộc	Bảo Việt không có trường hợp lao động nào bị ngược đãi, bị cưỡng bức, bị phân biệt đối xử hoặc bị bắt buộc	
GRI 413	**CỘNG ĐỒNG ĐỊA PHƯƠNG**		
413-1	Những hoat đông có sư tham gia của cộng đồng đia phương, đánh giá tác động và các chương trình phát triển	Đóng góp cho sự phát triển của cộng đồng	
413-2	Những hoạt động có thể tác động tiêu cực hoặc đã gây tác động tiêu cực đáng kể với cộng đồng địa phương	Đánh giá hiệu quả các dự án cộng đồng	

02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững 2022
04 Điểm nhấn Báo cáo phát triển bền vững 2022
06 Giá trị kiến tạo từ mô hình phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2022

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG
GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ
GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG
GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI
00 Bảng tuân thủ GRI Standards
00 Bảng tuân thủ GRI G4
00 Các thuật ngữ viết tắt

GRI	THÔNG TIN CÔNG BỐ	NỘI DUNG TRONG BÁO CÁO	TRANG
GRI 416	**AN TOÀN SỨC KHỎE CỦA CỘNG ĐỒNG**		
416-1	Đánh giá tác động về sức khỏe và an toàn của các phân loại sản phẩm hoặc dịch vụ	Bảo Việt ghi nhận không có các trường hợp sức khỏe và an toàn của người lao động, khách hàng bị ảnh hưởng khi sử dụng dịch vụ của doanh nghiệp	
416-2	Các vụ việc không tuân thủ liên quan đến tác động sức khỏe và an toàn của các sản phẩm và dịch vụ		
GRI 413	**CỘNG ĐỒNG ĐỊA PHƯƠNG**		
419-1	Các vụ việc liên quan đến việc vi phạm luật pháp/quy định trong lĩnh vực kinh tế và xã hội	Bảo Việt, bao gồm các công ty thành viên, ghi nhận không có các biên bản/thông báo nào liên quan đến việc vi phạm luật pháp/quy định trong lĩnh vực kinh tế và xã hội	



02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững 2022
04 Điểm nhấn Báo cáo phát triển bền vững 2022
06 Giá trị kiến tạo từ mô hình phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2022

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

00 Bảng tuân thủ GRI Standards
00 Bảng tuân thủ GRI G4
00 Các thuật ngữ viết tắt

GRI	THÔNG TIN CÔNG BỐ	NỘI DUNG TRONG BÁO CÁO	TRANG
BIỆN PHÁP QUẢN LÝ ĐỐI VỚI TÁC ĐỘNG CỦA SẢN PHẨM VÀ DỊCH VỤ TRONG NGÀNH DỊCH VỤ TÀI CHÍNH			
1	**DANH MỤC SẢN PHẨM**		
FS1	Các chính sách liên quan tới môi trường và xã hội được áp dụng cho các đơn vị kinh doanh cụ thể	Gắn kết mục tiêu toàn cầu về PTBV (SDGs) trong hoạt động của doanh nghiệp	
FS2	Quy trình đánh giá và rà soát rủi ro môi trường và xã hội trong các đơn vị kinh doanh cụ thể	Quản trị rủi ro hướng đến phát triển bền vững	
FS3	Quy trình theo dõi việc khách hàng triển khai và tuân thủ các yêu cầu về môi trường và xã hội được đưa vào các thỏa thuận/hợp đồng giao dịch	Chúng tôi không đưa các quy định liên quan đến môi trường, xã hội trong Hợp đồng bảo hiểm cho khách hàng cá nhân. Tuy nhiên, đối với khách hàng tổ chức, chúng tôi có các ưu đãi riêng, khuyến khích doanh nghiệp tham gia các gói sản phẩm bảo hiểm dành cho cán bộ nhân viên, đảm bảo lợi ích cho người lao động.	
FS4	Quy trình cải thiện năng lực của nhân viên để triển khai chính sách và quy trình quản lý môi trường và xã hội liên quan đến phần kinh doanh của mình	Bảo Việt đã ban hành Bộ quy tắc ứng xử và đạo đức nghề nghiệp trong đó bao gồm các trách nhiệm đối với môi trường và xã hội; Bổ sung các tiêu chí ESG trong Quy trình đầu tư góp vốn cổ phần và Quy trình quản lý dự án. Qua đó, tăng cường vai trò và trách nhiệm của cán bộ nhân viên trong việc gắn kết yếu tố ESG trong quá trình triển khai nghiệp vụ.	
FS5	Tuyên truyền đối thoại với các đối tác, khách hàng và nhà đầu tư về rủi ro và cơ hội môi trường và xã hội	Hoạt động gắn kết của Bảo Việt với các bên liên quan	
FS6	Tỷ lệ phần trăm danh mục đầu tư/dịch vụ đối với từng lĩnh vực kinh doanh theo vùng địa lý, quy mô (DN vi mô, DN nhỏ và vừa, DN lớn) và theo ngành	Tổng quan về Bảo Việt	
FS7	Giá trị (bằng tiền) của sản phẩm và dịch vụ được thiết kế phục vụ một lợi ích xã hội nhất định cho từng lĩnh vực kinh doanh phân theo mục đích	Sản phẩm dịch vụ vì lợi ích xã hội	
FS8	Giá trị (bằng tiền) của sản phẩm và dịch vụ được thiết kế phục vụ một lợi ích môi trường nhất định cho từng lĩnh vực kinh doanh phân theo mục đích	An toàn sức khoẻ cộng đồng	
2	**KIỂM TOÁN**		
FS9	Phạm vi và tần suất của kiểm toán nhằm đánh giá việc triển khai chính sách và rủi ro môi trường và xã hội	Báo cáo được đảm bảo bởi Khối Kiểm toán Nội bộ Tập đoàn Bảo Việt	
3	**SỞ HỮU**		
FS10	Tỷ lệ phần trăm và số lượng khách hàng doanh nghiệp trong danh mục đầu tư mà tổ chức báo cáo có tiếp xúc liên quan đến các vấn đề về môi trường và xã hội	Gắn kết tiêu chí môi trường, xã hội và quản trị trong các dự án đầu tư	

02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững 2022
04 Điểm nhấn Báo cáo phát triển bền vững 2022
06 Giá trị kiến tạo từ mô hình phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2022

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

00 Bảng tuân thủ GRI Standards
00 Bảng tuân thủ GRI G4
00 Các thuật ngữ viết tắt

BẢNG THUẬT NGỮ VIẾT TẮT

STT	Thuật ngữ	Diễn giải
1	AFYP	Doanh thu khai thác mới quy năm
2	ALCO	Uỷ ban Quản lý Tài sản nợ - Tài sản có
3	AUM	Tổng tài sản quản lý
4	BANCASURANCE	Bán chéo các sản phẩm bảo hiểm qua hệ thống ngân hàng
5	BCPTBV	Báo cáo phát triển bền vững
6	BCTC	Báo cáo tài chính
7	BCTH	Báo cáo tích hợp
8	BCTN	Báo cáo thường niên
9	BH	Bảo hiểm
10	BHBV, BVGI	Tổng Công ty Bảo hiểm Bảo Việt
11	BKS	Ban Kiểm soát
12	BVB, NHBV	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Bảo Việt
13	BVF, QLQBV	Công ty TNHH Quản lý Quỹ Bảo Việt
14	BVBF	Quỹ đầu tư trái phiếu Bảo Việt
15	BVFED	Quỹ đầu tư cổ phiếu năng động Bảo Việt
16	BVPF	Quỹ Đầu tư Cổ phiếu Triển vọng Bảo Việt
17	BVH, TĐBV	Công ty mẹ - Tập đoàn Bảo Việt
18	BVINVEST, BVI	Công ty TNHH Đầu tư Bảo Việt
19	BVNT, BVL	Tổng công ty Bảo Việt Nhân thọ
20	BVSC, CKBV, BVS	Công ty cổ phần Chứng khoán Bảo Việt
21	CAGR	Tỷ lệ tăng trưởng bình quân hàng năm
22	CAR	Tỷ lệ an toàn vốn tối thiểu
23	CAT	Mô hình đánh giá rủi ro thiên tai
24	CMCN	Cách mạng công nghệ
25	CNTT	Công nghệ thông tin
26	CPI	Chỉ số giá tiêu dùng
27	ĐHĐCĐ	Đại hội đồng cổ đông
28	ĐVTV/CTTV	Đơn vị thành viên/ Công ty thành viên
29	EY	Công ty kiểm toán Ernst & Young
30	EPS	Lãi cơ bản trên cổ phiếu
31	ESG	Môi trường, Xã hội, Quản trị doanh nghiệp
32	FDI	Đầu tư trực tiếp nước ngoài
33	GDP	Tổng sản phẩm quốc nội
34	HĐQT/HĐTV	Hội đồng quản trị/ Hội đồng thành viên
35	HNX	Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội
36	HOSE/HSX	Sở giao dịch chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh
37	IFC	Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn Tài chính Quốc tế
38	IR	Quan hệ nhà đầu tư
39	KLGD	Khối lượng giao dịch
40	KPI	Chỉ tiêu hoạt động cơ bản
41	KTM	Khai thác mới
42	KTNB	Kiểm toán nội bộ
43	LACP	Hiệp hội Truyền thông chuyên nghiệp Hoa Kỳ
44	LN	Lợi nhuận
45	LNST	Lợi nhuận sau thuế
46	LNTT	Lợi nhuận trước thuế
47	NHNN	Ngân hàng nhà nước
48	NPL	Tỷ lệ nợ xấu
49	NSNN	Ngân sách nhà nước
50	ODA	Viện trợ phát triển chính thức
51	P/E	Hệ số giá trên thu nhập của cổ phiếu
52	PVIF	Giá trị lợi nhuận trong tương lai của các hợp đồng có hiệu lực
53	QLGSBH	Cục Quản lý giám sát Bảo hiểm
54	QLRR	Quản lý rủi ro
55	RMC	Hội đồng Quản lý rủi ro
56	ROA	Tỷ suất sinh lời trên tổng tài sản
57	ROE	Tỷ suất lợi nhuận trên vốn chủ sở hữu
58	SCIC	Tổng công ty kinh doanh vốn nhà nước
59	SDGs	Các mục tiêu phát triển bền vững của thế giới
60	SP	Sản phẩm
61	TCT	Tổng Công ty
62	TNHH/CTCP	Trách nhiệm hữu hạn/ Công ty cổ phần
63	TTCK	Thị trường chứng khoán
64	TTLK	Trung tâm lưu ký chứng khoán
65	UBKT	Uỷ ban Kiểm toán
66	UNCKNN	Uỷ ban Chứng khoán Nhà nước
67	UPCOM	Thị trường giao dịch cổ phiếu chưa niêm yết
68	VAS	Báo cáo tài chính theo chuẩn mực kế toán Việt Nam
69	VBMA	Hiệp hội thị trường trái phiếu Việt Nam
70	VCSH	Vốn chủ sở hữu
71	VĐL	Vốn điều lệ
72	VNSI	Cổ phiếu thuộc rổ chỉ số phát triển bền vững
73	VPĐD	Văn phòng đại diện

BAOVIET

| Số 8 Lê Thái Tổ, Hoàn Kiếm, Hà Nội
| (+84 24) 3928 9999 / 3928 9898
| (+84 24) 3928 9609 / 3928 9610
| www.baoviet.com.vn

SCAN ĐỂ XEM
PHIÊN BẢN TRỰC TUYẾN

Designed by Value+ 0909 974 479